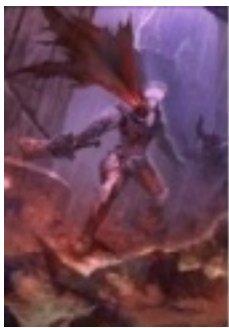


# Bạch Nhật Quỷ Hồn

## Contents

<b>Bạch Nhật Quỷ Hồn</b>	<b>1</b>
1. Vũ Di Sơn Thượng Mạng Mang Hận -sát Tinh Xuất Thế Hữu Nhân Vong	2
2. Vũ Hạ Miếu Trung Phùng Quỷ Nữ -bắc Phương Nhất Khứ Tầm Minh Sư	16
3. Bắc Nhạc Khấp Vong Thê -tinh Châu Đả Phù Dung	29
4. Thiên Lý Tòng Phụ Hồn Bất Tán -tường Tri Lai Lịch Sát Cừu Nhân	47
5. Lâu Thượng Ngô Oan Gia -lộ Bán Phùng Thiết Địch	62
6. Quả Phụ Hữu Trưng Phu -hoa Sơn Vô Tây Nhạc	74
7. Thủy Biên Nhân Quỷ Vi Phụ Phụ -bán Dạ Tân Lang Đáo Hoàng Tuyền	85
8. Hiệp Tâm Đắc Hồ Thê -tâm Mã Ngô Cường Địch	97
9. Tà Tẩu Mạng Bất Toàn -tôn Giả Thi Quỷ Kế	116
10. Tống Phu Hồi Cổ Thồ -linh Cảnh Đắc Kỳ Trân	134
11. Hồi Gia Đả Song Ma -đông Hải Phu Thê Biệt	157
12. Tá Đạo Sát Nhân, Nhân Tắc Tử -thái Hàng Sơn Hạ Ngô Chi Lan	176
13. Phù Dung Vị Tiểu Phong Xuy Lạc -sơn Hạ Hầu Gia Hí Lão Ma	191
14. Quả Giang Tảo Quần Ma -lâm Trung Tầm Khang Lệ	210
15. Kim Mao Nhất Xuất Nhân, Nhân Trục -tuyệt Địa Cầu Sinh Trí Dững Toàn	222
16. Mật Thất Phùng Thân Quyển -bắc Kinh Trảm Ác Ma	234

## Bạch Nhật Quỷ Hồn



### Giới thiệu

..Có một nữ nhân mang nỗi oán hờn vì phu quân lang chạ, có một người mẹ khắc nghiệt khi giáo dục

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bach-nhat-quy-hon>

## 1. Vũ Di Sơn Thượng Mạng Mang Hận -sát Tinh Xuất Thế Hữu Nhân Vong

Trận mưa hạ phủ mờ ba mươi sáu đỉnh núi của rặng Vũ Di Sơn. Du khách phải đứng xa vài dặm mới thấy được hết vẻ đẹp kỳ tú của ngọn danh sơn. Dẫu nắng hay mưa, rặng núi ở phía Bắc Phúc Kiến này cũng không mất đi sức quyến rũ của mình.

Nhân gian thường truyền tụng câu:

“Vũ Di Sơn thủy thiên hạ kỳ”. (Non nước Vũ Di Sơn là kỳ lạ nhất thiên hạ.) Vũ Di Sơn, tuy chỉ là ngọn núi thấp, cao độ hai trăm mười mấy trượng, nhưng với địa hình chín khúc, ba mươi sáu ngọn núi, chín mươi chín hang động, đã trở thành một trong những dãy núi xinh đẹp nhất Trung Hoa.

Từ đời Tống, Vũ Di Sơn đã được các đế vương quan tâm, chú ý. Các vua chúa thường đến đây, trước là tế lễ, sau là ngoạn cảnh. Các văn nhân Nam Tống như Tân Khí Tật, Lục Du đều đã đến nơi này.

Trên sườn núi có những công trình kiến trúc như Tam Thanh Điện, Ngọc Hoàng Các, Từ Đường Lưu Lãm... Nhưng cũng có vài ngọn núi vắng bóng chân người, do địa hình hiểm trở, ác thú đầy dẫy. Du khách chẳng bao giờ dám tìm đến đấy cả! Một trong vài ngọn núi cô tịch ấy là đỉnh Hồ Phong.

Nghe tên cũng biết nơi ấy là lãnh địa của loài mãnh ác thú. Thác Hồ Tuyền chảy từ lưng chừng núi xuống như dải lụa bạc, hơi nước mượn ánh nắng mà tạo nên những vòng cầu rất đẹp. Tiếc là không ai dám đến thưởng thức cảnh quan tuyệt mỹ kia!

Nếu có người đủ khả năng bám vào những mỏm đá cạnh sắc như dao trên vách đá dựng đứng cao ba chục trượng cạnh thác Hồ Tuyền mà trèo lên đến bình đài phía trên, sẽ phát hiện chủ nhân thực sự của ngọn núi Hồ Phong này!

Nơi cư trú của họ là một hang động thiên nhiên rộng rãi, cạnh dòng suối chảy từ đỉnh núi xuống. Cảnh vật ngoài cửa hang xanh tươi, diễm lệ bao nhiêu thì không khí trong hang u ám bấy nhiêu!

Thạch động u ám không phải vì thiếu ánh sáng mà vì cảnh tượng mà chúng ta sắp nhìn thấy. Bước vào chừng năm trượng, bên vách tả là một tảng đá lớn được đục đẽo vuông vắn, cao chừng nửa trượng. Trên ấy có một xác nữ nhân, ngồi xếp bằng, mái tóc dài phủ lưng bạc như sương, lất phất bay bởi ngọn gió Nam lạc vào. Da thịt trên mặt bà ta đã khô quắt lại, để lộ hàm răng trắng nõn, tạo dáng một nụ cười quái dị và ghê rợn.

Bộ y phục màu hồng sặc sỡ trên cơ thể tử thi cũng không làm giảm được vẻ ám uổng, chết chóc trong hang.

Thế mà nơi đây vẫn có người sống. Đó là một nữ nhân tuổi gần tứ thập, dung nhan xinh đẹp phi thường nhưng sắc diện lạnh lùng, khắc nghiệt. Người thứ hai là một cậu bé độ mười ba tuổi. Cậu ta đang trần truồng nằm trên một tảng đá bằng phẳng, mắt nhắm nghiền lại, môi mím chặt. Và nữ nhân kia đang cật lực đánh tới tấp vào thân thể cậu bé, bằng một bó gồm những cọng rễ cây sần sùi, nhỏ hơn mút dũa. Tiếng roi xé gió, rít lên ghê người.

Thình thoảng bà ta nhúng bó rễ cây ấy vào một nồi nước đen nhánh, và tiếp tục đánh.

Những nhát roi đã để lại trên thân thể cậu bé những vết hằn rướm máu.

Sau khi đánh hết lực thân trước, lại lật sấp cậu bé đánh tiếp.

Cảnh tượng tàn nhẫn, vô nhân kia khiến người ngoài phải sôi giận.

Nhưng hãy nhìn kỹ những giọt lệ đọng ở khóe mắt người phụ nữ! Bà cũng khóc như bao nhiêu người phụ nữ trên cõi đời này! Đứa bé kia chính là đứa con đứt ruột đẻ ra của Mông Diện La Sát Phùng Lệ Phi. Nó có cái tên rất khó nghe:

Nam Cung Hận Thiên!

Phùng nương nhìn những vết roi phủ đầy thân sau, lau nước mắt rồi nghiêm nghị bảo:

- Thiên nhi! hôm nay như thế là đủ, ngươi ra sau ngâm thuốc đi!

Cậu bé lồm cồm ngồi lên, dương đôi mắt to tròn, lo lắng hỏi:

- Mẫu thân! Phải chăng sức khỏe của người đã suy giảm nên hài nhi không còn nghe đau đớn gì cả?

Phùng nương cảm động và hài lòng:

- Không phải đâu, đó là do công phu Thiên Ma Bách Luyện của người có hỏa hầu rồi đấy! Chỉ cần thêm ít máu của con Hồng Sắc Mãng Xà là thành công. Lúc ấy, dù người có rớt từ đỉnh thác xuống cũng không thể chết được!

Hận Thiên vui vẻ nói:

- Mẫu thân nói quá, làm gì có chuyện ấy?

Phùng Nương mỉm cười:

- phải! Ta chỉ ví dụ thế thôi! Thực ra công phu này chỉ làm tăng sức chịu đựng của người lên gấp mười lần so với người thường. Như vậy cũng đủ gọi là kỳ tích rồi! Thiên nhi đi ngâm thuốc đi, nhớ ngâm cả đầu đấy nhé!

Cậu bé phụng phịu đáp:

- Hài nhi không sợ đau đớn, chỉ sợ mùi thuốc hăng hắc khó chịu kia thôi.

Chợt nhận ra ánh mắt nghiêm khắc của mẫu thân, Thiên nhi le lưỡi, chạy vụt vào trong hậu động!

Phùng Lệ Phi thần thờ bước ra cửa động, đứng dưới làn mưa hạ, nhìn về hướng Bắc, cảm hận rít lên:

- Mộ Dung Thiên! Sẽ có ngày người được ném cảm giác thống khổ tột cùng của kiếp người!

Thì ra kẻ thù của Phùng Nương là Mộ Dung Thiên, vì vậy đã đặt tên con mình là Hận Thiên, chứ chẳng phải oán trời, trách đất gì cả!

Nhưng mối thù kia sâu đậm đến dường nào mà bảy năm qua Phùng Nương bắt con mình phải chịu biết bao đau đớn, để luyện tuyệt học số một của tà môn?

Mặt trời chưa mọc, Phùng Nương đã bắt Thiên nhi phải luyện võ. Mé tả cửa động có một bãi loạn thạch gồm ba trăm sáu mươi tảng đá tròn, lớn nhỏ không đều. Tuy gọi là loạn thạch nhưng thực ra chúng được xếp theo những vị trí nhất định. Và Hận Thiên phải di chuyển, nhảy nhót trên ấy mà thi triển một pho quyền chưởng. Càng lúc cước bộ của cậu bé càng nhanh. Cuối cùng chỉ còn là một chiếc bóng mờ, và quyền phong rít lên vù vù từ đôi bàn tay, bàn chân nhỏ bé.

Phùng Nương đẹp dạ gọi:

-Thiên Nhi giỏi lắm! Chuẩn bị Sách Hồn Tiên!

Bà cúi xuống bưng rổ tre dưới chân lên, tay hữu bốc từng mảnh gỗ nhỏ, ném về phía Hận Thiên tấn công từ mặt đến bàn chân. Những mảnh gỗ nhỏ hơn bàn tay kia bay đi với tốc độ kinh người, nhưng đều không đến được mục tiêu, rơi xuống cách Hận Thiên hơn trượng. Hai tay cậu bé liên tục bung ra những kim thép, chặn đứng những mảnh gỗ lại.

Phùng Nương quát lớn:

- Chú ý!

Bà cầm mảnh gỗ cuối cùng, buông rổ xuống đất, vung tay ném mạnh. Kỳ diệu thay, nó không bay thẳng mà đi theo một quỹ đạo rắc rối, chập chờn như cánh bướm.

Hận Thiên cẩn trọng quắc đôi mắt tinh anh chăm chú nhìn, và vẫy nhẹ bàn tay. Trong một sát na nhỏ bé, khi mảnh gỗ chuyển hướng từ vị trí này sang vị trí này sang vị trí khác, một mũi tiểu đao đã kịp tìm đến mục tiêu!

Phùng Nương mỉm cười giang tay như muốn gọi đứa con thân yêu. Hận Thiên hiểu ý, lao vút vào lòng bà. Mông Diên La Sát vuốt tóc con khen ngợi:

- Không ủng công ta dạy dỗ người suốt bảy năm nay! Tuyệt kỹ Sách Hồn Phi Tiên không còn sợ thất truyền nữa rồi!

Hận Thiên dụi đầu vào ngực mẫu thân, cảm nhận giây phút hạnh phúc hiếm hoi. Tính tình Phùng Lệ Chi cực kỳ lãnh đạm, ít khi âu yếm con thơ.

Nhưng Thiên Nhi biết rằng bà yêu thương nó nhất trên đời!

Chỉ lát sau, Mông Diện La Sát đã đẩy cậu bé ra và nghiêm giọng:

- Người đừng thấy ta khen ngợi như vậy mà tự mãn. Đây chỉ là phần căn bản của công phu mà thôi, phải cố gắng luyện tập thêm vài năm nữa. Khi nào đạt đến mức ám khí phát ra vô thanh, vô ảnh mới mong giết được kẻ đại thù!

Hận Thiên gật đầu, và đột nhiên hỏi lại:

- Má à! Dù hài nhi có khổ luyện thêm mấy năm nữa cũng không thể bằng mẫu thân. Sao người không tự tay hạ sát lão Mộ Dung Thiên kia!

Phùng nương thở dài:

- Bản lĩnh của Bạch Y Hầu nghiêng trời lệch đất, ngay ta cũng chẳng thể làm gì được lão! Những gì người học trong mấy năm qua chỉ là công phu tổ truyền của Vũ Di Phái, để làm vốn liếng trên đường đi tìm một vị tuyệt thế kỳ nhân mà thụ giáo kiếm thuật thượng thừa!

Thiên Nhi kinh ngạc:

- Mẫu thân! Chẳng hay ông ta là ai vậy?

Phùng Nương đáp:

- Vị kỳ nhân ấy có danh hiệu là Bất Biệt Cư Sĩ, tuổi đã hơn trăm, kiếm thuật cao cường nhất thiên hạ. Thanh tiểu đao mà người thường sử dụng chính là tín vật mà Cư Sĩ đã tặng cho sư tổ người cách đây ba mươi năm! Vật ấy vô cùng quý giá, người tuyệt đối không được làm thất lạc!

Hận Thiên dạ rất ngoan, bối rối hỏi:

- Vậy chừng nào hài nhi phải đi?

Phùng Nương lạnh lùng bảo:

- Người phải gặp được Bất Biệt Cư Sĩ trước ngày tròn mười sáu tuổi. Có thể mới đủ điều kiện để học kiếm thuật thượng thừa!

Hận Thiên ngập ngừng:

- Hài nhi chẳng muốn xa mẫu thân chút nào cả! Hay là hai mẹ con chúng ta cùng đi?

Phùng Nương quắc mắt:

- Làm thân nam tử sao lại cứ muốn suốt đời nép bên váy mẹ? Người phải đi một mình, tự lực tự cường đến cho được Hồ Đạt Lai trên đất Nội Mông! Đó chính là cách tốt nhất để thu thập kinh nghiệm giang hồ, trui rèn bản lĩnh mà tồn tại!

Thiên Nhi sợ hãi cúi đầu, chẳng dám nói thêm! Phùng Nương cau mày:

- Người hãy mau nhất ám khí rồi vào sau núi săn dã vị!

Hận Thiên mau mắn làm theo lời dặn, rút tiểu đao và những mũi Sách Hồn Tiên ra khỏi những mảnh gỗ, rồi lẩm lui đi về phía hậu sơn!

Cậu bé không hề sợ hãi đám mãnh thú ở Hồ Phong. Với pho khinh công Cửu Cung Mê Bộ, chẳng con vật nào có thể chạm đến Thiên Nhi. Và dưới thanh tiểu đao dài hơn gang tay kia, bọn chồn, thỏ, hươu nai khó mà thoát chết!

Hận Thiên được mẫu thân đi săn từ những năm tám tuổi, quen thuộc với tính nết từng loài, lão luyện như một thợ săn người Cao Sơn chính gốc.

Mông Diện La Sát Phùng Lệ Phi là người Cao Sơn, một bộ tộc thiểu số ở Phúc Kiến. Vì vậy, trong huyết quản của Hận Thiên chỉ có nửa giòng máu Hán tộc.

Có lẽ vì thế nên da dẻ Thiên nhi trắng hồng, mắt to tròn chứ không dài nhỏ như đa số người Trung Hoa. Trừ đôi mắt, những bộ phận còn lại trên gương mặt cậu bé đều giống hệt như bức họa của phụ thân Nam Cung Phi treo trong thạch động.

Bức họa này do Mông Diện La Sát Phùng Lệ Phi vẽ lại. Bà kể rằng ông ta đã bị Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên sát hại đúng vào ngày đầy năm của Thiên nhi mười tám tháng sáu bên bờ sông Lạc Thủy!

Hận Thiên vào đến khu rừng rậm ở hậu sơn, khoan khoái hít lấy mùi hương cỏ cây quen thuộc. Nó quên hết mọi việc trên đời, tai mắt căng ra, trước là đề phòng mãnh hổ, sau là tìm kiếm con mồi!

Sau gần hai canh giờ sau, Hận Thiên hí hửng trở lại thạch động với một con nai tơ nặng ước hai trăm cân trên vai. Nhờ công phu khổ luyện từ lúc lên sáu, nên ở tuổi mười ba, Hận Thiên mới vác nổi một trọng lượng nặng như vậy!

Hận Thiên hân hoan gọi mẹ:

- Mẫu thân! Hải nhi đã săn được một con nai rất lớn!

Nhưng không thấy Phùng Nương trả lời, Thiên Nhi buông con vật xuống cạnh bờ suối rồi tất tả chạy vào.

Một cảnh tượng kinh hoàng hiện ra trước mắt khiến Hận Thiên chết đứng. Thủ cấp của Vũ Di Tiên Nương nằm lán lóc trên sàn động. Còn trên chiếc giường đá kia là thân thể lỏa lồ của Mông Diện La Sát Phùng Lệ Phi. Y phục của bà bị xé nát, rơi vơng vãi quanh chân thạch sàn!

Hận Thiên rú lên, chạy đến bên xác mẹ lay gọi. Nhưng bà đã vĩnh viễn ra đi vì cần cổ đã đứt lia, chỉ còn dính với đầu bằng một lớp da mỏng.

Thiên nhi gào khóc một lúc, đau đớn ngất lịm đi! Khi nó tỉnh lại thì trời đã chính ngọ. Hận Thiên ôm xác mẫu thân khóc lóc cho đến khi hai mắt đỏ ngầu và sưng vù!

Nhưng bao năm qua, Phùng Nương đã dùng hận thù mà dạy dỗ con thơ, nên tâm tính Thiên Nhi kiên cường khác hẳn những đứa bé đồng tuổi. Giờ đây, khi mất đi người mẹ yêu quý nhất đời, lửa căm hận bốc lên ngùn ngụt.

Hận Thiên mau chóng trấn tĩnh, thề sẽ tìm ra hung thủ.

Nó vào cuối động, lục trong tủ gỗ lấy ra bộ y phục đẹp nhất, mặc cho mẫu thân. Trước đó, Thiên nhi đã dùng khăn lau sạch thân thể Phùng Nương!

Vũ Di Phái là một võ phái của Miêu tộc, thiện dụng độc dược và độc vật.

Năm bốn tuổi, Hận Thiên đã được mẫu thân dạy học chữ bằng chính quyển Độc Kinh của sư tổ. Vì vậy, nó thuộc lòng sở học của bốn môn!

Hận Thiên không muốn mất mẹ nên đã áp dụng cách ướp xác để lưu giữ thi hài, như Vũ Di Tiên Nương vậy.

Khi tắm liệm, Hận Thiên phát hiện trong bàn tay tả của mẫu thân có mấy sợi tóc đỏ hung. Nó ngẩn người suy nghĩ và đoán ra rằng đó chính là tóc của hung thủ! Hận Thiên cẩn thận cất đi!

Ở cuối động có một gian mật thất cực kỳ kín đáo, là nơi cất giữ dược vật và của cải. Cửa vào nằm sau chiếc tủ gỗ mộc y phục, nhờ vậy người ngoài không thể biết được!

Khi hoàn tất công việc thì trời đã về chiều. Hận Thiên ăn qua loa mấy bát cơm nguội, bước ra mép bình đài quan sát. Nó vô cùng ngạc nhiên khi thấy chiếc thang dây vẫn còn nằm cạnh gốc cây. Như vậy là hung thủ đã lên và xuống mà không cần đến thang! Khinh công của lão còn cao cường hơn cả mẫu thân mình?

Hận Thiên buồn rầu nhìn ánh tà dương le lói sau ngọn núi Cực Tây của rừng Vũ Di Sơn, đắn đo suy nghĩ. Trước đây, nó vẫn nghĩ rằng hung thủ là kẻ đại thù Mộ Dung Thiên, nhưng từ lúc phát hiện mấy sợi tóc đỏ, nó biết rằng không phải. Bạch Y Hầu là người Hán và có mái tóc đen tuyền!

Vậy gã khốn khiếp kia là ai? Hận Thiên quyết định hạ sơn để tìm cho ra kẻ thù đồng thời, đi Nội Mông để gặp Bất Biệt Cư Sĩ mà học nghệ. Giờ đây, đôi mắt hồn hậu kia ngập tràn cừu hận, luôn bắn ra những tia nhìn lạnh lẽo.

Vu Di Tiên Nương đã chết khi Hận Thiên vừa tròn ba tuổi, chỉ còn lại hai mẹ con nên luôn quấn quýt bên nhau! Sắc diện Phùng Nương băng giá, nhưng trong lòng yêu con thơ rất nồng nàn. Bà miệt mài dạy dỗ Hận Thiên, ngoài võ nghệ, chữ nghĩa, còn có cả những kinh nghiệm đã từng trải qua trong mười năm phiêu bạt!

Thiên Nhi thông tuệ tuyệt luân, bất cứ điều gì đã nghe qua, đọc qua một lần là chẳng bao giờ quên. Do đó, tuy không thị mình kinh qua nhưng Hận Thiên chẳng lạ lẫm gì thủ đoạn của giới võ lâm!

Với hành trang ấy, sáng hôm sau, Hận Thiên đua cả hai thi hài của mẹ và sư tổ vào thạch thất!

Nhưng nếu xuống bằng thang dây, tất sau này sẽ có kẻ lên bằng sợi thang ấy! Hận Thiên quyết định đi lối hậu sơn!

Phía sau núi Hồ Phong là khu rừng già rập rập đầy gai góc. Gần chân núi là hang ổ của bầy mãnh hổ đông đến ba chục con. Thiên Nhi chưa đi lối đầy bao giờ, chỉ sẵn bắt trên sườn cao. Nhưng giờ đây, lửa hận đã làm tăng dũng khí, khiến nó không còn biết sợ là gì! Đối với nó, việc quan trọng nhất là không để ai đụng chạm đến thi hài thân mẫu. Hận Thiên đã rải kỳ độc suốt chiều ngang của thạch độc, ngăn ngừa bọn thú rừng và kẻ lạ mặt!

Mãi đến cuối giờ mùi, Hận Thiên mới xuống dưới chân núi phía sau, y phục bị gai cào rách cả. Nó đã dùng Sách Hồn Tiễn bắn vào mắt bốn con ác thú để mở đường.

Phùng Lệ Phi muốn đào luyện cho con trai tấm thân mình đồng da sắt nên suốt ngày chỉ có mảnh da hươu quấn quanh hạ thể. Giờ đây, bộ quần áo vải duy nhất đã rách tung. Hận Thiên tặc lưỡi, mở bọc hành lý. Lấy ra hai mảnh da báo gấm.

Phùng Nương đã khâu bộ y phục kỳ lạ này, khi bà tình cờ giết được một con Kim Tiền Báo.

Mông Diện La Sát tuy mang họ Phùng nhưng lại chẳng giỏi giang trong nghề khâu vá. Tuy nhiên, giờ đây đó là kỷ vật thiêng liêng đối với Hận Thiên.

Có điều, chính sự may vụng về của Phùng Nương lại làm tăng vẻ đẹp sơn dã của Hận Thiên. Làn da trắng muốt và gương mặt đẹp như tiên đồng kia nổi bật lên cạnh mảnh da lốm đốm, tạo nên sức hấp dẫn kỳ lạ!

Quần chỉ ngắn ngang gối, áo thì không tay, không nút gài, được cột bằng chính da đuôi của con Kim Tiền Báo! Và thanh tiểu đao không vỏ kia được cắm vào đôi ủng cũng bằng cùng một loại da báo!

Theo phong tục của người Cao Sơn, Thiên Nhi không búi tóc mà chỉ cột ngang trán bằng một dải lụa trắng, cắt ra từ áo mẫu thân. Nó đang để tang cho người mẹ yêu dấu của mình.

Hận Thiên thay áo xong, tiếp tục đi về hướng Bắc, nó từng nghe Phùng Nương kể rằng ở hướng ấy có một đại trăn tên gọi là Thượng Nhiêu, thuộc địa phận tỉnh Giang Tây!

Bốn hôm sau, Thiên Nhi mới đến nơi, đúng ngày mười tám tháng sau.

Đây là ngày giỗ cha và cũng là ngày Hận Thiên ra đời!

Mông Diện La Sát đã có đủ thời gian để kể lại quãng đời xa xưa của mình!

Bà cũng có trí nhớ phi thường nên tái hiện lại từng cuộc hôn nhân, không sót một chi tiết nào. Giờ đây, khi đến Thượng Nhiêu, Hận Thiên nhớ ngay đến lời mẹ kể, vào đúng tòa Mỹ Hương tửu lâu.

Lúc sáng, Hận Thiên đã tắm, gội trong một dòng suối nên thân thể sạch sẽ, da dẻ trắng hồng. Thần thái nghiêm lạnh của cậu bé đã khiến bọn tiểu nhị ngại ngùng, tuy đối phương chỉ là một đứa bé y phục sơn cước lạ mắt, nhưng sắc diện lại bội phần tôn quý. Nhất là ánh mắt sáng như sao, xoáy vào lòng người!

Hận Thiên thản bước lên lầu, ngồi xuống bên bàn cạnh lan can, để có thể nhìn về rặng Vũ Di Sơn. Gã tiểu nhị cười hì hì:

- Chẳng hay tiểu hiệp dùng món chi?

Gã xưng hô như vậy vì thấy trên lưng Thiên Nhi có một thanh đoản kiếm, dài độ gần bốn gang. Đây là vũ khí tùy thân của Mông Diện La Sát Phùng Lệ Phi. Hận Thiên mang theo để sau này dùng nó mà hạ sát kẻ thù! Bản thân Thiên Nhi chỉ được mẹ dạy cho có ba chiêu kiếm.

Hận Thiên lãnh đạm đọc tên ba món đặc sản của tòa tửu lâu này, y như đã từng ghé qua.

Đây chính là những món mà Phùng Nương đã từng gọi, cách đây mười bốn năm! Tất nhiên chúng rất đắt tiền!

Gã tiểu nhị bồi rối gã đầu:

- Mong tiểu hiệp lượng thứ! Người đầu bếp cũ đã qua đời nên bốn điểm không còn ai biết nấu ba món ấy nữa!

Hận Thiên cười nhạt:

- Nếu ta đọc ra công thức chế biến, liệu các ngươi có làm được không?

Gã tiểu nhị há hốc miệng chạy đi tìm chương quỹ. lát sau, một gã béo phệ, mặt lảng như bôi mỡ, đến bên bàn, vòng tay nói:

- Nếu quả thực tiểu hiệp biết được cách nấu ba món ăn đã thất truyền, bốn điểm xin ngàn lần đội ơn! Vương Hỏa Đầu là người ích kỷ, lúc còn sống luôn giấu giếm tài nghệ. Khi lão qua đời, bốn điểm có thử làm nhưng không sao ngon bằng. Do đó, ba món kia đành mai một!

Hận Thiên lạnh lùng bảo:

- Lão cứ lấy văn phòng tứ bảo ra đây, ta sẽ đọc cho mà viết!

Gã tiểu nhị mau mắn chạy đến quỳ lấy ngay! Hận Thiên chậm rãi đọc tên vật liệu, gia vị và số lượng từng món!

Chương quỹ lập tức phát hiện ra những gia vị bí mật của Vương Hỏa đầu.

Lão vui mừng khôn xiết, vái dài:

- Đúng là nó rồi! Thiếu hiệp quả là bậc tiên nhân giáng phàm cứu vãn cơ nghiệp của lão phu. Từ ngày mất ba món mỹ vị này, sanh ý cực kỳ ế ẩm, trước sau gì cũng sạt nghiệp, lão phu xin đề đầu bái tạ!

Hận Thiên xua tay:

- Bất tất phải làm như vậy! Chỉ cần từ nay về sau, mỗi lần nấu đến một trong ba món này lão đầu bếp khấn một câu là đủ!

Chương quỹ, cũng la chủ nhân Mỹ Hương tửu lâu hân hoan đáp:

- Xin thiếu hiệp cứ dạy!

Hận Thiên bùi ngùi nói:

- Câu ấy là:

Kính thỉnh hương linh Phùng nữ hiệp về thượng hưởng!

Mẫu thân ta lúc sinh tiền rất thích ba món ăn này!

Lão chương quỹ sững người nghi rằng có khấn vái trong bếp cũng chẳng sợ khách nghe thấy, liền hoan hỉ chấp thuận.

Chắc đọc giả lấy làm lạ là vì sao Hận Thiên lại biết được nghề làm bếp.

Thực ra Thiên Nhi không biết gì cả. Cậu ta chỉ thuộc lầu quyển Trung Hoa Mỹ Vị Tinh Quyển của tay đầu bếp người Quảng Đông Hoàng Phúc Khẩu. Họ Hoàng là thánh thủ trong nghề bếp núc, từng là quan Ngự Thiện suốt ba chục năm!

Số là ở Vũ Di Sơn có một thư viện rất lớn, sách vở hàng mấy vạn quyển.

Tử Dương thư viện do học giả Chu Di thời Nam Tống thành lập. Sau khi từ quan, họ Chu đến thăm Vũ Di Sơn, mền cảnh ở lại xây dựng thư viện đồ sộ này. Đây là một tòa kiến trúc lớn, qui mô hùng vĩ, gồm nhiều tiểu viện như:

Nhân Trí Đường, Ẩn Lai Đường, Quan Thiện Tế, Hàn Lâm Quán... Tử Dương thư viện được người đời ca ngợi là:

“Vũ Di Chi Cự Quan” (cảnh quan to lớn của Vũ Di).

Năm lên chín tuổi, Hận Thiên đã thuộc lòng sách vở có trong hang. Thấy chàng ham học, Mông Diện La Sát liền đột nhập Tử Dương thư viện, mượn lên vài chục quyển mang về cho con. Tất nhiên là bà phải đi vào ban đêm, nên không thể nhận ra tựa sách mà chọn. Vì vậy, Phùng Nương vô tình lấy cả quyển sách dạy nấu ăn về! Hận Thiên lại vì yêu thương mẹ, muốn sau này tự tay mình nấu những món cao lương mỹ vị cho bà ăn, nên đã cố công học thuộc!

Hận Thiên đọc xong tất cả, Phùng Nương lại mang đi trả và lấy về số khác. Chính vì vậy sở học của Thiên Nhi rất bác tạp, rộng rãi!

Chỉ hai khắc sau, ba món ăn thất truyền kia đã được dọn lên bàn của Hận Thiên. Lão chưởng quầy xun xoe nói:

- Mong thiếu hiệp thẩm định cho!

Thiên Nhi nếm thử, cảm thấy rất ngon miệng, gật gù tán thưởng.

Lão béo kia cung kính nói:

- Lão phu là Chu Duy Diễm. Dám hỏi phương danh của thiếu hiệp!

Cậu bé hờ hững đáp:

- Nam Cung Hận Thiên!

Chu lão giật mình vì cái danh tự sắc mùi cừu hận kia. Lão suy nghĩ một lúc, ngượng ngùng hỏi:

- Chẳng hay thiếu hiệp đi đâu mà lại giá lâm tệt điếm?

Thiên Nhi tự lự đáp:

- Ta đi tìm một khách võ lâm có mái tóc màu hung đỏ! Lão là người lịch duyệt, liệu có thể chỉ giáo cho ta không?

Chu Duy Diễm ngồi xuống ghế, vân vê chòm râu thưa, trầm ngâm rất lâu.

cuối cùng lão áy náy đáp:

- Lão phu dám tự hào nắm rõ lai lịch của tất cả các anh hùng hảo hán ở phía nam Trường Giang, và đoán chắc rằng không có ai tóc hung đỏ. Như vậy, người kia phải là một cao thủ ở Trung Nguyên, hoặc ở phía Bắc Hoàng Hà.

Lão nhận ra vẻ thất vọng của Thiên Nhi, mỉm cười nói tiếp:

- Lão phu có một vị biểu huynh tên Chu Minh là chủ nhân Lạc Hà Đại Tửu Lâu ở Lạc Dương. Chu Minh trước đây từng là khách võ lâm, nổi danh Nhất Bất Thông, kiến văn rộng như biển. Thiếu hiệp cứ đến đấy hỏi lão sẽ tìm ra người tóc hung!

Hận Thiên mừng rỡ, và không khỏi thắc mắc:

- Vì sao lão ta lại có danh hiệu kỳ quái ấy?

Chủ lão cười khà khà:

- Chu biểu huynh tự hào rằng chỉ không biết có một điều, đó là việc sau khi chết. Ngoài ra, bất cứ điều gì lão cũng kiến giải được!

Nói xong, lão rời bàn về quầy biên một bức thư giới thiệu Hận Thiên với Nhất Bất Thông.



Chờ Thiên Nhi ăn xong, Chu lão trao thư và nói với giọng thân tình:

- Đường đến Lạc Dương xa hơn hai ngàn dặm, lão phu xin biếu tặng thiếu hiệp con tuấn mã để đỡ chân!

Hận Thiên thản nhiên đáp:

- Ta không biết cỡi ngựa!

Chu lão nghiêm giọng:

- Lão phu cũng từng là khách giang hồ, nên nhận ra thiếu hiệp có luyện qua khinh công. Vì vậy, việc cưỡi ngựa không có gì là khó cả. Hơn nữa, con tuấn mã này rất hiền và ngoan ngoãn.

Hận Thiên biết mình không thể đi bộ đến Lạc Dương. đành chấp thuận:

- Chu lão đã có lòng, ta xin tuân mệnh!

Chu Duy Diễn mừng rỡ, đưa Thiên Nhi đến mảnh sân rộng rãi phía sau, dạy cho nó thuật kỵ mã!

Đến chiều thì Hận Thiên đã điều khiển tuấn mã rất thành thục. Chu lão giữ cậu bé ngủ lại một đêm, sáng hôm sau mới kên đường.

Hận Thiên bắt đầu có cảm tình với lão già phúc hậu họ Chu, nhưng tuyệt đối không hé răng tiết lộ lai lịch cũng như mối hận thù của mình! Nó chỉ nhờ Chu chưởng quỹ định giá giùm số châu báu mà mẫu thân đã để lại!

Theo lời khuyên của Chu lão, Hận Thiên đi về hướng Tây Bắc để đến Hán Khẩu, tời từ đây mà ngược về Bắc. Như vậy sẽ nhanh hơn vì đường quan đạo rộng rãi, bằng phẳng.

Sáu ngày sau, Thiên Nhi vòng qua mạn Nam của hồ Bà Dương, ghé vào thành Nam Xương dùng bữa.

Nam Xương là thủ phủ của đất Giang Tây, trù phú, thịnh vượng gấp bội Thượng Nhiêu. Đường trong thành người ngựa qua lại tấp nập, ai nấy đều sưng sốt, dán mắt vào cậu bé sơn cước quái dị và xinh đẹp.

Hận Thanh thản nhiên rẽ về hướng Đông Thành, tìm đến tòa Vọng Hồ Đại Tửu Lâu. Tòa nhà này nằm gần bờ Tây hồ Bà Dương, và nhờ vào vị trí thuận lợi ấy mà trở nên nổi tiếng. Tất nhiên cũng phải tính đến kiến trúc đồ sộ và tay nghề của đầu bếp!

Mông Diện La Sát xuất đạo từ năm mười bảy tuổi, dong ruổi khắp chốn nên chẳng lạ gì tòa Vọng Hồ này. Vì vậy, Thiên Nhi nhớ lời mẹ mà tìm đến đây.

Hoàng hôn đã buông, ánh tà dương mùa hạ đỏ hồng khiến cảnh hồ Bà Dương cực kỳ diễm lệ. Trận mưa mai vũ tháng sáu như rải ngọc trên mặt nước. Chính vì vậy mà lầu tên Vọng Hồ tửu lâu chật ních người, bàn nào cũng có thực khách.

Hận Thiên đảo mắt nhìn quanh, thấy bàn cạnh lan can chỉ có một người ngồi. Đó là một kiếm sĩ trẻ tuổi, mặc võ phục màu thanh thiên, dung mạo anh tuấn, phong lưu. Chàng ta tuổi chừng đôi mươi, thân thái cao ngạo, những đôi mắt tinh anh kia thỉnh thoảng lại dại đi, khi thì liếc về phía một bàn gần đấy.

Mục tiêu của chàng ta là một nữ lang áo vàng tuổi đôi chín, tuy mặc võ phục nhưng lại lộ rõ vẻ đẹp đoan trang thùy mị. Nữ nhân không ngồi một mình mà còn có ba tỳ nữ áo xanh hầu trà.

Hận Thiên bước đến hầu bàn của chàng hiệp sĩ kia, hòa nhã bảo:

- Mong huynh đài cho phép tiểu đệ được chung bàn.

Khẩu khí của Thiên Nhi giờ đây lễ độ hơn trước đó là nhờ những lời giáo huấn của chủ nhân Mỹ Hương Tửu Lâu Chu Duy Diễn. Lão biết cậu bé xuất thân từ chốn núi rừng, kém phần lễ nghĩa, nên đã dạy cho cách xưng hô đúng phép!

Phùng Lệ Phi dạy con đủ cả, chỉ thiếu có phần lễ mạo. Điều ấy cũng hiểu vì hai mẹ con chẳng hề tiếp xúc với ai cả.

Nhưng tiếc rằng những lời lễ độ của Thiên Nhi lại được đáp trả rất phủ phàng! Đối phương đã nhận ra cậu bé mặc áo da báo kia còn xinh đẹp hơn mình, bất giác sinh lòng đố kỵ. Gã lạnh lùng nói:

- Hạng người mọi rợ như người đầu đáng ngồi chung với bốn thiếu gia!

Hân Thanh choáng váng, không ngờ một người phong nhã lại có thể thốt ra những lời cay độc như vậy. Đôi mắt Thiên Nhi lóe lên ánh phẫn nộ, định xuất thủ. May thay, nữ lang áo vàng đã lên tiếng:

- Người ta không bằng lòng thì thôi, hiền đệ hãy sang ngồi với ngu tử!

Vừa kịp lúc Thiên Nhi nhớ đến lời giáo huấn của tiên mẫu, nuốt giận bước đi. Hoàng y nữ lang ân cần kéo chiếc ghế trống cạnh mình mời. Hận Thiên ngồi xuống.

Mùi u hương và son phấn từ mái tóc huyền, từ thân thể nữ lang tỏa vào mũi Thiên Nhi, khiến nó nghe là lạ.

Hận Thiên lạnh lùng, gọi tiểu nhị dọn mấy ăn và ấm trà Long Tỉnh thượng hạng. Tất nhiên, Thiên Nhi phải gọi đúng những món mà mẫu thân đã kể. Tình cờ, đây lại là hai món thượng đẳng của lâu, giá đắt kinh khủng.

Gã tiểu nhị tròn mắt gã đầu, lưỡng lự. Gã sợ cậu bé sơn dã kia không đủ tiền trả. Hoàng Y nữ lang hiểu ý, cười bảo:

- Người cứ làm theo ý vị hiền đệ này! Y là khách của ta!

Tên tiểu nhị phấn khởi, cao giọng báo cho chuông quây nghe:

- Bát Bửu Hùng Chuông!

- Lý Ngư Chung Yến Sào!

Tay gấu và yến sào đều là những món kỳ trân của thế gian, giá đắt như vàng. Vì vậy, thực khách đều đổ dồn mắt về bàn của Hoàng Y nữ lang.

Lúc này chàng kiếm sĩ áo xanh đang giận tím tái mặt, khi thấy thân tượng của mình lại hậu đãi gã bé con man mọi!

Gã vừa tức, vừa tủi hổ, liền ngửa cổ cười khanh khách:

- Năm nay chắc trời đại hạn nên ngay một đứa bé man di cũng biết thưởng thức tay gấu, yến sào!

Danh vọng của gã khá lớn nên có nhiều người hòa theo, tiếng cười mai mỉa vang dội khắp lâu.

Hận Thiên đã có chủ ý nên không nổi giận nữa, chỉ đôi mắt là long lanh sát khí. Và một lần nữa nữ lang áo vàng lại an ủi cậu bé. Nàng quàng tay qua vai, vỗ về Thiên Nhi:

- Hiền đệ chớ nên giận làm gì! Võ lâm rất nhiều những kẻ cuồng đồ như vậy, hơi đâu mà để ý đến.

Thiên Nhi thực sự cảm động. Bao nhiêu năm nay, trừ mẫu thân ra, chưa ai quan tâm đến nó như vậy! Cậu bé mỉm cười khiến gương mặt tiên đồng càng thêm rạng rỡ:

- Tỷ tỷ yên tâm, tiểu đệ cũng biết thế. Nhưng xin hỏi gã kia mang danh tính là gì?

Nữ lang nheo mắt đáp:

- Y là Thanh Y Thần Kiếm Từ Đình Vân, thiếu bang chủ Kiếm Bang!

Chẳng lẽ hiền đệ định sau này sẽ dạy cho y một bài học?

Hận Thiên chỉ cười chứ không nói gì. Hoàng Y nữ lang cũng cười:

- Ngu tử là Diệp Tuyết Hoa, xin thỉnh giáo danh tính hiền đệ?

Mỗi lần nhắc đến tên mình, mối thù sát thủ lại sôi sục trong lòng. Gương mặt Thiên Nhi chợt đóng băng:

- Tiểu đệ là Nam Cung Hận Thiên!

Ba nữ tỷ xanh che miệng cười khúc khích. Một nàng nói:

- Tên gì mà khó nghe quá vậy!

Thiên Nhi đang trong tâm trạng xấu nên trợn mắt, chiếu ra tia nhìn oán độc. Tỳ nữ kia sợ đến nhũn cả người, im bật. Diệp Tuyết Hoa thở dài:

- Chắc Thiên đệ Ôm ấp mỗi huyết cừu sâu nặng nên ánh mắt kia khiến ta cũng phải rợn người!

Hận Thiên ngưng ngưng nói:

- Tiểu đệ thất thố, xin chừa vị tỷ tỷ lượng thứ!

Lúc này tiểu nhị đã bưng hai đĩa thức ăn lên. Hận Thiên vui vẻ nói:

- Xin mời tứ vị động đũa, xem như món quà diện kiến của tiểu đệ vậy!

Hai món này rất đắt, chỉ có bậc đại phú mới dám gọi. Vì vậy, ba nữ tỳ kia, chưa hề được ăn. Nay có dịp, họ không hề bỏ lỡ. Hoàng Y nữ lang chỉ ăn lấy lệ, và luôn gấp cho Hận Thiên.

Họ vừa ăn vừa trò chuyện vui vẻ khiến Thanh Y Thần Kiếm Từ Đình Vân tức lộn mạt. Gã lặn lội từ Nam Kinh đến đây cốt để ngắm ghé Nam Hồ Ngự Nữ Diệp Tuyết Hoa. Không ngờ nàng chẳng thèm để ý đến lại còn thân mật với một gã nhãi ranh sơn cước! Thế lực của Bá Dương Bang hùng mạnh không thua gì Kiếm Bang, do đó gã chẳng dám vọng động.

Hoàng hôn sắp lịm tắt, lục tục có người rời bàn, trở về nhà. Nhưng cũng có tửu khách mới! Lão già áo trắng này lên đến lúc nào cũng chẳng ai hay, khi mọi người nhận ra thì đã muộn. Không khí trong tửu lâu chết lặng đi một cách khó hiểu. Và đâu đây thoang thoang một mùi kỳ lạ. Đó là mùi khói nhang trộn với mùi gỗ hòm, thêm vào chút mùi của xác chết.

Hận Thiên chợt nhận ra sắc diện của ba tỳ nữ Tiểu Phấn, Tiểu Hồng, Tiểu Linh tái mét đi, ánh mắt đầy vẻ sợ hãi, và họ run kên lấy bậy.

Thiên Nhi nhìn theo hướng mặt ghớm ghiếc của Bạch Y Lão Nhân. Nó giống hệt như thủ cấp của xác ướp Vũ Di Tiên Nương.

Nhưng thiên nhi lại quá quen với cảnh tượng ấy nên chẳng hề sợ hãi, nó quay sang hỏi Diệp cô nương:

- Tỷ tỷ! Lão nhân kia là ai vậy?

Tuyết Hoa sợ hãi hạ giọng đáp:

- Lão ta là Hoạt Tử Nhân Phùng Lập Tâm, nhân vật cổ quái vô lâm!

Nghe nói lão đồng tính với thân mẫu, Thiên Nhi bất giác có cảm tình nhìn lão ta không chớp mắt!

Bồng Phùng lão quái than lớn:

- Uống rượu một mình buồn quá, chẳng hay có ai hạ cố cùng lão phu đối ẩm hay không?

Hàng trăm thực khách lặng im, quay mặt nhìn đi nơi khác, giả như không nghe thấy!

Bọn tiểu nhị đều trốn sạch vào trong bếp nên lão chường quầy dầy dạn kinh nghiệm phải đích thân bưng rượu thịt ra. Vừa đặt xuống bàn là lão lui bước ngay.

Không thấy ai ứng tiếng, Hoạt Tử Nhân chỉ về phía Nam Hồ Ngự Nữ Diệp Tuyết Hoa mà bảo:

- Nếu không có ai có tửu hứng thì con bé áo vàng kia sang đây uống với lão phu vài chung!

Diệp cô nương biến sắc, sợ đến nổi mồ hôi lạnh toát ra ướt trán. Hận Thiên hỏi nàng:

- Uống với lão vài chung thì cũng chẳng hề gì, tửu lượng của tỷ cao cường lắm mà!

Tuyết Hoa cố trấn tĩnh:

- Hiền đệ không biết đâu, lão ta rất nặng mùi, ai ngồi gần cũng phát ói mửa, và bị lão giết ngay!

Hận Thiên biết nàng tuyệt đối không dám nhận lời, liền đứng lên vòng tay nói:

- Văn Bối xin thay Diệp tỷ tỷ hầu rượu lão tiên bối!

Phùng lão quái bị Tuyết Hoa che khuất nên lúc đầu không nhìn ra Hận Thiên. Giờ đây lão mới nhận ra cậu bé kia tuấn tú phi phàm. Và có lối trang phục vô cùng lạ mắt!

Hoạt Tử Nhân nhe hàm răng trắng nõn, cười khà khà:

- Ai cũng được! Lão phu xấu xí nên chẳng dám chọn lựa!

Đã có người thế mạng, các thực khách yên tâm quan sát cuộc đối ẩm chết chóc kia.

Nam Hồ Ngư Nữ lo lắng nắm tay Hận Thiên kéo lại:

- Thiên đệ đừng liều linh kẻo uổng mạng!

Hận Thiên mim cười nói nhỏ:

- Từ năm ba tuổi tiểu đệ đã sống chung với xác chết của sư tổ rồi!

Thiên Nhi chững chạc bước sang ngồi đối diện với Phùng Lập Tâm. Nó hít mạnh vài hơi rồi nhăn mũi bảo:

- Tiền bối còn nặng mùi hơn cả một tử thi thực thụ!

Cả Phùng lão quái lẫn mọi người đều sửng sốt, khi thấy cậu bé thẳng thắn chê ba ! Phùng Lập Tâm bối rối cười hì hì:

- Lão phu đang thối rửa từ từ nên tất nhiên phải hôi thối hơn một xác chết bình thường! Tiểu tử ngươi quả là một đứa bé lớn mặt!

Lão rót đầy chum rượu, uống một nửa rồi đẩy qua Thiên Nhi:

- Lão phu thích chia sẻ từng chung rượu, như thế mới đậm đà tình nghĩa!

Mọi người đều nghe lỏm giọng khi tưởng tượng ra cảnh mình mình phải uống chén rượu thừa kia!

Nhưng Hận Thiên thản nhiên cầm lên và nói:

- Tiền mẫu cấm vãn bối uống rượu, nên chỉ có thể hầu tiếp ba lần. Mong tiền bối lượng thứ cho!

Dứt lời, Thiên Nhi uống cạn, chẳng hề do dự chút nào cả!

Phùng lão khoan khoái cười vang, dơ ngón cái khen ngợi:

- Hảo hài tử! Đờm lược như ngươi thế gian này chẳng có hai người!

Men rượu khiến da mặt Hận Thiên đỏ bừng, trông càng xinh đẹp. Phùng lão quái chấn động, nhìn mãi, và trong đôi mắt sâu kín kia ánh lên niềm thương mến!

Hận Thiên chia với Hoạt Tử Nhân ba chung rượu, vòng tay nói:

- Vãn bối lần đầu uống rượu, đầu óc quay cuồng, xin cáo từ!

Phùng lão quái cười khanh khách:

- Tiểu hài nhi! Xin hẹn ngày tái ngộ!

Lão đặt nén bạc mười lượng lên bàn rồi phi thân qua lan can, rơi xuống đất êm ái như lá rụng, bỏ đi mất dạng.

Hận Thiên trở về bàn cáo từ Diệp Tuyết Hoa và ba tỷ nữ , rồi cao giọng tiểu nhị tính tiền!

Nam Hồ Ngư Nữ ngập ngừng nói:

- Thiên đệ cho phép ta thanh toán bữa ăn này! Lần sau hội ngộ sẽ tới lượt hiền đệ!

Hận Thiên gật đầu, xách bọc hành lý đi luôn! Lòng y thầm tự hứa có ngày sẽ quay lại Bà Dương Hồ, tìm người chị tốt bụng này!

Giờ đây, các thực khách đều nhìn Hãn Thanh với ánh mắt khâm phục.

Chỉ có một người hận ngút ngàn, đó là Thanh Y Thần Kiếm Từ Đình Vân.

Hành động của cậu bé đã khiến họ Từ không còn mặt mũi nào ở lại đây ve vãn mỹ nhân! Gã tiếc rằng mình đã không đủ dũng khí để thế mạng cho Diệp Tuyết Hoa. Nhưng gã cũng hiểu mình sẽ bị Ói ngay khi uống chén rượu đầu tiên!

Hận Thiên rời Vọng Hồ Tửu Lâu, tìm đến lữ điếm nghỉ trọ, sáng hôm sau rời thành Nam Xương đi hướng Bắc.

Đi được mười mấy dặm, đến một đoạn quan đạo vắng vẻ, Thiên Nhi chợt phát hiện dưới bóng mát của cây cổ thụ cạnh vệ đường có bóng người quen quen. Thì ra là Thanh Y Thần Kiếm Từ Đình Vân đã đợi sẵn ở đây. Gã thúc ngựa ra chặn đường, chỉ mặt hận Thiên quát lớn:

- Tiểu quỷ đứng lại, hôm qua ngươi làm bẽ mặt bổn thiếu gia trước mặt Nam Hồ Ngư Nữ, giờ đây đừng hòng sống nữa!

Thiên Nhi gò cương, lạnh lùng đáp:

- Ta đã bỏ qua những lời thóa mạ, không ngờ ngươi đã cố sống cố chết nên mới chặn đường gây sự!

Cậu bé cho ngựa rẽ vào bãi cỏ cạnh bìa rừng, nhảy xuống chờ đợi. Từ Đình Vân cười hăng hắc:

- Để xem bọn man di mọi rợ có được bản lĩnh gì?

Đây là lần thứ ba gã khinh miệt giòng máu Cao Sơn trong huyết quản hận Thiên. Cậu bé tôn kính mẫu thân như tiên nữ nên sát khí bùng lên, lao đến tấn công!

Tuy chưa hề giao đấu với người ngoài, nhưng Thiên Nhi đã cùng mẹ luyện tập cả ngàn lần, nên thuận thực Cửu Cung Mê Bộ.

Từ Đình Vân ngạo nghễ vung quyền đón đỡ. Cho rằng chỉ là vài chiêu là đả tử gã nhãi ranh. Hai nắm tay nhỏ bé kia chẳng làm gã sợ chút nào cả.

Nhưng chính vì khinh địch mà họ Từ Thất thủ ngay chiêu đầu. Thân ảnh Hân Thanh chập chờn như bóng u linh, song thủ lúc xòe lúc nắm lại, chiêu thức vô cùng ảo diệu. Từ Đình Vân kinh hãi, vội rút về cố thủ, cố bảo vệ các đại huyết đang bị uy hiếp. Dấu sao cũng đã quá muộn màng, ngực gã trúng liền ba quyền và hạ mạng dập nát vì một cước.

Thiên nhi thấp hơn đối phương một cái đầu, nên phải tấn công vào hạ bàn. Cậu còn nhỏ nên chẳng có ai có thể trách được. Nếu chiêu này do Mông Diện La Sát thi triển, nhục tiêu sẽ cao hơn một gang tay, tức là đá vào bụng.

Từ Đình Vân xui xẻo nên đã trở thành nạn nhân đầu tiên của tiểu sát tinh. Hận Thiên như ngọn lửa Hỏa Diệm âm ỉ dưới lòng đất, họ Từ đại đột khơi nguồn bằng những lời nhiếc móc, nên phải lãnh hậu quả thê thảm!

Thân hình Thanh Y Thần Kiếm văng ngược ra sau gần trượt, chứng tỏ lực đạo từ tay hận Thiên rất mạnh! Từ Đình Vân ôm hạ thể kêu la thảm thiết, ngọc hành của gã chỉ còn là hai miếng thịt bầm!

Hận Thiên hơi ngỡ ngàng vì không ngờ Cửu Cung Thần Thức lại có uy lực kinh nhân như vậy. Điều này đã làm vơi đi cơn thịnh nộ của Thiên nhi.

Thấy đối phương gào khóc, cậu bé không nỡ xuống tay!

Nhưng sau lưng hận Thiên chợt vang lên tiếng nói âm u:

- Tiểu nhai nhi! Nếu ngươi không giết gã ấy đi, sau này sẽ gánh chịu nhiều phiền phức, do sự báo thù của Kiếm bang!

Người vừa nói chính là Hoạt Tử Nhân. Lão đến lúc nào không rõ!

Hận Thiên muốn được thanh thoi để đến Hồ Đạt Lai kịp thời hạn nên không thể chuốc oán với Kiếm Bang, đành phải làm theo lời Phùng lão quái!

Thiên nhi rút đoản kiếm, bước đến bên thân hình đang run rẩy của Thanh Y Thần Kiếm. Họ Từ sợ hãi, găng gương quỳ lên van lạy:

- Xin thiếu hiệp tha mạng, tại hạ xin thề có Hoàng thiên chứng giám, không bao giờ nuôi thù hận với thiếu hiệp!

Phu Tử có câu “Nhân chi sơ, tính bản thiện” do vậy, dù được đào tạo, nuôi dưỡng bằng thù hận, nhưng bản chất thiện lương vẫn còn mạnh mẽ trong người Hận Thiên. Cậu bé mềm lòng, không nỡ xuống tay.

Hoạt Tử Nhân cười nhạt:

- Đã dẫn thân vào chốn giang hồ mà còn giữ tấm lòng nhân của đàn bà như vậy, làm sao tồn tại được!

Thấy Hận Thiên vẫn do dự bất quyết, Phùng lão quái bồi tiếp một câu nữa:

- Người là đứa bứ mẫn tiệp, sao không hiểu được ẩn ý trong lời thề của Từ Đình Vân!

Thiên nhi giật mình suy nghĩ, lát sau vung kiếm chém bay thủ cấp họ Từ!

Thì ra Thanh Y Thần Kiếm xảo quyết, dùng lời quanh co để gạt gẫm cậu bé non nớt. Gã chỉ hứa bản thân sẽ quên đi mối hận, nhưng không nhắc đến Kiếm Bang. Sau nay bang chủ Kiếm Bang thống lĩnh thủ hạ truy sát Hận Thiên thì cũng chẳng liên quan đến lời trọng thệ hôm nay!

Hoạt Tử Nhân thấy Hận Thiên thông tuệ và quyết đoán, lòng vô cùng mến mộ, lão lướt đến chụp lấy xác và thủ cấp của Từ Đình Vân mang vào rừng giấu đi. Thân pháp của lão quái nhanh như gió thoảng, dù phải xách theo một tử thi.

Trong chớp nhoáng, lão đã trở ra, vỗ mạnh vào mũi con tuấn mã của Thanh Y Thần Kiếm, đuổi nó chạy mất tăm. Xong việc, Phùng Lập Tâm xua tay, cười bảo:

- Hảo hài tử, tính cách và căn cơ của người khiến lão phu sinh lòng yêu mến, muốn nhận người làm đồ đệ. Ồ người thế nào?

Hận Thiên điềm đạm hỏi lại:

- Bản lãnh của tiền bối có phải là vô địch thiên hạ hay không?

Phùng lão quái ngượng ngập đáp:

- Câu hỏi của người quả khó trả lời. Thực ra, võ lâm rất nhiều cao thủ, đã chạm trán hết lượt đâu mà biết? Tuy nhiên, lão phu tạm thời có thể nói rằng:

Ở Trung Nguyên này chỉ có một người hơn ta và ba người bằng ta!

Hận Thiên hiểu kỳ hỏi tiếp:

- Ai hơn, ai bằng?

Hoạt Tử Nhân nghiêm giọng:

- Người có thể đánh thắng lão phu là Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên, còn ba người bình thủ với lão phu là Tây Nhạc Lão Quái, Đông Nhạc Thần Dao, và Bắc Nhạc Quỷ Trảo!

Thiên nhi từng nghe Mông Diện La Sát kể về Ngũ Nhạc Kỳ Nhân, liền cười bảo:

- Té ra tiền bối là Nam Nhạc Nhất Tà!

Phùng lão quái hài lòng:

- Kiến văn của người cũng không đến nỗi hẹp! Đã biết lão phu là một trong Ngũ Nhạc Đại Kỳ Nhân, người có vui lòng bái làm sư phụ hay không?

Hận Thiên bối rối đáp:

- Tiếc rằng không được! Với sở học của tiền bối, Thiên này không thể báo được gia thù!

Phùng Lập Tâm biến sắc hỏi lại:

- Kẻ thù của người là ai mà lợi hại phi thường như vậy?

Hận Thiên biết Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên chính là Trung Nhạc Kiếm Vương, e rằng có giao tình với Nam Nhạc Nhất Tà Phùng Lập Tâm, nên không nhắc đến kẻ thù giết cha. Cậu bé liền nhân dịp này dò hỏi lai lịch kẻ đã hãm hại mẫu thân:

- Tiên bối có biết trong võ lâm cao thủ nào có mái tóc hung đỏ hay không?

Phùng lão quái giật mình kinh hãi:

- Lẽ nào lại là Hồng Phát Ma Quân, Cung Chủ Vạn Hoa Cung? Lão quỷ ấy ẩn cư đã hai mươi năm, không hề thấy xuất hiện!

Hận Thiên mừng rỡ:

- Vậy là tiên bối đã từng gặp qua lão ta?

Nam Nhạc Nhất Tà gật đầu:

- Năm ấy, Hồng Phát Ma Quân gửi thiệp mời Ngũ Nhạc Đại Kỳ Nhân đến chân núi Cửu Hoa luận võ. Lão đánh bại bốn người nhưng lại thua Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên nên phần hận thoái mất giang hồ! Nhờ trận thư hùng ấy nên lão phu biết rõ dung mạo của Ma Quân!

Hận Thiên mở bọc hành lý, lấy ra một gói nhỏ, đưa cho Nhất Tà:

- Mong tiên bối thẩm định xem đây có phải là tóc của Hồng Phát Ma Quân hay không?

Phùng lão quái mở ra, cầm bốn sợi tóc đỏ hung, quan sát rất kỹ và thở dài:

- Có lẽ là phải! Trong võ lâm, người tóc đỏ rất hiếm, lão phu đã bảy mươi hai mà mới gặp có một người thôi!

Hận Thiên muốn biết chắc ai là hung thủ, liền hỏi thêm:

- Dám hỏi tiên bối rằng Hồng Phát Ma Quân có oán thù gì với Vũ Di Tiên Nương ở Phúc Kiến hay không?

Nhất Tà lắc đầu:

- Lão phu không rõ, nhưng vì sao ngươi lại hỏi thế? Phải chăng ngươi là đồ tử, đồ tôn của Tiên Nương?

Hận Thiên lặng thinh không đáp. Vòng tay cáo biệt. Phùng Lập Tâm vội nói:

- Tiểu nhai nhi! Cốt cách của ngươi thuộc hàng thượng phẩm, lão phu quả không xứng làm sư phụ. Hay là lão phu đưa ngươi đến học nghệ Bạch Y Hầu! Chỉ có kiếm thuật thượng thừa của Mộ Dung Thiên mới giúp ngươi báo được gia thù!

Hận Thiên nghe nhắc đến kẻ đại cứu, lửa hận bùng sôi, gằn giọng đáp:

- Không bao giờ vãn bối chịu vái lão cầu tặc làm sư phụ!

Dứt lời, cậu bé thúc ngựa phi nước đại. Hoạt Tử Nhân đã nhận ra ánh mắt căm thù của Thiên nhi, lòng vô cùng hoang mang. Lão lẩm bẩm:

- Lạ thực! Chẳng lẽ đứa bé này lại có mối huyết thù với Mộ Dung lão đệ?

Bạch Y Hầu là bậc nhân hiệp, suốt đời không giết oan một ai, sao lại gây ra nghiệp chướng này?

Lão nhớ đến tên cậu bé, võ trán nói:

- Hận Thiên! Đúng là thằng nhỏ có mối oán thù với Mộ Dung Thiên rồi!

Nhưng sao lại còn dây đến cả Hồng Phát Ma Quân nữa? Chẳng lẽ nó có đến hai kẻ thù?

Lão lẩm nhẩm phân tích một hồi, quyết định đi theo Thiên nhi để điều tra cho rõ ngọn ngành!

Nam Nhạc Nhất Tà Phùng Lập Tâm mang nặng mối thương tâm ngút trời, suốt đời mang mặt nạ xác chết, tự xưng là Hoạt Tử Nhân. Nhưng thực ra bản chất của lão rất hào hiệp và nhân hậu. Việc mời rượu giết người chỉ là cái cớ để tiêu diệt những kẻ bại hoại trong võ lâm. Tiếc rằng ít ai hiểu được ý của lão, nên đều sợ hãi, lánh xa!

Nay tình cờ gặp Thiên nhi, lòng bỗng yêu mến lạ thường, chẳng thể bỏ mặc cậu bé được. Lão vội vã giở khinh công thượng thừa, lướt đi như gió thoảng. Chẳng may, Hận Thiên rẽ vào rừng để đại tiện nên Phùng lão quái lại trở thành người đi trước.

Thiên nhi bài tiết xong, khoan khoái trở ra đường quan đạo, thúc ngựa phi mau.

## 2. Vũ Hạ Miếu Trung Phùng Quỷ Nữ -bắc Phương Nhất Khứ Tầm Minh Sư

Tám ngày sau, cậu bé đến địa phận đất Hoài Hóa, dùng bữa trưa xong tiếp tục lên đường. Cuối giờ Mùi, Thiên nhi đã đi ngang ngọn Hóa Sơn. Núi này chỉ cao hơn trăm trượng nhưng địa hình hiểm trở, bao quanh bởi cánh rừng già rậm rạp.

Trời bỗng u ám lạ kỳ, mây đen vần vũ kéo đến, và chỉ gần khắc sau đã đổ mưa như trút nước. Trận cuồng vũ đã khiến không gian mù mịt, người ngựa đều không thể mở mắt ra mà nhìn.

Hận Thiên co mình trong mảnh áo tơi, cẩn rắng tiến lên. Chợt một tiếng sét kinh hồn giáng xuống khu rừng chân núi khiến tuấn mã giật mình, sợ hãi dựng đứng cả hai vó trước mà hí vang!

Thiên nhi đã kịp gò cương giữ lại và vỗ về con ngựa. Nó nhìn về phía hữu, phát hiện cây cổ thụ cao nhất đã bị sét chẻ làm đôi, đang bốc cháy ngùn ngụt. Và gần đấy, thấp thoáng bóng của một mái ngói. Cậu bé mừng rỡ rẽ vào, tìm chỗ trú mưa.

Cánh rừng này gồm toàn những cây Du trăm tuổi, tàn lá sum xuê nên hệ thực vật dưới đất không phát triển được. Nhờ vậy ít gai góc, bụi rậm, và ngựa có thể vào đến tận nơi. Dưới ánh lửa chập chờn của đám cháy đang lụi dần, Thiên nhi nhận ra rải rác đó đây có những tảng đá lớn, nằm xen kẽ giữa các gốc cây. Cậu bé nhú mày tự hỏi rằng phải chăng chúng được xếp theo một phương vị của một trận kỳ môn?

Trong Tử Dương thư viện ở Vũ Di Sơn cũng có những quyển cổ thư, dạy về kỳ môn trận pháp. Và Phùng Nương cũng đã vô tình mang về một quyển trong số ấy! Thiên nhi tiếc công lao của thân mẫu trộm về nên cũng đọc qua, dù chẳng hiểu được bao nhiêu!

Nhưng Hận Thiên không có thì giờ mà nghĩ ngợi thêm. Cậu phải đến phé miếu trước khi ngọn lửa ở cây cổ thụ bị sét đánh kia tắt lịm. Mưa quá lớn nên không đám cháy nào kéo dài được lâu!

Nhưng té ra Thiên nhi đã quá lo xa, cậu đến nơi mà lửa vẫn còn bập bùng. Thiên nhi dắt ngựa cột dưới mái hiên rồi bước qua cánh cửa miếu rộng mở. Cậu bật hỏa tập soi thử, phát hiện ngay trước bệ thờ là chiếc quan tài không nắp rất lớn. Thiên nhi tò mò bước đến xem, nhận ra trong hòm có thi hài của một phụ nữ lang tuổi độ hai mươi hai!

Da mặt nàng trắng bệch như đã chết nhưng vẫn mịn màng. Hận Thiên bán tình bán nghi, thò tay thăm mạch, quả nhiên chẳng thấy gì! Cậu bé thờ dãi nhớ đến di thể của mẫu thân trên núi Hồ Phong. Nữ lang này có dung mạo hao hao giống Mông Diện La Sát Phùng Lệ Phi!

Chợt một giọt nước từ trên mái ngói nhỏ xuống mặt tử thi. Hận Thiên thấy vậy, xô đầu hòm lệch sang một bên để tránh chỗ dột. Cậu bé mừng rỡ nhận ra trên bệ thờ có vài bó đuốc, làm bằng thứ gỗ có nhiều dầu.

Thiên nhi châm đuốc rồi cất hoa? tập đi. Lúc này ngọc lửa ngoài kia đã tắt ngấm. Thiên nhi dơ đuốc nhìn quanh, tìm ra chỗ để cắm đuốc. Đó là một lỗ trên chiếc cột gỗ gần linh cữu. Đường như nó được tạo ra với mục đích ấy.

Bọc hành lý may bằng da nai nên ít thấm nước. Thiên nhi đi vào góc miếu, thay y phục. Lúc đi ngang thành Hán Khẩu, cậu bé đã mua vài bộ y phục may sẵn để có mà thay đổi.

Dù yêu quý bộ quần áo da báo nhưng Thiên nhi không thể mặc nó trong thời tiết mưa gió thế này được! Cậu đã cất trong bọc từ lúc vượt Trường Giang!

Giờ đây, Thiên nhi lấy áo ra khoác vào, thay cho chiếc khăn.

Nhưng cậu không tài nào ngủ được vì trời còn rất sớm. Thiên nhi ngồi ôm quan tài, nhìn gương mặt của tử thi áo trắng kia mà nhớ mẹ hiền. Khi chung quanh không có ai, Hận Thiên trở lại là một đứa bé mồ côi bạc mệnh, cậu sụt sùi khóc người mẹ dẫu yêu!



Trời vẫn mưa tầm tã và không có gì hứa hẹn rằng sẽ tạnh mưa trước nửa đêm. Nước mắt là liều thuốc ngủ của tuổi thơ, Hận Thiên gục vào cạnh hòm mà thiếp đi.

Trong giấc mơ màng, cậu bé nghe có giọng ma quái rót vào tai:

- Hảo hiền đệ! Người quả là một đứa bé dũng cảm và đáng thương nhất thế gian!

Hận Thiên ngơ ngác bật dậy, nhìn vào miệng cửa tử thi. Đôi môi nhợt nhạt kia không hề máy động, mà tiếng nói vẫn phiêu phưởng đâu đây:

- Ta là hồn ma, làm sao hiền đệ thấy được mà tìm? Hãy ngoan ngoãn nhắm mắt lại như cũ, tỷ tỷ sẽ trò chuyện với người!

Với một đứa bé lớn lên trong hoàn cảnh đặc biệt như Hận Thiên, chuyện hồn ma bóng quế chẳng hề làm nó sợ. Cuộc hội ngộ này chỉ kích thích lòng hiếu kỳ trong lòng Thiên nhi. Cậu làm theo lời hồn ma để được thỏa mãn óc tò mò!

Thực ra, bộ tộc Cao Sơn vẫn tin tưởng rằng linh hồn người chết không hề tan biến mà vẫn ở quanh quần bên người thân. Do vậy, họ có phong tục thờ ma xá trong nhà và chẳng biết sợ là gì? Phùng Nương là người Cao Sơn tất cũng tin và dạy Thiên nhi như thế!

Cậu bé nhắm mắt lại, gối đầu lên cánh tay trái đang gác cạnh hòm, lắng nghe. Quỷ hồn kia có vẻ hài lòng, cười khúc khích:

- Dũng khí của hiền đệ khiến ngu tỷ cũng phải bái phục!

Thiên nhi buộc miệng:

- Tiếng cười của tỷ tỷ giống tiên mẫu! Giá mà hương hồn bà hiện về thì hay quá!

Quỷ hồn xúc động nói:

- Xem ra hiền đệ đã gặp nhiều cảnh ngộ thương tâm! Sao không kể cho ngu tỷ nghe thử xem!

Hận Thiên đang trong tâm trạng cô đơn, sầu khổ, lại nghĩ đối phương không phải là người nên chẳng uly ky, buồn bã kể hết lai lịch của mình! Nước mắt chảy dài trên gương mặt thơ ngây!

Quỷ hồn nghe xong thở dài não ruột, lặng im một lúc rồi bảo:

- Té ra hiền đệ gánh nặng trên vai đến hai mối đại cừu khó báo phục. Nay Hoàng Thiên cho Lôi Thần đánh vỡ trung điểm của trận kỳ môn quanh miếu, dui dũi người vào đến đây, tức là chị em ta có tiền duyên với nhau! Tỷ tỷ sẽ tận lực giúp người báo phục mối huyết cừu!

Hận Thiên cảm kích nói:

- Nhưng tỷ tỷ là ma, làm sao giúp được tiểu đệ!

Quỷ hồn cất giọng xa vắng:

- Ngu tỷ tên là Trịnh Tiểu Thuần con gái của vua nước Dạ Lang ở đất Quý Châu, hai mươi năm trước chết nhằm giờ ky, linh hồn không thể siêu thoát và sẽ biến thành quỷ gây hại cho bách tính. Chính vì vậy, Đại Pháp Sư của nước Dạ Lang đã phải đưa quan tài đến Long Mạch Hóa Sơn này trấn yểm, lập trận tỏa yêu này mà giam giữ. Nay đã quá thời hạn hóa quỷ, nhưng vong hồn vất vưởng nơi này, không xa được thi hài! Nếu hiền đệ chịu ra tay tương trợ, ngu tỷ mới có thể lìa xác mà đầu thai được. Nhưng trước khi về chốn Diêm đài, ngu tỷ có thể lần lữa vài năm mà phù trì cho hiền đệ!

Người Cao Sơn rất tin tưởng vào pháp lực thông thần của ma quỷ, hơn nữa, Thiên nhi cảm thấy thương cho cảnh ngộ của Quỷ hồn nên động lòng nghĩa nghĩa:

- Được! Tiểu đệ sẵn sàng giúp tỷ tỷ được siêu sinh tịnh độ!

Con ma mừng rỡ nói:

- Chỉ cần Thiên đệ nhỏ vào miệng ngu tử chín giọt máu cùng một chung nước, và dùng kim châm vào mười tám đại huyết trên thân thể. Sau đó, mỗi đêm nằm cạnh ta từ đầu giờ tý đến sáng, làm như vậy trong ba ngày, ngu tử sẽ có đủ dương khí mà giải phá phép trấn yểu của Dạ Lang Đại Pháp Sư!

Hận Thiên còn trẻ dại, lại thăm xem nữ lang như mẹ mình nên không ngần ngại gì cả. Cậu bé gật đầu đáp:

- Tiểu đệ xin tuân mệnh. Chỉ mong tử tử đưa giúp vong hồn của Tiên mẫu về cho tiểu đệ được gặp!

Quỉ hồn ngưng ngạt đáp:

- Thiên đệ quả là đứa con chí hiếu! Nhưng chỉ sợ lệnh mẫu đã sớm siêu thoát thì tử tử không tìm được!

Hận Thiên buồn rầu gượng cười:

- Nếu Tiên mẫu đã sớm về Hoàng Tuyền thì thôi!

Quỉ hồn thở dài:

- Thiên đệ hãy lắng nghe ta đọc tên mười tám đại huyết kia. Không được nhầm lẫn đấy nhé. Trên bệ thờ có một hộp kim châm cứu, mỗi mũi cắm sâu một lóng tay là đủ! Đầu giờ Tý rút ra!

Hận Thiên nghe xong đọc lại không sai một chữ. Nó mở mắt đứng lên, bước đến bàn thờ tìm hộp kim, nhận ra pho tượng đá kia có gương mặt rất giống Trịnh Tiểu Thuần!

Thiên nhi không kịp thối lui, mau mắn tiến hành việc giải thoát cho Quỉ hồn!

Cậu lấy kim trong hộp gỗ đâm vào đầu ngón tay tả, vạch miệng tử thi và nhỏ máu vào, đủ chín giọt thì ngưng. Thiên nhi cầm chung sứ trên bàn thờ, ra ngoài hứng đầy nước mưa, trút từ từ vào chiếc miệng nhỏ nhắn, có hai hàm răng trắng đều.

Nó hơi lấy làm lạ khi xác chết không hề hôi hám mà lại thoang thoảng mùi hương thơm như hoa lan!

Đến phần cắm kim vào huyết đạo, Thiên nhi bắt đầu lúng túng. Cậu học nghề phóng Sách Hồn Tiên tất phải tinh thông kinh mạch và vị trí các huyết đạo. Nhưng khi giết người thì dù ném trật một chút cũng chẳng sao. Đây lại là cứu người, không thể sai sót được!

Xác của Trịnh Tiểu Thuần mặc đến hai lớp áo, Thiên nhi sợ mình cắm kim không đúng vị trí, đứng tần ngần mãi. Cuối cùng, nó tự an ủi rằng đây chỉ là một tử thi, cũng như thân mẫu của mình vậy!

Hận Thiên tặc lưỡi, cởi thắt lưng, mở rộng hai lớp áo và tháo yếm ngực xác chết ra! Màu da trắng nhợt, tựa như trong suốt kia khiến cơ thể Tiểu Thuần đẹp một cách ma quái.

Thiên nhi cẩn thận dùng lóng tay đo khoảng cách để xác định từng huyết, nhờ vậy nó biết rằng da thịt của xác chết này rất mềm mại chứ không khô cứng như xác ướp của Vũ Di Tiên Nương!

Trong mười tám đại huyết kia có hai huyết nằm trên vú là Thần Phong, Ứng Song, và ba huyết nằm dưới thắt lưng quần là Quan Nguyên, Trung Cực, Qui Lai.

Hận Thiên cầm xong mười tám mũi kim, mồ hôi toát ra như tắm, bước ra mái hiên hứng giọt gianh mà rửa mặt. Đã là đầu canh hai, cơn mưa hạ vẫn rỉ rả chứ chưa chịu tạnh. Cậu bé vỗ về tuần mã rồi trở vào trong.

Nghe bụng đói meo, Hận Thiên xiết chặt giải lưng quần, ngồi dựa quan tài chờ đợi. Thời gian trôi qua chậm chạp khiến lòng người nặng trĩu. Ở đây làm gì có mồi báo canh, Thiên nhi lo lắng hỏi:

- Trịnh tử tử! Đã đến giờ Tý chưa?

Có tiếng của Quỉ hồn trả lời, nhưng lần này rất rõ ràng và phát ra ngay trong hòm:

- Thiên đệ cứ ngủ đi! Khi nào đến lúc ngu tử sẽ gọi!

Hận Thiên đứng bật dậy, thấy tử thi đã mở mắt, miệng cười như hoa nở!

Cậu bé ngơ ngác hỏi:

- Tử tử hồi sinh rồi ư?

Tiểu Thuần chớp đôi mắt đẹp đáp:

- Nhờ chín giọt máu đồng nam của Thiên đệ mà ngu tử có thể nhập hồn vào xác mà trò chuyện với người!

Bỗng ánh mắt nàng thoáng lộ vẻ thẹn thùng:

- Sao người không kéo áo lại cho ta?

Thì ra nàng cũng biết xấu hổ vì thân thể lõa lồ của mình! Thiên nhi vội nhẹ nhàng khép hai tà áo lại. Nó thần nhiên nói:

- Cơ thể tỷ tỷ rất giống tiên mẫu. Chỉ gầy hơn một chút thôi!

Tiểu Thuần nghe Hận Thiên bình phẩm thân hình mình, càng bội phần xấu hổ, da mặt đỏ hồng lên. Nhờ ánh đuốc vàng võ nên Thiên nhi không nhận ra!

Tiểu Thuần nói lảng sang chuyện khác:

- Chắc hiền đệ đã đói bụng! Hãy cố nhịn đói đêm nay. Sáng mai tìm chút dã vị mà ăn. Chung quanh đây có rất nhiều thú nhỏ.

Nàng bèn chỉ dẫn cho Hận Thiên những hang ổ của bọn chồn thỏ trong khu rừng! Sau cùng, Tiểu Thuần dụ giọng:

- Đã đến giờ Tý rồi đấy!

Thiên nhi ngơ ngác:

- Sao tỷ tỷ biết?

Tiểu Thuần cười đáp:

- Ta là ma chứ đâu phải người thường!

Hận Thiên gật gù, mở áo rút kim ra khỏi cơ thể Tiểu Thuần. Chiếc quan tài này có chiều ngang rộng gấp rưỡi những chiếc bình thường. Đáy lót nệm bông trải lụa chung quanh lót gối mềm rất nhiều. Thiên nhi lấy bớt gối ra, đẩy xác nữ lang qua một bên rồi phủi chân bước vào, nằm cạnh. Cậu bé tò mò hỏi:

- Trinh tỷ tỷ đã chết hai mươi năm sao thân thể lại thơm tho như vậy?

Tiểu Thuần ngượng ngừng đáp:

- Đó là do phép trấn yểm của Dạ Lang Đại Pháp Sư nên ngu tử không bị thối rữa!

Giác ngủ của trẻ thơ đến rất nhanh, nhất là Thiên nhi có cảm giác như đang nằm cạnh từ mẫu. Nó ôm chặt Tiểu Thuần mà thiếp đi.

Ngọn đuốc thứ hai sắp tàn mà đôi mắt hung huyền của nữ lang vẫn chưa nhắm lại. Nàng nhìn lên mái ngói, suy nghĩ mông lung, cổ nén tiếng thở dài.

Sau ba đêm như vậy, mạch của Tiểu Thuần đã đập lại bình thường, cơ thể ấm lên. Nàng đã ngồi dậy và đi lại được!

Tiểu Thuần nghiêm trang bảo Hận Thiên:

- Thiên đệ cứ lên đường đi Hồ Đạt Lai. Ngu tử tịnh dưỡng thêm bảy ngày mới phá được ma pháp đi theo người được!

Hận Thiên lưu luyến nói:

- Mong tỷ tỷ nhanh chân cho! Tiểu đệ sẽ rất nhớ người!

Tiểu Thuần buột miệng:

- Ta cũng vậy!

Nói xong nàng đỏ mặt quay về quan tài, không dám tiến chân cậu bé.

Hận Thiên lên ngựa rời khu rừng trở ra đường quan đạo, đi lên hướng Bắc. Lòng cậu vô cùng sung sướng khi nghĩ đến người chị ma quái của mình.

Từ ngày mất mẹ, Thiên nhi luôn cô đơn, sầu khổ, nay có được một người thân, dẫu là ma cũng chẳng sao! Hơn nữa, việc làm bạn với ma đã trở thành niềm kiêu hãnh của cậu bé. Đứa trẻ nào cũng mơ mộng viễn vông và khát khao những điều kỳ lạ!

Thiên nhi đến Lạc Dương vào đúng ngày mừng năm tháng bảy. Theo lời chỉ dẫn của Chu Duy Diễn, cậu bé tìm đến Lạc Thủy Đại Tửu Lâu ở cửa Bắc!

Lạc Dương từng là kinh đô của nhiều triều đại nên to lớn, cổ kính và phồn vinh hơn Thượng Nhiêu, Nam Xương. Do đó, cơ ngơi của Nhất Bất Thông Chu Minh cũng đồ sộ, tráng lệ hơn Mỹ Hương tửu lâu.

Gã tiểu nhị khom lưng, ân cần mời khách giá lâm. Vị khách trẻ tuổi này tuy mặc áo vải nhưng phong thái tôn quý như con nhà thế gia vọng tộc.

Tướng mạo sang cả như vậy, chắc chắn không thể nghèo được.

Sắp đến giờ Dậu nên Hận Thiên cũng gọi một mâm cơm. ứn xong, cậu bảo gã tiểu nhị tính tiền và nói:

- Người vào bẩm với Chu Đại Thúc rằng ta mang thư của chủ nhân Mỹ Hương Tửu Lâu ở Thượng Nhiêu đến xin bái kiến!

Gã này làm công ở đây đã hai chục năm nên biết rõ gia quyền của chủ nhân. Gã mừng rỡ đáp:

- Nếu đúng vậy thì chẳng cần bẩm báo, tiểu nhân sẽ đưa công tử lên gặp Chu lão gia!

Tòa tửu lâu này có ba tầng, và gia đình Nhất Bất Thông ở nửa sau của tầng chót. Nửa còn lại, Chu lão đầu dùng để tiếp những thực khách tiếng tăm và bằng hữu!

Giờ đây chỉ một bàn duy nhất có người ngồi. Một trong sáu người ấy là Nhất Bất Thông Chu Minh. Sắc diện của họ Chu và năm người kia đều nặng nề, đầy nét ưu tư.

Gã tiểu nhị chỉ vào một lão già tuổi thất tuần, trán cao, mắt sáng, mũi diều, bảo Hận Thiên:

- Đây là Chu lão gia! Công tử cứ đến mà bái kiến!

Cậu bé gật đầu, bước lại vòng tay nói:

- Bẩm Chu tiên bối, tiểu đệ có thư giới thiệu của Chu lão ở Thượng Nhiêu.

Nói xong, Hận Thiên trao thư cho Nhất Bất Thông. Lão đọc xong cau mày bảo:

- Công tử theo lão phu vào thư phòng đàm đạo!

Lão cáo từ năm vị khách rồi đưa Thiên nhi vào một phòng ở cuối sảnh.

Chủ khách vừa ngồi xuống, Nhất Bất Thông đã nói ngay:

- Công tử cần gì xin nói mau. Lão phu đang gặp chuyện rắc rối nên không thể tiếp lâu được!

Hận Thiên vội lấy túi đựng tóc ra đặt xuống trước mặt Chu Minh và hỏi:

- Xin tiên bối xác định giùm những sợi tóc này có phải là của Hồng Phát Ma Quân Cung Chủ Vạn Hoa Cung hay không? Hoặc giả trên giang hồ còn người khác?

Nhất Bất Thông giật mình, háo hức mở ra. Lão nhìn rất kỹ rồi đáp:

- Lão phu cam đoan rằng trong vòng trăm năm trở lại đây, võ lâm chỉ có một cao thủ duy nhất là Hồng Phát Ma Quân Tang Dương mang màu tóc này!

Hận Thiên mừng rỡ, thu hồi tang vật rồi cáo biệt:

- Cảm tạ Chu tiên bối đã dạy bảo, văn bối không dám quấy rầy thêm!

Nhưng sự việc này đã đánh trúng vào thói hiếu kỳ của Nhất Bất Thông!

Một đứa bé hỏi thăm lai lịch của một đại cao thủ, lại còn mang theo vật chứng tất không phải là bình thường!

Chu Minh nổi danh Vạn Bác cũng do có óc tò mò hơn thường nhân, luôn chịu khó tìm tòi, học hỏi. Vì vậy, lão chẳng thể bỏ qua cơ hội hiếm có này.

Nhất Bất Thông cười bảo:

- Khoan đã! Mong công tử nói rõ ngọn nguồn, biết đâu lão phu sẽ giúp được gì chẳng?

Hận Thiên mừng thầm, ngồi xuống hỏi thêm:

- Tiên bối đã có dạ quan hoài, vãn bối mạo muội muốn biết thêm rằng:

Hồng Phát Ma Quân có hận thù gì với Vũ Di Tiên Nương và Mông Diện La Sát Phùng Lệ Phi hay không?

Nhất Bất Thông bồng run rẩy nói:

- Lão phu đã nhận ra đôi mắt của Phùng nữ hiệp, mong công tử thành thực cho biết lai lịch?

Quả thực Thiên nhi thừa hưởng đôi mắt đẹp của mẫu thân. Năm xưa, Phùng Nương vùng vẫy giang hồ, lúc nào cũng bị mặt bằng sa đen, chỉ chừa có đôi mắt. Nhưng muốn nhận ra sự quen thuộc của một đôi mắt thì phải tiếp xúc rất nhiều lần!

Hận Thiên thấy nhân thần Chu Minh long lanh, đầy vẻ tha thiết, yên tâm thổ lộ:

- Tiên bối đoán không sai! Tiên mẫu chính là Mông Diện La Sát!

Chu lão sửng người lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ bà ấy đã chết rồi sao, Phùng nữ hiệp chưa đến bốn mươi mà?

Vẻ đau khổ và nuối tiếc hiện rõ trên khuôn mặt già nua của Nhất Bất Thông! Hận Thiên nghiêng răng kể lại thảm án trên đỉnh Hồ Phong!

Hận Thiên không biết, nhưng Chu Minh thì hiểu ngay rằng Mông Diện La Sát đã bị đâm sát. Lão trợn mắt rít lên:

- Tang lão cầu! Không ngờ người lại đốn mạng đến đường này!

Hai giòng lệ hiếm hoi ứa ra khoe mắt nhăn nheo. Hận Thiên lấy làm lạ - Dám hỏi tiên bối có quan hệ gì với tiên mẫu?

Nhất Bất Thông buồn bã đáp:

- Mười lăm năm trước, lão phu cùng bá huynh bị bọn Thiểm Tây Tứ Sát vây đánh ở chân núi Đồng Bách. Trong lúc cứu tử nhất sinh ấy, Phùng nữ hiệp đã xuất hiện, giết Tứ Sát, cứu mạng anh em lão phu! Bà còn hộ tống hai tấm thân đầy thương tích này về đến Lạc Dương. Đại ân này, suốt đời lão phu vẫn ghi lòng tạc dạ. Sau lần suýt chết ấy, võ công lão phu chỉ còn một nửa, bèn xoay qua nghề kinh doanh, may mắn tạo nên sự nghiệp. Nhưng lúc ấy lệnh mẫu đã hoàn toàn biệt tăm, không còn thấy xuất hiện trên giang hồ nữa! Lão phu nhờ người dò hỏi khắp nơi mà cũng không tìm ra!

Hận Thiên cười bảo:

- Năm ấy, gia mẫu kết hôn cùng gia phụ, sinh sống ngay trên bờ Lạc Thủy, sao tiên bối lại không tìm thấy?

Chu Minh cau mày tự nhủ:

- Lạ thật! Hai bên bờ Lạc Thủy đâu có người nào họ Nam Cung?

Nhưng lão không tiện nói ra chỉ hỏi thêm:

- Thế lệnh tôn đâu mà công tử lại một mình phiêu bạt thế này?

Hận Thiên cảm hận đáp:

- Đúng ngày thôi nôi của vãn bối, tiên phụ đã bị Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên sát hại, chôn thây dưới dòng nước Lạc Hà rồi!

Nhất Bất Thiên nhảy nhồm:

- Không thể thế được! Sao lại có chuyện ấy? Bạch Y Hầu là thiên hạ đệ nhất kỳ nam tử, nhân tâm hiệp cốt, được cả võ lâm và bách tính tôn sùng, lẽ nào lại vô cớ giết người?

Hận Thiên:

- Té ra lão lại tôn thờ Bạch Y Hầu như vậy! Nhưng tiên mẫu đã nhắc đi nhắc lại suốt tám năm trời, chẳng lẽ lại sai được? Lão không đi tìm Mộ Dung Thiên mà hỏi thử xem? Lão cầu tặc ấy cũng ở trong thành Lạc Dương này mà?

Chu Minh buồn rầu đáp:

- Hỏi ai bây giờ? Cũng mười bốn năm trước, không hiểu vì lẽ gì mà Bạch Y Hầu đã bỏ nhà đi biệt tăm!

Hận Thiên nói ngay:

- Chắc là lão đã xấu hổ vì giết một thư sinh yếu đuối như gia phụ nên không dám nhìn mặt ai nữa chứ gì?

Cậu bé đứng phắt dậy, giận dữ cáo từ:

- Nếu lão còn nhớ đến tiên mẫu xin giữ kín giùm việc này. Xin cáo biệt!

Nhất Bất Thông là người thông minh tuyệt thế, lại đa mưu túc trí như hồ ly, dù lòng không tin nhưng vẫn tìm ra cách giải quyết. Lão nghiêm nghị bảo:

- Công tử cứ ngồi lại, kết hợp hai việc kia, có thể thấy rằng Mộ Dung Thiên chính là hung thủ. Lão phu quyết vì Phùng nữ hiệp mà tìm cho ra Bạch Y Hầu, đòi lại công đạo!

Gương mặt cau có của Hận Thiên dần ra, nhưng giọng nói vẫn còn hậm hực:

- Lão hiểu được là tốt! Nhưng ta còn phải đi đến một địa phương để luyện thêm võ nghệ, mới đủ sức giết Bạch Y Hầu. Mong Chu lão tìm giúp Mộ Dung Thiên và Hồng Phát Ma Quân. Sau này thành tài, ta sẽ trở lại đây nhờ lão chỉ điểm!

Nhất Bất Thông vội nói:

- Công tử yên tâm, lão phu thề sẽ tận lực. Xin công tử cứ ở lại Lạc Dương một đêm. Vì dẫu có đến được bến đò cũng đã quá trễ để sang sông. Lão phu có một tòa khách điểm trong thành, mong công tử hạ cố cho!

Thấy Chu Minh quá khẩn thiết, Hận Thiên gật đầu:

- Nếu vậy xin làm phiền lão một phen!

Nhất Bất Thông mừng rỡ kính cẩn theo Hận Thiên ra ngoài. Lão vòng tay nói với năm người khách kia:

- Chư vị lượng thứ cho, lão phu phải đưa vị công tử đây đến Vạn An lữ điểm, rồi sẽ trở lại ngay!

Nhất Bất Thông có danh vọng rất lớn trong võ lâm, nên thái độ kính cẩn của lão đối với cậu bé này đã khiến bằng hữu phải thắc mắc! Nhưng họ chẳng dám hỏi han gì cả, chỉ lẳng lặng gật đầu!

Chu Minh đích thân đưa Hận Thiên đến tòa lữ điểm Cách đây chừng hơn dặm. Lão dặn dò chưởng quầy phải hậu đãi người thượng khách nhỏ tuổi.

Thiên nhi được đưa lên tầng hai, vào một phòng thượng hạng của khách điểm. Cậu bé gieo người xuống giường nệm bông êm ái, lát sau thiếp đi.

Cuối canh hai, tiếng gõ cửa làm Hận Thiên giật mình thức giấc. Chưởng quầy đích thân bưng lên một tô cháo bốc hơi nghi ngút. Lão tươi cười bảo:

- Lão phu là Lục Tâm Hiền. Kính thỉnh công tử dùng chén cháo khuya cho ấm bụng!

Hận Thiên gật đầu:

- Lão cứ đặt xuống bàn, tắm gội xong ta sẽ ăn.

Lục chưởng quầy mau mắn tuân lệnh. Lát sau lão trở lại với một nô tỳ tuổi đôi tám:

- Bẩm công tử, ả nô tỳ này tên gọi Hà Nhi, y thị sẽ hầu công tử tắm gội!

Hận Thiên cau mày:

- Từ năm mười tuổi ta đã có thể tự tắm rửa, hà tất phải phiền đến người khác như vậy?

Lục chương quý cười hề hề:

- Công tử là thượng khách của Chu chủ nhân, tất nhiên phải có người chăm sóc, hầu hạ. Nếu công tử từ chối, chỉ e lão phu sẽ bị quở mắng!

Hận Thiên không muốn lão vì mình mà mang họa, đành chấp nhận. Hơn nữa, ả nữ tỳ Hà nhi cứ nhìn cậu bằng cặp mắt van xin, cứ như không được hầu hạ cậu quý khách thì sẽ bị đuổi việc vậy.

Hận Thiên vừa gật đầu thì ả đã mau mắn chạy đến mở bọc hành lý, lấy ra bộ y phục sạch rồi e lệ nói:

- Mời công tử đi theo nô tỳ!

Thiên nhi tắm gội xong, trở ra thì thấy Lục chương quý vẫn còn đứng đấy! Đường như lão mãi suy nghĩ điều gì nên không nhận ra thượng khách đã xuất hiện. Khi Thiên nhi đến gần lão ta mới giật mình, gượng cười:

- Mời công tử dùng cháo!

Thiên nhi bỗng nhớ đến những gương mặt lo âu trên Lạc Thủy Đại Tửu Lâu, và câu nói đầu tiên của Nhất Bất Thông. Như vậy là Chu Minh đang gặp rắc rối gì đó.

Thiên nhi đã hết giận họ Chu nên muốn tìm hiểu xem sao. Cậu bảo lão chương quý:

- Lục chương quý! Đường như Chu tiên bối đang gặp điều nan giải phải không?

Lục Tâm Hiền rầu rĩ đáp:

- Công tử đã hỏi đến, lão phu không dám giấu, quả thực là Chu đại ca sắp phải đối phó với một cường địch đáng sợ! Nhưng dù đại ca có mệnh hệ gì, lão phu cũng có trách nhiệm bảo quản ba ngàn lượng hoàng kim để sau này công tử sử dụng!

Hận Thiên giật mình, không ngờ Nhất Bất Thông Chu Minh lại sắp đặt hậu sự như vậy. Cậu bé cảm kích, hỏi tiếp:

- Chẳng hay đối phương là ai mà Chu tiên bối lại bị quan như vậy?

Lục Tâm Hiền ngồi xuống ghế, châm hai chén trà, nhấp một hớp rồi kể - Khoảng mười năm nay, võ lâm nổi lên ba bang hội rất hùng mạnh đó là:

Bá Dương Bang của Diệp Kim Sa ở Giang Tây, Kiếm Bang của Từ Cư Chính ở Tích Giang và Tây Bang của Hứa Hữu Tinh ở Diên An. Thế lực của ba bang này hùng mạnh cơ hồ lấn lướt cả Thiếu Lâm Tự. Đồng thời, lại có thêm một tổ chức thần bí tên gọi Phù Dung Hội! Tà hội này thực ra là một bọn cường đạo giết người không gớm máu, thủ đoạn thần bí và tàn nhẫn phi thường.

Chu đại ca là người thông tuệ và kiên nhẫn, nên đã khám phá ra Phù Dung Hội chính là nanh vuốt của Tây Bang! Ông chỉ mới thổ lộ với vài thân hữu, không hiểu sao lại lọt đến tai Phù Dung Hội. Vì vậy, ba hôm trước, tà hội kia đã gửi thư, hẹn canh ba đêm nay sẽ đến đòi mạng.

Hận Thiên đã hiểu ra ẩn tình, giả đồ đưa tay che miệng ngáp. Lục chương quý thấy vậy xin phép cáo lui, bảo Hà nhi dẹp chiếc tô không.

Hận Thiên khóa trái cửa, khoác áo da báo bên ngoài áo vải rồi nhảy qua cửa sổ, lướt nhanh về phía Lạc Thủy Đại Tửu Lâu.

Mông Diện La Sát cũng là người mang giòng máu hiệp khách nên mới mang gươm dong ruổi giang hồ, trừ gian diệt bạo, cứu khổ phò nguy. Ngoài việc dạy con thù hận Bạch Y Hầu, bà còn giáo huấn Thiên nhi một tinh thần hiệp võ. Người mẹ nào cũng muốn con mình trở thành bậc anh hùng cái thế, chứ không hy vọng nó là kẻ tiểu nhân. Vì vậy, khi biết Nhất Bất Thông gặp hiểm nguy, Hận Thiên đã quyết định giúp lão một tay.

Sau lần hạ sát Thanh Y Thần Kiếm Tư Đình Vân, Thiên nhi đã hoàn toàn tự tin vào bản lĩnh của mình.

Cậu bé đến nơi, ngạc nhiên nhận ra phía trước lầu sáng rực đèn đuốc, khu vườn chung quanh cũng vậy, nhưng tầng trệt và tầng giữa tối đen như mực.

Lúc này, Chu Minh đang ngồi thù tạc với một nữ nhân, lại có hai ả nữ tỳ gầy đàn, thối sáo, trỗi lên những cung bậc du dương! Nhìn cảnh này, ai dám nghĩ rằng Nhất Bất Thông đang sắp phải đối phó với cường địch?

Mới là giữa canh hai, Hận Thiên trèo lên cây hương mộc rậm rạp ở phía ngoài tường, ngồi vắt vẻo trên ngọn cây chờ đợi. Vị trí này ngang tầm với tầng chót của Lạc Thủy Đại Tửu Lâu!

Thiên nhi thích thú lắng nghe tiếng đàn sáo trầm bổng, quên cả thời gian. Và canh ba đã điểm, từ xa đã có hai chục gã hắc y bịt mặt lướt đến. Bọn chúng ngõ ngàng trước lối phòng thủ của Nhất Bất Thông, dừng lại trước cánh cửa mở rộng, không dám vào ngay.

Tường tửu lâu chỉ thấp ngang ngực, từ ngoài có thể thấy rõ bên trong. lát sau, bọn hắc y yên tâm bước vào. Đi đầu là một lão cao gầy, chòm râu cầm điểm trắng ló ra khỏi khăn che mặt đã nói lên tuổi tác. Lão bật cười ghê rợn:

- Chu Minh! Người tưởng cái kế không thành dọa được Phù Dung Hội hay sao?

Nhất Bất Thông vẫn thản nhiên như không nghe thấy, gật gù thưởng thức tiếng nhạc. Phong thái của lão giống hệt như Gia Cát Lượng ngày xưa.

Từng đối phó với Tư Mã ồ.

Lão thủ lĩnh hắc y nhìn hai tầng dưới tối om với ánh mắt lo ngại. Nếu đối phương cho cao thủ mai phục trong ấy thì thật là gay go!

Hoặc là tự cho mình thông minh hơn Tư Mã ồ, hoặc là do coi thường sinh mạng thủ hạ, lão đã ra lệnh tấn công:

- Tiến lên! Nhớ coi chừng ám khí!

Toán thứ nhất gồm mười tên, nắm chắc song nguyệt phủ, lẩy đà từ xa, nhảy lên lan can tầng một.

Hận Thiên tròn mắt nhìn những cây búa hai lưỡi trên tay bọn hắc y. Rõ ràng là lúc này không ai mang vũ khí cả. Như vậy là cán búa kia làm bằng những ống thép lồng vào nhau, có thể kéo dài hay rút ngắn.

Nhưng Thiên nhi chẳng có dịp để suy nghĩ lâu hơn. Mười tên hắc y vừa đặt chân lên tầng một thì từ trong những khung cửa tối đen kia, một trận mưa ám khí bay ra. Cả bọn gào lên thảm khóc, rơi xuống đất chết tốt. Chúng nằm trong khoảng sân tối tăm, gần chân vách tầng trệt, nên lão già kia không thể biết thủ hạ mình bị sát hại bởi loại ám khí gì.

Lão giận dữ gầm lên:

- Chu Minh! Lão phu thề sẽ băm xác cả nhà ngươi ra!

Lão rút ra một chiếc còi sắt thổi mạnh, sắc nhọn, xé tan đêm dài. Không phải thổi một hơi mà từng nhịp dài ngắn không đều. Dường như đây là cách truyền tin của Phù Dung Hội.

Nửa khắc sau, lực lượng thứ hai đến nơi, đông đến bốn chục tên. Đầu lĩnh của toán quân này là một lão béo lùn.

Bọn mới đến hành động rất mau lẹ, dứt khoát. Họ tản ra chung quanh tòa tửu lâu, từ xa ném vào những trái cầu màu trắng, nhỏ như trái chanh. Hai tầng dưới mịt mù khói trắng và vọng ra những tiếng ho sặc sụa.

Toán mai phục bên trong bắt buộc phải xông ra ngoài đối diện với bọn hắc y. Nhân số của họ chỉ độ ba mươi người, thua xa đối phương. Bản lãnh của những kiếm thủ thanh y này cũng không bằng các tay búa của Phù Dung Hội.

Nhưng nhờ có độc châm hỗ trợ nên giữ được thế quân bình.

Lão áo đen cao gầy quát vang:



- Thì ra Phi Châm Môn! Bọn người đã tận số rồi nên mới dám đến đây hỗ trợ lão họ Chu!

Nói xong, lão cùng đồng bọn phi thân lên tầng chót để giết Nhất Bất Thông, tiếng đàn sáo giờ đây đã im bật, Chu Minh và nhinh áo xanh rút kiếm chờ đợi.

Thấy hai lão đầu lĩnh một gầy một béo sắp hạ thân xuống lan can, nữ nhân kia vung tay rải một nắm độc châm để chặn lại.

Nhưng hai cây lưỡng nguyệt phủ trong tay đối phương đã hóa thành màn lưới thép bảo vệ toàn thân. Kim thép chạm vào phủ ảnh, bắn ra những tia lửa nhỏ và rơi rụng.

Hai lão ác ma vừa đặt chân xuống thành lan can đã lao đến tấn công. Chu Minh và nữ nhân áo xanh vội rút kiếm chống đỡ. Chỉ chiêu đầu đã thấy được sự lợi hại của hai cây lưỡng nguyệt phủ và công lực thâm hậu của hai đầu lĩnh Phù Dung Hội!

Nếu nữ nhân kia không liên tiếp phóng ra những mũi phi châm thì nàng và Nhất Bất Thông đã nguy rồi!

Hận Thiên kinh hãi, chuyền ra đầu cành ngoài cùng, đứng lên nhún nhảy vài cái để lấy đà. Cành cây trĩu xuống rồi bật lên, trợ lực cho Thiên nhi vượt quãng đường năm trượng.

Cậu bé sinh trưởng chốn núi rừng nên rất quen thuộc với cách bay nhảy của loài khỉ mặt vàng núi Vũ Di. Năm mười một tuổi, Thiên nhi đã có thể chuyền cành cây mà đuổi theo bọn khỉ vượn.

Thân hình Thiên nhi bay vút lên cao, rơi vòng xuống lan can từ lâu. Lúc còn trên không trung, Thiên nhi đã vận toàn lực xạ ngay hai mũi Xách Hồn Tiễn vào lưng kẻ địch.

Ám khí độc môn này được rèn bằng huyền thiết nên khá nặng, đuôi lại có bốn cánh nên bay rất xa. Do Thiên nhi xuất thủ từ khoảng cách hai trượng khiến đối phương khó đối phó, khi phát hiện thì trở tay không kịp.

Hai lão áo đen nghe tiếng gió vội phiêu thân tránh né, nhưng cũng bị Xách Hồn Tiễn cắm vào tay.

Trước khi rời núi Vũ Di Sơn, Hận Thiên đã tẩm kỹ độc vào đầu ba mươi sáu mũi Xách Hồn Tiễn. Chất kỳ độc bí truyền này của người Cao Sơn rất lợi hại, đã từng tạo nên danh tiếng cho Mông Diện La Sát.

Hai lão ác ma trúng đòn, vội nhảy lui điểm huyết phong bế vùng chung quanh thương tích. Nhưng chất độc kia cứ lan nhanh vào cơ thể. Lão béo lùn đã nhận ra lai lịch ám khí, rú lên kinh hoàng:

- Sánh Hồn Tiễn!

Hai lão biết không còn phương cứu vãn, nhất tề vung búa chặt phăng tay trái của mình đi!

Nhất Bất Thông và Thanh Y nữ lang mừng rỡ lao vào tấn công tới tấp.

Hận Thiên cũng liên thủ với họ vì không muốn đối phương tẩu thoát. Cậu bé biết thanh đoản kiếm mỏng manh ngắn ngủn của mình không thể chịu đựng nổi những nhát búa như trời giáng của đối phương, nên đã tận dụng Cửu Cung Mê Bộ tránh né, chờ cơ hội phóng Xách Hồn Tiễn!

Hai lão áo đen tuy mất một cánh tay nhưng vẫn hung hãn như mãnh thú.

Lão gầy một mình đối phó với hai người, để lão béo giết cho được Hận Thiên.

Lão ta múa tít lưỡng nguyệt phủ, miệng gầm lên căm hận:

- Tiểu tử chết bầm kia, lão phu không giết được người, quyết chẳng làm người nữa.

Năm xưa, Mông Diện La Sát Phùng Lệ Phi thành danh là nhờ vào thủ pháp Xách Hồn Tiễn và pho khinh công Cửu Cung Mê Bộ. Bà mang kiếm cho có lệ chờ ít khi dùng đến.

Vì vậy, giờ đây Thiên nhi chấp chờn như bóng ma, thoát khỏi những nhát búa chết người chỉ trong gang tấc. Công phu khổ luyện từ thuở ấu thơ đã phát huy được hiệu dụng. Nhưng cậu cũng tháo mồ hôi hột vì những lần lưới búa lạnh lẽo chỉ cách cơ thể trong gang tấc. Thiên nhi đã bảy lần phóng Xách Hồn Tiễn mà không hạ được đối phương, lòng vô cùng hổ thẹn, tự nhủ sẽ cố trau dồi thêm. Phùng Nương đã luyện thủ pháp này đến mực đại thành, tay không động đậy mà Xách Hồn Tiễn vẫn bay đi, Thiên nhi không thể sánh được.

Bỗng thấy lão cao gầy đang để trống hậu tâm. Hận Thiên xạ ngay một mũi Sách Hồn Tiễn. Cậu còn quá nhỏ để hiểu rằng hành vi ám toán kia là trái với đạo nghĩa của người hiệp khách. Đòn bất ngờ này đã trúng đích, lão cao gầy đau đớn rú lên, tay chân luống cuống bị trúng thêm một nắm phi châm của nữ lang áo xanh, ngã lả ra chết.

Lão béo đau lòng trước cái chết của đồng đảng chẳng còn sợ Sách Hồn Tiễn nữa, lao thẳng đến chụp lưới thép xuống đầu Hận Thiên.

Hai mũi Sách Hồn Tiễn bay ra, cắm vào ngực lão ta mà vẫn không cản được bước tiến. Có lẽ lớp mỡ dày trên cơ thể đã khiến mũi thép không vào sâu đến phủ tạng.

Hận Thiên bị bất ngờ, chỉ còn biết trợn mắt kinh hoàng chờ chết. Chu Minh và nữ lang áo xanh sợ hãi hét lên, nhưng không cách nào can thiệp được.

Trong lúc sinh mệnh cậu bé như chỉ mảnh treo chuông, bỗng có luồng gió mạnh ập đến, đẩy lão béo lùn chéch sang một bên. Lưới búa phá nát lan can và lão ta lao xuống đất, nặng nề như trái mít rụng.

Nhất Bất Thông ngậy người trước hiện tượng bất ngờ kia, lát sau mới hồi tỉnh chạy đến ôm Hận Thiên mà khóc:

- Không ngờ công tử lại liều lĩnh đến cứu lão phu như vậy! Hậu nhân của Phùng nữ hiệp quả đáng mặt anh hùng.

Thiên nhi gượng cười:

- Anh hùng gì! Vãn bối sợ đến nỗi chẳng còn hồn vía gì cả!

Nữ nhân áo xanh thúc giục:

- Chu đại ca, chúng ta mau xuống dưới bảo vệ anh em!

Chu lão gật đầu, dặn Hận Thiên cứ ở yên trên này, rồi cùng nữ nhân kia phi thân xuống! Cậu bé chạy quanh, thu nhặt lại những mũi Sách Hồn Tiễn.

Thấy đã đủ, Thiên nhi cũng xuống lầu tham chiến.

Nhưng bọn sát thủ Phù Dung Hội đã rút lui vì thấy hai đầu lĩnh đã thảm tử. Thủ hạ Phi Châm Môn thương vong không nhiều vì đã khôn ngoan rút lui trở lại vào tầng trệt, dùng độc châm mà cầm cự! Có lẽ phe đối phương đã xử dụng hết yên cầu nên không sao xua được họ ra lần nữa!

Hận Thiên thấy cuộc chiến đã tàn, cáo từ trở về Vạn An lữ điếm!

Chu Minh ân cần bảo:

- Sáng mai, lão phu sẽ đến vấn an công tử!

Hận Thiên vào phòng bằng đường cửa sổ, tắm rửa qua loa rồi buông mình xuống giường nệm. Cậu không ngủ được, nằm miên man suy nghĩ về trận chiến lúc nãy. Rõ ràng là bản lĩnh của cậu còn quá kém cỏi, khó toàn mạng dưới tay các đại cao thủ! Việc hạ được Thanh Y Thảm Kiếm chỉ là do quá khinh địch mà thôi!

Nghĩ lại lúc mình sắp chết dưới lưới búa của lão béo lùn, Hận Thiên rùng mình sợ hãi, và cậu chợt giật mình nhớ đến mùi hương thoang thoảng của trận quái phong đã đẩy lão ta sang một bên. Mùi hương ấy rất quen thuộc với Thiên nhi. Cậu bé ngẩn người một hồi, ngồi bật dậy, nhìn đác đác quanh phòng, miệng gọi:

- Trịnh tỷ tỷ! Trịnh tỷ tỷ!

Quả nhiên linh ứng, một bóng trắng bay qua cửa sổ, nhẹ nhàng hạ thân đéng cạnh giường. Trên gương mặt nhợt nhạt của bóng ma điểm một nụ cười hiền hòa, ánh mắt dịu dàng âu yếm:

- Sao Thiên đệ lại đoán ra rằng ta có mặt nơi này?

Hận Thiên vui mừng khôn xiết, quàng tay ôm chặt lấy Trịnh Tiểu Thuần, bật cười vui vẻ:

- Tiểu đệ cũng là ma nên đoán việc như thần!

Thiên nhi đang ngồi cạnh giường nên đầu chỉ ngang ngực Tiểu Thuần.

Nữ lang nghe nhột nhật, thẹn thùng đẩy Hận Thiên ra rồi ngồi xuống bên cạnh. Nàng tủm tỉm hỏi:

- Lúc này đệ có sợ không?

Hận Thiên gật đầu hỏi lại:

- Vì sao tỷ tỷ lại đến đây sớm như vậy?

Tiểu Thuần tủm tỉm đáp:

- Ngu tử là ma quỷ nên chỉ cần vài khắc để đến đây cứu cái mạng nhỏ bé của đệ!

Trò chuyện một lúc, Hận Thiên che miệng ngáp, cười bảo:

- Chúng ta đi ngủ thôi! Tiểu đệ buồn ngủ lắm rồi!

Cậu bé thân nhiên đẩy Tiểu Thuần ngã xuống nệm, ôm chặt lấy. Chỉ lát sau đã chìm vào giấc mộng.

Sáng hôm sau, Hận Thiên thức giấc, nhận ra con ma xinh đẹp đã biến mất. Cậu bé gọi mấy tiếng cũng chẳng thấy đâu, rầu rĩ đi rửa mặt, thay áo.

Nhất Bất Thông y hẹn đến Vạn An lữ điểm cùng Hận Thiên ăn sáng và trò chuyện rất lâu. Đầu giờ Thìn, Thiên nhi mới lên ngựa rời Lạc Dương!

Ngay chiều hôm ấy, Hận Thiên vượt Hoàng Hà, đi thêm năm mươi dặm thì trời tối. Cậu ghé vào một quán trọ trong trấn nhỏ nghỉ ngơi. Đầu canh ba, Trịnh Tiểu Thuần hiện ra, khiến Thiên nhi cao hứng phi thường. Tiểu Thuần cười bảo:

- Ngu tử không hợp với ánh dương quang ban ngày, nếu Thiên đệ muốn ta đồng hành thì hãy mua lấy một chiếc xe ngựa mui kín!

Hận Thiên mau mắn đáp ứng, sáng hôm sau mua ngay xe ngựa, tự tay làm xà ích. Lúc đầu cậu rất lúng túng, nhưng rồi cũng quen dần.

Sau hơn hai mươi ngày đêm hần gùi, chia sẻ một nhọc trên đường thiên lý, tình cảm giữa hai chị em càng thêm thắm thiết. Thiên nhi đã quen với vòng tay ấm áp và mùi hương thơm ngát của Tiểu Thuần, nên đã sa lệ khi nghe nàng nói:

- Bên kia Vạn Lý Trường Thành là địa phận của một phán quan khác, ngu tử không thể sang đây được, Thiên đệ cứ một mình đến Hồ Đạt Lai học nghệ. Khi nào thành tài, trở lại ngọn núi Hằng Sơn này gọi lớn, ngu tử sẽ xuất hiện!

Lúc này hai người đang dừng xe dưới chân rặng Bắc Nhạc Hằng Sơn.

Tiểu Thuần chỉ vào một đỉnh thâm thấp trong dãy núi:

- Ngu tử sẽ ở trên ngọn núi ấy chờ đợi!

Nói xong, nàng ôm ngực húng hắng ho. Thời gian qua, thỉnh thoảng nàng cũng ho như vậy!

Hận Thiên lo lắng hỏi:

- Tỷ tỷ có sao không?

Tiểu Thuần mỉm cười:

- Ta là ma quỷ, đâu có bệnh hoạn gì!

Nàng cúi xuống định hôn lên trán Hận Thiên để từ biệt, nào ngờ cậu bé cũng có ý định ấy nên cũng nhón chân lên. Vô tình hai đôi môi chạm nhau ngọt lịm. Tiểu Thuần đỏ mặt quay gót, lướt như bay về hướng ngọn núi, thoảng chốc đã mất dạng trong rừng cây rậm rạp.

Hận Thiên dõi mắt nhìn theo, dạ bồi hồi, xao xuyến, cảm thấy hồn trống vắng, quạnh hiu.

Nhớ đến mối huyết thù, Hận Thiên gạt lệ lên xe đi tiếp. Cũng là cảnh thu nhưng giờ đây lại quá ư tiêu điều, ảm đạm?

Ở vùng Tái Bắc này, mùa thu về sớm hơn Trung Nguyên. Mới cuối tháng bảy mà hàng ngô đồng ven đường đã rụng hết lá, chỉ còn trơ lại cành khẳng khiu. Gió thu lạnh lẽo ào ào thổi tung mái tóc buông xõa của Thiên nhi.

Cậu bé đã đi suốt chiều dài của tỉnh Sơn Tây mà chẳng hề thấy xa. Giờ đây, chỉ còn vài trăm dặm nữa mà sao muôn trùng diệu vợi!

Hàng Sơn chỉ cách trấn Đại Đồng hơn trăm dặm, nên chiều hôm ấy, Hận Thiên đã đến nơi. Theo lời dặn dò của Nhất Bất Thông Chu Minh, cậu bé tìm đến căn nhà của Sa Mạc Thần Đà Trang Vĩnh Quý là bằng hữu chí thân của Chu Minh, có ba mươi năm xuôi ngược các vùng sa mạc hoang vu, tạo dựng nên cơ đồ. Lão đi trên sa mạc dễ dàng và an toàn như đang dạo phố ở Bắc Kinh vậy!

Trang lão đọc thư của Nhất Bất Thông, hết lòng chiêu đãi Hận Thiên.

Hai ngày sau, Sa Mạc Thần Đà cho ba thủ hạ lão luyện nhất đưa Thiên nhi vượt sa mạc đến Hồ Đạt Lai.

Bốn người xuất quan, đi vào khu vực phía Nam của sa mạc Đại Qua Bích.

Cước trình của lạc đà chẳng thể so với ngựa, chúng chậm rãi bước đi giữa vùng cát vàng mênh mông vô tận. Hận Thiên khổ sở vì cái nắng cháy da và cát bụi, hết lòng thán phục những bạn đồng hành.

Đêm đến, nằm cạnh đống lửa hồng, nhìn lên bầu trời sao lấp lánh, Hận Thiên nhớ mẫu thân và Tiểu Thuần vô hạn.

Cuối tháng tám, đoàn lạc đà mới đến phía Đông Nam Hồ Đạt Lai. Nơi nào có nước thì nơi ấy có người ở. Quanh chiếc hồ rộng lớn này có đến ba tiểu trấn và sầm uất nhất chính là trấn Nam Sa, vì nằm cạnh đường sang ngoại Mông.

Va gã hán tử hộ tống Hận Thiên cũng là người Mông Cổ, nhưng rất tinh thông Hán ngữ. Họ đã dạy cho Thiên nhi nói tiếng Mông, và phục lẫn trước trí nhớ phi thường của cậu bé.

Sa Mạc Thần Đà Trang Vĩnh Quý tất nhiên phải có người quen ở trấn Nam Sa này! Ba gã người Mông đưa Hận Thiên vào một lữ quán, trước là nghỉ ngơi, sau hỏi thăm tung tích Bất Biệt Cư Sĩ.

Lão chủ quán chỉ ngọn núi ở hướng Bắc, cách đây chừng ba chục dặm, cười bảo:

- Trên sườn ngọn núi Hoàng Cương kia có một lão thần tiên pháp thuật thông thần, thường trị bệnh cho dân chúng quanh vùng. Nhưng chẳng ai biết lão ấy có phải là Bất Biệt Cư Sĩ hay không?

Hận Thiên mừng rỡ nói với ba hán tử:

- Sáng mai tam vị cứ trở lại Đại Đồng, việc học nghệ phải vài năm mới xong, chẳng thể chờ được đâu!

Gã lớn tuổi nhất cười bảo:

- Sau khi thành tài, muốn trở lại Trung Nguyên, công tử cứ đến quán trọ này, lão chủ quán sẽ lo liệu mọi việc.

Lão ta vui vẻ xác nhận:

- Đúng vậy, lão phu là Trang Vĩnh Lợi, biểu đệ của Sa Mạc Thần Đà, đã nhận được lệnh chăm sóc công tử trong những năm ở đây, cũng như lúc trở về!

Thì ra lão nà người Hán, nhờ vậy, bữa cơm chiều không đến nỗi khó nuốt.

Mờ sáng, Hận Thiên một mình khoác bọc hành lý, cỡi lạc đà đi về hướng núi Hoàng Cương.

Ngọn núi này chỉ cao độ tám chục trượng, cây cối rậm rạp nhưng cát sa mạc phủ đầy nên có màu vàng sậm. Tên Hoàng Cương dường như xuất phát từ hiện tượng ấy!

Theo sự chỉ dẫn của Trang Vĩnh Lợi, Hận Thiên mau chóng tìm được đường mòn xuyên rừng, dẫn lên đạo quán trên sườn núi. Cậu bé phải rời lưng lạc đà, theo đường sơn đạo mà thượng sơn.

Cơ ngơi của Bất Biệt Cư Sĩ là một tòa nhà xây bằng đá vôi, mái vòm tròn theo kiểu kiến trúc của một giáo đường đạo Hồi. Tòa nhà này nằm dưới những tàn cây rậm rạp nên khá mát mẻ.

Cửa không đóng nhưng Hận Thiên chẳng dám tùy tiện bước vào. Cậu cao giọng gọi:

- Cao tiền bối! Vãn bối là hậu duệ của Vũ Di Tiên Nương, mang tín vật đến xin cầu kiến!

Bất Biệt Cư Sĩ vốn có tính danh là Cao Hán Ngọc. Hận Thiên từng thắc mắc về biệt hiệu Bất Biệt, được Mông Diện La Sát giải thích:

- Họ Cao suốt đời không phân biệt thị phi, thiện ác, có hay không có. Lão là bậc chân nhân đạt đạo, thấu hiểu bản chất tinh truyền của vũ trụ và nhân sinh. Về võ học, Bất Biệt Cư Sĩ có thể thi triển kiếm pháp ở cả hai tay, phải trái như nhau. Do đó mới có danh là Bất Biệt!

Hận Thiên gọi ba lần, không thấy ai đáp lại, đành liêu bước qua khung cửa âm u kia.

Lát sau, từ trong vọng ra tiếng hét thất thanh của Thiên nhi và rồi khung cảnh lại im lìm như cũ!

### 3. Bắc Nhạc Khấp Vong Thê -tinh Châu Đã Phù Dung

Năm năm sau, vào một buổi sáng mùa đông lạnh lẽo, có chàng kỵ sĩ dừng cương dưới chân rặng núi Hằng Sơn đang phủ đầy tuyết trắng.

Đó là một chàng thiếu niên hiệp khách tuổi đôi chín anh tuấn phi thường. Mặt chàng ta mịn màng trắng hồng như da thiếu nữ, mắt to tròn, hắc bạch phân minh. Đôi lông mày chữ nhất đen như mực, sống mũi dọc dừa đoan chính, và cặp môi đỏ hồng không không không dày. Tất cả những bộ phận ấy nằm trên một gương mặt chữ điền vuông vức, đầy vẻ cương nghị.

Điều đáng chú ý không phải là chiếc áo lông cừu trắng muốt, dài đến gối, mà là con vật chàng trai mang kiếm kia đang cỡi.

Quả thực nó có thân hình của một con tuấn mã nhưng chiếc đầu kia lại là của lạc đà. Một sự lai tạo tuyệt diệu tưởng như không bao giờ có.

Chàng kỵ sĩ ngửa cổ gọi vang:

- Trịnh tỷ tỷ! Tiểu đệ đã về đây!

Như sợ người ấy không biết, chàng ta lại gọi:

- Trịnh Tiểu Thuần! Trịnh Tiểu Thuần!

Giờ thì chúng ta đã biết chàng trai này là cậu bé Nam Cung Hận Thiên ngày nào. Cậu đã học xong tuyệt nghệ, từ Hồ Đạt Lai trở về đây tìm kiếm người chị ma quỷ của mình.

Hận Thiên gọi mãi chẳng thấy ai xuất hiện, sắc mặt nặng trĩu ưu tư, thúc Quái mã tiến vào khu rừng, để lên ngọn núi thấp kia. Năm năm trước, chàng đã nhìn thấy Tiểu Thuần đi vào con đường mòn ở cánh rừng ấy.

Lối đi giờ đây gai góc phủ đầy như đã lâu không có người qua lại. Cánh rừng này sâu độ năm chục trượng. Chỉ gần khắc sau, Hận Thiên đã vào đến sát chân núi. Chàng nhảy xuống, vỗ về Quái mã:

- Đà nhi! Người ở đây chờ ta nhé!

Con vật nhướn đôi mắt ướt ướt, hí nhẹ và liếm tay chủ nhân. Hận Thiên mỉm cười, rung mình lướt nhanh lên sườn núi. Thân hình chàng như được gió đưa đi, nhẹ nhàng và nhanh nhẹn.

Hận Thiên điềm chân lên những tảng đá phủ tuyết, chạy khắp nơi và luôn miệng gọi tên Tiểu Thuần. Hơn canh giờ sau, chàng mới lục soát đến khu vực gần đỉnh núi, phát hiện một bình đài, nằm trước một động khẩu.

Hận Thiên hồi hộp, tiến vào thạch động. Chàng mừng rỡ nhận ra ở cuối hang đá có một người áo trắng nằm trên tảng đá bằng. Mảnh da báo lốm đốm đắp ngang ngực tố cáo rằng nàng ta là Trịnh Tiểu Thuần.

Nổi vui mừng biến thành lo âu khi Hận Thiên thấy nàng vẫn bất động, dù chàng đã dặng háng mấy lần.

Hận Thiên chẳng còn úy kỵ gì nữa lao vút đến bên thạch sàng. Dung mạo người xưa vẫn như cũ, nhưng thân thể lạnh giá như băng, khí huyết không lưu chuyển nữa.

Hận Thiên nghe như bầu trời sụp đổ ôm lấy xác Tiểu Thuần khóc nức nở.

Lát sau, chàng mới trấn tĩnh lại, đảo mắt nhìn quanh, phát hiện nơi đây có cả nồi niêu, chén bát, và bọc hành lý của Tiểu Thuần vẫn còn treo lủng lẳng trên vách động.

Thì ra Tiểu thuần đã cư trú ở đây trong suốt năm năm qua để đợi chờ!

Hận Thiên không bao giờ thắc mắc về chuyện hồn ma cũng ăn uống như người thường, vì trong những chuyện cổ tích của người Cao Sơn cũng kể lại như vậy.

Hận Thiên lấy một chiếc chén sành ra ngoài cửa động, bốc tuyết rửa thật sạch, rồi xúc đầy mang vào. Chàng vận công dùng lửa tam muội làm nóng chén tuyết chỉ một lúc sau đã có chén nước trong âm âm.

Hận Thiên cắt tay, nhỏ chín giọt máu vào chén nước, cay miệng cho Tiểu thuần uống. Xong xuôi, chàng lục tìm kim châm cứu, tiến hành thủ pháp kim châm quá huyết.

Theo thói quen ngày xưa, Hận Thiên cởi áo xác chết chẳng chút ngại ngùng. Nhưng khi làn da trắng bệch và đôi gò bồng đảo hiện ra, chàng thoáng đỏ mặt. Giờ đây Hận Thiên đã là một chàng trai trưởng thành, từng thao thức vì sự phát triển tự nhiên của bản năng tính dục, không còn ngây thơ như trước nữa.

Hận Thiên cẩn thận đè nén cảm giác ngượng ngùng, cắm mười tám chiếc kim bạc vào thân trước Tiểu Thuần. Ba mũi cuối cùng nằm ở gần đờn trình tiết, khiến chàng run tay.

Biết còn phải ở lại khá lâu, ít nhất là ba ngày, Hận Thiên trở xuống chân núi, dẫn quái mã lên. Đường thượng sơn dốc đứng, chẳng hề dễ đi chút nào cả, chàng phải tốn rất nhiều sức lực mới đưa được con vật thân thiết lên trên bình đài.

Đà nhi hoan hỉ khi thấy cỏ nơi đây xanh mơn mớn, và ngon hơn những bụi rậm ở chân núi! Nó vui vẻ hí lên, may mà giống tiếng ngựa hí, nếu không thì tác giả cũng chẳng biết phải diễn tả như thế nào!

Hận Thiên đi một vòng quanh đỉnh núi, săn được ba chú thỏ tuyết béo tròn, gầy đồng lửa nướng ăn.

Thời gian chậm chậm trôi qua, rồi cũng đến nửa đêm. Hận Thiên nhỏ kim trèo lên ôm lấy thi hài của Tiểu Thuần để truyền dương khí. Nghe thân thể nàng lạnh toát, chàng bèn vận công sưởi ấm cho nàng.

Nhưng sau ba đêm làm như vậy, Trịnh Tiểu Thuần vẫn nằm im bất động, Hận Thiên tuyệt vọng khóc lóc:

- Tỷ tỷ ơi! Tiểu đệ mỗi mòn trông đợi suốt năm năm qua để được gặp lại người mình yêu quý nhất trên đời. Nào ngờ trời già cay nghiệt nên tỷ tỷ đã không chờ được.

Hận Thiên bầu bạn với thi hài thêm ba ngày nữa, với hy vọng mỏng manh. Sau này, vì mối huyết cừu, chàng quyết định rời núi Hằng Sơn.

Trước khi ra đi, Hận Thiên đổ túi hành lý của Tiểu Thuần ra, định phủ lên xác nàng để tử thi đỡ lạnh lùng.

Nào ngờ chàng phát hiện trên một mảnh yếm ngực màu hồng có những dòng chữ rất nhỏ, có lẽ được viết bằng mũi kim chấm máu:

- "Thiên đệ nhà giám! Năm xưa khởi hành trước khi giải pháp hoàn toàn ma pháp của Dạ Lang Đại Pháp Sư. Tuy cứu được hiền đệ nhưng nguyên thần bị tổn thương trầm trọng. Chính vì vậy ngu tỷ mới phải ở lại Hằng Sơn tĩnh dưỡng. Nhưng lực bất tòng tâm, ngu tỷ chỉ cầm cự được ba năm là kiệt lực.

Trước khi xuất hồn về âm cảnh, ngu tỷ muối mặt thổ lộ tâm tình sâu kín của mình, mong kiếp sau được cùng chấp cánh uyên ương!" Cuối thư lại có hai câu thơ:

ém Dương vô lộ nan tương kiến.

Nhất Đán hồi sinh hựu hữu duyên.

Hận Thiên chạy đến bên giường đá, gục mặt vào ngực Tiểu Thuần khóc kể:

- Tỷ tỷ đâu biết rằng mỗi lần theo gia sư đi dự hôn lễ ở trấn Nam Sa, lòng tiểu đệ đã mơ đến ngày chúng ta được sánh đôi. Với tiểu đệ thì ma hay người cũng chẳng quan trọng, lòng này đã khắc sâu hình bóng của nàng rồi! Kể từ nay, Thiên này tự xem như mình đã mất đi người vợ thân yêu.

Chàng hôn tới tấp lên mắt lên môi tử thi. Lệ tuôn như suối làm ướt cả mặt Tiểu Thuần.

Hận Thiên gạt lệ đắp những bộ y phục lên xác chết miệng lẩm bẩm:

- Hiền thê cứ an nghỉ chốn này! Khi nào báo xong gia thù, ta sẽ trở lại đây đưa xác nàng về Vũ Di Sơn.

Chàng chỉ giữ lại mảnh yếm hồng có di thư làm kỷ vật. Hận Thiên khoác bọc hành lý, ra ngoài cửa hang, lăn những tảng đá thật lớn phong toa? thạch động, để lũ thú rừng không thể xâm phạm di thể của người mình yêu dấu.

Quả thực là Trịnh Tiểu Thuần đã luôn hiện về trong tâm tưởng Hận Thiên. Trong suốt năm năm trường, chàng không hề kể cho Bất Biệt Cư Sĩ biết bí mật này. Càng lớn, Hận Thiên càng hiểu rõ lòng mình, và quyết sẽ thổ lộ khi tái ngộ.

Hoàn cảnh đặc cách đã đưa đến một tình yêu ngoài khuôn khổ thông thường. Những kỷ niệm ma quái, mơ hồ kia đã hằn sâu trong tâm hồn trong trắng của Hận Thiên.

Không thể trách chàng là người viễn vông vì chuyện người lấy ma đây đấy trong dân gian Trung Hoa, trước khi Bồ Tùng Linh viết tác phẩm Liêu Trai Chí Dị.

Ở vùng phía Bắc Hoàng Hà, tháng mười đã bước vào Đông. Giờ đã là rằm tháng mười một, cao nguyên Sơn Tây cực kỳ giá lạnh, tuyết rời đây, đọng đây trên mũ và áo lông cừu của Hận Thiên.

Chàng đã rời Hằng Sơn được sáu ngày đường, và bên tay tả thấp thoáng bóng dáng của rừng Ngũ Đài Sơn danh tiếng. Ngũ Đài Sơn không nằm trong Ngũ Nhạc của Trung Hoa, nhưng lại đứng đầu Tứ Đại Phật Sơn.

Ngoài hình thế kỳ lạ, tuấn vĩ, Ngũ Đài Sơn còn là một thế giới trong lành, nhờ khí hậu tiểu vùng độc đáo. Trong năm, ngoài ba tháng sáu, bảy và tám, đỉnh núi luôn luôn phủ đầy tuyết, khiến Ngũ Đài Sơn cơ hồ không có mùa hạ!

Vì thế nó còn được gọi là Thanh Lương Sơn.

Ngũ Đài Sơn được coi là cõi tu luyện của Văn Thù Bồ Tát, được Phật tử bốn phương sùng mộ. Đây còn là nơi hình thành các tông phái như Thiên Tông, Hoa Nghiêm Tông, Luật Tông, Mật Tông Có ảnh hưởng và thế lực rất lớn ở Trung Nguyên.

Vào những ngày rằm, các ngôi chùa danh tiếng như Nam Thiên Tự, Phật Quang Tự, Hiển Thông Tự, Thanh Lương Tự đều chật ních tín đồ. Ngay hoàng tộc và gia quyến các đại thần ở Bắc Kinh cũng thường lui tới Ngũ Đài Sơn.

Nhưng Hận Thiên đang ở trong tâm trạng sầu muộn nên chẳng hề để ý đến những đoàn xe ngựa ngược chiều, đang lũ lượt rẽ phải để đến ngũ Đài Sơn.

Đám khách hành hương này đi từ hướng Nam lên có lẽ là người Tinh Châu. Họ cũng chẳng thèm nhìn đến chàng kỵ sĩ độc hành, chỉ ngạc nhiên trước cái đầu của Đà nhi, tranh luận với nhau xem con vật kia là ngựa hay lạc đà.

Càng lúc, khách thập phương trên đường ngày càng thưa thớt. Có lẽ đó là toán cuối cùng, vì đã sắp đến giờ tỵ.

Hận Thiên lỏng tay cương, để mặc quái mã đi nước kiệu. Chàng thẫn thờ như người mất hồn vì luôn nhớ đến thi hài của Trịnh Tiểu Thuần đang đơn độc trong hang đá lạnh lùng! Chắc giờ đây tuyết đã phủ kín cửa hang, chôn cả trái tim chàng trong đấy.

Bỗng Hận Thiên nghe văng vẳng có tiếng nữ nhân kêu cứu, vọng ra từ đường mòn ở cánh rừng mé hữu. Tiếng kêu bi thiết kia đã đánh thức tâm lòng hào hiệp của người võ sĩ, Hận Thiên lập tức rẽ vào và phi nước đại.

Lúc cấp bách này mới thấy được cước trình thần tốc của quái mã. Đà nhi lao đi mũi tên, bốn vó nện rất êm trên mặt đường phủ tuyết. Tiếng thét thát thanh càng lúc càng gần, và dưới một gốc cây cổ thụ đang diễn ra cảnh tượng khó coi.

Tàn lá bên trên rất dày, nên phía dưới ít tuyết, còn phơi vài mảng cỏ xanh mơn mớn. Một hán tử ở trần đang ngồi dày vò thân thể nõn nà của một thiếu nữ lỏa lồ. Tên dâm tặc này dường như thích thú trước tiếng kêu cứu của nạn nhân nên không thêm điểm á huyết, dù đã phong tỏa tứ chi.

Lúc trưởng thành Hận Thiên nhớ lại tử trạng của mẫu thân, biết rằng bà đã bị Hồng Phát Ma Quân xâm phạm tiết hạnh. Chính vì vậy, trước sự việc hôm nay, sát khí bốc mờ tâm trí Hận Thiên. Chàng tung mình khỏi lưng quái mã, quyết không tha cho tên tặc.

Nhưng gã đã nhận ra người lạ, chụp thanh đao bên cạnh, đứng lên thủ thế. Nhờ vậy mà gã thoát được chiêu kiếm đầu của đối phương. Xem khinh công cũng biết hán tử mặt vàng kia thuộc hàng cao thủ.

Thực ra do Hận Thiên còn úy kị việc hán tử đứng quá gần nạn nhân, nên cố tình tạo ra kiếm phong mãnh liệt để hù dọa y phải tránh né, chứ chưa có ý sát hại. Chiêu kiếm thứ hai tuy nhẹ nhàng êm ái nhưng lại là chiêu đoạt mệnh.

Thanh đoản kiếm trong tay Hận Thiên phá tan màn đao quang dày đặc, chặt phăng tả thủ và dương vật của đối phương. Hán tử mặt vàng đau đớn rú lên, quay mình đào tẩu, để lại những vết máu hồng, rải dài trên mặt tuyết xám.

Gã dâm tặc kia không chết là do phút cuối Hận Thiên nhớ đến lời giáo huấn của ân sư. Bất Biệt Cư Sĩ đã luôn nhắc nhở đồ đệ đừng tạo sát nghiệp trừ trường hợp bất khả kháng, không nên giết người.

Chàng đến bên thiếu nữ, cau mày nhận ra nàng hoàn toàn lỏa thể, y phục đã bị hán tử cắt vụn, quẳng rải rác chung quanh.

Điều ấy chứng tỏ hán tử mặt vàng này dùng đao chém rách vải thành từng mảnh, đao pháp như vậy quả là lợi hại, vì trên da thịt thiếu nữ hoàn toàn không một vết trầy.

Hận Thiên bỗng nhớ ra chiêu đao lúc nãy rất giống chiêu búa của lão đầu linh béo lùn Phù Dung Hội năm xưa. Thực ra, phép đánh đao và phủ rất giống nhau, cả hai loại vũ khí này đều nặng nề, chỉ ở chém bằng lưỡi.

Chàng từng phát hiện dấu xâm Hoa Phù Dung đỏ trên cánh tay của các xác chết, để lại trước Lạc Hà Đại Tửu Lâu, nên giờ đây bước đến xem thử. Quả nhiên cánh tay trái của hán tử mặt vàng cũng vậy.

Thiếu nữ đã qua cơn hoảng sợ, dương đôi mắt to tròn, linh lợi ngấm nhìn vị ân nhân anh tuấn của mình.

Hận Thiên quay lại nghiêm giọng hỏi:

- Cô nương đã bị gã kia điểm vào những huyết đạo nào?

Thiếu nữ đã nhớ đến trạng thái phơi bày trống trải của mình. Mặt đỏ như gấc chín, thẹn quá hóa giận:

- Người nhìn như vậy chưa đủ hay sao? Mau kiếm gì đắp cho ta rồi hãy hỏi han!

Khẩu khí kia nói lên tính nết ngang tàng, kiêu ngạo của cô ta, chẳng ai nói với ân nhân của mình như vậy cả.

Nói xong, nàng ta nhảy mũi hắt hơi liền mười mấy cái. Tiết trời như thế này không thích hợp với những màn thoát y.

Hận Thiên vội cởi áo choàng lông phủ lên người nàng. Thiếu nữ vẫn chưa hài lòng:

- Lưng ta lạnh lắm!

Hận Thiên lại phải nhét hai vạt áo xuống dưới tấm thân mềm mại. Lúc này thiếu nữ mới chịu mỉm cười:

- Ta là Hà Hồng Hương, chẳng hay danh tính công tử là gì?

Hận Thiên hững hờ đáp:



- Nam Cung Hận Thiên!

Hồng Hương cười khúc khích:

- Cái tên nghe hay thực.

Biết nàng có ý chê bai, Hận Thiên lạnh lùng nói:

- Dừng nhiều lời! Hãy cho tại hạ biết tên những huyết đạo đã bị phong tỏa.

Hồng Hương đọc một hơi, Hận Thiên suy nghĩ rồi vén áo choàng lông lên, thò tay vào để giải huyết. Thiếu nữ nhột nhạt cười nắc nẻ:

- Người làm gì vậy? Nhột quá làm sao ta chịu được?

Thân hình nàng rung động nên không thể xác định được vị trí huyết đạo, Hận Thiên đành phải lật áo choàng lông ra. Chàng thận trọng điểm vào những huyết cần thiết. Khi còn hai huyết nữa thì Hồng Hương ỏn ẻn nói:

- Sau này công tử sẽ lấy ta làm vợ chứ?

Hận Thiên giật bản mình:

- Sao lại thế được?

Hồng Hương đắc ý nói:

- Ta thường đọc tiểu thuyết võ hiệp, thấy các thiếu nữ ngộ hại đều phải lấy ân nhân của mình, vì thân thể họ đã bị người ấy nhìn thấy và chạm vào!

Hận Thiên dở khóc dở cười, khép áo choàng lông đắp lại cho Hồng Hương rồi đứng lên:

- Nếu cô nương đã quyết như vậy thì tại hạ xin cáo lui.

Hồng Hương biến sắc:

- Chẳng lẽ người lại nhẫn tâm để ta nằm lại chốn này? Ta cũng rất xinh đẹp sao người lại chê?

Hận Thiên thần nhiên đáp:

- Tại hạ cũng biết cô nương rất đẹp nhưng Thiên này mới mất hiền thê, không thể lấy ai được cả. Còn nói như cô nương thì gã dâm tặc kia mới xứng là trượng phu. Y đã đụng chạm cơ thể cô nương khá nhiều đấy.

Hồng Hương cứng họng, hậm hực nói:

- Thế thì thôi vậy! Ta cũng chẳng ưa gì cái mặt mốc của người.

Hận Thiên cười thầm, ngồi xuống giải nốt hai huyết cuối cùng, Hồng Hương lồm cồm ngồi dậy, xỏ tay vào áo choàng. Thấy Hận Thiên đã nhảy lên lưng quái mã định đi, nàng hốt hải chạy theo:

- Tiểu tử kia, không lẽ người lại bỏ ta ở lại đây?

Hận Thiên đành dừng cương, Hồng Hương lập tức nhảy lên ngồi phía sau ôm lấy chàng. Với tư thế ấy, đôi chân thon dài, trắng muốt của nàng lộ ra trước gió Đông, có kéo choàng lông xuống cũng chẳng che được bao nhiêu.

Hồng Hương bực bội đâm vào lưng Hận Thiên:

- Dừng lại! Hở hang thế này thì đi đâu được?

Hận Thiên gò cương cỡi bọc hành lý, đưa cho nàng chiếc quần dài, Hồng Hương nhảy xuống đất mặc vào. Áo quần dài trùm kín cả hai bàn chân trông rất hoạt kê. Nhưng Hồng Hương lại nghe ấm vì chẳng có gió. Nàng trở lại chỗ ngồi vui vẻ nói:

- Nam Cung đại ca đưa tiểu muội về Tinh Châu nhé! Nhà muội ở nơi ấy.

Tính khí Hồng Hương thật tức cười lúc thì cộc lốc, thô lỗ, lúc ngọt ngào mềm mỏng. Tuổi nàng độ mười bảy, xưng hô như thế là phải. Hận Thiên suốt đời cô độc, không anh em, nay có người gọi mình bằng đại ca, lòng chợt nghe ấm lại. Chàng dịu giọng đáp:

- Ta cũng đang trên đường xuôi Nam, trước sau gì cũng phải ghé Tinh Châu, hiền muội yên tâm.

Nghe chàng chấp thuận lời gọi thân mật, Hồng Hương nở nụ cười đắc ý, xiết chặt vòng tay, áp má vào tấm lưng rộng ấm áp của chàng, Hồng Hương đã thề phải lấy cho được chàng trai thần dũng và anh tuấn phi phàm này. Đó là cách duy nhất để xoá đi ấn tượng khủng khiếp của lần suýt bị cưỡng dâm. Hận Thiên chỉ đến trễ một chút là nàng đã cắn lưỡi tự sát.

Ra đến đường quan đạo, Hồng Hương thỏ thẻ hỏi:

- Đại ca chắc chỉ chừng hai mươi, sao lại goá vợ sớm như vậy?

Quả thực là dung mạo Hận Thiên có già hơn tuổi tác một chút. Hận thù và nỗi nhớ thương là kẻ địch của tuổi xuân.

Hận Thiên lạnh lùng đáp:

- Nếu Hương muội còn muốn đi chung với ta về Tinh Châu, thì từ nay đừng bao giờ hỏi đến chuyện ấy.

Hồng Hương le lưỡi sợ hãi, không dám hỏi thêm nữa, dù lòng vẫn thắc mắc khôn nguôi. Nàng biết mình rất xinh đẹp, năm mười sáu tuổi đã được thiên hạ tôn xưng là Viên Nguyệt Hằng Nga. Thế mà Hận Thiên lại chẳng thèm chú ý đến, phải chăng người vợ quá cố của chàng xinh đẹp hơn nhiều?

Được mười mấy dặm, đã đến trấn Thăng Long. Hận Thiên đi thẳng đến cửa một tiệm y phục để Hà Hồng Hương mua sắm.

Nàng ta chọn lựa lâu đến nỗi Hận Thiên phải bực mình. Ba khắc sau, hai người phạn điểm dùng cơm.

Cuối giờ Mùi, họ tiếp tục xuôi Nam. Tuyết vẫn rơi nhiều, cảnh vật toàn một màu trắng xóa, càng khiến cõi lòng tang tóc của Hận Thiên thêm ảm đạm.

Vì vậy, chàng lặng lẽ như pho tượng, chẳng nói năng gì. Hồng Hương phụng phịu hỏi:

- Phải chăng đại ca giận vì tiểu muội mua sắm tốn kém nên không thèm nói chuyện?

Hận Thiên gượng cười:

- Nào phải thế! Ta vốn quen tính trầm lặng ít lời!

Như để tạ lỗi, chàng liền hỏi:

- Hương muội đi đâu mà lại chỉ có một mình, để sa vào tay gian tặc?

Hồng Hương nhân cơ hội này kể lẽ giông dài, như muốn tự giới thiệu:

- Tiểu muội là ái nữ của Tinh Châu Tài Thần Hà Hồng Tập, có biệt danh là Viên Nguyệt Hằng Nga, thụ giáo võ công của một trong Ngũ Nhạc Đại Kỳ Nhân Tây Nhạc Lão Quái Hàn Thế Đức. Khoảng nửa năm nay, có rất nhiều thế gia vọng tộc đến cầu hôn, nên tiểu muội chán ghét bỏ nhà đi chơi, định sẽ ghé đến Ngũ Đài Sơn dâng hương. Nào ngờ giữa đường lại bị gã mặt vàng kia bắt cóc.

Hận Thiên phì cười:

- Ta chỉ hỏi một câu sao nàng nói lảm thề?

Hồng Hương mắc cỡ dụi mặt vào lưng Hận Thiên thì thầm:

- Chẳng lẽ đại ca không muốn tìm hiểu gia thế tiểu muội hay sao?

Hận Thiên cười nhạt:

- Chúng ta bình thủy tương phùng, đến Tinh Châu là chia tay nhau, hà tất phải tìm hiểu lai lịch cội nguồn.

Hồng Hương tái mặt, buồn rầu than thở:

- Đại ca đã thấy hết thân thể, tiểu muội còn lấy ai được nữa?

Hận Thiên mai mỉa:

- Nếu nàng cứ nói thế thì ta tìm gã mặt vàng kia về làm chồng nàng vậy.

Hồng Hương lắc đầu bồng bật cười:

- Nhưng đại ca thiên gã mặt rồi còn đâu? Tiểu muội thấy rất rõ gã ôm hạ thể đầy máu mà đào tẩu.

Hận Thiên cũng vui lây:

- nhỉ! Ta đã lỡ tay nên Hương muội không kén được chồng.

Hồng Hương là cô gái tinh ranh, đã muốn làm gì là làm cho được. Vì vậy nàng đổi chiến thuật vui vẻ nói cười với Hận Thiên. Trưa ngày mười tám, thành Tinh Châu thủ phủ đất Sơn Tây hiện ra trước mặt hai người. Hận Thiên dụi giọng:

- Đã đến chỗ đô hội, đông người, ta không tiện đưa Hương muội đi đến tận nhà. Xin cáo biệt.

Hồng Hương không chịu xuống cứ ôm xiết lấy bụng chàng, tha thiết van nài:

- Mong đại ca đi giá đến tệ xá để tiểu muội phụng hầu vài hôm, gọi là tạ chút ơn tương trợ.

Hận Thiên điềm đạm lắc đầu:

- Không được! Ta phải đi ngay Lạc Dương để tìm Nhất Bất Thông Chu Minh.

Hồng Hương hân hoan bảo:

- Chu nhị thúc vì trốn tránh bọn Phù Dung Hội nên đã về tá túc ở Hà gia trang ba năm nay. Gia phụ chính là báỉ huynh của Chu lão.

Hận Thiên mừng rỡ đáp:

- Hay lắm! Nếu thế thì ta sẽ đến quý trang để báỉ kiến.

Chàng nhìn mặt nói tiếp:

- Nhưng Hương muội đừng ôm ta mãi, khó coi lắm.

Hồng Hương vui vẻ đáp:

- Thôi được! Để tiểu muội đứng lên.

Nói là làm, mỹ nhân đứng thẳng lên mông Quái mã, tay đặt lên hai vai Hận Thiên. Cảnh tượng này càng khiến mọi người thêm chú ý. Họ chỉ trở, trầm trồ khen ngợi đôi tài tử giai nhân.

Hà Hồng Hương nổi tiếng đất Tinh Châu ai cũng biết mặt, có rất nhiều người vẫy chào nàng. Hồng Hương chọn được ý trung nhân tài mạo xuất chúng hoan hỉ đáp lễ, miệng cười như hoa nở.

Đường trục chính trong thành rộng đến bốn mươi bước chân, hai bên là hàng cây Hoàng Cam già lão, cành lá sum xuê, vươn ra đến tận giữa lộ.

Đột nhiên, trên tàn cây phủ tuyết ấy có hai bóng người lao xuống, chụp lưới thép vào đầu Hận Thiên và Hà Hồng Hương.

Đòn tập kích tả hữu này cực kỳ hiểm độc, vì Hồng Hương đang đứng chơ vơ, tay không vũ khí, khó mà thoát chết được!

Hận Thiên không còn kịp suy nghĩ, vung cả song thủ. Từ chưởng tâm của chàng, hai đạo kinh phong vàng nhạt vờ thẳng vào đối phương. Hai gã bạch y kia hự lên, văng ngược ra, rơi xuống mặt đường chết tốt.

Trong lúc nguy cấp, Hận Thiên đã dùng đến tuyệt học Kim Sa Ấn Chưởng Pháp của ân sư. Lốp vải trên lồng ngực hai xác chết mất một miếng hình bàn tay. Chưởng kinh đã nghiền vụn miếng vải, khảm lên lớp da nạn nhân. Và tất nhiên, xương cốt bên trong đều gãy nát!

Qua cơn kinh khiếp, Hồng Hương hoàn hồn ngồi ngay xuống, ôm chặt lấy Hận Thiên mà run cầm cập, miệng thúc giục:

- Đại ca chạy nhanh lên, tiểu muội sợ lắm!

Lúc này, người đi đường đã dạt cả vào những mái hiên, cố tránh xa cuộc chiến.

Hận Thiên rút kiếm, mặt lạnh như sương, thúc quái mã tiến lên. Tay tả chàng không cầm cương mà đặt hồ trên đùi, và đội mắt lấp lánh hàn quang!

Chỉ được năm sáu trượng, Hận Thiên đã phát hiện địch nhân. Không chờ đối phương tấn công, chàng vẫy nhẹ tả thủ, phóng ra hai mũi Sách Hồn Phi Tiễn.

Thủ pháp của chàng giờ đây còn linh diệu hơn Mông Diện La Sát ngày xưa, nhờ công lực thâm hậu. Hai gã áo trắng gào lên thảm thiết, rơi xuống gốc cây.

Hận Thiên thúc mạnh gót chân vào bụng quái mã. Đà nhi hiểu ý lồng lên phi nước đại. Nhân lực của chàng tinh tường như chim ưng, từ xa đã thấy kẻ địch và hạ thủ trước. Sách Hồn Tiễn khá nặng nên tầm sát thương xa đến năm sáu trượng, người ngựa chưa đến nơi thì ám khí đã chạm mục tiêu.

Có thêm tám tên nữa rơi xuống như mít rụng. Chạy thêm một đoạn, thấy không còn tên sát thủ nào nữa, Hận Thiên quay ngựa, lần lượt thu hồi những mũi Sách Hồn Tiễn quý giá.

Bách tính trong nhà hai bên đường đổ xô ra hoan hô nhiệt liệt, khiến Hồng Hương quên cả nỗi kinh hoàng, vênh mặt tự hào!

Khi hai người về đến Hà gia trang ở cửa Nam thành thì cả Tinh Châu xôn xao vì việc rể quý của Hà Tài Thần hạ sát mười sát thủ!

Tin đồn lan nhanh hơn gió thoảng, một gã mau chân nào đó đã học tốc đến Hà gia trang báo cáo trong lúc Hận Thiên và Hồng Hương chưa về đến nhà.

Phu thê Hà Tài Thần đang uống trà thưởng tuyết nghe nói vậy nhìn nhau nghi hoặc! Hà Hồng Tập lẩm bẩm:

- Lạ thực! Chẳng lẽ con nha đầu Hồng Hương lại tự kén chồng? Nó chê bai hàng chục đám vương tôn công tử, giờ lại chịu gã này chắc nhân phẩm không tồi!

Hà phu nhân lộ vẻ lo lắng:

- Không hiểu gia thế tiểu tử ấy ra sao, liệu có xứng với gia đình chúng ta hay không?

Thời ấy quan niệm môn đăng hộ đối rất phổ biến, giàu nghèo khó mà nên duyên được! Hà Tài Thần xuất thân từ giới võ lâm, nhưng Hà phu nhân lại là tiểu thư nhà đại phú quyền quý. Bà sợ mất mặt với họ hàng nên mới lo lắng thế!

Tài Thần cười mát:

- Bà lo cũng vô ích. Nếu con nha đầu Hồng Hương đã yêu thì có trời mà cản được. Dẫu tiểu tử kia là ăn mày bà cũng phải chịu thôi!

Hà phu nhân giận dữ đáp:

- Không được! Thiếp mang nặng đẻ đau, khổ công nuôi dưỡng, tất phải có quyền định đoạt chứ!

Vừa lúc Hận Thiên và Hồng Hương về đến. Nàng phụng phịu bái kiến rồi giới thiệu khách:

- Bẩm song thân! Đây là Nam Cung đại ca, ân nhân của hài nhi!

Hà Hồng Tập lão luyện đường đời, mới nhìn đã nhận ra cốt cách như rồng như phượng của Hận Thiên, lòng vui mừng khôn xiết. Lão cười ha hả bảo:

- Hay lắm! Mời hiền điệt an tọa!

Chàng vòng tay thi lễ, xưng tên rồi mới dám ngồi. Hà phu nhân bị ám ảnh vì việc sang hèn, nên dẫu lòng rất vừa ý về dung mạo, khí chất, vẫn cứ hỏi:

- Chẳng hay Nam Cung hiền điệt xuất thân thế nào?

Hận Thiên hơi bỡ ngỡ nhưng vì kính lão nên thành thật đáp:

- Tiểu điệt quê ở Phúc Kiến, huyện đường đều đã thất lạc! Hồng Nương hiểu ý mẫu thân vội nháy mắt ra hiệu. Nhưng bà già hủ lậu kia vẫn ngoan cố nói:

- Tiếc thật! Giá mà gia thế hiền điệt khá hơn thì việc làm rể nhà này cũng không khó!

Hận Thiên lạnh lùng nói:

- Lão thái lắm rồi! Tại hạ đến đây để gặp Nhất Bất Thông Chu Minh, chứ không phải để cầu hôn Hà tiểu thư. Xin hỏi Chu đại thúc có đây không?

Hà Tài Thần biết vợ mình đã thất thố, vội gương cười:

- Công tử đừng giận, bà ấy già rồi nên lắm cảm. Còn Chu nhị đệ thì mới rời Tích Châu mấy hôm trước, chẳng rõ đi đâu. Nhưng chắc chắn ngày mai về sẽ đến!

Hận Thiên đứng lên cáo từ:

- Nếu vậy tại hạ không dám làm phiền nữa! Khi Chu đại thúc về đến, làm ơn nhắn giùm là tại hạ đang đợi ở Thái Nguyên lữ điếm!

Chàng quay gót bước ra cửa, không hề nhận ra Hồng Hương đang run rẩy như cây sậy, lệ đổ như mưa! Hận Thiên đi rồi, Hồng Hương nhìn mặt Hà phu nhân, khóc mà nói:

- Mẫu thân đã giết chết hài nhi rồi đấy!

Dứt lời, uất khí công tâm, nàng lăn ra ngất xỉu. vợ chồng Hà Tài Thần kinh hãi, gọi gia nhân. lát sau, Hồng Hương tỉnh lại, thấy mẫu thân ngồi bên cạnh liền nức nở trách móc:

- Không có Nam Cung đại ca thì thân này đã tan nát trong tay dâm tặc.

Trong thiên hạ còn ai hơn được chàng nữa mà mẫu thân chê bỏ? Hài nhi đã thề chỉ lấy chàng ta mà thôi! Gia tài cự vạn này, cuộc sống sang cả này, hài nhi không cần đến! Nếu mẫu thân còn ngăn cản hài nhi sẽ tự sát ngay!

Thấy con gái khóc lóc thảm thiết và nhìn mình với ánh mắt oán hờn, Hà phu nhân hối hận vô cùng. Bà cố an ủi ái nữ:

- Mẫu thân đã biết lỗi, Hương nhi đừng giận nữa. Hãy đi tìm y về đây, ta sẽ cho tổ chức lễ cưới ngay!

Hồng Hương cười nhạt:

- Muộn lắm rồi! Trước đây chàng đã không thềm nhìn đến hài nhi, nay mẫu thân nói thế thì hy vọng gì nữa? Hài nhi chỉ có cách chết đi cho mẫu thân hài lòng. Kết hôn với Diêm Vương chắc là sẽ môn đăng hộ đối đấy!

Ánh mắt nàng lộ vẻ tuyệt vọng khôn cùng khiến vợ chồng Hà Tài Thần cuống cả lên. Hà phu nhân bật khóc:

- Hương nhi đừng nghĩ dại! Mẫu thân thề rằng dẫu có phải quì xuống xin lỗi Hận Thiên cũng cam tâm!

Hà Tài Thần có được sự nghiệp hôm nay cũng là nhờ đa mưu túc trí. Lão đảo mắt suy nghĩ, rồi cười khà khà:

- Hương nhi yên tâm! Ta đã có cách giúp con lấy được Hận Thiên!

Câu nói thiết thực này đã cứu vãn được tình hình. Hồng Hương rất tôn sùng tài trí của phụ thân nên mừng rỡ hỏi:

- Phụ thân có diệu kế gì?

Hà Hồng Tập đắc ý đáp:

- Hận Thiên mồ côi, lại gọi Chu Minh là đại thúc, như vậy họ Chu chính là trưởng bối của chàng ta. Ngày mai Chu nhị thúc của ngươi về đến, ta sẽ bảo lão đứng ra tác hợp! Cộng với lời tạ lỗi thành khẩn của mẹ con, lẽ nào Hận Thiên lại từ chối!

Hồng Hương không tin tưởng lắm vào kế hoạch này nhưng dấu sao cũng có chỗ bám víu, liền vào tắm gội!

Hà Tài Thần trở ra khách sảnh, vừa lúc Triệu tổng quản về đến. Tuy lão mặc thường phục, nhưng vết sẹo dài trên gò má trái tố cáo một quá khứ oai hùng. Năm xưa, Triệu Huy Phong vùng vẫy giang hồ với cái danh là Thập Tự Kiếm. Lão giết ai cũng để lại một dấu chữ thập trên trán.

Triệu tổng quản kính cẩn báo cáo:

- Hà đại ca! Mười tử thi kia đều là người của Phù Dung Hội!

Hà Tài Thần cau mày bảo:

- Tam đệ hãy ngồi xuống kể chi tiết cho ta nghe!

Lúc này, sắc diện Hà Hồng Tập uy nghiêm, lạnh lẽo. Khác hẳn bình thường, Thập Tự Kiếm an tọa, nhấp hớp trà rồi nghiêm giọng:

- Tiểu đệ đã kiểm tra thương thế các xác chết, phát hiện hai tên chết vì chướng thương, bọn còn lại bị hạ bởi ám khí. Tám tên này đều chết vì chất kỳ độc!

Hà Tài Thần giật mình hỏi lại:

- Lão đệ có để ý dấu vết ở miệng vết thương hay không?

- Thưa có! Vết thương chỉ nhỏ bằng thân cây nhang. Chung quanh là bốn vết nứt đều đặn, dường như tạo bởi cánh ở đuôi phi tiễn!

Hà Hồng Tập chấn động, nhắm mắt lại như hồi tưởng việc gì. Bỗng lão vỗ đùi:

- Chết thực! Nam Cung Hận Thiên chính là ái tử của Mộng Diện La Sát, Chu nhị đệ đã kể về gã cách đây bốn năm, thế mà ta lại không nhớ ra! Đôi mắt kia không phải của Phùng Nữ hiệp thì của ai nữa? Ta bị bà lão làm cho rối trí về việc kén rể nên quên khuấy đi!

Triệu lão mỉm cười:

- Nếu Nam Cung công tử trở thành rể nhà họ Hà thì đúng là có duyên tiền định. Năm xưa Phùng nữ hiệp cứu mạng Đại ca và Nhị ca, giờ đây đã đến lúc đền đáp rồi đây:

Hà Hồng Tập gật gù:

- Hận Thiên tài mạo đều xuất chúng, thật xứng đôi với Hương nhi!

Lão chợt biến sắc, bảo ả nữ tỳ hầu trà:

- Ngươi mời tiểu thư và phu nhân ra đây!

Lát sau, Hồng Hương và trang chủ phu nhân ra đến! Chờ họ ngồi xuống, Hà lão bảo con:

- Hương nhi! Con quen với Nam Cung công tử trong trường hợp nào?

Hồng Hương ngưng ngưng kể lại tấn bi kịch ở cánh rừng gần Ngũ Đài Sơn tất nhiên giấu bớt những chi tiết khó nói!

Nhưng ba lão nhân kia đều đoán ra hết. Hà phu nhân than trời:

- Sao ngươi không nói sớm! Gã đã nhìn ngắm, đụng chạm đến tẩm thân trong trắng, dấu có nghèo hèn ta cũng phải gả ngay!

Hà Hồng Tập lạnh lùng bảo:

- Bà còn nói về Hận Thiên như thế đừng trách lão phu đoạn tình. Hai mươi năm trước, nếu không có mẹ của cậu ấy cứu mạng thì lão phu đã chết rục xương rồi!

Hà phu nhân chưa bao giờ thấy phu quân nổi lòi đình như vậy, sợ hãi im bật.

Hà Hồng Hương tìm cách đỡ đòn cho từ mẫu, liền nói sang chuyện khác:

- Cha à! Gã dâm tặc kia cũng là người của Phù Dung Hội, nhưng lại dùng đao chứ không phải búa! Gã lại còn mang một chiếc mặt nạ vàng ệch như mắc bệnh Hoàng Đản! Nam Cung đại ca đã xem xét cánh tay để lại, phát hiện dấu xâm Hoa Phù Dung, và bàn tay thiếu một ngón ở ngón giữa!

Triệu Huy Phong tái mặt kêu lên:

- Thì ra là Hứa Duy Dương, thiếu bang chủ của Tây Bang! Tiểu đệ đã gặp hắn ba lần nên biết rõ tính hiếu sắc!

Hà Tài Thần thở dài:

- Chu nhị đệ đã nhiều lần khẳng định Phù Dung Hội là nanh vuốt của Tây Bang, vì không có chứng cứ nên chính ta cũng chẳng tin. Nay Hận Thiên chặt tay Hứa Duy Dương, thế nào Bang chủ Tây Bang Hứa Hữu Tinh cũng kéo hết lực lượng Phù Dung Hội đến báo thù!

Lão quay sang hỏi Hồng Hương:

- Sư phụ người đâu?

Hồng Hương vội đáp:

- Bẩm phụ thân! Tháng trước gia sư đi Sơn Đông thăm Đông Nhạc Thần Dao không biết đã về chưa?

Hà Hồng Tập nghiêm giọng bảo Triệu tổng quản:

- Tam đệ hãy mau ra lệnh báo động toàn môn, gọi hết cao thủ về Tinh Châu đợi lệnh. Thứ hai, người đích thân đi núi Hoa Sơn, mời Tây Nhạc tiên bối đến đây!

Lạ thay, Triệu tổng quản kính cẩn đáp:

- Xin tuân lệnh Môn chủ!

Trong võ lâm, rất ít người biết rằng Tinh Châu Thần Tài là môn chủ của Phi Châm môn, Nhất Bất Thông là quân sư, còn Thập Tự Kiếm là Phó môn chủ.

Bang hội thần bí này ít khi xuất hiện trên giang hồ, vì hai mươi ba năm trước, Hà Hồng tập quyết định xâm nhập vào ngành kinh doanh để đảm bảo cơm áo của ba trăm thủ hạ. Với thế lực của Phi Châm Môn, ông đã loại hết những đối thủ cạnh tranh, nắm giữ phần lớn đường vận chuyển tơ lụa, thực phẩm sang Mông Cổ và Thiên Trúc!

Nay vì đại ân của Mông Diện La Sát, và cũng vì hạnh phúc của ái nữ, Hà môn chủ quyết bảo vệ Hận Thiên đến cùng.

Lúc này Hận Thiên đang ở trong Thái Nguyên lữ điếm! Năm năm trước, chàng và Trịnh Tiểu Thuần cũng từng trọ nơi này.

Tắm gội ăn uống xong, Hận Thiên nằm ngửa trên giường suy nghĩ về người vợ ma của mình. Thái độ thiếu cận của Hà lão thái lúc ban chiều không làm chàng bận tâm, vì lòng chàng chẳng hề có tình ý với Hồng Hương.

Mấy khắc sau, Hận Thiên mệt mỏi thiếp đi, trong tiếng tí tách của chậu than hồng ấm áp. Chàng ngủ vùi đến đầu canh một, bỗng mơ màng nghe có tiếng người văng vẳng:

- Thiên đệ! Mau đến cứu Hà gia trang!

Hận Thiên vùng dậy ngơ ngác gọi:

- Trịnh tỷ tỷ!

Giọng nói quen thuộc kia chính là của Trịnh Tiểu Thuần, khiến Hận Thiên vui mừng khôn xiết. Nhưng gọi mãi không thấy nàng xuất hiện, chàng bắt đầu nghi ngờ, cho rằng mình nằm mơ.

Sực nhớ đến bọn sát thủ Phù Dung Hội, và địa thế đơn độc của Hà gia trang, Hận Thiên cũng nai nịt, xách kiếm lên đường. Chàng vận tuyệt đỉnh khinh công lướt đi dưới làn mưa tuyết.

Nửa khắc sau, Hà gia trang hiện ra trước mắt, sang rực ánh đuốc và tiếng người hò hét vang dội.

Đến thời Minh Cảnh Tông thì triều Minh đã suy vi lắm rồi. Quan lại các địa phương chỉ lo hà hiếp, hút máu dân lành chứ không dám đương đầu với những lực lượng cường đạo hùng mạnh. Chính vì vậy, dù cuộc chiến diễn ra ngay trong thành Tinh Châu mà quan quân vẫn không thấy xuất hiện. Họ chỉ đến khi cường đạo đã rút sạch, để hạch sách khổ chủ bằng những thủ tục nha môn phiền toái.

Hận Thiên nhảy lên một cây già ở cạnh đường quan sát. Chàng muốn xác định bọn thủ lĩnh mà hạ sát thủ, như vậy đỡ phải giết nhiều người.

Hà gia trang xây dựng theo lối Tam Hợp Thiện truyền thống, nghĩa là ba mặt Bắc Tây Nam đều có phòng ốc vây quanh sân gạch ở giữa. Mặt Đông là cửa chính.

Giờ đây trên khoảng sân rộng ấy đang diễn ra trận tử chiến khốc liệt.

Hàng trăm tên hắc y cầm lưỡng nguyệt phủ đang áp đảo sáu mươi kiếm sĩ Thanh Y.

Hận Thiên nhận ra lai lịch bọn áo xanh nhờ những mũi độc châm lấp lánh trong ánh đuốc, thì ra Hà gia trang có quan hệ với Phi Châm môn.

Chàng đã tìm ra mục tiêu của mình, đó là hai lão hắc y cao lớn đang đấu với Hà trang chủ và Triệu tổng quản. Lúc cùng Hà Hồng Hương bước vào cổng trang chàng đã gặp Triệu Huy Phong dẫn gia nhân đi ra. Hồng Hương đã mau mắn nói tên lão cho chàng biết.

Hận Thiên gật gù tán thưởng khi thấy kiếm pháp của Hà Tài Thần rất linh diệu. Tuy nhiên, họ đang bị hạ phong trước địch thủ của mình.

Cách đây vài trượng, Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương đang đối phó với lão già thứ ba. Tuy mang tiếng là đồ đệ của Tây Nhạc đại kỳ nhân nhưng do sức lực nữ nhi yếu ớt. Hồng Hương bị đối phương đánh cho tóc tai rũ rượi, mặt hoa nhợt nhạt.

Tuy diễn tả dài dòng nhưng thực ra đây chỉ là những ý nghĩ thoáng qua trong đầu Hận Thiên. Cứu nhân như cứu hỏa, đâu ai dám chần chừ?

Hận Thiên rời ngọn cây, nhảy qua tường vào trong và bắt đầu nhập cuộc, lúc đầu chàng không định nặng tay nhưng thấy phe Phi Châm môn tử thương mười mấy người, sát khí hận thiên bùng lên, xuất thủ rất tàn nhẫn.

Hận Thiên đi đến đâu, bọn thủ hạ Phù Dung Hội đều gục ngã, bởi những mũi Sách Hồn Tiễn hay đường kiếm lạnh lùng. Tiếng kêu la thảm thiết của chúng đã đánh động ba lão đầu lĩnh ở phía trong.

Lão già đang đánh với Hà Hồng Hương vội tấn mạnh một búa như sấm sét, đẩy lùi đối thủ rồi quay lưng chạy đến đón đầu Hận Thiên. Lúc còn cách chừng hơn trượng, lão đã nhảy xổ vào, thanh lưỡng nguyệt phủ rít lên mãnh liệt.

Hận Thiên cười nhạt, không thèm né tránh, rung kiếm hóa thành đạo hào quang ập đến. Thanh kiếm mỏng manh điểm tinh quang vào lưỡi thép.

Len qua chỗ sơ hở chặt phăng cánh tay cầm búa và đâm thủng ngực lão hắc y.

Tiếng rú ghê rợn của lão xé nát đêm trường khiến đồng đảng giật mình khiếp sợ.

Trong lúc cái xác còn đang co giật, Hận Thiên phi thân đến trận địa của Hà Hồng Tập. Chàng trầm giọng quát:

- Xin nhị vị nhường hai lão này cho tại hạ!

Hà Môn Chủ và Thập Tự Kiếm đã thấy Hận Thiên hạ sát lão hộ pháp Phù Dung Hội bằng chỉ một chiêu, nên yên tâm nhảy lùi vào hàng hiên chữa thương. Hai người đã trúng vài búa ở tay và đùi. Tuy không chạm gân cốt nhưng máu tuôn xối xả.



Hai lão hắc y hộ pháp rảnh tay quay lại đối phó với chàng trai mặt ngọc.

Một lão gầm lên:

- Phải chăng ngươi là tên tiểu quỷ đã chặt tay thiếu Môn Chủ bốn môn?

Hồng Hương cười khanh khách cướp lời Hận Thiên:

- Đâu phải chỉ chặt tay. Phen này Phù Dung Hội tuyệt giống rồi!

Hận Thiên cố nén cười, lạnh lùng bảo:

- Ta là Nam Cung Hận Thiên, người đã hạ thủ gã dâm tặc Phù Dung Hội.

Sau này cứ đến tìm ta mà báo phục, Hà gia trang chẳng liên quan gì cả.

Lão hộ pháp râu đen rít lên:

- Tiểu cầu! Dù ngươi có bản lĩnh cao siêu đến đâu cũng không thoát khỏi sự truy sát của bốn hội.

Hận Thiên tối kỵ những lời thóa mạ tục tằn. Gương mặt chàng lạnh lẽo tựa sương đêm, và thanh đoản kiếm chớp lên. Thân hình Hận Thiên biến mất trong luồng kiếm quang xanh biếc, bay đến chụp lấy đối phương.

Phép ngự kiếm vô thượng này đã khiến bọn Hộ Pháp kinh hoàng, vội cử lưỡng nguyệt phủ chống đỡ. Tiếng thép chạm nhau ngân dài và tắt lịm ngay.

Mũi kiếm đã hót đứt cán búa và trở bầy lỗ trên ngực lão râu đen. Còn lão thứ hai chết yên lành hơn vì chỉ bị một mũi Sách Hồn Tiên cắm vào giữa trán!

Hận Thiên thuận cả hai tay nên thủ pháp kiếm tiên tương xuất vô cùng lợi hại. Kiếm quang mù mịt che lấp nhãn tuyến đối phương nên khó ai tránh khỏi.

Thập Tự Kiếm Triệu Huy Phong chứng kiến bản lĩnh thần sầu quỷ khốc của Hận Thiên, lòng vô cùng khâm phục, hân hoan quát vang lên như sấm:

- Hảo kiếm pháp!

Lão lại nghĩ đến an nguy của Hận Thiên sau này nên gầm lên:

- Giết sạch!

Giờ đây, bọn Phù Dung Hội như rắn mất đầu, chẳng còn chút dũng khí nào cả, chưởng pháp rối loạn nên thương vong rất nhiều.

Từ xa có tiếng vó ngựa dồn dập, lực lượng tiếp viện của Phi Châm Môn Đã đến thêm vài chục tay kiếm nữa. Đi đầu chính là nữ nhân áo xanh năm xưa từng liên thủ với Nhất Bất Thông ở Lạc Hà Đại Tửu Lâu.

Thấy bà ta xuất hiện, Hà Trang chủ mừng rỡ:

- Vương tứ muội mau phong tỏa cổng chính, tuyệt đối không để một tên nào sống sót.

Hận Thiên đã biết người đàn bà áo xanh tuổi tứ tuần kia tên là Vương Nghĩ Quỳnh, nhưng không biết bà là tứ nghĩa muội của Hà Hồng Tập, và giữ chức đệ nhị Phó môn chủ.

Lúc này, Hận Thiên đang đi quanh để thu thập lại những mũi Sách Hồn Tiên. Hà Hồng Hương cũng lảng xăng phụ giúp chàng. Tổng cộng đã có hai mươi một mũi Phi Tiên được phóng ra, và đều cắm vào trán các nạn nhân.

Chàng đến đâu là bọn thủ hạ Phù Dung Hội dạt ra ngay, chẳng dám cản trở đại sát tinh mặt ngọc này.

Thấy đã thu về đủ số Hận Thiên bắt ngờ lướt nhanh về phía tường vây, chỉ điểm chân hai lượt đã vượt bức tường cao hơn trượng, biến mất vào bóng đêm. Hồng Hương gọi theo lạc cả giọng:

- Nam Cung đại ca! Nam Cung đại ca!

Rồi nàng dậm chân tức tối, trút hận lên đầu bọn Phù Dung Hội. Chỉ hơn khắc sau, cuộc chiến kết thúc, và không một tên sát thủ Phù Dung Hội nào sống sót cả.

Đệ tử Phi Châm môn hành động rất mau lẹ, đem hết gần trăm tử thi ném xuống dòng sông Phồn Giang, và mức nước rửa sạch sân gạch.

Thi hài của đồng môn được chuyển về căn cứ bí mật để mai táng.

Lúc cởi khăn che mặt của ba lão hộ pháp Phù Dung Hội, Thập Tự Kiếm kinh hãi nói:

- Té ra Xuyên Bắc Tam Hung đã về đầu nhập Phù Dung Hội, thảo nào anh em chúng ta không địch lại.

Vương Nghĩa Quỳnh ngơ ngác hỏi:

- Vậy ai đã giết họ?

Hà Tài Thần mỉm cười:

- Người ấy chính là cậu bé năm xưa từng cứu nhị đệ và tứ muội ở Lạc Dương đấy!

Thập Tự Kiếm hào hứng tiếp lời:

- Không hiểu Hận Thiên là đệ tử của bậc cao nhân nào mà luyện được cả phép ngự kiếm. Thật đáng tiếc tứ muội không có mặt để thưởng thức kiếm thuật vô thượng ấy!

Hận Thiên về đến phòng trong Thái Nguyên lữ điểm dáo dác nhìn quanh và gọi:

- Trịnh tỷ tỷ!

Nhưng không hề có ai xuất hiện. Chàng thở dài thất vọng, thay áo rồi gọi tiểu nhị dọn mâm cơm rượu.

Bất Biệt Cư Sĩ là người khoái rượu nên bắt Hận Thiên đối ẩm. Nhờ vậy, tửu lượng chàng cũng khá khá. Tuy nhiên nhớ đến lời giáo huấn của Mông Diện La Sát, từ ngày trở lại Trung Thổ, chàng ít khi đụng đến.

Nhưng đêm nay, trong tâm trạng sầu muộn, Hận Thiên uống cạn cả bình rượu và đi nằm với trạng thái lơ mơ.

Chàng suy nghĩ mãi về việc lúc tối, bán tín bán nghi, không sao giải thích được. Phải chăng Tiểu Thuần vẫn chưa về Quỷ Môn Quan, và vẫn theo chàng, nhưng chỉ có thể gặp nhau trong giấc mộng?

Nghĩ vậy Hận Thiên cố dỗ giấc ngủ, mong được gặp lại người xưa. Tiếc rằng, trời sáng bạch mà chẳng thấy bóng dáng của hồn ma.

Hận Thiên rửa mặt xong, bước qua phạn điểm gần lữ quán để dùng điểm tâm, chàng đã từng cùng Tiểu Thuần ăn sáng ở nơi này.

Hận thiên hơi ngạc nhiên khi thấy sáng nay Kỳ Trân phạn điểm vắng tanh, chỉ trợ trụ có một người khách duy nhất. Chàng bước vào thì gã tiểu nhị chạy ra nhăn nhó bảo:

- Mong công tử lượng thứ! Bốn quán hôm nay đã có người bao cả, chẳng thể phục vụ ai được nữa!

Hận Thiên nhìn vào trong mỉm cười:

- Không sao! Ta với quái nhân kia là chỗ quen biết!

Thì ra vị khách quý ngồi giữa quán chính là Nam Nhạc Nhất Tà Hoạt Tử Nhân Phùng Lập Tâm.

Lão đang ngồi quay mặt về hướng Nam, nhâm nhi chén rượu, và chẳng thèm nhìn ra. Khi Hận Thiên ngồi xuống ghế đối diện, lão không khỏi giật mình:

gã tiểu tử này là ai mà dám chung bàn với mình nhỉ?

Chàng mỉm cười hỏi:

- Phùng tiên bối có tâm sự gì mà sáng sớm đã độc ẩm như vậy?

Nhất tà đã nhận ra cậu bé năm xưa, hoan hỉ phi thường, ngửa cổ cười như điên cuồng. Tiếng cười sảng khoái hùng mạnh, làm rung rinh cả mái ngói.

Chưởng quỹ và bốn gã tiểu nhị kinh hoàng, bịt tai chạy ra cả ngoài!

Phùng lão cười xong, hỏi với giọng trách móc:

- Người đi đâu suốt năm năm qua, khiến lão phu đi tìm mãi không thấy?

Hận Thiên nhận rõ vẻ quan hoài, cảm động đáp:

- Vãn bối ra sa mạc Đại Qua Bích học võ, mới trở lại Trung Thổ được ít ngày.

Nhất Tà cười bảo:

- Té ra người là đồ đệ của Bất Biệt Cư Sĩ Cao Hán Ngọc?

Chàng tủm tỉm đáp:

- Thưa phải! Gia sư có nói rằng tiền bối là người tốt nhưng hơi hủ lậu một chút! Người chết với người sống nào có khác nhau, hà tất phải tự lừa dối mình như vậy?

Nhất Tà giật mình, ngơ ngẩn suy nghĩ, lát sau lộ chiếc mặt nạ xác chết, để lộ dung mạo đoan chính thuần hậu.

Lão mỉm cười:

- Xem ra Thiên nhi đã thụ giáo được hết sở học của Bất Biệt Cư Sĩ rồi đấy!

Hận Thiên ngắm gương mặt hiền hòa của Nhất Tà, thầm ước ao có được người cha như vậy!

Chàng quay ra gọi chương quỉ:

- Lão có thể mời khách vào được rồi đấy!

Chương quỉ chạy vào vui mừng vài dài:

- Thì ra công tử đã đuổi được con quỉ ấy đi rồi! Tiểu lão vô cùng biết ơn.

Bỗng lão nhận ra ngoài chàng công tử trẻ tuổi còn có một lão nhân râu dài, y phục trắng. Giống hệt con quỉ lúc nãy. Lão ta cứng họng run rẩy lui dần.

Ra đến cửa quán, thấy lão già kia vẫn không hóa thành quỉ, lão mừng rỡ ra lệnh cho bọn tiểu nhị đón khách vào.

Phùng Lập Tâm rót đầy chung rượu, đưa cho Hận Thiên rồi hỏi:

- Thiên nhi đến tinh Châu làm gì vậy?

Chàng cạ chén rồi đáp:

- Vãn bối đến Hà Gia Trang tìm Nhất bất Thông Chu Minh, để hỏi thăm tung tích Bạch Y Hầu và Hồng Phát Ma Quân. Tiếc rằng họ Chu đã đi đâu mất, hôm nay mới về đến.

Phùng lão quái cười khà khà:

- Thế thì người chẳng cần phải gặp Nhất Bất Thông làm gì nữa! Lão phu đã vì người mà điều tra ra tất cả rồi.

Hận Thiên phấn khởi vòng tay:

- Vãn bối xin đội ơn tiền bối đã nhọc công tra xét! Xin hãy chỉ giáo cho đứa cô nhi này!

Phùng lão vuốt râu, trầm ngâm một lúc mới đáp:

- Lão phu sẽ nói rõ hạ lạc của hai người ấy. Nhưng Thiên nhi phải hứa không được vọng động. Lão phu cho rằng việc Mộ Dung Thiên giết hại lệnh tôn có nhiều bí ẩn. Trong hơn ngàn nhà ở bờ sông Lạc Thủy không hề có ai mang họ Nam Cung cả. Lão phu đã vào từng căn, tuyệt đối không thể sai sót được!

Hận Thiên giật mình phân vân:

- Hay là tiên phụ không dùng tên thật khi cư trú ở đây?

Phùng lão lắc đầu:

- Lão phu cũng đã nghĩ đến trường hợp ấy nên đã điều tra theo hướng khác và được biết rằng mười hai năm trước, không có hộ nào rời khỏi khu vực đó! Nếu quả thực lệnh tôn bị giết, lệnh mẫu đưa người về Phúc Kiến, nhà cửa bỏ không, thì hàng xóm đã biết rồi!

Hận Thiên hoang mang hỏi:

- Thế tiền bối có gặp Bạch Y Hầu mà hỏi lại hay không?

Phùng Lập Tâm cười thâm:

- Lão phu đã rình rập Hầu phủ ba tháng, lục soát khắp nơi mà chẳng thấy gì. Cuối cùng phải dùng cực hình tra khảo một tỳ nữ mới biết một thâm kịch đau lòng! Số là mười mấy năm trước, ngay đúng ngày đầy tháng Tiểu Hầu Gia Mộ Dung Hãn Thanh thì vợ con Bạch Y Hầu biến mất. Mộ Dung Thiên như người điên dại, cùng các đệ tử rời phủ tìm kiếm. Sau ba năm hoài công, bọn đệ tử trở về Lạc Dương nhưng Bạch Y Hầu thì chẳng thấy đâu!

Hận Thiên run rẩy hỏi lại:

- Á® tỳ nữ kia có nói ngày ấy là ngày nào không?

- Có! Đó là ngày mười tám tháng sáu năm Ất Tỵ!

Hận Thiên lạc giọng:

- Hôm ấy cũng là ngày thôi nôi của văn bối!

Hai người nhìn nhau bối rối, không hiểu sao lại có sự trùng hợp kỳ lạ như vậy?

Phùng Lập Tâm tư lự rất lâu mới hỏi:

- Lệnh đường có miêu tả dung mạo lệnh tôn Nam Cung Phi cho Thiên nhi biết hay không?

Hận Thiên nhắm mắt tưởng tượng lại bức họa treo trong thạch động ở Vũ Di Sơn rồi kể:

- Gia phụ tuy là một thư sinh văn nhược nhưng tướng mạo rất hiên ngang. Mắt ông dài, mày kiếm xếch ngược đến tận thái dương. Mặt chữ điền mũi cao, miệng rộng. Tiên mẫu từng bảo rằng trừ đôi mắt ra thì văn bối rất giống cha.

Phùng lão quái nhìn trần trời vào mặt Hận Thiên rồi nói:

- Phải chăng lệnh tôn còn có một nốt ruồi son nằm ở chân tóc góc trán phía trái?

Hận Thiên ngạc nhiên:

- Sao tiền bối lại biết?

Nam Nhạc Nhất Tà mỉm cười nhưng mắt nhòa lệ:

- Chân dung ấy chính là của Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên đấy! Thì ra Mộ Dung Diện La Sát lại là phu nhân của Mộ Dung Thiên, không hiểu vì sao lại oán hận phu tướng, bồng con về quê, dạy cho nó phải căm thù chính phụ thân mình!

Hận Thiên choáng váng thét lên:

- Không thể thế được! Văn bối không tin!

Phùng Lập Tâm cười nhạt:

- Lão Hầu Gia vẫn còn sống, và chắc chắn sẽ biết rõ ẩn tình của nghi án này, người hãy cùng lão phu đến Lạc Dương để chứng thực!

Hận Thiên như người đi trong sương mù, ngơ ngác hỏi:

- Chứng thực bằng cách nào?

Phùng lão đáp:

- Trong thư phòng của Bạch Y Hầu có treo một bức họa chân dung.

Người mà nhìn thấy sẽ biết thôi!

Hận Thiên linh cảm rằng Nhất tà rất thành thực, cả quyết đáp:

- Được! Vãn bối về thu xếp hành lý ngay!

Chàng đứng lên trở lại khách điểm trả phòng, dẫn quái mã ra. Nhất Tà đã chờ sẵn ở cửa Kỳ Trân phạn điểm. Hai người rời thành Tinh Châu, thẳng hướng Lạc Dương.

Hơn khắc sau, Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương tất tả chạy đến.

Nghe nói Hận Thiên đã đi cùng một lão nhân lạ mặt, nàng hậm hực quay về Hà gia trang báo tin.

Ra đến ngoại thành, Hận Thiên nóng ruột thúc Đà nhi phi nước đại, ngựa của Nhất Tà là loại tầm thường nên không theo kịp. Phùng lão cười bảo:

- Con ngựa của lão phu đâu thể bì với thần vật của sa mạc. Thiên nhi gấp gấp làm gì, việc đâu còn có đó mà!

Hận Thiên ngưng ngưng giảm tốc độ. Chàng rất hoang mang nên lặng lẽ chẳng nói câu nào. Được vài chục dặm, Hận Thiên nhớ lại một kỷ niệm trong quá khứ, liền kể lại cho Nhất Tà nghe:

- Phùng tiên bối! Vãn bối chợt nhớ năm mười hai tuổi, tình cờ bắt gặp gia mẫu vừa khóc vừa chỉ vào bức họa gia phụ mà mắng rằng:

“Người là kẻ tham dâm hiếu sắc, bạc hạnh, vô lương tâm!” Vãn bối lấy làm lạ, liền hỏi lại, bà bối rồi giải thích rằng:

Lúc sinh tiền, gia phụ có lăng nhăng với một biểu muội, bà nhớ lại lên nổi ghen thế thôi!

Nhất Tà chép miệng:

- Lạ thực! Mộ Dung Thiên cũng có một người biểu muội cực kỳ xinh đẹp, tính tình lẳng lơ, được vô lâm đặt cho biệt danh là Lăng Đãng Hồng Nhan. Sau khi Bạch Y Hầu thất tung thì Chúc Tây Sương cũng chẳng thấy đâu.

Lão dừng lời, suy nghĩ một lúc rồi phỏng đoán:

- Lão phu cho rằng ngay trong đêm ấy, lệnh đường đã phát hiện Bạch Y Hầu dan díu với Lăng Đãng Hồng Nhan, nên mới tức giận mà bỏ đi.

Hận Thiên thắc mắc:

- Nhưng nếu đúng vậy thì vì sao Mộ Dung Thiên không đến núi Vũ Di tìm gia mẫu?

Phùng lão quái gât gù:

- Có thể lệnh đường đã giấu diếm lai lịch với Bạch Y Hầu nên ông ta không biết. Lão phu đành phải nói thực rằng năm xưa Mông Diện La Sát nổi tiếng là người tàn ác, giết người như ngoé. Nếu giữ danh phận ấy khó mà về làm Hầu Tước phu nhân được!

Hận Thiên kinh ngạc:

- Chẳng lẽ Bạch Y Hầu lại là mệnh quan của triều đình thật sao?

Phùng lão lắc đầu:

- Tổ phụ Mộ Dung Thiên có công giúp Minh Thái Tổ thu lại ba tỉnh Sơn Tây, Thiểm Tây, Cam Túc từ tay quân Mông Cổ và tiêu diệt bọn cường phi ở Tứ Xuyên, Vân Nam nên được phong tước Hầu, đời đời thế tập. Tuy họ Mộ Dung không làm quan nhưng danh phận rất cao quý.

Hận Thiên nhớ đến thái độ của Hà phu nhân mẹ của Hồng Hương. Hiểu rằng Phùng lão có lý. Chàng bỗng hy vọng rằng, mình chính là nam tử của Mộ Dung Thiên. Đã mồ côi mẹ, Hận Thiên khao khát có được một người cha.

Dường như Phùng Lập Tâm hiểu được tâm ý của chàng, cảm khái nói:

- Mộ Dung Thiên có được nam tử như ngươi thật quả là đại phúc! Lão phu có mong cũng chẳng được!

Hận Thiên xúc động, lặng người một lát rồi hỏi:

- Vãn bối quên chưa hỏi tiền bối về hạ lạc của Hồng Phát Ma Quân!

Phùng lão đặc ý nói:

- Địa điểm của Vạn Hoa Cung là một bí mật giấu kín mấy chục năm nay, cả lão Nhất Bất Thông kia cũng không biết được. Lão phu lặn lội khắp các vùng sơn cùng thủy tận, hỏi thăm hàng trăm người, mất đúng bốn năm mới tìm ra. Vạn Hoa Cung nằm sâu trong vùng núi Mẫu Sơn, ranh giới của Tứ Xuyên và Cam Túc. Để xác minh xong thân phận, lão phu sẽ đưa ngươi đi tìm Hồng Phát Ma Quân.

Hận Thiên nghe lòng dâng lên mối cảm kích ngất trời. Lão già này đã vì chàng mà khổ nhọc suốt năm năm qua, dù chàng đã từ chối làm đồ đệ lão.

Chàng nghiêm nghị nói:

- Vãn bối muốn được lạy người làm nghĩa phụ, liệu có được chăng?

Nhất Tà dừng phất ngựa lại, nhìn Hận Thiên với ánh mắt hân hoan tột độ:

- Thiên nhi thực tâm muốn thế sao?

Hận Thiên nhảy xuống đất, quì lạy chín lạy:

- Can gia! Hải nhi xin khấu đầu ra mắt!

Phùng Lập Tâm bước xuống, ôm chặt chàng vào lòng, ngựa cổ cười dài.

Tiếng cười biểu lộ niềm hạnh phúc mênh mang. Lão võ lưng chàng:

- Hảo hài tử! Hảo hài tử!

Khách lữ hành trên đường nhìn họ, kinh ngạc tự nhủ rằng đây là hai kẻ điên rồ.

Hai người lên ngựa đi tiếp, trò chuyện rất thân mật và cởi mở. Đường thiên lý như ngắn lại, mặt trời mùa đông nhợt nhạt lên dần đến đỉnh đầu.

Chợt trên không trung vọng xuống tiếng chim ưng sắc nhọn, Nam Nhạc Nhất Tà biến sắc hú vang.

Thần điêu hạ cánh thả vào tay lão một ống trúc. Nhất Tà bóp vỡ lấy ra một tờ hoa tiên. Đọc xong lão cau mày bảo Thần ưng:

- Ưng lão đệ cứ về trước, lão phu sẽ khởi hành đi Trục Cô ngay!

Chim Ưng gật gù, vỗ cánh bay đi mất dạng. Phùng Lập Tâm thiếu não nói:

- Thiên nhi! Can gia nhận được lệnh đòi của một bậc trưởng bối, không thể cùng ngươi đến Lạc Dương được. Hãy tự đến Mộ Dung Hầu Phủ điều tra sự thực. Nhưng Can gia luôn khẳng định ý kiến của mình, con cứ liệu mà hành động.

Hận Thiên trấn an lão:

- Can gia bận việc xin cứ bình tâm lên đường. Dẫu hải nhi không phải là con của Mộ Dung Thiên cũng sẽ đợi Can gia về đến mới ra tay báo phục.

Nhất Tà hài lòng:

- Ngươi đã nói thì phải giữ lời. Khoảng hai tháng sau chúng ta sẽ gặp lại nhau ở Lạc Dương.

Hận Thiên hiếu kỳ hỏi:

- Trục Cô cách đây chỉ độ mười mấy ngày đường, sao Can gia lại bắt hải nhi chờ lâu như vậy?

Phùng lão nhìn quanh rồi bảo:

- Chúng ta đi vào bìa cánh rừng kia, rồi ta kể cho con nghe.

Hai người thúc ngựa đến cánh rừng mé hữu, xuống ngựa, ngồi lên tảng đá mà trò chuyện. Nhất Tà nghiêm giọng:

- Từ lâu võ lâm vẫn tôn sùng Ngũ Nhạc Đại Kỳ Nhân, nhưng không biết rằng trừ Bạch Y Hầu ra. Bốn người kia đều bị khống chế bởi một nhân vật cực kỳ lợi hại. Đó là một nữ nhân tuổi đã bát tuần, ẩn cư trên đỉnh Bát Tiên Trác Tử ở phía Bắc Trục Cô. Bốn mươi năm trước, Hải Hà Tiên Tử Mai Thanh Phố là đệ nhất mỹ nhân cũng là đệ nhất ác ma. Mụ lớn hơn Ngũ Nhạc Kỳ Nhân mười tuổi, nhưng nhờ thuật trụ nhan nên lúc nào cũng như chỉ mới đôi mươi.

- Năm ấy, Can gia và ba lão Tây Nhạc, Bắc Nhạc, Đông Nhạc đều chỉ mới hơn ba mươi, lần lượt bị Mai Thanh Phố dụ dỗ, rơi vào lưới tình. Bọn ta u mê đến nỗi lập trọng thệ, thề suốt đời tuân lệnh mụ ta.

Sau đó Hải Hà Tiên Tử lộ rõ dã tâm, thành lập Thần Nữ Bang. Mụ ta định giết bang chủ Cái Bang Đặng Trung Nghi để tế cờ, vì bang hội này không chịu thuần phục. May thay, Bất Biệt Cư Sĩ Cao Hán Ngọc lại có mặt trong lễ khai đàn. én sư người đã chặt đứt một tay của mụ ma nữ, và thiêu hủy tổng đàn.

Nào ngờ, ba mươi năm sau, Hải Hà Tiên Tử lại tái xuất, võ công càng cao siêu hơn trước. Mụ đã gửi thư gọi Tứ Nhạc Kỳ Nhân đến, nhắc lại lời thề xưa.

Bọn lão phu đã tỉnh ngộ, liền vây đánh mụ ta. Nhưng không địch lại nên phải khuất phục.

Hận Thiên kinh hãi ngắt lời:

- Chẳng lẽ Hải Hà Tiên Tử đã gặp kỳ duyên nên võ công còn cao hơn gia sư?

Phùng Lập Tâm rầu rĩ gật đầu:

- Can gia e rằng đúng là như vậy đấy! Lần này mụ yêu bà kia đòi ta đến Trục Cô, chắc là để chuẩn bị cho cuộc xưng bá sắp tới. Sau này Thiên nhi có gặp lại ta trong một tổ chức hung ác, cũng đừng lấy làm lạ.

Hận Thiên suy nghĩ rồi hỏi lại:

- Có cách nào để giải lời thề ấy không?

Nhất Tà cười khổ:

- Lần thứ hai lập trọng thệ, Hải Hà Tiên tử bắt bọn ta phải nói rõ danh tính chứ không như lần trước. Tuy nhiên mụ có ngạo nghệ bảo rằng khi nào mụ bị cao thủ đả bại thì sẽ giải thoát cho Tứ Nhạc Kỳ Nhân.

Hận Thiên mỉm cười:

- Can gia yên tâm. Hải nhi sẽ làm việc ấy. Hải Hà Tiên Tử tăng tiến võ công thì gia sư cũng vậy.

Phùng Lập Tâm cười mát:

- Nhưng đó là Bất Biệt Cư Sĩ chứ đâu phải là một thiếu niên non nớt như người.

Hận Thiên chỉ cười chứ không biện bạch:

- Hai tháng nữa! Nếu Can gia không đến Lạc Dương, hải nhi sẽ đi núi Bát Tiên Trác Tử tìm Hải Hà Tiên Tử. Gia sư từng tiên đoán mụ ta tái xuất nên đã ban cho hải nhi một bửu bối.

Phùng lão quái không tin tưởng lắm nhưng cũng chẳng biết nói sao, lên ngựa quay lại Tinh Châu, rồi từ đấy đi sang Hà Bắc.

#### **4. Thiên Lý Tòng Phụ Hồn Bất Tán -tường Tri Lai Lịch Sát Cừu Nhân**

Hận Thiên lưu luyến nhìn theo chờ nghĩa phụ khuất sau khúc quanh mới lên đường. Chàng ghé vào quán cơm bên đường ăn bữa trưa, rồi thúc ngựa phi nhanh để đến trấn Hà Tân kịp buổi chiều.

Lát sau, đường quan đạo trước mặt hẹp lại và hai bên là những đám loạn thạch nhấp nhô dưới hàng cây. Tuyết đã phủ đầy, khiến chúng trông giống như những ngôi mộ quét vôi trắng toát. Chúng lấn ra cả vệ đường và chẳng ai hơi đâu mà dọn dẹp.

Hận Thiên đang phi nước đại bỗng giật mình khi nghe văng vẳng tiếng la rất cấp bách.

- Dừng ngựa lại!

Hận Thiên nghĩ đến hồn ma của Tiểu Thuần nên lập tức nghe lời, gò cương đột ngột, khiến Đà nhi dựng cả hai vó lên. Và mặt đường phía trước cách chàng bốn trượng bị xới nát bởi một tiếng nổ kinh hồn. Cát đá và tuyết văng đến tận chỗ Hận Thiên nhưng không làm chàng đau đớn.

Hận Thiên toát mồ hôi lạnh, biết mình vừa thoát chết, nếu không có lời cảnh báo của ai đó. Chàng rút kiếm nhảy xuống, đuổi Đà nhi chạy ngược lại.

Lúc này, một toán Bạch y đông đến năm chục tên đã từ trong đồng loạn thạch nhảy ra vây chặt Hận Thiên. Chúng mặc áo choàng trắng ẩn mình dưới tuyết nên rất khó nhận ra.

Chỉ cần nhìn những cây lưỡng nguyệt phủ cũng biết chúng là thủ hạ Phù Dung Hội. Có đến sáu lão mang thắt lưng vàng giống như ba Hộ Pháp đã bị Hận Thiên giết ở Hà Gia Trang. Vậy là lần này Phù Dung Hội đã đưa đến sáu Hộ Pháp ra để chặn đường Hận Thiên.

Một lão Hộ Pháp cao gầy cười ghê rợn:

- Nam Cung tiểu tử! Lão phu không ngờ ngươi lại khám phá ra bẫy hỏa dược, thật khó mà tin được. Nhưng dấu sao, ngươi cũng chẳng thể thoát chết được.

Hận Thiên lạnh lùng đáp:

- Bỏn nhân có quỷ thần hộ mệnh, cái bẫy nhỏ kia làm sao hại được. Còn bọn ngươi chỉ là lũ sô cầu, có gì đáng sợ.

Nghe chàng mắng mình là chó rơm, lão Hộ Pháp giận dữ phất tay ra hiệu. Cả sáu lão cùng xông vào giáp công đối phương. Bọn thủ hạ lăm lăm tay búa đề phòng Hận Thiên đào tẩu.

Hận Thiên vẫn thản nhiên ứng phó, ôm kiếm lao vào hai lão trước mặt.

Bốn lão còn lại lập tức tấn công hậu tâm và tả hữu. Nhưng tả thủ Hận Thiên ngoắt lại phía sau, phóng bốn mũi Sách Hồn Tiên và tiếp tục lướt đi.

Bốn mũi phi tiễn bay ra với tốc độ kinh người, nhắm ngay vào bụng đối phương. Bọn sau lưng kinh hãi múa tít lưỡng nguyệt phủ hộ thân. Họ đánh bật được ám khí nhưng cước bộ chậm lại.

Chỉ một thoáng ngắn ngủi ấy cũng đủ để Hận Thiên hạ thủ hai lão trước mặt. Kiếm quang cuộn cuộn, mở rộng như lưới cá, chụp lấy cả hai địch thủ.

Mũi đoản kiếm như có mắt, chỉ va chạm vài lần đã tìm ra chỗ sơ hở, len vào mà hót đứt hai cán búa. Và hai lão già xấu số kia rú lên thảm thiết, đứt thành bốn đoạn.

Nhất Nguyên Tâm Kiếm của Cao Hán Ngọc là tuyệt học thượng thừa trong võ lâm. Chiêu thức biến hóa khôn lường, lúc thì kiếm, lúc là đao, tùy ý muốn của người thi triển.

Giết xong hai địch thủ, Hận Thiên lập tức bốc thẳng lên không trung lộn người tấn công bốn lão phía sau. Mục tiêu chính của chàng là lão Hộ Pháp mập mạp ở mé hữu. Lúc này họ đang đứng thành hình bán nguyệt rất gần nhau vì vừa đánh hụt một đòn giáp công.

Kiểm phong rít lên veo veo, kiếm ảnh trùng điệp, khí thế cực kỳ uy mãnh. Lão mập khiếp sợ chiêu kiếm thần dũng vội múa tít lưỡng nguyệt phủ lùi nhanh. Công lực lão khá thâm hậu nên màn lưới thép quanh thân dày đặc và liên lạc.

Nào ngờ lúc ở trên cao, Hận Thiên đã chuyển kiếm sang tay trái, giơ đây hữu thủ vỗ một đạo phách không chênh chéch vào màn phủ ảnh, mượn lực phản chấn đối hướng bay sang mé tả, chụp lấy lão bên cạnh.

Đấu pháp biến ảo vô song này đã có tác dụng. Lão thứ hai bị bất ngờ trúng liền ba kiếm vào ngực gục ngã. Hận Thiên lướt qua xác lão, hạ thân xuống mặt đường phủ tuyết. Mỉm cười ngạo nghễ:

- Tại hạ không muốn lạm sát, các ngươi khôn hồn thì mau rút lui. Hãy về bẩm báo với Bang chủ Tây Bang Hứa Hữu Tinh rằng lão nên đích thân đòi thì hay hơn là thí mạng thủ hạ.



Ba lão Hộ Pháp xanh mặt trước bản lĩnh tuyệt thế của đối phương, tự lượng giáp công cũng không địch lại. Lão già thấp đậm gầm lên:

- Tiểu tử khoan hãy đắc ý, bốn hội vẫn còn món quà nữa để tặng cho ngươi.

Lời nói ấy như một ám hiệu, cả ba tung mình ra sau vòng vây của năm mươi gã sát thủ. Và lão già thấp đậm quát vang:

- Sát!

Hận Thiên tưởng bọn chúng sẽ ồ vào, nào ngờ từ chín phương vị chung quanh chín hán tử Bạch y nhất tề phóng lưỡng nguyệt phủ vào thân chàng.

Dường như họ đã được huấn luyện chu đáo nên mỗi người nhắm vào một vị trí nhất định. Những cây búa thép nặng nề bay đi chậm chạp, không có gì đáng sợ.

Hận Thiên cười mát, vung đoản kiếm đánh bật ra. Bọn còn lại nhân cơ hội ấy đồng loạt phóng búa kèm theo mấy chục viên yêu đạn. Lần này tốc độ nhanh gấp bội, đan lưới vây kín mục tiêu, lợi hại nhất là những lưới bay sát đất. Đoản kiếm quá ngắn, chẳng thể với tới được.

Trận pháo Phi Phủ đoạt mệnh này là một trong những vũ khí trấn sơn của Phù Dung Hội, khi thi thố chẳng bao giờ thất bại. Dù hận Thiên có đề khí bốc lên cao cũng không thoát chết, vì lúc ấy thân dưới rất trống trải.

Nào ngờ, chàng lại đối phó bằng cách khác. Hận Thiên dùng mũi kiếm chặn đứng lưỡng nguyệt phủ, thò tay hữu chụp lấy cán búa thi triển chiêu Tuyệt Hạ Điểm Tinh.

Như đã nói ở trên, Cao Hán Ngọc xưng danh Bất Biệt, ý là đã thâm tóm tinh túy võ học trăm nhà, tìm ra điểm căn nguyên chung nhất. Vì vậy pho Nhất Nguyên Tâm Kiếm có thể sử dụng mọi loại vũ khí mà không hề sai khác.

Hận Thiên chưa đến mức đại thành nhưng cũng có thể dùng lưỡng nguyệt phủ mà không nương tay.

Cây búa thép này dài như trường kiếm, có thể vươn đến sát mặt đất, che chắn rất hữu hiệu. Hơn nữa kiếm của chàng mỏng manh, chưa chắc đã chịu được sự va chạm với mấy chục lực đạo nặng nề.

Thanh lưỡng nguyệt phủ trong tay Hận Thiên hóa thành màn lưới thép kín đáo, liền lạc như da trời, đánh bật toàn bộ ngoại lực. Tiếng va chạm của sắt thép vang lên ghê tai, và những đốm lửa bắn ra rất đẹp mắt.

Nhưng không phải Hận Thiên đứng im chờ đòn, chàng vừa múa búa, vừa lướt nhanh về phía trước. Làn khói trắng mịn mù kia đã che phủ nhãn tuyến phe đối phương, nên chúng không nhận ra điều ấy, và khi nhận ra thì đã muộn.

Hận Thiên phá xong Phi Phủ trận, tung mình lên không, thoát khỏi biển khơi, chụp lưới búa xuống đầu bọn Bạch y, xui xẻo thay cho hai lão Hộ Pháp, vì họ đứng đúng vị trí này.

Lưỡng nguyệt phủ nặng gấp bảy tám lần thanh đoản kiếm của Hận Thiên, nên giờ đây khí thế mãnh liệt phi thường, như núi Thái đồ ập xuống đầu kẻ địch.

Hai lão già kia bị bất ngờ, lung túng cử búa chống đỡ. Tiếc rằng Hận Thiên đã động sát cơ, dồn hết nội lực vào chiêu Vũ Lạc Bình Sa này.

Lưới búa của Hận Thiên chặt gãy cán hai thanh lưỡng nguyệt phủ, và lướt vào thân thể hai kẻ địch. Sức công phá của khối thép nặng nề đã chẻ đứt xương lồng ngực của cả hai, còn đẩy họ văng ra sau nửa trượng.

Lão Hộ Pháp cuối cùng kinh hãi thét quân rút lui, dù trong tay họ vẫn còn lưới búa thứ hai, tuy nhỏ hơn nhưng cán lại nối với một thiết luyện dài nửa trượng.

Bọn Bạch y đang khiếp sợ đến vỡ mật, mau mắn tuân lệnh Hộ Pháp, ào tẩu tất cả vào khu rừng hai bên đường.

Hận Thiên chẳng đuổi theo làm gì, thu lượm lại những mũi Sách Hồn Tiễn đã phóng ra, nhưng chúng đã bị đánh bay đầu mất.

Hận Thiên hơi nuối tiếc những kỷ vật của mẫu thân, nhưng tính chàng phóng đạt, không câu nệ, nên chẳng cố sức tìm nữa. Chợt nhớ đến lời cảnh báo giúp chàng thoát chết, Hận Thiên gọi vang:

- Trịnh tỷ tỷ! Trịnh Tiểu Thuần!

Nhưng hồn ma đáng yêu ấy vẫn chẳng lên tiếng. Hận Thiên buồn bã, huyết sáo gọi quái mã. Đà nhi từ phía xa xa phi đến, mừng rỡ liếm mặt Hận Thiên. Chàng lên lưng ngựa, thúc giục linh vật phi nước đại. Đối với Đà nhi, chàng chẳng bao giờ phải dùng roi, nó còn hiểu cả những lệnh bằng lời của chủ nhân.

Hận Thiên để mặc Đà nhi dong duổi, miên man suy nghĩ:

- Vì sao Tiểu Thuần lại tránh không gặp mặt mình để đàm đạo? Thực là khó hiểu.

Sáu ngày sau, Hận Thiên đến thành Lạc Dương. Trong cảnh thu ảm đạm, cố đô càng bội phần cổ kính.

Chàng ghé vào Vạn An lữ điếm, hy vọng tìm thấy lão chưởng quỹ Lục Tâm Hiền. May thay, lão ta vẫn còn ở đây.

Hận Thiên xuống ngựa, giao cho tiểu nhị, rồi bước vào đứng trước quầy gỗ, tùm tùm hỏi:

- Lục lão có nhớ ra tại hạ hay không?

Lục Tâm Hiền trở mắt nhìn, ngượng ngùng đáp:

- Lão phu thấy công tử có vẻ quen quen nhưng không nhớ ra được.

Chàng mỉm cười:

- Tại hạ chính là cậu bé mặc áo da báo năm năm trước.

Lục lão mừng rỡ rú lên:

- Nam Cung công tử. Chu đại ca đang nóng ruột trông chờ, không ngờ công tử lại đến đúng lúc Hận Thiên vui vẻ bảo:

- Té ra Nhất Bất Thông cũng có mặt ở đây?

Lục Tâm Hiền gật đầu xác nhận, đưa tay mời Hận Thiên lên lầu, lão đi trước dẫn đường.

Chu Minh ở trong một phòng rộng cuối lầu hai, cửa đóng chặt. Lục lão đẩy cửa bước vào, cười bảo:

- Chu đại ca nhìn xem ai đây!

Nhất Bất Thông có ấn tượng sâu sắc với đôi mắt của Mông Diện La Sát nên nhận ra ngay. Lão hoan hỉ nói:

- Phải chăng là Nam Cung công tử?

Hận Thiên vòng tay bái kiến:

- Văn bói học nghệ quá lâu, khiến đại thúc phải đợi trông.

Chu Minh bước đến ôm vai chàng đưa đến ghế ngồi:

- Công tử về thật đúng lúc, lão phu đang gặp vấn đề nan giải.

Lục Tâm Hiền trở xuống làm nhiệm vụ của mình. Lão là một thư sinh, chỉ giỏi tính toán sổ sách chứ không tường võ nghệ.

Hận Thiên an tọa, nhấp hớp trà rồi nhìn Chu Minh chờ đợi. Nhất Bất Thông nghiêm giọng kể lại việc điều tra Mộ Dung Hầu Phủ. Lão cũng thu thập được tin tức giống như Nam Nhạc Nhất Tà Phùng Lập Tâm. Cuối cùng lão vuốt râu khề khà:

Dựa vào những dữ kiện ấy, lão phu đoán rằng lệnh đường và công tử chính là vợ con của Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên. Nhưng hai hôm trước lại phát sinh một quái sự. Đó là việc Bạch Y Hầu tìm được thê tử, đưa về Lạc Dương. Trưa nay hầu phủ sẽ mở đại yến mừng sum họp. Chính vì vậy mà lão phu phải ở lại Lạc Dương, chứ không về Tinh Châu như đã dự tính.

Hận Thiên cười nhạt:

- Nếu vậy thì lão Mộ Dung Thiên chính là kẻ đã sát hại gia phụ, đúng như lời tiên mẫu đã nói. Tại hạ sẽ đến Hầu Phủ giết lão ta để báo thù.

Nhất Bất Thông thản nhiên đáp:

- Lão phu sẽ đưa công tử đến dự đại yến để có cơ hội hỏi tội Bạch Y Hầu.

Nhưng bây giờ còn quá sớm, công tử hãy thư thả kể cho lão phu nghe những tao ngộ trong thời gian năm năm qua.

Hận Thiên cũng muốn vạch mặt kẻ thù trước đông người nên đồng ý với kế hoạch Chu Minh. Chàng điềm đạm kể sơ qua việc cũ. Tất nhiên có cả chuyện cứu cả Hà Hồng Hương và Hà gia trang. Chàng cũng không giấu việc mình đã lấy Nam Nhạc Nhất Tà là nghĩa phụ.

Nhất Bất Thông hân hoan nói:

- Có sự hỗ trợ của Phùng lão quái, công tử sẽ không đơn độc nữa. và cả Phi Châm Môn cũng sẽ đặt dưới quyền sai khiến của công tử. Năm xưa, lệnh đường đã cứu mạng lão phu và Môn chủ đại ca Hà Hồng Tập.

Lão cười khà khà rồi tiếp lời:

- Con bé Hồng Hương cũng rất xinh đẹp, lão phu sẽ thừa với đại ca, xin tiểu nha đầu về làm dâu họ Nam Cung.

Hận Thiên lạnh lùng đáp:

- Cảm tạ hảo ý của Chu đại thúc, tiếc rằng văn bối chẳng dám với cao.

Lục chưởng quỹ đã đích thân bưng lên một mâm rượu thịt để hai người đối ẩm. Giữa bữa, Chu lão bỗng hỏi:

- Nếu lát nữa, chúng ta đến hầu phủ dự yến, công tử nhìn thấy dung mạo Mộ Dung Thiên và người đàn bà kia giống hệt song thân của mình thì sẽ tính sao?

Hận Thiên giật mình bối rối đáp:

- Nếu có chuyện ấy, quả thật văn bối cũng chẳng biết phải làm thế nào cả. Nhưng vì sao đại thúc lại đặt ra vấn đề nan giải này?

- Lão phu đã phải tốn ba ngàn lượng bạc cho lão quản gia Hầu Phủ để tìm hiểu về lai lịch của Hầu Tước phu nhân, cũng như dung mạo của bà ta. Bạch Y Hầu kết hôn rất kín đáo, đơn giản, chỉ tổ chức trong vòng quyền thuộc chứ không mời người ngoài. Vì vậy cả võ lâm không ai biết mặt Mộ Dung phu nhân.

Chu lão thắm giọng rồi kể tiếp:

- Bà ta có nhũ danh là Nam Cung Nhược Thủy, con nhà thường dân, mồ côi cha mẹ nên ở với chú ruột, lão ta là Nam Cung Bân, có cửa hàng dược thảo ở Hứa Xương. Bạch Y Hầu góa vợ sớm, đến năm bốn mươi tuổi, tình cờ ghé qua Hứa Xương, gặp Nhược Thủy và phải lòng mỹ nhân. Do không môn đăng hộ đối nên mới làm đám cưới đơn giản như vậy.

Hận Thiên ngơ ngác:

- Thế bà ta đâu phải là gia mẫu!

Chu Minh lắc đầu:

- Lão phu đã đến Hứa Xương để kiểm tra, thì ra Nam Cung Bân đã dọn đi từ mười mấy năm trước. Sau thời điểm thì tử Bạch Y Hầu mất tích chỉ bốn ngày. Lão phu trở lại Hầu Phủ, bắt lão quản gia họ Lâm kia cho mượn bức họa chân dung của Hầu Tước nhị phu nhân để sao lại.

Nhất Bất Thông đứng lên, mở tủ lấy ra một cuộn giấy tròn, trao cho hận Thiên. Chàng mở ra xem và sửng sốt.

- Đây chính là gia mẫu. Vậy mỹ nhân mà Bạch Y Hầu mới đưa về là ai?

Nhất Bất Thông mỉm cười:

- Lão phu vất óc suy nghĩ suốt hai đêm mới tìm ra đáp án. Đây là một âm mưu cực kỳ xảo quyệt và tinh vi, được sắp đặt và thực hiện từ mười tám năm trước. Hung thủ biết rõ tính tình nóng nảy ghen tuông của lệnh đường nên đã bày kế khích nộ bà phải ra đi, vì Bạch Y Hầu phải xuất đạo tìm kiếm. Sau khi giăng lưới bắt sống được Mộ Dung Thiên, hắn tìm đến Vũ Di Sơn sát hại lệnh đường, và sau đó chuẩn bị cho người giả thế thân vào. Có hai trường hợp xảy ra, một là cả Bạch Y Hầu cũng là giả, hai là lão ta bị lừa nên nhận lầm thế tử.

Hận Thiên thắc mắc:

- Nhưng hung thủ phải lao tâm khổ trí như vậy để làm gì?

Chu lão vuốt râu hạ giọng:

- Lão Hầu gia Mộ Dung Cảnh đang sở hữu một gia tài lên đến hàng trăm vạn, và còn giữ tấm họa đồ đưa đến Kim Ngọc Bồng Lai Đảo ngoài Đông Hải.

Chính hai điều này là mục tiêu của hung thủ đấy.

Hận Thiên rất hoang mang:

- Thế thì vân bối phải làm sao đây?

Chu Minh trấn an:

- Công tử cứ cùng lão phu đến Hầu Phủ, và y theo kế hoạch này mà hành động.

Lão bèn trình bày sách lược của mình. Hận Thiên vô cùng thán phục lão hồ ly già.

Cuối giờ Ty, Nhất Bất Thông Chu Minh và Nam Cung Hận Thiên chỉnh tề trong áo gấm sang trọng, đem lễ vật và bái thiếp đến phủ đệ của Bạch Y Hầu.

Tuy không có thiệp mời nhưng danh vọng của Chu Minh ở Lạc Dương và trong võ lâm khá lớn, nên bọn gia nhân gác cửa vội cung kính mời vào.

Hầu Tước phủ được xây theo lối Tứ Hợp Thiện, nghĩa là bốn mặt đều có nhà, cửa đại môn mở ra ở góc Đông Nam, chính giữa là sân gạch rộng lớn. Chỉ khác ở chỗ là hướng Bắc có nguyện một tòa đại lâu hai tầng đồ sộ, hai bên và sau lưng là vườn hoa xinh đẹp.

Tòa phủ đệ này được xây dựng từ sáu chục năm trước nên cây cối đều đã cao lớn, rậm rạp, khiến nơi đây cực kỳ mát mẻ. Trong mùa Đông, tàn cây hứng lấy tuyết và cản bớt ngọn Bắc phong lạnh lẽo.

Giờ đây, hơn trăm bàn tiệc được bày trên sân gạch phía trước đại lâu.

Quan khách đã ngồi kín hơn nửa số bàn. Họ là những quan lại, nhân sĩ ở Lạc Dương và vùng phụ cận. Số khác là cao thủ võ lâm quen biết với Bạch Y Hầu. Chu lão đường hoàng tiến vào đại sảnh, Hận Thiên theo sau, bưng hộp lễ vật. Dung mạo và phong thái của chàng khiến quan khách trầm trồ khen ngợi.

Có người còn buột miệng:

- Lạ thực! Sao chàng công tử này có nhiều nét giống như Bạch Y Hầu vậy nhỉ?

Kể có nhiệm vụ đón khách là quản gia Hầu Phủ Lâm Tam Phúc. Thấy Chu Minh. Lão biến sắc, nháy nhó rồi cười giả lả:

- Không ngờ Chu đại hiệp lại hạ cố đến dự tiệc mừng của bốn phủ.

Nhất Bất Thông cười mát:

- Lão phu với Bạch Y Hầu là chỗ thâm giao, lẽ nào lại không đến? Có chút lễ mọn xin nhận cho!

Lâm quản gia xua tay:

- Xin đa tạ hảo ý! Nhưng tiếc rằng Hầu gia đã ra nghiêm lệnh, không nhận bất cứ lễ vật gì. Người cố tránh việc cạnh tranh, lấy lòng của quan lại địa phương.

Hận Thiên nghe nói vậy, lòng thầm cảm phục khí tiết của Bạch Y Hầu.

Chu Minh thì cười ha hả:

- Lão phu biết tính Mộ Dung Thiên, chỉ mang cho có lệ mà thôi. Không nhận thì lão phu đem về vậy.

Lâm quản gia đưa hai người đến một bàn gần sảnh. Lát nữa, bàn tiệc của lão Hầu Gia và phu thê Mộ Dung Thiên sẽ đặt ngay trên thêm đại sảnh. Từ vị trí này, bọn Hận Thiên quan sát rất thuận lợi.

Giờ Ngọ qua hai khắc, quan khách đã đông đủ, và chủ nhân cũng xuất hiện. Đi trước là lão Hầu Gia Mộ Dung Cảnh, tuổi đã bát tuần mà vẫn còn tráng kiện, sắc diện hồng hào, mắt sáng như sao. Theo sau lão hầu gia là phu thê Mộ Dung Thiên và một chàng trai tuổi đôi chín, gương mặt khá giống Bạch Y Hầu.

Hận Thiên chăm chú nhìn kỹ hai dung mạo kia, quay sang nói nhỏ với Chu Minh:

- Chu đại thúc! Mặt của Mộ Dung Thiên rất giống bức họa chân dung của gia phụ. Và nữ nhân kia cũng không khác gì gia mẫu. Xem ra đại thúc đã có lý.

Chu Minh nheo mắt đáp:

- Công tử cứ bình tâm, lát nữa sẽ biết được thực hư thôi.

Lúc này toàn trường im lặng vì lão hầu gia đã mở lời. Lão tươi cười nói sang sảng:

- Kính cáo chư vị, mười tám năm trước túc nữ và nội tôn của lão phu bị kẻ gian bắt cóc. Khuyển tử Mộ Dung Thiên khổ công truy tìm, cuối cùng đã đưa được thê tử về đây. Lão phu vô cùng hoan hỉ và đã cho tổ chức bữa tiệc mừng này để ăn mừng. Lão phu xin cảm tạ chư vị thân hữu đã đến uống chén rượu nhạt để chung vui. Xin cứ tùy tiện dùng khách sáo.

Mọi người vỗ tay, đua nhau đứng lên nói lời chúc tụng. Rượu và thức ăn mau chóng được dọn ra. Lão hầu gia nâng chén mời cử tọa.

Trên bàn chủ vị, chỉ có lão Hầu gia và gi đình Bạch Y Hầu.

Nhất Bất Thông đứng lên cười khanh khách hỏi:

- Xin Bạch y Hầu cho biết kẻ nào đã cả gan bắt cóc Hầu Tước phu nhân và tiểu hầu gia vậy?

Bạch y Hầu thuở nhỏ có lên chùa Thiếu Lâm học quyền cước, vì gia học của Mộ Dung chỉ có nội công và kiếm pháp. Do đó, khi Mộ Dung Thiên thành danh, liền được võ lâm phong làm Trung Nhạc đại kỳ nhân, dù núi Tung Sơn cách Lạc Dương đến hơn trăm dặm.

Nhưng Bạch Y Hầu lúc nào cũng nhớ mình là đệ tử tục gia của Thiếu Lâm Tự, nên đã gửi thiệp mời phái Thiếu Lâm đến dự. Tất nhiên là Thiện Hội Thiên Sư, cùng ba vị cao tăng thủ tòa, hoan hỉ có mặt. Giờ đây, nghe Chu Minh hỏi vậy, Thiện Võ đại sư thủ tòa La Hán Đường liền phụ họa:

- Đúng vậy! Bản tăng cũng đang thắc mắc về việc ấy.

Bạch Y Hầu đứng lên vui vẻ đáp:

- Hai mươi một năm trước, tại hạ giết gã cường đạo Lý Đại Hồ ở ngoại thành Trường An. Việc ấy võ lâm đều đã biết. Chính vì vậy Ngọc Diện Bà Bà đã lên bắt thê tử của tại hạ về giam ở núi Tần Lĩnh. Nhưng Bà Bà còn chút nhân tính nên đã không sát hại và hành hạ họ, mà còn giúp chuyết thê nuôi dạy khuyến tử Hãn Thanh. Tháng trước, tại hạ được cao nhân chỉ giáo nên đã đến sơn cốc trong dãy Tần Lĩnh cứu được thê tử. Tiếc rằng Ngọc Diện Bà Bà đã nhanh chân đào tẩu, tại hạ thấy vợ con vẫn thang kiện nên chẳng nỡ truy sát, sự việc là như thế.

Mọi người nghe xong, ò lên khen ngợi Bạch Y Hầu là người nhân đức.

Nhất Bất Thông mừng rỡ, ghé tai Hận Thiên thì thầm:

- Lão này ló đuôi chồn rồi, may mà lão phu từng gặp qua Lý Đại Hồ biết rõ gã mò côi cha mẹ từ nhỏ, chẳng có liên quan gì đến Ngọc Diện Bà Bà.

Nói xong, Nhất Bất Thông đứng lên cười khanh khách:

- Ai bảo với Hầu gia rằng Lý Đại Hồ là con của Ngọc Diện Bà Bà Tiền Lan? Gã mò côi song thân từ năm mười tuổi, cô dì chú bác cũng chẳng có người nào.

Nhất Bất Thông Chu Minh nổi tiếng thông thiên triệt địa, lời nói nặng như núi, khiến mọi người không thể không tin.

Bạch Y Hầu tái mặt gượng cười:

- Việc này do chuyết thê kể lại, chứ thực ra tại hạ cũng không hề biết.

Nam Cung Nhược Thủy nghiêm giọng:

- Chính Ngọc Diện Bà Bà đã nói thế và trong sơn cốc còn có cả bàn thờ Lý Đại Hồ. Đây là bằng cứ xác thực hơn lời nói suông của các hạ.

Lão Hầu gia Mộ Dung Cẩn đã nhiều lần đàm đạo với Nhất Bất Thông, mến lão như con cháu, nên mở lời quở trách:

- Chu Minh. Sao trong ngày vui của bổn phủ, ngươi lại nói năng vu vơ như vậy?

Nhất Bất Thông chính sắc nói:

- Mong lão Hầu Gia bình tâm để văn bối làm sáng tỏ việc này. Nếu không sự nghiệp họ Mộ Dung sẽ lọt vào tay người ngoài đây.

Mộ Dung Cẩn biết rõ tài trí và bản chất của Nhất Bất Thông liền sinh lòng cảnh giác. Lão giả đồ nổi giận, hằm hằm đứng lên, vừa đi vừa chỉ mặt Chu Minh mà mắng:

- Thật uổng công lão phu đã yêu mến mi. Sao dám đặt điều để phá rối đại yến?

Lão Hầu Gia rảo bước, cứ như sắp đánh cho Nhất Bất Thông một trận, chỉ chốc lát đã đến sát bàn họ Chu. Nhưng lão lại không làm như vậy, mà chỉ bảo:

- Lão phu đứng đây giám sát, nếu ngươi không làm rõ ngọn ngành, đừng trách lão phu nóng tính.

Chu Minh gơ ngón cái khen:

- Lão bá tuy già mà rất thông minh, quyết đoán. Nếu người còn ở trên ấy, tính mạng khó bảo toàn.

Bạch Y Hầu lạnh lùng bảo:

- Chu Minh! Lão định bày trò gì đây?

Nhất Bất Thông không thèm đáp, chỉ Hận Thiên và nói với lão Hầu gia:

- Lão bá thử nhìn chàng trai trẻ này xem có phải dòng dõi Mộ Dung hay không?

Mộ Dung Cẩn giật mình chăm chú nhìn Hận Thiên. Dung mạo và cốt cách tôn quý như rồng phụng của chàng khiến lão linh cảm rằng đây mới xứng là cháu nội của mình.

Lão hỏi lại Chu Minh:

- Té ra Chu hiền đệ cho rằng hai mẹ con đang đứng bên cạnh Thiên nhi là giả hay sao? Nhưng là vợ chồng sao có thể nhận lầm được?

Chu Minh cười mát:

- Có thể Mộ Dung Thiên kia cũng là kẻ giả mạo. Lão bá cứ an tọa, xem qua những kỷ vật rồi sẽ rõ trắng đen.

Mộ Dung Cẩn ngồi xuống cạnh Hận Thiên. Chàng liền mở hộp lễ vật, cho lão Hầu Gia xem những viên bảo ngọc và nữ trang mà thân mẫu để lại.

Tất nhiên, lão đã nhận ra ngay vì đó là những thứ mà Hầu tước lão phu nhân đã ban cho con dâu.

Nhưng là bậc lão thành thì thận trọng, Mộ Dung Cẩn nghiêm sắc mặt bảo Chu Minh:

- Vật thì đã đúng nhưng người phải chứng minh cho rõ. Lão phu cho phép người tra hỏi Thiên nhi và vợ con hẳn.

Lão Hầu gia đứng lên, vòng tay đồng dục nói:

- Kính cáo chư vị! Nhất Bất Thông Chu Minh có đem đến một số bằng chứng để khẳng định rằng thê tử của Mộ Dung Thiên là kẻ giả mạo. Lão phu vì tông môn họ Mộ Dung nên đã cho phép họ Chu chứng minh sự thực. Chư vị cứ bình tâm ăn uống, chờ xem kết quả.

Mọi người xôn xao bàn tán, không ngờ bữa tiệc hôm nay lại có nhiều trò éo le như vậy. Bạch Y Hầu biến sắc nói:

- Chẳng lẽ phụ thân không tin vào nhận xét của hài nhi?

Mộ Dung Cẩn cười nhạt:

- Vàng thật không sợ lửa, người cứ đứng yên đó và trả lời những câu hỏi của họ Chu.

Nhất Bất Thông cao giọng:

- Trước tiên, lão phu sẽ xác định thân phận của Bạch Y Hầu, rồi sẽ đến hai người còn lại. Hiểu con không ai bằng cha, xin mời lão Hầu Gia kiểm tra Mộ Dung Thiên.

Mộ Dung Cẩn trầm giọng:

- Thiên nhi hãy đọc đoạn đầu khẩu quyết của chiêu cuối cùng trong pho Mộ Dung kiếm pháp.

Bạch Y Hầu mỉm cười đọc ngay. Lão Hầu Gia ngửa cổ cười dài, tiếng cười chất chứa lòng phẫn hận vô biên. Mộ Dung Cẩn quát vang:

- Gia nhân đâu! Vây chặt ba đứa ấy lại!

Bạch Y Hầu tái mặt biện bạch:

- Phụ thân sao vậy? Hài nhi đã đọc đúng từng chữ của chiêu Kiếm Tỏa Vân Thiên rồi mà?

Lão Hầu Gia cười khẩy:

- Võ lâm vẫn tưởng rằng Mộ Dung kiếm pháp chỉ có ba mươi sáu chiêu nhưng thực ra, còn một chiêu thứ ba mươi bảy, chỉ truyền cho trưởng tử, người sẽ được tập tước Hầu. Bọn người bắt được Thiên nhi, học được kiếm pháp của họ Mộ Dung, nhưng lại bị y giấu đi chiêu cuối cùng.

Chợt lão gầm lên:

- Con trai ta đâu?

Biết âm mưu đã bại lộ, giả Bạch Y Hầu cười khanh khách:

- Mộ Dung Thiên giỏi lắm, trúng tà pháp mà vẫn lờ được bọn ta. Nhưng nếu lão Hầu Gia muốn y toàn mạng thì hãy đem tám tâng trân đồ ra trao đổi.

Toàn trường chấn động, các cao thủ võ lâm vội đứng lên, quyết không để bọn tà ma đào thoát.

Nhưng thực ra, khi Bạch Y Hầu còn nằm trong tay phe đối phương, chẳng ai dám giết ba kẻ giả mạo kia cả.

Lão Hầu Gia biến sắc:

- Vì sao bọn người biết họ Mộ Dung có tâng trân đồ mà bày ra độc kế này?

Giả Bạch Y Hầu chỉ cười mát. Nhất Bất Thông gằn giọng:

- Người tưởng là giấu được vai trò nội gián của Lãng Đãng Hồng Nhan Chúc Tây Sương hay sao?

Mũi tên đã bắn trúng đích, gã gian tặc kia chấn động, ai cũng thấy rõ.

Lão Hầu Gia cắn hận rít lên:

- Té ra là con tiện nhân ấy.

Hận Thiên thì hiếu kỳ nhìn nữ nhân kia mãi. Thứ nhất đó chính là dung mạo của thân mẫu chàng, thứ hai, chàng thắc mắc không hiểu hóa trang cách nào mà giống đến như vậy. Hận Thiên lại nhìn gã Mộ Dung Hãn Thanh giả.

Hình như gã đang sợ hãi nên bối rối gãi tai hoài.

Bàn tay gã vô tình đưa trúng vào giọt nắng chiếu xuyên qua cành lá. Da tay gã trắng muốt và hiện rõ một sợi lông màu đỏ hung.

Hình ảnh này khiến Hận Thiên xao xuyến, nhưng không sao nhớ ra được điều liên quan.

Lúc này, gã Bạch Y Hầu giả mạo đang bực bội hỏi:

- Lão Hầu Gia có ưng thuận điều kiện trao đổi ấy không? Xin cho tạ hạ biết ý kiến.

Gương mặt hồng hào của Mộ Dung Cẩn giờ đây trắng bệch. Lão nhìn lên tàn cây, suy nghĩ đắn đo.

Phương trượng Thiếu Lâm tự hắng giọng:

- A Di Đà Phật. Nay đối phương đã nắm được sinh mệnh Bạch Y Hầu, theo thiên ý của lão nạp thì lão Hầu Gia nên chấp nhận điều kiện ấy. Mạng người quan trọng hơn của cải.

Mộ Dung Cẩn quay lại, thở dài:

- Thiên sư và chư vị đâu biết rằng tám họa đồ kia quan hệ rất lớn đến vận mệnh Trung Nguyên. Nếu lọt vào tay kẻ ác thì vô lâm sẽ tan máu, và không chừng giang sơn còn đổi chủ nữa.

Cử toa. chấn động đồng thanh nói:

- Mong lão Hầu Gia giải thích cho rõ hơn.

Mộ Dung Cẩn rầu rĩ kể:

- Rất xa ngoài khơi Đông Hải có một đảo rộng ước ngàn dặm vuông. Đây là nơi tụ hội của linh khí đất trời, vàng ngọc rải đầy mặt đất, kỳ hoa dị thảo tốt tươi. Khi gia tổ phụ lạc đến nơi ấy thì dân trên đảo chỉ độ ngàn người. Họ rất chất phác, dễ sai khiến bởi những vật dụng đẹp mắt như gấm lụa, nữ trang, chén đĩa bằng sứ. Không hiểu thực phẩm nơi ấy có đặc tính gì mà toàn thân họ mọc một lớp vẩy rất bền chắc, đao kiếm không xâm phạm nổi. Về võ nghệ, dường như tổ tiên của họ là một đại cao thủ Trung Nguyên lưu lạc, nên đao pháp và khinh công của dân trên đảo rất cao cường, mỗi người đều có bản lĩnh ngang với một cao thủ nhất lưu ở Trung thổ. Do cuộc sống bán khai, họ rất hiếu sát khi uống rượu. Với tình trạng ấy, chỉ cần một kẻ có dã tâm đến được Bồng Lai Đảo, thu gom vàng ngọc, và đưa đám người man rợ kia vào Trung thổ, thử hỏi còn ai không chế nổi nữa.

Mọi người ồ lên lo lắng, nhưng cũng có kẻ rất muốn đến được chốn thần tiên ấy, vàng bao giờ cũng hấp dẫn.

Lão Hầu Gia bỗng cao giọng:

- Chính vì lẽ ấy, lão phu thà hy sinh ái tử, chứ không bao giờ giao tám họa đồ kia. Hơn nữa, lão phu đã đem đến Bắc Kinh, gửi vào quốc khố, muốn lấy ra cũng chẳng dễ dàng.

Mấy trăm quan khách sững người trước quyết định của Lão Hầu Gia. Lão đã vì vô lâm, vì giang sơn mà hy sinh con trai, còn ai dám nói gì nữa?

Mộ Dung Cẩn trợn mắt:

- Giết ba kẻ ấy cho ta!

Lão ra lệnh giết chứ không bắt sống, tức là đã kiên quyết bỏ nóm ruột của mình.

Đám gia nhân Hầu Phủ đều là con cháu họ Mộ Dung được chân truyền kiếm pháp nên bản lĩnh rất cao cường. họ đông đến gần trăm nên ba người kia khó mà toàn mạng.

Nhưng Hận Thiên lại đứng lên, ngăn lại:

- Khoan đã!



Bọn gia đình ngơ ngác đứng tay nhìn chủ nhân. Lão Hầu Gia gật đầu, ý bảo họ nên chờ đợi. Rồi ông hỏi Hận Thiên:

- Thanh nhi có ý gì muốn nói?

Như vậy là lão Hầu Gia đã công nhận Hận Thiên là cháu nội của mình.

Chàng nghe lòng dâng lên niềm hạnh phúc khi tìm lại được người thân. Hận Thiên cung kính đáp:

- Bẩm nội tổ! Xin người cho phép tiểu tôn toàn quyền định việc sống chết của ba tên gian tặc.

Lão Hầu Gia cười bi thiết:

- Được! Lão phu chấp thuận! Dầu tha hay giết bọn chúng thì cha người cũng phải chết.

Quần hào nghe rõ cuộc đối thoại, biết chàng trai xinh đẹp kia là đứa con thất lạc của Bạch Y Hầu, liền nhón nháo nhón chân để nhìn.

Mộ Dung Cẩn sang sảng nói:

- Kính cáo chư vị! Chàng thiếu niên này mới đích thực là Mộ Dung Hãn Thanh, hậu duệ của lão phu.

Mọi người cùng nói:

- Cung hỉ lão Hầu Gia.

Hận Thiên chờ họ im tiếng, rồi bàn bước đến thềm sảnh, chỉ mặt gã thiếu niên kia và bảo:

- Người đã dám giả mạo ta để xâm nhập Hầu Phủ, xem ra cũng lớn mật.

Ta thương người còn đang tuổi hoa niên, nên vẽ ra cho người một con đường sống. Nếu người qua được mười chiêu, ta sẽ xin với lão Hầu Gia, tha cho cả ba người.

Toàn trường thắc mắc, cho rằng vị tiểu Hầu Gia này muốn khoe tài.

Con sâu con kiến còn ham sống, huống hồ gì một người trẻ tuổi. Vì vậy, gã thiếu niên mừng rỡ chấp thuận ngay:

- Quân tử nhứt ngôn. Mong người nhớ giữ lời.

Vòng vây lập tức dần ra, để gã đi qua, đến khoảng sân đã được Nhất Bất Thông bảo mọi người dọn dẹp bàn ghế. Sắc diện của cặp gian tặc trên thềm sáng lên đôi chút.

Họ cũng sợ chết nên rất hy vọng gã thiếu niên kia thắng cuộc, và họ tin vào bản lãnh của gã.

Chàng Mộ Dung Hãn Thanh giả kia áp úng hỏi mượn một thanh trường kiếm. Cả ba kẻ gian này không ngờ âm mưu lại sớm bị bại lộ như vậy nên chẳng ai mang theo vũ khí. Hơn nữa, đây là tiệc mừng, họ là chủ nhà, đeo kiếm sao tiện.

Hận Thiên bảo một gã gia đình nhà Mộ Dung:

- Phiền các hạ cho y mượn kiếm.

Người này vui vẻ nói:

- Xin tiểu Hầu Gia đừng xưng hô như vậy. Thuộc hạ chỉ ở vai cháu mà thôi.

Mộ Dung Cẩn là tộc trưởng, tuổi đã tám mươi nên chất chút đều lớn tuổi hơn Hận Thiên.

Gã gia đình nói xong, trao kiếm của mình cho gã thiếu niên. Hận Thiên mỉm cười thân ái với đối thủ:

- Tên người là gì?

Gã rất hy vọng Hận Thiên thương tình mà nương tay, nên lệ miệng đáp ngay:

- Ta là Tăng Thiểu Hoa.

Hận Thiên gật gù nói nhỏ:

- Người thấy ở Lạc Dương này có vui hơn Vạn Hoa Cung hay không?

Thiếu Hoa gật đầu:

- Dương nhiên chốn phồn hoa phải vui hơn chốn núi rừng. Ý! Sao công tử lại biết nhà ta ở Vạn Hoa Cung?

Hận Thiên cười xòa, vung chưởng tấn công. Ngay chiều đầu chàng đã dùng tuyệt học Kim Sa Ấn, tám đạo chưởng kinh vàng nhạt liên tiếp vỗ vào lưới kiếm, chặn đứng chiêu thức của đối phương. Hận Thiên áp đến, thò tả hữu chụp lấy cổ tay cầm kiếm, và hữu thủ búng liền ba đạo chỉ phong vào các huyệt Bộ Lang, Đại Bao, Chương Môn của họ Tăng. Chàng trai tội nghiệp kia đứng trơ như phỗng, nhìn Hận Thiên bằng cặp mắt kinh hoàng.

Hận Thiên tước kiếm trên tay đối thủ cười bảo:

- Ta mời người ở lại Lạc Dương chơi ít ngày, chờ phụ thân người là Hồng Phát Ma Quân đến nhận về.

Quần hùng ồ lên sững sốt, không ngờ Hận Thiên lại mau chóng tìm ra lai lịch kẻ thù.

Lão Hầu Gia gật gù, tỏ ý hài lòng trước tài trí của cháu đích tôn. Chàng thiếu niên này xem ra còn xuất chúng hơn cả cha là Mộ Dung Thiên.

Lúc này Tăng Thiếu Hoa buồn bã nói:

- Phụ thân ta là người tàn nhẫn, chưa chắc đã chịu đem Bạch Y Hầu đến chuộc ta ra. Người thà hy sinh con chứ không chịu bỏ tấm họa đồ quý giá kia.

Hận Thiên bỗng sinh lòng thương hại gã thiếu niên bất hạnh, dù gã là con của gã đại cừu. Được sự giáo huấn của bậc kỳ nhân là Bất Biệt Cư Sĩ, nên lòng chàng rất quang minh, thác lạc, không giận cá chém thớt bao giờ cả.

Hận Thiên dịu giọng:

- Ta sẽ không giam cầm người mà chỉ tạm thời phong tỏa võ công và hứa sẽ đối xử tốt.

Thiếu Hoa mừng rỡ, nhìn chàng cảm kích, Hận Thiên ra sau lưng gã, điểu nhanh một số huyệt đạo. Thiếu Hoa cử động lại bình thường, nhưng chân khí ngưng trệ nơi đan điền, không luân chuyển được nữa.

Lão Mộ Dung Thiên giả cười nhạt:

- Nay người đã bắt được thiếu Cung chủ làm con tin thì hãy thả hai chúng ta về bẩm báo lại.

Hận Thiên không đáp, bước đến chỉ mặt nữ nhân:

- Bà xuống đây cho ta xem thử gương mặt kia là thực hay giả. Nếu là thực ta sẽ vì vong hồn mẫu thân mà tha mạng cho.

Nữ nhân thoáng mừng, chạy xuống ngay. Vòng tay nói:

- Tiện nhân vốn là một tỳ nữ trong Vạn Hoa Cung, vì có dung mạo giống với lệnh đường nên được chọn để đóng vai này. Đây là mặt thực, chẳng hề giả trá chút nào cả.

Hận Thiên nghiêm giọng:

- Ta sẽ hỏi bà một câu, phải thành thực trả lời. Dẫu kết quả thế nào, ta cũng cho bà về Vạn Hoa Cung.

- Xin công tử cứ hỏi!

Hận Thiên chậm rãi nói:

- Bà hãy cho ta biết Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên còn sống hay đã chết?

Đôi mắt chàng sáng rực như nhìn thấu lòng người khiến nữ nhân kia sợ hãi cúi đầu đáp:

- Hầu Gia đã tự sát cách nay nửa năm rồi.

Cử tọa rú lên đau đớn và lão Hầu Gia gầm vang như mãnh hổ thọ thương:

- Thiên nhi!

Hận Thiên bùi ngùi nói:

- Ta cũng đoán ra điều ấy. Bạch Y Hầu còn đủ tỉnh táo để giấu khẩu quyết của chiêu Kiếm Tỏa Phong Vân, tất sẽ đủ sức tự sát.

Nữ nhân ấp úng:

- Mong tiểu Hầu Gia giữ lời cho!

Hận Thiên gật đầu:

- Bà yên tâm trở về Vạn Hoa Cung bảo Tăng lão quỉ mang xác Bạch Y Hầu đến chuộc Tăng Thiểu Hoa về. Ờ! Còn lão đứng kia thân phận thế nào?

Nữ nhân muốn thoát cho mau nên chẳng giấu:

- Ông ấy là mã VỊnh, Lục Hộ Pháp Vạn Hoa Cung.

Họ Mã tức giận mắng:

- Tiểu Quân! Sao ngươi dám đem việc của bổn cung tiết lộ ra?

Hận Thiên cười nhạt quát:

- Giết lão cho ta!

Bọn gia đình nhà Mộ Dung lao vào như hổ đói. Mã VỊnh tay không dù võ công cao cường cũng chỉ chống đỡ được nửa khắc là bỏ mạng. Đám hán tử vừa bầm xác họ Mã vừa khóc thương Bạch Y Hầu.

Tiếng khóc của họ lan ra khắp Hầu phủ.

Lão Hầu Gia ngửa cổ cười thối thiết:

- Lão phu thê sẽ làm cỏ Vạn Hoa Cung.

Hận Thiên điềm đạ bảo Tiểu Quân:

- Bà đi đi!

Tiểu Quân cảm động hạ giọng thì thầm:

- Thiểu Hoa chỉ là đứa cháu mồ côi, được Cung chủ nhận làm con nuôi. Y không có tội tình gì, mong tiểu Hầu Gia rộng lượng với y.

Hận Thiên giật mình dặn lại:

- Bà đừng cho Ma Quân biết mình đã tiết lộ chuyện này.

Tiểu Quân gật đầu, quay gót rời khỏi Hầu phủ. Bà ta đi khỏi quan khách nhao nhao hiến kế:

- Sao lão Hầu Gia không cho người bám theo để biết địa điềm của Vạn Hoa Cung?

Mộ Dung Cẩn nghe có lý, nhìn Hận Thiên dò hỏi. Lão khâm phục cháu nội mình sát đất nên tin rằng Hận Thiên đã có chủ ý.

Nhất Bất Thông vòng tay đáp thay:

- Bẩm lão bá! Vạn Hoa Cung thực hiện âm mưu vĩ đại này, tất phải cho người bám sát bên ngoài đề phòng Mã VỊnh làm phản, chiếm họa đồ làm của riêng. Nếu chúng ta theo dõi Tiểu Quân, bà sẽ bị bọn kia sát hại để bịt đầu mối, chúng ta cứ chờ nhận lại thi hài Bạch Y Hầu rồi sẽ tính chuyện báo thù.

Hận Thiên gật đầu tán thành:

- Nội tổ! Hải nhi cho rằng Chu đại thúc liệu việc rất chính xác.

Chàng bước đến kề tai Mộ Dung Cẩn nói nhỏ vài câu, lão Hầu Gia hài lòng gật đầu.

Hận Thiên nắm tay Tăng Thiểu Hoa đưa về bàn. Chàng ân cần bảo:

- Người chưa được miếng nào, chắc đói lắm phải không?

Gã ngượng ngùng gật đầu. Hận Thiên ân cần gấp thức ăn và thúc giục Thiếu Hoa động đũa:

- Ún đi! Đừng rụt rè như con gái vậy.

Quan khách lần lượt đến chia buồn với lão Hầu Gia rồi cáo biệt. Tin Bạch Y Hầu chết thảm trong Vạn Hoa Cung đã khiến họ chẳng mặt mũi nào mà ở lại ăn uống nữa. Phương trượng Thiếu Lâm tự Thiện Hội thiên sư bùi ngùi nói:

- Bạch Y Hầu là đệ tử Thiếu Lâm. Bọn tự xin tận lực chờ lão Hầu Gia sai khiến.

Mộ Dung Cẩn nói vài lời khách sáo rồi tiễn khách ra cửa.

Hầu phủ đóng cửa im lìm suốt hai ngày, nhưng chẳng ai biết rằng các gia nhân nhà Mộ Dung đang âm thầm rời phủ, đi về hướng Tây. Họ giả làm khách thương hồ hoặc thường dân đang tất tả về quê ăn tết. Mục tiêu của họ là rừng Mầu Sơn ở phía Bắc Tứ Xuyên.

Dĩ nhiên sau đó cả lão Hầu Gia, Nhất Bất Thông Chu Minh và Hận Thiên cũng đi theo. Họ khởi hành sau tỷ nữ Tiểu Quân hai ngày, nên chắc chắn bọn Vạn Hoa Cung không thể ngờ được. Hận Thiên đã không để lộ ra việc mình đã biết tọa lạc của Vạn Hoa Cung.

Khi nghe Tiểu Quân nói Tăng Thiếu Hoa chỉ là con mồi, Hận Thiên đã bàn với lão Hầu Gia và Chu Minh tiến hành cuộc tập kích thần tốc này. Hồng Phát Ma Quân sẽ không đại gì cho người mang xác Bạch Y Hầu đến Lạc Dương để đổi lấy đứa con hờ. Vì như thế sẽ mang tội sát hại vương công triều đình, dễ bị quan quân Tứ Xuyên vây bắt. Bọn đệ tử được cử đi chắc gì đã chịu được đòn tra tấn của nha môn, tất sẽ khai ra địa điểm Mầu Sơn.

Nhất Bất Thông đã cực lực tán thưởng kế hoạch này, và bảo Hận Thiên cố thuyết phục Tăng Thiếu Hoa hỗ trợ. Gã biết rõ đường đi nước bước trong Vạn Hoa Cung, nên việc đột kích sẽ dễ dàng hơn.

Tăng Thiếu Hoa rất mến Hận Thiên và chán ghét người cha nuôi độc ác nên đã nhận lời. Gã chỉ bắt chàng hứa tha mạng cho Tăng phu nhân và những nữ tỷ vô tội trong Vạn Hoa Cung. Hận Thiên đã nhận lời.

Giữa tháng chạp, đoàn quân của Hầu phủ tiến vào rừng Mầu Sơn. Theo sau là ngàn quân bản hộ của Tứ Xuyên. Họ đi cách ba dặm để không bị nghi ngờ.

Do có sự chỉ điểm của Tăng Thiếu Hoa nên các trạm cảnh giới từ xa của Vạn Hoa Cung đều bị tiêu diệt gọn. Hơn trăm cao thủ nhà Mộ Dung áp sát cửa sơn cốc mà bên trong không hề hay biết.

Vạn Hoa Cung đang tất bật chuẩn bị sửa sang, dọn dẹp để đón năm mới.

Khắp sơn cốc muôn hoa khoe sắc, khí hậu thật ấm áp khác thường.

Khi họ nhận ra nguy cơ thì đã quá muộn, sơn cốc tràn ngập những kiếm thủ mặc áo choàng lông trắng muốt, chém giết không nương tay. Lại thêm quân triều đình ập vào, trống lệnh vang trời khiến lòng người khiếp đảm.

Bọn đệ tử Vạn Hoa Cung dù rất kiên dũng nhưng lại không vũ khí nên bị giết rất nhanh. Hơn nửa số quì xuống xin hàng, nhất là bọn nữ nhân yếu đuối.

Bọn Hận Thiên xông vào tòa đại sảnh ở cuối sơn cốc để tìm Hồng Phát Ma Quân thì gặp lão chạy ra.

Màu tóc đỏ hung trên đầu lão khiến lửa thù trong lòng Hận Thiên bốc lên cao ngàn ngọn. Chàng trợn mắt gầm vang:

- Tăng lão quỷ, hãy đền mạng song thân ta.

Dứt lời, chàng vung kiếm xuất chiêu Tùng Phong Trạch Liễu, lao đến như ánh chớp. Hồng Phát Ma Quân nhếch mép cười ngạo nghễ, vung kiếm đón chiêu. Công lực lão thâm hậu khôn lường, chiêu thức lại quỷ dị vô song, nên đã chặn đứng được đường kiếm của đối phương. Hận Thiên nghe tay tê chồn, tự lượng sức lực không bằng, đành cố bình tâm giao đấu. Chàng liên tiếp tung ra những chiêu kiếm ảo diệu, chờ cơ hội. Sở học của Bất Biệt Cư Sĩ bao la như biển nên pho Nhất Nguyên Kiếm Pháp tinh kỳ, bác tạp khôn lường. Tên

chiêu thức chỉ đặt ra để dạy Hận Thiên cho dễ chứ hoàn toàn không quan trọng. Khi chàng đạt đến mức tùy tâm nhi phát thì biến hóa ra cả ngàn chiêu.

Hận Thiên thông minh tuyệt thế lại có thiên bẩm võ học rất cao, nhờ vậy đã tiếp thu trọn vẹn pho Nhất Nguyên Tâm Kiếm. Nhưng chàng còn trẻ nên kém phần khí lực, đây là việc đương nhiên. Hồng Phát Ma Quân cũng là một kiếm sĩ nên rất hiểu kỳ trước pho kiếm pháp vô thượng, đánh cầm chừng để tìm hiểu lộ số, Nhưng vốn liếng của Hận Thiên dường như vô hạn. Chẳng chiêu nào giống chiêu nào, khiến lão hoang mang thất vọng.

Ma Quân tấn mạnh một chiêu sấm sét, đẩy lùi đối thủ rồi gần giọng:

- Tiểu oa nhi! Bồn Cung chủ sẽ hóa kiếp ngươi, để sớm được đoàn tụ với song thân.

Dứt lời, lão vung kiếm hóa thành muôn ngàn kiếm ảnh, chụp lấy Hận Thiên. Lão Hầu Gia kinh hãi xông đến tấn công vào mé tả để cứu cháu nội.

Mộ Dung kiếm pháp đã bị Ma Quân học hỏi, chỉ còn có chiêu thứ ba mươi bảy. Vì vậy Mộ Dung Cẩn dùng ngay chiêu kiếm ấy để tập kích.

Hồng Phát Ma Quân trợn mắt cử tả thủ, vỗ ra một đạo chưởng kinh xanh nhạt, hùng mạnh tuyệt luân, chặn đứng đường kiếm của đối phương. Lão Hầu Gia quen cảnh an nhàn, chỉ luyện võ để dưỡng sinh nên công lực thật lùi chứ không tăng theo tuổi tác.

Dấu sao hành động của Mộ Dung Cẩn cũng tạo cơ hội cho Hận Thiên.

Chàng ôm kiếm lao vút vào kiếm ảnh, xuất chiêu Tử Sinh Bất Diệt. Đây là chiêu đổi mạng, gác ngoài việc sống chết của bản thân, chỉ có công mà không thủ, do vậy, khí thế cực kỳ mãnh liệt.

Mũi kiếm của Hận Thiên xuyên qua kiếm ảnh, đâm thủng ngực phải đối phương nhưng bản thân cũng trúng ba kiếm vào ngực và đùi. Ma Quân đau đớn rên rỉ, tung mình đảo tẩu vào đại sảnh. Hận Thiên nén đau, xạ theo một mũi Sách Hồn Tiễn, cắm ngập vào lưng kẻ thù. Đòn tấn công bất ngờ này đã thành công mỹ mãn. Chất kỳ độc của Vũ Di phá nhanh chóng lan vào tâm mạch khiến chân khí Ma Quân bế tắc, chỉ chạy thêm được vài trượng là ngã quỵ. Hận Thiên khập khiễng bước đến, nghiêng rặng:

- Tăng Dương! Ngươi hãm hại song thân ta phải chia lìa, rồi chết thảm nơi rừng núi. Thiên mỗi sẽ phân thân ngươi ra!

Chàng nhớ đến tử trạng của mẫu thân nên nhất kiếm đầu tiên đâm vào hạ thể đối phương. Tăng Dương đau đớn rú lên thảm khốc, như bị heo chọc tiết, máu hồng phun thành vòi.

Nhưng nhất thứ hai lại chặt phăng thủ cấp, giúp lão sớm lìa đời chứ không tiếp tục hành hạ nữa. Lòng nhân hậu của chàng đã thắng được lửa hận thù man rợ.

Dù sức chịu đựng hơn hẳn người thường, nhờ luyện công phu Thiên Ma Bách Luyện. Hận Thiên cũng lão đảo vì mất máu.

Lão Hầu Gia kinh hãi chạy đến đỡ cháu nội:

- Thanh nhi có sao không?

Lão đặt chàng xuống mặt cỏ, rạch nát y phục để xem thương tích. Lão ngạc nhiên khi thấy miệng vết thương không mở rộng mà khép lại như thể da thịt Hận Thiên có tính đàn hồi.

Cuộc chiến trong cốc cũng đã kết thúc, Nhất Bất Thông và các môn nhân nhà Mộ Dung chạy đến vây quanh.

Họ Chu quì xuống, rắc thuốc Kim Sang rồi băng bó cho Hận Thiên. Lão còn cho chàng uống năm viên linh đan rất thơm tho. Xong xuôi, Chu Minh xoa tay hỉ hỷ:

- Lão bá yên tâm! Tiểu Hầu Gia luyện môn ngoại công đặc dị của Vũ Di phá từ năm sáu tuổi nên cơ thể khác với thường nhân, chỉ mấy ngày sau là lành lặn như xưa.

Hận Thiên đã tỉnh lại, mỉm cười hỏi thăm:

- Chu đại thúc! Chẳng hay có tìm được Lãng Đãng Hồng Nhan Chúc Tây Sương hay không?

Chu Minh nhìn mặt:

- Mụ tiện nhân ấy không có mặt ở đây. Tăng phu nhân khai rằng hình như Chúc Tây Sương đi Hà Bắc đã hơn tháng nay. Bà còn nói thêm rằng sau lưng Hồng Phát Ma Quân còn có một nhân vật chủ nữa nhưng không rõ là ai!

Lão Hầu Gia ra lệnh rút quân, dặn thêm viên lãnh binh Tứ Xuyên áp giải hàng binh về đại lao, và không được đụng đến bọn nữ nhân trong Vạn Hoa Cung.

Họ về đến Lạc Dương đúng ngày mừng tám Tết, không vui xuân mà tổ chức tang lễ cho Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên.

Lần này thì hào kiệt bốn phương lũ lượt kéo đến, trước là dự tang lễ, sau để biết mặt tiểu Hầu Gia Mộ Dung Hân Thanh, người đã giết chết Hồng Phát Ma Quân và phá tan Vạn Hoa Cung.

## 5. Lâu Thượng Ngô Oan Gia -lộ Bán Phùng Thiết Địch

Cuối tháng giêng, Hân Thanh tức Hận Thiên để lại một phong thư tạ lỗi với lão Hầu gia, rồi âm thầm lên đường đi Trục Cô. Chàng tin rằng Hải Hà Tiên Tử mới là kẻ thù đích thực. Hơn nữa Lăng Đãng Hồng Nhan Chúc Tây Sương cũng là người đáng phải đền tội.

Theo lời kể của Tăng phu nhân Cung chủ phu nhân Vạn Hoa Cung thì năm xưa, Chúc Tây Sương nhân lúc tiệc thổi xôi vừa tàn, bỏ xuân được vào trà, cho Bạch Y Hầu uống, rồi gây cuộc ái ân trong thư phòng. Mụ biết chắc Phùng Lệ Phi không thấy trượng phu đâu sẽ đi tìm. Quả nhiên, độc kế thành công, Mông Diện La Sát đến nơi chứng kiến cảnh tượng phượng đảo loạn điên, nổi giận bỏ đi.

Bạch Y Hầu ngủ đến sáng mới tỉnh giấc, không nhớ gì chuyện đêm qua, tưởng thê tử bị bắt cóc nên đi tìm, và sa vào tay Vạn Hoa Cung. Lần này cũng chính bàn tay Chúc Tây Sương hạ thủ bằng mê dược.

Nhắc lại, lão Hầu gia thấy cháu đích tôn đi mất, lòng vô cùng lo lắng, cho gọi Nhất Bất Thông Chu Minh đến. Họ Chu gãi đầu suy nghĩ rồi nói:

- Lão bá! Vãn bối cho rằng Tiểu Hầu Gia đã đi Hà Bắc để tìm Lăng Đãng Hồng Nhan. Chúng ta cứ cho người kiểm tra các cửa thành sẽ rõ.

Đám môn nhân nhà Mộ Dung lập tức được lệnh bủa ra điều tra. Quả thực Tiểu Hầu Gia đã ra bằng cửa Đông thành, đi về hướng Trịnh Châu.

Mộ Dung Cẩn liền chọn ra năm mươi kiếm thủ hạng nhất, bắt Nhất Bất Thông đưa họ đi theo để hỗ trợ cháu cưng của mình.

Để khích lệ lòng người, lão Hầu gia thưởng trước cho mỗi môn nhân ngàn lượng bạc, ai cũng hoan hỉ, thề sẽ xả thân vì Tiểu Hầu Gia (Tác giả xin nói sơ qua về lai lịch của giòng họ Mộ Dung. Cái tên Mộ Dung nghe đẹp đẽ và êm tai nhưng lại không phải là người Hán chính gốc Cửu Châu. Họ chính là một chi phái của rợ Tiên Ty, xuất xứ từ vùng núi Tiên Ty ở Nội Mông. Đầu thời Đông Hán, chi phái Mộ Dung còn gọi là Thổ Cốc hồn từ miền tây Liêu Minh ngày nay, di chuyển sang phía tây, đến vùng ếm Sơn, Nội Mông. Kế đó lại dời đến giữa vùng Cam Túc, Thanh Hải. Trải qua hơn ba trăm năm, sau khi bị Thổ Phồn tiêu diệt, phần lớn người Mộ Dung lưu tán khắp nơi và bị đồng hóa thành người Hán) Do vậy, khi cao tổ của lão Hầu gia Mộ Dung Cẩn dựng được sự nghiệp thì có rất nhiều người đồng tộc đến nương tựa. Đám môn nhân này là cháu chắt của những người ấy nên hết dạ trung thành với lão Hầu Gia. Người Tiên Ty mang cả một phần huyết thống hung nô, tính tình cương trực, dũng cảm, không biết sợ chết là gì. Ngoài kiếm pháp, họ còn giỏi cả thuật kỳ mã và xạ tiễn.

Nhất Bất Thông cũng lo lắng cho Hân Thanh, liền đốc thúc đám kiếm thủ Mộ Dung phi nước đại. Nhưng cước trình của quái mã rất nhanh nên họ khó mà bắt kịp được.

Trở lại với Hân Thanh, quả thực là đang đi đến Trịnh Châu, rồi từ đấy ngược lên hướng Bắc.

Kể từ nay mong độc giả làm quen với cái tên mới của Hận Thiên. Thực ra, chính bản thân chàng trai cũng lạ lẫm với bốn chữ Mộ Dung Hân Thanh.

Chàng đã mang tên Nam Cung Hận Thiên suốt mười tám năm ròng, giờ phải thay tên đổi họ, lòng thoảng băng khuâng, tưởng như đánh mất một vật gì thân thiết.

Hãn Thanh có nghĩa đen là mồ hôi của tre xanh, nghĩa bóng là sử sách.

Người xưa chép sử vào thẻ tre nên trong bài thơ Qua Sông Linh Đình, Văn Thiên Từơng thời Nam Tống đã có hai câu thơ:

Nhân Sinh tự cổ Thùy Vô Tử Kư thụ đan tâm chiếu Hãn Thanh!

Dịch thơ:

Người đời sau trước ai không chết.

Cốt để lòng son rạng sử xanh.

Lão hầu gia Mộ Dung Cẩn đặt cho cháu nội đích tôn cái tên Hãn Thanh, ý mong mỗi chàng sẽ khiến danh tiếng họ Mộ Dung lưu danh sử sách.

“Chim có tổ, người có tông” Hận Thiên đành phải trở lại là Hãn Thanh.

Là đồng thời phải chấp nhận thân phận Tiểu Hầu Gia.

Nhưng do chịu ảnh hưởng của Bất Biệt Cư Sĩ, Hãn Thanh xem danh lợi như phù vân, vẫn áo vải thô, tóc búi suông, chẳng có kim khôi tượng trưng cho chức tước. Trưa hôm sau, Hãn Thanh đến Trịnh Châu. Chàng đủ thời gian vượt Hoàng Hà vào buổi chiều nên ghé vào phạn điểm dùng cơm. Lần đầu xuất đạo, Hãn Thanh chỉ dựa vào kinh nghiệm của mẫu thân mà phiêu bạt.

Chàng tìm kiếm Túy Tiên Lâu, vì ngày xưa Mông Diện La Sát đã từng ghé qua.

Phùng Nương là người sành ăn, thích thưởng thức những món ngon vật lạ các nơi. Đến đâu bà cũng chọn những món đặc biệt của địa phương ấy. Vô tình Hãn Thanh lại trở thành người lịch duyệt.

Chàng gọi vài món và một bầu rượu nhỏ. Sau khi giết được Hồng Phát Ma Quân, trả thù cho thân mẫu, lòng Hãn Thanh thư thái hơn trước. Mười mấy năm xem Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên là cừu nhân, đột nhiên phải gọi là cha, làm sao chàng có cảm tình ngay với lão được? Nhưng phạn làm con, chàng phải tìm cho được Lăng Đãng Hồng Nhan và Hải Hà Tiên Tử.

Đoạn hạ du sông Hoàng Hà được xem như thuộc miền Hoa Bắc. Tuy khí hậu ở đất Trịnh Châu này có ấm hơn Sơn Tây một chút, nhưng vào thời điểm đầu tháng hai, tuyết vẫn còn rơi lất phất từng hạt nhỏ như hoa ngâu. Mặt trời xuân chỉ nhạt nhòa. Dù đã gần đúng Ngọ.

Trịnh Châu nằm trên đường trục chính Bắc Nam, nên lượng người ngựa qua lại rất đông. Dần dần, Túy Tiên Lâu chật ních người, và có khá nhiều khách võ lâm. Một số nhận ra Tiểu Hầu Gia nhà Mộ Dung, kính cẩn chào hỏi.

Hãn Thanh gương cười đáp lễ. Thấy mặt chàng buồn rười rượi, họ không dám đến ngồi chung bàn.

Giang hồ cũng có qui củ, bề bậc riêng của nó. Chẳng phải ai cũng có thể mạo muội ngồi ngang hàng của hậu duệ Bạch Y Hầu.

Tiếng yển oanh ríu rít trên những tàng cây trong vườn quanh tữu lâu càng khiến Hãn Thanh nhớ Tiểu Thuần vô hạn. Chàng miên man tưởng nhớ, vô tình nâng chén liên tục, uống hết hai cân rượu phân thượng hạng mà không hay biết. Men rượu thấm vào huyết quản, cơ thể lâng lâng và nổi sần trong dạ cũng bốc cao. Hãn Thanh ngà say, buột miệng ngâm nho nhỏ:

Chi Thượng Lưu oanh Hoà Lệ Vãn.

Tân Đề ngân gián Cự đề ngân.

Nhất Xuân ngư nhận vô tiêu tức, Thiên lý quan san đáo mộng hôn.

Vô nhất ngữ. Đối phương tôn.

An trường đoạn đáo hoàng hôn.

Phủ nắng chích đắc đặng nhi liễn.

Vũ đã lê hoa thắm bé môn.

(Dịch thơ):

Nghe tiếng oanh ca lệ nhỏ rờng Lệ nay dồn với lệ xưa đông Một xuân chim cá không tin tức Nghìn dăm chiêm bao mong gặp hồn Ngồi lặng lẽ, nhấp chén nồng Nồi sàu phơi trải đến hoàng hôn Vừa lúc chong đèn cửa cài kín Hoa lê tầm tã trận mưa thôn.

Đây là một bài từ theo điệu Già Cô Thiên của Hoàng Hải Tiên Sinh Tần Quán thời Bắc Tống. Năm năm học nghệ với Bất Biệt Cư Sĩ, Hãn Thanh đã quen với thi phú, thường củng ân sư ngâm vịnh. Cao Hán Ngọc không muốn đồ đệ cứng của mình chỉ là một kẻ võ biên thô lỗ nên đã khuyến khích chàng tìm hiểu thi thơ, từ phú. Hãn Thanh ngâm rất khê, nào ngờ lại có người nghe được mà tán thưởng:

- Không ngờ hậu duệ của Mộ Dung Thiên lại là một bậc tao nhân mặc khách.

Giọng nói của người ấy vang như sấm rền khiến ai cũng phải giật bản mình. Hãn Thanh quay về hướng ấy, phát hiện một lão nhân râu tóc bạc phơ mặc đạo bào trắng thêu hình Thái Cực thân hình nhỏ bé. Mặt lão đỏ rực như gà chọi, mắt lộ, mũi lân, môi mỏng.

Đám hào khách trong quán xì xầm:

- Tây Nhạc lão quái Hàn Thế Đức.

Lúc này, lão đạo sĩ đã đến bên bàn Hãn Thanh, đứng nhìn chàng gật gù, tỏ vẻ hài lòng:

- Cốt cách, dung mạo thế này bảo sao con tiểu nha đầu Hồng Hương không ốm nặng vì tương tư?

Hãn Thanh thủ lễ, đứng lên vòng tay:

- Vãn bối xin bái kiến Chân nhân!

(Núi Hoa Sơn vốn là cứ địa của một chi phái Toàn Chân, do Lục Tử Hách Đại Thông sáng lập, còn Tây Nhạc lão quái lại là đệ tử của chi Phi Long Môn chủ Khuru Xứ Cơ. Khi phái Long Môn mai một thì Hoa Sơn vẫn trường tồn. Vì vậy, Hàn Thế Đức đến tu luyện một trong năm đỉnh núi của rặng Hoa Sơn, nổi danh Tây Nhạc lão quái. Thực ra lão có hiệu là Động Thiên Chân Nhân).

Hàn lão quái nghiêm giọng:

- Mộ Dung tiểu tử! Đồ đệ yêu của bản đạo, Hà Hồng Hương, là một giai nhân sắc nước hương trời, bộ người đui mù hay sao mà không chịu lấy? Mau theo ta về Tinh Châu để bàn bạc việc cưới hỏi!

Thực khách xôn xao việc Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương lại nặng tình với Tiểu Hầu Gia, mà bị chàng chê bỏ.

Hãn Thanh nghe giọng điệu ngang ngược, bức người của lão quái, uất ức đáp:

- Tại hạ cũng biết Hà tiểu thư là nữ nhân hiếm có, nhưng lòng này chẳng hề có tình cảm với nàng, sao có thể khiêm cưỡng được? Chẳng lẽ chân nhân muốn bức hôn?

Tây Nhạc lão quái cười hô hố:

- Bản đạo là người chỉ biết làm theo ý mình, bất chấp lòng dạ người khác.

Người khôn hồn thì mau mau tuân lệnh.

Hãn Thanh thắc mắc:

- Nếu tại hạ không đi thì sao?

Hàn lão quái cười nhạt:

- Tiểu tử tưởng giết được Hồng Phát Ma Quân là có thể lên mặt với ta hay sao? Chẳng qua, người đắc thủ cũng nhờ sự hỗ trợ của lão Hầu Gia, và thủ đoạn âm toán mà thôi.



Hãn Thanh giật mình suy nghĩ, không hiểu vì sao lão đạo sĩ này lại biết rõ nội tình cuộc chiến hôm ấy? Bọn môn nhân nhà Mộ Dung tuyệt đối chẳng bao giờ tiết lộ ra ngoài.

Đám hào khách võ lâm ồ lên, hàm ý chê bai Tiểu Hầu Gia thiếu quang minh chính đại.

Hãn Thanh nhớ đến lời kể của nghĩa phụ Nam Nhạc Nhất tà, hiểu rằng sự việc này có liên quan đến Hải Hà Tiên Tử. Chàng điềm nhiên đáp:

- Tiên mẫu là Mông Diện La Sát, nổi tiếng võ lâm về thủ pháp Sách Hồn Phi Tiễn. Tại hạ là con, dùng chính vũ khí ấy mà báo thù, xin hỏi sai ở chỗ nào?

Thực khách nghe có lý, gật gù tán thưởng. Trong võ lâm có khá nhiều người thành danh bằng công phu ám khí. Khi giao đấu với họ, đối phương phải đề phòng, không thể gọi là ám toán được.

Tây Nhạc lão quái cứng họng, gầm lên:

- Đùng xảo ngôn! Ta chẳng xem mấy mũi Sách Hồn Tiễn kia ra gì cả!

Mông Diện La Sát là cái thá gì.

Nghe lão khinh miệt thân mẫu của mình, sát khí phủ mờ gương mặt tuần tú, Hãn Thanh gần giọng:

- Lão cứ bước ra ngoài sân, ta sẽ cho ném mùi Sách Hồn Tiễn.

Hàn lão quái cười hăng hắc:

- Tốt lắm! Bàn đạo mà không bắt sống được người thì không đáng là Ngũ Nhạc Đại Kỳ Nhân.

Hãn Thanh mỉa mai:

- Một kẻ núp váy đàn bà như lão có tư cách gì mà nhận danh hiệu Đại Kỳ Nhân?

Hàn Thế Đức biến sắc:

- Sao người dám nói vậy?

Hãn Thanh cười rộ:

- Tại hạ còn biết người đàn bà kia là Hải Hà Tiên Tử Mai Thanh Phố, lão chối cãi được chẳng?

Hàn lão quái giận dữ hỏi:

- Ai đã tiết lộ việc này?

Hãn Thanh nghĩ đến an nguy của nghĩa phụ liền đáp khéo:

- Đồ đệ của Bất Biệt Cư Sĩ chẳng lẽ lại không biết chuyện cón con này?

Tây Nhạc lão quái chấn động:

- Té ra Cao Hán Ngọc còn sống sao?

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Lão hãy về bẩm báo với Hải Hà Tiên Tử rằng gia sư đã tiên đoán việc mù ta tái xuất. Lần này người sẽ chặt nốt cánh tay còn lại của mù.

Đám hào khách hân hoan, không ngờ lại nghe được một bí mật động trời. Họ bắt đầu nhìn Tây Nhạc lão quái bằng con mắt khác.

Hàn Chân Nhân hổ thẹn đến run người, gầm lên:

- Người đã nói quá nhiều nên không còn đường sống nữa.

Dứt lời lão vung chưởng đánh liền. Cửu ém Thần Chưởng tuy phát ra nhẹ nhàng êm thấm nhưng lại độc ác phi thường. Hãn Thanh không đón chiêu, tung mình qua lan can. Rơi xuống sân gạch rộng rãi.

Tây Nhạc lão quái lập tức lướt theo, từ trên cao giáng xuống tám đạo chưởng kinh mãnh liệt. Hãn Thanh tự biết mình công lực thua kém, nên đảo bước tránh chiêu.

Pho Cửu Cung Mê Bộ này chính là tuyệt học của Bất Biệt Cư Sĩ truyền cho Vũ Di Tiên Nương, nên cực kỳ ảo diệu, giúp chàng dễ dàng thoát khỏi phạm vi khống chế của chưởng kia.

Chưởng phong đánh hụt mục tiêu vào mặt sân gạch, vang lên tiếng nổ kinh hồn, đập vỡ những viên gạch và ấn chúng lún xuống.

Thực khách đã kéo cả ra lan can quan chiến, thấy uy lực của Cửu ém Thần Chưởng, thầm lo lắng cho Tiểu Hầu Gia.

Hãn Thanh vẫn điềm nhiên nắm chặt chuỗi kiếm, đứng đứng trước ngực, lướt theo phương vị của Cửu Cung, chờ cơ hội xuất thủ.

Thanh trường kiếm trên tay chàng chính là bảo vật gia truyền của dòng họ Mộ Dung. Lão hộ pháp Vạn Hoa Cung đã đem về Hầu Phủ khi giả làm Bạch Y Hầu. Theo gia qui, thanh Hầu Tước Kiếm này đương nhiên thuộc về Tiểu Hầu Gia Mộ Dung Hãn Thanh.

Chàng đã dùng nó để chiến đấu với Hồng Phát Ma Quân, và giờ đây mang theo bên mình. Sau lần đụng độ Phi Phủ trận của Phù Dung Hội, Hãn Thanh biết mình chưa đủ sức biến ngắn thành dài như sư phụ. Đối với Bất Biệt Cư Sĩ, trường đoản chẳng khác nhau.

Tây Nhạc lão quái xuất liền chín chiêu mà không đánh trúng đối phương, liền đổi đấu pháp, sử dụng hư chiêu nhiều hơn, để tiết kiệm khí lực.

Cửu ém Thần Chưởng lợi hại ở chỗ chưởng kinh phát ra êm ái, khi đến gần thì đối thủ mới hay biết.

Nhưng Tây Nhạc lão quái quên mất rằng còn có những bông tuyết trong không gian chung quanh, giúp Hãn Thanh nhận ra hư thực. Chàng thấy lão vung chưởng mà màn mưa tuyết không xao động, liền rung kiếm lao vào như ánh chớp, dùng phép ngự kiếm xuất chiêu Sở Phách Nan Hồi ( Hòn nước Sở khó về ) Tây Nhạc lão quái biến sắc rút tay về võ liền sáu chưởng. Nhưng Hãn Thanh đã chiếm được tiên cơ, tranh thủ giây phút ngăn ngừa ấy mà nhập nội.

Kiểm kinh xé nát chưởng phong dững mãnh ập đến, dù hư lực của Cửu ém Thần Chưởng đã khiến Hãn Thanh thọ thương. Công phu Thiên Ma Bách Luyện đã giúp chàng chịu đựng, vượt qua lưới chưởng, đâm thủng ngực đối phương.

Hãn Thanh lão quái kinh hoàng đảo bộ lùi nhanh. Vì vậy, vết thương không sâu.

Nhưng từ tay tả Hãn Thanh một mũi Sáo Hồn Tiên đã bay ra cắm vào đùi kẻ địch. Lão quái nghe vết thương tê dại, tung mình đào tẩu mất dạng.

Khách quan chiến reo hò như sấm dậy, hoan hô Tiểu Hầu Gia. Chàng trai mười chín tuổi này đã đã thương một trong Ngũ Đại Kỳ Nhân rất oanh liệt.

Hãn Thanh lau máu miệng, nuốt vội bốn viên linh đan, rồi ngồi xuống vận khí trị thương.

Hành động rất mạo hiểm vì ngay lúc này, nếu có kẻ tấn công thì chàng khó có thoát chết. Nhưng hàn khí của Cửu ém Thần Chưởng đã sắp lan vào đến tâm mạch, Hãn Thanh không thể chần chừ. Nhất nguyên chân khí trị được mọi chưởng thương, nhưng không được quá trễ.

Không may rằng quả thực có kẻ địch nhân dịp này mà lấy mạng Hãn Thanh. Từ ngoài tường vây có hai bóng người nhảy vào. Y phục của họ là thường dân nhưng thanh lưỡng nguyệt phủ trên tay đã tố cáo lai lịch Phù Dung Hội.

Chỉ cần nhìn ánh mắt đầy sát khí và nụ cười hiểm độc trên môi họ, đám thực khách cũng đoán ra ý định của hai sát thủ kia, lòng thầm lo lắng cho Tiểu Hầu Gia. Nhưng gây hấn với Phù Dung Hội là việc chẳng phải ai cũng dám làm.

Chỉ còn ba trượng nữa là tính mạng Hãn Thanh khó vãn hồi. Nào ngờ, trong tình thế chỉ mảnh treo chuông ấy, có người từ trên lan can lầu nhảy xuống, đứng cạnh Hãn Thanh, rút tiểu kiếm thủ thế.

Đó là một hán tử có thân hình tầm thước, áo lông cừu đen, nón rộng vành sùm sụp che kín nửa trên gương mặt. Thanh kiếm trên tay gã dài hơn bình thường độ một gang, và bản cũng nhỏ hơn.

Thanh danh của người võ lâm thường gắn liền với vũ khí. Vì vậy đám hào khách trên lầu ồ lên:

- Thương Tâm Kiếm én Khiếu Hồ!

Họ én là một tay độc hành đại đạo khét tiếng vùng Thiểm Bắc, tuổi gần bốn mươi, kiếm pháp cực kỳ độc ác, và cái tâm cũng tàn nhẫn vô song. Danh hiệu Thương Tâm Kiếm kia là do gã tự xưng trong những ngày xuất đạo không hiểu để ám chỉ cõi lòng tan nát của mình, hay hàm ý rằng kiếm của gã thường đâm thủng tim người khác?

Có thể là cả hai nghĩa vì đôi mắt Thương Tâm Kiếm chỉ còn có một con, và chân gã bị thọt, bước thấp bước cao. Hai điểm tàn phế ấy cộng với sắc diện lạnh như băng, đã nói lên rằng lòng gã mang nặng mối oan cừu với ai đó.

Giờ đây, từ dưới vành nón rộng, con mắt độc nhất của én Khiếu Hồ đang bắn ra những tia sát khí, nhìn bọn sát thủ Phù Dung.

Hai gã này đã biết tiếng Thương Tâm Kiếm, sinh lòng ái ngại, dừng bước.

Gã mé tả gằn giọng:

- én Khiếu Hồ! Mong các hạ hãy suy nghĩ kỹ trước khi can thiệp vào việc riêng của Phù Dung Hội.

Thương Tâm Kiếm cười nhạt:

- Tại hạ cũng đang có chuyện muốn thanh toán với gã tiểu tử này, và là người đến trước. Nhị vị muốn gì cũng phải chờ tại hạ giải quyết xong việc của mình cái đã.

Lời nói của họ én rất hợp lý, vì gã có mặt bên cạnh Hãn Thanh trước đối phương. Hai tên sát thủ nhìn nhau phân vân. Gã mé hữu lại nói:

- Nếu én các hạ cũng có ý muốn giết tiểu tử này thì bổn hội xin nhường ra tay trước.

Thương Tâm Kiếm thản nhiên đáp:

- Xin cảm tạ! Tại hạ chờ y hành công sẽ ra tay cũng không muộn.

Quần hào ồ lên, bàn tán xem họ én có oán thù gì với dòng họ Mộ Dung.

Phải chăng gã từng bị Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên biến thành tàn tật?

Hai gã Phù Dung bối rối:

- Võ công của Mộ Dung tiểu tử cao siêu quán thế, đã thương cả Tay Nhạc lão quái. Nếu để y hồi phục thì ai mà giết nổi?

Thương Tâm Kiếm gật gù:

- Tại hạ không có thói quen đánh lén, đành phải chịu vậy. Người kiếm sĩ thà chết chứ không muối mặt dùng thủ đoạn hạ lưu.

Thực khách vỗ tay tán thưởng nhân cách của họ én, ác cảm cũng giảm đi nhiều.

Hai tên kia giận tím mặt, thì thầm bàn tán, và một gã rút còi sắt thổi mạnh. ém thanh cao vút kia bay đi rất xa, có lẽ là để gọi tiếp viện.

Nửa khắc sau, có thêm mười tay búa nữa xuất hiện. Y phục của họ hỗn tạp, đủ mọi giới trong xã hội, thì ra họ đã cải dạng trà trộn vào dân thường mà hoạt động. Cán thanh Lương Nguyệt Phủ gồm bốn đoạn ống đồng, có thể thu ngắn được để giấu kín trong áo. Nhất là thời tiết này, ai cũng khoác áo lông.

Một trong hai gã Phù Dung Hội bước đến trước đặc ý nói:

- én Khiếu Hồ! Giờ thì ngươi đã chịu lui ra chưa?

Thương Tâm Kiếm dường như ngán sợ vì phe đối phương quá đông. Gã thở dài, tra kiếm vào vỏ, hai tay chống nạnh, lạnh lùng nói:

- Thôi được! Phù Dung Hội dùng số đông để thủ thắng, thì tại hạ cũng đành phải.

én Khiếu Hồ vừa nói đến đây thì hai tay gã bắt ngờ vung ra. Sáu mũi liễu điệp phi đao cắm vào ngực bọn Phù Dung Hội. Họ én ra tay đột ngột, trong lúc đối phương tưởng gã đã bỏ cuộc nên kết quả mới mỹ mãn như vậy. Hơn nữa, Lương Nguyệt Phủ khá nặng nề, khó mà phản ứng cho nhanh được.

Nửa quân số Phù Dung Hội bị loại khỏi vòng chiến, sáu gã còn lại gầm lên, vung búa tấn công. Thương Tâm Kiếm bình tĩnh múa kiếm che chở cho Hãn Thanh. Thanh kiếm của gã dài hơn Lương Nguyệt Phủ nên rất có lợi thế.

Tuy chân khập khiễng nhưng bộ pháp khinh công của họ én rất linh hoạt, gã xoay quanh Hãn Thanh như chong chóng, liên tiếp tung ra những đợt tập kích. Sau vài lần như vậy, bọn sát thủ Phù Dung Hội đổi chiến thuật, cho ba tên cầm chân Thương Tâm Kiếm, số còn lại tấn công Hãn Thanh. Lúc này Tiểu Hầu Gia vẫn còn trong trạng thái vô ngã, không hề biết việc gì đang xảy ra.

én Khiếu Hồ phải vất vả lắm mới bảo toàn mạng sống cho Hãn Thanh.

Gã liên tiếp phóng ra những ngọn phi đao, uy hiếp ba gã phía sau, không cho chúng đến gần.

Nhưng rồi phi đao cũng hết, Thương Tâm Kiếm tuyệt vọng gầm vang như con thú bị thương, vung kiếm lao vào ba gã phía sau, cô chặng chúng lại.

Chiêu kiếm này nhanh như chớp giạt, khiến đối phương sợ hãi lùi ngay. én Khiếu Hồ tung mình trở lại, tấn công bọn bên kia.

Lối đánh này rất hao tổn chân khí, chỉ vào lần như vậy là họ én kiệt lực, cước bộ không còn nhanh nhẹn nữa.

Lúc này, sáu gã Phù Dung Hội mới vận toàn lực xông vào. Sáu lưỡi búa loang loáng đan lưới trùm kín cả Thương Tâm Kiếm lẫn Hãn Thanh.

én Khiếu Hồ nghiêng răng múa tít trường kiếm, quyết đổi mạng với đối phương rồi chết chung cùng người được mình bảo vệ.

Thực khách kinh hãi rú lên, tưởng sắp phải chứng kiến cảnh hai người bị tan xương nát thịt.

Nào ngờ, khi mũi kiếm của họ én vừa chạm vào lưới búa, phát ra những tiếng tinh tang, thì cả sáu tên bỗng khựng lại, ôm ngực rú lên thảm khốc, rồi ngã quỵ.

Đám người trên lan can mừng rỡ reo hò vang dội, hết lời tán thưởng kiếm pháp siêu phàm của én Khiếu Hồ. Nhưng thấy Tiểu Hầu Gia Mộ Dung Hãn Thanh đứng lên, họ mới biết mình lầm.

Hãn Thanh vòng tay nói với Thương Tâm Kiếm:

- Ác cứu mạng của én các hạ, Thanh tôi xin ghi lòng tạc dạ..

Họ én không đáp, bước đến chỗ nhỏ sáu mũi Sách Hồn Tiễn trên các tử thi, chăm chú xem xét rồi bước lại trao cho Hãn Thanh. Gã nghiêm giọng:

- Hai mươi năm trước, tại hạ nhờ một mũi Sách Hồn Tiễn này mà thoát chết và giết được kẻ đại cừ. Nay cứu được công tử, xem như món nợ với Mông Diện La Sát đã sòng phẳng, xin cáo biệt.

Hãn Thanh thấy thái độ lạnh nhạt của y, chẳng dám nói nhiều, chỉ cung kính tiễn đưa.

Ngay chiều hôm ấy, Hãn Thanh sang đến bờ Bắc Hoàng Hà, đi thêm ba chục dặm mới dừng chân nơi lữ quán ven đường.

Đêm ấy, chàng thao thức mãi, cuối cùng quyết định không đi Trục Cô nữa, mà sẽ trở lại núi Hằng Sơn. Sau trận đấu với Tây Nhạc lão quái Hàn Thế Đức, chàng tự hiểu rằng bản lĩnh của mình chưa đủ để tiêu diệt Hải Hà Tiên Tử Mai Thanh Phố. Trước đây, chàng rất tự hào, cho rằng mình đã tiếp thu hết sở học của ân sư, không hề sợ bất cứ ai. Chính vì vậy, chàng đã nói thác đi là được Cư Sĩ ban cho bửu bối để Nam Nhạc Nhất Tà yên tâm. Thực ra, Bất Biệt Cư Sĩ không hề tiên đoán được sự tái xuất của Mai Thanh Phố.

Hãn Thanh là người thông đạt liền chấp nhận gác mối thù lại vài năm, chờ đủ sức mới báo phục. Vả lại, chàng rất nhớ Tiểu Thuần, hy vọng khi bầu bạn với thi hài, sẽ được gặp lại nàng.

Sau khi đã có chủ ý, Hãn Thanh thư thái nhắm mắt ngủ say. Mờ sáng, chàng thức dậy, rời lữ điếm đi lên hướng Bắc. Đầu giờ Tý, Hãn Thanh đã đến ngã ba. Chàng rẽ trái đi Sơn Tây, quái mã phi nước đại, tốc độ nhanh như gió vì đường bằng phẳng và vắng vẻ.

Giữa giờ Ngọ, Hãn Thanh đã đi được vài chục dặm. Vùng đất này tuy vẫn thuộc Hà Nam, nhưng lại là chân của Cao Nguyên Sơn Tây, địa hình bắt đầu lên cao, đường quan đạo xuyên qua cánh rừng già rậm rạp.

Hãn Thanh cũng không muốn bị bọn Phù Dung Hội quấy rầy nên phóng ngựa rất nhanh để chúng không có thời gian bố trí mai phục.

Nhưng đã là oan gia thì thường hay chạm mặt. Ngay bìa rừng bên mé tả là hai mươi gã sát thủ cầm Lưỡng Nguyệt Phủ. Chúng không chờ đợi Hãn Thanh mà đang vây đánh một lão già râu tóc hoa râm. Trên người lão nhân áo vàng kia cũng đã có mấy vết thương đâm máu, và trên mặt cỏ quanh lão rải rác mấy xác người áo xanh, có lẽ là thủ hạ của Hoàng Y lão giả, vì bọn Phù Dung Hội đều mặc áo đen.

Thanh tiêu sắt đen nhánh, dài như trường kiếm của lão già áo vàng kia rất lợi hại, ngang nhiên va chạm với búa thép, vang lên những tiếng ong ong ngân dài trong trẻo.

Hãn Thanh và Phù Dung Hội đã ở vào hai thế thủy hỏa bất tương dung.

Hơn nữa, dung mạo đơan chính của lão Hoàng Y kia chứng tỏ không phải là kẻ ác, đáng được giúp đỡ. Hãn Thanh liền tung mình rời yên ngựa, nhảy xổ vào hàng ngũ Phù Dung. Hai tay chàng rải liền tám mũi Sách Hồn Tiên loại đủ tám tên ở vòng ngoài cùng. Đối với bọn ác độc này, Hãn Thanh chẳng hề khách sáo, câu nệ qui củ giang hồ.

Đòn tập kích sau lưng kia được nối tiếp bằng chiêu Vồng Tảo Thiên Ngư, kiếm kinh mở rộng theo hướng nằm ngang, đâm thủng ngực thêm bốn tên nữa.

Hãn Thanh muốn giữ kín hành tung nên quyết không tha mạng nào, xuất thủ vô cùng tàn nhẫn và mau lẹ.

Chiêu thứ ba, chàng chặt phẳng cánh búa, tiện đứt yết hầu hai sát thủ, và tay tả xạ liền một mũi Sách Hồn Tiên vào gã thứ ba.

Bọn Phù Dung Hội chỉ còn có năm tên, bỏ Hoàng Y lão giả, xông vào tấn công kẻ mới đến. Chúng đau lòng trước cái chết của đồng đảng nên không còn biết sợ nữa.

Hãn Thanh ôm kiếm lao vào hai gã mé hữu, xuất chiêu Tùng Phong Trạch Liễu. Mũi kiếm điểm nhanh vào lưỡi búa đẩy lệch đi và xuyên qua khe hở mà chặt phẳng hai thủ cấp.

Ba gã còn lại ập vào tấn công hậu tâm Hãn Thanh. Nào ngờ, thân hình chàng bốc lên cao như chiếc pháo thăng thiên, lộn người xuống mà hạ thủ.

Thanh trường kiếm vun vút xé không gian, hoá thành muôn ngàn kiếm ảnh mịt mờ, như mưa đổ. Tầm sát thương của chiêu Lạc Vũ Bình Sa này khá rộng nên hai gã sát thủ bị tiện nửa hộp sọ. Gã cuối cùng quay lưng đào tẩu, nhưng không thoát được mũi Sách Hồn Tiên từ tay đối phương.

Hãn Thanh giết một hơi hơn hai chục mạng người, lòng cũng bất nhẫn thở dài thườn thượt, đi thu hồi lại những mũi Sách Hồn Tiên phi tiễn.

Lúc này Hoàng Y Lão Giả cũng đã tự băng bó xong. Lão bước đến vòng tay nói:

- Lão phu là Thiết Địch Thân Y Bạch Nguyên Giáp, dám hỏi đại danh của thiếu hiệp?

Mông Diện La Sát Phùng Lệ Phi là người đàn bà có tâm lý vô cùng phức tạp, cực đơan. Lúc hành tẩu giang hồ, có khi bà ta giết người như ngoé, có khi bà lại hào hiệp ra tay tương trợ đồng đạo.

Tính cách mâu thuẫn cực đơan ấy đã khiến bà căm ghét trượng phu đến nỗi dạy con phải thù cha. Nhưng Hãn Thanh ngày mỗi lớn lên, trở thành người bà yêu quý nhất, khiến bà không còn giữ nguyên kế hoạch độc ác ban đầu, là để sau này cha con giết nhau.

Mông Diện La Sát tận tâm giáo dưỡng con thơ, chờ ngày trưởng thành, đưa về Lạc Dương, vạch mặt người chồng phóng đảng. Dân tộc Cao Sơn chủ trương một vợ một chồng nên ngoại tình là một tội rất lớn.

Chính vì vậy, Phùng Nương đã truyền cho Hãn Thanh những kinh nghiệm, kiến văn của mình. Giờ đây, nghe đối phương báo danh, chàng biết ngay lão là vị đại phu giỏi nhất võ lâm, Hãn Thanh vòng tay đáp:

- Văn bối là Mộ Dung Hãn Thanh, xin bái kiến Bạch lão bá!

- Té ra là Tiểu Hầu Gia! Lão phu nghe giang hồ tuyền tụng đã lâu, không ngờ nay lại được công tử cứu mạng.

Hãn Thanh hỏi lại:

- Vì sao lão bá lại có hiềm khích với Phù Dung Hội?

Họ Bạch thở dài đáp:

- Làm gì có hiềm khích. Phù Dung Hội định bắt sống lão phu để tra hỏi một báu vật liên thành thôi.

Hãn Thanh nghe vậy, không tiện thân cận với lão, vòng tay cáo từ:

- Văn bối có việc gấp phải đi ngay.

Bạch Thần y mỉm cười:

- Công tử không muốn nghe lão phu nói về bảo vật kia sao?

Hãn Thanh chính sắc đáp:

- Đó là bí mật của lão bá, văn bối chẳng nên biết làm gì.

Bạch lão lộ vẻ buồn rầu:

- Chắc gì lão phu đã toàn mạng khi về đến nhà, chẳng thà tiết lộ cho công tử biết, nhanh chân đoạt lấy kỳ trân kia, trước khi lão phu phải nói ra vì không chịu nổi đòn tra khảo.

Hãn Thanh khẳng khái nói:

- Vậy văn bối sẽ hộ tống lão bá hồi gia. Xin hỏi quý trang tọa lạc tại địa phương nào?

Bạch lão mừng rỡ bảo:

- Bách Thảo sơn trang của lão phu ở dưới chân núi Phúc Sơn, gần ranh giới tỉnh Hà Nam, Sơn Tây. Nếu công tử đã có lòng đưa Phật đến tận Tây Thiên thì trước hết xin hãy chôn dùm xác của sáu gã đệ tử, rồi chúng ta lên đường.

Hãn Thanh vui vẻ làm theo ý Bạch Thần Y, tìm chỗ đất mềm đào nhanh một hố, bỏ cả sáu thữ thi xuống vùi nông.

Chàng còn mang cả hai mươi xác của bọn Phù Dung Hội quăng vào rừng để khỏi chấn động bách tính đi đường.

Xong việc thì đã cuối giờ Mùi. Hãn Thanh nghe đói bụng liền gượng cười:

- Bạch lão bá! CHÚNG ta nên tìm chỗ ăn uống rồi hãy đi.

Bạch Thần Y móc lưng lấy ra một lọ sành, đưa cho chàng:

- Trong này có mười viên Tịnh Cốc Toàn Sinh đan. Ngoài tác dụng trị thương thần diệu, còn giúp người ta nhện đói mà vẫn khỏe mạnh. Đoạn đường này rất vắng vẻ, phải đi hơn bốn mươi dặm mới có quán xá. Công tử cứ nuốt một viên sẽ no cả ngày.

Hãn Thanh lấy ra một viên, đập nắp định trả lại. Bạch Thần Y mỉm cười:

- Công tử cứ giữ lấy, lão phu còn rất nhiều. Giang hồ là chốn hiểm nghèo, sau này lỡ có bị thương tích, công tử chỉ cần bóp nát ra đắp vào là sẽ rất mau lành.

Hãn Thanh nói lời cảm tạ rồi mời họ Bạch cùng lên lưng quái mã. Ngựa của ông đã bị trúng tên chết sạch.

Đà nhi là linh vật khỏe phi thường. Dù cõng hai người vẫn chạy rất nhẹ nhàng. Thiết Địch Thần Y khen ngợi:

- Con vật này được lai tạo giữa giống Huyết Hãn Thần Câu của nước Đại Uyển với loại Bạch Đà Mông Cổ, có được đặc tính ưu việt của cả loài ngựa và lạc đà.

Hãn Thanh thăm phục lão là người uyên bác. Thần y chuyển sang kể chuyện của mình:

- Hai mươi năm trước, lão phu chưa lập gia thất nên còn bôn tẩu giang hồ. Một hôm, đi ngang chân núi Cung Nam Sơn, gặp một lão nhân cổ quái bị độc xà cắn sắp chết, liền ra tay chữa trị. Sau khi thoát chết, ông ta bèn tặng cho lão phu một bức họa đồ đưa đến ếm Dương Linh Cảnh, nơi mà trời đất giao hòa, sinh ra một loại kỳ trân hãn thế là Băng Hỏa Quả, ai ăn vào sẽ tăng tiến bốn mươi năm công lực.

Hãn Thanh nhân lúc lão đổi hơi, hỏi lại:

- Bạch lão bá! Vì sao người đến được chốn ấy trước tiên lại không hái linh quả, mà còn vẽ họa đồ để lại?

Bạch Thần Y mỉm cười:

- Báu vật của thiên địa đâu phải ai cũng lấy được. Linh Cảnh là nơi ếm Dương tụ hội, có quỷ thần canh giữ, phải là người bốn mạng tôn quý mới qua được cửa. Trương Trọng Cảnh Đại Thần Y thời Đông Hán đến được ếm Dương Linh Cảnh, nhìn thấy băng Hỏa Quả mà đành ôm hận quay về. Ông ta vẽ lại họa đồ, để lại cho con cháu, xem ai là người có phúc phận. Lão nhân cổ quái kia chính là hậu duệ của Trương thần y.

Hãn Thanh đọc sách rất nhiều nên biết lai lịch của Trương Trọng Cảnh.

Họ Trương là một danh y cuối thời Đông Hán, từng viết hai quyển Thương Hàn Luận và Kim Quỹ yển lược. Hai quyển y kinh kia đã trở thành báu vật trong nền y thuật Trung Hoa.

Chàng cười mát bảo:

- Nếu vậy thì vân bối cũng đâu thể vào được Linh Cảnh!

Bạch Nguyên Giáp lắc đầu:

- Công tử mang thân phận Hầu Gia, khác hẳn thường nhân, có thể được quỷ thần nể mặt.

Hãn Thanh nhớ đến Quỷ hồn của Tiểu Thuần, im lặng không tranh cãi nữa. Bạch Thần Y bèn tiết lộ địa điểm của ếm Dương Linh Cảnh và cách đi vào. Bản thân họ Bạch đã từng đến đấy nhưng không sao qua được cửa ải cuối cùng. Hãn Thanh ghi nhớ trong lòng, rồi hỏi lại:

- Việc lão bá biết đường đến linh địa rất bí mật, vì sao bọn Phù Dung Hội lại biết?

Bạch Thần Y chưa xót nói:

- Công tử rất tinh minh. Bí mật này chỉ có lão phu và chuyết thê biết được thôi. Như vậy là chính nàng ta đã bán rẻ lão phu cho Phù Dung Hội. Lần này lão phu đi Trịnh Châu thăm bằng hữu cũng chỉ mình nàng ta rõ. Về đến Bách Thảo Sơn Trang, lão phu sẽ vạch mặt con tiện nhân ấy.

Hãn Thanh trầm ngâm suy nghĩ rất lâu, lo lắng cho tính mạng của thần y. Chàng dò hỏi:

- Chẳng hay Bạch bá mẫu năm nay được bao nhiêu niên kỷ?

Bạch Nguyên Giáp ngượng ngùng đáp:

- Nàng ta mới ba mươi tám, thua lão phu đến hai mươi lăm tuổi.

Hãn Thanh mỉm cười:

- Phải chăng Bạch bá mẫu rất ít khi rời khỏi Bách Thảo Sơn Trang?

Chàng hỏi như vậy vì đoán rằng họ Bạch già cả mà có vợ trẻ đẹp tất sẽ giữ rịt lấy.

Bạch Thần Y thú nhận:

- Quả thực là nàng ta chẳng hề đi đâu cả trừ những lúc có lão phu đồng hành.

Hãn Thanh đủ hiểu rằng bà ta còn có một đồng đảng nữa trong trang.

Chàng vui vẻ bảo:

- Vãn bối muốn ở lại quý trang vài ngày để học hỏi thêm y thuật, liệu có được chăng?

Bạch lão hoan hỉ đáp:

- Công tử là ân nhân của lão phu, có ở cả đời cũng chẳng sao.

Cổ nhân có câu “nhân vô thập toàn”. Bạch Nguyên Giáp tuy rất giỏi về y đạo nhưng lại chẳng hề có chút tâm cơ đối nhân xử thế. Hãn Thanh sợ lão mất mạng trong tay những kẻ phản bội nên quyết đến Bách Thảo Sơn Trang điều tra cho rõ ngọn ngành.

Chiều hôm sau, hai người về đến núi Phúc Sơn, Bách Thảo Sơn Trang nằm ngay chân núi hướng Đông. Có lẽ Thiết Địch Thần Y rất giàu nên bức tường vây quanh sơn trang cao đến hai trượng, và được xây bằng đá núi rất kiên cố. Nhà cửa trong ấy cũng đều dùng đá làm vật liệu chính, chỉ có tòa đại lâu hai tầng ở giữa là bằng gỗ.

Vừa về đến cổng, Bạch Thần Y đã hỏi hai gã gia đình gác cửa:

- Phu nhân có trong nhà không?

Một gã cười đáp:

- Bẩm trang chủ có ạ!

Dường như Bạch lão không có ý định làm to chuyện, nên chẳng nói gì, đi thẳng vào một lâu. Hãn Thanh giao quái mã cho bọn gia đình rồi cũng đi theo chủ nhân.

Tầng dưới của tòa một lâu chính là khách sảnh. Một người độ tuổi năm mươi, dung mạo anh tuấn, bước ra tươi cười chào đón:

- Tiểu đệ mừng sư huynh hồi trang!

Bạch Thần Y giới thiệu người ấy với Hãn Thanh:

- Mộ Dung công tử! Đây là Thấm Khởi Vĩ, tiểu sư đệ của lão phu.

Hãn Thanh vòng tay xưng danh tánh. Họ Thấm hân hoan nói:

- Cửu ngưỡng! Cửu ngưỡng! Uy danh của Tiểu Hầu gia lẫy lừng thiên hạ, không ngờ nay lại giá lâm chốn hủ lậu này.

Hãn Thanh quen lối sống đời sơn dã mạc mạc nên không có cảm tình với những kẻ hoa ngôn, xảo ngữ. Chàng sinh lòng cảnh giác, chỉ mỉm cười. Thấm Khởi Vĩ mời hai người an tọa rồi gọi tỳ nữ pha trà. Bạch Thần Y nóng nảy bảo:

- Sư đệ mau vào hậu sảnh mời đại tẩu ra đây.

Họ Thấm mau mắn đứng lên đi ngay. lát sau lão trở ra với khay trà trên tay, vui vẻ bảo:

- Á@ tỳ nữ Tiểu Thanh nói rằng đại tẩu đang tắm, lát nữa sẽ lên ngay.

Lão đặt khay trà xuống, châm đầy ba chung, mời hai người uống. Hãn Thanh chưa kịp nâng chén thì nghe văng vẳng tiếng nói quen thuộc của Tiểu Thuần:

- Trong trà có mê dược!

Hãn Thanh toát mồ hôi, thức ngộ rằng Thấm Khởi Vĩ chính là đồng đảng của Bạch Phu nhân. Chàng vươn tay điểm nhanh vào bốn huyệt trên ngực họ Thấm, khiến lão trở như tượng gỗ.

Bạch Nguyên Giáp ngơ ngác:

- Công tử làm gì vậy?

Chàng cười mát:

- Lão bá hãy xem trong chung trà kia có gì lạ hay không?

Thần Y nâng chung trà ngửi và nếm một hút. Lão kinh hãi nhô ra ngay:



- Khốn nạn thật, đây là loại Nhuyễn Cân Tán của giới hắc đạo.

Hãn Thanh hỏi ngay:

- Lão bá còn ai là người có thể tin cậy được?

Bạch Thần Y buồn rầu nói:

- May ra đại đệ tử của lão phu vẫn giữ dạ trung thành. Y được lão phu nuôi dưỡng từ thuở ấu thơ.

Lão đứng lên, bước ra cửa sảnh gọi vang:

- Bạch Phương!

Lát sau, một hán tử tam tuần chạy đến ứng hầu:

- Sư phụ có điều chi phân phó?

Bạch Thần Y nghiêm giọng:

- Lòng dạ của người đối với lão phu thế nào?

Bạch Phương thất kinh đáp:

- Đồ nhi được ân sư giáo dưỡng từ nhỏ, một lòng kính trọng người như từ phụ.

Thấy nét mặt y rất thành khẩn, Bạch lão dịu giọng:

- Nay Thẩm sư đệ cấu kết cùng sư nương người hãm hại lão phu. Người định thế nào?

Bạch Phương nghiêng rằng:

- Đệ tử đã phát hiện họ đan dứ với nhau, nhưng thấy sư phụ quá ưu ái phu nhân nên chẳng dám nói ra. Nay sự việc đã đến nước này, đồ nhi cùng các đệ tử sẽ bắt hai người ấy cho sư phụ xử quyết.

Bạch Thần Y gật đầu:

- Vậy người hãy báo động toàn trang, phong toa? cửa ra vào, rồi cùng lão phu vào hậu sảnh. Ai là vây cánh của bọn gian phu dâm phụ thì giết ngay!

Ba hôm sau, Hãn Thanh rời Bách Thảo Sơn Trang, tiếp tục đi sang đất Sơn Tây. Việc của Thiết Địch Thần Y đã giải quyết xong. Biết họ Bạch không đủ tàn nhẫn để hạ sát sư đệ và người đàn bà xinh đẹp, dâm đảng kia, chàng đã vung kiếm đâm chết cả hai. Hãn Thanh cũng thừa hưởng tính cực đoan của Mông Diện La Sát, Chàng rất căm hận những kẻ phản trắc nên hạ thủ không thương tiếc. Nếu chàng không quyết đoán như vậy, chắc chắn Bạch Thần y sẽ tha cho họ, và trước sau gì cũng ngộ hại lần nữa.

Họ Bạch tuy đau lòng nhưng cũng thâm cảm ơn Hãn Thanh. Lão ân cần mời mọc chàng ở lại thêm vài ngày. Nhưng lòng chàng nóng như lửa đốt, chỉ muốn đi ngay Hằng Sơn để về với Tiểu Thuần, nên chỉ ở lại có ba ngày.

Đêm qua, Bạch Thần Y đã khuyên Hãn Thanh cải trang và gọi Quái mã lại Bách Thảo Sơn Trang, để tránh sự truy sát của Phù Dung Hội. Cũng như những kẻ đang dòm ngó đến tấm họa đồ Bồng Lai Đảo của họ Mộ Dung.

Chàng là người nổi dôi duy nhất, nếu bị bắt thì lão Hầu Gia sẽ phải trao bản đồ ra để chuộc. Mộ Dung Cẩn dám hy sinh Mộ Dung Thiên vì còn có cháu nội.

Nay cháu nội lâm nguy, ông sẽ phải đầu hàng.

Hãn Thanh nghe hợp lý, liền nhận lấy hai chiếc mặt nạ da người và con tuấn mã của họ Bạch. Giờ đây, chàng có dung mạo của một hán tử tam tuần, mặt chất phác hiền lành.

## 6. Quả Phụ Hữu Trọng Phu -hoa Sơn Vô Tây Nhạc

Với gương mặt mới Hãn Thanh ung dung rong ruổi, không hề gặp trở ngại nào, và mười mấy ngày sau chàng đến thành Tinh Châu.

Mới là giữa giờ Thìn, Hãn Thanh ghé vào Kỳ Trân phạn điểm để dùng điểm tâm. Ở đây, chàng phát hiện có rất nhiều khách võ lâm. Một số chàng đã gặp trên đường đi, nhưng không lưu ý đến.

Giờ đây, họ đang xôn xao bàn tán về việc động trời. Đó là việc Hải Hà Tiên Tử đã chính thức tái xuất giang hồ, dương danh Thần Tiên Giáo. Tứ Đại Kỳ Nhân trong Ngũ Nhạc được phong làm phó giáo chủ. Thần Tiên Giáo đang xây dựng tổng đàn ngay trên ngọn Bách Sơn, thuộc dãy Tung Sơn và chỉ cách núi Thiếu Thất của Thiếu Lâm Tự mười dặm. Nghe nói, Thần Tiên Giáo đã gửi thiệp mời đồng đạo võ lâm đến dự lễ khai giáo vào tết Đoan Ngọ năm nay!

Tin thứ hai là việc Kiếm Bang ở Nam Kinh dốc lực lượng truy lùng Tiểu Hầu Gia Mộ Dung Hãn Thanh, để báo phục cho ái tử. Thanh Y Thần Kiếm Từ Đình Vân đã bị Tiểu Hầu Gia giết cách đây năm năm.

Tin thứ ba chính là việc Tây Nhạc Lão Quái bị Tiểu Hầu Gia đả bại ở Trừng Châu. Hàn Chân Nhân đã phải cắt một miếng thịt đùi để không bỏ mạng vì chất độc của mũi Sách Hồn Tiên. Nhưng nói chung, lão chỉ bị thương nhẹ và đã bình phục. Lão Quái căm hận Tiểu Hầu Gia nên đã đến Hà gia trang bắt Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương, đem về Hoa Sơn gả cho bang chủ Tây Bang Hứa Hữu Tinh. Lão còn đả thương Tinh Châu Tài Thần Hà Hồng Tập và khá nhiều người của Hà gia trang! Ngày hai mươi sáu tháng này, đám cưới sẽ được cử hành tại Đạo Quán của Hàn Lão Quái!

Hãn Thanh không hề yêu thương Viên Nguyệt Hằng Nga, nhưng phần nộ trước hành vi ngang ngược của Tây Nhạc Lão Quái, nên quyết định đi Hoa Sơn giải cứu Hà Hồng Hương. Chàng đoán rằng Phi Châm Môn cũng không chịu khoan tay, liền rời Kỳ Trân phạn điểm, đi đến Hà gia trang!

Xeo xéo cổng nhà họ Hà có một quán trà. Hãn Thanh vào đây gọi một ấm trà Thiết Quan âm, nhâm nhi từng hớp nhỏ, mắt chăm chú hướng về Hà gia trang!

Vài khắc sau, Hãn Thanh nhận ra Nhất Bất Thông Chu Minh và năm mươi cao thủ Mộ Dung phủ thúc ngựa đi vào nhà họ Hà. Chàng biết ngay họ được lệnh của lão Hầu Gia đuổi theo bảo vệ mình. Một cảm giác hạnh phúc thoáng dâng trong hồn!

Hãn Thanh rất khâm phục thuật truy tung của họ Chu, không ngờ lão ta mau chóng tìm ra lộ trình của mình. Chàng suy nghĩ một lúc, quyết định đi Hoa Sơn, âm thầm giải cứu Hà Hồng Hương trước ngày đám cưới. Nay Chu Minh đã có mặt ở đây, chàng không thể vào Hà gia trang nữa rồi. Đôi mắt tin tưởng của Nhất Bất Thông sẽ nhận ra thanh Hầu Tước Kiếm.

Hãn Thanh rời trà thất, đi về hướng Tây. Núi Hoa Sơn cách Tinh Châu độ hai ngày đường! Đoạn này đặc biệt gập ghềnh, hiểm trở, lên dốc, xuống đèo, hai bên là rừng già hay đồi núi!

Đường quan đạo vì vậy mà vắng vẻ, mãi quá giờ Mùi Hãn Thanh mới gặp được một quán nhỏ, thức ăn chỉ có bánh bao và thịt trâu luộc. Sau khi nhét đầy chiếc dạ dày trống rỗng, Hãn Thanh tiếp tục bôn hành. Thêm hai chục dặm, trước mặt chàng hiện ra đến năm, sáu con đường. Hãn Thanh bối rối suy luận rồi chọn lối chính Tây. Chàng hối hận vì đã không hỏi lão chủ quán, nên giờ đành chọn hứ họa.

Tiếc rằng người lữ khách đã đi sai đường, khi vàng ô quang tắt lịm, Hãn Thanh vẫn chưa thấy bóng một căn nhà nào. Đêm ấy, chàng phải ngủ trên chạng ba một cây cổ thụ Ở bìa rừng.

Không biết mình đi lạc. Sáng ra, chàng tiếp tục tiến lên, nửa canh giờ sau, đường lộ hẹp dần, dẫn đến một cổng làng. Thôn xóm này khá đông đúc, nằm dựa vào một dãy núi thấp có màu sắc rất kỳ lạ. Ngoài những chỗ bị rừng và tuyết che phủ, lác đác có những mảnh đen nhánh, lấp lánh dưới ánh dương quang.

Kiến văn của Hãn Thanh rất bác tạp, lập tức nhận ra dãy núi kia là một mỏ thạch than (than đá) lộ thiên khổng lồ.

Trong Sơn Hải Kinh, một trước tác thời Tiên Tần, đã từng nói về những mỏ than đá ở Tứ Xuyên và Thiểm Tây. Vào thời Tây Hán, người Trung Hoa đã biết dùng than đá để luyện gang.

Thực ra, cao nguyên Sơn Tây mới là mỏ than vĩ đại của Trung Hoa, hầu như nơi nào cũng có, nhưng tập trung nhiều nhất ở Đại Đồng phía Bắc Sơn Tây.

Toàn bộ khu vực thôn xóm kia nằm trong một vùng trũng dưới chân núi. Từ mảnh đất cao trước cổng làng, Hãn Thanh có thể nhìn bao quát cảnh vật. Chàng thấy mọi người rời nhà vác cuốc đi ra những thửa ruộng kê chung quanh làng, và lũ trẻ chạy nhảy vui đùa khắp chốn.

Hãn Thanh cau mày tự hỏi vì sao nơi đây chỉ toàn là nữ nhân mà không có bóng đàn ông nào? Chẳng lẽ họ cứ ngủ vùi để cho vợ mình phải đảm đương việc đồng áng?

Chàng nhịn đói cả đêm hôm qua nên thúc ngựa đi vào, để hỏi xin chén cơm đỡ dạ.

Đám tiểu đồng nhận ra khách lạ, chạy đến nhìn Hãn Thanh chăm chú, chúng đông đến ba bốn chục đứa, và đột nhiên có đứa bé gái òa lên khóc gọi:

- Cha! Cha!

Hãn Thanh ngượng ngùng xuống ngựa, ẵm cô bé lên, lạ thay, những đứa nhỏ kia cũng bật khóc, níu áo chàng đòi bế!

Hãn Thanh vô cùng bối rối, ngồi xuống để chúng ôm lấy mình. Và từ trong căn nhà trang gần đấy, có một phụ nhân tuổi tam tuần chạy ra. Nàng bật cười, bảo lũ trẻ:

- Bọn người quả là ngốc nghếch, đây là người lạ ở phương xa đến, nào phải cha của ai đâu?

Đám tiểu hài tiu nghĩnh, thất vọng, rời khỏi Hãn Thanh. chàng đứng lên vòng tay nói:

- Tại hạ định đi núi Hoa Sơn, vì không biết đường nên đi lạc đến đây!

Dám hỏi đại tẩu đây là địa phương nào vậy?

Nữ nhân vui vẻ đáp:

- Làng này có tên là Quả Phụ Thôn. Các hạ muốn đến Hoa Sơn thì phải đi chệch về hướng Tây Nam mới đúng.

Người phụ nữ này tuy y phục quê mùa, mộc mạc, nhưng đôi mắt tinh anh, sáng sủa, ăn nói ra vẻ người có học.

Hãn Thanh giật mình:

- Chẳng lẽ những đứa trẻ này đều không có cha?

Nữ nhân cười buồn:

- Có cũng như không, vì toàn bộ nam nhân trong làng đều bị bọn hồ ly ở bên kia núi bắt đi toàn bộ cả rồi! Mỗi năm họ chỉ được về nhà ba ngày tết, sau đó lại ra đi.

Hãn Thanh nhíu mày:

- Họ không đi không được hay sao?

Nữ nhân gật đầu:

- Kể nào ở lại thêm một ngày đều bị hồ ly giết chết!

Hãn Thanh nhìn những mái đầu xanh chung quanh, nghe lòng sôi giận.

Chàng cười nhạt bảo:

- Tại hạ chuyên nghề tiêu diệt tà ma, chôn quỷ. Mong đại tẩu cho xin vài chén cơm lót lòng, sau đó, tại hạ sẽ giết sạch đám hồ ly, trả phụ thân cho đám tiểu hài này!

Nữ nhân mỉm cười:

- Mời túc hạ vào nhà, tiện thiếp chỉ có bánh kê hấp mà thôi.

Hãn Thanh dắt ngựa đi theo nàng, lũ trẻ tò mò bám đuôi, đứng lố nhố ngoài sân. Chỉ có một đứa bé vào nhà, vì nó là con của nữ nhân kia. Cậu bé đặc ý nói với đám còn lại:

- Tụi mày thấy chưa, ông ấy vào nhà tao tức là cha của tao đấy! Lát nữa tao sẽ bảo ông ấy cho tao cỡi ngựa!

Có đứa rụt rè nói:

- Tiểu Lâm! Mày bảo cha mày cho tao cỡi ngựa nhé! Tao sẽ cho mày con chim sáo!

Thế là cả bọn nhao nhao thương lượng với Tiểu Lâm. Đứa nào cũng đưa ra đồ chơi tốt nhất của mình để đổi lấy việc cỡi ngựa.

Tất nhiên Tiểu Lâm chấp nhận cả, không từ chối một ai. Giờ đây, nó là cậu bé hạnh phúc nhất làng. Vì có cha và có thật nhiều vật lạ.

Cuộc làm ăn của Tiểu Lâm rất ồn ào, lọt vào tai Hãn Thanh và mẹ nó. Hai người nhìn nhau mỉm cười. Hãn Thanh chợt nhận ra người đàn bà kia nhìn mình với ánh mắt nồng nàn, khao khát. Ở vùng cao nguyên giá lạnh này, cảnh cô đơn trống vắng quả là đáng sợ.

Hãn Thanh không giận nàng mà cảm thấy như mình có lỗi. Chàng thề sẽ trả lại trưng phu cho những nữ nhân đáng thương này. Mẹ Tiểu Lâm cười hỏi:

- Chẳng hay danh tính của túc hạ là gì? Chuyết phu họ Trương.

Theo phong tục Trung Hoa, đàn bà xuất giá thường được xưng hô theo họ của chồng mình. Hãn Thanh kính cẩn đáp:

- Tại hạ là Mộ Dung Hãn Thanh.

Chàng cầm cúi ăn thêm chiếc bánh kê, cố tránh ánh mắt của người đối diện. Trương nương thở dài bảo:

- Túc hạ cứ ăn cho no rồi lên đường đi Hoa Sơn. Bọn chồn tinh kia pháp thuật thông thần, túc hạ không làm gì được chúng đâu.

Hãn Thanh hỏi lại:

- Đại tẩu có biết chúng gồm bao nhiêu người hay không? Và chúng bắt các nam nhân trong thôn để làm gì?

Trương nương rầu rĩ đáp:

- Chúng xuất hiện cách nay hơn bốn năm, chỉ trong một đêm đã bắt hơn trăm trai tráng trong làng, như vậy là chúng rất đông. Còn bắt để làm gì thì không rõ. Mỗi lần được thả về ăn tết, đám nam nhân đều cảm như hén, chẳng ai mở miệng nói câu nào. Có điều, tiện thiếp nhận ra bàn tay họ chai sạm và trên thân thể chẳng chịt những vết roi. Mỗi năm, số người về nhà càng ít đi.

Có lẽ những người yếu sức đã lần lượt bỏ mạng.

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Sao chứ vị không đi báo quan?

Nữ nhân cười nhạt:

- Hai năm trước, có người đã vác sớ lặn lội đến huyện đường kêu khóc.

Quan tri huyện hứa sẽ cho quân tra xét nhưng chẳng hề có ai đến cả. Còn người đàn bà dưng cảm kia đã chết ngay khi về đến nhà.

Hãn Thanh đã no nê, đứng lên nói:

- Mong đại tẩu chỉ giáo đường đến hang ổ hồ ly!

Trương nương buồn bã đáp:

- Túc hạ cứ đi đến chân núi sẽ thấy một khe hẹp. Theo đường ấy sẽ sang đến bên kia.

Hãn Thanh vòng tay chào, xách kiếm bước ra. Tiểu Lâm chạy ngay đến:

- Cha! Hài nhi muốn được cỡi ngựa!

Hãn Thanh ngưng ngừng quay lại nói với Trương nương:

- Con tuấn mã này rất hiền! Đại tẩu có thể đặt Tiểu Lâm lên yên dắt đi chơi.

Nói xong, chàng thi triển khinh công lướt đi như bay. Trương nương và lũ trẻ tròn mắt nhìn theo. Nàng lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ người này lại biết pháp thuật?

Tiểu Lâm reo lên:

- Má ơi! Phụ thân hài nhi biết bay!

Trương nương thẹn thùng mắng con:

- Ta đã bảo người ấy không phải là cha mi cơ mà!

Nhưng trong lòng nàng rộn lên một ước mơ thầm kín. Chồng nàng là Trương Tam đã mãi mãi không về nữa! Hai xuân rồi, nàng mỗi mắt trông chờ mà chẳng thấy đâu.

Hãn Thanh theo lời dặn của Trương nương, đến chân dãy núi thấp, quả nhiên tìm ra một khe hẹp, chiều ngang chỉ có bốn trượng. Chàng rút Hầu Tước Kiếm để đề phòng độc xà. Con đường này mỗi năm chỉ được xử dụng một lần nên đầy cỏ và bụi rậm.

Đi hết chiều dài gần dặm của khe núi, trước mắt Hãn Thanh hiện ra một thung lũng rộng, được vây quang bởi núi đồi. Và trên sườn đồi hướng Bắc thấp thoáng những bóng người đang đào xới.

Đám công nhân kia đều ở trần, và được săn sóc bằng những người áo trắng, tay cầm roi da dài ngoằng. Hãn Thanh nhận ra bọn đốc công toàn là nữ nhân. Tuy nhiên, họ khá tàn nhẫn, liên tục quát vào lưng đám nam nhân, thủ pháp dùng roi rất linh diệu.

Hãn Thanh đảo mắt nhìn sang cánh rừng hướng Đông, nơi có những tòa nhà gỗ xinh xắn. Có lẽ đây là chỗ ở của đám hồ ly áo trắng. Cách đây không xa, là những lán cỏ dài, dành cho đám công nhân đáng thương.

Hãn Thanh tiến về phía cánh rừng, lập tức bị hai nữ lang bạch y chặn lại.

Một ả lạnh lùng hỏi:

- Người là ai mà dám lấn mò vào chốn này?

Chàng cười mát đáp:

- Ta là Trung Nguyên Đại Pháp Sư, nghe nói chốn này có chồn tinh nên đến kiếm vài bộ lông về may áo ngự hàn!

Hai ả biến sắc, vung kiếm chém ngay. Đường kiếm của họ nhanh nhẹn và hiểm ác khôn lường.

Hãn Thanh ái ngại việc đối phương là nữ nhân nên bắt nhẫn, không dùng kiếm mà đỡ pho Cửu Cung Thần Thức ra đối phó. Thân hình chàng nhấp nhô trong lưới kiếm. Song thủ chập chờn như ma ảnh, chụp lấy hai cổ tay nõn nà, vặn trật khớp mà đoạt vũ khí của đối phương.

Bất Biệt Cư Sĩ là tình lang của Vũ Di Tiên Nương. Vì vậy, những gì Hãn Thanh học được thời thơ ấu, đều là tuyệt kỹ của Cao Hán Ngọc! Tuy Cư Sĩ không nổi danh về quyền chưởng, nhưng với tài trí của ông, pho Cửu Cung Thần Thức cũng lợi hại tuyệt luân!

Hai ả bạch y đau đớn rú lên, nhảy lùi lại, và nhất tề tung độc phấn vào mặt Hãn Thanh. Chàng cười nhạt, võ liên hai chưởng đạo Kim Sa Ấn. Chưởng ảnh vàng nhạt xuyên qua màn độc vệt giáng vào ngực đối phương. Tuy chàng chỉ dồn có bốn thành công lực nhưng cũng đủ đánh cho hai nàng học máu.

Lúc này, từ trong những tòa mộc xá, túa ra mấy chục ả áo trắng. Đi đầu là một mỹ nhân tuổi độ hai mươi ba, phong vận lẳng lơ, mặt đẹp như hoa, tóc bới cao, trang điểm bằng châu báu sáng rực.

Nàng ta khoác mảnh lông điểu, để hở áo sa mỏng bên trong, và đôi gò bồng đảo đều đặn trông rất quyến rũ.

Nhưng người đẹp không cười mà cất giọng lạnh lẽo như băng:

- Người là cao thủ của môn phái nào?

Hãn Thanh trầm giọng hỏi lại:

- Còn chừa vị là ma quỷ phương nào mà dám ngang nhiên bắt cóc lương dân về làm lao dịch?

Nữ lang động nộ, phát tay ra hiệu:

- Giết gã cho ta!

Đám thiếu nữ thủ hạ ủa vào ngay, sắc diện lộ vẻ độc ác. Hãn Thanh không hề bối rối, thi triển pho khinh công Cửu Cung Mê Bộ, di chuyển trong vòng vây, thủ cước liên tục tung ra những đòn ảo diệu.

Đám nữ nhân nổi nhau la lên oai oái vì khớp tay bị bẻ lọi. Chỉ hơn nửa khắc, đã có mười mấy nàng bị loại khỏi vòng chiến.

Nữ lang áo sa mỏng biến sắc rút kiếm nhập trận. Vũ khí của nàng tỏa ánh lam, chứng tỏ đã được tẩm đầy chất độc.

Hãn Thanh không dám coi thường, vội rút kiếm chống đỡ. Chàng kinh hãi nhận ra công lực đối phương còn thâm hậu hơn mình. Bản lãnh nàng ta cao siêu gấp bội các thủ hạ, đường kiếm hiểm ác phi thường.

Nhưng Hãn Thanh là truyền nhân của thiên hạ đệ nhất kiếm. Tuy hơi kém sút phần chân khí nhưng kiếm chiêu linh diệu, tinh kỳ hơn đối phương.

Thanh trường kiếm trong tay chàng đảo lộn như thần long luôn tìm ra chỗ sơ hở mà đâm vào.

Nữ lang áo sa liên tiếp gặp nguy hiểm, mồ hôi toát ra ướt trán. Nàng tấn mạnh một chiêu, tung mình về phía sau, quát khê:

- Khoan đã!

Hãn Thanh đình bộ, lạnh lùng bảo:

- Vì các nàng là nữ nhân, ta không nỡ giết! Hãy tự phế võ công rồi rời khỏi nơi này ngay!

Chàng ngạc nhiên khi thấy nữ lang áo sa nở nụ cười mê hoặc:

- Thiếp là Lạc Bình, dám hỏi phương danh của bậc anh hùng?

Nàng vừa nói vừa cởi áo lông, để lộ tấm thân khêu gợi ẩn hiện dưới lớp sa. Và rồi, những mảnh sa kia cũng rơi xuống mặt cỏ xanh.

Cơ thể mượt mà kia lồ lộ phơi bày dưới mặt trời xuân, uốn éo bước đến.

Hãn Thanh lúng túng, không dám nhìn vào pho tượng mỹ miều, chẳng biết phải đối phó thế nào!

Lạc Bình bật cười khanh khách, lướt đến tấn công. Tiếng cười của nàng khiến huyết mạch Hãn Thanh căng phồng. Lạc Bình hoàn toàn không phòng thủ, uốn ngược như mời gọi đối phương hạ thủ. Nàng đứng trên gió nên mùi u hương tỏa vào mũi Hãn Thanh, càng tăng phần quyến rũ.

Chàng không đủ nhẫn tâm để thọc kiếm vào da thịt mịn màng kia, đành chống đỡ và tránh né. Chỉ sau vài chục chiêu, Hãn Thanh đã hoàn toàn bị hạ phong, đường kiếm rối loạn, lộ sơ hở rất nhiều. Chàng là một chàng trai mới lớn, khí huyết phương cương, khó mà chống cự lại mị lực của Ngũ Đài Ma Cơ.

Lạc Bình tuy mới nổi danh vài năm trở lại đây nhưng đã không ít nam nhân bỏ mạng dưới tay nàng. Tiếng cười của Ma Cơ chính là công phu Lạc Hồn Tiểu, và mùi u hương từ cơ thể nàng là một loại xuân dược hãn thế.

Biết đối phương đã thăm dò, Ngũ Đài Ma Cơ nhếch mép cười độc ác, lao đến như ánh chớp. Mũi kiếm của nàng nhắm vào ngực Hãn Thanh, quyết chẳng để chàng sống sót.

Dù đang mê muội, bản năng cầu sinh cũng giúp Hãn Thanh tung người né tránh, nên chỉ bị đâm thủng bắp tay trái. Chàng được Mông Diện La Sát trui rèn bằng công phu Thiên Ma Bách Luyện, khi cơ thể bị đau

đón, lập tức có phản ứng ngay. Da thịt chàng săn lại, kịp lấy lưới kiếm, và đầu óc tỉnh táo trở lại. Chàng nghiêng rặng vung cước quất vào bụng dưới Ngũ Đài Ma Cơ, ả hự lên, văng ngược ra sau, máu miệng phun thành vòi.

Bọn nữ lang áo trắng kinh hãi vội chạy đến bảo vệ chủ nhân và tấn công Hãn Thanh. Chàng nghe vết thương ngứa ngứa vì chất độc, vội điểm huyết phong bế kinh mạch tay trái.

Biết mình đã lâm cảnh hiểm, Hãn Thanh đành phải nặng tay để thanh toán gấp chiến trường, hầu tìm chỗ trục độc. Thanh Hầu Tước Kiếm vun vút như bánh xe thép chặt phẳng những cánh tay cầm kiếm của đối phương.

Chất độc lan dần trong máu, càng khiến chàng thêm hung hãn như thú dữ. Đám thủ hạ của Ngũ Đài Ma Cơ rên la thảm khốc, không còn dám diên trì, vội rủ nhau đào tẩu.

Hãn Thanh không đuổi theo, bước đến bên Lạc Bình. Ầ® uống linh đan nên thương thể đỡ nhiều, không còn ói máu nữa, nhưng vẫn chưa đứng lên được. Nhìn đôi mắt đỏ ngầu của Hãn Thanh, Ma Cơ sợ khiếp vía, gượng cười van xin:

- Mong đại hiệp tha mạng, thiếp xin dâng thuốc giải độc!

Hãn Thanh lạnh lùng bảo:

- Ta không cần thuốc giải, chỉ muốn giết nàng để trừ hại cho bách tính mà thôi!

Ma Cơ bật khóc, van lạy như tể sao:

- Mong đại hiệp khai ân! Tiện thiếp chỉ tuân mệnh sư phụ mà hành sự chứ đâu muốn giam mình ở chốn hoang vu này làm gì? Lạc Bình xin làm nô tỳ, suốt đời hầu đại hiệp!

Hãn Thanh nghe tiếng khóc nỉ non, không đành lòng xuống tay. Chàng nghiêm nghị bảo Ma Cơ:

- Lạc cô nương, nay tại hạ vì đức hiếu sinh của trời đất mà tha mạng cho nàng, nhưng cô nương phải lập trọng thệ, suốt đời không được làm ác nữa!

Lạc Bình mừng rỡ thề ngay:

- Tiện thiếp Lạc Bình xin hoàng thiên chứng giám, từ nay hướng thiện xin một dạ trung thành với chủ nhân!

Hãn Thanh cau mày:

- Ta chỉ cần nàng phục thiện, việc làm nô bộc không nên nói đến!

Ma Cơ buồn bã nói:

- Chắc đại hiệp chê tiện thiếp là phường phóng đảng! Thực ra thân này vẫn còn là xử nữ! Do luyện tà công nên phong vận mới lả lơi thế thôi!

Nàng dừng lại, gương cặp mắt ai oán nói:

- Thuốc giải để trong khuê phòng. Tiện thiếp đi không nổi, dám phiền đại hiệp giúp một tay!

Hãn Thanh đỏ mặt, cúi xuống nhặt chiếc áo lông trùm lên tấm thân trắng trẻo kia, rồi bồng nàng đi vào tòa nhà gỗ trong rừng.

Ma Cơ thổ thê:

- Xin đại hiệp cho biết phương danh?

Chàng không quen nói dối nên thành thực đáp:

- Tại hạ là Mộ Dung Hãn Thanh!

Ma Cơ giật mình rồi cười khúc khích:

- Thì ra Tiểu Hầu Gia mang mặt nạ!

Nàng thò tay lột mảnh da hóa trang, lạng người trước vẻ anh tuấn phi phàm của chàng trai.

Ngũ Đài Ma Cơ tự hào nhan sắc mình tựa tiên nga, nên khó khăn trong việc chọn tình quân. Dù nàng mang danh Ma Nữ nhưng vẫn được đám hào hiệp võ lâm mê như điên đảo. Nay gặp Hãn Thanh võ nghệ cao siêu, dung mạo anh tuấn tuyệt luân, lòng xuân nữ rộn ràng. Nàng nhìn say đắm gương mặt chàng, cố nén tiếng thở dài. Nàng hối hận vì đã xử dụng Ma Tiểu Mê Hương Khúc, phô bày thân thể, khiến Hãn Thanh ngộ nhận là dâm nữ.

Vào đến khuê phòng, Lạc Bình vội lấy thuốc giải độc cho Hãn Thanh uống, và băng bó vết thương. Tất nhiên nàng đã mặc y phục chỉnh tề trông rất đoan trang thùy mị.

Hãn Thanh phục hồi công lực, lập tức chữa vết nội thương của Ngũ Đài Ma Cơ. Nàng rất cảm động và càng nặng tình với chàng trai xinh đẹp, anh hùng.

Lạc Bình pha thuốc giải Lạc Phách Tán vào lu nước lớn. Rồi cùng Hãn Thanh ra gọi gần trăm gã công nhân si ngốc vào. Họ vẫn cặm cụi làm việc, không hề để ý đến trận chiến lúc này.

Bọn nam nhân của thôn Quả Phụ uống xong, lăn ra ngủ vùi, mấy khắc sau mới tỉnh lại, sợ hãi bỏ chạy cả về làng.

Hãn Thanh cũng từ giả Ngũ Đài Ma Cơ. Nàng buồn bã nói:

- Gia sư là Kim Thạch Tà Tẩu đã tìm ra mỏ bảo ngọc này, và bất tiện thiếp phải coi sóc việc khai thác. Nay công tử đến đây cũng là giải thoát cho tiện thiếp. Kể bạc mệnh này mồ côi từ nhỏ, ngoài Ngũ Đài Sơn, chẳng còn chốn để dung thân. Nếu trở lại đó, trước sau gì cũng sa vào mỏ tà ma. Mong công tử cho tiện thiếp theo hầu.

Ánh mắt nàng rất thiết tha và đôi dòng châu chảy dài trên gương mặt đẹp nẻo nùng. Hãn Thanh thoáng nghe lòng băng khuâng, thương nàng cũng mồ côi như mình. Chàng thở dài bảo:

- Thôi được! Tạm thời cô nương cứ thắp đèn tại hạ, khi nào muốn ly khai xin cứ tùy tiện!

Ngũ Đài Ma Cơ hoan hỉ nghiêng mình vái tạ:

- Nô tỳ Lạc Bình xin bái kiến công tử!

Nàng mỉm cười nói tiếp:

- Phía sau có suối nước nóng, mời công tử ra đây tắm gội!

Sau trận chiến, y phục Hãn Thanh dính đầy máu, cơ thể nhớp mồ hôi, liền nghe lời Lạc Bình. Tay trái chàng đang băng bó nên cử động khó khăn, đành đứng ngâm dưới làn nước nóng ấm, để mặc Ma Cơ hầu hạ. Nàng mặc nguyên y phục, tắm gội cho Hãn Thanh. Chàng luyện võ từ nhỏ nên thân hình rắn chắc, cường tráng, bắp thịt nổi từng múi rất đẹp.

Lạc Bình run rẩy kỳ cọ, mặt đỏ hồng vì thẹn. Hãn Thanh nhận ra điều ấy, cười hỏi:

- Sao lúc thoát y nàng không biết xấu hổ?

Ma Cơ lí nhí đáp:

- Thực ra nô tỳ cũng rất thẹn thùng, chỉ vì lòng hiếu sát mạnh hơn đấy thôi! Nhưng đấy là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng, chẳng bao giờ nô tỳ dùng đến Ma Tiểu Mê Hương Khúc nữa.

Hãn Thanh nhớ đến Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương, buột miệng nói:

- Té ra ta là người đầu tiên chiêm ngưỡng thân hình tuyệt mỹ của nàng?

Lạc Bình ngượng ngùng gật đầu, dáng điệu rất đáng yêu.

Hãn Thanh vui vẻ kể cho nàng nghe việc mình giải cứu Hà Hồng Hương.

Ma Cơ bật cười khanh khách, ngây thơ như một sơn nữ!

Chiều ngày hai mươi bốn tháng hai, có đôi kỳ sĩ lưng thưng đi vào trấn Hoa Sơn. Nam tuổi tam tuần, dung mạo hiền lành. Nữ thất hai bím tóc dài, vạt phục xanh bó sát thân hình óng ả. Nàng xinh đẹp đến nỗi khách



nhân qua lại trên đường phải suýt xoa khen ngợi và nhìn không chớp mắt. Xem ra hán tử kia không xứng đôi với một nàng tiên như vậy!

Ngũ Đài Ma Cơ thành danh với mái tóc bới cao kiêu sa và y phục hở hang, mỏng manh. Nay với hai bím tóc và võ phục kín đáo, khó ai dám nghĩ nàng lại là ả ma nữ khét tiếng năm xưa! Vả lại, sắc diện nàng giờ đây thủy mị, ngoan hiền, chẳng một nét lẳng lơ, phóng túng! Lạc Bình đã đoạn tuyệt với quá khứ, lấy tên Trinh Nô để bày tỏ lòng dạ của mình.

Như vậy nam nhân kia chính là Mộ Dung Hãn Thanh. Hai người ghé vào Sơn Tây Đại Lữ Điểm nghỉ trọ, định đêm xuống sẽ đột nhập Động Thiên Quán trên ngọn Vân Phong của rặng Hoa Sơn.

Bọn tiểu nhị hoan hỉ đón chào thượng khách. Đây là lữ điểm sang trọng nhất vùng núi Hoa Sơn nên chường quý chẳng bao giờ hời hợt. Nghe khách khai sao lão ghi vậy, thực giả chẳng quan trọng! Hơn nữa, nhìn hai thanh trường kiếm trên lưng đôi nam nữ này, lão đoán họ đến dự hôn lễ của Động Thiên Đạo Quán.

Vì cho rằng họ là phu thê nên lão thân nhiên bảo tiểu nhị đưa khách vào một phòng thượng hạng.

Hãn Thanh khê cau mày nhưng không đòi thêm phòng nữa! Chàng đã xem Lạc Bình là tỳ nữ của mình nên không chấp nhất tiểu tiết. Ngũ Đài Ma Cơ mừng thầm, soạn hành lý, chuẩn bị cho Hãn Thanh tắm gội.

Vết thương ở bắp tay trái chưa lành hẳn. Chàng vẫn cần sự chăm sóc của người khác. Hơn nữa, chàng bắt đầu thích thú đôi bàn tay mềm mại của nữ nhân. Nó khiến chàng nhớ lại ngày còn thơ dại, được thân mẫu nâng niu.

Tuyết đã thôi rơi nhưng trời vẫn lạnh cắt da, được ngâm mình trong nước nóng quả là điều tuyệt diệu. Phòng tắm kín đáo nên mùi u hương từ cơ thể Lạc Bình tỏa ngát. Hãn Thanh hiếu kỳ hỏi:

- Trinh Nô! Vì sao người nàng lại có mùi thơm kỳ lạ như vậy?

Lạc Bình thẹn thùng đáp:

- Nô tỳ luyện tà công, được ân sư ban cho một mảnh Long Diên Hương.

Nhờ vậy, công lực tăng tiến mười năm và da thịt tỏa mùi thơm nhẹ! Khi thi triển Ma Tiểu Mê Hương Khúc, mùi hương sẽ đậm đà hơn!

Hãn Thanh gật đầu khen:

- Nàng quả là người hiếm có trên đời!

Chàng tắm xong, bước ra ngoài gọi một mâm cơm, chờ Lạc Bình tắm xong sẽ cùng ăn.

Hơn khắc sau, Ngũ Đài Ma Cơ bước ra. Mái tóc xỏa dài vì chưa khô hẳn và bộ áo vải trắng tinh khiến nàng trông rất giống Trịnh Thiếu Thuận. Hãn Thanh thở dài, nhìn nàng mà nhớ đến người xưa!

Lạc Bình nào biết điều ấy, sung sướng vì được chàng ngắm nghía, vui vẻ bới cơm, rót rượu. Hãn Thanh chỉ ăn hai chén đã no ngang, buông đũa rót rượu, uống liền ba chung đầy. Trong lúc Lạc Bình ăn nhỏ nhẹ như mèo, Hãn Thanh đã uống được tám chung. Thấy ánh mắt chàng ngày càng thắm thiết, nàng thẹn thùng nói:

- Công tử cứ nhìn mãi như vậy, làm sao nô tỳ nuốt nổi!

Hãn Thanh buồn bã nói:

- Hôm nay, trông nàng rất giống người vợ quá cố của ta!

Lạc Bình giật mình:

- Nô tỳ chưa hề nghe võ lâm nhắc đến việc công tử lập gia thất!

Hãn Thanh cười thắm:

- Vong thê tên Trịnh Tiểu Thuận, từ trần đã được hai năm. Xác nàng vẫn còn quàng ở núi Hằng Sơn. Ta định cứu xong Hà Hồng Hương sẽ đi đến đấy!

Lạc Bình ấp úng:

- Nô tỳ không ngờ công tử lại có nỗi thương tâm to lớn như vậy. Dám hỏi Trịnh nương là người ở đâu, vì sao lại bạc mệnh như vậy?

Hãn Thanh chẳng biết giải thích thế nào, chỉ nói một câu:

- Tiểu Thuần là ma chó không phải là người! Hồn nàng lúc nào cũng quanh quẩn bên ta!

Lạc Bình tuy mang danh Ma Cơ nhưng lại sợ ma. Nàng co rúm người, liếc quanh như muốn tìm Tiểu Thuần, miệng trách móc:

- Công tử đừng làm nô tỳ sợ hãi!

Lạc Bình kéo ghế ngồi sát Hãn Thanh. Và ngay lúc ấy, một ngọn gió lạ lạnh lẽo thổi vào, khiến ngọn nến sáp ong chập chờn như sắp tắt, dù cửa nẻo đều đóng kín. Lạc Bình rú lên ôm chặt lấy Hãn Thanh. Nhưng chàng lại mừng rỡ gọi:

- Tiểu Thuần! Tiểu Thuần!

Tiếc rằng chẳng có ai lên tiếng, thấy Ma Cơ run lên bần bật, Hãn Thanh mỉm cười an ủi:

- Trịnh tỷ tỷ là người nhân hậu, hiền lành, có gì mà nàng phải sợ?

Lạc Bình ngưng ngưng buông chàng ra. Hai người bàn bạc kế hoạch đột nhập Văn Phong đến tận chiều. Đêm qua, họ ngủ chập chờn trong một chiếc chòi rách ven đường, giờ đây ai cũng mệt mỏi. Ngũ Đài Ma Cơ che miệng ngáp, nhìn Hãn Thanh với vẻ van nài! Chàng hiểu ý, bảo nàng:

- Trịnh Nô đi ngủ đi! Canh ba chúng ta mới khởi hành mà! Ta cũng phải ngủ một chút!

Lạc Bình gọi tiểu nhị dọn chén bát, rồi bẽn lễn nằm xuống mép giường, chờ Hãn Thanh ngủ say, nàng lẩn vào, nằm sát chàng để đỡ sợ.

Cuối canh ba có hai bóng đen lướt như bay trên núi Vân Phong. Động Thiên Đạo Quán không một ánh đèn, nằm lừng chừng núi.

Hãn Thanh và Lạc Bình ngủ quên nên đến trễ. Chính vì vậy họ phát hiện có một toán người đang đi trước mình. Hơn trăm gã hắc y êm thấm tiến dần đến khu rừng tùng vậy quanh đạo quán.

Hãn Thanh luyện phóng ám khí từ năm bảy tuổi nên nhãn lực tinh tường, dù chỉ có ánh sao trời lấp lánh. Chàng nhận ra bộ pháp quen thuộc của bọn môn nhân nhà Mộ Dung, mừng rỡ bám theo. Chàng tin rằng với sự hỗ trợ của họ, việc giải cứu Viên Nguyệt Hằng Nga sẽ dễ dàng hơn. Chàng và Ma Cơ giữ khoảng cách mười trượng với toán người của Nhất Bất Thông. Như vậy là Phi Châm Môn đã nhờ đến lực lượng Hầu Phủ để tập kích sào huyệt của Tây Nhạc Lão Quái.

Chàng ngạc nhiên khi thấy họ tiến rất nhanh, và không gặp trở ngại nào.

Nhưng sau bước chân của họ là hàng chục xác người. Nhìn vũ khí cũng biết chúng là thủ hạ Phù Dung Hội!

Ngũ Đài Ma Cơ hít mạnh vài cái rồi thì thầm:

- Công tử! Không hiểu sao đám người đi trước lại có được Vô Hình Chi Độc của Thiết Địch Thần Y!

Chàng hạ giọng đáp:

- Họ là cao thủ của Mộ Dung Hầu Phủ và Phi Châm Môn, được thống lĩnh bởi Nhất Bất Thông Chu Minh. Họ Chu là bằng hữu của Bạch Thần Y, tất nhiên sẽ có loại kỳ độc ấy.

Nửa khắc sau, phe Chu Minh đã vượt qua phòng tuyến cuối cùng, tiến vào khu vực phía sau đạo quán. Mục tiêu của họ chính là tòa nhà xây bằng đá núi. Chắc chắn nơi đây phải là nơi giam giữ Hà Hồng Hương, vì những công trình khác đều bằng gỗ.

Nhưng khi còn cách thạch lao hơn mười trượng, bọn Chu Minh nằm cả lại, chỉ cho một người vào dò thám. Gã này có khinh công cực kỳ linh hoạt, thoát ẩn thoát hiện, nương theo những bụi hoa mà áp sát mục tiêu.

Thấy không ai canh gác, gã hí hoáy mở khóa sắt. Tài nghệ đạo chích của gã thật đáng khen, chỉ nháy mắt đã vô hiệu hóa được hai ổ khóa. Gã đẩy mạnh cánh cửa rồi nép sang một bên, nhờ vậy mà thoát chết vì từ bên trong có bốn lưỡi búa phóng ra như ánh chớp.

Và rồi đèn đuốc sáng rực, tiếng chuông báo động gõ vang. Mấy chục gã sát thủ Phù Dung Hội từ trong ủa ra, nhưng gã hắc y đã nhanh chân tung mình lên nóc thạch lao! Dưới ánh đuốc, vóc dáng gã khá giống Tiểu Hầu Gia Mộ Dung Hân Thanh.

Tây Nhạc Lão Quái đã ra đến. Lão cười ghê rợn bảo:

- Mộ Dung Tiểu Cầu! Lão phu đã tiên đoán thế nào người cũng đến đây.

Đêm nay, lão phu sẽ bắt sống người để lấy họa đồ Kim Ngọc Bồng Lai Đảo!

Gã hắc y bật mặt cười ha hả, vung tay rải liền mấy trái cầu trắng, tiếng nổ tuy nhỏ nhưng ụi phấn mịn mù, tỏa mùi hăng hắc!

Hàn Lão Quái kinh hãi quát vang:

- Mau lùi lại!

Nhưng tiếc rằng đã có mấy chục tên lão đảo gục ngã. Và đồng thời bọn Chu Minh từ phía sau ập đến. Độc châm của Phi Châm Môn rải như mưa, loại thêm một số sát thủ nữa.

Năm mươi cao thủ nhà Mộ Dung lao vào như mãnh hổ, bản lãnh của họ hơn hẳn bọn sát thủ Phù Dung. Lối đánh kiêu dũng, hung hãn của họ càng khiến đối phương khiếp đảm. Dòng máu Hung Nô đang cuộn cuộn trong huyết quản người Tiên Ty, khiến họ không biết sợ là gì.

Tây Nhạc Lão Quái bị bốn tay đầu não của Phi Châm Môn vây đánh, nhưng xem ra họ không xứng là địch thủ của họ Hàn. Chưởng Kinh của Lão Quái hùng mạnh tuyệt luân, đánh bạt cả kiếm lẫn người. Bọn Hà Hồng Tập, Chu Minh, Triệu Huy Phong và Vương Nghĩa Quỳnh phải liều mạng tương trợ lẫn nhau mới tạm duy trì được cuộc chiến.

Hân Thanh nói với Ngũ Đài Ma Cơ:

- Trinh Nô, nòng thử đi một vòng, tìm xem Hà cô nương bị giam ở chốn nào. Ta sẽ tiêu diệt lão họ Hàn kia!

Nói xong, chàng lướt vòng ra phía sau thạch lao, tung mình lên mái ngói, vung chưởng đánh thủng rồi nhảy xuống, thấy chẳng có tù nhân nào, chàng lo lắng chạy ra cửa trước, đề khí bốc lên cao hơn trượng bủa lưới kiếm xuống đầu Tây Nhạc Lão Quái. Chiêu Nguyệt Trầm Thu Thủy này chuyên dùng để tấn công từ trên xuống. Kiếm quang bàng bạc như ánh trăng, nhờ phản chiếu của đuốc, sa xuống tựa vầng nguyệt rơi rụng mặt hồ thu.

Phép Ngự Kiếm chẳng mấy người học được, vì vậy mà Hàn Lão Quái nhận ra ngay Hân Thanh. Lão vội đề khí, nhún chân bay chéch lên cao, tránh thế công của bốn kẻ địch phía dưới. Và rồi lão cử chưởng giáng mạnh vào màn kiếm ảnh của Hân Thanh.

Phách không chưởng là tuyệt học thượng thừa của môn võ học Trung Hoa, có thể dùng chân khí đả thương người ở khoảng cách xa. Nay Hàn Thế Đức có đến gần hoa giáp công lực, chưởng kinh càng bội phần mãnh liệt. Lão lại cảm hận đối phương thấu xương nên dồn hết toàn lực vào song thủ.

Nào ngờ, chiêu tuyệt kiếm này lại biến hóa khôn lường, chỉ nháy mắt đã xoay dọc thành chiếc mâm đẹp, xé toang chưởng kinh, ập vào người đối phương. Mũi kiếm đâm thủng yết hầu và rạch thẳng xuống bụng.

Phủ tạng Tây Nhạc Lão Quái lộ hẳn ra ngoài, lão rú lên thảm khóc, rơi xuống mặt đất, mắt trợn trừng kinh ngạc và oán hận.

Hân Thanh đắc thủ nhưng cũng phải trả giá khá đắt. Cửu ém Thần Chưởng đã khiến chàng học máu thành vôi, thân trên lạnh giá tê cứng, và ngực đau đớn vô cùng!

Chàng vội nuốt liền hai viên Tịnh Cốc Toàn Sinh Đan của Thiết Địch Thần Y rồi ngồi điều tức. Bọn Chu Minh đã nhận ra Tiểu Hầu Gia, mừng rỡ vây chặt để bảo vệ.

Cuộc chiến chung quanh cũng đã sắp kết thúc vì bọn sát thủ Phù Dung Hội thương vong rất nhiều. Bọn còn lại đều đào tẩu cả. Hà Hồng Tập vội quát thủ hạ lục soát, tìm cho được Hà tiểu thư. May thay, một gã hắc y nhỏ thó đã công Viên Nguyệt Hằng Nga chạy đến. Thấy Hãn Thanh ngồi vận khí mà máu miệng cứ ứa ra, gã vội trao Hà Hồng Hương cho Vương Nghĩa Quỳnh, phó môn chủ của Phi Châm Môn, rồi quay xuống cạnh Hãn Thanh.

Hà Hồng Tập mừng rỡ hỏi:

- Các Hạ là cao nhân phương nào mà lại cứu được khuyển nữ?

Gã lột khăn che mặt, để lộ dung nhan kiêu diễm rồi ngượng ngùng đáp:

- Tiện nữ là nô tỳ của Tiểu Hầu Gia! Công tử đã sai nô tỳ đi tìm Hà tiểu thư, may mà không nhục mệnh! Tinh Châu Tài Thần thấy nàng xinh đẹp và có phần quyến rũ hơn ái nữ của mình, lòng vô cùng thắc mắc.

Tuyệt đại hồng nhan ở đất Sơn Tây chỉ có hai người, Nhất Bất Thông kiến văn rộng như biển, trí nhớ lại phi thường. Ông từng gặp Ngũ Đài Ma Cơ nên vẫn chưa quên, liền hỏi:

- Phải chăng cô nương họ Lạc?

Ma Cơ thản nhiên đáp:

- Tiện nữ là Mộ Dung Trinh Nô!

Chu Minh bán tín bán nghi nhưng không dám hỏi thêm.

Vương Tứ Nương không làm sao cho Hà Hồng Hương tỉnh lại được, liền hỏi Chu Minh:

- Nhị ca! Hương nhi vẫn mê man bất tỉnh!

Nhất Bất Thông thăm mạch cho cháu gái, lắc đầu chịu thua. Ngũ Đài Ma Cơ nói ngay:

- Hà tiểu thư bị cho uống Thập Nhất Túy, phải đưa về gặp Thiết Địch Thần Y mới giải được!

Chu Minh nghe xong càng khẳng định nàng là đại ma nữ Lạc Bình. Sư phụ nàng, Kim Thạch Tà Tẩu tinh thông nhiều môn tuyệt học như kiến trúc, địa chất, thiên văn, hàng hải, y thuật và độc dược. Mộc Tiểu Luân học gì cũng giỏi hơn người, kiến thức sâu sắc, chứ không phải chỉ có bề rộng như Nhất Bất Thông!

- Tuy trò chuyện nhưng mọi người đều dán mắt quan sát Hãn Thanh.

Lúc này mồ hôi chàng toát ra như tắm, đến nỗi chiếc mặt nạ da người rơi ra.

Cuối canh năm, Hãn Thanh mới hồi phục, đứng lên. Đám môn nhân nhà Mộ Dung hân hoan quỳ cả xuống:

- Chúng đệ tử mừng Tiểu Hầu Gia thoát hiểm!

Bọn họ băng bó đầy người nhưng chỉ là những vết thương nhẹ và không ai bỏ mạng. Hãn Thanh phủ dụ họ vài câu rồi quay sang bái kiến Chu Minh cùng ba lão nhân của Phi Châm Môn. Nhìn thấy Viên Nguyệt Hằng Nga nằm trong lòng Vương Tứ Nương, chàng hài lòng khen ngợi Lạc Bình:

- Trinh Nô giỏi lắm!

Ngũ Đài Ma Cơ sung sướng cúi đầu. Hãn Thanh quay sang nói với Chu Minh:

- Mong Chu đại thúc đưa ngay anh em về Lạc Dương để bảo vệ lão Hầu Gia, bắt tất phải đi theo tại hạ làm gì! Nghe nói Thần Tiên Giáo đã có kế hoạch vào quốc khổ để tìm bản đồ Bồng Lai Đảo. Nếu họ thất bại sẽ tìm cách bắt lão Hầu Gia, dùng tà pháp mà mê hoặc!

Những điều này đều do Ngũ Đài Ma Cơ tiết lộ cho Hãn Thanh nghe. Kim Thạch Tà Tẩu chính là tình nhân của Hải Hà Tiên Tử, và đóng vai trò quân sư cho mục ta!

Nhất Bất Thông rầu rĩ hỏi lại:

- Sao công tử không nghĩ đến an nguy của bản thân mình?

Hãn Thanh cười đáp:

- Với dung mạo giả này, ai nhận ra được mà phải sợ?

Quả thực là nghệ thuật chế tác mặt nạ da người đã bị thất truyền. Hai chiếc mà Thiết Dịch Thần Y đã tặng cho Hãn Thanh đáng xem là báu vật. Nó rất tinh xảo và giống như thật, khó ai khám phá ra được.

Hãn Thanh nói thêm:

- Tại hạ đi lên hướng Bắc có chút việc riêng, chắc chắn sẽ về Lạc Dương trước ngày khai đàn của Thần Tiên Giáo ở Tung Sơn!

Nhất Bất Thông lo lắng cho lão Hầu Gia nên đồng ý rút quân, chỉ nhắc nhở Hãn Thanh bảo trọng.

Chàng không để Phi Châm Môn mở lời cảm tạ, lạnh lùng cáo từ đi ngay!

Hà môn chủ cay đắng nói:

- Chỉ vì mù già ngu xuẩn mà lão phu hụt mất chàng rể quý. Tội nghiệp cho Hương nhi!

Nhất Bất Thông cười khà khà:

- Đại ca chớ lo! Tiểu đệ đã có diệu kế để tác hợp mối lương duyên này Hà Hồng Tập hoan hỉ bảo:

- Diệu kế gì, nhị đệ mau nói cho ta rõ!

Chu Minh nghiêm giọng:

- Lão Hầu Gia đang muốn cho Hãn Thanh lập gia thất. Nay ta đưa Hồng Hương đến Lạc Dương để kề cận lão Hầu Gia. Nếu Hương nhi chiếm được lòng thương yêu của Mộ Dung Cẩn, chẳng lẽ Tiểu Hầu Gia dám cãi lời nội tổ?

Hà môn chủ và hai em hết lời khen ngợi Nhất Bất Thông, quyết định sẽ theo kế ấy mà thi hành!

## 7. Thủy Biên Nhân Quỷ Vi Phu Phụ -bán Dạ Tân Lang Đáo Hoàng Tuyền

Ngũ Đài Ma Cơ sinh trưởng và thành danh ở đất Sơn Tây nên rất thông thuộc địa hình, đường sá. Nàng đưa Hãn Thanh lên hướng Bắc bằng lối tắt, không cần phải ghé qua Tinh Châu.

Đường núi gập ghềnh nhưng cảnh thiên nhiên vô cùng diễm lệ. Hoa xuân nở rộ khắp nơi, thú rừng nhộn nhịp mùa giao phối.

Với tài nghệ của hai người, chẳng lo thiếu thịt ăn, nước uống đã có suối nguồn. Đêm đến, họ gầy đồng củi, nằm bên nhau trò chuyện. Hãn Thanh thản nhiên ôm lấy thân hình mềm mại của Lạc Bình mà ngủ. Chàng luôn nghĩ đến hồn ma của Tiểu Thuần nên chẳng động tình trước mùi u hương quyến rũ và da thịt mượt mà của Ma Cơ. Tuy nhiên, tình cảm trong lòng chàng mỗi ngày một thấm thiết.

Hãn Thanh đã kể hết mối tình của mình với hồn ma cho Lạc Bình nghe.

Nàng sa lệ thương xót Tiểu Thuần chứ không bài bác chàng là người hoang tưởng. Cuộc tình kia tuy mang màu sắc ma quái nhưng biết bao, thường nhân luyện ái chẳng thể nào được như vậy!

Năm ngày sau, hai người ra đến đường quan đạo, cách Tinh Châu hơn trăm dặm. Từ đây đến Hằng Sơn, Hãn Thanh không có kẻ thù nên chẳng hóa trang làm gì. Sau khi giết được Tây Nhạc Lão Quái, chàng tự tin vào sở học của mình. Tuy công lực còn yếu kém, nhưng nếu biến hóa, xử dụng đúng lúc sẽ đạt kết quả tốt. Nhưng điều ấy cũng nói lên nhược điểm của chàng, vì kẻ địch chẳng phải một người, đâu ai chờ chàng hồi phục mới tấn công? Hãn Thanh ước ao tìm được Hồng Sắc Mãng Xà để hoàn thành công phu Thiên Ma Bách Luyện và tăng thêm mười năm chân khí!

Chàng đã nói điều này với Ngũ Đài Ma Cơ. Chính vì thế, khi đi ngang dãy núi Ngũ Đài Sơn, Lạc Bình thổ lộ nói:

- Công tử! Nô tỳ còn một nhũ nương ở dưới chân núi Ngũ Đài. Lần này, nô tỳ ly khai môn phái, trước sau gì gia sư cũng biết, lúc ấy sẽ di hại đến nhũ nương. Nhân lúc gia sự bận việc xây dựng tổng đàn ở Tung Sơn, và nội tình chưa ổn định, nô tỳ sẽ về núi Nam Đài, bảo nhũ nương dọn nhà đi nơi khác.

Đồng thời, nô tỳ sẽ lục tìm trong thư các của gia sư, may ra biết được Hồng Sắc Mãng Xà ở địa phương nào. Sau đó, nô tỳ sẽ đến Hằng Sơn tìm công tử!

Hãn Thanh cân nhắc, biết nàng không hề gặp nguy hiểm, liền chấp thuận:

- Trinh Nô cứ đi, nhưng nhớ bảo trọng! Nàng hãy bảo nhũ nương về Hầu Tước phủ ở Lạc Dương mà nương náu. Sau này, nàng mới có dịp cận kề mà phụng dưỡng!

Lạc Bình mừng rỡ, nhìn chàng say đắm, đôi mắt nhung huyền ướt rượt như hoa đào:

- Công tử định đưa cả nô tỳ về Hầu Phủ sao?

Hãn Thanh cười mát:

- Chẳng lẽ nàng không muốn thế? Ta sẽ giữ nàng cho đến khi xuất giá mới thôi!

Ma Cơ thẹn thùng nói:

- Nô tỳ sẽ mãi mãi theo hầu công tử, chẳng đi đâu cả!

Câu nói và ánh mắt nói lên mối tình tha thiết của nàng khiến Hãn Thanh xao xuyến đến tận cùng. Nếu không bị chìm đắm trong cuộc tình ma mị với Tiểu Thuần, chàng đã sớm nhận rõ vị trí của Lạc Bình trong tim mình!

Hãn Thanh bối rối nhìn theo bóng Lạc Bình xa dần về hướng Đông, lòng bỗng nghe trống vắng. Cảm giác ấy càng tăng khi một mình chàng dong ruổi đến Hằng Sơn. Xuân đã về, cảnh vật bên đường tươi thắm, rực rỡ hơn nhưng sai chàng vẫn cảm thấy buồn!

Con người là giống đa tình nhất thế gian, bảo sao Hãn Thanh không rung động trước nhan sắc và tâm tình của Ma Cơ!

Hãn Thanh ra roi phi nước đại, nửa tháng sau mới đến Hằng Sơn. Thấy bìa rừng có căn thảo xá mới, chàng ghé vào nghỉ ngơi. Chủ nhà là một gã tiểu phu lực lưỡng, tuổi tam tuần. Vợ gã và đứa con sáu tuổi cũng chạy ra xem khách lạ.

Hãn Thanh vòng tay nói:

- Tại hạ có việc phải vào núi. Mong đại huynh chăm sóc dùm tuần mã!

Phong thái chàng rất tôn quý uy nghiêm, dù khiêm tốn vẫn lộ rõ giông dôi vương hầu. Gã tiểu phu vội đáp:

- Công tử yên tâm, tiểu nhân xin tận lực!

Hãn Thanh trao cho gã nén bạc mười lượng rồi dặn dò:

- Khi nào có một nữ lang thất bím đến hỏi thăm, mong đại huynh chỉ lên ngọn núi thấp kia!

Gã tiểu phu run rẩy nhận bạc, vái dài:

- Công tử quả là hào phóng. Lỗ Nhị xin đa tạ!

Đôi mắt của gã cũng sáng lên vì nén bạc trắng. Đối với người nghèo, dù làm lưng cực khổ năm năm cũng không dư được mười lượng!

Lỗ Nhị rụt rè hỏi:

- Phải chăng công tử định lên ngọn núi thấp kia?

Gã vừa nói vừa chỉ về phía ấy. Hãn Thanh gật đầu và Lỗ Nhị thì thầm:

- Bẩm công tử! Ngọn núi ấy có tên là Bách Mộc Phong, vì khu rừng chung quanh và trên sườn núi có rất nhiều cây bách. Từ sáu năm trước, ở đây đã xuất hiện một con ma áo trắng. Mấy tháng trước, chàng công tử họ Hà, nam tử của lão Thần Tiên Bắc Nhạc, xua chó lên núi Bách Mộc săn bắn, bị ma bắt hồn nên đến nay vẫn chưa hồi tỉnh. Lão Thần Tiên đã lập đàn nơi chân núi để trấn yểm quỷ hồn!

Hãn Thanh cau mày:

- Thế con ma ấy còn làm hại ai khác nữa không?

Lỗ Nhị lắc đầu:

- Con ma ấy rất hiền lành, nếu không thì tiểu nhân đâu dám dựng nhà chôn này! Có lẽ do vị Hà công tử kia làm náo loạn nơi tu luyện nên Quỷ Hồn mới trách phạt!

Hãn Thanh thở phào, cười bảo:

- Thực ra con ma ấy rất xinh đẹp và đáng yêu!

Trong lúc vợ chồng Lỗ Nhị còn ngơ ngác, chàng xách bọc hành lý phi thân về hướng Bách Mộc Sơn. Khi đi hết đoạn đường mòn xuyên rừng Bách, đến bãi cỏ trống tiếp giáp sườn núi, chàng phát hiện một đài gỗ cao. Trên một đài vẫn còn cờ xí, bát nhang và một hình nhân bằng rơm, mặc áo giấy.

Hình nhân này bị dán hai đạo bùa vẽ những nét ngoằn ngoèo, giống chữ nhưng không phải chữ. Đạo gia gọi lối chữ vẽ bùa này là Văn Triện, Đan Thư hay Mặc Triện.

Hãn Thanh đã từng đọc qua vài quyển trong Đạo Tạng, nên biết về nghi thức Nhượng Tai Kỳ Phúc, trấn quỷ trừ ma của các đạo sĩ.

Chàng cười nhạt, lột hai lá bùa chữ đỏ ra khỏi hình nộm, xé vụn, rồi nhảy xuống đất, vận toàn lực xô ngã pháp đàn!

Xong xuôi, chàng mới yên tâm thượng sơn. Lên đến bình đài, Hãn Thanh giật mình khi thấy cửa hang đã mở rộng, và những tảng đá nằm lẫn lóc bên cạnh. Chàng kinh hãi, lao nhanh vào động khẩu, vui mừng nhận ra thi hài của Trịnh Tiểu Thuần vẫn còn nằm ngay ngắn trên thạch sàn! Làn da trắng bệch, nhợt nhạt nhưng vẫn mịn màng, mềm mại chứ không có mùi hôi!

Hãn Thanh quy cạnh giường đá, gục đầu vào ngực Tiểu Thuần mà khóc vùi:

- Trịnh nương! Ta sẽ đưa thi hài nàng về Lạc Dương để phu thê được gần gũi!

Việc Bắc Nhạc Quỷ Trảo dựng đàn trấn yểm khiến chàng lo ngại, quyết định đưa xác Tiểu Thuần rời Bách Mộc Phong ngay! Nếu để lão lên đến tận nơi này thi sẽ không để yên cho Tiểu Thuần!

Hãn Thanh từng nghe nghĩa phụ Nam Nhạc Nhất Tà kể rằng Hà Tu Nghệ còn khó chơi hơn Tây Nhạc Lão Quái. Chàng đơn thân độc mã, dù có đả bại được lão ta cũng dám bỏ mạng vì dám dè tử!

Hãn Thanh thu xếp hành lý của Tiểu Thuần rồi bồng nàng xuống núi, đến nhà Lỗ Nhị lấy ngựa.

Vợ chồng họ Lỗ thấy chàng ẵm một nữ nhân áo trắng, tóc dài, mặt nhợt nhạt như xác chết, sợ hãi run lên cầm cập. Hãn Thanh trấn an:

- Nhị vị đừng sợ! Đây là chuyết thê! Tại hạ sẽ mang nàng về nhà!

Hãn Thanh cáo biệt, bồng Tiểu Thuần nhảy lên ngựa, ra roi đi ngược về hướng Nam. Dọc đường chàng vẫn để ý nhìn xem có thấy Ngũ Đài Ma Cơ đi lên hay không! Quá trưa! Hãn Thanh đến một đại trấn có tên là Vinh Xương trấn, nghe đói bụng, chàng ghé vào phạn điểm dùng bữa.

Thực khách và tiểu nhị đều trở mắt nhìn chàng công tử đẹp trai đang bồng một nữ nhân tóc dài. Thi thể Tiểu Thuần mềm mại và không có mùi hôi thối nên họ chỉ nghĩ rằng nàng mắc bệnh chứ chưa chết hẳn.

Hãn Thanh ngồi xuống, vẫn đặt ái thê trong lòng, nghiêm giọng gọi cơm rượu. Ở vùng Bắc Hoàng Hà, do không trồng được lúa nên lễ thứ thường ăn bánh bao thay cho cơm. Nhờ vậy, Hãn Thanh chỉ dùng một tay cũng có thể bốc thịt và bánh.

Ún xong chàng vẫy lão chưởng quỹ. Lão rụt rè bước đến:

- Chẳng hay công tử có điều chi chỉ bảo?

Chàng dụ giọng:

- Chuyết thê đột ngột lâm bệnh dọc đường, phiền lão mua giúp một xe độc mã, mui kín, loại tốt nhất, giá cả không thành vấn đề!

Lão ta mừng rỡ đáp:

- May quá! Lão phu có một cỗ xe chạy rất êm nhưng ít khi dùng đến. Nếu công tử cần, lão phu xin nhượng lại!

Chàng gật đầu:

- Hay lắm! Phiền lão cho người thắng ngựa của tại hạ vào xe!

Ba khắc sau, cỗ xe đã sẵn sàng. Cái xe giá năm chục lạng cũng không đắt vì xe còn tốt và rất êm ái!

Hãn Thanh bảo lão mua giùm nệm bông, chăn gối, lót vào sàn xe. Tất nhiên phải dỡ bỏ ghế ngồi!

Chàng thanh toán bằng bạc trắng, vì đến thời này thì Đại Minh Thông Hành Bảo Sao loại tiền giấy của triều đình đã không còn giá trị nữa. Vàng bạc lại trở thành tiền tệ trong nước!

Có xe ngựa, Hãn Thanh mua thêm lương khô, nước uống để phòng khi đường dài không có quán ăn. Đêm đêm, chàng đậu xe ở bìa rừng, ôm lấy xác Tiểu Thuần mà ngủ.

Thấy thi thể nàng không bị hư hoại, Hãn Thanh vẫn nuôi hy vọng hồi sinh, ngày nào cũng nhỏ máu vào miệng và tiến hành thủ thuật châm cứu.

Mùa xuân đến, tuyết trên núi ta dần, tạo thành hàng ngàn dòng suối nhỏ trong mát. Hãn Thanh thường ghé vào rừng tắm gội, thay y phục cho ái thể.

Gần cuối tháng ba, Hãn Thanh chỉ còn cách chỗ chia tay với Ngũ Đài Ma Cơ chừng vài trăm dặm. Chàng rất lo lắng khi không thấy nàng đâu.

Nhưng chàng lại tự an ủi rằng Lạc Bình võ nghệ cao siêu, cơ trí tinh minh, tất sẽ không sao. Hơn nữa, việc nàng lỵ khai sư môn cũng chưa ai biết cả.

Thấy mái tóc óng ả của Tiểu Thuần phủ đầy bụi đường, Hãn Thanh vận công phu nghe ngóng, phát hiện tiếng thác reo, liền rẽ ngựa vào cánh rừng mé hữu. Xe chỉ vào được vài chục trượng là không còn đường để đi. Hãn Thanh xuống xe, ôm Tiểu Thuần và mang hành lý đi sâu thêm nữa. Quả nhiên giữa rừng có dòng thác chảy xuống từ vách đá cao. Chân thác là một hồ nước nhỏ, bờ Đông là Thạch Bàn bằng phẳng, cao hơn mực nước một sải tay. Vì vậy nước của thác tràn ra thành dòng suối chảy về phía Nam.

Hãn Thanh đặt Tiểu Thuần lên Thạch Bàn, cởi hết xiêm áo rồi bồng xuống hồ nước. Chàng tắm gội cho ái thể mà nước mắt tuôn như suối.

Chàng đã quá quen thuộc với thân thể dẫu yêu này, nhẹ nhàng gột sạch bụi đất. Thấy móng tay nàng dài hơn trước rất nhiều, chàng vô cùng sung sướng, tin rằng sẽ có ngày Tiểu Thuần sống lại!

Tắm xong, chàng bồng nàng trở lên, đặt lên trên chiếc áo choàng. Thân hình trắng như ngọc bích tuyệt đẹp nhưng chỉ gợi cho Hãn Thanh cảm giác yêu mến và tôn sùng.

Hãn Thanh cởi bộ y phục ướt đẫm của mình, trở xuống tự tắm rửa.

Chàng bơi ra giữa hồ, nơi mực nước ngập ngang ngực để gội đầu.

Nào ngờ, thân dưới của chàng đột nhiên bị quấn chặt bởi một con vật dài ngoằng, trơn tuột. Và khi nó thò đầu lên khỏi mặt hồ, ngoác chiếc mõm rộng đầy răng ngược, chàng mới nhận ra đây là một con trăn khổng lồ.

Hãn Thanh đang gội đầu nên hai tay giơ cao, không bị mãng xà quấn lấy.

Chàng chụp ngay cổ con vật xiết mạnh, lực đạo ở song thủ của Hãn Thanh mạnh đến mấy trăm cân, chỉ chốc lát đã vụn gãy cổ mãng xà.

Thân hình nó lỏng ra, rời khỏi con mồi. Hãn Thanh rất thích món rắn nướng liền kéo lên bờ. Chàng mừng rỡ rú lên khi thấy con trăn này có lớp vảy đỏ hung. Nó chính là con Hồng Sắc Mãng Xà mà chàng mong ước.

Hãn Thanh rút kiếm chặt phẳng chót đuôi con vật, và kê miệng hút mạnh luồng máu quý giá. Chàng uống đến căng bụng mới buông ra.



Lát sau, đan điền nóng như có lửa đốt, Hãn Thanh vội ngồi xếp bằng, dùng Nhất Nguyên Chân Khí dẫn dắt nhiệt lượng kia vào kinh mạch.

Nửa giờ sau, được lực của máu rắn ta hết, cơ thể Hãn Thanh sung mãn phi thường. Chàng liền xả công, mở mắt ra. Chàng ngồi điều tức cạnh thi hài Tiểu Thuần nên nhìn thấy ngay. Một cảm giác thèm khát ghé gớm xâm chiếm tâm hồn chàng và chân khí lập tức rối loạn, mạch máu căng phồng như sắp vỡ tung.

Hãn Thanh kinh hoàng, vội nhắm khẩu quyết tĩnh tâm, cố điều hòa kinh mạch và trấn áp lửa dục. Nhưng chàng chỉ uống công vì sự thèm khát nhục dục càng lúc càng tăng. Chàng hiểu rằng máu mãng xà đã đưa đến hiện tượng này, nếu không ân ái ngay sẽ chết vì tẩu hỏa nhập ma.

Nhưng Hãn Thanh không thể nào xúc phạm đến người mình yêu kính.

Chàng bò lại gần Tiểu Thuần, khóc mà nói rằng:

- Trời đã định cho đôi ta kiếp sau mới nên chồng vợ. Nay lửa dục sắp biến ta thành kẻ vô lương. Thanh này sẽ tự sát để khỏi tổn thương danh tiết của cả hai.

Nói xong, chàng cầm thanh Hầu Tước Kiếm, đâm mạnh vào ngực. Nào ngờ, tử thi ngồi bật dậy, chụp lấy tay chàng, đoạt kiếm vắt ra xa rồi mỉm cười:

- Ôi chàng ngọc của ta!

Hãn Thanh vui mừng khôn xiết, gầy ngay cuộc ái ân nồng nhiệt.

Đến tận hoàn hôn chàng mới tỉnh lại, nhận ra Tiểu Thuần đã biến mất, kinh hãi gọi vang. Nhưng người ngọc đã biệt tăm, dù trên mảnh áo choàng vẫn còn dấu tiết trinh. Và cạnh đấy là mấy dòng chữ:

"Tướng công nhà giám! Thiếp rất yêu chàng nhưng ngại thân phận xấu xa, chẳng dám cùng chàng sánh bước. Nếu chàng không chê bỏ xin đến đất Phong Đô Tứ Xuyên đúng ngày rằm tháng bảy sang năm, qua cửa Quỷ Môn Quan hội ngộ! Lạc Bình là cô gái rất tốt. Chàng đừng chê bỏ! Thiếp không ghen đâu!

Bạch Nhật Quỷ Hồn tái bút " Hãn Thanh tuy buồn ly biệt nhưng lại mừng vì còn có cơ hội sum vầy.

Chàng mặc y phục và nướng thịt Hồng Sắc Mãng Xà mà ăn.

Chàng suy nghĩ mãi về trận ái ân lúc nãy, nhớ rõ mồn một những cử chỉ nồng nàn của mỹ nhân. Những vết cào trên lưng chàng chứng tỏ Tiểu Thuần cũng cảm xúc mạnh mẽ, và lúc ấy, da thịt nàng ấm áp, hồng hào chứ không trắng bệch. Phải chăng nàng là người bằng xương bằng thịt?

Nhưng nếu là người thì lẽ nào nàng bám theo chàng để hỗ trợ mà không bị phát hiện? Và sau cuộc mây mưa, vì sao nàng lại bỏ đi?

Dẫu sao, đối với chàng thì ma hay người cũng chẳng quan trọng. Chàng quyết chờ đến sang năm sẽ đi Tứ Xuyên tìm Tiểu Thuần.

Theo truyền thuyết của Đạo Giáo thì cửa xuống âm ty ở tại đất Phong Châu, tỉnh Tứ Xuyên. Tuy không lấy gì làm bằng có nhưng các tín đồ Thiên Sư Giáo đều tin như vậy!

Hãn Thanh đọc lại thư của Tiểu Thuần, mỉm cười khi thấy nàng rộng lượng dung nạp cả Ngũ Đài Ma Cơ! Chàng chợt lo lắng cho Lạc Bình, vác xác mãng xà theo làm lương thực, trở ra xe đi ngay, chàng biết thịt loại rắn này rất quý nên không muốn bỏ phí. Lúc này chàng đã nuốt mật và ăn hết tim gan của nó!

Bốn ngày sau, Hãn Thanh đến ngã ba, nơi chàng chia tay với Ngũ Đài Ma Cơ. Thịt rắn đã hết, lại đang là đầu giờ Ngọ, Hãn Thanh ghé vào quán bên đường dùng bữa!

Phạn điểm này rất rộng, chiếm cả một khu đất ngay ngã ba đường. Nó chia làm hai phần chay mặn khác nhau, tuy chung một chủ nhân.

Ai ăn chay thì bước vào Duyên Giác Trai Đường. Ai phá giới thì đã có rượu thịt của Bình An Tử Điểm.

Hôm nay chẳng phải là ngày trai giới nên chỉ có tử điểm là đông khách.

Hãn Thanh ngạc nhiên nhận ra thực khách toàn là hào kiệt giang hồ.

Từ ngày rời Hoa Sơn đi lên hướng Bắc, Hãn Thanh không hề cạo râu khiến dung mạo chàng già dặn và đổi khác. Chàng mang giòng máu Tiên Ty nên da mao, chưa đến hai mươi tuổi mà râu mép, râu cằm rậm rạp, phủ xuống tận tai. Phải là người quen thuộc mới dám khẳng định chàng trai râu ria này là Tiểu Hầu Gia!

Tuy nhiên, lúc này Hãn Thanh trông rất uy vũ, hiên ngang, chứ không mẫn khổ như lúc trước. Mọi người nhìn chàng nhưng không nhận ra, tiếp tục trò chuyện rôm rả. Hãn Thanh ngồi xuống một bàn trống gọi thức ăn rồi lắng nghe. Thì ra đám hào khách này là cao thủ vùng Thiểm Tây, Sơn Tây, đến Kim Thạch Sơn Trang dự hôn lễ. Tân lang là Mộc Kỳ Dương, nam tử của Kim Thạch Tà Tẩu. Còn cô dâu là Ngũ Đài Ma Cơ Lạc Bình.

Hãn Thanh choáng váng, không ngờ sự tình lại tệ hại như vậy. Chàng biết Lạc Bình yêu mình tha thiết, không có lý nào lại lấy Mộc công tử. Như vậy là nàng đã bị ép duyên! Chàng cố bình tâm nghe tiếp, được biết rằng bang chủ Tây Bang Hứa Hữu Tinh và bang chủ Kiếm Bang Từ Cư Chính đã quy phục Thần Tiên Giáo, nhận chức phó giáo chủ!

Ba lão kỳ nhân trong Ngũ Nhạc giờ đây đã đổi chức danh thành Khách Khanh Hộ Giáo.

Hãn Thanh nhớ đến Nam Hồ Ngự Nữ Diệp Tuyết Hoa. Dù đã xa cách hơn năm năm, chàng vẫn còn nhớ rõ dung mạo kiều diễm và thùy mị của nàng.

Hãn Thanh lơ đãng nhìn ra cửa, thấy có thêm khách vào quán. Người ấy chính là Thương Tâm Kiếm én Khiếu Hồ, kẻ đã cứu mạng chàng ở Tinh Châu hồi đầu tháng hai!

Họ én không nhận ra Tiểu Hầu Gia, điềm nhiên ngồi xuống bàn gần đấy.

Trang phục của gã vẫn như ngày nào, áo cừu đen và nón rộng vành. Tuy ăn uống, gã vẫn không chịu lột nón, chỉ hất cho cao lên một chút, để vành nón không chạm tô canh trước mặt.

Thương Tâm Kiếm là người độc lai, độc vãng, nên chẳng ai hỏi han đến gã. Hãn Thanh vẫn nhớ ơn tương trợ, định sang cùng họ én đối ẩm. Nhưng tiếng vỗ ngựa dập dồn khiến chàng phải nhìn ra ngoài. Toán kỵ mã này đông đến mười mấy người, và toàn là đạo sĩ. Đi đầu là một đạo nhân tuổi thất tuần, râu tóc bạc như mây, vóc dáng cao gầy, da đen sạm. Trán lão hơi thấp nhưng lưỡng quyền nhô cao, đôi mắt dài nhỏ lấp lánh hàn quang!

Quần hào xông xáo bàn tán:

- Không ngờ Bắc Nhạc Quỷ Trảo cũng đến dự đám cưới con trai Tà Tẩu.

Có cả ái tử của lão là Bạch Diện Vũ Sĩ Hồ Lai Minh nữa!

Thì ra gã hán tử tam tuần mặt trắng đi sau lưng Quỷ Trảo chính là gã công tử đã bị Tiểu Thuần bắt hồn. Có lẽ gã đã bình phục nên dáng điệu rất cao ngạo, hiên ngang!

Thanh danh của Hà Tu Nghệ rất lớn, vì vậy quần hào đều đứng lên vòng tay chào hỏi. Chỉ có Thương Tâm Kiếm và Hãn Thanh ngồi yên.

Bắc Nhạc Quỷ Trảo vốn xuất thân từ Thiên Sư Giáo ở phương Nam, vì xích mích với giáo chủ nên ly khai môn phái đến Hằng Sơn lập đạo quán. Lão có đạo danh là Ngọc Thanh Chân Nhân, tự xưng là Bắc Phương Chính Nhất Quán Chủ, truyền bá đạo giáo. Giáo qui của phái Chính Nhất tức Thiên Sư Giáo không cấm lấy vợ, ăn thịt, nên được rất nhiều tín đồ gia nhập.

Quỷ Trảo tươi cười vòng tay đáp lễ quần hùng. Riêng Hà Lai Minh quắc mắt nhìn Hãn Thanh và Thương Tâm Kiếm.

Nếu không nghĩ rằng họ cũng là khách cùng đi dự đại hỉ thì gã đã phát tác rồi.

Bạch Diện Cư Sĩ học được tám thành chân truyền của pho Quỷ Trảo, hai bàn tay không sợ đao kiếm nên mục hạ vô nhân, chẳng coi ai ra gì cả!

Danh hiệu Vũ Sĩ của Hà Lai Minh không có nghĩa như Từ Võ Sĩ, mà chính là một chức sắc trong hệ thống đạo giáo Chân Quân, Chân Nhân, Vũ Sĩ...

Bọn Quỷ Trảo ngồi chưa ấm chỗ thì lại có thêm một đoàn nhân mã nữa xuất hiện.

Hãn Thanh không nhận ra lai lịch họ nhưng bàn gần đây đã mau miệng khoe khoang kiến văn:

- Phó giáo chủ Thần Tiên Giáo Hứa Hữu Tinh!

Như vậy, chàng trai cụt tay đi cạnh lão chính là gã dâm tặc Hứa Duy Dương, kẻ từng bắt cóc Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương! Giờ đây lột bỏ lớp hóa trang vàng võ, trông gã khá anh tuấn, nhưng sắc diện xanh xao, hiểm ác!

Ở tuổi tam thập mà bị thiên mất dương vật, bảo sao gã không oán hận cuộc đời!

Tây Bang hùng cứ miền Nam đất Thiểm Tây nên các hào khách Thiểm Tây đều đứng lên chào!

Hứa Hữu Tinh đáp lễ qua loa rồi bước đến bái kiến Bắc Nhạc Quý Trảo.

Danh phận Khách Khanh Hộ Giáo và Phó giáo chủ cũng ngang nhau, nhưng Hà Tu Nghệ thuộc hàng bô lão võ lâm nên họ Hứa phải chịu lép.

Hãn Thanh thấy rõ vẻ gượng gạo của hai lão ma. Họ cùng ở dưới trướng Hải Hà Tiên Tử nhưng dường như chẳng ưa nhau. Phu Tử từng nói:

“Tiểu Nhân đồng nhi bất hòa!” bọn lang sói hợp đàn săn bắt, nhưng lại luôn sẵn sàng cắn xé nhau để tranh miếng ngon.

Hứa Hữu Tinh nguyên bang chủ Tây Bang tuổi chỉ độ sáu mươi, dung mạo anh tuấn:

trán cao, mắt sáng, mũi điều, môi mỏng, thần thái uy nghiêm.

Thoạt nhìn, chẳng ai dám cho rằng lão là kẻ gian hùng đáng sợ, dám tổ chức Phù Dung Hội để cướp bóc, giết người!

Bản lĩnh của mấy trăm sát thủ Phù Dung đã chứng tỏ được tài thao lược của Hứa Hữu Tinh. Chính nhờ lực lượng tinh nhuệ này, lão đã được Hải Hà Tiên Tử lôi kéo, ban cho chức Phó giáo chủ!

Lúc này, Thương Tâm Kiếm ếm Khiếu Hồ đã ăn xong, vẫy tiểu nhị tính tiền rồi đứng lên rời quán.

Hứa Hữu Tinh vẫn ngoan cố phủ nhận mối liên quan với Phù Dung Hội, nên tảng lờ như không có thù hận gì với Thương Tâm Kiếm. Kẻ có dã tâm to lớn thường chẳng đại gì khoái lấy ác danh!

Hơn nữa trên vai ếm Khiếu Hồ là một bọc vải chứa hộp lễ vật vuôn vức.

Gã là khách mời của Kim Thạch Tà Tẩu, tất sự môn có quan hệ với Mộc Tiến Luân. Họ Hứa dù rất căm ghét nhưng không dám làm càn! Nếu không có Thương Tâm Kiếm thì Tây Bang đã giết được Tiểu Hầu Gia rồi!

Mộ Dung Hãn Thanh cũng nhận ra họ ếm cũng đang đến Ngũ Đài Sơn dự hôn lễ, trong đầu liền nảy ra kế hoạch mới. Chàng cũng đứng lên kêu tính tiền rồi rời tử quán, đuổi theo Thương Tâm Kiếm.

Đến một đoạn đường vắng, chàng thúc ngựa chạy song song với ếm Khiếu Hồ rồi nói:

- ếm các hạ! Tại hạ là Mộ Dung Hãn Thanh đây! Mong các hạ ghé vào trong rừng, tại hạ có chuyện muốn nói!

Thương Tâm Kiếm quay sang nhìn chăm chú, rồi đi theo Hãn Thanh.

Hai người vào khá sâu để người ngoài không thấy được. Khi đến bãi cỏ trống mới dừng cương! Họ ếm lạnh lùng hỏi:

- Chẳng hay Tiểu Hầu Gia có điều chi chỉ giáo?

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Ngũ Đài Ma Cơ vốn là tỳ nữ của tại hạ, nhưng thực ra, hai bên đã phát sinh lòng luyến ái. Nay nàng đột nhiên xuất giá, e rằng có điều uẩn khúc! Tại hạ muốn được tháp tùng ếm các hạ đến Ngũ Đài Sơn xem sao! Nếu nàng thực tâm muốn lấy Mộc Kỳ Dương, tại hạ sẽ không ngăn cản. Bằng ngược lại, tại hạ sẽ đem nàng đi khỏi nơi ấy!

Ánh mắt Thương Tâm Kiếm lộ vẻ thích thú, gần giọng hỏi lại:

- Chẳng lẽ Tiểu Hầu Gia lại dám lấy một Ma Nữ về làm vợ?

Hãn Thanh cười mát:

- Các hạ quên rằng ta là đệ tử của ai sao? Gia sư suốt đời không phân biệt thiện ác, chính tà, xem danh lợi như phù vân, Thanh này cũng vậy thôi!

Họ én hỏi tiếp:

- Mộ Dung là dòng họ có thanh danh cao quý nhất võ lâm, liệu lão Hầu Gia có chấp nhận không? Hay lại là phải bắt Ma Cơ giấu mặt về làm dâu như lệnh đường ngày xưa?

Hãn Thanh cười rộ:

- Tại hạ không giống như gia phụ, chẳng bao giờ bắt ái thê phải chịu thiệt. Nếu lão Hầu Gia không chấp nhận, Thanh này sẽ đưa nàng về Vũ Di Sơn, chẳng cần đến tước Hầu nữa!

Lúc này hai người đã xuống ngựa, đứng đối diện nhau. Thương Tâm Kiếm ngửa cổ cười dài, dơ ngón cái khen ngợi:

- Hảo trượng phu! én mỗ không phục Bạch Y Hầu nhưng xin cúi đầu trước các hạ!

Gã bỗng chỉnh sắc nói:

- Tại hạ muốn kết bằng hữu với công tử!

- Tại hạ cũng mong muốn như vậy!

Hai người ôm lấy nhau cười khanh khách.

Họ bàn bạc một hồi rồi trở ra đường quan đạo. Dung mạo Hãn Thanh giờ đây khác hẳn. Chàng đã cạo râu và mang tấm mặt nạ thứ hai, trở thành một chàng trai tuổi đôi mươi, tuy không anh tuấn nhưng cũng dễ coi.

Họ thúc ngựa phi mau, chỉ hơn canh giờ sau đã đến chân ngọn Nam Đài, nơi có tòa Kim Thạch Sơn Trang của Tà Tẩu.

Thương Tâm Kiếm xuống ngựa trình thiệp mời cho gã giáo đồ Thần Tiên Giáo đang gác cổng. Gã không xem, chỉ vào trong:

- Nhị vị cứ để ngựa lại đây, vào đến cửa đại sảnh sẽ có người nhận thiệp và lễ vật!

Hai người trao cương ngựa, xách tay nải đi theo con đường trải đá dăm, xuyên qua một cánh rừng hẻo.

Vì đang là mùa xuân nên rừng hẻo xanh tốt, râm mát. Đến mùa hạ, hoa nở rộ, vàng rực và tỏa hương thơm ngào ngạt khiến lòng người say đắm. Hoa lại rụng đầy mặt đất trông như tấm thảm thêm cực kỳ diễm lệ.

Hết rừng hẻo là vào đến khuôn viên Sơn Trang. Tiền trang là một tòa mộc lâu hai tầng đồ sộ, nằm ở cuối sân gạch rộng mênh mông. Nơi đây dường như là khách sảnh và diễn võ đường.

Hai bên tả hữu của sân là những tòa tiểu xá xinh đẹp, cách nhau độ hai trượng và được nối liền bằng những hành lang dài, lợp ngói!

Sân gạch được chia dọc làm ba bởi hai hàng cây Du cao lớn rậm rạp. Đây là loại Lang Nha Du, có lá hình răng sói, thuộc loại hiếm trong dòng họ Du.

Chung quanh sân cũng có dăm chục cây Đậu Khổng Tước, còn gọi là Đậu Đỏ Biển, thuộc họ Hồng Đậu. Mùa xuân là hoa đâm cành nảy lộc nên cây cối xum xuê, che mát cả Sơn Trang. Đến tháng sáu, cây Khổng Tước Đậu sẽ chi chít những bông hoa trắng nuốt hay vàng nhạt.

Giống Hồng Đậu thường chỉ mọc ở phía Nam Trung Hoa, không hiểu sao Kim Thạch Tà Tẩu lại khổ công vun bón để trồng cho bằng được ở chốn này.

Hãn Thanh nói lên thắc mắc ấy và được Thương Tâm Kiếm giải thích:

- Mộc sư bá là bậc kỳ nhân siêu việt, nhưng lại có tật lớn là say mê bảo thạch đến điên cuồng. Hạt của loại Hồng Đậu cứng chắc, sắc sỡ và không bao giờ phai màu, trông chẳng khác gì châu ngọc, thường được dùng làm đồ trang sức như vòng cổ hoặc vòng tay hoặc khảm nạm lên nhẫn, trâm cài đầu, đàn, vỏ kiếm... Đây là những lý do mà sư bá trồng những cây Khổng Tước Đậu này!

Hãn Thanh giật mình:

- Té ra Kim Thạch Tà Tẩu lại là sư bá của én huynh!

Thương Tâm Kiếm mỉm cười:

- Gia sư là bạn học đồng môn với Tà Tẩu, do tính tình đạm bạc, coi thường danh lợi nên không xuất đạo.

Hai người vượt qua sân gạch vào đến đại sảnh. Người tiếp họ là một lão nhân tuổi lục tuần, mày thô, mắt lộ. Lão xem bái thiếp, vui vẻ nói:

- Té ra nhị vị là đệ tử của sư đệ trang chủ, thật là quý hóa!

Lão bèn cho người đưa Thương Tâm Kiếm và Hãn Thanh vào một trong những tiểu xá ở phía Bắc sân gạch.

Đêm hôm ấy, Hãn Thanh lập tức tiến hành cuộc do thám khu hậu viện, cố tìm cho ra nơi giam giữ Ngũ Đài Ma Cơ.

Chàng nương theo bóng đêm, thám sát toàn bộ những công trình nằm phía sau mộc lâu.

Khu vực này gồm hàng trăm tòa tiểu xá giống nhau, khiến Hãn Thanh khó mà biết được đâu là nơi cư trú của tân nương.

Theo bản năng, Hãn Thanh trèo lên ngọn cây Khổng Tước Đậu, đôi mắt quan sát khắp nơi. May cho chàng là những cây Hồng Đậu này được sự ưu ái của Tà Tẩu nên đều rất xanh tốt, tàn lá xum xuê và cao vút.

Hãn Thanh chợt chú ý đến một nam nhân dong dõng cao, y phục sang trọng, được dẫn đường bởi hai tỳ nữ áo xanh. Gã đàn ông này dừng chân trước một tòa nhà, thản nhiên đẩy cửa bước vào, còn hai tỳ nữ ở lại bên ngoài.

Hãn Thanh linh cảm rằng hán tử kia là Mộc Kỳ Dương, liền bám theo sát gót. Giờ đây, chàng đã có thêm mười năm công lực nên khinh công tăng tiến vượt bậc chỉ trong chớp mắt, Hãn Thanh ập đến điểm huyệt hai ả nữ tỳ khiến họ đứng im như tượng gỗ.

Chàng nhẹ nhàng đẩy cửa bước vào trong. Tiếng người đối thoại chính là điểm chỉ dẫn đường đi. Hãn Thanh lướt nhanh như gió thoảng đến phòng cuối cùng của tiểu xá. Chàng nép bên vách dùng nước bọt thấm thũng lớp giấy nhìn vào trong.

Hãn Thanh mừng rỡ nhận ra Ngũ Đài Ma Cơ Lạc Bình đang nằm bất động trên giường bát bửu, và hán tử áo xanh kia đang ngồi cạnh mép giường.

Gã ta tuổi độ ba mươi ba, dung mạo để coi nhưng vẻ yêu mị lộ rõ, không sao giấu nổi.

Hãn Thanh càng tin chắc gã ta là Mộc Kỳ Dương, liền thu mình, nhẫn nại quan sát.

Chàng thấy hán tử áo xanh kia cười khanh khách:

- Lạc hiền muội! Mai mới là ngày long phụng hòa duyên, ngu huynh sợ muội buồn nên mới đến an ủi! Sao hiền muội không nói gì hết?

Lạc Bình cười mát:

- Nếu Mộc thiếu gia muốn đàn tình thuyết ái, xin hãy giải huyệt cho tiểu muội!

Mộc Kỳ Dương cười nhạt:

- Vô công của hiền muội chỉ kém ngu huynh một bạc, dù yêu thương nàng ta cũng chẳng dám mạo muội ra tay!

Nhờ câu đối thoại này, Hãn Thanh mới biết Lạc Bình bị điểm huyệt.

Ngũ Đài Ma Cơ cay đắng nói:

- Mộc thiếu gia là bậc kỳ nam tử, hà tất lại cưỡng bức lương duyên? Lòng này đã có đối tượng, thà chết chứ không đổi thay! Mộc thiếu gia đừng ép uống cho hoài công!

Mộc Kỳ Dương tái mặt:

- Chẳng lẽ ta không bằng người ấy?

Lạc Bình cười thắm:

- Không phải do tài mạo hơn thua, chẳng qua lòng này đã trót trao!

Mộc Kỳ Dương bật cười gian xảo:

- Nếu nàng đã nói vậy thì bổn thiếu gia đành phải học câu “Tiên hạ thủ vi cường”. Đêm nay nàng sẽ thuộc về ta!

Dứt lời, gã nhanh chóng lột bỏ xiêm y Lạc Bình. Ngũ Đài Ma Cơ tuyệt vọng thè lưỡi định cắn nát mà tự sát nhưng cũng bị Kỳ Dương khóa cứng xương hàm.

Thân hình ngà ngọc của mỹ nhân lồ lộ dưới ánh nến, khiến Mộc Kỳ Dương phờ chí, lửa dục bốc cao trăm trượng.

Gã cười hăng hác thò tay vuốt ve đôi gò bồng đảo cao vút của Ma Cơ.

Nhưng gã bỗng nhận ra trên mảnh vách đối diện có thêm một bóng người.

Mộc Kỳ Dương kinh hãi quay lưng võ liền một chưởng. Người kia thản nhiên vung hữu thủ đỡ đòn. Hai bàn tay vừa chạm nhau thì một lưỡi thép đã xuyên qua ngực trái đâm thủng tim Mộc Kỳ Dương. Gã rùng mình ngã quỵ dưới chân giường.

Lục Thân vừa mừng vừa sợ, nhìn chăm chú vào người bị mất! Nàng rất xấu hổ vì tình trạng lỏa lồ của mình nhưng không cách nào cử động được!

Hắc y nhân chính là Mộ Dung Hãn Thanh. Sau khi giết Mộc Kỳ Dương, chàng bước đến giường, định hỏi han và giải huyết cho Lạc Bình.

Nhưng thân hình ngà ngọc của nàng phơi bày lồ lộ trước mắt. Khiến lửa dục trong lòng chàng bốc lên ngàn ngọn. Hãn Thanh lại tự xem Lạc Bình như thê thiếp nên không úy kỵ, chàng thả hồn theo dục vọng, úp mặt vào ngực Ma Cơ, hít mùi hương trinh tiết từ da thịt mỹ nhân.

Ngũ Đài Ma Cơ kinh hoàng rú lên những tiếng náo nùng. Đôi xương hàm bị trật khớp, tiếng kêu ú ớ không thành lời. Nhưng như thế cũng đủ đánh thức lương tri của Hãn Thanh. Chàng hổ thẹn mặt vội y phục vào cho Lạc Bình rồi công nàng trên lưng mà đào thoát khỏi khu hậu viện, trở về căn tiểu xá ở mé tả sân gạch.

Thương Tâm Kiếm mau mắn mở cửa phòng, đón Hãn Thanh vào. Thấy trên lưng chàng có người, gã thổ phào:

- Không ngờ công tử lại cứu được Ngũ Đài Ma Cơ nhanh như vậy!

Hãn Thanh cười khổ:

- Tiểu đệ đã giết thiếu trang chủ Mộc Kỳ Dương! Chúng ta làm sao thoát khỏi nơi này mới là điều quan trọng!

Chàng đặt Lạc Bình xuống giường, én Khiếu Hồ tế nhị bước ra. Hãn Thanh lột khăn che mặt và mặt nạ giả ra, rồi tiến hành việc giải huyết cho Ma Cơ. Trước tiên, chàng trả khớp hàm răng của nàng về chỗ cũ. Lạc Bình bật khóc:

- Công tử! Nô tỳ những tưởng kiếp này chẳng còn được gặp mặt nhau!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Ta xin lỗi vì đã giết chết tình quân của nàng!

Lạc Bình liếc chàng sắc như dao:

- Công tử có đền được cho nô tỳ không?

Ánh mắt nàng tình tứ, rực rỡ lửa yêu thương, khiến Hãn Thanh say đắm; Trong lúc này, nàng xinh đẹp và quyến rũ hơn cả Trịnh Tiểu Thuần và Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương!

Hãn Thanh chợt cảm thấy mình có lỗi với người vợ ma quái. Chàng đã quá quen với lời giáo huấn của Mông Diện La Sát, nên việc đa thê dường như là tội lỗi. Dù Tiểu Thuần đã mở lời chấp thuận Lạc Bình, nhưng lòng chàng vẫn áy náy khôn nguôi!

Hãn Thanh gương cười hỏi han, rồi giải huyệt cho Ngũ Đài Ma Cơ, Bất Biệt Cư Sĩ tinh thông cội nguồn võ học, từ một mà suy ra vạn pháp, vì vậy, thủ thuật điểm huyệt của Tà Tẩu không làm khó được chàng.

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Chỉ lát nữa đây cái chết của Mộc Kỳ Dương và sự mất tích của nàng sẽ bị phát hiện. Trinh Nô mau mặc y phục của ta và mang mặt nạ này vào, nhân lúc nhốn nháo, cùng Thương Tâm Kiếm ến Khiếu Hồ thoát ra!

Tuy không hiểu rõ đầu đuôi kế hoạch, Ma Cơ cũng ngoan ngoãn vâng lời. Nàng liếc chàng rồi trút bỏ xiêm y chẳng chút ngưng ngừng. Thân hình khêu gợi thon dài kia khiến trống ngực Hãn Thanh đánh thình thịch. Chàng nghe lửa dục lại xông lên, thở dài quay đi. Hãn Thanh biết mình ăn quá nhiều thịt rắn Hồng Sắc Mãng Xà nên dục tính mạnh mẽ, lúc nào cũng khao khát ái ân, lòng không thanh tịnh như xưa nữa. Chàng tự nhủ từ nay phải thận trọng, nếu không sẽ biến thành kẻ tham dâm hiếu sắc!

Ma Cơ thấp hơn Hãn Thanh nên mặc y phục của chàng không vừa. Tuy nhiên trong đêm tối khó ai nhận ra. Nhưng điều nan giải nhất chính là đôi gò bồng đảo cao vút của mỹ nhân. Lạc Bình thẹn thùng, ngưng ngẩng chỉ vào ngực mình nói:

- Công tử! Thế này thì dẫu được ai? Công tử phải giúp nô tỳ bỏ lại thôi!

Hãn Thanh ngưng ngừng dùng kiếm cắt tẩm vào bao nệm bông thành người dải rộng độ gang tay.

Ma Cơ cởi áo, đứng đối diện, da thịt trắng muốt, thơm tho khiến lòng quân tử xuyên xao. Hãn Thanh hổ thẹn nói:

- Ta đã may mắn tìm được Hồng Sắc Mãng Xà, luyện thành Thiên Ma Bách Luyện công phu, nhưng lòng dục lại sục sôi, không còn đáng mặt quân tử nữa! Từ nay, nàng chớ nên lỏa thể trước mặt ta!

Lạc Bình thản nhiên nói:

- Nô tỳ đã nguyện suốt đời hầu hạ công tử, nào tiếc gì tẩm thân này!

Hãn Thanh cứng họng, lặng lẽ xiết chặt những dải vải, bó ngực nàng lại.

Xong xuôi, chàng búi lại tóc cho Ma Cơ rồi mở cửa gọi Thương Tâm Kiếm.

Họ ến cười hỏi:

- Công tử đã có lương sách gì chưa?

Hãn Thanh gật đầu:

- Tại hạ sẽ xông ra cửa chính của sơn trang, ến huynh cùng Lạc Bình trà trộn vào toán quân truy sát mà trốn đi. Xin hẹn gặp nhau ở Lạc Dương!

Thương Tâm Kiếm ngần ngừ:

- Hay là công tử để ta đóng vai dụ địch cho!

Hãn Thanh cười mát:

- Khinh công của ến huynh tuy cao cường nhưng không bằng tiểu đệ đâu!

Chàng đưa cho gã tẩm mặt nạ thứ hai:

- Trước sau gì thì Tà Tẩu cũng sinh nghi khi thấy én huynh không quay lại. Hãy dùng dung mạo này để tránh sự truy sát của Thần Tiên Giáo!

Ma Cơ lo lắng:

- Mong công tử bảo trọng!

Chàng gật đầu:

- Nàng cứ yên tâm về Hầu Phủ với lão Hầu Gia. Tín vật này sẽ giúp nàng chứng minh quan hệ với ta!

Chàng bèn trao cho nàng một mảnh kim bài nhỏ hơn bàn tay. Đây chính là Hầu Tước Kim Bài của dòng họ Mộ Dung!

Hãn Thanh mau mắn bỏ hai chiếc gối vào chần cuộn lại, trông giống như một hình người rồi vác lên vai!

Chàng lần ra ngoài, trèo lên một cây Khổng Tước Đậu mà chờ. lát sau, tiếng chiêng báo động vang rền khắp sơn trang, đèn đuốc sáng rực!

Biết rõ đã đến lúc, Hãn Thanh nhảy xuống, lao vút về phía cổng chính.

Bộ thiêu? hạ Thần Tiên Giáo phát hiện xông ra chặn lại. Thanh Hầu Tước Kiếm trong tay Hãn Thanh chớp lên, hóa thành chiếc chong chóng thép gạt phẳng vũ khí đối phương và tiện đứt những bàn tay hung hãn.

Sau khi tăng thêm mười năm công lực, bản lãnh chàng lợi hại hơn xưa một bậc, kiếm pháp cũng nhanh nhẹn tuyệt luân.

Thủ thức Trăm Uyển Lưu Sinh trong Nhất Nguyên Kiếm Pháp xuất phát từ lòng nhân hậu. Đối phương chỉ bị chặt đứt cổ tay, mất khả năng làm ác nhưng sinh mạng vẫn còn. Khi thi thổ trong cuộc loạn chiến với số đông, kết quả càng kỳ diệu!

Chưa đầy nửa khắc, Hãn Thanh đã vượt qua rừng hòe, đến cổng chính của sơn trang bỏ lại sau lưng mấy chục tên tàn phế và tiếng rên la thảm khóc.

Đám giáo đồ gác cửa trước mặt chàng có đến hai mươi người, chúng liều chết cầm chưng để lực lượng phía sau đến kịp. Nhưng Hãn Thanh được mền gối che chở sau lưng nên chẳng úy kỵ, lao vào phá vòng. Chàng vận toàn lực xuất chiêu Kinh Ngư Phân Lãng, kiếm phong vun vút xé nát phòng tuyến đối phương, giết liền bốn tên. Hãn Thanh nương theo kiếm chiêu lướt đến sát cổng, vung kiếm chặt đứt dây thiết luyện, lách ra ngoài.

Lúc này Kim Thạch Tà Tẩu và các đại cao thủ đã xuống đến phía sau họ là một đoàn kỵ sĩ. Thấy hung thủ đã thoát vào bóng đêm, Tà Tẩu giận dữ quát:

- Mau đuổi theo bắt cho được gã!

Đoàn kỵ sĩ dạ vang, thúc ngựa phi mau. Trên tay họ là kiếm tuốt trần và đuốc nhựa thông. Trong đám ấy có cả Thương Tâm Kiếm và gã sư đệ trẻ tuổi.

Toàn bộ nhân thủ của sơn trang lần lượt rời căn cứ, tỏa đi khắp nơi, cố tìm cho được kẻ đã giết Mộc thiếu gia và bắt cóc Ngũ Đài Ma Cơ!

Kim Thạch Tà Tẩu cảm hận rít lên:

- Ngày mốt mới là ngày đại hỉ, trong trang không hề có người lạ mặt, chỉ toàn là thân hữu. Vật gã khốn kiếp kia làm sao vào được mà hạ thủ?

Hứa Hữu Tinh trầm giọng:

- Bản lãnh của hung thủ quả đáng sợ! Gã vác trên vai một người mà vẫn chạy như bay, lại thêm kiếm pháp lợi hại tuyệt luân, không ai cầm chân nổi!

Tà Tẩu giật mình vì một ý niệm nào đó, cao giọng nói:

- Tất cả người giáo đồ bị thương hãy đến đây!



Bọn chúng đã được băng bó, nhưng vẫn nghe đau đớn phi thường vì xương cổ tay bị chặt đứt. Nghe gọi chúng thất thểu bước đến, đứng xếp hàng trước mặt Tà Tẩu.

Mộc Tiến Luân tháo băng xem xét vết thương rồi thở dài:

- Đây chính là thủ pháp Trảm Uyển Lưu Sinh của Bất Biệt Cư Sĩ. Năm xưa, Mai giáo chủ cũng bị Cao Hán Ngọc chặt đứt bàn tay phải như thế này đây!

Hứa Hữu Tinh kinh hãi nói:

- Chẳng lẽ hung thủ lại là Tiểu Hầu Gia Mộ Dung Hãn Thanh? Nhưng gã ấy làm gì có được một thân công lực thâm hậu như thế?

Tà Tẩu cười nhạt:

- Cứ bắt được gã rồi sẽ biết ngay! Mong Phó giáo chủ phát tín hiệu báo động toàn giáo, chặn mọi ngõ đường về Lạc Dương!

Hứa Hữu Tinh gật đầu:

- Quân sư yên tâm, nếu đúng là Mộ Dung tiểu tử thì gã không thoát khỏi Thiên La Địa Vọng của bản giáo đâu!

## 8. Hiệp Tâm Đắc Hồ Thê -tâm Mã Ngộ Cường Địch

Nhắc lại, Hãn Thanh rời khỏi Kim Thạch Sơn Trang, không theo đường quan đạo mà cắt rừng để chạy. Khi biết chắc không ai đuổi theo kịp, Hãn Thanh nhảy lên chạng ba một cây cổ thụ, ngủ say với gối chăn đã mang theo.

Sáng ra, tiếng chim ríu rít đánh thức chàng dậy, Hãn Thanh nẩy xuống, dựa vào hướng mặt trời mọc mà đi. Sau năm ngày bạt thiệp đường rừng, chàng ra đến đoạn quan đạo cách Tinh Châu hơn trăm dặm.

Trên đường, bọn giáo chúng áo vàng của Thần Tiên Giáo qua lại tấp nập khiến Hãn Thanh sinh lòng cảnh giác. Bộ võ phục màu lam thẫm của chàng đã rách nhiều chỗ vì gai góc trong rừng, dễ gây nghi ngờ. Chàng ẩn lại trong bìa rừng, chờ đoàn kỵ mã đi qua mới bước ra.

Đi được hơn dặm, Hãn Thanh nghe sau lưng vọng tiếng vó ngựa lóc cóc.

Chàng quay lại, nhận ra một chiếc xe song mã sang trọng, có lẽ của nhà quyền quý nào đi Ngũ Đài Sơn dâng hương nhân ngày mừng một, giờ trở lại Tinh Châu.

Hãn Thanh tiếp tục bước đi, không lưu tâm đến nữa. Lát sau, cỗ xe đến nơi, đi song song với chàng, và đột nhiên có tiếng nữ nhân thánh thót:

- Các hạ có muốn đi nhờ xe không?

Cỗ xe dừng lại, cửa sau bật mở. Trong thùng xe rộng rãi kia chỉ có một nữ lang áo hồng xinh đẹp!

Thấy Hãn Thanh lưỡng lự, nữ lang cười khúc khích:

- Ta không sợ mà các hạ lại sợ hay sao?

Hãn Thanh gượng cười, bước lên xe, ngồi ở băng ghế mé tả, đối diện với nàng. Nữ lang không bước ra mà cánh cửa thùng xe tự động đóng lại, khiến Hãn Thanh giật mình khâm phục.

Nữ lang điềm nhiên nói:

- Thiếp bị liệt hai chân nên cỗ xe này được bố trí cơ quan rất tiện lợi!

Hãn Thanh bối rối, chẳng biết nói sao. Chàng đặt hắng rồi vòng tay thi lễ:

- Tại hạ là Mộ Dung Hãn Thanh, xin được thỉnh giáo phương danh của tiểu thư!

Đôi mắt bồ câu đen láy kia sáng lên ánh vui mừng:

- Té ra là Tiểu Hầu Gia, thiếp là Tề Đạm Vân xin ra mắt!

Nàng tinh nghịch hỏi:

- Thiếp thường nghe giang hồ truyền tụng Tiểu Hầu Gia phong tư tuấn dật, hiên ngang, sao nay lại tiều tụy, xóc xệch thế kia?

Chàng cười đáp:

- Tại hạ lạc trong rừng mấy ngày đêm nên hình dạng thảm hại làm bản mắt tiểu thư!

Đạm Vân cười khanh khách:

- Chứ không phải công tử bị Thần Tiên Giáo truy sát hay sao? Trên đường đi, thiếp đã bị họ chặn xét mấy lần rồi!

Mặt Hãn Thanh nghiêm lại:

- Quả đúng vậy! Tại hạ xin xuống xe để khỏi liên lụy đến tiểu thư!

Đạm Vân xua tay:

- Công tử đừng nói vậy, thiếp nghe bàn tán, cố tình đón cho được công tử, lẽ nào lại để chàng đi?

Bỗng nàng đổi giọng u buồn:

- Hay công tử chê thiếp là kẻ tàn phế nên không muốn thân cận?

Hãn Thanh nghe áy náy, vội biện bạch!

- Tiểu thư đừng nghĩ xấu cho Thanh này! Nếu nàng đã có lòng hạ cố, tại hạ xin ở lại phụng bồi!

Đạm Vân mỉm cười nhưng giọng lại ai oán:

- Thiếp sống cô đơn từ nhỏ trong núi rừng, mặc cảm thân phận nên chẳng dám kết bạn với ai! Nay gặp công tử không hiểu sao lòng lại vô cùng mến mộ...

Nàng thở dài không nói hết lời, sắc diện nào nề. Hãn Thanh nhận ra Đạm Vân diễm lệ phi thường, không thua gì Tiểu Thuần hay Ngũ Đài Ma Cơ. Đôi mắt buồn vời vợi kia khiến chàng bất giác nẩy sinh lòng thương cảm, muốn bảo bọc cô gái bạc mệnh yếu đuối.

Cỗ xe lăn bánh rất nhanh và êm ái. Cảnh vật bên đường lướt nhanh qua khung cửa sổ nhỏ trên vách thùng xe. Đạm Vân bỗng che miệng ngáp, khiến Hãn Thanh cũng ngáp theo. Nàng bật cười:

- Chắc công tử cũng mệt mỏi như thiếp, xin cứ tùy tiện nằm xuống ghé mà ngủ!

Nhưng gã xà ích đã nói vọng vào:

- Bấm tiểu thư! Phía trước có trạm tra xét của Thần Tiên Giáo!

Thì ra gã là nữ nhân cải nam trang. Hãn Thanh mỉm cười:

- Cảm tạ tiểu thư đã cho quá giang một đôi đường, giờ xin cáo biệt. Tại hạ không thể liên lụy đến cô nương được!

Đạm Vân lắc đầu:

- Công tử khoan hãy xuống xe, chắc gì họ đã chặn chúng ta lại?

Nàng bấm vào một nút nhỏ trên vách, lập tức có hai miếng pha lê sậm màu tuốt xuống, bịt kín hai ô cửa sổ.

Đạm Vân cười bảo:

- Loại kính này được mua của bọn Hà Lan ở bờ biển Quảng Châu, chứ không phải sản phẩm Trung Quốc!

Nói xong, nàng nói qua ô nhỏ sau lưng xà ích:

- Tiểu Ngự! Người cố thu xếp cho êm thấm, đừng để ta phải buồn vì không được bầu bạn với Tiểu Hầu Gia!

ã nữ tỳ cười khúc khích:

- Tiểu thư yên tâm, nô tỳ đã hiểu!

Cỗ xe chậm lại như không dừng hẳn. Hãn Thanh nghe có tiếng người quát hỏi rầy rách dịch:

- Mau dừng lại cho bọn giá tra xét thùng xe!

Tiểu Ngự đột nhiên bật cười dòn dã, vẫn cho xe đi tiếp. Lạ thay, chẳng có ai cản lại cả! Cỗ xe dần dần tăng tốc, phi nhanh như cũ!

Rời xa chỗ ấy hơn dặm, Đạm Vân mới phát động cơ quan, kéo hai mảnh kính pha lê lên. Vì đã quá xa nên dù Hãn Thanh có thò đầu ra ngoài cũng không thể thấy được hai chục xác áo vàng nằm co quắp trên đường quan đạo.

Chàng hiếu kỳ hỏi:

- Tề tiểu thư! Tiểu Ngự cô nương đã thi triển tuyệt kỹ gì mà khiến cho bọn Thần Tiên Giáo không dám chặn xe?

Đạm Vân mỉm cười bí ẩn:

- Chắc công tử có nghe qua công phu Câu Hồn Tiểu của Tà Môn?

Hãn Thanh nhớ đến lần Ngũ Đài Ma Cơ thi triển tà pháp Ma Tiểu Mê Hương, mặt chàng đỏ bừng, không dám hỏi thêm!

Chàng càng lúng túng khi Đạm Vân bảo:

- Thiếp cần phải ngủ một chút, mong công tử nhắc dùm đôi chân tàn phế này lên ghế!

Nàng nằm ngửa xuống băng ghế nệm bọc da êm ái, nhưng không nhắc nổi hai chân lên, Hãn Thanh đành bước đến, nhẹ nhàng nâng giúp nàng.

Nhưng xe lại đang đi vào đoạn quan đạo gập ghềnh, xe xóc mạnh khiến đôi chân bất lực kia rơi xuống, Hãn Thanh vội giữ lấy, không dám buông ra.

Đạm Vân buồn bã nói:

- Tắm thân tàn phế này quả là vô dụng, thiếp chỉ muốn chết đi cho xong!

Nỗi thương cảm ngút ngàn khiến chàng thêm bối rối. Hãn Thanh ngồi xuống sàn xe, dựa lưng vào băng ghế, chặn không cho Đạm Vân rơi xuống.

Nửa khắc sau, chàng liếc nhìn thấy Đạm Vân đã ngủ say. Đã đến đoạn đường bằng phẳng, nhưng chàng không dám rời chỗ, gục đầu vào hai gối mà ngủ gật. Mấy đêm rồi chàng ngủ trong rừng già đầy muỗi mòng nên không yên giấc, giờ đây mệt mỏi thiếp đi.

Một mùi hương là lạ bỗng tỏa ngào ngạt trong thùng xe, khiến chàng ngủ say như chết, hoàn toàn không biết những sự cố đã xảy ra với cỗ xe song mã.

Khi Hãn Thanh tỉnh giấc thì nhận ra tư thế ngồi của chàng đã xoay ngược lại, hai tay ôm lấy Đạm Vân, gối má lên bụng mỹ nhân.

Hãn Thanh ngưng ngưng khôn xiết, định nói lời tạ lỗi. Nào ngờ Đạm Vân đã mỉm cười:

- Cảm tạ công tử đã giữ cho thiếp yên giấc! Nhờ chàng đỡ dùm thiếp dậy!

Hãn Thanh đỏ mặt làm theo lời người ngọc. Chàng định trở về ghế bên kia thì Đạm Vân giữ lại:

- Công tử đã ôm thiếp suốt mấy canh giờ, chẳng lẽ lại không dám ngồi gần?

Hãn Thanh đành an tọa, xốn xang vì mùi da thịt nồng nàn. Đạm Vân ngã đầu vào vai chàng thỏ thẻ:

- Đây là lần đầu tiên tắm thân tàn tật này được một nam nhân chạm đến.

Thiếp sẽ nhớ mãi phút này!

Giọng nàng bi thương, ai oán khiến Hãn Thanh nghe dạ xót xa, xiết nhẹ vai nàng. Thân hình mềm mại của người ngọc dựa sát người, nhưng lạ thay, chàng không hề nổi tà dâm. Đạm Vân bỗng ngồi thẳng lên, nhìn vào mắt chàng:

- Công tử! Cách rừng này chỉ cách Tinh Châu có mấy dặm đường. Thiếp phải rẽ về Tây, sống chết thế nào chưa rõ nên chẳng dám hẹn ngày tái ngộ.

Hãn Thanh giật mình:

- Tiểu thư đi đâu mà lại nói lời vĩnh biệt như vậy?

Đạm Vân nhếch môi môi anh đào, nụ cười khô héo:

- Thiếp vốn là một kẻ ngông cuồng, hiếu sát, năm xưa bị một vị kỳ nhân dùng phép kỳ kinh triệt mạch phế bỏ đôi chân, giam trong một sơn cốc ở núi Yên Sơn. Nay đã hết hạn mười năm lao lung, thiếp phải đến U Linh Cốc trình diện. Nếu vị kỳ nhân ấy không khai ân giải tỏa cho đôi chân, thiếp thà tự sát chứ không kéo lê cuộc sống thừa này nữa.

Hãn Thanh nghĩ đến hành vi của mẫu thân mình ngày xưa, bất giác đồng cảm với Đạm Vân. Chàng khẳng khái nói:

- Mười năm giam cầm, chịu tàn phế cũng đủ để xóa đi tội lỗi ngày xưa.

Nếu sự hiện diện của tại hạ giúp được tiểu thư thì Thanh tôi xin tận lực!

Đạm Vân hoan hỉ đáp:

- Công tử có cốt cách thanh kỳ, tôn quý, tất sẽ được Quỷ Hồ Giám Quan nể mặt. Nhưng chàng phải chịu khuất tất nhận thiếp là người hôn phối mới được!

Hãn Thanh là đệ tử của bậc Chân Nhân, không chấp nhất tiểu tiết, khẳng khái giữ chữ tín nhỏ nhoi, nên điềm nhiên đáp:

- Tại hạ chẳng phải bậc quân tử nên sẵn sàng bịa chuyện để cứu cô nương. Chỉ mong cô nương thực tâm hướng thiện, đừng sa vào nẻo ác nữa!

Đạm Vân tươi cười, nửa đùa nửa thật:

- Thiếp đã có được lang quân như chàng tất phải trọn đạo phụng thờ hầu hạ, làm sao dám buông lung nữa!

Hãn Thanh gượng cười:

- Bao giờ chúng ta mới đi U Linh Cốc?

Bỗng xà ích Tiểu Ngự lên tiếng:

- Nhiệm vụ của nô tỳ đến đây đã xong! Xin cáo biệt tiểu thư và công tử!

Giọng nói xa dần và mất hút. Hãn Thanh ngơ ngác hỏi:

- Tiểu Ngự không đi với chúng ta sao?

Đạm Vân lắc đầu:

- U Linh Cốc chỉ cách đây vài dặm, không cho quá hai người vào, vì vậy Tiểu Ngự phải trở về Yên Sơn! Thực ra, Tiểu Ngự chính là người giám sát thiếp!

Nàng bấm nút cơ quan, mở cửa xe rồi cười bảo:

- Phiền công tử công thiếp vậy!

Hãn Thanh chợt nghe đói bụng, liền lấy hai viên Tịnh Cốc Toàn Sinh Hoàn cuối cùng, trao cho nàng một viên:

- Tề cô nương hãy dùng viên thuốc này để chống đói!

Chàng tự nuốt một viên, Đạm Vân đưa viên linh đan lên miệng nhấm thử, cười bảo:

- Đây là vật quý của Thiết Dịch Thần Y, không ngờ công tử lại có được!

Hãn Thanh quay lưng lại cho nàng ôm lấy rồi xuống xe. Theo sự hướng dẫn của Đạm Vân, chàng đi vào những con đường mòn gai góc, tiến đến một vách đá dựng đứng, cao ước ba mươi trượng.

Và trên bức vách ấy có khe khá rộng, đủ cho hai kỵ sĩ đi vào song song, giờ đây, sương mù giăng mắc che mờ lối đi.

Đạm Vân thì thào vào tai Hãn Thanh:

- Vị kỳ nhân Quỷ Hồ Tổng Giám kia kỳ thực là gia phụ, tên gọi Tề Phi Tuyết, mong chàng xưng hô cho đúng lễ, chúng ta cũng phải đổi sang cách gọi thân mật!

Hãn Thanh hơi bất ngờ, nhưng lòng dạ quảng đại nên không bắt lỗi.

Chàng chỉ cười đáp:

- Té ra Vân muội là ái nữ của cốc chủ! Hùm dữ không nỡ ăn thịt con, sao lại cần ta phải giả làm chồng?

Đạm Vân thở dài:

- Sự tình không phải đơn giản như tướng công nghĩ đâu! Gia phụ chấp chương hình pháp, thiết diện vô tư, dẫu con ruột cũng không tha!

Hãn Thanh bỗng hiểu kỳ hỏi:

- Năm xưa, Vân muội đã phạm lỗi gì mà bị lệnh tôn phạt nặng như vậy?

Đạm Vân buồn bã kể:

- Ngoài tội lạm sát đồng đạo, thiếp còn giết chết người tỳ thiếp của gia phụ. Nàng ta được cưng chiều nên ức hiếp gia mẫu, thiếp không chịu nổi mới ra tay!

Hãn Thanh cười nhạt:

- Xem ra lệnh tôn cũng chẳng phải kẻ công bằng, chính trực!

Đạm Vân biện bạch:

- Tướng công lầm rồi! Vì nhị nương lại là Thánh Nữ U Linh Cốc, ái nữ của tiền nhiệm cốc chủ! Vì vậy thiếp mới mang trọng tội!

Đi hết đoạn khe núi dài năm sáu chục trượng mới vào đến sơn cốc. Đây là một thung lũng nằm giữa những vách núi cao nên ánh tà dương không rọi vào được. Sương mù lảng vảng khiến khung cảnh âm u xúng danh U Linh Cốc!

Hãn Thanh chẳng thấy bóng người nào, liền hỏi:

- Sao sơn cốc vắng tanh, nhà cửa cũng chẳng thấy đâu?

Đạm Vân vui vẻ đáp:

- Chàng bị che mắt bởi trận pháp U Linh Trấn Môn, chỉ cần bước sang tả ba bước, ngang năm bước, tiến bảy bước, là sẽ qua được thôi!

Hãn Thanh làm theo lời nàng, quả nhiên nhìn thấy hàng trăm tòa trúc xá nằm dưới chân vách cốc, bao lấy khu vườn hoa muôn màu ở giữa. Nhưng tất cả đều im lìm như không có sự sống.

Đạm Vân giải thích:

- Người trong Cốc đang tĩnh tọa. Tướng công cứ đưa thiếp vào căn tiểu xá có cửa màu hồng ở mé tả. Đấy chính là khuê phòng của thiếp!

Chàng rảo bước đến nơi ấy, mừng rỡ nhận ra cạnh trúc xá có suối nước trong veo.

Chàng đẩy cửa bước vào, thấy mọi vật đều sạch sẽ, không một hạt bụi, liền đặt Đạm Vân và hành lý lên giường. Nàng cười bảo:

- Tướng công! Dọc đường thiếp đã nhờ Tiểu Ngự mua cho chàng mấy bộ y phục!

Hãn Thanh hài lòng, mở tay nải của Đạm Vân ra, lấy một bộ màu trắng, định ra suối tắm rửa. Nào ngờ mỹ nhân phụng phịu nói:

- Chàng không nghĩ đến thiếp sao?

Hãn Thanh nhìn mặt:

- Ta thực lòng chẳng dám mạo phạm đến nàng!

Đạm Vân thẹn thùng đáp:

- Thân thiếp tật nguyên, chẳng đáng để tướng công phải bận tâm đâu.

Hãn Thanh thở dài, bồng nàng ra suối. May thay giữa dòng có tảng đá lớn và bằng phẳng, thấp hơn mực nước hai gang. Chàng đặt nàng lên đấy rồi quay đi, tắm gội cho bản thân.

Gần khắc sau, Hãn Thanh nghe gọi:

- Tướng công! Thiếp đã xong rồi!

Chàng quay lại, giật bản mình khi thấy mỹ nhân hoàn toàn lỏa thể. Thân trên ngà ngọc lộ rõ vẻ thanh tân!

Đạm Vân tình tứ trách móc:

- Y phục của thiếp đã trôi đi cả rồi! Chàng mau đưa thiếp đi vào đi!

Hãn Thanh cắn mạnh vào lưỡi để trấn áp lửa dục, bước đến bồng nàng vào trúc xá! Chàng cũng đang ở trần nên da thịt hai người sát vào nhau tạo cảm giác lạnh lạnh!

Hãn Thanh đặt nàng lên giường, cạnh bọc hành lý rồi nghiêm giọng:

- Tại hạ bị nhiễm chất độc trong máu thịt Hồng Sắc Mãng Xà nên dục tính rất vượng, e rằng không giữ được lương tri. Mong cô nương tự mặc y phục vào!

Dứt lời chàng vợ bộ quần áo khô bước ra ngoài, Hãn Thanh thay xong, đứng lại bên bờ suối, chờ đợi.

Chàng không biết rằng trong một lùm cây gần đấy có cặp mắt sắc như dao đang nhìn mình. Người này gật gù, ra vẻ hài lòng khi thấy chàng giữ được cái tâm quang minh chính đại!

Tiếng Đạm Vân thánh thót vọng ra:

- Tướng công! Xin mời vào!

Lối xưng hô thân mật, ngọt ngào kia càng khiến chàng băng khuâng trong dạ.

Trời đã tối hẳn, Hãn Thanh châm ngọn nến sáp rồi ngồi xuống ghế.

Chàng nóng ruột hỏi:

- Vân muội, chừng nào chúng ta mới được báii kiến lệnh tôn?

Đạm Vân mỉm cười:

- Sáng mai gia phụ mới xuất quan. Tướng công cứ yên tâm ngủ đi!

Hãn Thanh gật đầu:

- Ta cũng phải tỉnh tọạ, không thể xao nhãng được!

Quả thực là sau khi ăn cả con linh xà, chàng rất cần điều tức để dung hòa được lực vào kinh mạch, bồi bổ chân nguyên. Việc này kéo dài cả năm chứ không chỉ một ngày một bữa.

Hãn Thanh tọạ công đến tận cuối canh ba mới xong. Đạm Vân vẫn chưa ngủ, gương đôi mắt huyền ngấm nhìn dung mạo anh tuấn tuyệt luân của người chồng hờ!

Nàng âu yếm nói:

- Tướng công hãy nằm cạnh thiếp, nếu không sẽ chẳng giống phu thê, sự việc sẽ bại lộ ngay!

Sau cuộc tĩnh tọa, tâm trí Hãn Thanh sáng suốt, thư thái, không sợ bị lửa dục tấn công, nên chàng thả nhiên ngã lưng xuống giường, chỉ lát sau là ngủ ngay.

Mở sáng, hai người thức giấc, nhìn nhau e thẹn. Họ rửa mặt, thay áo xong thì bình minh ló dạng. Hãn Thanh bỗng Đạm Vân tiến về phía căn nhà gỗ lớn nhất ở cuối Cốc.

Trên thềm đã có người chờ sẵn. Không phải là một mà là đến bảy lão nhân tóc bạc, bốn nam ba nữ! Họ ngồi trên những chiếc ghế dựa, xếp theo hình cánh cung. Cổ Đại Ỗ ở giữa, số còn lại nhỏ hơn!

Người ngự tọa trên Đại Ỗ là một lão già mặt đỏ, râu đen, đầu đội mũ triều thiên, dung mạo uy nghi đến khiếp người.

Đạm Vân nói nhỏ:

- Tướng công! Người mặt đỏ chính là gia phụ, còn sáu người kia là U Linh Phán Quan! Chàng hãy đặt thiếp xuống sàn gạch để thi lễ.

Hãn Thanh cúi xuống, để mỹ nhân ngồi xếp theo kiểu nửa quỳ, rồi cũng quỳ kế bên. Đạm Vân run rẩy lay:

- Hai nhi bái kiến phụ thân và lục vị Phán Quan!

Hãn Thanh cũng dập đầu!

- Tiểu tể Mộ Dung Hãn Thanh xin ra mắt cốc chủ và lục vị trưởng bối!

Quý Hồ Tổng Giám ngửa cổ cười vang. Tiếng cười của lão âm u như vọng về từ chốn diêm đài. Lão lạnh lùng bảo:

- Có thực công tử chịu gá nghĩa với khuyển nữ Đạm Vân hay chỉ tòng quyền đi giúp người?

Câu hỏi sắc bén kia khiến Đạm Vân run lấy bầy, nhìn Hãn Thanh mà lệ tuôn trào!

Tề Phi Tuyết nói tiếp:

- Lão phu cũng xin nói rõ để công tử dễ quyết định! Thực ra thì Đạm Vân và tất cả những người trong Linh Cốc này đều là chồn, quý chứ chẳng phải thường nhân. Còn về tuổi tác thì Vân nhi đã quá ba mươi chứ không trẻ như dung mạo đâu!

Hãn Thanh trầm ngâm một lúc, chỉnh sắc bảo:

- Vân bối đã có hai phu nhân ở nhà. Nếu cốc chủ ưng thuận để Đạm Vân chịu phận lẽ mọn thì vân bối xin hỏi cưới nàng, bất kể tuổi tác và lai lịch!

Sáu vị Phán Quan mỉm cười còn Tề Phi Tuyết giận dữ hỏi lại:

- Người không phải là kẻ háo sắc, u mê, sao lại chấp nhận lấy vợ là hồ ly?

Hãn Thanh ung dung đáp:

- Vạn vật đồng nhất thể! Chồn hay người nào khác gì nhau? Mong cốc chủ khai ân tác hợp cho!

Tề Phi Tuyết gật gù:

- Lão phu muốn công tử chứng tỏ lòng thành bằng cách chịu thử ba chiêu chưởng pháp. Nếu qua được, lão phu sẽ tha tội cho Đạm Vân và nhận người làm rể.

Đạm Vân kinh hãi kêu lên:

- Xin phụ thân nương tay!

Hãn Thanh đã luyện thành công phu Thiên Ma Bách Luyện, hiên ngang nhận lời:

- Vân bối xin tuân mệnh!

Chàng đứng lên, liền bị Đạm Vân ôm chân khóc lóc, van nài:

- Tướng công hãy rời khỏi nơi này ngay thôi! Ân Ân Tam Thức lợi hại vô song, chàng không sống nổi đâu!

Hãn Thanh cảm động, vuốt tóc nàng trấn an:

- Ta đã dám lấy một ả hồ ly xinh đẹp như nàng, chẳng lẽ lại không đủ bản lĩnh để tiếp nhận phụ vãi chiêu hay sao?

Chàng cúi xuống, bồng nàng đặt lên mép thêm rồi vòng tay nói:

- Xin cốc chủ chỉ giáo!

Tề Phi Tuyết đứng lên, bước xuống đứng đối diện Hãn Thanh, nghiêm giọng:

- Lão phu sẽ xuất thủ thật chậm để khỏi mang tiếng già hiếp trẻ! Nếu tự lượng không nổi thì có thể bỏ cuộc!

Hãn Thanh gạt đầu, bảo nguyên thủ nhất, dồn chân khí ra song thủ chờ đợi.

U Linh Cốc chủ nhẹ nhàng thi triển chiêu thứ nhất. Tuy động tác của lão không nhanh mà chưởng ảnh trùng điệp như ngàn bàn tay ma quái. Hãn Thanh vội đáp theo phương vị Cửu Cung, xuất chiêu Đại Giang Phong Vũ, bằng thủ pháp Kim Sa Ấn, võ liền chín đạo chưởng kinh vàng nhạt mãnh liệt như mưa gió trên sông dài.

Chưởng phong chạm nhau nổ vang rền, và Hãn Thanh trúng một đòn vào ngực, văng ngược ra sau hơn trượng. Đạm Vân thét lên ảo não:

- Tướng công!

Nhưng Hãn Thanh đã lồm cồm đứng lên, lau máu nơi khóe miệng, hít một hơi chân khí rồi nói:

- Xin cốc chủ dạy cho chiêu thứ hai!

Sáu vị Phán Quan thở phào, mỉm cười tán thưởng. Tề cốc chủ cũng gật gù:

- Giải lắm, hảo hài tử! Chiêu sau sẽ nặng hơn chiêu trước, hãy cố mà chống đỡ!

Hãn Thanh nghe ngực đau đớn vô cùng, tự biết nếu không có công phu đặc dị gia truyền thì đã gãy xương.

Chàng cũng vô cùng thán phục, không hiểu vì sao lại trúng đòn! Ân Ân Chưởng Pháp quả là tuyệt học vô thượng của tà môn!

Hãn Thanh vẫn tự hào về sở học của ân sư nên cố đem Cửu Cung Thần Thức ra giải phá chiêu thứ hai.

Tề cốc chủ vẫn ung dung, chẳng hề cấp bách, bủa lưới ma chưởng vây chặt lấy đối phương. Hãn Thanh nhận ra sát khí uy hiếp các đại huyết từ ngực xuống bụng dưới, liền xuất chiêu Lôi Lục Thu Trì. Thân hình chàng bay vút lên không, song thủ võ liền chín thức chưởng.

Nhưng kỳ lạ thay, lưới chưởng của đối phương mở rộng mãi, không cho chàng thoát ra. Và sau chín lần va chạm, Hãn Thanh nghe bụng đau như bị chùy sắt nện vào.

Lần này, thân hình chàng văng xa đến hai trượng, rơi xuống mặt cỏ nặng nề như đá. Đạm Vân kinh hoàng, vừa khóc vừa lết đến bên phu tướng, ôm chàng mà nức nở:

- Tướng công ơi! Chàng chết thì thiếp chẳng sống làm gì?

Hãn Thanh mở mắt, gượng cười:

- Ta không sao đâu! Vân muội hãy yên tâm!

Chàng ngồi lên, nhắm mắt điều thương một lúc rồi đứng dậy:

- Mong cốc chủ chỉ giáo chiêu thứ ba!

Tề Phi Tuyết và sáu vị Phán Quan giật mình, không ngờ chàng trai này lại hồi phục nhanh như vậy! Cốc chủ tư lự nói:



- Lão phu vì quy củ của U Linh Cốc nên chẳng thể nương tay được, chiêu này sẽ xuất toàn lực. Công tử hãy suy nghĩ cho kỹ kéo uống mạng!

Đạm Vân càng khốc lớn, ôm chặt lấy hai chân chàng. Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Vãn bối không sợ chết, chỉ mong sau chiêu này, dù vãn bối sống hay chết, cốc chủ cũng chữa trị đôi chân cho Vãn muội!

Tề Phi Tuyết quay lại nhìn sáu vị Phán Quan. Họ đều gật đầu nên họ Tề ưng thuận:

- Lão phu nhận lời!

Hãn Thanh cúi xuống thì thầm với Đạm Vân:

- Ta đã có cách phá giải Á@o Á@nh Chưởng Pháp, nàng đừng lo lắng gì cả!

Đạm Vân nghi hoặc:

- Tướng công nói thực chứ?

Chàng gật đầu hôn lên trán mỹ nhân! Đạm Vân buông lỏng tay để Hãn Thanh bước ra đấu trường.

Tề cốc chủ thở dài xuất chiêu cuối cùng. Lần này chưởng ảnh dẹt thành màn sương liền lạc, không còn chút khe hở nào. Chưởng kinh rít lên vù vù nghe rất đáng sợ.

Hãn Thanh không chút chần chừ, lao thẳng vào lưới chưởng ảo ảnh, thân hình chàng như mũi tên nằm ngang, cách mặt đất chừng sải tay, và xoáy tít như chong chóng. Song thủ Hãn Thanh liên tục vỗ ra những chưởng kinh vàng nhạt, tập trung vào một điểm duy nhất. Chiêu Cửu Cử Nhất Nguyên này trước đây chàng không đủ công lực để thi triển. Vì gồm có đến tám mươi một thức chưởng phách không. Nay đến phút nguy cấp, chàng chợt nhớ ra, liền thi thố để phá chiêu Ma Chưởng của Tề Phi Tuyết.

Nhờ lực đạo chỉ dồn vào một điểm nên sức công phá vô cùng mãnh liệt, xuyên thủng được màn chưởng ảnh của đối phương. Chưởng kinh đập vào cơ thể chàng theo chiều dọc nên bị xoáy tuột đi, lại thêm công phu Thiên Ma Bách Luyện hộ thân nên Hãn Thanh chịu đựng được hết chiêu, tiếp cận mục tiêu. Tề cốc chủ kinh hãi vội cử hữu thủ đón đóa hoa chưởng ảnh màu vàng nhạt kia. Chưởng phong va chạm nổ vang như sấm. Hãn Thanh nghe toàn thân chấn động, khí huyết hỗn loạn và rơi xuống mê man bất tỉnh.

Lúc chàng mở mắt thì thấy mình nằm dưới một gốc xuân già, đầu gối lên bọc hành lý. Cạnh đấy là con ngựa ô đang gặm cỏ. Hãn Thanh ngơ ngác dụi mắt nhìn quanh chẳng thấy bóng ai và đây cũng không phải là khung cảnh của U Linh Cốc. Tiếng ngựa xe qua lại ngoài kia chứng tỏ chỗ này rất gần đường quan đạo!

Chàng có cảm giác như vừa mới trải qua một giấc mộng hoang đường.

Nhưng khi mở bọc hành lý chàng phát hiện một tờ hoa tiên còn thơm mùi son phấn:

"Tướng công nhĩ giám! Chàng đã qua được thử thách cuối cùng của U Linh Cốc, giúp thiếp thoát cảnh tàn tật. Đồng thời chàng cũng trở thành Quỷ Hồ Thiếu Tổng Giám, kế vị gia phụ sau này! Tuy nhiên, chúng ta chưa đến hạn kỳ sum họp, nên phải tạm xa nhau! Mong chàng bảo trọng!

Gia phụ cùng lục vị Phán Quan đã quyết định ban cho chàng khẩu quyết ba chiêu Á@o Á@nh Chưởng Pháp để phòng thân, chàng hãy cố luyện cho thành công.

Đạm Vân tái bút!" Hãn Thanh cười khổ, không ngờ đời hiệp khách lại luôn vương vấn tơ duyên với ma quỷ, hồ ly thế này!

Tự chế nhạo một hồi, chàng học thuộc khẩu quyết Á@o Á@nh Tam Thức rồi hủy đi. Hãn Thanh lên ngựa, ra đường quan đạo, ngáp ngừng không biết mình đang ở đoạn nào, đành nhắm hướng Nam đi thẳng.

Quả nhiên, ba khắc sau, thành Tinh Châu hiện ra trước mắt. Vầng dương đã lên cao, Hãn Thanh nghe đói bụng, vào thành tìm nơi dùng bữa.

Lúc đi ngang Tứ Hải Tửu Lâu, bọn tiểu nhị ra tận đường đón chào, Hãn Thanh đành phải dừng cương.

Chàng lên lầu để hứng ngọn gió xuân mát mẻ và ngắm cảnh vật chung quanh. Trên này đã có hơn trăm hào khách đang chuyện trò rôm rả, nhưng có lẽ vì bộ râu chàng khá rậm nên chẳng ai nhận ra.

Lúc gã tiểu nhị bưng cơm rượu đến, Hãn Thanh hỏi gã:

- Hôm nay là ngày mấy?

Gã cười đáp:

- Bẩm công tử! Đã là ngày rằm tháng tư rồi!

Hãn Thanh ngẩn người tự nhủ:

- Té ra ta đã lưu lại U Linh Cốc bảy ngày. Nhưng sao ta chẳng nhớ gì cả nhỉ?

Gã tiểu nhị vẫn đứng hầu, cười cầu tài, kể lễ:

- Chắc công tử từ phương xa mới đến! Đất Tinh Châu này vừa xảy ra một chuyện kinh thiên động địa!

Gã dừng lại để tăng phần hấp dẫn rồi nói tiếp:

- Số là mấy ngày trước đây, xác người nằm đầy dãy trên đoạn quan đạo phía Bắc. Chỉ trong vòng trăm dặm mà có đến hơn hai trăm tử thi áo vàng.

Nghe đâu họ là người của Thần Tiên Giáo gì đấy. Còn hung thủ chính là một cỗ xe song mã. Các thủ lãnh Thần Tiên Giáo đã đích thân chặn đường mà cũng không cản nổi, đành rút hết quân khỏi Tinh Châu!

Hãn Thanh hỏi lại:

- Thế người có biết cỗ xe ấy giết người như thế nào không?

Gã lắc đầu rùng mình:

- Tiểu nhân nghe đồn là từ trong xe bay ra những bóng ma trắng toát, ai hít phải mùi tử thi ấy là chết ngay!

Hãn Thanh đoán rằng xe ấy của Đạm Vân có bố trí ống phóng độc khí nhưng không chắc lắm.

Chàng biết Ngũ Đài Ma Cơ cùng Thương Tâm Kiếm đã về đến Hầu Phủ từ lâu và đang nóng lòng ngóng đợi, nên ăn vội vài chén rồi đi ngay. Đương nhiên, chàng không quên thưởng cho tên tiểu nhị số bạc thừa.

Chàng quyết định đi đến Bách Thảo Sơn Trang để lấy lại Quái Mã thân yêu, rồi đi đường tắt về Lạc Dương.

Bảy ngày sau, Hãn Thanh đến chân núi Phúc Sơn vào buổi chiều. Chàng chết lặng người khi thấy Bách Thảo Sơn Trang chỉ còn là một đồng hoang tàn đổ nát. Tòa đại sảnh vẫn còn bốc khói, chứng tỏ bị thiêu hủy mới vài ngày.

Nhưng lạ thay Đà nhi vẫn còn sống và đang bị cột dưới một gốc Đào. Hãn Thanh mừng rỡ thúc ngựa tiến vào, sắp hết đoạn đường rải sỏi chàng vui vẻ huýt sáo gọi Quái Mã. Đà nhi nhận ra chủ nhân, không tỏ vẻ mừng rỡ mà lòng lộn, hí lên những tiếng áo nảo, thê lương.

Hãn Thanh gần gũi linh vật suốt mấy năm trường nên hiểu ngay lời cảnh báo. Chàng lập tức ấn vào lưng ngựa, bay thẳng về phía sau.

Đúng lúc ấy, tuần mã bước thêm một bước, mặt đường sụp xuống khiến nó rơi vào hố chông, hí lên náo nục. Đồng thời cây Đông Thanh bên đường ngã xuống, tàn lá che kín miệng bẫy!

Đà nhi là thần vật hãn thế, sức mạnh phi thường, đã giật đứt được sợi giây chảo, phi như bay về phía Hãn Thanh, trước khi lực lượng mai phục ủa ra.

Hãn Thanh đứng ngay giữa cổng, ra hiệu cho Đà nhi cứ thoát ra ngoài trước, để chàng đối phó với kẻ thù.

Hai bên cổng chính là vách tường cao nên vị trí của chàng đang đứng khiến đối phương dù đông cũng không bao vây được.

Đi đầu toán phục binh chính là Kim Thạch Tà Tẩu Mộc Tiến Luân, Bắc Nhạc Quỷ Trảo và Phó giáo chủ Hứa Hữu Tinh.

Hãn Thanh xem sinh tử như nhau nên chẳng hề biết sợ hãi, điềm nhiên rút kiếm chờ đợi.

Tà Tẩu vừa đến nơi đã hầm hầm quát hỏi:

- Mộ Dung tiểu tử! Phải chăng mi chính là kẻ đã bắt cóc Ngũ Đài Ma Cơ và giết hại con trai của ta?

Hãn Thanh đáp lững lờ:

- Nếu ta phủ nhận chỉ sợ lão không tin!

Bắc Nhạc Quỷ Trảo tiếp lời Tà Tẩu:

- Bần đạo xin hỏi các hạ có quan hệ gì với ém Dương Đạo?

Hãn Thanh ngơ ngác nói:

- Tại hạ không biết họ là ai cả!

Hà Tu Nghệ biết chàng nói thực nên buột miệng lẩm bẩm:

- Thế thì sao ém Dương Đạo lại giết chết hơn hai trăm thủ hạ của bổn giáo nhỉ? Chết kỳ độc Vụ Tảo Thiên Quân ấy chỉ có họ mới có mà thôi!

Hãn Thanh biết ngay lão muốn đề cập đến cỗ xe của Tề Đạm Vân! Như vậy thì U Linh Cốc chính là trọng địa của ém Dương Đạo!

Hứa Hữu Tinh vuốt râu cười:

- Có người trông thấy các hạ lên cỗ xe ma ấy. Bổn giáo và ém Dương Đạo có mối quan hệ đặc biệt, không muốn làm sứt mẻ. Mong các hạ hãy nói thực!

Hãn Thanh không ngờ Thần Tiên Giáo hùng mạnh như thế mà cũng ngán sợ ém Dương Đạo. Chàng mỉm cười hỏi lại:

- Nếu tại hạ nói mình là người thân của ém Dương Đạo, liệu Mộc lão đầu có chịu bỏ qua mối thù giết con hay không?

Tà Tẩu rít lên ghê rợn:

- Dù ngươi có là ai cũng đừng mong thoát chết. Bọn lão phu giết người hũy xác, có trời mới biết được!

Hãn Thanh bật cười:

- Lão cứ yên tâm ra tay, ta chẳng biết ém Dương Đạo là tổ chức nào cả!

Hứa Hữu Tinh vội nhắc nhở:

- Mộc lão huynh hãy đề phòng Sách Hồn Tiên của y. Tây Nhạc Lão Quái đã chết vì thứ ám khí ấy đấy!

Mộc Tiểu Luân cười rộ:

- Lão phu nào xem chất độc của bọn man mọi ra gì!

Dứt lời, lão vung kiếm tấn công ngay. Dĩ nhiên, cũng là pho Khổng Tước Kiếm Pháp mà Ngũ Đài Ma Cơ đã từng thi thố, nhưng lợi hại hơn nhiều. Có điều Mộc Tiểu Luân đã bước qua tuổi tám mươi, lại ham mê châu báu, vàng bạc nên xao nhãng kiếm cung. Tuy lão có đến năm mươi năm công lực nhưng bản lĩnh còn kém cả Tây Nhạc Lão Quái Hàn thế Đức.

Hãn Thanh lại vừa mới ăn Hồng Sắc Mãng Xà, công lực rất sung mãn.

Chàng đỡ pho Nhất Nguyên Kiếm Pháp, liên tiếp ra đòn, dồn đối phương vào thế hạ phong.

Dẫu vậy, Hãn Thanh vẫn cần trọng, chàng đã được Lạc Bình tiết lộ bí mật trong võ công của Tà Tẩu, nên hết sức đề phòng.

Quả nhiên, Mộc Tiểu Luân bất ngờ quát vang như sấm, khiến Quỷ Trảo và Hứa Hữu Tinh cũng phải rụng rời. Và từ trong tay tả của lão, một luồng độc vụ thơm nồng tỏa ra như đám mây chụp lấy Hãn Thanh.

Tà Tẩu lập tức lùi nhanh, nở nụ cười đắc ý. Chất độc Tương Tư Tử này cực kỳ lợi hại, chỉ chạm vào da cũng phát sinh tác dụng.

Ai cũng thấy rõ Hãn Thanh lão đảo ôm bụng. Nhưng bất ngờ, từ tay tả chàng xạ vào mắt phải của Tà Tẩu. Và thân hình chàng lao đến như ánh chớp kiếm ảnh phủ kín người Tà Tẩu.

Lão rú lên đau đớn, ngã vật xuống mặt đất, tay hữu đã bị chặt ngay khuỷu, bụng thủng ba lỗ.

Hãn Thanh trầm giọng:

- Tại hạ nể mặt Ngũ Đài Ma Cơ nên tha mạng cho lão một phen!

Quỷ Trảo vội nhảy đến tấn công chàng, còn Hứa Hữu Tinh chăm sóc Kim Thạch Tà Tẩu!

Không như Mộc lão ma, bản lãnh Bắc Nhạc Quỷ Trảo rất lợi hại, nhờ dày công rèn luyện. Đôi cánh tay của lão cứng rắn như thép luyện, ngang nhiên va chạm với trường kiếm của Hãn Thanh, và mấy lần đã suýt đoạt được vũ khí của chàng.

Công lực của Hà Tu Nghệ lại thâm hậu gấp đôi đối phương, khiến thanh Hầu Tước Kiếm run lên bần bật khi va chạm.

Pho Bắc Thiên Thần Trảo lại vô cùng ảo diệu, công thủ đều kín đáo, khiến Hãn Thanh không sao phá thủng nổi. Chàng phải tận dụng pho Cửu Cung Mê Bộ, lúc ẩn lúc hiện, liên tiếp tung ra những chiêu kỳ ảo mới duy trì được thế quân bình.

Phép du đấu rất tốn hao chân khí, mồ hôi Hãn Thanh toát ra như tắm, Hà Tu Nghệ vẫn vững vàng như núi Thái, làm lì xông đến, khiến Hãn Thanh phải lùi dần. Áo của chàng đã bị mười ngón tay sắc như dao kia xé rách tơi tả, nhưng chưa chạm vào da thịt. Những đòn phản công của Quỷ Trảo rất bất ngờ và quỷ dị.

Hãn Thanh không dám diên trì, vì sợ kiệt lực. Chàng xạ mũi Sách Hồn Tiên chặn đối phương rồi nhảy lùi ra xa đứng im như pho tượng, miệng mỉm cười.

Quỷ Trảo xông đến liền bị những mũi phi tiễn nhỏ bé tấn công vào những yếu huyệt. Thủ pháp phóng Sách Hồn Tiên của Hãn Thanh đã đạt đến mức Hỏa Hầu, ngón tay chỉ máy nhẹ cũng đủ để ám khí bay ra với tốc độ sao băng. Hà Tu Nghệ phải rất vất vả mới né tránh hay gạt ra được.

Hãn Thanh nghỉ ngơi một thoáng ngắn ngủi nhưng cũng đủ để tái chiến.

Sự kỳ diệu của tuổi xuân là như thế đấy!

Bắc Nhạc Quỷ Trảo động nộ gầm vang, song thủ chọt dài ra thêm một gang. Lướt đến như cơn bão, chưởng ảnh trùng trùng điệp điệp. Không biết đâu là hư thực.

Lão đã chiếm được tiên cơ nên chiêu này công nhiều hơn thủ, sát khí mịt mờ.

Chiêu công bao giờ cũng lộ nhiều sơ hở và Nhất Nguyên Kiếm Pháp là chuyên gia khai thác nhược điểm ấy, nhưng liệu kiếm của Hãn Thanh có đến được mục tiêu trước song thủ của đối phương hay không?

Hãn Thanh xem thường sống chết, xuất chiêu Tử Sinh Bất Biệt, lao mình vào lưới trảo. Mũi kiếm của chàng điểm nhanh cố tìm ra khe hở mà đâm vào.

Nhưng tay hữu của Hà lão quỷ bỗng dài thêm một đoạn, chụp lấy ngực Hãn Thanh. Năm ngón tay sắc nhọn cắm sâu vào da thịt chàng. Ta tả Hà Tu Nghệ khóa chặt lưới kiếm. Lão ta vừa phát hiện da thịt đối phương bền chắc phi thường thì đã bị Hãn Thanh vung cước đá vào hạ nang.

Hà Tu Nghệ vắng xa như cánh diều đứt dây, rú lên thảm khốc. Còn lồng ngực trái của Hãn Thanh đã bị bóc đi một lớp thịt dày.

Tuy nhiên, phần thắng đã thuộc về chàng! Bắc Nhạc Quỷ Trảo ôm hạ thể lẫn lộn, kêu lên những tiếng náo lòng.

Hãn Thanh khá hơn một chút nhưng đã thọ thương trầm trọng. Trảo kinh công phá đến tâm mạch, khiến chàng đau đớn, hơi thở nặng nề.

Hứa Hữu Tinh lạnh lùng bước đến, cười lạnh nói:

- Mộ Dung tiểu cầu! Phen này ngươi đừng hòng sống sót!

Hãn Thanh nhìn lão họ Hứa và số người đông đảo đang khép chặt vòng vây, biết mạng mình đã tuyệt.

Chàng mỉm cười khô héo, dồn hết toàn lực vào tay hữu đợi chờ. Dù đã điểm huyết chỉ huyết, nhưng vì vết thương quá lớn nên máu vẫn tuôn dầm dề.

Hứa Hữu Tinh sử dụng một thanh loan đao, thủ hạ của lão cũng vậy! Lão ma thấy bộ dạng tiều tụy của đối phương, tin rằng sẽ đắc thắng. Lão nhếch mép cười hiểm độc, vung đao tấn công.

Đao chiêu mãnh liệt và ảo diệu vô song, cuốn đến như bão tố. Hãn Thanh vẫn đứng im, đưa kiếm điểm nhanh chóng đỡ.

Đôi mắt chàng sáng rực tinh thần bất khuất, vô úy, điềm nhiên chống đỡ. Trong giây phút hiểm nghèo này mới thấy được tính thần diệu của Nhất Nguyên Kiếm Pháp! Hãn Thanh tuy kiệt sức nhưng vẫn chống trả kiên cường bằng những chiêu thức tinh kỳ!

Thối thường, khi gác ngoài tai sự sống chết, con người lại kiên dũng phi thường. Hãn Thanh lại được chân truyền của Bất Biệt Cư Sĩ nên kiếm thuật bác tạp, bao la như biển. Chàng không giết được người nhưng vẫn bảo vệ được mình. Có điều, máu từ vết thương tuôn chảy, mang theo sức lực của bậc anh hào. Đường kiếm của Hãn Thanh dần mất đi sự linh hoạt và chàng sắp đi vào tử địa.

Nhưng bất ngờ thay, từ trên đầu tường xuất hiện những bóng ma áo trắng. Họ bay chập chờn như không có trọng lượng, lướt trên đầu bọn giáo chúng Thần Tiên. Những bóng trắng kia lướt đến đâu thì phe đối phương đều gục ngã, chẳng một tiếng than van.

Riêng Phó giáo chủ Thần Tiên Giáo Hứa Hữu Tinh lại được chăm sóc nồng hậu hơn bởi hai bóng ma. Quái phong từ bàn tay họ giáng xuống như sấm sét. Dù đã đề phòng nhưng họ Hứa vẫn trúng đòn, khóe miệng rỉ máu.

Hứa Hữu Tinh khôn hồn đào tẩu ngay, chẳng nghĩ gì đến đồng đảng nữa!

Chưa đầy nửa khắc, chẳng còn ai sống sót cả, trừ Hãn Thanh. Các bóng ma biến mất để lại mình chàng ngơ ngẩn.

Hãn Thanh xé áo băng chặt vùng thương tích, rồi tiến thẳng vào phía Bách Thảo Sơn Trang. Chàng nén đau cao giọng gọi:

- Tại hạ là Mộ Dung Hãn Thanh đây! Có ai còn sống không?

Nói xong, chàng định thần lắng nghe. Bỗng nhiên có tiếng người văng vẳng vọng lại:

- Lão phu là Bạch Nguyên Giáp đây! Dưới cây hòe mé trái đại sảnh có hầm ngầm!

Hãn Thanh từng nghe Bạch Thần Y khoe khoang về hệ thống mật thất trong Bách Thảo Sơn Trang, nên mới hy vọng lão còn sống! Nay nghe phúc đáp, chàng mừng rỡ chạy đến gốc hòe lục soát.

Cây hòe này có lẽ đã hơn trăm tuổi nên thân to cỡ bốn người ôm. Hãn Thanh nghe tiếng của Thiết Địch Thần Y từ trên ngọn cây vọng xuống, liền bám theo cành mà lên. Thì ra thân cây rỗng ruột, có thang tre để đi xuống.

Hãn Thanh lần từng nấc, cuối cùng lọt vào một bí thất.

Thiết Địch Thần Y Bạch Nguyên Giáp đang nằm trên đất, thều thào nói:

- Lão phu bị Thần Tiên Giáo giam hãm đã bốn ngày không ăn uống, tưởng mạng không còn, nào ngờ công tử lại đến kịp.

Hãn Thanh vội bồng lão ra ngoài. Bạch Thần Y nhìn thấy hàng trăm xác áo vàng nằm la liệt, bỡ ngỡ hỏi:

- Chẳng lẽ mình công tử mà giết sạch bọn họ?

Hãn Thanh không đáp, cúi xuống nhặt một túi da đựng nước trên thi thể của một gã hoàng y, cho Bạch Thần Y uống!

Cuối tháng tư, một con ngựa có chiếc đầu lạc đà dừng cương trước Mộ Dung Hầu Phủ.

Bọn môn nhân gác cổng rú lên mừng rỡ, mau mắn mở rộng đại môn đón Tiểu Hầu Gia!

Ngoài Hãn Thanh, trên lưng Quái Mã còn có một lão nhân nữa, đó là Thiết Địch Thần Y Bạch Nguyên Giáp, lão đã gom góp tài sản về sống với Hãn Thanh, vì cơ ngơi cháy rụi và đệ tử chết sạch bởi bàn tay Thần Tiên Giáo.

Một gã gia nhân đã mau mắn chạy vào báo tin, nên lão Hầu Gia xuất hiện ngay.

Hãn Thanh vội quỳ xuống thêm sấp bái kiến:

- Tiểu tôn khiến nội tổ phải lo lắng, tội đáng đánh đòn!

Mộ Dung Cẩn cười ha hả, đỡ chàng lên xiết chặt vào lòng:

- Không sao! Cháu còn sống là tốt lắm rồi!

Hãn Thanh nhận ra dòng lệ từ mắt lão chảy xuống cổ mình, lòng vô cùng cảm động!

Bỗng có tiếng nữ nhân sụi sụi:

- Nô tỳ mừng được gặp lại công tử.

Đây chính là giọng của Ngũ Đài Ma Cơ! Nhưng lại có tiếng ai trong trẻo:

- Nô tỳ bái kiến Tiểu Hầu Gia!

Hãn Thanh giật mình quay lại, thì ra là Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương!

Chàng cau mày hỏi:

- Vì sao tiểu thư lại xưng hô như vậy?

Lão Hầu Gia cười vang:

- Thanh nhi! Sau khi mi đi được ít lâu thì Tinh Châu Tài Thần Hà Hồng Tập cho ái nữ đến Hầu Phủ để hầu hạ ta, để báo đáp ơn cứu mạng của mẫu thân ngươi ngày xưa! Lão phu từ chối mãi mà không được!

Hãn Thanh hiểu ngay Nhất Bất Thông đã bày kế này. Chàng mỉm cười bảo:

- Hai nàng đứng lên đi!

Hãn Thanh bước đến xiết chặt Thương Tâm Kiếm. Nãy giờ gã vẫn đứng lặng lẽ sau lưng lão Hầu Gia, nhìn chàng bằng ánh mắt ám áp. ến Khiếu Hồ thì thầm:

Tại hạ tướng kiếp này không còn có ai là bằng hữu nữa! Câu nói tuy đơn giản nhưng chan chứa nghĩa tình. Hãn Thanh bóp chặt bàn tay gã nói:

- Tiểu đệ cũng vậy!

Chàng quay lại giới thiệu Bạch Nguyên Giáp với mọi người. Lão Hầu Gia hoan hỉ bảo:

- Bạch lão đệ cứ xem đây là nhà mình. Lão phu rất mừng vì có người bầu bạn!

Mộ Dung Cẩn hối thúc hai người vào tắm gội và quát gia nhân chuẩn bị yến tiệc tẩy trần!

Lạc Bình và Hà Hồng Hương e lệ đưa Hãn Thanh vào hậu viện. Lúc chàng cởi áo, họ rú lên khi thấy ngực chàng quần đầy băng. Ngũ Đài Ma Cơ sa lệ hỏi:

- Phải chăng công tử đã gặp cường địch?

Hãn Thanh thở dài:

- Bọn Thần Tiên Giáo phá hủy Bách Thảo Sơn Trang và gài bẫy chờ ta trở lại lấy ngựa. Có đến ba đại cao thủ là Quỷ Trảo, Tà Tầu và Phó giáo chủ Hứa Hữu Tinh. Ta xin lỗi vì đã chặt tay và hủy một mắt của lệnh sư!

Lạc Bình buồn rầu đáp:

- Gia sư đã giết chết nữ nương của nô tỳ, xem như không còn tình nghĩa sư đồ nữa! Công tử bất chấp phải áy náy!

Hãn Thanh cúi xuống hôn lên trán Ma Cơ, mắt liếc nhìn Viên Nguyệt Hằng Nga để xem thái độ.

Nãy giờ Hà Hồng Hương vẫn nhẫn nhục đứng im, hai tay bối rối hành hạ gấu áo, mắt long lanh như sắp khóc. Một nàng thiên kim tiểu thư tính tình ngang ngạnh, nay trở nên hiền thực như vậy, quả là kỳ lạ. Điều ấy nói lên tình yêu của nàng dành cho Hãn Thanh to lớn đến dường nào!

Lạc Bình hiểu rất rõ tâm tình thâm kín của Hồng Hương, vì hai người đã thân thiết như chị em. Nhưng vị trí của Ma Cơ cũng chỉ là một nô tỳ, sao có thể nói dùm cho Viên Nguyệt Hằng Nga?

Hãn Thanh nghiêm giọng hỏi Hồng Hương:

- Lệnh đường có tán thành việc cô nương đến làm nô tỳ cho Hầu Phủ hay không?

Dù câu nói chẳng thân tình chút nào, nhưng cũng đủ cứu vớt Hồng Hương thoát khỏi tình trạng bị bỏ rơi. Nàng ấp úng đáp:

- Bẩm công tử! Gia mẫu đã biết lỗi nên không phản đối việc này.

Hãn Thanh gật gù:

- Hay lắm, lão Hầu Gia đã già, cũng cần có một tỳ nữ nhanh nhẩu linh hoạt như nàng. Ta rất biết ơn tấm lòng của nàng và phu thê Hà trang chủ!

Hà Hồng Hương chết điếng người, lắp bắp nói:

- Nhưng tiểu muội muốn được hầu hạ đại ca!

Nàng bối rối đến rơi nước mắt nên xưng hô như ngày nào!

Lạc Bình đánh bạo nói đỡ cho Hồng Hương:

- Công tử! Nô tỳ và Hương muội đã kết nghĩa chị em, xin được cùng hầu hạ công tử.

Hãn Thanh cười mát:

- Lạ thực! Hai nàng đều muốn làm dâu họ Mộ Dung mà lại từ chối bổn phận chăm sóc lão Hầu Gia, ta thực không hiểu nổi!

Câu nói của chàng như tiếng sấm giữa trời xuân, khiến cả hai nàng ngơ ngác!

Hãn Thanh bước đến, kéo cả hai vào vòng tay rộng rồi nói tiếp:

- Ta có nhiều thê thiếp này tất hương hồn của tiên mẫu sẽ không vui!

Hai nàng đã hiểu ra, bật khóc vì sung sướng. Hà Hồng Hương muốn chứng tỏ mình đã khác xưa, vui vẻ nói:

- Tiểu muội và Bình tỷ yêu thương nhau như chị em ruột, không hề ghen hờn để chàng phải bận tâm đâu!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Nhưng ta còn hai người vợ khác nữa, Hương muội tính sao?

Hồng Hương ngẩn người một lúc mới đáp:

- Hai hay bốn cũng thế thôi, hà tất phải đổ kị để gia sự rối ren?

Hãn Thanh hài lòng, hôn lên má nàng khiến mỹ nhân sung sướng ngắt ngậy!

Tắm gội xong, Hãn Thanh tìm đến thư phòng để thưa chuyện với nội tổ.

Chàng chưa kịp nói thì Mộ Dung Cẩn đã phán:

- Thanh nhi! Lão phu thấy cả hai con bé đều xinh đẹp như tiên, xứng đáng làm dâu họ Mộ Dung. Người thấy thế nào?

Hãn Thanh kính cẩn hỏi lại:

- Chẳng lẽ nội tổ không xem trọng việc môn đăng hộ đối?

Lão Hầu Gia cười xòa:

- Ta nào phải kẻ thiển cận, hủ lậu như thế! Do phụ thân ngươi thành danh quá sớm nên mới lụy vì danh thôi! Mẫu thân ngươi biết gã cầu nệ nên mới phải dấu giếm lai lịch đưa đến thăm kịch. Phần ngươi, gia gia cho phép tự do quyết định việc hôn nhân!

Hãn Thanh cười khở:

- Nhưng tiểu tôn còn có thêm hai người vợ khác thường nữa! Một là ma, còn nàng kia là chồn tinh, gia gia có chấp nhận được hay không?

Mộ Dung Cẩn giật mình:

- Thanh nhi không đùa đấy chứ? Ta đã sống hơn tám mươi năm mà nào thấy ma quỷ, hồ ly gì đâu?

Hãn Thanh chính sắc đáp:

- Tiểu tôn cũng nghi họ là người, nhưng không dám đoán chắc nên đành phải xem là ma quỷ! Xin nội tổ dạy bảo!

Mộ Dung Cẩn vuốt râu suy nghĩ, lát sau mỉm cười:

- Thanh nhi tưởng chỉ có mình lệnh sư thấu hiểu được phép Bất Diệt hay sao? Lão phu dám tự hào đạo hạnh không thua gì Cao Hán Ngọc!

Hãn Thanh mừng rỡ vòng tay vái tạ:

- Gia gia quả là bậc chân nhân thông đạt, khiến tiểu tôn cất được gánh nặng trong lòng.

Mộ Dung Cẩn cười khà khà:

- Lão phu chỉ mong ngươi sớm cho ra vài đứa tiểu hài, để già này có chất ắm bồng thôi!

Hãn Thanh ngược ngừng gạt đầu, cùng nội tổ ra khách sảnh, vì yến tiệc đã dọn xong!

Chiều hôm ấy, Nhất Bất Thông Chu Minh về đến. Cả nhà quây quần bên mâm cơm, nghe Hãn Thanh kể lại cuộc tình kỳ lạ của chàng với Trịnh Tiểu Thuần và Tề Đạm Vân!

Nghe xong, lão Hầu Gia cười khà khà:

- Chu Minh! Ngươi tự hào cái gì cũng biết, sao không thử kiến giải việc này xem?

Nhất Bất Thông thản nhiên đáp:

- Vân bối chỉ thông thạo việc của người sống chứ không biết việc của quỷ thần. Danh hiệu Nhất Bất Thông đã chỉ rõ điều ấy! Trịnh cô nương kia là ma hay người thì chẳng biết, nhưng Tề Đạm Vân chắc chắn không phải là chồn!

Lão khề khà nhấp hớp rượu, khiến Hồng Hương nóng ruột:

- Nhị thúc nói ngay đi!

Từ lúc được Hãn Thanh nhận làm vợ, nàng đã vui vẻ, lạnh lợi như xưa.

Nhưng tất nhiên đối với phu tương vẫn một lòng nhũn nhặn.

Ngay trong buổi yến tiệc buổi trưa, lão Hầu Gia đã nhận cháu dâu, và hai nàng trở thành thiếu phu nhân Hầu Phủ!

Chu Minh khệnh khạng kể tiếp:

- ém Dương Đạo là một chi phái của Thiên Sư Giáo, giáo đồ tự xem mình là chồn, quỷ chứ không phải là người. Họ ít khi xuất hiện giang hồ, chỉ chuyên tâm tu luyện để thành tiên, vì vậy thành tựu võ công rất cao. Pho khinh công Á@o Á@nh thân pháp của ém Dương Đạo nhanh nhẹn và kỳ ảo vượt ngoài sức tưởng tượng của con người. Lại còn thêm chất độc Vụ Tảo Thiên Quân giết người trong nháy mắt, khiến ai cũng



phải sợ hãi. Cũng may Tiểu Hầu Gia đã trở thành rể của ém Dương Đạo, nếu không, Thần Tiên Giáo mà lôi kéo được họ thì võ lâm sẽ trở thành biển máu!

Thiết Định Thần Y thở dài:

- Lão phu cũng biết chút ít về nội tình ém Dương Đạo. Y thuật của họ rất đáng khâm phục, nhất là nghề giải phẫu. Dấu tứ chi bị cắt rời, họ cũng có thể nối lại dễ dàng. Nhưng ém Dương Đạo cũng có một nhược điểm, đó là Băng Hỏa Quả ở ém Dương Linh Cảnh. Họ tin rằng nếu có được kỳ trân ấy sẽ luyện thành tiên đan, uống vào liền bạch nhật phi thăng. Thần Tiên Giáo nắm được điều ấy nên cố bắt lão phu để biết đường vào Linh Cảnh. Khi lấy được Băng Hỏa Quả, họ sẽ mua chuộc được ém Dương Đạo rất dễ dàng!

Thương Tâm Kiếm thắc mắc:

- Biết đâu Hải Hà Tiên Tử không chiếm lấy Bạch Hỏa Quả mà thụ hưởng.

Lúc ấy bà ta trở thành vô địch thiên hạ, còn sợ gì ai nữa?

Bạch Thần Y mỉm cười:

- én hiền điệt không biết đấy thôi! Người trên sáu mươi tuổi chỉ cần ăn một phần tám quả cũng sẽ vỡ mạch máu chết ngay! Chỉ có cơ thể thanh xuân mới chịu đựng được được lực mãnh liệt kia!

Ngũ Đài Ma Cơ ngưng ngưng cất tiếng:

- Vậy thì tướng công mau đến ém Dương Linh Cảnh để hái Bạch Hỏa Quả trước khi Thần Tiên Giáo tìm ra!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Lỡ ăn vào ta thành tiên thì hai nàng ở với ai?

Cả nhà bật cười vui vẻ. Hãn Thanh lại nói:

- Bạch lão bá! Tiểu điệt sẽ trở lại U Linh Cốc, báo cho ém Dương Đạo biết vị trí của ém Dương Linh Cảnh. Đó là cách tốt nhất để ngăn ngừa hậu hoạn.

Chu Minh ngạc nhiên:

- Sao Thanh nhi lại bỏ qua một vật báu hãn thế như vậy?

Chàng điềm nhiên đáp:

- Nhị thúc thử nghĩ xem! Tiểu điệt dù có tăng thêm bốn mươi năm công lực cũng không thể địch lại sự liên thủ của bốn lão ma đầu. Hơn nữa, ém Dương Đạo sẽ vì việc này mà sinh lòng oán hận, hậu quả khó lường.

Lão Hầu Gia hài lòng khen phải. Mọi người cũng tán thành cao kiến của chàng!

Nhất Bất Thông nhớ ra một việc:

- Thanh nhi! Hôm ấy ngươi đã thương Bắc Nhạc Quỷ Trảo và Kim Thạch Tà Tẩu, nhưng liệu ém Dương Đạo có tha cho họ không?

Hãn Thanh gật đầu:

- Lúc rời Bách Thảo Sơn Trang, tiểu điệt không thấy xác hai người ấy!

Chu Minh cân nhắc:

- Nếu vậy thì lực lượng đầu não của Thần Tiên Giáo còn rất hùng hậu.

Thanh nhi phải mau chóng liên hệ với U Linh Cốc để tranh thủ họ. Ta sẽ cải trang đến dự khai đàn của Thần Tiên Giáo để xem tình hình ra sao?

Viên Nguyệt Hằng Nga nũng nịu:

- Chẳng lẽ tướng công mới về đã đi ngay?

Hãn Thanh mỉm cười:

- Ta tin rằng người của ém Dương Đạo lúc nào cũng quanh quẩn để bảo vệ rể quý. Vì vậy, đêm nay ra sẽ gọi họ vào mà báo tin!

Canh hai đêm ấy Hãn Thanh ra sau vườn vận công gọi vang:

- Thủ hạ U Linh Cốc mau xuất hiện, ta là Mộ Dung Hãn Thanh có chuyện này cần bàn!

Quả nhiên, từ trên tàn cây cao vút có bóng trắng rơi xuống nhẹ nhàng như lá rụng. Khinh công kia khiến Hãn Thanh khâm phục sát đất.

Người ấy là một lão già đầu hói, mũi lân, miệng rộng, ánh mắt ranh mãnh. Hãn Thanh nhận ra lão là một trong sáu vị Phán Quan liền cung kính vòng tay:

- Không ngờ bậc trưởng bối lại đi theo chiếu cố, tiểu tử vô cùng cảm kích, xin Phán Quan cho biết đại danh?

Lão bèn cười hề hề:

- Lão phu là Lục Phán Quan Khuất Qùy. Công tử cứ gọi là Lục thúc là được rồi! Phải chăng công tử cần người đối ẩm nên cho gọi già này?

Hãn Thanh biết ngay lão già vui tính này đang thêm rượu, chàng cười đáp:

- Quả đúng vậy! Kính thỉnh Lục thúc dời gót vào trong!

Khuất Qùy tươi tỉnh hẳn lên, bưng đi ngay. Hậu viện ngăn cách với tiền sảnh bằng một vườn hoa nhỏ, giữa có tòa tiểu đình bát giác không vách, bốn góc treo đèn lồng rất sáng sủa. Đây quả là nơi nhâm nhi rất thích.

Trên chiếc bàn bát tiên đã có sẵn dăm món nhắm và vò rượu lâu năm.

Lạc Bình, Hồng Hương đang sắp xếp chén đĩa, gạt đầu chào khách.

Hãn Thanh nghiêm giọng giới thiệu:

- Hai nàng hãy thi đại lễ vì đây là Lục thúc của Tề Đạm Vân!

Cả hai vội nghiêng mình:

- Tiện nữ bái kiến Lục thúc!

Khuất Qùy xua tay lia lịa:

- Lão phu không ưa tục lễ rườm rà, cứ đem thật nhiều rượu là xong!

Hãn Thanh cố nín cười, giới thiệu hai nàng:

- Bẩm Lục thúc, đây là Lạc Bình và Hà Hồng Hương, chuyết thể của tiểu điệt!

Họ Khuất gạt gù:

- Công tử giỏi lắm, lấy được toàn vợ đẹp như tiên.

Hai nàng được khen, bất giác có cảm tình với Lục Phán Quan, hớn hở rót rượu và gắp thức ăn.

Tửu lượng của Khuất Qùy thật khủng khiếp, lão uống một hơi mười bát lớn mà vẫn tỉnh bơ. Thấy Hãn Thanh tận tình cạn theo, Lục Phán Quan rất hài lòng:

- Công tử quả là kẻ biết điều, không uống công lão phu cực khổ mấy ngày nay!

Hãn Thanh bỗng nhớ ra:

- Dám hỏi Lục Phán Quan mang theo bao nhiêu thủ hạ và họ đâu cả rồi?

Khuất Qùy cười đáp:

- Cốc chủ bảo ta mang theo mười tám gã Hồ Tốt để bảo vệ công tử.

Chúng đang nằm cả ở trên cây ngoài vườn sau!

Hãn Thanh áy náy:

- Từ nay Lục thúc và anh em cứ vào phủ mà ăn ở cho thoải mái đừng tiếp tục chịu cảnh gió sương nữa!

Lục Phán Quan tinh quái nháy mắt rồi hạ giọng mỉa mai:

- Như thế thì đầu giống ma quỷ, chồn tinh? Cốc chủ mà biết được sẽ trách phạt bọn ta đấy!

Chàng cười bảo:

- Sau này, Lục thúc cứ báo với gia nhạc phụ rằng Thanh này đã biết rõ lai lịch của ém Dương Đạo, chứ vị không cần dấu giếm nữa!

Chàng quay sang bảo Hồng Hương:

- Hương muội mau truyền lệnh dọn tiệc rượu cho mười tám người ở khách sảnh!

Viên Nguyệt Hằng Nga dạ rất ngoan, mở cửa bước đi ngay.

Trong Hầu Phủ lúc nào cũng có sẵn thức ăn, chỉ hơn khắc đã bày xong tiệc. Hồng Hương trở lại báo cáo phu tướng. Hãn Thanh bảo Khuất Qùy:

- Phiền Lục thúc gọi dùm anh em vào!

Họ Khuất trở ra vườn, lát sau quay lại với đám Hồ Tốt. Những người này đều đã ở tuổi tứ tuần, dung mạo chất phác, hiền lành. Họ sụp xuống thi đại lễ:

- Chúng Hồ Tốt bái kiến Thiếu Tổng Giám!

Hãn Thanh bảo họ đứng lên, rồi dặn dò:

- Ta đã cho bày bữa tiệc mọn trên khách sảnh, mong các vị chiếu cố cho.

Kể từ nay các vị cứ vào Hầu Phủ mà nghỉ ngơi, không cần phải ẩn nấp nữa!

Cả bọn hân hoan cảm tạ, đi theo Hồng Hương lên nhà trên, Lục Phán Quan vui vẻ nói:

- Thực ra công tử có điều gì muốn nói với lão phu?

Hãn Thanh hỏi lại:

- Phải chăng ém Dương Đạo rất khao khát có được Bạch Hỏa Quả ở ém Dương Linh Cảnh?

Khuất Qùy giật mình:

- Đúng vậy! Hải Hà Tiên Tử, giáo chủ Thần Tiên Giáo đã hứa sẽ tặng kỳ trân ấy cho Tổng Giám! Nhưng sao công tử lại hỏi đến việc ấy?

Hãn Thanh mỉm cười:

- Tiểu diệt may mắn biết được tọa lạc của ém Dương Linh Cảnh, muốn báo lại để chư vị đến đấy!

Lục Phán Quan hoan hỉ phi thường:

- Tuyệt diệu thật! Công tử mau nói cho lão phu nghe thử!

Hãn Thanh chậm rãi đáp:

- Ở vùng giáp giới giữa Thiểm Bắc và Nội Mông có dãy núi Hồ Sơn gồm bốn đỉnh. ém Dương Linh Cảnh nằm sâu trong lòng ngọn núi hướng chính Bắc. Nơi này quanh năm phủ tuyết. Nhưng Hồ Sơn lại là Hỏa Diệm Sơn còn âm ỉ, vì thế mới sản sinh được Bạch Hỏa Quả!

Chàng nói rõ đường đi nước bước cho Lục Phán Quan nghe. Lão vui mừng đến nỗi không ăn uống được nữa, cáo từ đi ngay về U Linh Cốc!

Mười tám gã Hồ Tốt ở lại và trở thành môn nhân nhà Mộ Dung. Bao năm sống khổ hạnh trong U Linh Cốc, giờ được ấm no, họ vô cùng biết ơn Hãn Thanh. Tiểu Hầu Gia không đi Tung Sơn dự lễ khai đàn của Thần Tiên Giáo.

Trưa ngày sáu tháng năm, Nhất Bất Thông trở về, sắc diện u ám, nặng nề.

Lão thở dài kể:

- Hải Hà Tiên Tử đã được Thần Y của ém Dương Đạo nối lại bàn tay cụt, dung mạo độ đôi mươi và diễm lệ phi phàm. Ánh mắt và nụ cười của bà ta khiến lão già tám mươi cũng phải xao xuyến. Chính vì thế mà Tiên Tử cũng đã lôi kéo được thêm lão quái vật Quang Minh Tôn Giả Khúc Tú Sơn về làm Tổng Hộ Giáo! Lão quỷ này đã chính mười tuổi, bản lĩnh cao siêu khôn lường, có thể ngang với Hải Hà Tiên Tử!

Hãn Thanh lại chú ý đến việc khác:

- Nhị thúc! Chẳng hay Lãng Đãng Hồng Nhan Chúc Tây Sương và gia nghĩa phụ Nhất Tà có mặt ở đây không?

Chu Minh gật đầu:

- Có! Nam Nhạc Nhất Tà vẫn mang mặt nạ Hoạt Tử Nhân như trước, ngồi cạnh Chúc Tây Sương!

Hãn Thanh gật gù:

- Hay lắm! Để tiểu điệt đi Tứ Xuyên đón Trịnh Tiểu Thuần xong sẽ đến Tung Sơn hỏi tội Chúc Tây Sương!

Hai mỹ nhân nhao nhao đòi đi theo nhưng Hãn Thanh không cho:

- Đường xa ngàn dặm, sức nữ nhân không chịu nổi đâu! Hơn nữa, sự có mặt của hai nàng sẽ khiến ta khó ăn nói với Tiểu Thuần!

Họ đành cam chịu nhưng giữ Hãn Thanh ở lại đến cuối tháng năm mới cho khởi hành!

Trong thời gian này, Hãn Thanh khổ luyện ba chiêu Á@o Á@nh chưởng pháp. Nhờ đã nhìn thầy U Linh Cốc chủ Tề Phi Tuyết thi triển nên chàng thành tựu dễ dàng!

## 9. Tà Tẩu Mạng Bất Toàn -tôn Giả Thi Quỷ Kế

Thương Tâm Kiếm én Khiếu Hồ đã về Thiểm Bắc thăm sư phụ hồi giữa tháng nên không có mặt trong tiệc tổng hành Hãn Thanh.

Sau khi nhận chức Phó giáo chủ Thần Tiên Giáo, Hứa Hữu Tinh đã đưa phần lớn lực lượng Tây Bang đến Tung Sơn, chỉ lưu lại Trường An một số ít thủ hạ. Vì vậy, Hãn Thanh đã từ chối khi lão Hầu Gia bảo chàng mang theo môn nhân. Chàng vui vẻ nói:

- Tiểu tôn đi lần này cốt để đón người, nếu gặp cường địch thì bỏ chạy chứ không chống cự. Với cước lực của Đà nhi, chẳng ai theo kịp đâu mà gia gia phải lo lắng.

Mộ Dung Cẩn đành chịu thua, không ép buộc nữa. Nhất Bất Thông Chu Minh uống cạn chung rượu rồi tự lự bảo:

- Thanh nhi! Lão phu suy nghĩ rất nhiều về thân phận bí ẩn của Trịnh Tiểu Thuần. Số là nước Dạ Lang đã bị Hán Võ Đế chinh phục cách nay hơn ngàn năm, chỉ còn lại bộ tộc Dạ Lang mà thôi! Bộ tộc này hiện đang cư trú ở vùng Tây Bắc Quý Châu. Như vậy, có thể Tiểu Thuần chính là cô con gái của một tù trưởng nào đấy! Lần này Thanh nhi đi Tứ Xuyên, nếu không gặp được Trịnh cô nương thì hãy đến Quý Châu điều tra thử xem sao!

Hãn Thanh lấy làm lạ:

- Vì sao bá phụ lại sợ rằng tiểu điệt sẽ không tìm được Tiểu Thuần?

Chu Minh thở dài:

- Quỷ Môn Quan trên đất Phong Đô chỉ là truyền thuyết chứ không xác định ở địa điểm nào cả. Ta e rằng Thanh nhi chỉ hoài công thôi!

Hãn Thanh rất tin yêu Tiểu Thuần nên vui vẻ đáp:

- Dù Quỷ Môn Quan không có thực, nhưng chắc chắn Trịnh tỷ sẽ xuất hiện khi tiểu điệt đến Phong Châu!

Thiết Định Thần Y Bạch Nguyên Giáp bỗng nói:

- Lão phu quan sát thấy mấy hôm nay quái mã Đà nhi có hiện tượng động dục, chắc là đã đến mùa giao phối của linh vật! Vì vậy, Thanh nhi hãy để Đà nhi lại. Lão phu sẽ tìm cách gây giống, lưu truyền dòng dõi của thần vật!

Lạc Bình và Hà Hồng Hương vẫn chưa kinh qua ân ái nên đỏ mặt thẹn thùng. Chu Minh nhân dịp này nói ngay:

- Hiện nay Thanh nhi là đối tượng truy sát của Thần Tiên Giáo, chớ nên sinh cường mà khiến bao người đau khổ. Lão phu muốn người cải trang rồi hãy lên đường.

Mọi người đều khen phải, khiến Hãn Thanh không thể chối từ.

Canh tư ngày hai mươi chín tháng năm. Hãn Thanh mang mặt nạ, âm thầm rời Hầu Phủ, theo đúng kế hoạch của Nhất Bất Thông. Một con tuần mã đã chờ chàng ở ngoài cửa Tây thành.

Khi trời hửng sáng, Hãn Thanh đã rời Lạc Dương được năm chục dặm.

Giờ đây, chàng mang dung mạo của một hán tử tứ tuần hiên ngang, râu mép xanh rì, khó ai có thể nhận ra được người này chính là Tiểu Hầu Gia.

Tuy Hãn Thanh không nói ra nhưng chàng cũng hài lòng với lớp hóa trang. Trong bọc hành lý để lại Kim Thạch Sơn Trang Ngũ Đài Sơn có cả tấm áo choàng ghi lời hò hẹn của Tiểu Thuần. Chàng tin rằng Tà Tẩu đã tìm thấy, và cuộc hội ngộ ngày rằm tháng bảy với Tiểu Thuần đã bị tiết lộ.

Dung mạo giả sẽ giúp chàng thoát được mai phục của Thần Tiên Giáo, sớm hội ngộ với ái thê. Trong lúc này, đây là việc quan trọng nhất đời chàng.

Thời gian còn khá dư giả, Hãn Thanh ung dung hòa vào dòng người trên quan đạo mà dong ruổi, bảy ngày sau đã đến Trường An. Lúc đi qua cửa Đông thành, chàng phát hiện có khá nhiều đôi mắt cú diều đang chăm chú quan sát như muốn tìm ai đó. Có lẽ họ là thủ hạ của Thần Tiên Giáo, nhưng đối phương chẳng ngờ chàng lại đi có một mình và không mang theo quái mã.

Thời buổi loạn lạc, bách tính đua nhau học võ để tự phòng thân. Do vậy, người mang đao kiếm rất nhiều. Hãn Thanh thần nhiên đứng đỉnh vào thành, tìm đến Tây Kinh Đại Tửu Lâu. Dù trong túi chàng có đến hai chục viên Tịnh Cốc Toàn Sinh Hoàn, nhưng chỉ để dành cho lúc quẫn bách. Dẫu sao, chúng chẳng thể ngon lành, đầy hương vị như những món ăn bình thường.

Trường An nằm ở bờ Nam sông Vị Thủy, có hình chữ nhật, một cạnh dài hai chục dặm, cạnh kia mười tám dặm. Trường An được chia làm ba phần:

phía Bắc là Cố Cung của nhà Đường và khu thành nội. Phía Nam là khu vực của bách tính, có mười một đại lộ từ Đông qua Tây và mười bốn đại lộ Bắc Nam, tất cả đều thẳng góc với nhau, chia thành một trăm linh tám xóm.

Tòa Tây Kinh Đại Tửu Lâu nằm trên một giao lộ lớn, chung quanh đều là cửa hiệu, lâu quán. Riêng tửu điểm, cũng đã có đến ba nơi, chính vì thế bọn tiểu nhị ra đến tận đường đón khách. Chúng khom lưng cơ hồ sát đất, miệng trơn tru như bôi mỡ, khiến ai cũng trở thành đại gia, đại nhân, công tử...

Hãn Thanh trao cương ngựa cho một gã rồi bước lên tầng hai, chọn một bàn sát lan can phía trước. Năm xưa, Mông Diện La Sát cũng từng ngồi ở đây.

Từ vị trí này, chàng có thể nhìn thấy bóng dáng hùng vĩ của tòa cổ tháp Đại Nhạn cao gần hai chục trượng. Tháp này nằm trong khuôn viên của chùa Từ én, phía Nam Trường An, gồm bảy tầng, được xây dựng vào năm thứ ba đời Đường Cao Tông. Đây là một trong những kiệt tác của nền kiến trúc cổ Trung Hoa.

Và khi nhìn lên hướng Bắc, Hãn Thanh còn được chiêm ngưỡng lầu chuông cao mười trượng, huy hoàng lộng lẫy. Lầu chuông này nằm ở giữa thành, xây dựng vào năm Hồng Võ thứ mười bảy, đời Minh Thành Tổ.

Xa hơn nữa, về phía Đông chính là ngọn núi Ly Sơn, nơi mà Dương Quý Phi đã từng ngâm tẩm thân ngà ngọc trong nguồn nước nóng của đầm Thanh Hoa!

Lần đầu ghé qua Trường An, Hãn Thanh ngây ngất trước khung cảnh xinh đẹp, cổ kính của kinh đô nhà Đường.

Chiều dần buông, ánh tà dương nhuộm hồng ngọn núi Ly Sơn, cảnh tượng xiết bao diễm lệ. Hoàng hôn trên Ly Sơn chính là một trong bát cảnh của đất Trường An.

Hãn Thanh nhìn xuống dưới đường, chợt thấy một đoàn người ngựa toàn là đạo sĩ, đông đến hai chục người, đang hối hả đi về hướng Tây!

Đúng lúc ấy, gã tiểu nhị đứng bên bàn hỏi chàng có dùng thêm rượu thịt gì chẳng. Hãn Thanh hỏi:

- Này tiểu huynh đệ, những đạo sĩ kia đang kéo nhau đi đâu vậy?

Gã tiểu nhị cười hì hì:

- Bẩm đại gia! Họ đến Trịnh Sơn Trang ở gần cửa thành Tây để bắt quỷ đấy ạ!

Hãn Thanh nghe nhắc đến họ Trịnh, hiếu kỳ bảo:

- Sự tình thế nào, người mau kể cho ta nghe thử?

Gã tiểu nhị ra vẻ bí ẩn hạ giọng:

- Bẩm đại gia! Trịnh gia trang là một nơi nổi tiếng của đất Trường An, nhờ có vườn cảnh rộng ba chục mẫu, diễm lệ phi thường. Nhưng từ nửa tháng nay, trong khu rừng Ngọc Lan phía sau vườn xuất hiện một bầy hồ ly hay ma quỷ gì đấy! Chúng liên tục quấy phá khiến Trịnh gia trang ăn ngủ không yên.

Quan quân triều đình đã lục soát từng tấc đất mà không thấy gì cả. Trịnh lão chịu thua, bày cỗ bàn ra cúng kiến, quả nhiên có tác dụng. Có điều lạ là rượu thịt đều bị ăn sạch sẽ, không chừa một miếng, và ngày nào cũng phải cúng cả.

Hãn Thanh ngắt lời gã:

- Phải chăng Trịnh lão tiếc của nên mới mời đạo sĩ đến trấn yểm?

Gã tiểu nhị nhăn nhó lắc đầu:

- Trịnh lão gia giàu nứt đổ đổ vách, mỗi ngày một mâm cơm cúng quỷ thần nào có đáng gì? Tiếc rằng bọn chồn, quỷ kia lại mò mẫm bọn tỷ nữ trong trang. Trịnh lão lo cho ái nữ nên mới quyết tâm diệt trừ. Mấy ngày trước, bọn đạo sĩ lập đàn trấn quỷ, bị bốn con ma kia đuổi chạy. Hôm qua, Trịnh lão gia đã đích thân đến Hàng Ma Đạo Quán cách đây năm chục dặm để mời Hàng Ma Chân Nhân về bắt yêu quái. Có lẽ đêm nay Chân Nhân sẽ ra tay!

Hãn Thanh mỉm cười bảo gã tính tiền. Còn dư hơn lượng bạc, chàng tặng cho gã tiểu nhị rồi nói:

- Ta muốn được xem cảnh Hàng Ma Chân Nhân trừ yêu, mong tiểu huynh đài chỉ dùm đường đến Trịnh gia trang!

Dĩ nhiên gã mau mắn vẽ đường. Hãn Thanh đi về hướng Tây, ba khắc sau đã đến Trịnh gia trang. Trời đã tối mịt nên chẳng thể nào thưởng thức được cảnh đẹp của nơi này!

Hãn Thanh thấy mé Đông có con đường nhỏ chạy song song với gia trang, liền cho ngựa rẽ vào. Được hơn trăm trượng, nghe bên trong có tiếng chiêng mõ, chàng dừng lại, cột ngựa vào một gốc cây, rồi tung mình lên đầu tường.

Ngay cuối khu vườn cảnh, trước khu rừng Ngọc Lan cao vút, rậm rạp là đàn giải oan, trấn yêu.

Pháp đàn dựng bằng gỗ, chỉ cao gần trượng, trên bày hương án, cờ xí la liệt. Hãn Thanh nhảy xuống, nương theo bụi hoa, non bộ mà tiến sát vào.

Hàng Ma Chân Nhân đang cầm kiếm gõ múa may, tay tả rung chuông đồng leng keng, miệng lầm bầm niệm chú.

Chân Nhân tuổi độ lục tuần, râu năm chòm oai vệ, mắt sáng như sao.

Thanh kiếm gỗ vẽ vào không khí những đường ngoằn ngoèo khó hiểu, nhưng kiếm kinh rít lên vo vo, chứng tỏ công lực của lão khá thâm hậu.

Thỉnh thoảng, Hàng Ma Chân Nhân đốt những đạo bùa vẽ bằng máu gà trống, ném về phía khu rừng. Mảnh giấy nhẹ nhàng kia bay khá xa khiến Hãn Thanh rất khâm phục.

Còn mười tám tiểu đạo sĩ đứng quanh pháp đàn luôn miệng đọc một đoạn trong kinh Thái Thượng Cảm Ứng Thiên của đạo giáo.

Bỗng hàng cây Ngọc Lan ở bìa rừng rung động mãnh liệt và vọng ra tiếng cười rúc rích như chồn kêu. Sau đó bọn yêu quái ném ra những trái tròn, nhỏ hơn nắm tay, về phía pháp đàn. Chúng ném như mưa và lực đạo cực kỳ mạnh mẽ, khiến đám tiểu đạo sĩ đau đớn bỏ chạy cả về phía sau.

Hàng Ma Chân Nhân vẫn kiên cường múa tít thanh mộc kiếm chống đỡ, đánh bật những vật lạ kia. Một quả văng gần Hãn Thanh. Chàng nhặt lên, mỉm cười nhận ra đây là trái lựu.

Hạ đến, lựu trong vườn trở hoa đỏ rực và kết trái đầy cành, bọn yêu quái biết chủ nhân lập đàn tróc yêu nên đã hái sẵn làm vũ khí.

Hàng Ma Chân Nhân chỉ chịu được nửa khắc đã phải nhảy xuống, vì nước lựu chín dính đầy mặt mũi và y phục. Lão giận dữ quát vang:

- Té ra chúng bay là người chứ không phải yêu ma! Mau xuất hiện cùng bản đạo tỷ thí vài chiêu.

Một tiểu đạo sĩ trao kiếm thép cho sư phụ, vì kiếm gỗ đào yếu ớt chỉ dành cho ma quỷ.

Bản thân mười tám tiểu đạo sĩ rút kiếm, bày trận sau lưng Chân Nhân.

Đám gia đình của Trịnh gia trang cũng thủ sẵn gậy gộc, sẵn sàng tham chiến. Đuốc thông cháy rừng rực, thấp sáng cả khu rừng.

Hàng Ma Chân Nhân và các đệ tử tiến lên được vài trượng thì bọn yêu tinh lộ diện. Bốn bóng trắng toát từ trên cây sa xuống gốc, và lướt đến như gió thoảng. Hãn Thanh kinh hãi nhận ra chúng đang thi triển Á@o Á@nh thân pháp của U Linh Cốc!

Lúc chưa rời Hầu Phủ, Hãn Thanh đã tò mò tìm hiểu công phu kỳ diệu này của đám Hồ Tót. Họ vui vẻ giảng giải khẩu quyết vì chàng là Quỷ Hồ Thiếu Tổng Giám. Hãn Thanh nắm được tinh túy của tuyệt kỹ nhưng không thể thực hiện. Thứ nhất là chàng chưa hề luyện Ma Hồ Chân Khí. Thứ hai, chàng thiếu những viên linh đan Hư Cốt, làm cho xương cốt nhẹ dần đi.

Người của U Linh Cốc đã phải uống trong mười năm mới luyện thành pho kinh công Á@o Á@nh!

Tuy nhiên, Hãn Thanh nhờ thuộc lòng khẩu quyết nên Hãn Thanh có thể đoán được phương vị di chuyển của những người thi thổ thân pháp này.

Nhắc lại, bốn bóng trắng kia xông vào phe đối phương, miệng cười ma quái, song thủ liên tục vờ ra những đạo chưởng kinh mãnh liệt. Một bóng chặn đánh Hàng Ma Chân Nhân, ba bóng còn lại quần thảo với các tiểu đạo sĩ.

Thân hình họ phiêu phưởng trong lưới kiếm, nhõn nhõn như bóng u linh.

Chưa đầy nửa khắc đã đánh cho mười tám tiểu đạo sĩ lăn nhào, kêu cha gọi mẹ nhưng không ai chết cả!

Khi đã rảnh tay, cả bốn bóng trắng liền thủ vây đánh Hàng Ma Chân Nhân. Dù kiếm thuật của lão đạo sĩ rất cao siêu nhưng không sao địch lại, khi đối phương có thân pháp ẩn hiện như ma muội. Nếu lão cố tình đả thương một bóng thì cũng bỏ mạng vì ba bóng kia. Đấu pháp liên hoàn của bốn con ma này xem ra rất kín đáo nhịp nhàng!

Hàng Ma Chân Nhân như con chuột bị lũ mèo vờn, mồ hôi toát ra như tắm. Lão giận dữ gầm lên, bỏ trống hậu tâm, lao thẳng vào bóng trắng trước mặt.

Hành động này rất nguy hiểm vì kẻ địch có thân pháp nhanh như chồn, tất sẽ kịp thời đánh vào sau lưng Chân Nhân, tạo nên thế lưỡng bại câu thương. Chẳng qua cái thanh danh đã làm hại người võ sĩ, nên Chân Nhân mới hồ đồ như vậy.

Xét ra, bản lãnh của lão cao cường hơn bất cứ ai trong bốn kẻ địch. Vì vậy, khi Chân Nhân đã liều mạng thì bóng trắng trước mặt khó toàn mạng.

Kiểm quang lấp lánh tỏa rộng, ập đến khiến đối phương khiếp sợ kêu lên:

- Ái mẹ Ôi!

Gã đã cố vung chưởng chống đỡ, nhưng không cản được bước tiến của Hàng Ma Chân Nhân. May thay, trong lúc nguy cấp, gã nhào người xuống đất, lăn tròn trên cỏ nên chỉ bị thương nhẹ Ổ lưng.

Hàng Ma Chân Nhân cũng thừa dịp này lao thẳng về phía trước, vừa kịp lúc ba đạo chưởng kinh giáng vào lưng. Dù vậy, thân hình lão cũng bị đẩy văng xa hai trượng, máu miệng ộc ra ướt cả đạo bào.

Ba con ma kia không đuổi theo mà dừng lại cạnh đồng bọn xem xét. Giờ đây Hãn Thanh và mọi người mới thấy rõ chúng trùm kín trong một tấm vải trắng rất lớn, chỉ khoét hai lỗ nơi đôi mắt.

Hàng Ma Chân Nhân chỉ bị thương nhẹ, gượng đứng lên nói với Trịnh trang chủ:

- Trịnh lão thí chủ! Bản đạo đã tận lực nhưng không sao địch lại bốn cao thủ kia. Chúng là người chứ chẳng phải ma đâu!

Gã bị thương bỗng ngồi bật dậy cười rúc rích:

- Bọn ta là chồn tinh đây! Nếu Trịnh lão đầu không chịu dâng bốn tỷ nữ để hầu hạ anh em chúng ta thì đừng hòng sống sót!

Gã đứng lên, cùng ba tên kia lướt đến. Thân hình chúng lơ lửng như không chạm đất. Hai tay dang rộng khiến ai cũng kinh hoàng. Trịnh trang chủ cùng gia quyến, gia nhân quỳ cả xuống lạy như té sao, khóc lóc inh ỏi. Hàng Ma Chân Nhân hậm hực dậm chân, kéo đệ tử đào tẩu cả.

Khi bốn con chồn tinh còn cách đám người tội nghiệp kia sáu trượng, bỗng có tiếng cười khanh khách:

- Bọn hồ ly kia khoan hãy đắc ý, còn có ta là Trung Nguyên đại pháp sư đây!

Và từ sau một bụi hoa, Hãn Thanh lướt ra, đứng đối diện với bốn con ma giả mạo.

Chúng chẳng nói chẳng rằng, ập đến tấn công luôn. Hãn Thanh ung dung đỡ phi Cửu Cung Thần Thức, quyền cước thoát ra liên miên bất tuyệt, tung hoành trong vòng vây. Bọn này xử dụng những chiêu đầu trong pho Á@o Á@nh chưởng pháp, trong khi Hãn Thanh đã luyện ba chiêu cuối cùng, biết rõ lộ số toàn pho. Vì vậy, chiêu của chàng vô cùng chuẩn xác, khiến bốn gã trúng đòn liên tục, thét lên oai oái. Chúng cố vận dụng Á@o Á@nh thân pháp đến mức chót mà cũng vô hiệu. Chỉ sau nửa khắc, Hãn Thanh lột phẳng được bốn mảnh vải trắng, khiến đối phương hiện nguyên hình là những hán tử tuổi trên ba mươi, dung mạo ngây ngô, chất phác.

Hãn Thanh tung một loạt kỳ chiêu dồn đối phương vào đúng bộ vị rồi xuất chiêu Thập Phương Cam Lộ. Thân hình chàng xoay tít như chong chóng, song thủ chập chờn phát vào huyệt kỳ môn và cương môn trên sườn phải của bốn hán tử. Tuy bàn tay chàng còn cách da thịt họ ba gang tay, nhưng từ đầu ngón trở và giữa lại âm thầm xạ ra hai đạo chỉ kính, bắn thẳng vào mục tiêu.

Cách không chỉ lực còn khó luyện hơn chưởng lực. Sau khi ăn được Hồng Sắc Mãng Xà, Hãn Thanh mới đạt được chút thành tựu như thế này! Chỉ phong không đủ sức đả thương da thịt, nhưng nếu trúng huyệt đạo thì tác dụng rất khả quan!

Hai huyệt trên đều thuộc kinh túc quyết âm can nên chân hữu các hán tử nhũn ra, ngã lăn xuống đất.

Chúng gượng ngồi lên, lạy lỵ van xin:

- Mong đại hiệp tha mạng! Bọn tiểu nhân chỉ trêu ghẹo, quậy phá chứ không hề hãm hại ai cả!

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Bọn người thuộc Đường nào trong ém Dương Đạo?

Bốn gã xanh mặt nhìn nhau. Gã lớn tuổi nhất run rẩy đáp:



- Bọn tiểu nhân là Quỷ Tốt của Hồng Đường, thủ hạ của Nhị Phán Quan Hồ Vượng!

Hãn Thanh gậ gù hỏi tiếp:

- Vì sao các ngươi lại rời U Linh Cốc đến đây giả ma giả quỷ, những nhiều lương dân? Chiếu giáo qui, tội này đáng chém!

Bốn gã Quỷ Tốt kinh hãi kêu oan:

- Bọn tiểu nhân rời cốc cũng vì bất buộc! Túi không tiền nên đành phải hí lộng để kiếm chén cơm ăn! Mong đại hiệp tha mạng!

Bỗng một tên nói:

- Nhưng đại hiệp là ai mà lại biết bọn ta là người ém Dương Đạo?

Hãn Thanh không đáp mà cau mày:

- Chẳng lẽ U Linh Cốc đã xảy ra chuyện gì nên bọn ngươi mới bị bắt buộc phải rời khỏi nơi ấy?

Gã Quỷ Tốt có gương mặt sáng sủa nhất buồn rầu đáp:

- Quả là có việc hệ trọng, nhưng bọn tiểu nhân không thể tiết lộ cho người ngoài biết được!

Hãn Thanh suy nghĩ rồi nói:

- Ta cũng là người thân của U Linh Cốc. Nhưng ở đây nói chuyện bất tiện, các ngươi hãy theo ta đi nơi khác!

Chàng giấu huyệt cho họ rồi quay sang nói với Trịnh trang chủ:

- Bốn con hồ ly này đã bị tại hạ chế phục, mang về núi. Chỉ mong trang chủ giữ kín chuyện hôm nay cho. Ai hỏi xin cứ nói rằng chúng tự bỏ đi.

Trình lão mừng như sống lại, vái dài:

- Cảm tạ tráng sĩ đã thu phục bọn yêu tinh. Lão phu xin hứa sẽ thủ khẩu như bình, và dâng tặng ngàn lượng bạc để đền ơn.

Hãn Thanh xua tay:

- Tại hạ không dám nhận đâu! Nếu được, xin trang chủ ban cho bốn con tuấn mã để tại hạ đưa bọn chồn tinh này đi!

Nãy giờ, mọi người đều đứng rất xa nên không nghe thấy những lời đối đáp của chàng với bốn gã Quỷ Tốt. Họ cứ đinh ninh chúng là yêu quái chứ chẳng phải người. Trình lão muốn tổng khứ cho nhanh nên quát gia nhân đóng yên bốn con ngựa, chỉ lát sau đã sẵn sàng.

Hãn Thanh bảo bọn Quỷ Tốt dắt ngựa đi ra cổng chính của trang, còn chàng vượt tường tìm lại tuấn mã của mình.

Năm người đi vài dặm đã đến khu chợ Tây của thành Trường An. Cửa thành rộng mở dù đã cuối canh một. Khu vực này rất nhộn nhịp vì có bến đò vượt sông Vị để đi Lan Châu. Chợ cửa Tây có vẻ sầm uất nhộn nhịp hơn cả chợ Đông.

Trước tiên Hãn Thanh dắt bốn gã Quỷ Tốt vào tiệm bán y phục may sẵn, bảo chúng tùy ý chọn lựa. Kế bên là tòa Tây Môn Đệ Nhất Điểm sang trọng, và đối diện là Tây Môn Đại Tửu Lâu. Có lẽ hai cơ ngơi này có cùng một chủ nhân!

Mua quần áo xong, Hãn Thanh ghé vào khách điểm đặt ba phòng thượng hạng, đồng thời nhờ tiểu nhị sang tửu lâu gọi dùm một mâm thịnh soạn.

Khi họ tắm gội xong thì cỗ bàn đã sẵn sàng. Hãn Thanh mỉm cười bảo:

- Chắc các ngươi đều đói bụng, cứ tự nhiên dùng khách sáo!

Bốn gã Quỷ Tốt dù rất thèm thường nhưng nhìn nhau chứ không dám cầm đũa. Gã lớn tuổi nhất có đôi mày đen đậm ngập ngừng nói:

- Mong đại hiệp cho biết lai lịch, nếu không anh em tiểu nhân chẳng bụng dạ nào mà ăn uống cả!

Hãn Thanh vuốt mặt, để lộ chân diện mục và nói:

- Ta là Mộ Dung Hãn Thanh, trưởng phu của Tề Đạm Vân đây!

Bốn gã vội rời ghế, sụp xuống thi đại lễ:

- Chúng đệ tử tham kiến Thiếu Tổng Giám!

Chàng bảo chúng an tọa và báo danh. Gã mày rậm kính cẩn nói:

- Đệ tử là Đặng Thám. Gã mắt to là Quách Phủ. Gã tai vĩnh là Lộ Vi Nhân. Còn gã hay cười kia là Mễ Bất Thông. Gọi chung là U Linh Tứ Hộ Vệ, phụ trách canh phòng U Linh Cốc!

Hãn Thanh gật đầu:

- Như thế đã rõ! Các người cứ ăn cho no rồi hãy đàm đạo sau!

Thế là bốn gã Quỷ Tốt khua đũa không hề khách khí. Hãn Thanh mới ăn hồi chiều nên không đói, chỉ nhắm nháp chút đỉnh để đưa cay.

Chàng âm thầm quan sát sắc diện U Linh Tứ Hộ Vệ, nhận ra họ đều rất thật thà, mộc mạc. Cuộc sống tu hành trong U Linh Cốc đã khiến họ không bị xã hội làm u ám cái tâm lương thiện! Về võ công xem ra họ khá hơn đám Hồ Tốt đang ở trong Hầu Phủ.

Tứ Vệ Mễ Bất Thông vỗ bụng cười hì hì:

- Chưa bao giờ đệ tử được ăn ngon như thế này cả!

Khu rừng chung quanh U Linh Cốc quả không thiếu thú rừng, nhưng thiếu gia vị và tay nghề nấu nướng thì chẳng thể ngon lành được.

Ba gã kia cũng đã buông đũa, nâng chén rượu phần thơm phức, hít hà mãi mới uống.

Nhất Vệ Đặng Thám nhớ đến nghĩa vụ, liền háng giọng kể:

- "Bẩm Thiếu Tổng Giám! Sau khi người rời khỏi U Linh Cốc được hai hôm thì Hải Hà Tiên Tử đích thân đến xin bái kiến Tề Tổng Giám và lục vị phán quan. Bà ta mang theo rất nhiều châu báu, vàng bạc để làm lễ vật, nhờ bốn Cốc nói lại dùm bàn tay hữu. Ngay đêm ấy, Tiên Tử còn âm thầm đột nhập ngõa phòng của Tổng Giám để hiến thân. Bọn đệ tử phát hiện ra, liền bám theo, nhưng thấy Tổng Giám không từ chối nên cũng đành im lặng.

Đêm hôm sau, Tiên Tử lại đến phòng riêng của Hồng Đường phán quan Hồ Vượng. Nhị phán quan chính là Thần Y của U Linh Cốc, có tài nối xương, đắp thịt rất thần diệu. Hành vi này đã khiến bọn đệ tử nghi ngờ nên bám sát để theo dõi. Nào ngờ lại được chứng kiến cảnh dâm loạn kinh người. Mị lực của Tiên Tử đã khiến Hồ phán quan mê muội, cất lời thề sẽ phục vụ bà ta suốt đời.

Bọn đệ tử đều chưa vợ vì trong Cốc không đủ nữ nhân, cho nên đã không trấn tĩnh nổi. Tam đệ Lộ Vi Nhân bị kích động, thở mạnh, bị phát hiện. Biết Nhị phán quan là người tàn nhẫn, võ công chỉ thua mình Tổng Giám, tất sẽ không để nhân chứng sống sót. Trong khi ấy, Tổng Giám lại tọa quan ba ngày, không thể gặp được. Vì vậy, bọn đệ tử đành cấp tốc ly khai U Linh Cốc để bảo toàn mạng sống.

Không hành lý, không tiền bạc, lần mò mãi mới tình cờ đến được Trịnh gia trang này. Do đói khát nên đành phải giả ma để kiếm miếng ăn." Hãn Thanh phì cười:

- Thế còn việc mò mẫm bọn tỳ nữ thì sao?

Tam Vệ Lộ Vi Nhân đỏ mặt:

- Thiếu Tổng Giám lượng thứ cho! Từ ngày chứng kiến cảnh hành lạc của Hải Hà Tiên Tử với Nhị phán quan, bọn đệ tử luôn bị ám ảnh, không còn giữ gìn được đạo tâm nữa.

Hãn Thanh mỉm cười độ lượng:

- Không sao! Đó là bản năng tự nhiên của con người. Sau này theo ta, sẽ có dịp hưởng lạc thú nhân gian. Đâu đâu cũng có những nơi gọi là kỹ viện để nam nhân giải tỏa tâm sự.

Bốn gã Quỷ Tốt nghe nói được chàng cho tháp tùng, mừng rỡ quỳ cả xuống:

- Bọn đệ tử xin hết dạ hầu hạ Thiếu Tổng Giám!

Chàng đỡ họ lên rồi nói:

- Ta đang trên đường đi Tứ Xuyên đón chuyết thê, xong việc sẽ đến U Linh Cốc minh oan cho các người. Từ nay, cứ gọi ta là công tử, xưng là thuộc hạ.

Hồng Đường Tứ Vệ hân hoan vâng dạ, đua nhau rót rượu ra mắt. Hãn Thanh chợt nhớ ra:

- Nay Tứ Vệ! Hôm ấy ta bị Tổng Giám đả thương, hôn mê bất tỉnh.

Nhưng vì sao mãi bảy ngày sau mới rời khỏi U Linh Cốc?

Nhị Vệ Quách Phủ đảo đôi mắt to tròn tinh anh, ngập ngừng đáp:

- Thuộc hạ tình cờ biết được ẩn tình ấy. Số là sau khi công tử ngất đi, có đến năm người trong hội đồng phán quan đòi bắt giam công tử để đổi lấy họa đồ Kim Ngọc Bồng Lai Đảo của Hầu Phủ. Nhị phán quan là người khởi xướng việc này. Họ tranh cãi suốt mấy ngày trời, cuối cùng Tề Tổng Giám phải dùng đến ém Dương Lệnh Kỳ mới trấn áp được năm vị phán quan kia. Cũng nhờ có Đại phán quan và Lục phán quan hỗ trợ, nếu không thì Tổng Giám cũng khó thắng được.

Hãn Thanh cau mày:

- Còn việc Tề Đạm Vân không được đi theo ta là vì lý do gì?

Tứ Vệ Mễ Bất Thông cũng muốn góp công. Gã cười toe toét nói:

- Bẩm công tử! Mười một năm trước, Tề tiểu thư được hứa gả cho con trai của Nam Thiên Quỷ Hồ Tổng Giám ở Tứ Xuyên. Sau Tề Đạm Vân phạm tội, bị lưu đày đến Yến Sơn nên hôn sự không thành. Nay tiểu thư được gã cho công tử thì Tề Tổng Giám phải trả lại sinh lễ cho Nam Thiên Tổng Giám, rồi mới cho nàng về làm dâu họ Mộ Dung!

Hãn Thanh giật mình:

- Té ra ém Dương Đạo lại có đến hai phái Bắc Nam ư?

Nhất Vệ ứng tiếng:

- Thưa phải! Nam Thiên Tổng Giám tên gọi Tư Không Nhạ, cai quản giáo chúng Tứ Xuyên và các tỉnh phía Nam Trường Giang.

Hãn Thanh bỗng linh cảm rằng Tiểu Thuần có liên quan đến tà phái này, chàng vội hỏi:

- Chư vị có biết trọng địa của họ Ở đâu không?

Chàng thất vọng khi bốn gã Quỷ Tốt đều lắc đầu!

Sáng hôm sau, Hãn Thanh cùng U Linh Tứ Vệ rời thành Trường An, đi chệch xuống hướng Tây Nam để đến Hán Trung, rồi từ đấy sang đất Tứ Xuyên! Cuối tháng sáu, bọn Hãn Thanh vào thành Hán Trung. Trời đã chiều nên họ ghé ngang khách điếm. Tắm gội, ăn uống xong, Hãn Thanh cười bảo:

- Đối diện khách điếm này là Lan Hương kỹ viện, các người hãy sang đấy mà hưởng lạc!

Chàng phát cho mỗi gã nén vàng hai chục lượng, Tứ Vệ khoan khoái đi ngay.

Hãn Thanh là người cương cường nên đã cố tìm cách trấn áp lửa dục trong lòng. Ngay trước hai tuyệt thế mỹ nhân là Ngũ Đài Ma Cơ, Viên Nguyệt Hằng Nga chàng cũng chẳng động tình. Chàng cố chờ đến lúc rước được Trịnh Tiểu Thuần và Tề Đạm Vân về Lạc Dương tổ chức đại hỷ. Hãn Thanh cảm thấy có lỗi với Tiểu Thuần khi vương vấn thêm đến ba giai nhân nữa.

Chàng sai tiểu nhị dọn bàn nhỏ nơi lan can lầu để ngắm cảnh trời sao và cảnh hoa lệ trong thành. Hán Trung nằm ở giữa bờ Bắc sông Hán Thủy, là cửa ngõ vào đất Ba Thục nên cực kỳ sầm uất. Phù sa sông Vị và sông Hán đã bồi đắp cho đồng lúa bạt ngàn chung quanh thành. Hàng hóa, thổ sản của vùng phía Nam Thiểm Tây và Bắc Tứ Xuyên đều tập trung tại đây, để đưa xuống Giang Nam và ra cửa biển.

Do kinh tế phồn vinh nên phố phường tấp nập khách phong lưu, tiếng cười nói đàn hát rộn ràng dưới ánh đèn nến sáng rực.

Hãn Thanh ngồi nhâm nhi chén rượu, hồi tưởng đến quá khứ. Hình bóng mẫu thân hiện về khiến tim chàng như thắt lại! Rồi đến những ngày học nghệ bên bờ Hồ Đại Lai, chàng bỗng nhớ sư phụ vô vàn. Kỷ niệm về Tiểu Thuần cũng hiện lên, nồng thắm như mới hôm qua. Chàng miên man suy nghĩ mãi cho đến tận cuối canh hai.

Chiếc đèn lồng trên cột lan can đã tắt lịm. Hãn Thanh chẳng buồn gọi tiểu nhị, ngồi im trong bóng tối.

Bỗng chàng nhận ra trên nóc dãy nhà đối diện, cách đây chừng chục căn, có bóng đen lướt nhanh, trên vai là một người áo trắng, tóc lất phất buông dài.

Đồng thời, từ nơi gã chui lên vang dậy tiếng người la hét:

- Bắt dâm tặc!

Hãn Thanh chụp ngay lấy chiếc đĩa đựng lạc rang thủ sẵn. Khi gã áo đen kia lướt ngang qua nóc nhà trước mặt, chàng vận toàn lực ném mạnh chiếc đĩa. Hãn Thanh học nghề ám khí từ nhỏ nên thủ pháp rất chuẩn xác. Chàng sợ tổn thương nạn nhân nên nhắm ngay chân gã hất y. Chiếc đĩa bay đi như ánh sao băng, cắm vào bắp chân trái đối phương. Gã dâm tặc đau đớn rú lên, buông rơi thiếu nữ, lao đảo chạy tiếp, lát sau mất hút.

Thiếu nữ kia lăn tròn trên mái ngói, nhưng không rơi xuống đất vì bị tấm bảng gỗ vẽ chiêu bài Lan Hương kỹ viện cản lại. Hãn Thanh đã tính đến việc này khi hạ thủ.

Toán người nhà của nạn nhân đã chạy đến, mừng rỡ hò nhau bắc thang đưa người xuống.

Thế mà cuộc hỗn loạn này cũng không phá vỡ giấc vụ sơn của U Linh Tứ Vệ. Bốn gã vẫn miệt mài truy hoan, chẳng chịu về.

Hãn Thanh tùm tùm cười, trở vào phòng đi ngủ trước. Chàng hài lòng khi cứu được người, nhưng không ngờ rằng mình vừa gieo mầm tai họa ở tương lai.

Mãi gần sáng, Hãn Thanh chợt tỉnh giấc vì tiếng lục đục ở hai phòng bên cạnh. Té ra bốn gã Quỷ Tốt đã về!

Hãn Thanh ngủ thêm một lúc, ngồi dậy tọa công đến tận cuối giờ Thìn.

Chàng gọi Tứ Vệ dậy ăn sáng rồi lên đường.

Xem ra bản lãnh bọn kỹ nữ rất lợi hại nên bốn gã Quỷ Tốt uể oải, mệt mỏi như vừa trải qua một trận tử chiến.

Chúng đỏ mặt thẹn thùng, không dám nhìn thẳng vào mắt Hãn Thanh.

Nhưng khi ra khỏi cửa Nam thành, Tứ Vệ đã cười nói, kể lại thành tích đêm qua. Tất nhiên, ai cũng khoe rằng mình thần dũng vô song, liên tiếp phá qua, đập lũng khiến bọn kỹ nữ phục lăn.

Tam Vệ Lộ Vi Nhân hiu hiu tự đắc nói:

- Lần sau tiểu đệ phải gọi một lượt hai cô mới xứng tay!

Nhị Vệ Quách Phủ cười mỉa:

- Lạ thực! Thế mà đêm qua ta nghe phòng người im ắng như tờ, mới giữa canh ba đã nghe tiếng ngáy vang.

Họ Lộ ngượng ngùng:

- Nhị ca lầm rồi! Đây là ả kỹ nữ kia ngáy chứ đâu phải tiểu đệ!

Tứ Vệ Mễ Bất Thông cười hì hì:

- Hay thực! Tam ca thượng mã cả đêm mà nàng ta vẫn ngủ say được, quả là quái sự! Té ra ả kỹ nữ kia bản lãnh tuyệt luân, vừa hành nghề vừa ngủ để dưỡng sức!

Cả bọn cười phì, còn Lộ Vi Nhân đỏ mặt tía tai, không dám khoác lác nữa.

Năm người đến bến đò sông Hán, lên thuyền sang bờ Nam, cơn mưa hạ khiến trời u ám, ánh dương quang lịm tắt. Gió mưa làm mặt sông dựng sóng, và lòng người thêm buồn vì nhớ đến cố nhân. Năm xưa, Hãn Thanh quen với Tiểu Thuần cũng bởi một cơn mưa mùa hạ thế này. Hãn Thanh nghe lòng buồn vời vợi, khe khẽ ngâm nga:

Mưa rơi lộp lộp sông dài Gió vỗ sóng nước, u hoài lòng ta Biệt ly ngàn dặm chia xa Vó câu khắp khểnh gian hà ngược xuôi Nhớ xưa đường cũ sánh đôi Nay mưa, chiếc bóng ướt môi lạnh lùng Tìm nhau cho vẹn tình chung Quý Môn đâu tá, bóng hồng gặp chăng?

Chàng luôn lo lắng không tìm ra Quý Môn Quan chỉ có trong thuyết kia nên tức cảnh sinh tình, làm thơ nói lên tâm sự.

Đò cặp bờ Nam thì cơn mưa cũng tạnh. Bọn Hãn Thanh thúc ngựa phi mau, năm ngày sau chỉ còn cách thành Quảng Nguyên vài mươi dặm. Đây là giao lộ với đường từ Bảo Kê đi Thành Đô, nên khách thương hồ tấp nập, xe ngựa hàng đoàn. Hãn Thanh phải cho tuấn mã đi chậm lại, đồng hành với một toán lữ hành.

Chàng ngạc nhiên khi thấy có một hán tử áo choàng trắng, cỡi lạc đà chứ không phải ngựa. Gã có vóc dáng tương tự như Hãn Thanh, gương mặt rắn rỏi, vuôn vức, tuổi độ bốn mươi. Lưng lẳng bên hông gã là một thanh đoản đao, vỏ nạm châu báu sáng ngời.

Gọi là đoản đao nhưng thực ra nó cũng dài bằng trường kiếm, vì trường đao có kích thước đến một trượng đời Đường (khoảng 3m) nặng năm mươi cân. Trường đao hay đại đao cán dài là vũ khí trong quân đội, khách võ lâm ít ai dùng đến.

Đoản đao thường chỉ sắc một bề, sống dày, nên gọi là đơn đao. Nếu lưỡi hơi cong hơn bình thường thì thuộc loại loan đao. Còn có một loại đao hình kiếm bản lớn, thẳng, mũi sắc cả hai cạnh nhưng không thông dụng.

Như vậy, xét theo hình dáng vỏ đao thì gã bạch y cỡi lạc đà kia sử dụng loan đao. U Linh Tứ Vệ chưa hề thấy qua loài vật đặc biệt của sa mạc, nên chỉ trở bàn tán xôn xao. Hãn Thanh bèn giải thích:

- Tên của con thú ấy là Lạc Đà, là loài duy nhất có thể đưa người ta vượt sa mạc. Nó có thể nhịn khát nửa tháng mà không chết, và khi gặp nước nó uống một lần bốn năm ngày mới no.

Tam Vệ Lộ Vi Nhân thắc mắc:

- Bẩm công tử! Sao con vật này lại có lông trắng?

Chàng cười đáp:

- Đây là giống Bạch Đà Tây Vực rất quý hiếm. Tuy thấp lùn, bước nhỏ nhưng sức đi ngàn dặm, bền bỉ phi thường.

Hãn Thanh đi sau mấy trượng, lại không nói lớn, thế mà hán tử nghe thấy, quay lại nhìn chàng. Đôi mắt gã sáng rực và lạnh lẽo như băng. Tuy nhiên, gã chẳng nói gì, thúc Bạch Đà tăng tốc độ bỏ rơi đoàn người.

Trung Hoa ngày xưa có đến hai phần ba diện tích là núi rừng, nên đi đâu cũng gặp. Hai bên đoạn quan đạo phía trước là cánh rừng thưa, vệ đường lau lách mọc đầy nhờ mùa hạ.

Hán tử Tây Vực kia phi rất nhanh, nên cách xa Hãn Thanh hàng trăm trượng. Nhưng gã vừa đến khúc giữa rừng, liền lọt vào ổ mai phục, trường tiễn bay veo veo, phủ kín toàn thân.

Hán tử áo trắng vừa nghe tiếng dây cung bật đã kịp rút đao múa tít, tạo thành màn lưới thép hộ thân.

Bạch Đà chạy thêm vài trượng, khụy xuống vì hai vó sau bị trúng tên.

Hán tử bạch y tung mình rời yên, giận dữ quát vang như sấm:

- Bọn cường đạo khốn kiếp!

Lúc này các cung thủ đã thôi không bắn, nhảy ra vây chặt đối phương.

Đồng thời có tiếng quát ghê rợn:

- Mộ Dung Hãn Thanh! Phen này ngươi phải đền mạng cho con trai ta!

Hãn Thanh đã đến đầu rừng chứng kiến mọi việc. Chàng thở dài hối tiếc cho gã cỡi lạc đà. Chiếc áo choàng trắng thấm nước mưa, rũ xuống che mất cái bứu nhỏ của Bạch Đà, nên bọn Thần Tiên Giáo đã ngộ nhận gã là chàng!

Hán tử Tây Vực gầm lên:

- Lão nói những gì thế? Ta vừa vào đến Trung Nguyên, làm gì có thù oán với ai?

Gã huyết sáo bảo Bạch Đà gượng chạy về phía sau, rồi vung đao tấn công liền. Đối tượng của gã chính là Kim Thạch Tà Tẩu Mộc Tiểu Luân.

Từ ngày bị Hãn Thanh hủy mất một mắt và tay cầm kiếm, võ công Tà Tẩu chỉ còn có hai phần. Mỗi hận thù chồng chất khiến lão căm hờn Hãn Thanh đến tận xương tủy. Tìm đến Hầu Phủ thì không được, vì doanh trại của Tổng Bình Lạc Dương ở gần đấy. Thế nên lão xung phong đi Tứ Xuyên chặn đường Tiểu Hầu Gia!

Thấy hán tử áo trắng kia cỡi một con vật có đầu của lạc đà, lại phi nhanh như muốn tránh mai phục. Tà Tẩu vội cho đội cung nỏ hạ thủ ngay. Lão quan niệm rằng thà giết lầm còn hơn bỏ sót. Hơn nữa, ở đất Tứ Xuyên này làm gì có ai cỡi lạc đà.

Nay biết mình lầm lẫn, Kim Thạch Tà Tẩu vô cùng bối rối. Nhưng sự việc đã lỡ, lão đành phải xuôi theo, ra lệnh cho bọn thủ hạ chặn đối phương lại.

Nhưng đao pháp của gã hán tử Tây Vực này quả là đáng sợ. Cánh tay trần của gã cuộn cuộn những bắp thịt, đường đao mãnh liệt như chẻ núi. Thanh loan đao trong tay gã lại sắc bén phi thường, lập tức chặt gãy vũ khí của hai tên giáo chúng, tiện phẳng thủ cấp. Gã tả xung hữu đột trong vòng vây, liên tiếp đắc thủ, giết một hơi tám gã giáo chúng Thần Tiên Giáo.

Đứng cạnh Tà Tẩu là một lão nhân cao lớn, tóc hoa râm, râu ba chòm đen nhánh. Trán cao, mũi thẳng, miệng rộng. Nhưng sắc diện lại lạnh lùng như tạc bằng băng tuyết. Lão nhân ấy mặc trường bào tím đậm, tay cầm đao. Có vẻ bằng da cá đen nhánh. Sau khi quan sát kỹ đao pháp của hán tử Tây Vực, Tử Y lão nhân thở dài:

- Mộc lão huynh đã gây họa rồi! Gã này có lẽ là Tây Hạ Ma Đao Ưng Vô Hồi, đệ tử của Tây Thiên Lão Tổ Cù Long Đỉnh!

Kim Thạch Tà Tẩu cười nhạt:

- Đã lỡ lên lưng cạp, muốn xuống cũng chẳng được! Chỉ cần giết gã rồi phi tang, ai biết đâu mà báo oán! Mong Lục lão đệ sớm ra tay cho.

Thì ra lão nhân áo tím này là Đông Nhạc Thần Đao Lục Kính Nghiêm.

Họ Lục có giao tình thâm hậu với Tà Tẩu nên đã đi theo để giúp Mộc Tiểu Luân đối phó với Tiểu Hầu Gia. Đông Nhạc Thần Đao tin rằng mình sẽ giết được Hãn Thanh, vì bảo đao của lão có từ tính rất mạnh, phá được mọi loại ám khí bằng thép.

Lục Kính Nghiêm bước ra quát lớn:

- Dừng tay!

Bọn giáo đồ lập tức nhảy lùi và Tây Hạ Ma Đao cũng đình thủ. Gã hát cao vánh nón rộng, quắc mắt nhìn họ Lục rồi hậm hực:

- Bọn ngươi là cẩu tặc phương nào mà lại dở trò mai phục, ám toán một cách hạ lưu như vậy?

Đông Nhạc Thần Đao bị mạt sát thậm tệ, liền nổi nóng, không còn nghĩ đến chuyện điều đình nữa. Lão cười nhạt:

- Lão phu không định lấy cái mạng chó của ngươi, nhưng những lời thóa mạ kia đã tước đoạt sinh cơ của ngươi rồi đấy!

Tây Hạ Ma Dao đâu biết đối phương là ai, gã đau lòng vì con vật thân yêu bị thương nên hung hãn xông vào. Dao quang xanh biếc, lấp loáng dưới ánh dương quang, chụp lấy kẻ địch.

Đông Nhạc Thần Dao vẫn tự hào mình là người dùng đao giỏi nhất thiên hạ. Thanh đao trong vỏ bay ra như ánh chớp, hóa thành ngàn bóng ảnh tím mờ. Hai thanh đao chạm nhau, tiếng thép tốt ngân dài rồi tắt lịm.

Tây Hạ Ma Dao Ôn Vô Hồi nhảy lùi, vai trái và ngực phải trúng đòn, máu tuôn ướt áo. Gã nghiêng răng điểm huyết chỉ huyết rồi lại xông vào, lần này công ít thủ nhiều, đao quang liên lạc, kín đáo. Đông Nhạc Thần Dao cũng muốn tìm hiểu đao pháp Tây Vực nên không hạ độc thủ ngay, ung dung giải pháp.

Chắc độc giả thắc mắc là vì sao Hãn Thanh không xuất hiện, mà nữ đế họ Ôn mang họa vì mình?

Thưa không, chàng đang bận chăm sóc vết thương cho Bạch Đà.

Khi trúng tên vào hai chân sau, Bạch Đà nhờ sức khỏe phi thường nên đã gượng dậy, theo lời chủ nhân mà chạy ngược lại, để tránh xa đấu trường. Nó khập khễnh bước đi, đi đến đâu rùng thì khựng lại vì đường quan đạo đã bị chặn kín bởi xe, ngựa của khách lữ hành.

Bạch Đà sợ hãi dừng bước, kêu lên những tiếng bi thương. Hãn Thanh khẽ huýt sáo theo một âm điệu lạ tai. Bạch Đà như nhận ra người quen, nhìn chàng mừng rỡ, đuôi vẫy nhanh miệng hí nhỏ.

Hãn Thanh xuống ngựa, bước đến ôm cổ nó vuốt ve và thì thầm điều gì đó, rồi tiến hành việc trị thương. Chàng nhỏ hai mũi tên ra khỏi đùi con vật, bóp nát hai viên Tịch Cốc Toàn Sinh hoàn, đắp vào vết thương. Đây là loại thuốc quý nên máu cầm ngay và cảm giác đau đớn mất dần. Hãn Thanh xé áo choàng băng chặt lại, dẫn con vật vào bóng mát bên đường. Bạch Đà tỏ lòng biết ơn bằng cách liếm tay chàng.

Hãn Thanh vừa làm vừa quan sát cuộc chiến giữa Ôn Vô Hồi, thầm khâm phục đao pháp của gã. Nhưng chàng cũng nhận ra đối thủ của họ Ôn là Đông Nhạc Thần Dao nhờ màn đao quang tím nhạt. Chàng biết Ôn Vô Hồi không thể thoát chết, nên quyết định hành động ngay.

Hãn Thanh nói nhỏ với U Linh Tứ Vệ:

- Bọn Thần Tiên Giáo mai phục để giết ta, không ngờ lại nhận lầm người.

Các người mau lùi ra phía sau, tập kích bọn giáo đồ, không được để sót một tên!

Bốn gã Quỷ Tốt hăng hái đi ngay. Hãn Thanh nói băng quơ với đoàn người:

- Trận quyết đấu này quả là ngàn năm có một, tại hạ phải đến gần để xem cho thỏa mãn.

Phàm là người học võ, ai cũng khao khát được chứng kiến những cuộc so tài như thế, do vậy, có mấy chục khách võ lâm hưởng ứng đi ngay. Họ đi theo Hãn Thanh đến sát đấu trường.

Lúc này, trên người của Ôn Vô Hồi đã có thêm bốn dấu đao nữa.

Nhưng gã vẫn kiên cường lao vào địch thủ, dũng mãnh như thần long.

Kim Thạch Tà Tẩu và năm mươi thủ hạ siết chặt vòng vây, đứng dọc bìa rừng và chặn ngang quan đạo.

Nào ngờ, từ trên tàn cây mỗi bên có hai bóng ảnh lao xuống, chưởng kinh vũ bảo kèm theo bụi trắng mờ.

Chất độc Vụ Tảo Thiên Quân là vũ khí trấn sơn của ém Dương Đạo giết người trong nháy mắt. Do đó, chỉ đợt tấn công đầu tiên, U Linh Tứ Vệ đã loại được hai chục kẻ địch.

Kim Thạch Tà Tẩu kinh hãi hét lên:

- ém Dương Đạo!

Lão đã mất gần hết võ công nên không dám sánh cường, vội đào tẩu ngay, để mặc thủ hạ chết dưới tay U Linh Tứ Vệ. Thân pháp của lão vẫn nhanh nhẹn tuyệt luân, nhưng còn chậm hơn khinh công Á@o Á@nh.

Nhất Vệ Đạng Thám nhớ lời dặn của Hãn Thanh nên không dám để ai đào vong. Gã lập tức lao theo Mộc Tiểu Luân, chỉ vài chục trượng đã bắt kịp đối phương.

Mộc Tiểu Luân đầu gối Ầ@o Ầ@nh Thân Pháp lại nhanh và êm ái như ma quỷ, nên không phát hiện được tiếng gió giữ y phục của lão đã che mắt hành tung của Nhất Vệ. Khi Tà Tẩu nhận ra thì đã quá muộn. Song chưởng của Đạng Thám vỗ vào lưng lão như chùy sắt, khiến tâm mạch đứt đoạn, hộc máu chết ngay.

Nhất vệ cẩn thận thăm mạch, xác định đối phương đã chết hẳn mới yên tâm quay về. Gã là người cẩn trọng, chu đáo nên mới được giao trọng trách bảo vệ U Linh Cốc.

Nhắc lại, Hãn Thanh vừa thấy thủ hạ ra tay, đã tung mình khỏi yên ngựa, lướt về phía Đông Nhạc Thần Dao. Chàng dồn hết chân khí vào bảo kiếm, xuất chiêu Trùng Dương Cúc Tiếu.

Cũng như chiêu chưởng Cửu Cửu Nhất Nguyên, chiêu kiếm này cũng gồm tám mươi một thức kiếm, vì vậy, Bất Biệt Cư Sĩ mới mượn chữ Trùng Dương mà đặt tên.

Kiểm ảnh không tỏa rộng mà vung nên chín bông cúc nở rộ, tấn công vào chín phương vị trên thân thể của Lục Thần Dao.

Thân pháp và kiếm ý đã tổ cáo lai lịch của Hãn Thanh. Lục Kính Nghiêm không dám xem thường. Bỏ Uông Vô Hồn, quay sang đón chiêu. Dấu sao, lão cũng bị chạm mất một khoảnh khắc quý giá. Dao kiếm chạm nhau chan chát, song phương cùng lui lại.

Bắp tay trái của Đông Nhạc Thần Dao bị Hầu Tước Kiếm đâm thủng, nhưng ngực phải Hãn Thanh cũng vướng đao rách áo, đứt da.

Tây Hạ Ma Dao thấy có người tham chiến, nhảy vào vệ đường chăm sóc vết thương. Gã nhìn dáo dác, nhận ra Bạch Đà vẫn an toàn, hai chân được băng bó, thản nhiên gặm cỏ. Gã đoán rằng chính hán tử áo lam kia đã cứu vật yêu của mình.

Ma Dao tròn mắt quan sát, nhận ra người mới đến có bản lĩnh rất cao siêu, hiện đang đấu cầm đồng với Đông Nhạc Thần Dao. Uông Vô Hồi tuy ở tận Tây Hạ nhưng cũng biết tiếng Lục Kính Nghiêm. Luồng đao quang màu tím của lão ta là tiêu chí không lầm được! Họ Uông quên cả đau đớn, dán mắt vào cuộc tử đấu kia.

Phần Hãn Thanh cũng dồn hết tâm trí vào trận chiến. Công lực họ Lục thâm hậu gấp đôi chàng, nên dù bị thương cũng dần dần chiếm được thượng phong.

Pho Tử Quang Dao Pháp đã tạo nên thanh danh cho Lục Kính Nghiêm.

Nhất là sau khi Bạch Y Hầu đã bại, lão đã khổ công bổ xuyên, giờ đây đạt đến mức toàn bích, lợi hại khôn lường. Giả như Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên còn sống cũng chưa chắc đã thắng được Lục Kính Nghiêm.

Hãn Thanh đã dung hóa Mộ Dung kiếm pháp gia truyền vào sở học.

Chàng tùy cơ mà xuất chiêu chứ không phân biệt lai lịch. Suốt năm năm ở Hồ Đạt Lai, chàng chỉ chuyên luyện có kiếm pháp mà thôi, vì các công phu khác đã được học từ nhỏ. Nhờ vậy Hãn Thanh mới có thể tiếp thu được hết pho Nhất Nguyên Kiếm Pháp bao la, uyên ảo nhất thế gian.

Giờ đây, Hãn Thanh đem hết vốn liếng ra quần thảo với tay đao số một Trung Nguyên. Đường kiếm của chàng liên miên bất tuyệt, nối nhau tựa sóng Hoàng Hà và nhanh như thiểm điện.

Phép khoái kiếm kỳ ảo này đã bổ sung được phần yếu kém về nội lực, mấy lần suýt lấy mạng đối phương. Nhưng mỗi lúc lâm nguy, Đông Nhạc Thần Dao lại dồn thêm chân khí vào thân đao, đánh bật bảo kiếm của Hãn Thanh. Công lực thâm hậu của lão đã phá được những chiêu kiếm kỳ ảo kia, dù ngực và bạch thủy chín lỗ rướm máu.

Đồng thời, mũi tử đao cũng rạch tám đường trên người Hãn Thanh. Đã bốn trăm chiêu đã qua mà vẫn chưa phân thắng bại. Lục Kính Nghiêm đã nghe bọn hào khách quan chiến khen ngợi đối thủ của mình, tự ái tổn thương, liền hạ độc thủ. Lão biết chân khí Hãn Thanh đã hao hụt khá nhiều, nên dồn toàn lực tung mình lên không trung, thi triển phép Ngự Dao, hóa thành trái cầu tím lịm, chụp xuống đầu đối thủ.



Hãn Thanh thấy chiêu đao nặng như núi Thái, không dám chống đỡ, liền phóng mạnh bảo kiếm vào thân dưới đối phương. Cũng đã dồn hết sức nên thanh Hãn Tước Kiếm bay đi như ánh chớp. Đương nhiên, Đông Nhạc Thần Đao phải đánh bật ra và chậm mất một nhịp. Nhân cơ hội ấy, Hãn Thanh đảo bộ lùi nhanh, thoát khỏi phạm vi khống chế của chiêu đao.

Lục Kính Nghiêm đành bỏ dở chiêu thức, hạ chân xuống đất, cười nhạt:

- Nay đã không có vũ khí trên tay, Tiểu Hầu kia muốn trăn trối điều gì xin cứ nói.

Hãn Thanh mỉm cười:

- Chưa chắc ai là người cần nói lời di chúc!

Vừa dứt câu, Hãn Thanh ập đến như cơn lốc, thân ảnh chập chờn và song thủ hóa thành muôn bàn tay vàng huyền ảo. Chàng đã thi triển chiêu Huyền Hoặc Phủ Sinh trong Âm Âm Tam Chiêu.

Đông Nhạc Kỳ Nhân giật mình trước chiêu chưởng quái dị, vội múa tít Tử Quang chống đỡ.

Đối với bậc đại hành gia, chiêu thức tùy tâm khi phát nên tuy bất ngờ mà đường đao vận kín kẽ, công thủ có đủ. Lục Kính Nghiêm tin rằng sẽ chế đôi thân hình đối phương không khó.

Nào ngờ Âm Âm Chưởng Pháp lại là tuyệt học của tà môn, biến ảo phi thường, không hiểu đã bằng cách nào đã lan qua được màn đao quang dày đặc vỡ vào ngực Đông Nhạc Thần Đao!

Hãn Thanh đã dùng đến thủ pháp Kim Sa Ấn, phổ vào chiêu chưởng nên lực đạo rất nặng nề. Đông Nhạc Thần Đao trúng đòn, hự lên rồi hộc máu thành vòi. Nếu không có lớp cương khí hộ thân, xương lồng ngực của lão đã dập nát. Lục Kính nghiêm chẳng dám chần chừ, tung mình đào tẩu vào rừng mất dạng.

U Linh Tứ Vệ đã thanh toán xong bọn thủ hạ Thần Tiên Giáo, đứng quan chiến, thấy Lục Kính Nghiêm bỏ chạy, họ định đuổi theo nhưng đã bị Hãn Thanh cản lại:

- Không cần đâu! Lão đã vào rừng, đuổi theo rất nguy hiểm!

Bốn gã Quỷ Tốt rất cảm động khi thấy chàng lo lắng cho họ! Tứ Vệ chạy đi nhặt thanh Hãn Tước Kiếm, mỉm cười toe toét:

- Lão quỷ già kia trúng chưởng học cả máu mồm mà vẫn chạy nhanh ra phết.

Hãn Thanh bước đến, đối diện Tây Hạ Ma Đao, lộ mặt nạ, vòng tay cung kính nói:

- Tiểu đệ chính là Mộ Dung Hãn Thanh. Vì tiểu đệ mà huynh đài thọ nạn. Lòng này áy náy xiết bao!

Uông Vô Hồi hân hoan cười hào sảng:

- Chuyện tai bay vạ gió là thường tình trong thiên hạ, công tử nào có lỗi gì! Đúng ra Uông mỗ còn phải cảm tạ công tử đã cứu mạng và chữa trị cho Bạch Đà!

Lúc này, con vật thông linh đã đến bên họ Uông.

Hãn Thanh bỗng có cảm tình với hán tử Tây Vực này. Chàng cười bảo - Bạch Đà chỉ bị thương nhẹ, tiểu đệ đã dùng loại linh đan của Thiết Dịch Thần Y nên chỉ hai hôm là lành thôi.

Chàng quay ra, quan sát đoàn xe, thấy một chiếc trống rỗng liền chặn lại:

- Tại hạ muốn mua chiếc xe này, mong túc hạ vui lòng nhượng lại!

Bọn lái buôn đã chứng kiến bản lĩnh thần sầu quỷ khốc của chàng nên vô cùng kính phục, rậm rập tuân lời:

- Xin công tử cứ lấy mà dùng, nó chẳng đáng bao nhiêu cả.

Hãn Thanh mỉm cười, nhét nén vàng mười lượng vào tay gã:

- Mong túc hạ nhận cho, nếu không Thanh này sẽ rất hổ thẹn!

ít thì có thể chê chứ mười lượng vàng thì quả là khó chối từ. Gã lái buôn khom lưng cảm tạ, giao xe cho Hãn Thanh.

Chàng nói với Ông Vô Hối:

- Ông huynh hãy đưa Bạch Đà lên xe, chúng ta phải tìm nơi uống mừng hội ngộ mới được!

Tây Hạ Ma Dao hài lòng, đẩy Bạch Đà lên thùng xe không mui, bảo nó nằm xuống, rồi lên làm xà ích, đi theo bọn Hãn Thanh.

Hai khắc sau, sáu người đã vào đến thành Quảng Nguyên, ghé ngay tửu điểm ở cửa Bắc. Vì nơi đây rộng rãi, mát mẻ.

Ún uống, chuyện trò tương đắc đến hơn nửa canh giờ Ông Vô Hối mới chia tay Hãn Thanh, đi dọc theo sông Gia Lăng, để đến nơi đã định. Còn bọn Hãn Thanh vượt sông đi về hướng Thành Đô. Quảng Nguyên nằm ở bờ Đông sông Gia Lăng. Phong cảnh sông nước núi đồi và cây cối hai bờ con sông này là danh lam thắng cảnh đất Tứ Xuyên.

Hai đại danh họa đời Đường là Ngô Đạo Tử và Lý Tư Huấn đã phục mệnh vua Đường đến Tứ Xuyên để vẽ cảnh vật sông Gia Lăng.

Lý Tư Huấn chiếu theo thực tế trước mặt, cặm cụi vẽ một tháng ròng mới xong. Trong lúc ấy, Ngô Đạo Tử chỉ nhõn nhõ dạo chơi, ngắm nghĩa. Lúc về triều, Ngô Đạo Tử lấy giấy bút, vẽ theo ký ức, trong một ngày đã vẽ xong bức Bách Lý Gia Lăng Giang. Cả hai tác phẩm kiệt xuất như nhau, được vua Đường khen rằng “Giai cực kỳ diện”, nghĩa là cả hai đều hay tuyệt!

Nhưng giờ đây, Hãn Thanh không còn tâm trí đâu mà thưởng thức cảnh đẹp thiên nhiên cảnh tú này. Lòng chàng đang nặng trĩu ưu tư vì những lời nói của Tây Hạ Ma Dao Ông Vô Hối!

Ma Dao đã cùng chàng kết tình bằng hữu, sau đó tiết lộ rằng tám hải đảo Kim Ngọc Bồng Lai Đảo của giòng họ Mộ Dung gửi trong quốc khố đã bị một vị Hoàng Thân đây thế lực và nhiều tham vọng chiếm đoạt. Lão ta đã chuẩn bị thuyền bè, chờ ngày ra Đông Hải. Do có mối giao tình thâm hậu với sư phụ của Ma Dao, nên Hải Trường Công đã gửi thư mời Tây Thiên Lão Tổ tham gia cuộc hải hành vì lão tổ đã từng dọc biển Đông suốt ba mươi năm ròng.

Nhưng Tây Môn Lão Tổ đang thời kỳ tọa quan khấn yếu nên không đi được. Ông bèn sai Ma Dao đến núi Lăng Sơn cạnh sông Gia Lăng tìm người nghĩa đệ đi thay. Hải Thượng Tu La Thái Vang Thông thuộc Đông Hải như lòng bàn tay, tất sẽ giúp Hải Trường Công Chu Kích tìm ra Bồng Lai Đảo.

Hãn Thanh lo sợ rằng lão gian thần kia sẽ vét sạch tài sản và đưa mấy ngàn dân mình đồng da sắt trên đảo vào Trung Nguyên để tạo phản.

Với số vàng ngọc khổng lồ kia, Hải Trường Công dễ dàng chiêu binh mãi mã, vì người đời có mấy ai thoát khỏi sự cám dỗ của hoàng kim? Ngay Hải Hà Tiên Tử, hai lần xuất đạo khai giáo, cũng chỉ do mưu cầu danh và lợi mà thôi!

Chu Kích là đương kim Tổng Đốc Sơn Đông, có trong tay mười vạn quân, cộng với ưu thế mới, việc tạo phản chẳng khó gì!

Quân Mãn Châu ngày đêm uy hiếp biên thùy phía Bắc, đã mấy chục năm khiến quốc khố cạn kiệt vì phải duy trì trăm vạn quân phòng thủ Sơn Hải Quan Hà và một dài trường thành.

Triều đình thiếu ngân sách binh bị, nên đã liên tục tăng thuế khiến sinh linh đồ thán, giặc cướp nổi lên như cỏ dại. Trong tình hình này nếu Hải Trường Công làm phản, đất nước sẽ đại loạn. Lúc ấy, bách tính rơi vào cảnh lâm than, chết chóc, đau khổ không sao tả xiết.

Hãn Thanh tự nhận trách nhiệm về mình, vì tám hải đảo kia là của giòng họ Mộ Dung. Trong huyết quản chàng đang sục sôi giòng máu của người hiệp sĩ, thề sẽ xả thân ngăn chặn đại họa cho xã tắc.

Hãn Thanh nhắm tính còn đến hơn ba tháng nữa là hết mùa mưa bão, đoàn thuyền của Hải Trường Công mới dám ra khơi. Chàng đủ thời gian để lo toan mọi việc, nên không ưu tư nữa.

Đầu tháng bảy, bọn Hãn Thanh đến đất Phong Đô. Khắp nơi mịt mù mùi khói nhang và giấy tiền vàng bạc.

Người Trung Hoa cổ tin rằng ngày đầu tháng bảy là ngày âm phủ mở cửa để ma quỷ ra, đến ngày cuối tháng thì đóng lại. Nghĩa là đến tháng bảy thì tất cả người cô hồn không ai thờ cúng lên thế gian để xin ăn. Do đó, nhà nhà đều bày cỗ bàn cúng tế, bố thí cho vong linh.

Người giàu có thì ngày nào cũng cúng, nhưng người nghèo thì có thể chỉ cúng vào ngày rằm tháng bảy. Ngày này được gọi là tiết Trung Nguyên, một trong những ngày lễ quan trọng của người Trung Hoa.

Phong Đô lại mà nơi có cửa xuống âm ty, nên tiết Trung Nguyên ở đây nhộn nhịp không gì tiết Nguyên Đán hay Trung Thu.

Nhưng khi Hãn Thanh hỏi thăm vị trí của Quỷ Môn Quan thì ai cũng lắc đầu. Chàng liền đưa thủ hạ vào khách điếm nghỉ trọ rồi một mình đến tửu quán lớn nhất thành. Chàng hy vọng rằng ở nơi đông đúc ấy tìm ra manh mối.

Mông Diện La Sát đã từng dạy chàng rằng:

Chường quý và tiểu nhị Ở các quán ăn là những người có kiến văn rất rộng vì hàng ngày tiếp xúc với thực khách, nghe được nhiều điều lý thú.

Quả thực vậy, rượu vào lời ra, các tửu khách ngà ngà say thường cao giọng khoe khoang hiểu biết, cố dành lấy sự khâm phục của người chung quanh. Nhờ vậy, những người phục vụ trong tửu quán chẳng cần đi xa cũng đều rất thông thạo tin tức.

Kim Thạch Tà Tẩu đã chết nên Hãn Thanh có thể yên tâm mang chiếc mặt nạ trẻ trung hôm trước lúc đóng vai sư đệ Thương Tâm Kiếm, đến Ngũ Đài Sơn.

Tiếc rằng chàng đã đi hết lượt các quán xá của Phong Đô, chàng vẫn không nghe được câu trả lời. Đã là mười hai tháng bảy, Hãn Thanh vô cùng thất vọng, liền lộ mặt thật, dạo khắp nơi, để xem Tiểu Thuần có tự tìm đến hay không?

Chàng đi trước, bốn gã Quỷ Tốt bám theo sau để bảo vệ, đề phòng thủ đoạn của Thần Tiên Giáo.

Đến chiều mười bốn vẫn chưa thấy âm hao của ái thê, Hãn Thanh buồn bã, vào quán rượu uống chén giải sầu.

Bỗng ngoài cửa quán có tiếng chuông lắc leng keng của một lão thầy bói nào đó. Hãn Thanh nhìn ra thấy một đạo sĩ du phương, râu bạc như mây, tay rung chuông, tay cầm chiêu bài bằng vải, trên ghi dòng chữ:

Nhất Sự Nghi Lai!

Chỉ có bốn chữ đơn giản nhưng hàm ý rằng lão ta giải quyết được mọi sự trên đời, ai có việc gì nghi hoặc cứ đến hỏi.

Hãn Thanh không tin bói toán, nhưng bất giác sinh lòng ngưỡng mộ vẻ tiên phong đạo cốt của ông ta. Chàng bảo tiểu nhị ra mời đạo sĩ vào.

Lão Đạo vào đến, thản nhiên ngồi xuống ghế cười bảo:

- Bần đạo nhện dơi đã bảy ngày và sanh ý ế ẩm. Công tử muốn hỏi gì thì trước tiên phải đãi bần đạo một bữa thịnh soạn cái đã!

Hãn Thanh gật đầu và bảo tiểu nhị dọn ra thêm năm món đắt tiền nhất và vò rượu lâu năm.

Lão Đạo chậm rãi ăn uống, mỗi miếng đều nhai thật lâu mới nuốt. Bữa ăn của lão kéo dài hơn một canh giờ mới xong và chẳng còn sót lại miếng nào.

Hãn Thanh vẫn kiên nhẫn chờ đợi, tự mình chuốc chén, không hề hỏi thục.

Lão Đạo dùng ngay tay áo của chiếc đạo bào trắng cũ kỹ, đã ngả sang màu cháo lòng lau miệng, rồi cười khà:

- Bần đạo là Hoàng Thạch Công, dám hỏi tính danh tài chủ?

Hãn Thanh biết ngay lão dùng tên giả, vì Hoàng Thạch Công là một vị tiên đời Tần, sư phụ Trương Lương. Nhưng chàng không để tâm đến chuyện ấy, cung kính vò tay đáp:

- Văn bói là Mộ Dung Hân Thanh!

Hoàng Thạch Công vẫn điềm nhiên như không hề biết đối phương là Tiểu Hầu Gia vang danh tứ hải. Ông ta gật gù nói:

- Công tử tướng mạo tôn quý tất lắm tiền nhiều bạc. Bần đạo tùy duyên quyên giáo, giàu nghèo lấy giá khác nhau. Do đó, mỗi quẻ sẽ là ngàn lượng bạc.

Tên tiểu nhị này giờ cố tình đứng gần để nghe ngóng, liền giật bản mình, nghĩ thầm lão thầy bói kia đang tìm cách gạt gẫm chàng công tử ngây thơ.

Gã càng bực bội khi thấy Hân Thanh vui vẻ chấp nhận:

- Văn bói xin tuân mệnh! Chỉ cần đạo trưởng cho biết vị trí của Quỷ Môn Quan.

Hoàng Thạch Công giật mình gãi đầu đáp:

- Chết thực! Đây là thiên cơ, nói ra sẽ rất nguy hiểm, mong công tử trả gấp đôi mới đáng công của bần đạo.

Gã tiểu nhị giận run người, chỉ muốn xông đến bóp cổ lão thầy bói xảo quyệt kia. Hân Thanh thường đến đây ăn uống và ban thưởng hậu, nên gã rất mến chàng.

Hân Thanh lại gật đầu:

- Hai ngàn lượng cũng đáng, mong đạo trưởng chỉ giáo!

Hoàng Thạch Công hài lòng, háng giọng ngân nga:

Nhân gian đại mộng thù ngôn tiểu Lô hỏa thuần thanh bạch nhật thăng Tạm dịch:

Mộng lớn đời người ai bảo nhỏ Lò lửa toàn xanh bỗng hóa tiên!

Hân Thanh nghe xong vòng tay nói:

- Cảm tạ tiên trưởng đã dạy bảo.

Chàng móc hai tờ ngân phiếu ngàn lượng, kính cẩn trao cho lão.

Hoàng Thạch Công nhận lấy, mỉm cười nói rất nhỏ:

- Sáng mai! Một mình đến phía Nam chân núi Dương Sơn chờ ta!

Nói xong, lão đạo trưởng đứng lên đi mất.

Hân Thanh hân hoan gọi tiểu nhị tính tiền, trở về khách điếm. U Linh Tứ Vệ này giờ ngồi cách đây mấy bàn cũng vội đi theo.

Vào đến phòng, Nhị Vệ Quách Phủ rụt rè hỏi:

- Công tử! Liệu có phải là bầy rập của Thần Tiên Giáo hay không?

Hân Thanh lắc đầu giải thích:

- Chắc chắn không phải! Trong bức thư trên áo choàng, Tiểu Thuần không ghi tên mình mà chỉ thư danh là Bạch Nhật Quỷ Hồn. Nay trong hai câu thơ kia có chữ Tiểu và chữ Thuần, tất chẳng phải do Thần Tiên Giáo bày ra!

Đêm ấy, Hân Thanh ngủ rất yên giấc, mờ sáng đã dậy để đi đến núi Dương Sơn, ở phía Bắc Phong Đô. Chàng ăn điểm tâm rất nhanh, lên ngựa phi mau, đầu giờ Thìn đã có mặt ở chân núi phía Nam.

Hoàng Thạch Công đã chờ sẵn. Thấy chàng đến, lão quay lưng đi vào đám loạn thạch. Hân Thanh vội xuống ngựa bám theo. Tuy đây không phải là một trận pháp kỳ môn, nhưng người thường khó mà qua được vì đá núi ngổn ngang, cây cối, bụi rậm um tùm. Hoàng Thạch Công nhẹ nhàng như đám mây, lướt từ tảng đá này sang tảng đá khác. Hân Thanh dồn toàn lực vào đôi chân mới không bị bỏ rơi.

Hết khu vực loạn thạch là bãi cỏ xanh mơn mớn, nằm trước một khe núi hẹp, lờ mờ sương sớm.

Hoàng Thạch Công chỉ vào trong ấy hiền hòa bảo:

- Đây chính là Quý Môn Quan! Trịnh Tiểu Thuần đang chờ công tử trong ấy, mau vào mà hội ngộ!

Hãn Thanh mừng rỡ vòng tay cảm tạ rồi lướt nhanh vào khe núi. Được chừng hai mươi trượng, đôi mắt tinh tường của chàng phát hiện phía trước có vực sâu, liền chậm lại. Đi thêm một đoạn, bỗng trong đám bụi rậm mé hữu sau lưng Hãn Thanh phát ra tiếng động sột soạt. Chàng luôn phải đề phòng cạm bẫy của Phù Dung Hội trước kia và Thần Tiên Giáo sau này, nên rất cảnh giác, lập tức quay lại.

Nhờ vậy, Hãn Thanh kịp nhận ra Hoàng Thạch Công đang áp sát, vung song thủ tấn công mình. Chiêu chưởng của lão cực kỳ mãnh liệt và đôi mắt rừng rực sát khí.

Hãn Thanh đã nhiều phen vào sanh ra tử nên phản ứng rất thần tốc, phi thân chéch sang mé hữu, tránh thoát đòn tập kích chết người kia. Chàng hạ thân xuống một tảng đá giữa cây, khiến con thỏ xám trong ấy sợ hãi phóng ra.

Như vậy, tiếng động lúc nãy là do con vật hiền lành này gây ra vô tình cứu mạng Hãn Thanh.

Hoàng Thạch Công cười vang:

- Mạng người quá lớn nên mới được con thỏ kia cứu nguy, nhưng sao không xuống đây so tài với lão vài chiêu?

Hãn Thanh biết mình đã bị gạt, phẫn nộ gằn giọng nói:

- Lão là ai mà lại bày kế hại ta?

Hoàng Thạch Công ngạo nghễ đáp:

- Té ra sư phụ người không hề nhắc đến cố nhân ở núi Quang Minh Đỉnh hay sao?

Hãn Thanh giật mình:

- Quang Minh Tôn Giả Khúc Tú Sơn!

Lão nhân gật đầu đắc ý, Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Tiền bối là bậc kỳ nhân danh vọng không thua gì gia sư, sao lại chịu hạ mình làm thủ hạ Hải Hà Tiên Tử?

Khúc Tú Sơn cười khanh khách:

- Lão phu nào xem Mai Thanh Phổ ra gì! Có điều mục ta là vưu vật số một thế gian, lão phu chẳng thể bỏ qua. Hơn nữa, bí thuật trường xuân của Tiên Tử là điều lão phu cần đến. Sau khi học được công phu ấy, giáo chủ Thần Tiên Giáo là ta chứ không phải Mai Thanh Phổ!

Hãn Thanh không ngờ Tôn Giả đã chín mươi mà còn háo sắc như vậy.

Chàng lạnh lùng hỏi:

- Nếu tiền bối không thực tâm qui phục Hải Hà Tiên Tử, tại sao lại phải cố giết cho được tại hạ?

Quang Minh Tôn Giả rít lên:

- Kim Thạch Tà Tẩu Mộc Tiên Luân là em rể của lão phu, còn Mộc Kỳ Dương là cháu ruột. Người đã giết họ mà còn hỏi tại sao nữa ư?

Hãn Thanh biết mình khó thoát chết, điềm tĩnh nói:

- Té ra là thế! Nhưng trước khi tử đấu, tại hạ muốn biết vì sao tiền bối lại tỏ tường lai lịch của chuyết thể như vậy?

Tôn Giả phá lên cười:

- Lão phu quen biết với song thân Tiểu Thuần, đâu lạ gì cái biệt danh Bạch Nhật Quỷ Hồn kia!

Hãn Thanh đã giải tỏa được mối nghi ngờ, an nhiên thụ mệnh. Bản lãnh Khúc Tú Sơn chỉ thua ân sư chàng có nửa bậc. Hãn Thanh cầm chắc cái chết trong tay. Hơn nữa, sau lưng chàng là vực thẳm. Còn tả hữu là vách núi dựng đứng, muốn đào tẩu cũng không được.

Hãn Thanh ôm kiếm vái chào, phong thái ung dung, tự tại, khiến Tôn Giả phải khâm phục:

- Bất Biệt Cư Sĩ có thể tự hào khi có được đồ đệ như ngươi. Lão phu giết đi quả cũng là đáng tiếc.

Hãn Thanh mỉm cười, vung kiếm tung mình rời đỉnh tảng đá, bốc cao hai trượng rồi dùng phép ngự kiếm xuất chiêu Nguyệt Trầm Thu thủy. Ánh dương đã lặn vào khe núi nên vòng kiếm quang lấp lánh, trông như bóng nguyệt đêm rằm.

Hãn Thanh biết cơ hội sống sót của mình rất mong manh nên đã dồn hết chân khí vào chiêu đầu, quyết đổi mạng với đối phương.

Quang Minh Tôn Giả nhếch mép cười, song thủ khoa nhanh, vẽ nên một trái cầu khí màu xanh nhạt, đón lấy chiêu kiếm.

Cũng như lần đối phó với Tây Nhạc Lão Quái Hàn Thế Đức, vầng kiếm quang quanh thân Hãn Thanh đột ngột xoay dọc, như chiếc mâm tròn sắc bén, chẻ đôi chưởng kinh.

Nhưng đối thủ lần này lại có công lực thâm hậu hơn Hàn lão quái vài bậc và chưởng pháp quỷ dị tuyệt luân. Chưởng kinh của Quang Minh Tôn Giả không lạnh lẽo, độc hại, nhưng bền chắc phi thường. Hãn Thanh có cảm giác mình như con ruồi sa vào lưới nhện bùng bùng không sao thoát ra được. Và có những luồng lực đạo vô hình nào đấy liên tục vỗ vào thân chàng. Đồng thời chưởng kinh đẩy Hãn Thanh văng ngược về phía sau, rơi xuống vực thẳm.

Quang Minh Tôn Giả ngăn người lăm bắm:

- Nếu ta không tận lực xuất thủ, tất chẳng thể nguyên vẹn trước chiêu kiếm kia. Tiểu tử này quả là đóa kỳ hoa của võ lâm!

Lão đã tận mắt chứng kiến đối phương rơi xuống khá xa bờ vực, không thể nào thoát chết được nên yên tâm trở ra! Khe núi lấy lại vẻ tịch mịch cổ hữu, và con thỏ xám lại tung tăng chạy nhảy.

## 10. Tổng Phu Hồi Cổ Thờ -linh Cảnh Đắc Kỳ Trân

Còn U Linh Tứ Vệ thì sao? Lúc họ thức giấc thì Hãn Thanh đã đi rồi, bốn gã ăn sáng xong, vui vẻ bàn bạc. Tam Vệ Lộ Vi Nhân nói ngay:

- Tối qua công tử đã cho phép chúng ta dạo chơi, trong lúc người đi đón phu nhân. Tiểu đệ đề nghị đến Thanh Xuân viện giải khuây. Đại ca và nhị ca thấy thế nào?

Tứ Vệ Mễ Bất Thông cười khà khà:

- Tiểu đệ nghe bọn tiểu nhị đồn rằng Thanh Xuân viện có một ả kỹ nữ rất đẹp tên gọi Dịch Phấn Hương. Chúng ta đi sớm thế này tất sẽ gặp được nàng!

Nhất Vệ Đạng Thám dăm chiêu nói:

- Không hiểu sao ta lại áy náy chẳng yên, lo lắng cho Thiếu Tổng Giám!

Gương mặt của lão đạo sĩ kia dường như ta đã gặp qua, nhưng nhớ mãi không ra! Hay là các đệ cứ đi đi, ta ở lại suy nghĩ xem sao!

Nhị Vệ Quách Phủ lên tiếng:

- Thiếu Tổng Giám đã khẳng định Thần Tiên Giáo không thể biết tánh danh của Thiếu phu nhân. Đại ca lo lắng làm gì vô ích? Anh em chúng ta phúc họa cùng hưởng, bọn tiểu đệ đâu thể vui thú một mình?

Hai gã kia cũng phụ họa, khiến Nhất Vệ xiêu lòng, đi theo hai em.

Từ ngày theo hầu Hãn Thanh, lúc nào trong túi Tứ Vệ cũng rủng rỉnh mấy nén vàng, nên gương mặt họ phơn phớt, phong thái mạnh dạn, ra dáng đại ca!

Kỹ viện thường sinh hoạt từ buổi chiều, nhưng cũng chẳng từ chối những khách phong lưu nóng ruột đến sớm. Gã qui nô dụi mắt, cố nặn ra nụ cười tươi tỉnh chào đón bốn thượng khách:

- Tứ vị đại gia giá lâm mở hàng sớm thế này, thật tạ phúc cho bốn viện, xin mời vào!

Mụ qui nương chủ thanh lâu nghe báo có khách, che miệng ngáp dài, bò dậy phấn son sơ sài, chạy ra ngay.

Tam Vệ hỏi liền:

- Tiểu cô nương Dịch Phấn Hương đã dậy chưa?

Mụ qui nương gượng cười:

- Mong đại gia thông cảm! Dịch nữ nhân khó chịu trong người nên không thể tiếp khách được. Tuy nhiên, bốn viện vẫn còn nhiều nữ nhân xinh đẹp, trẻ trung, đang sẵn sàng hầu hạ bậc anh hùng!

Mụ đổi hơi, che miệng cười:

- Hơn nữa, chư vị có đến bốn người, chẳng lẽ lại định liên thủ giáp công một nữ nhân?

Tam Vệ ngưng ngưng gất:

- Thôi được! Mụ gọi cho anh em ta bốn nàng đẹp nhất!

Mụ qui nương nói thẳng:

- Sáng sớm mở hàng, mong đại gia trả tiền trước để bốn viện lấy hên!

Nhất vệ bực bội hừ nhẹ, nhưng vẫn móc vàng ra trả.

Tứ Vệ tuy đã gần bốn mươi nhưng chưa vợ nên hăng máu truy hoan, cho bỏ những năm phòng không chiếu bóng.

Nhưng cuộc vui nào cũng có lúc tàn, hơn canh giờ sau họ kiệt sức, nằm nói chuyện vu vơ với mấy ả kỹ nữ. Tất nhiên là mỗi cặp một phòng.

Người nằm với Nhất Vệ tên gọi Hoa Hoa. Nàng ta cố thủ thủ kể kể kiếp hồng nhan bạc phận của mình, để xin thêm tiền thưởng. Khách làng chơi ít kinh nghiệm thường dễ dàng mũi lòng trước cảnh ngộ thương tâm do bọn kỹ nữ bịa ra.

Hoa Hoa mơn man lồng ngực lông lá của Đặng Thám, kể kể khúc nôi. Sau trận mây mưa, đầu óc Nhất Vệ thư thái hơn, gã cố nhớ lai lịch của gã đạo sĩ Hoàng Thạch Công kia.

Hoa Hoa thấy gã cứ im lìm như tượng gỗ, nhìn lên trần nhà liền đổi đề tài:

- Tướng công biết vì sao danh kỹ Dịch Phấn Hương lại nằm liệt giường hay không? Số là tối qua có một lão đạo sĩ tóc bạc đã bỏ ra ngàn lượng bạc để bao nàng suốt đêm. Nghe Hương tỷ kể lại rằng lão ta quả là khủng khiếp, không biết mệt là gì, lão liên tục thượng mã, hành hạ Hương tỷ cho đến đầu canh năm mới buông ra, chính vì vậy mà nàng ta mới phát ốm nặng!

Nhất Vệ nghe xong choáng váng, hỏi ngay:

- Có phải lão ta làm nghề bói toán hay không?

Hoa Hoa xác nhận:

- Đúng vậy! Trưa hôm qua thiếp đứng trên lan can có nhìn thấy lão cầm chiêu bài đi ngang qua!

Nhất Vệ linh cảm chủ nhân đã gặp nguy, ngồi bật dậy. Hoa Hoa nín lại nói:

- Thiếp còn cha mẹ già ở An Khánh, mong tướng công ban thưởng để thiếp về cho họ!

Câu nói của nàng kỹ nữ đã phá tan mây mù trong ký ức Nhất Vệ, gã thẳng thốt kêu lên:

- Quang Minh Tôn Giả ở Hoàng Sơn!

Mười năm trước, Nhất Vệ đã được tháp tùng Tổng Giám Tề Phi Tuyết đi An Khánh. Trong dịp này, họ Tề đã ghé núi Quang Minh Đỉnh trong rặng Hoàng Sơn để thăm Tôn Giả. Khúc Tú Sơn vốn là bằng hữu với sư phụ U Linh Cốc chủ! Do thời gian quá lâu nên Nhất Vệ quên mất diện mạo họ Khúc.

Đặng Thám mặc vội quần áo, ném ngay nén vàng mười lượng tặng cho Hoa Hoa rồi phóng ra ngoài quát vang:

- Công tử đã sa vào bẫy! Các người hãy nhanh chân lên!

Ba gã Quỷ Tốt kia hồn phi phách tán, xô nhanh y phục chạy ra. Nhất Vệ nghẹn ngào nói:

- Ta đã nhớ ra rồi! Lão đạo ma kia chính thực là Quang Minh Tôn Giả.

Tổng hộ giáo của Thần Tiên Giáo!

Cả bọn lao xuống như bay xô ngã cả gã qui nô gác cửa. Mụ qui nương lẩm bẩm:

- Họ làm gì như bị ma đuổi thế kia? May mà lão nương đã khôn ngoan lấy tiền trước!

- Chỉ một mình Hoa Hoa cô nương biết nguyên nhân, nhưng không dại gì nói ra, hân hoan lắng nghe hơi lạnh của nén vàng giấu trong bụng.

U Linh Tứ Vệ khẩn cấp đến nỗi không kịp về khách điếm lấy ngựa, thi triển khinh công lướt đi như bốn bóng ma mờ mờ. Người trong thành kinh hãi nhìn theo, xôn xao bàn tán rằng hôm nay là ngày rằm tháng bảy nên ma quỷ xuất hiện cả ban ngày!

Gần khắc sau, bốn gã Quỷ Tốt đến chân núi Dương Sơn, ôm ngực thở hồng hộc, vui mừng nhận ra con tuấn mã của chủ nhân đang gặm cỏ gần đồi loạn thạch.

Chúng chỉ nghỉ ngơi một lát đã bủa ra tìm kiếm, miệng gọi vang:

- Công tử! Mộ Dung công tử!

Nhưng lúc này Hãn Thanh đã rơi xuống vực thẳm nên không ai đáp lại những tiếng gọi khẩn thiết kia.

Bốn gã đồng thanh hô một lượt nên tiếng gọi rất lớn và vang xa. Vì vậy, lát sau có người từ hướng Tây chạy đến. Đó là một nữ lang áo trắng, tóc buông dài ngang lưng, mặt xinh đẹp tuyệt trần, da dẻ trắng hồng.

Vừa đến nơi, nữ lang đã hỏi ngay:

- Chư vị đang gọi vị Mộ Dung công tử nào vậy?

Tứ Vệ linh cảm nữ nhân tuyệt sắc này là Trịnh Tiểu Thuần, mừng rỡ nhìn nhau. Nhất Vệ là anh cả nên thường nói trước:

- Phải chăng cô nương họ Trịnh?

Nữ lang gật đầu:

- Thiếp là Trịnh Tiểu Thuần đây!

Tứ Vệ nhất tề quỳ xuống:

- Chúng thuộc hạ bái kiến phu nhân!

Tiểu Thuần mỉm cười:

- Té ra chư vị là thủ hạ của Tiểu Hầu Gia. Nhưng công tử đi đâu mà các vị đến đây tìm?

Nhất Vệ biết ngay nàng chưa gặp Hãn Thanh. Gã run rẩy nói:

- Chiều qua, công tử hỏi thăm một lão đạo sĩ bói toán. Lão bảo rằng Quỷ Môn Quan ở đây, hẹn đưa công tử đi tìm!

Tiểu Thuần biến sắc:

- Quỷ Môn Quan chỉ là câu nói của ta chứ nào có thực! Chàng là người thông minh sao không chờ ta đến đón mà lại đi tìm? Nhưng lão đạo sĩ kia là ai mà lại đi gạt gẫm Hãn Thanh?

Nhất Vệ sa lệ đáp:



- Thuộc hạ đoán rằng lão là Quang Minh Tôn Giả Khúc Tú Sơn, hiện giữ chức Tổng hộ giá dưới trướng Hải Hà Tiên Tử! Trên đường đến Phong Đô công tử đã từng gặp mai phục của họ, có lẽ Quang Minh Tôn Giả là chạng cuối!

Gã bèn kể lại trận chiến với Đông Nhạc Thần Dao ở ngoài thành Quảng Nguyên. Tiểu Thuần tái mặt, rưng rưng nước mắt:

- Do lỗi tại ta nên chàng mới sa vào bẫy!

Tứ Vệ Mễ Bất Thông có tật lúc nào cũng cười. Dù trong hoàn cảnh thế này mà gã vẫn cười rồi mới áp ứng hỏi:

- Vì sao phu nhân lại không thể xuất hiện sớm hơn?

Tiểu Thuần gạt lệ đáp:

- Gia mẫu lâm trọng bệnh, ta phải chầu chực phụng hầu. Đến cuối canh tư đêm qua bà mới hoàn toàn thoát hiểm. Mờ sáng ta đã vào thành tìm kiếm, nào ngờ lại quá muộn.

Nhị Vệ thấy thương nàng vô hạn, vội an ủi:

- Phu nhân hãy bình tâm, công tử có bản lĩnh siêu phàm, lẽ nào lại chết bởi tay Quang Minh Tôn Giả!

Tiểu Thuần bật khóc:

- Tứ vị không biết đây thôi! Võ công của Khúc Tú Sơn hơn chàng đến mấy bậc.

Nhất Vệ thở dài:

- Dẫu không còn hy vọng, nhưng phải tìm cho thấy thi thể của công tử.

Sau đó chúng ta sẽ đi tìm lão quỷ họ Khúc kia mà hỏi tội!

Câu nói của gã trấn tĩnh được Tiểu Thuần! Nàng còn có bốn phận phải báo thù cho trượng phu. Tiểu Thuần vốn là bậc kỳ nữ, chỉ vì choáng váng trước sự mất tích của trượng phu nên mới trở thành yếu đuối. Nay nàng tỉnh táo lại, sáng suốt và kiên quyết như xưa. Tiểu Thuần nghiêm giọng:

- Tứ vị đã lục soát những nơi nào rồi?

Nhất Vệ đáp thay cho cả bọn:

- Bẩm phu nhân! Chỉ còn đám loạn thạch là chưa kịp vào mà thôi!

Tiểu Thuần cau mày bảo:

- Vậy thì chư vị hãy đi theo ta!

Dứt lời, nàng phi thân vào khu vực ấy, thân pháp nhanh đến nỗi bọn Quỷ Tốt phải bái phục.

Chẳng lâu la gì, họ đã đến được khe núi và phát hiện được vực thẳm phía trong. Đây là một vết nứt ngang do địa chấn, tuy chỉ rộng bốn năm trượng nhưng chiều sâu thì hun hút.

Vết máu hồng còn vương đầy trên cỏ chứng tỏ nơi đây chính là chỗ Hãn Thanh bị hại! Nhưng không thấy xác chàng đâu, Tiểu Thuần kinh hãi chạy đến bên bờ vực gọi vang:

- Tướng công! Tướng công!

Chỉ có tiếng của chính nàng vang vọng lại. Tiểu Thuần quỳ xuống khóc nức nở:

- Hãn Thanh ơi! Thiếp đã hại chàng rồi!

Nhất Vệ và Nhị Vệ vội lao đến nắm chặt gót chân nàng, còn hai gã kia níu vai họ. Tiểu Thuần quay lại cười lạnh:

- Ta không tự sát đâu mà các vị phải lo lắng như vậy! Chưa phân thây được Quang Minh Tôn Giả, ta sao dám gặp mặt chàng!

Hai gã Quỷ Tốt lúng túng buông chân nàng ra. Tiểu Thuần đứng lên nghiêm giọng:

- Các người hãy trở lại nội thành mua thật nhiều giấy thừng mang đến đây!

Bốn gã cúi đầu nhận lệnh, cùng bước ra. Hai khắc sau họ đã quay lại với hàng đồng vòng giấy chầu trên hai vai. Mỗi cuộn xả ra dài năm trượng, tổng cộng bốn chục cuộn, vị chi là hai trăm trượng.

Tiểu Thuần chờ Tứ Vệ nói xong mười cuộn, liền nghiêm giọng:

- Như vậy là tạm đủ! Để ta xuống thử, nếu thiếu thì nói thêm!

Nhị Vệ vội nói:

- Dám xin phu nhân cho phép thuộc hạ xuống đây vục!

Tiểu Thuần cười nhạt:

- Vục thăm này đây dấy chướng khí, người chưa đến nơi đã chết ngạt rồi!

Nàng cột một đầu dây vào bụng rồi bảo chúng thả mình xuống.

Tuy không có đuốc nhưng lúc này vàng dương lơ lửng đỉnh đầu khiến vục thăm đỡ tối tăm.

Tiểu Thuần nhận ra lòng vục có rất nhiều những sợi dây leo nhỏ hơn cổ tay, đan từ vách đá này sang vách đá kia, một số sợi bị đứt chứng tỏ Hãn Thanh đã rơi vào đấy. Một tia hy vọng bùng lên trong Tiểu Thuần. Nàng ngửa cổ quát vang:

- Thả nhanh lên!

Tứ Vệ vội làm theo lời nàng. Tiểu Thuần xuống rất mau. Miệng thăm van vái cho dây vục đừng có đá tảng. Nếu là nước, bùn, hay cỏ mục thì Hãn Thanh có cơ sống sót. Chàng đã luyện công phu Thiên Ma Bách Luyện thân thể rắn chắc hơn người thường gấp mấy lần, lại nhờ những sợi dây leo cản bớt đà rơi.

Nếu không gặp đá khó mà chết được.

Đáy vục lở mờ dằng cao dần. Tiểu Thuần trợn mắt cố nhìn cho rõ. Cuối cùng, cũng thấy Hãn Thanh nằm sấp trên thảm lá mục. Thân hình chàng lún sâu xuống, cơ hồ ngập hết bề cao của thân, chứng tỏ thăm rất dày. Tiểu Thuần rú lên, tháo dây chầu khỏi bụng, chạy đến xem xét. Nàng lật ngửa Hãn Thanh, nắm cổ tay chẩn đoán. Thấy mạch vẫn còn đập dù rất yếu Tiểu Thuần thở phào, áp mặt vào ngực chàng khóc nức nở.

Gần tháng sau, bến đò Nam Hán Thủy Đoạn đối diện với thành Hán Trung xôn xao vì sự xuất hiện của một đám ma kỳ quái.

Gọi đám ma cũng không chính xác vì không có kèn trống, cờ phướn, hay tang quyến, chỉ có một cỗ quan tài bằng gỗ Bách, do không được sơn phết nên lộ ra những thớ mịn màu nâu nhạt, và tỏa mùi thơm thoang thoảng.

Chiếc linh cữu mộc mạc này có chiều cao hơi khác thường, nghĩa là chỉ bằng một nửa. Như vậy nắp hòm sẽ cách mặt tử thi độ gang tay. Nhờ thu nhỏ thể tích nên áo quan nằm gọn trên hai vai của hai hán tử mặt mũi hốc hác, râu ria lởm chởm.

Ba người còn lại gồm một nữ lang và hai nam nhân nữa. Nàng ta không chút khăn tang, toàn thân bạch y, tóc xõa dài, sắc diện buồn vờ vờ nhưng xinh đẹp nòng nòng.

Năm người, ba con tuần mã. Sao họ không buộc cỗ quan tài kia lên ngựa, hay mua cỗ xe mà chở mà lại phải vác?

Xem ra không phải do họ thiếu tiền, vì vừa đến nơi, hán tử mày rậm đã nhảy xuống, bao nguyên chiếc thuyền cạnh bờ để sang sông, chứ không chờ đò ngang.

Lão chủ thuyền vừa mở miệng đòi mười lượng bạc, đã nghe câu trả lời - Ta sẽ trả hai mươi lượng, nếu lão chèo nhanh gấp đôi, và năm mươi lượng nếu qua sông trong vòng một khắc.

Lão chủ thuyền mừng rỡ, gọi thêm tay chèo, quyết lấy cho được năm mươi lượng!

Người vừa yên vị thì thuyền lập tức rời bến. Tám trạo phu lực lưỡng ra sức đẩy mái chèo, lướt sang bờ Bắc. Trong lúc ấy hai hán tử vẫn giữ tấn, giữ hòm trên vai, xuống tấn, chịu đựng không để chiếc linh cữu bị lắc lư.

Tất nhiên thuyền đến bờ Bắc vượt quá thời gian một khắc, nhưng chủ thuyền vẫn được nhận năm chục lượng. Lão khom lưng cảm ơn rồi rút.

Ba người kia lên bờ là ra roi phi nhanh như bị ma đuổi, còn đôi hán tử vác hòm cũng vậy. Họ hành vân nên chiếc hòm gỗ không hề bị dao động.

Khi vào đến nội thành, người trên đường qua lại tấp nập nên đám tang kỳ lạ phải chậm lại.

Bồng nữ lang bạch y lên tiếng:

- Hãy dừng chân tìm chỗ ăn uống!

Thế là hai hán tử vác hòm ghé ngay vào phạn điểm bên đường.

Chưởng quỹ hốt hoảng chặn lại:

- Mong chư vị để linh cữu ở ngoài cho!

Hai gã vẫn thản nhiên tiến vào, cẩn thận đặt hòm trên mặt bàn rồi quay lại trả lời:

- Ai nói với lão rằng đây là người chết? Mau dọn cơm ra đây, nếu không ta sẽ đốt sạch cái ổ chó này!

Dứt lời, gã vung quyền giáng xuống mặt ghế đôn. Hán Thủy từ lâu sang trọng nhất thành nên bàn ghế đều làm bằng danh mộc. Thế mà chiếc ghế vững chắc kia gãy như gỗ mục.

Lão chưởng quỹ kinh hoàng, van lạy rồi rút, đốc thúc tiểu nhị bày cơm rượu trên chiếc bàn thứ hai.

Nữ lang áo trắng vào đến móc ra đỉnh bạc năm lượng, đưa cho chưởng quỹ và dụ giọng:

- Mong túc hạ nhanh tay cho, bọn ta cần lên đường sớm!

Ánh hoàng kim đã khiến lão già to béo, nhút nhát này vững bụng cười hì hì:

- Phu nhân yên tâm, chỉ nửa khắc là có ngay!

Năm người ngồi xuống bàn, uống tạm mấy hớp trà. Nữ lang nhìn bốn gương mặt hốc hác kia, cau mày nói:

- Nếu tiếp tục đi kiểu này, e rằng tứ vị sẽ kiệt sức mất. Có lẽ phải mua một chiếc xe mui kín để thay phiên ngủ nghỉ!

Nàng rút tấm thẻ bài bằng vàng trao cho Nhất Vệ:

- Người cầm Hầu Tước Kim Bài đến trạm dịch trong thành, đổi ngựa, nhớ thưởng cho bọn dịch thừa để lấy ngựa tốt.

Đặng Thám lãnh lệnh đi ngay. Tiểu Thuần lại gọi chưởng quỹ:

- Phiền túc hạ cho biết nơi nào có bán xe long mã?

Lão béo vui vẻ chỉ dẫn, và Nhị Vệ Quách Phủ lãnh nhiệm vụ này. Thời gian đối với họ còn quý hơn vàng bạc nên chẳng có ai cò kè đắt rẻ, mua bán rất nhanh, chỉ lát sau là có đủ ngựa và xe.

Cơm được dọn ra, bốn gã Quý Tốt ăn như rồng cuốn, nhưng không dám đụng đến rượu. Thấy Tiểu Thuần không cầm đũa, Nhất Vệ bùi ngùi nói:

- Phu nhân nên ăn vài miếng để có sức bôn hành. Đường đến Lạc Dương còn xa lắm!

Tiểu Thuần nở nụ cười thê lương:

- Ta không đói, các người cứ ăn đi!

Nàng rời bàn, đến bên hòm gỗ, mở nắp ra. Thực khách nín thở, chỉ sợ phải nghe mùi hôi thối.

Nhưng Hân Thanh vẫn còn cách Quỷ Môn Quan một bước. Tâm mạch chàng đã tổn thương nghiêm trọng, chỉ cần bị chấn động mạnh là chết ngay.

Chính vì vậy, Tiểu Thuần phải đặt chàng vào hòm gỗ, bắt Tứ Vệ khiêng đi. Chỉ có bước chân êm ái của họ mới không làm Hân Thanh thiệt mạng.

Chàng phải được đưa đến Lạc Dương càng sớm càng tốt, vì Thiết Địch Thần Y là người duy nhất có thể cứu được Hân Thanh!

Tiểu Thuần bảo chúng quý sửa soạn một số thức ăn để lâu được như:

thịt sấy, vịt lạp.... mang theo. Nàng biết tính đàn ông thích rượu nên mua thêm vài vò rượu ngon.

Chưa đầy khắc sau họ đã lên đường. Tam Vệ, Tứ Vệ, lặn ra sàn xe ngựa vùi, vì giờ đây đến phiên Nhất Vệ và Nhị Vệ.

Tiểu Thuần tuy là nữ nhân nhưng sức chịu đựng quả phi thường. Suốt tháng nay, nàng ngủ rất ít và giờ đây thần nhiên đánh xe, tiếp tục cuộc hành trình.

Thu về từ đầu tháng tám, rừng cây vàng úa, được điểm xuyên thêm màu đỏ rực của cây Phong, cây Thích, cây Hoàng Lư.... Và màu xanh muôn thuở của Tùng, Bách khiến cảnh vật muôn phần diễm lệ. Nhưng những cánh chiếc lá ngô đồng rụng rơi theo gió lại làm cho lòng Tiểu Thuần đau đớn. Hân Thanh giờ đây cũng như chiếc lá sắp lìa cành! Hai hàng lệ lén trào ra đôi mắt nhưng huyền sâu thẳm, chảy dài trên gương mặt xanh xao!

Đến cuối giờ Thân, đoàn người đã cách xa Hán Trung năm chục dặm.

Đến cây cầu gỗ bắc ngang dòng suối chảy từ trong rừng ra. Tiểu Thuần cao giọng gọi :

- Dừng lại!

Đặng Thám và Quách Phủ thở phào nhẹ nhõm. Họ đã cảm thấy rất mệt mỏi. Tiểu Thuần nhảy xuống xe, khoác bọc hành lý chạy đến đỡ lấy hòm gỗ và bảo:

- Ta sẽ thay áo cho tướng công! Các người cũng nên tắm rửa, ăn uống, nghỉ một lúc sẽ đi tiếp! Đêm nay trăng sáng!

Tiểu Thuần đặt hòm gỗ lên vai, lướt nhanh vào rừng. Đến đoạn bờ suối sạch sẽ, nàng đặt hòm xuống, nhẹ nhàng bồng trượng phu ra. Hân Thanh hoàn toàn lỏa thể cho thoáng mát, vì quanh hòm chỉ có những lỗ thông hơi nhỏ.

Tiểu Thuần bồng chàng xuống suối đặt trrong lòng mà tắm gội. Thân thể rắn chắc của Hân Thanh giờ đã ồm đi nhiều và trên mặt râu ria lờm chờm.

Nước mắt Tiểu Thuần tuôn ra vì thương cảm, và đôi má thoáng hồng khi nhớ lại ngày nào lúc nàng giả chết được Hân Thanh chăm sóc!

Cuộc ái ân ngày ấy đã khiến nàng không thể luyện thành Ngọc Nữ Nhất ém Thần Công. Nhưng Tiểu Thuần không bao giờ ân hận về điều ấy, vì đã cứu được Hân Thanh. Nàng đã cố giữ gìn cho đến lúc luyện xong tuyệt kỹ gia truyền, nên mới giả ma quỷ, xác chết mà gần gũi người mình yêu dấu!

Là nữ nhân, Tiểu Thuần cần gì võ công vô địch và tám thân kim cương bất hoại? Nàng chỉ cần có được một đấng trượng phu tài mao như Hân Thanh thôi!

Lần đầu gặp nhau, cũng là lúc nàng sắp chết vì tẩu hỏa nhập ma. Trời đã se duyên nên sét đánh vỡ trận kỳ môn, xui khiến cho cậu bé mười ba tuổi kia vào miếu, cứu sống nàng. Lòng biết ơn vô hạn đã biến thành tình yêu từ lúc nào không rõ! Hơn nữa, dù Hân Thanh còn nhỏ cũng đã là một nam nhân.

Thân xác nàng đã được chàng ôm ấp, nhìn ngắm, chẳng thể thuộc về ai được nữa!

Khi Hân Thanh trở lại Hằng Sơn, sau năm năm học nghệ, Tiểu Thuần đã giả chết và để lại di thư để xem tình cảm của chàng đối với mình ra sao. Nếu Hân Thanh chỉ coi mình như người chị, nàng sẽ rời xa mãi. Nào ngờ Hân Thanh cũng yêu mình say đắm, nên tơ duyên mới trói buộc cả hai.

Tiểu Thuần bỗng trượng phu đặt lên lớp chăn êm trong hòm. Nàng trở xuống suối tắm gội qua loa. Vì luyện Ngọc Nữ Nhất ém Thần Công từ nhỏ nên cơ thể có luồng cương khí bao bọc không lấm bụi đường, dù nhịn tắm cả tháng cũng không hôi hám!

Tiểu Thuần ra đến chân cầu thì U Linh Tứ Vệ đã tắm tấp xong xuôi. Đang bày rượu thịt. Nàng đặt hòm gỗ xuống đất, ăn vài miếng cho họ vui lòng!

Cỏ ở vệ đường xanh tốt nên ngựa cũng được no nê. nghỉ ngơi tổng cộng chỉ nửa canh giờ, bọn Tiểu Thuần lại lên đường, tiếp tục cuộc hành trình vất vả.

Mười hai ngày sau, bốn gã môn nhân gác cửa Hầu Phủ hầm hầm nổi giận khi thấy hai hán tử râu ria, bụi bặm vác quan tài xăm xăm đi vào, đương nhiên là họ bị chặn ngay lại:

- Quay lại ngay! Bốn Hầu Phủ đâu có ai chết mà mang vật xui xẻo kia đến đây!

Tam Vệ và Tứ Vệ thở hồng hộc, cúi kính quát:

- Xui xẻo cái mả cha người! Tiểu Hầu Gia ở trong này đấy!

Bốn gã gia đình kinh hãi dạt ra, để khách vào. Theo sau đó còn có một cỗ xe song mã mà xà ích là nữ nhân!

Không biết trong xe có gì và hư thực ra sao, một gã môn nhân bèn gõ chuông báo động. Cả nhà xách vũ khí ủa ra sân trước!

Lộ Vi Nhân và Mễ Bất Thông đã hoàn toàn kiệt lực, đặt hòm xuống trước sân gạch xong là ngã lăn ra ngay. Một gã môn nhân đã nhanh chân chạy vào cửa sảnh báo tin nên mặt lão Hầu Gia và mọi người tái mét. Hà Hồng Hương và Lạc Bình hét lên, ngất xỉu ngay. Họ đã mỗi mòn chờ đợi, lo lắng nên giờ đây không còn đủ sức để chịu đựng hung tin nữa!

Tiểu Thuần lặng lẽ quỳ xuống cạnh hòm gỗ. Khi Mộ Dung Cẩn, Bạch Nguyên Giáp, Chu Minh bước đến, nàng sụp lạy:

- Tiệp nữ Tiểu Thuần bái kiến Lão Hầu Gia và các trưởng bối!

Mộ Dung Cẩn thẩn thờ nhìn chiếc hòm gỗ mộc mạc, đau xót vô vàn. Ông ngựa cổ than trời:

- Lão phu suốt đời hành thiện sao hoàng thiên nữ đối xử thế này? Thanh nhi tuổi chưa đến hai mươi mà đã chết thảm, không có được một chiếc quan tài cho đúng lễ!

Tiểu Thuần vội nói:

- Bẩm Lão Hầu Gia, Hãn Thanh vẫn còn sống!

Câu nói của nàng khiến mọi người vui mừng khôn xiết, nhưng lại giật mình khi thấy Tiểu Thuần gục ngã.

Mộ Dung Cẩn kinh hãi hỏi:

- Nàng ta sao vậy?

Tứ Vệ Mễ Bất Thông vẫn nằm sóng soài, cố gượng trả lời:

- Suốt tháng nay, Trịnh phu nhân không hề ngủ!

Thiết Địch Thần Y ngồi xuống thăm mạch, gật gù:

- Đúng vậy! Nàng chỉ thiếu ngủ mà thôi! Mau cho tỳ nữ khiêng vào phòng!

Hai ả tỳ nữ vội đỡ Tiểu Thuần, diu vào phòng Hãn Thanh. Viên Nguyệt Hằng Nga và Ngũ Đài Ma Cơ cũng đã hồi tỉnh, nghe nói trượng phu còn sống, vội chạy đến, ôm hòm khóc nức nở.

Tam Vệ bực dọc nói:

- Khóc lóc chỉ tổ phí thời gian. Sao không gọi lão Bạch Thần Y đến đây?

Bạch Nguyên Giáp biết ngay bệnh tình của Hãn Thanh rất nguy kịch, nếu không đã có thể chở bằng xe thay vì phải vác.

Ôn gạt hai nữ nhân ra mở nắp hòm thăm mạch. Sắc mặt Bạch Thần Y tái mét như tàu lá, gọi Nhất Bất Thông phụ một tay, đưa ngay hòm gỗ vào trong!

Một gã môn nhân nói nhỏ với Mộ Dung Cẩn:

- Bẩm lão Hầu Gia! Trong xe còn có hai hán tử nữa đang ngủ li bì!

Mộ Dung Cẩn biết ngay là bốn gã này đã thay phiên vác cháu mình vượt quãng đường gần hai ngàn dặm từ Phong Độ về Lạc Dương! Ông cảm kích nói:

- Bọn người mau dìu họ vào hậu viện nghỉ ngơi và đối xử như thượng khách!

Năm ngày sau, nhờ tài y thuật tuyệt thế, Bạch Nguyên Giáp đã vãn hồi được mạng sống của Hân Thanh. Vừa mở mắt ra, chàng đã hỏi ngay:

- Tiểu Thuần ở đâu?

Mộ Dung Cẩn cười mà mắt nhòa lệ:

- Thanh nhi yên tâm! Cháu dâu trưởng của nhà Mộ Dung đang có mặt trong Hầu Phủ!

Ông lui ra cho ba nữ nhân đến bên giường. Hai nàng kia nhường Tiểu Thuần đi trước. Hân Thanh gượng nói:

- Các nàng cùng đến đây, ta có lời muốn nói!

Ba giai nhân sa lệ quì xuống cạnh giường. Hân Thanh vuốt tóc họ rồi mỉm cười:

- Ta may mắn có được đến bốn vị phu nhân xinh đẹp, chẳng dại gì mà chết sớm. Nhưng nếu chẳng may không qua khỏi các nàng hãy vì ta mà đi Bắc Kinh giết cho bằng được lão gian thần Hải Trường Công Chu Kích để trừ họa cho xã tắc. Năm xưa, ta đã từng ghé qua Quả Phụ Thôn, nên rất hiểu tình cảnh thê lương của những người đàn bà góa bụa. Vì vậy, nếu muốn ta yên tâm nhắm mắt, các nàng hãy lấy chồng cho khỏi uống phí kiếp hồng nhan!

Ba nàng bật khóc, không nói nên lời. Thiết Định Thần Y gượng cười:

- Thanh nhi chớ nên bi quan, lão phu không cứu được người thì cũng chẳng sống làm gì? Không lẽ cái danh Thần Y này chỉ là giả sao?

Hân Thanh ngượng ngừng đáp:

- Tiểu diệt không có ý xem thường y thuật của lão bá, chỉ vì phòng xa nên mới dặn dò trước thế thôi!

Lão Hầu Gia rất tin tưởng tài nghệ của họ Bạch nên chỉ quan tâm đến Hải Trường Công. Ông cau mày hỏi:

- Tại sao Thanh nhi lại muốn giết Tổng Đốc Sơn Đông Chu Kích?

Tiểu Thuần đỡ lời:

- Bẩm Gia Gia! Tôn tước có nghe U Linh Tứ Vệ kể qua việc này! Nghe nói hoàng thân Chu Kích đã lấy được bản địa đồ Kim Ngọc Bồng Lai Đảo. Tháng mười một này lão ta sẽ dương bươm ra Đông Hải, nếu thành công tất sẽ có điều kiện tạo phản!

Họ Mộ Dung tuy không làm quan nhưng một lòng trung nghĩa với triều đình, xã tắc. Lão Hầu Gia nghe xong biến sắc, trợn mắt nói:

- Giải cho Chu Kích! Lão phu sẽ thượng kinh ngay để tấu lên thánh thượng trị tội kẻ phản thần!

Nhất Bất Thông cười mát:

- Chu Kích là hoàng thân quốc thích, được hoàng thượng sủng ái, giao cho nắm binh quyền đất Sơn Đông. Nếu không có chứng cứ cụ thể, lão Hầu Gia có đi cũng chỉ hoài công và mang họa vào thân thôi!

Mộ Dung Cẩn buồn rầu vì biết Chu Minh nói rất chí lý.

Hân Thanh bồng nói:

- Bạch lão bá! Phải mất bao nhiêu ngày tiểu diệt mới hồi phục hoàn toàn?

Thiết Địch Thần Y nghiêm giọng:

- Chỉ bảy ngày là người có thể sinh hoạt bình thường, nhưng việc khôi phục võ công thì cần có kỳ trân hãn thể như Thiên Niên Hà Thủ Ô, Thiên Niên Tuyết Sâm.... mới được!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Sao lão bá không cho người đi U Linh Cốc xin một miếng Bạch Hỏa Quả? Chẳng lẽ Tề nhạc phụ lại tiếc với con rể?

Thần Y thở dài:

- Nửa tháng trước, Lục Phán Quan có ghé Hầu Phủ, báo rằng Tề Tổng Giám đã đến ém Dương Linh Cảnh nhưng không sao qua được cửa ải cuối cùng. Họ vẫn bám trụ nơi ấy, cố tìm cách vào chẳng được. Dầu họ lấy được Linh Quả thì cũng không thể cho người vì người cản cả trái chứ không phải một phần!

Tiểu Thuần hiếu kỳ hỏi:

- Bạch lão bá! Chẳng hay cửa ải ấy có gì lạ?

Năm năm trước, lão phu đã tìm ra ém Dương Linh Cảnh, nhờ có họa đồ nên qua được Thạch trận phía trước. Nhưng khi vào đến đoạn đường hẹp ở cửa thạch động thì bị những luồng gió mạnh như vũ bão đẩy bật ra. Thấp thoáng bên trong là những bóng ma trắng toát qua lại, thay phiên giáng chuông. Thân pháp họ nhanh đến mức không tưởng nên chẳng thể là người được!

Đêm ấy, Tiểu Thuần nói với Hãn Thanh:

- Thiếp sẽ đi Hồ Sơn hái Bạch Hỏa Quả cho tướng công dùng!

Chàng cười đáp:

- Ta đã tặng Linh Quả cho U Linh Cốc. Nay nàng đi đến đây tất sẽ xảy ra tương tranh. Bằng như nàng hái được cũng sẽ khiến ta trở thành bất nghĩa. Dù ta mất hết võ công cũng vui vẻ sống với các nàng. Đâu cần phải gây khó xử cho Tề Đạm Vân như vậy? Hay là nàng không thích có một trượng phu bạc nhược như ta?

Ba nàng hết lời phân minh, không nhắc gì đến Bạch Hỏa Quả nữa.

Nhưng bốn ngày sau, bệnh tình Hãn Thanh trở nặng, mê man bất tỉnh như lúc đầu. Bạch Thần Y rầu rĩ nói:

- Giờ đây chỉ có Bạch Hỏa Quả mới cứu được Hãn Thanh mà thôi!

Lão Hầu Gia buồn bã bảo:

- Sinh tử hữu bệnh, hà tất phải cố làm điều bất tín để níu kéo cuộc sống.

Chẳng lẽ lại đánh nhau với thông gia mà đành lấy Linh Quả?

Dù nói vậy nhưng lòng già như đứt từng đoạn một, ông bỏ vào trai đường tọa thiền, không dám ở lại nhìn cháu yêu chết dần.

Tuy nhiên, đám nữ nhân không dễ dàng chịu thua số phận. Họ chẳng cần để ý đến điều tín nghĩa, chỉ cần cứu cho được trượng phu.

Ba nàng bàn bạc đến tận nửa đêm, và sáng hôm sau, Hầu Phủ náo loạn vì sự biến mất của Tiểu Hầu Gia và các phu nhân. Cả Thiết Địch Thần Y và U Linh Tứ Vệ cũng vậy!

Chu Minh cười khà khà, nói với Lão Hầu Gia:

- Khổng Tử từng nói rằng:

Đàn bà và kẻ tiểu nhân là khó lường nhất!

Không chừng ba con nha đầu kia sẽ cứu được Thanh nhi đấy!

Mộ Dung Cẩn mỉm cười:

- Thực ra lão phu cũng đã tiên đoán việc này! Hơn nữa, phương trượng Thiếu Lâm Tự, Thiện Hội Thiền Sư đã từng xem tướng Hãn Thanh ngay lần đầu gặp gỡ. Ông ta bảo rằng số Thanh nhi rất thọ. Chính vì vậy lão phu mới dám để y một mình đi Tứ Xuyên.

Chu Minh dơ ngón tay cái lên tán dương:

- Đúng là gừng càng già càng cay! Tiểu đệ xin bái phục!

Mộ Dung Cẩn ngưng ngưng:

- Lão phu chỉ có một mình Thanh nhi là ruột thịt, nên đành phải quyền biến, dùng kế khích tướng để tránh tiếng xấu thế thôi!

Lần này sinh cơ của Hãn Thanh không đến nỗi mong manh như lần trước, lại có Thiết Địch Thần Y chăm sóc, nên chàng được chuyển đi bằng xe ngựa.

Đây là cỗ xe đặc biệt, dành riêng cho Lão Hầu Gia nên rất rộng và êm ái.

Ba nữ nhân ở cả trong thùng xe với Hãn Thanh, còn Bạch Thần Y và U Linh Tứ Vệ thay nhau làm xà ích!

Bạch Nguyên Giáp không có con nên vẫn âm thầm xem Hãn Thanh là nam tử của mình. Vả lại, chàng cũng là ân nhân của ông. Do vậy, khi nghe ba nàng trình bày kế hoạch, ông nhận lời ngay!

Tuy Hãn Thanh đang lâm trọng bệnh, nhưng cuộc hành trình khiến ba nữ nhân thư thái hơn ở lại nhìn trượng phu đi vào cõi chết.

Ghế trong thùng xe đã được gỡ bỏ, để họ có thể nằm song song với nhau.

Tình cảm giữa ba nữ nhân chung thuyền ngày càng thâm thiết.

Tiểu Thuần tuy ít nói, ánh mắt khoan dung nhưng lại được hai nàng kia tôn kính và yêu mến. Dẫu sao, Tiểu Thuần cũng là chính thất của Hãn Thanh.

Mối tình giữa nàng và Hãn Thanh sâu nặng và đẹp lạ lùng!

Theo sau họ là cỗ xe mui kín thứ hai, dành làm chỗ nghỉ ngơi, tá túc cho đám nam nhân. Sau lần đưa Hãn Thanh vượt hơn ngàn dặm bằng đôi chân, Tứ Vệ được cả Hầu Phủ quý mến và coi trọng!

Lão Hầu Gia đã thưởng riêng cho mỗi gã hai ngàn lượng bạc, khiến họ vô cùng khoan khoái. Giờ lại được tháp tùng trong chuyến này. Tứ Vệ tự nhủ sẽ phát tài to nếu Hãn Thanh bình phục trở về!

Nhân lúc phiên Bạch Thần Y làm xà ích xe trước, bốn gã Quỷ Tốt bàn bạc sôi nổi. Tam Vệ hớn hờ nói:

- Nếu Thiếu Tổng Giám tai qua nạn khỏi, tiểu đệ sẽ xin Lão Hầu Gia gã bọn nữ tỳ trong phủ cho anh em ta!

Tứ Vệ cười hì hì hỏi lại:

- Đấy quả là ý hay. Nhưng Tam ca định lấy một hay hai vợ?

Tam Vệ Lộ Vi Nhân là gã gốc nhất bọn, không hiểu ý mai mỉa nên đắc ý đáp:

- Tứ Vệ nói phải! Trai anh hùng năm thê bảy thiếp, công tử cũng có đến bốn vợ, vậy chúng ta cũng nên cưới hai ba nàng một lúc cho đáng mặt trượng phu!

Ba gã kia phá lên cười:

- Một ả còn đối phó không xong, ba vợ chắc người bị họ xé ra thành từng mảnh mất!

Nhất Vệ là người cẩn trọng suy nghĩ sâu xa, gã nghiêm sắc mặt bảo:

- Các người không nghĩ đến lúc đối mặt với Tổng Giám và Nhị Phán Quan sao?

Quách Phủ cười nhạt:

- Theo ý đệ, chúng ta cứ nhờ tam vị phu nhân cáo giác việc này với Tề tiểu thư, để nàng âm thầm cảnh báo Tổng Giám. Khi cần đối chất thì chúng ta mới xuất hiện.



Nhị Vệ thông minh hơn cả nên ý gã được tán thành!

Đúng ngày hai mươi hai tháng chín, bọn Tiểu Thuần vượt Hoàng Hà, rời đất Sơn Tây đi sang Thiểm Tây. Nhánh phải sông Hoàng Chính là ranh giới giữa hai địa phương này.

Nhưng cả hai bên bờ sông cùng là đất Hoàng Thổ nên chẳng khác gì nhau. Cảnh vật mùa thu đã tiêu điều, lại bị phủ lớp bụi đất vàng dơ bẩn, càng thêm xơ xác.

Mặt đất bị nước mưa chia cắt, sông ngòi đào xói, tạo thành những bậc thềm có độ cao khác nhau Từ vài trượng đến vài chục trượng, làng mạc, đường sá, ruộng đồng hầu hết đều được phân bố trên các thềm ấy.

Và kỳ lạ hơn nữa, ở vùng cao nguyên Hoàng Thổ này, muốn tìm mái nhà cũng khó, vì bách tính thường khoét sâu các sườn thung lũng mà làm nơi cư trú.

Nhờ những cơn mưa cuối thu nên đất không đến nỗi quá khô mà tan thành bụi, theo gió vờ vào khách lữ hành. Nếu là mùa hạ thì ba nữ nhân sẽ được ném mùi những cơn bão đầy cát bụi.

Trưa hôm sau, trước mặt đoàn lữ hành hiện ra một đoạn trường thành sụp lở. Đây là Trường Thành của nước Tần thời xưa, kéo dài gần hai ngàn dặm từ Lâm Thao Phía Nam sông Vị Đến phía Bắc tỉnh Sơn Tây. Đến thời nhà Minh thì lãnh thổ Trung Quốc đã bao gồm cả đất Hà Tây nên đoạn Trường Thành này không còn tác dụng nữa, dần dần bị hủy hoại.

Đêm ấy, bọn Tiểu Thuần nghỉ lại trong một hẻm vực chờ sáng lên đường.

Và chiều hai mươi bốn, họ đến Du Lâm, vào khách điếm nghỉ ngơi.

Từ trên lan can lầu, Bạch Thần Y chỉ cho mọi người thấy rặng núi Hồ Sơn ở phía Tây Nam. Còn hướng Tây chính là Vạn Lý Trường Thành sừng sững. Cách Du Lâm chừng ba chục dặm. Bên kia Trường Thành là đất Nội Mông!

Gió thu se sắt, trăm hoa tàn úa, nhưng dưới khu vườn quanh lữ điếm, người bụi cước vàng, trắng vẫn còn khoe sắc, cho đến tận đầu Đông!

Giờ đã sắp cuối thu, bảo sao Tiểu Thuần không buồn khi ngắm nhìn kiếp sống sắp tàn của loài hoa? Nàng là người kín đáo, trầm lặng, tâm hồn nhạy cảm nên vì hoa mà nhớ đến người! Hãn Thanh nào khác gì những bông cúc buổi tàn thu?

Bồng Ngủ Đài Ma Cơ Lạc Bình thở dài não nuột:

- Trùng đại thư! Mùa thu ở vùng Tây Bắc quả là lạnh lẽo và thê lương, tiểu muội nhìn hoa mà chẳng thấy vui.

Tiểu Thuần mỉm cười, buồn bã quàng tay siết chặt vai nàng.

Ba người trở vào trong chăm sóc Hãn Thanh. Nhìn gương mặt xanh xao và lồng ngực nhấp nhô vì hơi thở đứt đoạn, Hà Hồng Hương sa lệ lắm lắm:

- Tướng công tưởng rằng thiếp có thể tái giá được sao? Thiếp cũng như hoa cúc, chỉ nở với mùa thu mà thôi!

Theo đúng kế hoạch đã định, cuối canh tư đoàn người đã lên đường. Họ gởi hai cỗ xe lại khách điếm và Hãn Thanh được Tiểu Thuần bồng trên tay.

Bạch Thần Y đã từng ở Hồ Sơn một tháng nên rất thông thạo địa hình, địa vật, ông đưa đoàn người vượt qua thạch trận, vào một động đá trên sườn núi, cách cửa ếm Dương Linh Cảnh chừng vài chục trượng. Từ vị trí này, họ có thể nhìn thấy năm chiếc lều vải lớn của phe U Linh Cốc.

Đối diện với các lều vải là vách đá dựng đứng, có động khẩu đưa vào Băng Hỏa Đàm, nơi Linh Quất oả hương. Tuy Đông chưa đến mà đỉnh cửa rặng Hồ Sơn phủ đầy tuyết trắng. Nhưng lạ thay, thung lũng chân núi lại ấm áp, cỏ cây tươi tốt như đang mùa xuân!

Khắp nơi, những cây Mễ Lan già nua, cao đến hai trượng, đang trở hoa vàng rực, và thơm ngát.

Mễ Lan là loài hoa nở hai kỳ, mùa hạ và mùa thu, thích hợp với khí hậu ẩm áp ở miền Nam Trường Giang. Thế mà chúng lại xanh tốt ở chốn này, chứng tỏ ém Dương Linh Cảnh là vùng đất có một không hai.

Bọn Tiểu Thuần ăn điểm tâm bằng lương khô, giao Hãn Thanh cho Hà Hồng Hương giữ và ba gã U Linh Tứ Vệ chăm nom rồi tiến về các liêu trại.

Dưới gốc Mễ Lan là những bụi rậm rất dày, che dấu hành tung của bốn người, Tiểu Thuần, Lạc Bình, Bạch Thần Y và Nhất Vệ lặng lẽ quan sát tình hình, từ khoảng cách tám trượng.

Tiếng gà rừng gáy vang, đánh thức mọi người trong lều vải. Họ thức giấc, bước ra ngoài, múa vài đường quyền cho dân gân cốt. Bọn quý tốt gần mười tên mau mắn gầy lữa nấu bữa sáng. Còn Bắc Thiên Quý Hồ Tổng Giám Tề Phi Tuyết và ba vị Phán Quan rửa mặt xong, ngồi xuống những tảng đá mà bàn bạc!

Nhất Vệ Đặng Thám giới thiệu:

- Tề Tổng Giám là lão nhân mặt đỏ, cao lớn, tóc hoa râm. Người cao gầy ngồi cạnh Tổng Giám là Nhị Phán Quan Hồ Vượng. Còn lão bà mập mập kia là Tam Phán Quan Lâm Trúc Bạch và Tứ Phán Quan Lâm Hiểu Ngộ.

Lạc Bình thấy dung mạo hai lão bà khá giống nhau nên hỏi lại:

- Họ là chị em hay sao?

Nhất Vệ xác nhận:

- Bẩm phu nhân, đúng vậy!

Tiểu Thuần cau mày:

- Sao không thấy Tề tiểu thư đâu nhỉ?

Hà Hồng Hương hậm hực ứng tiếng:

- Tiểu muội thấy chiếc liêu mé tả chưa ai chui ra, có lẽ Tề Đạm Vân vẫn còn yên giấc! Nàng ta thật là sung sướng. Chỉ có chị em ta là khổ mà thôi!

Viên Nguyệt Hằng Nga không dám ghen với Tiểu Thuần và Lạc Bình nhưng lại có ác cảm với người vợ thứ tư của Hãn Thanh dù chưa hề biết mặt.

Đạm Vân lấy được chồng quá dễ dàng, trong khi nàng phải chật vật lắm mới trở thành vợ Hãn Thanh. Tề tiểu thư lại không phải khổ cực và lo lắng cho phu tướng như ba nàng!

Tiểu Thuần dịu giọng:

- Đạm Vân không biết nên mới thành thoi như vậy! Nhưng lẽ tướng công có mệnh hệ gì thì nàng cũng lâm vào cảnh góa bụa thương tâm như chị em ta mà thôi! Hương muội hà tất phải đổ kỹ làm gì!

Hồng Hương rất kính sợ Tiểu Thuần nên ngượng ngùng nói:

- Tiểu muội hẹp hòi thật đáng xấu hổ! Mong đại thư tha lỗi!

Bỗng từ phía ngoài có một nữ lang chạy vào, trên vai là một con nai tơ béo tròn. Mồ hôi lấm tẩm trên gương mặt đỏ hồng, chứng tỏ nàng đã phải phí sức rất nhiều.

Lạc Bình cười bảo:

- Té ra Đạm Vân rất kiêu diễm, siêng năng. Nàng đã dậy sớm để đi săn!

Hồng Hương cũng phải công nhận Đạm Vân xinh đẹp phi thường. Nổi ghen hờn lại dâng lên, nàng cười nhạt:

- Đạm Vân tuy đẹp hơn tiểu muội nhưng đâu thể sánh với đại thư và nhị thư?

Lạc Bình phì cười, tát yêu vào má Hồng Hương:

- Hương muội quả là trẻ con nên mới ghen hờn vô cớ như vậy. Tướng công biết được sẽ không vui đâu!

Viên Nguyệt Hằng Nga sợ hãi không dám bình phẩm nữa.

Lúc này, Tề Đạm Vân đã giao trọn con vật cho bọn quỷ tốt. Nàng đến bên Tề Tổng Giám, phụng phịu nói:

- Phụ thân! Hai nhi nghe lòng nóng như lửa đốt, linh cảm Hân Thanh đã gặp chuyện chẳng lành! Xin người cho hai nhi được đi Lạc Dương xem sao!

Nhị Phán Quan vui vẻ ủng hộ:

- Vân nhi đã được gả về làm dâu họ Mộ Dung cũng nên đến Hầu Phủ bái kiến Lão Hầu Gia! Việc săn bắn, nấu nướng đã có các đệ tử lo toan!

Tề Tuyết Phi mỉm cười:

- Thôi được! Con cứ đi đi! Nếu không Hân Thanh sẽ oán lão phu mất!

Tề Đạm Vân mừng rỡ trở vào lều thu xếp hành lý, lát sau nàng cáo biệt trưởng bối, lướt nhanh về hướng Nam.

Tiểu Thuần dặn dò ba người kia rồi đuổi theo. Khinh công của nàng cao cường hơn Á@o Á@nh Thân Pháp nên bắt kịp Đạm Vân ở ngoài thạch trận.

Tề tiểu thư đang chạy ngon trốn bỗng thấy trước mặt hiện ra một bóng trắng. Đạm Vân cảnh giác dừng lại. Nhận ra bóng ấy là một nữ lang tóc xoắn, da mặt hơi xanh nhưng dung nhan cực kỳ diễm lệ.

Bạch y nữ nhân kia có ánh mắt hòa ái, thân thiết khiến Đạm Vân ngỡ ngàng vì song phương chưa hề quen biết. Bỗng nàng có một linh cảm lạ lùng rằng đối phương phải là một trong hai người vợ của Hân Thanh. Chỉ có chàng mới xứng đáng làm trượng phu của một bậc đại hồng nhan như thế!

Trong bảy ngày dưỡng thương ở U Linh Cốc, Hân Thanh luôn miệng gọi tên Tiểu Thuần, Lạc Bình khiến Đạm Vân biết tên họ. Nàng ngưng ngưng hỏi:

- Đại thư là ai mà lại chặn đường tiểu muội?

Nữ lang kia mỉm cười:

- Ngu tử là Tiểu Thuần, chẳng hay hiền muội đã từng nghe qua chưa?

Đạm Vân vui mừng khôn xiết nghiêng mình bái kiến:

- Tiểu muội Tề Đạm Vân xin ra mắt đại thư!

Tiểu Thuần lướt đến ôm chặt Đạm Vân thì thầm:

- Ta rất hài lòng khi được chung thuyền với hiền muội!

Đạm Vân nghe niềm cảm kích dâng tràn. Tiểu Thuần là người đến trước mà không hề ghen hờn, chấp nhận nàng một cách ân cần!

Tiểu Thuần nói tiếp:

- Phải chăng hiền muội đang định đến Lạc Dương tìm tướng công?

Đạm Vân vui vẻ đáp:

- Đại thư đã ở đây thì chắc tướng công cũng không xa!

Tiểu Thuần thản nhiên gật đầu:

- Đúng vậy! Vân muội hãy đi theo ngu tử, tướng công đang có mặt ở Hồ Sơn này!

Hai nữ nhân lướt đi như gió thoảng, nửa khắc sau đã về đến thạch động, trên sườn núi! Tề Đạm Vân thấy Hân Thanh nằm im lìm trên sàn, hai mắt nhắm nghiền, sắc diện tái nhợt như người đã chết, gương chào Hà Hồng Hương rồi phục xuống khóc ròng! Dọc đường Tiểu Thuần đã kể sơ về việc Hân Thanh bị Quanh Minh Tôn Giả độc kế, đánh rơi xuống vực thẳm Dương Sơn, và chàng sẽ chết nếu không có Bạch Hỏa Quả!

Đạm Vân rú lên thảm thiết đến nỗi Viên Nguyệt Hằng Nga mũi lòng, thương đối phương cũng cùng cảnh ngộ sắp mất chồng như mình. Hồng Hương buồn rầu nói:

- Tề thư thư khóc cũng vô ích thôi! Phải tỉnh táo mà tính toán việc đoạt lấy Bạch Hỏa Quả để cứu lấy tướng công!

Đạm Vân gạt lệ nngẩng lên:

- Hương muội nói phải, nhưng ta nghĩ rằng vô vọng! Gia phụ cùng ba Phán Quan đã nhiều lần liên thủ xông vào mà đều bị đánh bật ra!

Tiểu Thuần hỏi ngay:

- Thế lệnh tôn có các định là người hay ma quỷ gì không?

Đạm Vân gạt đầu:

- Gia phụ đã từng tiến sâu vào đến tận cuối đường thông lộ đối chướng với các bóng trắng. Người khẳng định rằng họ là những cao thủ võ lâm vì chướng pháp có chiêu thức mạch lạc chứ không phải đánh bừa.

Lúc này, Bạch Nguyên Giáp và Lạc Bình đã về đến, chỉ còn Nhất Vệ Ở lại do thám khu lều trại. Ngũ Đài Ma Cơ xuất hiện khiến Đạm Vân giật mình, trước đây Hãn Thanh nói mình chỉ có hai vợ Ở nhà, sao nay lại hóa ba? Nhưng trong tình thế này, chẳng ai còn tâm trí đâu mà thắc mắc nữa, hai người chào hỏi nhau rất thân tình.

Tiểu Thuần giới thiệu cả Thiết Dịch Thần Y, Đạm Vân vội nghiêng mình thi lễ. Bạch Nguyên Giáp hỏi ngay:

- U Linh Cốc có chất độc Vụ Tảo Thiên Quân danh lừng thiên hạ sao không dùng để mở đường vào Băng Hỏa Đàm?

Đạm Vân kính cẩn đáp:

- Bẩm lão bá! Nhị Phán Quan đã ném vào trong hàng chục trái độc cầu mà chẳng hề có tác dụng. Dường như những bóng trắng kia không sợ độc!

Bạch Thần Y nghiêm giọng:

- Lão phu đã có cách vào được nhưng không hiểu lập trường của cô như thế nào?

Đạm Vân chính sắc đáp:

- Tiệp nữ đây đã là người họ Mộ Dung, tất phải một dạ vì phu tướng. Hơn nữa, việc dùng Bạch Hỏa Quả để chế tạo tiên đơn có vẻ như hoang đường và không cần thiết, tuy nhiên tiệp nữ không tiệp ra mặt tranh đoạt với gia phụ, xin ở lại đây đề bảo vệ tướng công!

Mọi người đều hài lòng trước ý kiến của Đạm Vân!

Bồng Nhất Vệ Đặng Thám hốt hã chạy về:

- Nguy rồi! Có một toán cao thủ lạ mặt, đông đến hàng trăm người đã vượt qua thạch trận, hiện đang vây chặt phe U Linh Cốc. Thuộc hạ chỉ nhận ra Đông Nhạc Thần Dao, kẻ đã từng cùng Kim Thạch Tà Tẩu chặn đường Tây Hạ Ma Dao Ưng Vô Hồi!

Bạch Thần Y biến sắc:

- Lạ thực! Sao Thần Tiên Giáo lại biết vị trí của ém Dương Linh Cảnh mà đến nơi?

Nhị Vệ Quách Phủ lúng túng nói:

- Bẩm lão gia! Đệ tử cho rằng việc này do Nhị Phán Quan Hồ Vượng tiết lộ!

Đạm Vân kinh hãi hỏi:

- Sao người lại nói vậy?

Quách Phủ liền kể lại chuyện chứng kiến Hồ Phán Quan quỳ trước mặt Hải Hà Tiên Tử, thề sẽ trung thành với mẹ suốt đời. Đạm Vân tái mặt:

- Như vậy thì gia phụ nguy rồi. Chúng ta phải ra nhanh mới được.

Tiểu Thuần phân phó Hà Hồng Hương ở lại với Hân Thanh, vị này có võ công kém nhất.

Bạch Thần Y tư mự bảo:

- Thần Tiên Giáo đến đây tức là không còn e sợ chất độc Vụ Tảo Thiên Quân của U Linh Cốc! Có lẽ Hồ Phán Quan đã dạy cho họ cách điều chế giải được.

Vì vậy lão phu sẽ trang bị cho các người một loại kỳ độc khác mới mong thắng được trận này!

Lão mở bọc hành lý lấy ra một túi to lớn, đựng đầy những trái cầu màu xanh, nhỏ bằng trái nhãn, chia cho mọi người dặn dò:

- Đây là một mê dược mãnh liệt nhất thế gian, công hiệu tức tợ, các người chỉ cần bóp nát ra mà rải theo chướng phong.

Bạch lão lại cho mỗi người một viên giải dược rồi dẫn họ tiến về phía đấu trường.

Khi họ đến nơi thì cuộc chiến chưa diễn ra, mà vẫn còn trong giai đoạn tranh cãi.

Bọn Tiểu Thuần phục sau những bụi cây quan sát, giật mình nhận ra Thần Tiên Giáo đã kéo hết lực lượng chủ chốt đến đây.

Đạm Vân thì thầm:

- Nữ lang áo vàng tuổi đôi mươi kia chính là Hải Hà Tiên Tử đấy!

Tiểu Thuần thở dài:

- Không hiểu bà ta luyện môn thần công gì mà luôn giữ được tuổi thanh xuân như vậy? Ai dám bảo Tiên Tử đã bát tuần!

Ngoài Mai Thanh Phố còn có Quang Minh Tôn Giả, Đông Nhạc Thần Dao, Bắc Nhạc Quỷ Trảo.

Lúc này Bắc Thiên Quỷ Hồ Tổng Giám Tề Phi Tuyết đang gằn giọng hỏi:

- Mai giáo chủ! Việc bà muốn chia đôi Bạch Hỏa Quả với U Linh Cốc là không thể được! Kỳ vật này rất quan trọng đối với mấy trăm đệ tử ém Dương Đạo!

Hải Hà Tiên Tử cười yêu mị:

- Chẳng lẽ Tề Tổng Giám không nghĩ đến kỷ niệm một đêm ân ái mặn nồng hay sao?

Tề Tổng Giám cười nhạt:

- Tắm thân tiên nữ hoa tàn kia có gì quý giá mà bảo lão phu phải nhớ đến? Bà đã ngủ với hàng trăm nam nhân đâu phải chỉ với mình lão phu?

Mai Thanh Phố bị thóa mạ, biến sắc rít lên:

- Lão dám lăng nhục ta thì đừng hòng sống sót nữa!

Tề Phi Tuyết cười vang:

- Dù phe mẹ có đông cách mấy cũng không chống lại nổi Ân Nhân Thân Pháp và chất kỳ độc Vụ Tảo Thiên Quân!

Tiên Tử ôm bụng cười rũ rượi:

- Bồn giáo đã có giải dược trong tay, nào có sợ gì trò trẻ con đó?

Tề Tổng Giám kinh hãi quay sang định hỏi Nhị Phán Quan Hồ Vượng thì đã bị họ Hồ đặt hữu thủ vào huyệt Linh Đài trên xương sống. Huyệt này nằm ngay vị trí của tim, thuộc mạch đốc, và là tử huyệt của những người luyện Ma Hồ Chân Khí.

Hồ Phán Quan mỉm cười gian xảo:

- Tổng Giám đại ca! Tiểu đệ không còn muốn thành tiên nữa. Nên đã qui phục dưới trướng Mai giáo chủ mà thọ hưởng lạc thú nhân gian.

Tề Phi Tuyết chua xót đến nghẹn lời, mặt trắng bệch vì uất ức, cuối cùng ông mới nói được:

- Sao người không nghĩ đến công lao tu luyện bao nhiêu năm, chỉ cần lấy được Bạch Hỏa Quả là Bạch Nhật Phi Thăng?

Hồ Phán Quan cười rộ:

- Tổng Giám là người thông tuệ, sao lại tự lừa dối mình như vậy? Ngay Lão Tử, Trang Tử còn không thành tiên được, huống hồ gì chúng ta?

Đạm Vân thấy sinh mạng phụ thân bị uy hiếp, lệ rơi lã chã, nhưng không dám khóc lớn. Tiểu Thuần liền vỗ về:

- Xem ra lão họ Hồ không dám giết lệnh tôn đâu, Vân muội hãy bình tâm!

Đạm Vân gật đầu, tiếp tục quan sát. Lúc này Tề Phi Tuyết đang hỏi Tam, Tứ Phán Quan:

- Còn lòng dạ nhị vị thế nào?

Hồ Vượng cướp lời:

- Họ đã là tình nhân của tiểu đệ từ lâu, nếu không đâu có mặt ở nơi này?

Hai bà lão mặt đỏ hồng, bước đến sau lưng họ Hồ tỏ vẻ thuần phục, Tề Phi Tuyết thở dài ngao ngán:

- Nhân tình thế thái đáng sợ thay! Lão phu cũng chẳng còn ham sống nữa!

Quang Minh Tôn Giả mỉm cười:

- Bồn giáo vẫn nhớ ơn Tổng Giám đã đồng ý cho Hồ Phán Quan nói lại bàn tay cho giáo chủ, vì vậy, sẽ không đụng đến sinh mạng của Tổng Giám.

Chỉ cần Tổng Giám lập trọng thệ, thề sẽ đóng cửa U Linh Cốc và không bao giờ đối nghịch với Thần Tiên Giáo.

Tề Phi Tuyết suy nghĩ một lúc rồi gật gù:

- Đạo gia chủ trương Tiên Bảo Kỳ Thân, lão phu lại chẳng ôm tham vọng xưng hùng, có đóng cửa Cốc mà tu luyện cũng là hợp lý.

Họ Tề dơ tay phải thề rằng:

- Lão phu là Bắc Thiên Quỷ Hồ Tổng Giám, thề sẽ suốt đời không va chạm tới Thần Tiên Giáo!

Hải Hà Tiên Tử hài lòng cười khanh khách:

- Tốt lắm! Nhưng để phòng xa, phiền Hồ Phán Quan phế võ công của Tề Tổng Giám!

Nhưng Hồ Vượng chưa kịp ra tay thì Tứ Phán Quan Lâm Hiểu Ngộ đã vung chưởng vỗ vào đầu lão ta. Dĩ nhiên thủ cấp họ Hồ vỡ toang như trái dưa chín.

Tam Phán Quan Lâm Trúc Bạch hét lên:

- Tổng Giám đại ca! Chúng ta liên thủ mà chống cự!

Đông Nhạc Thần Dao cười nhạt:

- Chẳng lẽ Tổng Giám đã thề mà lại nuốt lời!

Tề Phi Tuyết cười vang:

- Lão phu chỉ cần từ chức Tổng Giám, giao lại cho rể quý là Mộ Dung Hãn Thanh, thì sao gọi là vi phạm lời hứa?

Quang Minh Tôn Giả hừ nhẹ:

- Có lẽ lão phải tìm rể khác, vì tiểu tử Mộ Dung đã bị lão phu giết chết ở Tứ Xuyên rồi.

Tề Tổng Giám gầm vang:

- Thế thì ngươi phải đền mạng cho hiền tế của ta!

Dứt lời, thân ảnh lão hóa thành chiếc bóng mờ lao đến nhanh như ánh chớp, chưởng ảnh giăng mắc không gian dường như uy hiếp cả ba mươi sáu đại huyết trên thân trước đối phương.

Quang Minh Tôn Giả đầu phải tay vừa, cử chưởng đón chiêu, tạo thành trái cầu khí xanh mờ, chưởng kinh chạm nhau nổ vang rền, song phương đều lui lại, khóe miệng rỉ máu. Nhưng Quang Minh Tôn Giả bị thương nặng hơn, vì trúng một đòn vào ngực. Lão vô cùng kinh ngạc không hiểu vì sao? Còn Tề Tổng Giám thọ thương vì dư kinh của Thanh Vân chưởng pháp, công lực của Khúc Tú Sơn thâm hậu hơn họ Tề một bậc.

Tề Phi Tuyết cảm hận xông vào đánh tiếp. Nhưng thế trận quân bình không dễ gì kết liễu được ngay.

Ngược lại, Tam Tứ Phán Quan đang gặp nguy hiểm vì phải đấu với ba tay đại cao thủ là Hải Hà Tiên Tử, Đông Nhạc Thần Dao và Bắc Nhạc Quý Trảo.

Nếu không nhờ Ân Ân Thần Bộ linh hoạt tuyệt luân thì họ đã bỏ mạng sau vài chục chiêu.

Mười gã quỷ tốt U Linh Cốc cũng khốn đốn trong vòng vây của hàng tram giáo đồ Thần Tiên Giáo. Chất độc Vụ Tảo Thiên Quân đã mất tác dụng nên đám quỷ tốt chỉ còn cách chạy quanh, dùng hai tay không mà chống đỡ với những thanh đao sắc bén.

Nhưng đột nhiên, từ sau lưng phe Hải Hà Tiên Tử xuất hiện tám bóng người. Họ lướt nhanh khắp trận địa, song chưởng vù vù đẩy ra những luồng khói trắng, khiến đám thủ hạ Thần Tiên Giáo ngã lăn như rạ.

Đồng thời có tiếng nữ nhân trong trẻo:

- Phụ thân yên tâm. Hải nhi đã đưa người đến!

Và Tề Đạm Vân tung mình bủa chưởng xuống đầu Quang Minh Tôn Giả.

Bản lãnh nàng tương đương với các Phán Quan nên thế trận đảo ngược ngay.

Tề Phi Tuyết hứng chí xuất chiêu Ân Ân Vi Huyền, trong lúc Đạm Vân phối hợp bằng chiêu U Linh Thám Hoa!

Quang Minh Tôn Giả vội xoay tít ẩn mình trong đám mây chưởng ảnh dày đặc. Chiêu chưởng của Đạm Vân không phá được lớp mây cương khí, nhưng cũng nhờ vậy, Tề Tổng Giám đã đưa được một đạo chưởng kinh vào ngực đối phương.

Khúc Tú Sơn học máu thành vôi, sợ hãi đào tẩu ngay. Cha con Đạm Vân không truy đuổi mà quay sang hỗ trợ nhị vị Phán Quan!

Tề Tổng Giám giật mình khi thấy nữ lang áo trắng, tóc xòa dài đang chặn đánh Hải Hà Tiên Tử. Thân hình nàng chập chờn, bay lượn trong lưới kiếm với thân pháp thần diệu phi thường. Tề Phi Tuyết tự lượng khinh công của mình cũng không thể sánh bằng.

Đạm Vân liền giới thiệu:

- Phụ thân, chính thất của Hãn Thanh đây!

Họ Tề gật gù:

- Tiểu Hầu Gia quả là có số đào hoa, lấy được toàn những bậc kỳ nữ tài mạo song toàn!

Ông yên tâm cùng Đạm Vân xông vào tấn công Quý Trảo và Thần Dao.

Hai người ra tay rất quyết liệt, chiêu đầu đã dồn toàn lực nhân lúc đối phương đang bận rộn với Tam Tứ Phán Quan nên đắc thủ ngay.

Ân Ân chưởng pháp quỷ dị vô song, trăm chưởng chỉ có một là thực, đáng vắng hai lão ác ma.

Thực ra, chiêu thức này càng phức tạp thì đạo lực càng nhẹ, vì vậy, hai nạn nhân không chết, chỉ mang thương mà đào thoát.

Bên kia, Hải Hà Tiên Tử thấy đồng đảng bên đào cả. Vội xuất tuyệt chiêu. Kiếm thuật của cụ đã đến mức Đẳng Phong Tạo Cực nên kiếm khí rít lên veo veo, lạnh lẽo cả không gian.

Tiểu Thuần không dám đón chiêu, bốc thẳng lên cao hai trượng để tránh đòn, và phản kích bằng mười đạo chỉ phong mãnh liệt.

Tề Tổng Giám hào hứng hét vang:

- Nhất ém Thần Chỉ!

Tuyệt học này, cùng với Nhất Dương Chỉ của phái Toàn Chân, đã thất truyền từ lâu, nhưng danh tiếng còn khiến lòng người khiếp sợ.

Tuy chỉ kinh không phá nổi màn kiếm quang, cũng khiến trường kiếm rung lên. Hải Hà Tiên Tử chẳng dám diên trì, tung mình vào đám loạn thạch biến mất.

Bọn giáo đồ còn sót lại vài chục tên cũng chuẩn theo giáo chủ.

Tam, Tứ Phán Quan nghiêng mình tạ tội với Tề Phi Tuyết:

- Bọn tiểu muội tuy có tình ý với Hồ Vượng nhưng không hề tham dự âm mưu phản trắc này. Mong Tổng Giám lượng giải cho.

Họ Tề vui vẻ đáp:

- Nếu không có nhị vị thì Tề mỗ đã bị Hồ Vượng hạ độc thủ rồi. Đây là công chứ không phải tội.

Bọn Tiểu Thuần bước đến ra mắt Tề Tổng Giám và hai Phán Quan. Tề Phi Tuyết tùm tùm hỏi:

- Sao chư vị lại có mặt đúng lúc như vậy?

Bạch Thần Y liền kể lại việc Hãn Thanh sắp chết, cần có Bạch Hỏa Quả.

Tề Tổng Giám rầu rĩ nói:

- Lão phu đã tận lực mà không sao vào được. Nể Bạch lão huynh không có phương sách khác, e rằng Hãn Thanh nguy mất.

Bạch Thần Y mỉm cười:

- Lão phu đã nắm chắc phần thắng mới đến đây. Mời Cốc chủ và mọi người xem thủ đoạn của già này.

Đoàn người mừng rỡ tiến về phía cửa động. Đến nơi, Bạch lão lấy ra một trái cầu lớn bằng quả chanh, trao cho Tiểu Thuần:

- Thuần nhi có khinh công cao cường nhất, hãy bắt thần lướt vào, ném trái Thiên Địa Mê Cầu này, rồi trở ra ngay. Với loại mê dược này, không người hay vật nào chống lại nổi.

Tiểu Thuần phụng ý thi hành ngay. Nàng vận khí, lao vào động khẩu, trong chớp mắt đã vượt đoạn đường hầm dài sáu trượng. Khi còn cách hang lớn bên trong chừng hơn trượng, Tiểu Thuần vung tay ném mê cầu. Tiếng nổ tuy nhỏ nhưng khói xanh tỏa ra mịt mù. Nàng trở ra an toàn, cùng mọi người đứng đợi.

Hơn khắc sau, Bạch Thần Y cho mỗi người một viên giải dược rồi tiến vào. Bọn quý tốt đều ở lại bên ngoài để canh giữ cửa hang.

Quả nhiên họ không hề bị ai cản trở, vào hang rất dễ dàng, khói mê đã tan hết vì thạch động thoáng gió.

Băng Hỏa Đàm hiện ra trước mắt mọi người. Đó là một chiếc hồ tròn, đường kính ước độ mười trượng, dưới có dung nham đỏ hồng, đang sôi sùng sục. Nhưng giữa hồ là một tảng đá cao hơn mặt dung nham nửa trượng, có một cây lạ thân xanh, lá đỏ, thấp độ thân người và xa xa trên đầu ngọn cây là một mầm thạch nhũ vươn từ trần hang xuống.



Mỏm thạch nhũ này trắng nuốt tựa như được tạo bằng băng tuyết. Và băng liên tục chảy ra, nhỏ nước xuống linh thụ, nhưng chẳng bao giờ tan hết.

Bạch Thần Y kinh hãi kêu lên:

- Bạch Hỏa Quả đâu rồi?

Thì quả quý đã biến mất. Tề Tổng Giám vội ra lệnh lục soát khắp nơi.

Họ ngơ ngẩn khi không thấy một bóng nào, dù ma hay người!

Tiểu Thuần lẩm bẩm:

- Sao không có xác nào cả vậy?

Bạch Nguyên Giáp hậm hực nói:

- Như vậy là người trong hang đã hái Linh Quả thoát đi trước khi Tiểu Thuần ném mê cầu. Chẳng lẽ trong hang còn có lối khác để ra ngoài?

Cả bọn tiến hành dò thám vách hang, quả nhiên tìm thấy một thông lộ nhỏ dẫn lên trên ra sườn núi phía sau.

Đạm Vân tuyệt vọng, bật khóc nức nở. Không có Bạch Hỏa Quả thì mạng của Hãn Thanh khó vãn hồi.

Bạch Nguyên Giáp vò đầu suy nghĩ, lát sau gất toáng lên:

- Dừng khóc lóc nữa, không có quả thì dùng rễ và lá của linh thụ. Lão phu tin rằng sẽ cứu được Hãn Thanh, tuy không phục hồi được công lực.

Mọi người mừng rỡ, vây lấy Bạch Thần Y. Lão nghiêm giọng nói:

- Khoảng cách năm trượng này cần phải có dây mới được. Phiền vị nào mang vào đây.

Tứ Phán Quan vội nói:

- Trong lều lão thân có một cuộn dây thừng dài tám trượng.

Dứt lời bà ta rảo bước đi ra và trở lại ngay với cuộn dây.

Tề Tổng Giám xung phong:

- Để lão phu vào cho! Tam muội và Tứ muội sẽ giúp một tay!

Lão cột một đầu dây vào bụng, đầu kia trao cho Bạch Thần Y giữ, rồi cùng hai bà lão họ Lâm tiến đến sát bờ đằm.

Hơi nóng xông lên rất mặt và đốt cong cả chòm râu đẹp của họ Tề. Hai phụ nhân đứng hai bên Tề Tổng Giám, đặt tay vào hông và nách của lão. Họ cùng đếm một, hai, ba, hợp lực tung thân hình họ Tề đi. Lão ta cũng đã dồn toàn lực vào cú nhảy, nên vượt qua được hồ lửa.

Không dám để lâu vì sợ dây thừng bốc cháy. Tề Phi Tuyết chụp lấy thân linh thụ, xuống tấn nhỏ mạnh. May thay, cả chùm rễ cũng lên theo chứ không đứt đoạn. Họ Tề mừng rỡ hét lên:

- Mau đưa lão phu trở lại!

Lão lại đếm ra hiệu, và được bên kia kéo mạnh vào bờ an toàn.

Đoàn người mau chóng rút khỏi hang, về chỗ Hãn Thanh đang nằm.

Tiểu Thuần bỗng nghe nóng ruột, lướt đi trước. Khi đến cửa hang không thấy Hãn Thanh đâu, còn Hà Hồng Hương thì nằm sóng xoài trên mặt đất, Tiểu Thuần bần rần tay chân, hét lên ai oán:

- Tướng công!

Bọn Tiểu Thuần lục soát cả ba ngày trời, không tìm ra Hãn Thanh đâu đành thất thủ trở về, lòng thâm vái trời xanh, dùng để lão già áo trắng lạ mặt nào đó hãm hại Hãn Thanh.

Hà Hồng Hương đã kể lại rằng Bạch Y Lão Giả bất thần xuất hiện, điểm huyết nang và cỡi y phục Hãn Thanh ra sờ nắn. Lão gật gù.

Tề Tổng Giám cả quyết rằng căn cơ Hãn Thanh rất tốt, ai thấy cũng đem lòng yêu thích. Có lẽ vị kỳ nhân áo trắng kia chính là người trong Băng Hỏa Động. Thấy chỗ ẩn cư bị khuấy phá, ông ta hái Linh Quả, dời đi chỗ khác.

Tình cờ đi ngang qua thạch động, gặp Hãn Thanh nên bắt theo làm truyền nhân. Như vậy, Lão Giả bắt buộc phải cho chàng ăn Linh Quả để sống sót mà học nghệ.

Luận điệu lạc quan và chí lý ấy đã an ủi được mọi người. Họ bầm bụng về Lạc Dương chờ đợi.

Nhưng cao kiến của Tề Phi Tuyết chỉ chính xác có một nửa. Đúng là Bạch Y Lão Giả có dùng Bạch Hỏa Quả để cứu mạng Hãn Thanh nhưng với mục đích khác.

Sau khi mọi người đi xa khỏi vùng núi Hồ Sơn, lão nhân áo trắng mới chui ra từ chỗ ẩn nấp kín đáo, trở về Băng Hỏa Động. Đến cửa hang, lão ngửa cổ hú vang. Một lát sau, hai con vượn tuyết lông trắng muốt cao gần bằng một người lớn xuất hiện. Gương mặt chúng có màu vàng nhạt, với đôi mắt đỏ như lửa.

Loài tuyết vượn này rất hiếm, thường chỉ có trên đỉnh dãy Côn Luân, phía Nam cao nguyên Tây Tạng.

Hai con vượn đứng thẳng lưng chấp tay chờ lệnh. Bạch Y Lão Giả không ra hiệu mà nói bằng tiếng của con người:

- Đại Bạch đi hái quả và săn thú, còn Tiểu Bạch ở lại canh cửa động.

Thế mà hai con vật kia vẫn hiểu được, mau mắn thi hành.

Sáu hôm sau, ngay ngày đầu tháng mười, và cũng là lúc mà những bông tuyết mùa đông rơi xuống vùng quan tái thì Hãn Thanh tỉnh lại.

Chàng ngơ ngác nhận ra mình đang nằm trên sàn của một hang động rộng rãi, ẩm áp. Lúc ngồi dậy, chàng mới biết hai chân mình bị khóa chặt bởi một sợi xích đen xì, cọng lớn bằng ngón tay.

Hãn Thanh nhìn quanh, thấy gần đấy có một lão nhân áo trắng và hai con vượn bạch đang ngồi ăn. Chàng nhẹ nhàng nằm xuống, thử kiểm tra thân thể, thấy đan điền đã có chân khí hội tụ, nhưng khi luân chuyển đến huyết Cự Khuyết ở mạch Nhâm thì bế tắc.

Chàng biết đối phương đã dùng một thủ pháp độc môn phong tỏa công lực của mình. Hãn Thanh chán nản thở dài, nào ngờ lão nhân áo trắng phát hiện ra ngay. Lão bước đến tươi cười:

- Thì ra Tiểu Nhai Nhai đã hồi tỉnh!

Hãn Thanh ngồi lên hỏi:

- Vì sao lão tiên bói lại giam cầm tại hạ thế này?

Lão nhân cười âm hiểm:

- Lão phu dùng Bạch Hỏa Quả cứu mạng ngươi nên có toàn quyền định đoạt số phận.

Hãn Thanh ngơ ngác hỏi:

- Chẳng lẽ đây lại là ém Dương Linh Cảnh? Nhưng ai đã đưa tại hạ đến nơi này?

Lão nhân gật đầu nghiêm giọng:

- Lão phu nhân lúc bọn bên ngoài đánh nhau, thoát ra ngoài tình cờ gặp người đang nằm trên một động khẩu trên sườn núi mé tả, nên bắt về đây. Có một thiếu nữ rất đẹp ngồi cạnh người, lão phu đã điểm huyết nang ta.

Hãn Thanh đoán rằng ba vị phu nhân đã đưa mình đến đây tìm Linh Quả chữa bệnh, chàng bần khoản hỏi thêm:

- Nhưng họ đâu cả rồi?

Lão nhân cười nhạt:

- Bọn U Linh Cốc đến đây đã hơn tháng mà không vào được Bằng Hỏa Động. Mười ngày trước, Thần Tiên Giáo kéo trăm thủ hạ đến vây chặt ụ hiếp lão Tề. Nhưng nhờ con gái lão và bảy người khác hỗ trợ nên phe Thần Tiên Giáo thảm bại rút lui, còn phe U Linh Cốc và các phu nhân, thủ hạ của người cũng đã rời Hồ Sơn khi tìm mãi mà không thấy người đâu cả.

Hãn Thanh yên tâm về số phận của người thân, điềm nhiên hỏi:

- Tiền bối hy sinh Bạch Hỏa Quả để cứu mạng tại hạ, chắc cũng có thâm ý chứ chẳng phải vì lòng hào hiệp?

Lão nhân gật gù:

- Đúng vậy! Lão phu là Quế Lâm Y Ôn Tiên Linh Nam, người đất Quảng Tây. Nam trước, lão phu tình cờ tìm được một quyển cổ thư, nói về công dụng của Bạch Hỏa Quả trong ém Dương Linh Cảnh, và còn nói rõ vị trí núi Hồ Sơn. Chính vì vậy mà lão phu mới lặn lội đến đây dùng Cổ Trùng thảo phục hai con tuyệt viên này. Nhưng Linh Quả chưa đến lúc chín mùi, nên lão phải ở lại đợi chờ. Hơn tháng trước, bọn Tề đến đây tìm cách vào động, nhưng không qua nổi chướng kinh của hai con vượn tuyết. Họ đành phải cắm lều bám trại. Qua lời họ bàn bạc, lão phu mới biết người quá sáu mươi không thể xử dụng Bạch Hỏa Quả. Nhưng lão thần y họ Hồ kia cũng vô tình tiết lộ phương thức tá huyết truyền công, nghĩa là phải hấp thụ Linh Quả qua máu huyết của người trẻ tuổi. Do đó, lão phu đã chọn người.

Hãn Thanh đã hiểu ngọn ngành, chàng nhìn gương mặt lưỡi cày thâm đợc kia, thở dài bảo:

- Tại hạ như cá nằm trên thớt, tiền bối muốn xử lý thế nào cũng được!

Thanh này vốn không coi trọng việc tử sinh.

Tiên Linh Nam tỏ vẻ hài lòng:

- Người ngoan ngoãn như vậy là rất tốt, phản kháng chỉ khổ thân mà thôi! Lão phu hứa sẽ hậu đãi trong những ngày cuối cùng này.

Ngay sau đó, Tiên Y Ôn tiến hành lấy máu Hãn Thanh. Chàng lặng lẽ để lão cắt mạch máu, hứng đầy chung sứ, không hề có cử chỉ phản kháng.

Tiên Linh Nam uống xong, lập tức chạy lên đỉnh Hồ Sơn lạnh giá mà tọa công, duy hóa được lực.

Hai con tuyệt viên mang trái cây lại cho chàng ăn. Hãn Thanh mỉm cười hiền hòa, vuốt ve lớp lông óng mượt như tơ, Đại Bạch và Tiểu Bạch vô cùng thích thú, bóc đào mời chàng ăn. Hãn Thanh biết chúng hiểu tiếng người, và đã thấy Quế Lâm Y Ôn ra lệnh. Chàng vui vẻ hỏi chuyện và được đáp lại bằng động tác, cùng những tiếng khọt khẹt.

Đến ngày thứ bảy thì tình cảm giữa chàng và hai con vượn rất nồng thắm. Đơn giản là vì họ Tiên chỉ ra lệnh và dọa nạt chứ chẳng bao giờ có cử chỉ thân ái đối với đôi vượn này cả.

Hãn Thanh đã được chứng kiến cảnh Tiên lão ma phát động cổ trùng để hành hạ hai con tuyệt viên vì chúng không sẵn được thịt.

Đêm đêm, Hãn Thanh vẫn âm thầm tìm cách giải tỏa huyết Cự Khuyết.

Chàng nghiêng ngẫm lại Nhất Nguyên Tâm Pháp, lưu chuyển chân khí theo nhiều hướng, nhưng cũng chỉ hoài công.

Hãn Thanh chỉ được ăn trái toàn cây nên cơ thể ngày càng bạc nhược, vì liên tục bị rút máu.

Chàng hơi ngạc nhiên khi thấy đôi lúc Tiên Linh Nam nhìn Tiểu Viên bằng ánh mắt dâm tà, và thời gian tọa công cũng lâu hơn.

Hãn Thanh trầm ngâm suy nghĩ, cuối cùng hiểu rằng trong máu chàng có được tính cường dương Hồng Sắc Mãng Xà. Họ Tiên uống máu của chàng tất lửa dục sẽ ngày một tăng lên. Chàng cười thắm khi nghĩ đến lúc đối phương không kèm nổi, phải giao hợp với con vượn cái Tiểu Bạch.

Sáng ngày thứ mười, Tiên lão ma vừa uống xong chén máu, chưa kịp rời khỏi Băng Hòa Động thì đã mất lương tri. Dâm được trong mười chung máu tích tụ lại và đến giờ phát tác.

Họ Tiên cõi sạch y phục, lao vào Tiểu Viên, cố đè ngựa nó ra mà cưỡng bức.

Loài người có thể ái ân bất cứ lúc nào nhưng loài vượn động dục theo mùa, chủ yếu để sinh sản bảo tồn nòi giống, chứ không phải vì khoái cảm.

Chính vì thế Tiểu Bạch chống cự quyết liệt và rú lên những tiếng bi ai, như cầu cứu con vượn đực Đại Bạch. Dù rất sợ hãi chủ nhân nhưng bản năng dã thú của Đại Bạch đã nổi dậy.

Loài vượn tuyệt rất chung thủy, khi kết hôn thì không bao giờ tìm đến con khác nữa. Vì vậy, vượn đực luôn bảo vệ, giữ gìn cô vợ của mình. Giờ đây, trong mắt Đại Bạch thì họ Tiên chỉ là một con vượn đực khác đang định cướp vợ của nó.

Thế là Đại Bạch lao đến vùng chướng giáng vào lưng của Quế Lâm Y Ôn.

Kình lực của nó còn đẩy lùi được một đại cao thủ như Tề Phi Tuyết, thì họ Tiên làm sao chịu nổi. Lão học máu chết ngay và còn bị Đại Bạch cào xé đến đến bất thành nhân dạng.

Lát sau, hai con tuyết viên bỗng ôm đầu lăn lộn vì cổ trùng mẹ trong xác Tiên Lĩnh Nam không còn bị khống chế, phát động cả cổ trùng con trong óc đôi vượn.

Hãn Thanh thuộc lâu độc kinh của Lã Di Phái, liền bước đến, cố kéo tử thi của họ Tiên, đẩy xuống lớp dung nham trong Băng Hòa Động.

Chỉ trong nháy mắt, xác lão đã thành tro bụi, bay mùi khét lẹt. Cổ mẫu chết thì cổ trùng con cùng chết theo, hai con tuyết viên hết đau đớn, mừng rỡ đứng lên.

Hãn Thanh dùng lời nói và dấu hiệu để giải thích cho chúng hiểu rằng chúng được tự do, không còn bị khống chế bởi lão già gian ác kia nữa.

Cuối cùng thì đôi vượn cũng hiểu ra, vui vẻ nhảy nhót và hú lên những tiếng kêu của loài vượn là âm thanh cao nhất trong rừng. Chẳng có con thú bốn chân hay người nào có thể đạt tới âm vực ấy.

Hãn Thanh đã biết chỗ Tiên lão ma giấu sách võ, thuốc men, liền mở ra tìm thử. Ngoài quyển y kinh dày cộm, còn có một tập sách mỏng, nhan đề là Kỳ Kinh Ngoại Huyệt Thủ Pháp.

Chàng mở xem, hân hoan nhận ra cách giải huyết Cự Khuyết. Họ Tiên là lang trung, đương nhiên phải có hộp kim châm cứu bằng bạc. Hãn Thanh liền châm vào ba huyết ngoài kinh là Vi Thượng, Dung Bào, Tử Cung rồi vận khí điều tức.

Quả nhiên, luồng chân nguyên đi qua huyết Cự Khuyết dễ dàng, cuộn cuộn lưu chuyển trong kinh mạch.

Hãn Thanh tọa công liền bảy ngày, duy hóa hết được lực của Bạch Hỏa Quả trong máu vào đan điền. Chàng không biết chắc rằng mình đã có thêm bao nhiêu năm tu vi, chỉ thấy cơ thể sung mãn phi thường.

Trong thời gian ấy, đôi vượn cung cấp thức ăn rất hậu hĩnh, ngoài trái cây, còn có cả thịt rừng.

Với công lực hùng hậu, Hãn Thanh bẻ gãy khóa sắt, thoát cảnh xiềng xích và chuẩn bị rời ếm Dương Linh Cảnh. Chàng lục lợi mật thất của Tiên lão ma, tìm ra một túi châu báu nhỏ và mấy nén vàng. Y phục của lão không nhiều nhưng cũng đủ để Hãn Thanh thay đổi.

Sửa soạn xong xuôi, Hãn Thanh nói lời từ biệt với đôi vượn. Chúng múa may, hú lên những tiếng ngân ngẩn, đứt đoạn rất khó hiểu. Hãn Thanh phì cười, xoa đầu chúng rồi vượt trận. Lạ thay, hai con vượn tuyết thân nhiên bám theo chàng.

Hãn Thanh rất băn khoăn vì sợ mình không làm chủ được hai con vật hung hãn, mạnh mẽ thế này. Nếu chúng buông lung thú tính, giết hại người lương thiện thì sao?

Chàng nghiêm giọng bảo:

- Hai người muốn theo ta thì phải tuyệt đối tuân lệnh, không được vô cớ giết người. Khi nào có lệnh của ta mới được ra tay!

Miệng nói mà tay chàng cũng phải ra dấu và đôi tuyết viên gật đầu lia lịa.

Hãn Thanh không chắc ăn nhưng chúng không chịu rời xa thì chẳng biết làm sao, đành phải chấp nhận.

## 11. Hồi Gia Đã Song Ma -đông Hải Phu Thê Biệt

Hãn Thanh nhắm hướng Đông Bắc phóng thật nhanh. Chàng biết thành Du Lâm ở cách đây vài chục dặm. Hãn Thanh muốn trải nghiệm công lực bản thân nên dồn toàn lực bản thân vào đôi chân. Chàng hân hoan nhận ra thân pháp của mình giờ đây nhanh nhẹn hơn cả U Linh Tứ Vệ. Thế mà đôi vượn vẫn bám theo sát nút, không hề chịu kém một bước nào, chúng chạy bằng cả bốn chi, mỗi cái búng mình đã vượt quãng đường ba trượng, thân ảnh chỉ còn lơ mờ như bóng ma.

Hai khắc sau, Hãn Thanh ra đến đường quan đạo, cách cửa Nam thành Du Lâm vài dặm. Người ngựa qua lại khá đông, chàng và hai con vượn phải đi chậm rãi để dân chúng khỏi tò mò.

Nhưng đôi tuyết viên hiềm có đã không thoát khỏi những đôi mắt hiếu kỳ. Người ta ngấm nhìn, xôn xao, bàn tán và đổ ra vệ đường mà xem cho mãn nhãn. Đại Bạch và Tiểu Bạch chưa bao giờ thấy nhiều người đến thế, chúng sợ hãi đi nép vào Hãn Thanh, nắm lấy tay chàng.

Hãn Thanh mỉm cười trấn an chúng:

- Họ thấy hai người xinh đẹp nên ngấm nghĩa đấy thôi! Họ không có ác ý gì đâu!

Có lẽ chúng không hiểu được thế nào là đẹp xấu nên vẫn rụt rè.

Hãn Thanh biết không thể để kéo dài cảnh này, liền vòng tay hỏi một lão già:

- Mong lão bá cho biết nơi nào có bán ngựa và xe?

Lão vui vẻ chỉ lên hướng Bắc:

- Cách cửa thành một dặm có mục trường của lão họ Vương. Lão ta cũng bán cả xe nữa. Tráng sĩ cứ đến đấy mà mua.

Hãn Thanh cảm tạ rồi rảo bước, lát sau, chàng đã chễm chệ trên cỗ xe có mui bằng vải bạt.

Vùng quan tái phía Bắc Thiểm Tây cực kỳ lạnh giá, mới đầu Đông mà tuyết đã rơi dày, không gian u ám vì vầng dương chính ngọ chỉ chiếu sáng lơ mờ. Hãn Thanh ghé vào tiệm bán y phục bên đường trực chính trong thành mua ít áo quần.

Thấy chàng khoác áo ngự bào, đội nón rộng vành, đôi vượn cũng kéo tay chàng đòi hỏi...

Hãn Thanh cười xòa, nghĩ như vậy cũng hay, liền bảo chủ tiệm lấy thêm hai tấm áo khoác lông cừu và nón tre.

Chúng thấp hơn chàng nên tà áo phủ đến cổ chân, nếu thêm đôi ủng da nữa thì che được gần hết cơ thể.

Đại Bạch và Tiểu Bạch có dáng đi thẳng đứng như người nhưng hơi khệnh khạng một chút, vì vậy người trong tiệm phì cười khi thấy chúng xênh xang áo mới.

Lúc đầu, khi thấy đôi vượn to lớn bước vào ai cũng khiếp vía, giờ mới yên tâm mà cười nói:

- Râu ria của Hãn Thanh mọc đầy nửa mặt, chàng vẫn để nguyên, không buồn cạo. Mua thêm lương thực và nước uống, chất đầy vào xe xong, chàng rời Du Lâm, đi về hướng Tây.

Mười ngày sau, Hãn Thanh đến Tinh Châu, ghé vào thăm Hà gia trang.

Chàng lặng người khi thấy cơ ngơi của Tinh Châu Tài Thần giờ chỉ còn là đồng gạch đá cháy đen, nham nhở.

Chàng hỏi thăm tòa thất phía trước, nghe nói họ bị tập kích đêm mười chín. Đêm ấy, trời nổi dông tố, và tối đen như mực, cát đá bay đầy thành, sáng ra người chung quanh mới biết Hà gia trang đã cháy rụi và đầy xác chết.

Hãn Thanh đoán rằng đây là thủ đoạn của Thần Tiên Giáo, lòng vô cùng lo lắng cho Mộ Dung Hầu Phủ, liền quát ngựa chạy như bay. Chàng kiêm trình ngày đêm, thay ngựa bốn lần mới đến được bờ bắc Hoàng Hà vào trưa ngày mùng tám tháng mười một.

Hãn Thanh bỏ xe ngựa, mượn thuyền con sang sông, rồi cùng đôi vượn trở khinh công chạy về Lạc Dương. Lòng chàng nóng như lửa đốt nên chẳng còn lưỡng lự gì nữa, cùng Đại Bạch và Tiểu Bạch lướt đi như ba chiếc bóng, khiến người trên đường phải trở mắt ra nhìn.

Ngay tối hôm ấy, họ vượt sông Lạc Hà vào thành Lạc Dương. Hãn Thanh nhận ra có nhiều toán nhân thủ đi về hướng Hầu Phủ, liền đứng đỉnh bám theo.

Năm nay trời rét đậm, vùng phía Nam Hoàng Hà cũng đổ tuyết rơi.

Bách tính lên giường sớm, đứng trong thành vắng tanh, dù chỉ mới giữa canh hai.

Thấy Hầu Phủ vẫn còn nguyên vẹn, chàng thở phào nhẹ nhõm. Hãn Thanh giả trang, quàng vai đôi vượn, ngả nghiêng đi hết một vòng quanh phủ để xem cách bố trí của đối phương.

Hầu Phủ chiếm toạ một khu đất rộng hai mươi mẫu vuông, đại môn nằm trên đường trục chính Bắc Nam, ba phía còn lại đều giáp với đường lộ nhỏ.

Với chu vi rộng như vậy, việc phòng thủ sẽ rất khó khăn vì không đủ quân số để rải ra. Trước giờ, Hầu phủ vẫn vững vàng là nhờ có doanh trại của Tổng Binh Lạc Dương đóng ở gần đây. Nhưng qua trường hợp của Hà gia trang, chàng sợ rằng ưu thế kia không còn quan trọng. Bằng chứng là thủ hạ của Thần Tiên Giáo đã tràn ngập khu vực này.

Nhân số gia đình trong Hầu Phủ chỉ độ hơn trăm, khó mà chống lại một cuộc tập kích vũ bão và chớp nhoáng.

Đến một đoạn vắng phía sau Hầu Phủ, thấy chung quanh không có ai, Hãn Thanh lao vút lên đầu tường. Độ cao trường rười chảng thể làm khó dễ chàng và đôi vượn tuyết.

Tuy không bị phát hiện nhưng Hãn Thanh cũng hài lòng khi thấy những chốt canh được rải khắp nơi. Vậy là Nhất Bất Thông đã biết tin dữ ở Hà gia trang nên tăng cường việc phòng thủ. Bọn người đang ẩn mình trên cây kia không có lỗi vì thân pháp của chàng giờ đây đã đạt đến mức thần sầu quỷ khốc, vô thanh vô cảnh.

Chàng lại thông thuộc địa hình nên tiến vào rất dễ dàng, người lạ chẳng thể được như vậy.

Vượt hết vườn hoa, Hãn Thanh bảo hai con vượn lên cây hòe cổ thụ phía sau khu hậu viện.

Trong những ngày bôn hành, chàng và chúng có dịp gần gũi nên rất hiểu ý nhau. Do chúng không chịu ở trong thùng xe ngọt ngào, thường ra phía trước ngồi cạnh chàng. Hãn Thanh dần dần hiểu được ý nghĩa của những âm thanh và cử chỉ kia.

Có đôi thân vật trấn giữ mặt sau, Hãn Thanh yên tâm tiến vào. Thấy cửa sổ phòng Tiểu Thuần còn le lói ánh đèn, chàng háo hức áp sát nép bên song cửa.

Tiểu Thuần vẫn giữ lối trang phục cổ hữu, luôn luôn là một màu trắng trinh nguyên và mái tóc huyền buông xõa ôm lấy gương mặt xanh xao.

Giờ đây, nàng ngồi một mình nhìn ngọn nến chập chờn, nước mắt chảy dài trên má. Tuy không hề trang điểm nhưng nàng vẫn là người xinh đẹp nhất trong bốn vị phu nhân của Hãn Thanh. Chàng không hề biết nàng bao nhiêu tuổi và cũng không bao giờ hỏi, chàng chỉ biết mình yêu nàng bằng trái tim nồng thắm. Tiểu Thuần là mối tình đầu huyền hoặc của cậu bé mười ba tuổi, nên mãi mãi chẳng phai mờ.

Bỗng Tiểu Thuần đứng lên mở cửa rời phòng, có lẽ để đi vệ sinh. Hãn Thanh mừng rỡ bẻ cong song sắt chui vào rồi sửa lại như cũ. Chàng nhanh nhẹn nhảy lên giường, trùm kín trong chăn, hồi hộp chờ đợi.

Tiểu Thuần đã hí lộng chàng quá nhiều, giờ đây chàng phải trả đũa! Hãn Thanh còn trẻ nên đôi lúc cũng rất tinh nghịch.

Thấy Tiểu Thuần trở lại, Hãn Thanh bẽ khí nằm im trong bóng tối, vì biết võ công nàng rất thâm hậu.

Tiểu Thuần vô tình, điềm nhiên nằm xuống giường. Nàng đã tắt nến nên không thể nhận ra một đồng lù lù ở mé trong.

Hãn Thanh lập tức vươn tay điểm nhanh vào hai huyệt Cơ Môn trên đùi và hai huyệt Kiên Ngụy trên vai để phong tỏa tứ các hạ Tiểu Thuần. Chàng không quên điểm luôn huyệt Quyển Liêu để khóa xương hàm, phòng nàng cắn lưỡi tự sát và huyệt Á Môn để nàng khỏi la hét.

Sau khi ăn được Bạch Hỏa Quả, nhân lực Hãn Thanh có thể nhìn xuyên đêm tối nên thủ pháp rất chuẩn xác.

Chàng còn thấy rõ đôi mắt huyền kia trợn tròn vì sợ hãi. Hãn Thanh bắt nhẫn cúi xuống hôn lên trán nàng rồi thì thầm:

- Nàng là Bạch Nhật Quỷ Hồn còn ta là Tuyết Phụ Hồ Ly đây!

Nghe giọng nói quen thuộc, Tiểu Thuần ứa lệ. Vừa được giải huyệt đã ôm lấy trượng phu khóc vùi. Tính nàng kín đáo nên không khóc thành tiếng, chỉ nức nhẹ, vai gầy run rẩy.

Lửa dục trong người Hãn Thanh rất vượng, nếu không nhờ Nhất Nguyên Tâm Pháp màu nhiệm thì chàng đã biến thành kẻ dâm dăng. Nhưng đối với ái thê thì chàng chẳng cần phải giữ gìn, gây ngay cuộc ái ân cho bỏ những ngày xa cách.

Tiểu Thuần then thùng đón nhận, bỗng bênh trong giấc mộng vu sơn.

Hãn Thanh xiết chặt thân hình óng ả thon dài, liên tiếp đưa nàng đến những bến bờ hoan lạc.

Cuối canh ba hai người vẫn chưa chịu rời nhau. Trời bỗng nổi cơn giông gió, thổi ào ào như muốn lật cả mái ngói và hành lang.

Hãn Thanh thì thầm:

- Chắc là bọn Thần Tiên Giáo tấn công. Ta đã phát hiện có rất nhiều người khả nghi quanh phủ.

Tiểu Thuần trách yêu:

- Vậy sao tướng công không nói sớm mà cứ đắm mình vào chuyện mây mưa?

Hãn Thanh mỉm cười:

- Võ công của ta giờ đây còn cao siêu hơn cả nàng, lẽ nào lại sợ hãi đối phương mà không dám ôm ấp ái thê?

Tiểu Thuần mừng rỡ nói:

- Thế thì hay lắm! Thần Tiên Giáo đã liên kết với Nam Thiên Quỷ Hồ Thập Bát Động ở Tứ Xuyên để khuynh đảo võ lâm. Nam Thiên Tổng Giám Tư không Nhạ võ công cao cường và lại có tài hô phong hoán vũ. Chính lão đã tạo ra cơn giông tố ở Tinh Châu, cầm chân quan quân mà tiêu diệt Hà gia trang.

Hãn Thanh vội hỏi:

- Hà nhạc phụ, nhạc mẫu có sao không?

Tiểu Thuần lắc đầu:

- May mà Hà Tài Thần đã chuẩn bị sẵn đường ngầm trốn ra bờ sông nên Phi Châm Môn thiệt hại không đáng kể. Hiện giờ họ đang có mặt ở đây.

Hãn Thanh đã hiểu vì sao Hầu Phủ lại có đủ người để lập phòng tuyến dày đặc như vậy!

Chợt nhớ tới hai con vượn trên cây hòe, Hãn Thanh vội mặc y phục, mở cửa sau chạy ra vườn gọi chúng.

Đại Bạch và Tiểu Bạch đang khốn khổ vì cơn giông đe dọa nhổ bật gốc cây hòe, mừng rỡ nhảy xuống ngay. Hai chiếc nón rộng vành đã bay mất từ lâu.

Hãn Thanh đưa chúng vào phòng, giới thiệu với Tiểu Thuần:

- Đây là Đại Bạch và Tiểu Bạch, kẻ trấn giữ Băng Hỏa Động!

Chàng bảo hai con vật:

- Hãy chào đại phu nhân!

Đôi vượn vòng tay cúi chào rất ngộ nghĩnh. Tiểu Thuần thích thú vuốt ve chúng:

- Ôi chào! Sao chúng đáng yêu quá!

Bỗng phía sau vang lên tiếng quát tháo, tiếng vũ khí va chạm vang trời.

Hãn Thanh, Tiểu Thuần vội chạy ra xem. Chàng phát hiện phía Bắc thành có một đám cháy lớn, liền bảo Tiểu Thuần:

- Không những chúng dùng tà thuật mà còn đốt kho lương thảo để quân triều đình phải lo cứu hỏa, không thể hỗ trợ Hầu Phủ.

Tiểu Thuần trấn an:

- Tướng công yên tâm, lực lượng của U Linh Cốc cũng đã bí mật có mặt trong phủ, chúng ta đang giăng một mẻ lưới, chờ đợi bọn Thần Tiên Giáo!

Nàng chỉ lên nóc đại sảnh hai tầng:

- Tướng công nhìn kia! Đại Phán Quan Diệp Lãm Trường đang làm phép để phá tà công của đối phương!

Hãn Thanh nhìn lên, thấy một lão nhân mặc đạo bào trắng, tóc xõa đứng giữa hai người cầm đuốc. Đây là loại đuốc lân hỏa, tỏa ánh sáng xanh mờ, không tắt vì gió bão.

Đạo nhân kia tay cầm kiếm gỗ, tay cầm bó nhang, vẽ vào không trung những đường nét lạ lùng, miệng lầm rầm khấn niệm.

Kỳ diệu thay, lát sau giông tạnh gió ngừng và Hầu Phủ sáng rực bởi mấy trăm ngọn đuốc. Phe đối phương hiện rõ là những gã mặc hắc y đen kịt.

Chúng chưa kịp hết ngỡ ngác thì bị những mũi tên từ lùm cây, bụi hoa bay đến cắm vào cơ thể.

Tài xạ tiễn của đám môn nhân nhà Mộ Dung có sẵn trong huyết thống, chuẩn xác không thua người Mông Cổ.

Hãn Thanh thấy mặt trận phía sau rất vững vàng, liền kéo Tiểu Thuần ra phía trước.

Bọn thủ lĩnh Thần Tiên Giáo rất cao ngạo nên không thèm vào từ phía sau. Họ nhân lúc giông tố mịt mù, vượt tường vào thẳng sân gạch, bị trận mưa tên cắm chân.

Giờ đây, dưới ánh đuốc sáng rực, hai phe đang đứng đối diện nhau. Tuy thấy Hầu Phủ được phòng vệ nghiêm mật, vững chắc, nhưng Hải Hà Tiên Tử vẫn tin vào thắng lợi, vì mục đã đem theo toàn bộ những cao thủ đầu não.

Nếu mục biết rằng trong tầng dưới tối om của tòa đại lâu có cả Tề Tổng Giám và năm vị Phán Quan thì sẽ không còn đắc ý nữa.

Trên lan can lầu là ba người vợ của Hãn Thanh và bọn Chu Minh, Bạch Nguyên Giáp.

Không thấy Lão Hầu Gia đâu, Hãn Thanh hỏi Tiểu Thuần:

- Phải chăng gia gia đang ở trong mật thất?

Nàng gật đầu, đưa chàng vào cửa sau đại sảnh. Lối xuống mật thất nằm dưới chân cầu thang lên lầu.

Lão Hầu Gia đang ngồi trò chuyện với Đại Phán Quan, cạnh khay trà và giá nến. Trông Mộ Dung Cẩn như già đi nhiều. Tuy tin vào tướng số, nhưng sự mất tích quá lâu của cháu yêu đã khiến ông phiền muộn.

Thấy có tiếng chân người bước xuống thang, ông quay ra bảo:

- Thuần nhi đẩy ư?



Cách ăn mặc của nàng đã rất quen thuộc với Lão Hầu Gia. Sau ngày được tin Hãn Thanh mất tích ở Hồ Sơn, Mộ Dung Cẩn hầu như không ngủ được và chỉ có mình Tiểu Thuần đủ sức thức để hầu hạ, trò chuyện với ông. Lạc Bình, Hà Hồng Hương, Đạm Vân đều ngáp dài lúc nửa đêm. Riêng Tiểu Thuần vẫn tỉnh táo như loài chim đêm.

Tiểu Thuần khẽ dạ, Lão Hầu Gia yên tâm tiếp tục đàm đạo, nên không biết rằng sau lưng Tiểu Thuần còn có một người nữa.

Tiểu Thuần cười gọi:

- Gia gia thử nhìn xem ai đây?

Từ lâu rồi, nàng không có giọng nói vui vẻ như vậy. Mộ Dung Cẩn giật mình nhìn lại. Hãn Thanh phục xuống ra mắt:

- Hãn Thanh bái kiến gia gia và Đại Phán Quan!

Mộ Dung Cẩn run rẩy nói:

- Tạ Ôn Phật tổ! Cháu yêu của lão phu đã về!

Lão ôm lấy chàng, hai hàng lệ già nua tuôn như suối.

Hãn Thanh cũng không cầm được nước mắt trước lòng yêu thương vô bờ bến của nội tổ. Chàng gương cười:

- Để tiểu tôn quét sạch bọn cường địch rồi sẽ hàn huyền với gia gia.

Mộ Dung Cẩn buông chàng ra, cười khà khà:

- Nghe khẩu khí thì dường như ngươi lại gặp kỳ duyên nữa rồi phải chăng?

Hãn Thanh ngượng ngừng gật đầu:

- Tiểu tôn may mắn có thêm được vài chục năm công lực.

Đại Phán Quan Diệp Lâm Trường bỗng nói:

- Lão phu cho rằng công tử nên cải trang, bắt thần xuất thủ mới mong hạ ngay được Hải Hà Tiên Tử. Kiếm thuật của muội ta đã đến đỉnh cao của võ học, khó mà giết được! Muội ta lại rất xảo quyệt, thấy nguy là đào tẩu ngay.

Hãn Thanh tán thành:

- Diệp đại thúc bàn rất phải, nhưng vẫn bối không có mặt nạ!

Diệp Lâm Trường mỉm cười:

- Lão phu tuy là Đại Phán Quan nhưng võ nghệ còn kém cả Lục đệ, chỉ có chút tài môn về bùa chú tà thuật hóa trang.

Họ Diệp mở tay nải dưới chân, lấy rương gỗ đựng dụng cụ và nói:

- Lão phu sẽ biến công tử thành lão Hầu Gia. Đối phương khinh thường tất phải mắc mưu.

Thân hình và gương mặt Hãn Thanh khá giống Mộ Dung Cẩn nên việc dịch dung rất dễ dàng. Tóc đen rắc phấn thành trắng, râu giả làm bằng tóc của lão Hầu Gia. Dưới ánh đuốc, khó ai phân biệt được nên chẳng cần phải quá kỹ lưỡng. Chỉ nửa khắc sau, Hãn Thanh đã biến thành lão Hầu Gia. Chàng mặc y phục của ông nội, xách thanh Hầu Tước Kiếm cùng Tiểu Thuần ra ngoài.

Lúc này, cuộc chiến đang khốc liệt và phần thắng nghiêng về phe khách.

Hãn Thanh cho rằng Quang Minh Tôn Giả còn đáng sợ hơn Hải Hà Tiên Tử nên quyết tìm diệt lão trước. Lúc này Tôn Giả đang đấu với Tam, Tứ Phán Quan của U Linh Cốc, ở gần thêm đại sảnh.

Hãn Thanh giả giọng già nua:

- Khúc Tú Sơn, mau đền mạng cho cháu ta!

Nhất Bất Thông Chu Minh đang đứng trên lan can lầu điều động nhân thủ, kinh hãi kêu lên:

- Sao lão Hầu Gia lại ra đây làm gì?

Hãn Thanh không đáp, bước đến bảo hai bà lão họ Lâm:

- Nhị vị mau tránh ra.

Quang Minh Tôn Giả thấy con mời xuất hiện, mừng rỡ nhảy lùi, không đánh nữa. Hai vị Phán Quan vội cản Mộ Dung Cẩn lại, nhưng Tiểu Thuần đã ở phía sau cột trụ âm gọi họ.

Hai người hiểu ý, giả đờ lúng túng, không dám ngăn bước lão Hầu Gia nữa.

Mộ Dung Cẩn giả đưa kiếm chỉ mặt họ Khúc mắng:

- Lão phu sẽ lấy đầu ngươi mà tế mộ Hãn Thanh.

Đêm nay, Thần Tiên Giáo đến đây cũng chỉ với mục đích bắt sống lão Hầu Gia, dùng tà pháp điều tra đường đi Kim Ngọc Bồng Lai Đảo. Khúc Tú Sơn thăm căn nhắc để khi xuất thủ không có hại đến mạng con tin.

Chính vì vậy, Tôn Giả chỉ dồn có sáu thành công lực đạo vào song thủ.

Khi lão nhận ra chiêu kiếm của đối phương hung hiểm tuyệt luân thì không còn trở tay kịp.

Hãn Thanh đã dồn hết công lực vào chiêu Sở Phách Nan Hồi, xé toang đám mây chướng kình xanh nhạt, thọc kiếm vào thân thể Khúc Tú Sơn.

Thương thay cho một bậc kỳ nhân xuất chúng, vì tham sắc mà chết chẳng toàn thây. Ngực lão thủng chín lỗ và thủ cấp lẳng lẳng trên sân gạch.

Hãn Thanh hít liền một hơi dưỡng khí, lướt nhanh về phía Hải Hà Tiên Tử. Đầu thủ của mục chính là Bắc Thiên Quỷ Hồ Tổng Giám Tề Phi Tuyết nhạc phụ của chàng.

Quang Minh Tôn Giả chết rất êm thấm nên Mai Thanh Phố chưa kịp nhận ra. Hơn nữa, mục còn phải chú tâm đối phó với pho Á@o Á@nh Chưởng Pháp quý dị vô song nên không thể phân tán tư tưởng được.

Hãn Thanh lạnh lẽo tung mình lên không xuất chiêu Vũ Lạc Bình Sa, mũi kiếm chớp lên, hóa thành muôn ngàn giọt mưa lấp lánh, phủ kín đối phương.

Hải Hà Tiên Tử là người cơ cảnh, quyền biến, lập tức nhận ra hiểm họa.

Mục vũ lộng bảo kiếm, chống đỡ cả hai người.

Nhưng giờ đây, Hãn Thanh đã có hơn hoa giáp công lực, kiếm thuật đạt đến mức vi diệu. Mũi kiếm chàng điểm như mưa vào lưới thép quanh thân đối phương. Đúng lúc màn kiếm quang kia bị chấn động bởi chướng kình của Tề Tổng Giám, chàng thọc kiếm xuyên qua chỗ sơ hở, đâm vào ngực trái Mai Thanh Phố.

Nhưng Tiên Tử là nữ nhân và có gò nhũ phong to tròn, kêu gọi nên đã cản bớt lực đạo của đường kiếm. Mục chỉ bị đâm gãy một rễ xương lồng ngực chứ không lủng tim. Người có kiếm thuật thượng thừa ra tay rất chừng mực, và rút ngay để tránh những đòn phản kích của đối phương. Hãn Thanh quên rằng Tiên Tử là nữ nhân nên không thọc sâu mũi kiếm hơn nữa.

Tiên Tử rút lên, trúng thêm một chưởng của Tề Tổng Giám văng ngược ra phía sau. Nhưng mục không chết, đào tẩu mất dạng.

Đông Nhạc Thần Dao và Bắc Nhạc Quỷ Trảo vội mở đường máu đào vong. Nhưng trong Hầu Phủ đã biết tin Hãn Thanh trở về nên mừng rỡ, bỏ mặc phe đối phương, không thêm truy sát. Thực ra ba trăm giáo đồ Thần Tiên Giáo chỉ còn sống vài chục mạng.

Đầu tháng chạp, Hầu Phủ rộn ràng khách bốn phương đến dự ngày đại hỉ của Tiểu Hầu Gia. Sau khi giết chết Quang Minh Tôn Giả và đả thương Hải Hà Tiên Tử thì danh tiếng của Hãn Thanh đã lấy lòng thiên hạ.

Tuy không nhận được thiệp mời nhưng các đại phái như Hoa Sơn, Võ Đang, Hằng Sơn, Cái Bang... đều theo phái Thiếu Lâm đến dự lễ cưới.

Thần Tiên Giáo âm thầm khống chế các phái trong mấy năm qua, nhờ Hãn Thanh mà họ mới thoát vòng kèm tỏa.

Cái Bang thì nhớ ơn Bất Biệt Cư Sĩ đã cứu mạng tiền nhiệm cố bang chủ Đặng Nghi Trung. Đương kim bang chủ chính là hậu nhân họ Đặng.

Mấy chục bang hội lớn nhỏ ở Hà Nam, Hồ Bắc, Sơn Đông, Giang Tô cũng mang lễ vật đến mừng đại hỉ. Chiến thắng của Hầu Phủ đã khiến họ tăng phần dũng khí, thôi không cống nạp cho Thần Tiên Giáo nữa. Họ đồng thanh đề nghị Tiểu Hầu Gia đứng đầu cuộc tiêu trừ Thần Tiên Giáo, tiêu diệt mầm họa cho võ lâm.

Nhất Bất Thông Chu Minh cười đáp:

- Chư vị cứ đem lực lượng đến Lạc Dương đúng ngày đầu tháng hai, chúng ta hội quân đánh một trận là xong.

Cử tọa đều hứa sẽ y hẹn. Nhân dịp này, Quỷ Hồ Tổng Giám tuyên bố rút lui và chức vụ Tổng Giám sẽ do Đại Phán Quan Diệp Lâm Trường nắm giữ.

Trước khi trở về Tứ Xuyên, song thân của Tiểu Thuần đã cảnh báo rằng Nam Thiên Quỷ Hồ Thập Bát Động có ý định bành trướng vào Trung Nguyên, việc cho cao thủ hỗ trợ cho Thần Tiên Giáo chỉ là bước thăm dò. Họ sẽ mượn cơ báo thù cho ái tử Tư Không Cồn để kéo quân vào đất Hà Nam! Nam Thiên Tổng Giám Tư Không Nhạ đã kể rằng:

Hãn Thanh vì dành gái với Tư Không Cồn đã hủy chân gã ở Hán Trung.

Hãn Thanh ngó người biện bạch:

- Bẩm nhạc phụ! Tiểu tể chưa bao giờ bước chân đến thanh lâu!

Viên Nguyệt Hằng Nga dấm dẳng nói:

- Lúc ấy tướng công chưa cưới bọn thiếp, nếu có giải khuây cũng chẳng sao, hà tất phải giấu diếm?

Giọng nàng chua như dấm khiến ai cũng phì cười.

Tề Phi Tuyết tùm tùm nói:

- Hay là hiền tể biết gã là người từng có hôn ước với Đạm Vân nên nổi ghen mà hạ thủ?

Hãn Thanh ngượng ngùng không biết nói sao. Bỗng chàng nhớ lại việc mình ném chiếc đĩa bạc vào chân gã dâm tặc khi gã chạy qua nóc kỹ viện Lan Hương. Chàng quay lại bảo ả thị tỳ hầu rượu:

- Người ra gọi U Linh Tứ Vệ vào đây!

Lát sau, cả bốn gã Quỷ Tốt có mặt. Hãn Thanh hỏi Đặng Thám:

- Lúc vào trọ trong khách điếm ở Hán Trung, người đã khai với chủồng quỷ tên thật hay giả?

Đặng Thám sợ hãi đáp:

- Dạ bẩm công tử! Thuộc hạ cho rằng không cần giấu diếm nên đã nói tên thật.

Hãn Thanh gật gù, bảo chúng ngồi xuống, rồi kể lại việc mình uống rượu trên lan can, bắt gặp một hán tử hắc y bắt cóc lương nữ, nên đã hạ thủ.

Tứ Vệ hiểu nguyên do, đồng thanh biện minh cho chủ nhân. Tứ Vệ Mẽ Bất Thông nói:

- Bẩm chư vị! Hôm ấy cả bốn anh em thuộc hạ đều ở trong Lan Hương kỹ viện, còn công tử ở lại khách điếm. Quả thực người ta đã phải bắc thang treo lên mái ngói để đưa thiếu nữ kia xuống.

Nhờ vậy, mọi người mới hiểu rõ nguồn cơn. Trịnh Công hài lòng nói tiếp:

- Có lẽ Tư Không Cồn đã cho thủ hạ điều tra khách điếm, biết được danh tánh người trọ trong phòng ấy! Thế mà gã lại bịa chuyện để vu khống cho Thanh nhi.

Tề Phi Tuyết lưỡng lự:

- Có thể Tư Không Tổng Giám biết rõ sự thực, vì quá hiểu tính nết con mình. Chẳng qua lão nham hiểm, mượn cơ ấy để thực hiện dã tâm! Lão phu chẳng lạ gì tâm địa của Tư Không Nhạ!

Nhất Bất Thông Chu minh hỏi ngay:

- Thủ hạ của Nam Thiên Quỷ Hồ Thập Bát Động có bản lãnh gì lợi hại, mong Tề lão huynh chỉ giáo cho.

Họ Tề vuốt râu đáp:

- Tứ Xuyên là vùng đất phì nhiêu, dân cư đông đúc nên Nam Thiên Thập Bát Động rất đông đảo và hùng mạnh. Trong lúc lão phu và đệ tử chỉ lo viện luyện đan và tu tiên, thì Tư Không Nhạ ráo riết thu tóm quyền lực và lợi lộc.

Đệ tử của lão ta đông đến hơn ngàn, ngoài khinh công và chưởng pháp Tổ truyền, họ còn được huyền luyện đao pháp và xử dụng ám khí. Tóm lại, bản lãnh họ lợi hại hơn đệ tử bốn Cốc.

Thiết Định Thần Y nói với giọng đầy hào khí:

- Nếu Tiểu Hầu Gia chịu đem thủ pháp Sách Hồn Phi Tiên truyền lại, thì lực lượng chúng ta sẽ đâu thua gì ai?

Mộ Dung Cẩn cười khà khà:

- Lão phu tán thành cao kiến của Bạch hiền điệt.

Bạch Nguyên Giáp thua lão Hầu Gia hai mươi tuổi, nên vui vẻ nhận vai con cháu! Hơn nữa, Hãn Thanh gọi họ Bạch bằng lão bá!

Tinh Châu Tài Thần Hà Hồng Tập mỉm cười:

- Lão Hầu Gia phải nuôi cả Phi Châm Môn và U Linh Cốc, e rằng sẽ sạt nghiệp mất thôi.

Mộ Dung Cẩn xua tay:

- Tổ phụ họ Mộ Dung đã mang về từ Kim Ngọc Bồng Lai Đảo số châu báu rất lớn, có ăn mười đời cũng không hết. Hà hiền điệt và Tề hiền điệt đừng bận tâm vì việc ấy.

Câu nói của ông đã khiến Hãn Thanh lo lắng:

- Không biết giờ này Hải Trường Công Chu Kích đã khởi hành chưa nhỉ?

Có lẽ tiểu tôn phải đi Sơn Đông ngay mới được.

Chu Minh trấn an:

- Lão phu đã cho người giám sát dinh Tổng Đốc Sơn Đông. Tuy họ Chu đã chuẩn bị xong thuyền bè, nhưng mùa đông năm nay lạnh giá chưa từng thấy, không những vịnh Liêu Đông đóng băng mà ngay ven biển phía Nam Sơn Đông cũng đầy những khối băng trôi. Vì vậy Hải Trường Công không dám ra khơi, có lẽ lão phải chờ đến sang xuân. Thanh nhi cứ yên tâm hưởng tuần trăng mật.

Bốn nàng đỏ mặt cúi đầu, nhưng vẫn liếc Hãn Thanh. Bốn đêm ân ái mặn nồng khiến họ chẳng hề muốn xa chàng.

Trong lúc Hầu Phủ đang vui vẻ như thế thì Tổng Đàn Thần Tiên Giáo trên núi Bách Phong Tung Sơn buồn như đưa đám.

Hải Hà Tiên Tử phải nằm im trên giường vì vú trái cương to như quả dưa hấu, đau nhức thấu trời.

Nhũ phong của mẹ quá lớn nên vết thương sâu đến gần gang tay không thể nào đưa thuốc vào đến đoạn xương lồng ngực bị đâm gãy.

Đây là ngoại thương phải trong uống ngoài thoa mới mong lành được.

Vả lại Tiên Tử đau xót cho gò bồng đảo mỹ miều của mình, dầu có được chữa lành cũng sẽ rất xấu xí vì núm vú đã bị đứt lìa.

Tiên Tử luôn miệng nguyện rửa Hãn Thanh, chửi lây cả bọn tỳ nữ và thủ hạ:

Mai Thanh Phố yêu quý sắc đẹp của mình còn hơn tính mạng, và rất tự hào về tấm thân tuyệt mỹ. Mụ cứ ước ao rằng Nhị Phán Quan Hồ Vương còn sống để trị vết thương và khôi phục vẻ đẹp của bộ ngực.

Nhưng lão đã chết và chỉ còn một mình Thiết Địch Thần Y Bạch Nguyên Giáp là có khả năng ấy!

Và bên cạnh nỗi đau này, Tiên Tử còn có mối lo cho bá nghiệp. Đã mấy ngày nay các lão ma đầu không vào vấn an, phải chăng họ đã âm mưu làm phản, chiếm đoạt cơ nghiệp Thần Tiên Giáo?

Với thương tích trầm trọng này, Mai Thanh Phố không thể vận khí, và chỉ còn là nữ nhân yếu đuối, bất cứ ai cũng có thể giết được.

Sáu ngày trước, Nam Nhạc Nhất Tà đã dắt Lãng Đãng Hồng Nhan Chúc Tây Sương thoát ly Thần Tiên Giáo. Hải Hà Tiên Tử đã có lời hứa từ trước nên không thể ngăn lại. Mụ vốn tiếc vì đã nói rằng:

sẽ giải phá lời thề cho Tứ Đại Kỳ Nhân khi có người đả bại được mình.

Như vậy, Đông Nhạc Thần Dao và Bắc Nhạc Quỷ Trảo cũng sẽ ra đi, nhưng họ vẫn ở lại tức là đã có âm mưu thâm độc.

Mai Thanh Phố đã dùng võ công và thân xác để khuất phục họ. Nay võ nghệ không còn, vú trái thì sưng vù, thâm tím, còn gì làm vũ khí nữa?

Ngoài trời tuyết rơi mù mịt, không gian lạnh căm căm, dù trong phòng đã có đến bốn chậu than hồng đỏ rực, Mai Thanh Phố vẫn nghe lạnh cóng vì ngực và vai trái để trần. Mụ không thể mặc áo và cũng không thể phủ mền lên bầu vú sưng tấy.

Hứa Hữu Tinh ra lệnh cho bọn tỳ nữ rút lui rồi cười bảo:

- Mai giáo chủ! Tư Không Tổng Giám đến đây chữa bệnh cho nàng đấy!

Họ Hứa mỉm cười nham hiểm, bước ra ngoài. Hải Hà Tiên Tử gượng nói:

- Mong Tổng Giám lượng thứ, thiếp không thể ngồi lên được.

Tư Không Nhạ là một lão già thấp đậm, to ngang, râu ria xồm xoàm, trông giống một gã đồ tể hơn là một đạo sĩ. Mặt lão thô tháp, què mùa, mộc mạc. Nhưng nếu nhìn kỹ, đôi mắt dài nhỏ lấp lánh hàn quang kia, mới biết con người này cực kỳ xảo quyệt và tàn nhẫn.

Nam Thiên Tổng Giám cười hèn hếch, để lộ hàm răng nhỏ như răng chuột.

- Bần đạo nghe tin giáo chủ thọ thương, vội đến xem có giúp được gì chăng?

Lão ngồi ngay xuống mép giường, lật phăng chiếc mền bông, khiến toàn thân Tiên Tử phơi bày lồ lộ. Mai Thanh Phố kinh hoàng khi thấy ánh mắt đối phương tỏa ánh dâm tà. Nhưng đã quá muộn vì Tư Không Nhạ nhanh tay phong tỏa và lật phăng chiếc quần.

Hải Hà Tiên Tử suốt đời đem nhục dục cám dỗ nam nhân, giờ mới thấm thía cảnh bị cưỡng bức.

Tư Không Nhạ trút bỏ y phục, hung hãn dầy vò thân xác Mai Thanh Phố.

Dương vật của lão to lớn dị thường, khiến Tiên Tử phải sa lệ vì đau đớn. Lại thêm vú trái bị chấn động bởi nhịp giao hoan, làm Mai Thanh Phố chỉ muốn chết mà không được.

Tiếng gào thét của Hải Hà Tiên Tử càng làm tăng thêm niềm phấn khích nơi Tư Không Nhạ. Lão chỉ dùng tay khi mụ ngất đi.

Nam Thiên Tổng Giám tát mạnh vào mặt để nạn nhân tỉnh lại. Lão cười hăng hắc:

- Bốn nhân sẽ tiếp quản cơ nghiệp Thần Tiên Giáo, và thường xuyên viếng thăm Tiên Tử.

Tư Không Nhạ mặc lại y phục bước ra, để mặc Mai Thanh Phố với niềm chua xót, phẫn uất.

Kể từ hôm ấy, Hải Hà Tiên Tử trở thành món đồ chơi cho bọn lão ma đầu. Bà muốn cắn lưỡi cũng không xong, sống lây lất nhờ nước cháo nấu với sâm già!

Hải Hà Tiên Tử gieo gió nên gặp bão, chịu đựng khổ hình cho đến cuối tháng chạp mới qua đời.

Tổng Đàn Thần Tiên Giáo lập tức trưng chiêu bài mới:

Ngũ Long Bang.

Bang hội này có đến năm vị đồng bang chủ là Nam Thiên Tổng Giám, Bắc Nhạc Quỷ Trảo, Đông Nhạc Thần Dao, cựu bang chủ Hứa Hữu Tinh, cựu bang chủ Kiếm Bang Từ Cư Chính.

Ngũ Long Bang gửi thư đến các phái trong thiên hạ, nói rõ tôn chỉ chung sống hòa bình, cùng góp sức phù trì chính khí võ lâm.

Diễn biến này đã khiến giang hồ ngơ ngác, không hiểu hư thực thế nào.

Cho đến khi một tỳ nữ của Hải Hà Tiên Tử đào thoát khỏi Tổng Đàn Bách Sơn, thì cái chết thảm khốc của Hải Hà Tiên Tử mới lộ ra ngoài. Nhờ vậy võ lâm càng sinh lòng cảnh giác với Ngũ Long Bang!

Nhất Bất Thông Chu Minh đã cho người giám sát chặt chẽ trọng địa đối phương. Vì vậy, họ đã phát hiện cuộc ra đi bí mật của năm vị bang chủ Ngũ Long Bang đêm rằm tháng giêng.

Năm lão ma đầu này đi về hướng Đông, chỉ mang theo chừng năm mươi thủ hạ. Hầu Phủ lập tức triệu tập cuộc họp mật để bàn bạc!

Nhất Bất Thông tư lự nói:

- Lạ thực! Vì sao cả năm cùng đi một lượt, không để ai ở lại trấn giữ Tổng Đàn?

Tề Phi Tuyết nói đùa:

- Dường như họ sợ mất phần chia nên mới phải có mặt đông đủ!

Hãn Thanh khê giật mình nhưng không nói gì cả. Chàng bàn sang chuyện khác:

- Theo lời tiết lộ của ả thị tỳ Thần Tiên Giáo thì nghĩa phụ Nhất Tà đã cùng Lãng Đãng Hồng Nhan rời bỏ núi Tung Sơn, chẳng lẽ họ có tình ý với nhau?

Bạch Thần Y gật gù:

- Dường như là vậy. Nếu không thì Nhất Tà đã đến Hầu Phủ dự hôn lễ của Thanh nhi rồi! Chúc Tây Sương là kẻ có tội trong tấn thảm kịch của giòng họ Mộ Dung. Vì vậy Nhất Tà hổ thẹn, đưa tình nhân mai danh ẩn tích.

Lão Hầu Gia thở dài:

- Nay kẻ chủ mưu là Hải Hà Tiên Tử đã chết, nếu Khúc Tây Sương thực tâm hối cải thì lão phu cũng bỏ qua chuyện cũ!

Hãn Thanh thăm khâm phục lòng độ lượng của nội tổ.

Nhất Bất Thông Chu Minh trở lại chủ đề chính:

- Lão phu đã cho người bám theo năm lão ma đầu, chỉ ít hôm nữa là sẽ biết họ đi đâu. Chúng ta hà tất phải lo cho một ốc.

Ba ngày say, một gã Quỷ Tốt về báo rằng khi đến Trịnh Châu, bọn đầu sỏ Ngũ Long Bang đã rẽ về hướng Nam.

Đêm ấy Hãn Thanh không ngủ, nằm cạnh Tiểu Thuần, mắt mở trao tráo, nhìn ánh đèn lồng ngoài vườn.

Thấy ái thê đã ngủ say, chàng nhẹ nhàng rời giường, tìm đến ngọa phòng của nội tổ. Lão Hầu Gia vẫn chưa ngủ, đang ngồi bên giá nến đọc quyển Xung Hư Chân Kinh của Liệt Tử.

Ông mừng rỡ rót trà mời cháu yêu:

- Thanh nhi chưa ngủ sao? Hãy ngồi xuống đây uống với ta chén trà thơm.

Hãn Thanh nhấp vài hớp dụi dụi nói:

- Chắc gia gia cũng đoán ra ý định của tiểu tôn?

Mộ Dung Cẩn vuốt râu:

- Ta biết cháu không vì thê thiếp mà quên nghĩa vụ với sơn hà! Nay Hương nhi, Bình nhi đã có hỉ tìn, tông mạch họ Mộ Dung không phải lo nữa, cháu cứ lên đường!

Ông lấy văn phòng tứ bảo ra vẽ lại hải trình đến Bồng Lai Đảo, rồi nghiêm giọng:

- Thanh nhi cứ đến Ôn Châu ở bờ biển Chiết Giang, tìm chủ hãng thuyền Nam Dương Hải Vận Hoàng Hách Khai Nguyên. Cơ sở ấy có phân nửa vốn của Hầu Phủ. Họ Hách sẽ đích thân đưa Thanh nhi đi tìm Kim Ngọc Bồng Lai Đảo!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Gia gia hãy yên tâm, tiểu tôn sống lâu năm bên bờ Đạ Lai, bơi lội rất giỏi, chẳng thể chìm được đâu!

Mộ Dung Cẩn buồn rầu nói:

- Đạo trời sanh tử chẳng khác nhau, nhưng con người là giống đa tình, lão phu không lo lắng sao được? Thanh nhi hãy cố bảo trọng, đừng để lòng già tan nát!

Chàng cảm động nắm chặt bàn tay lão, hứa sẽ trở về an toàn. Thực ra, chàng không tin vào khả năng sống sót của mình, vì linh cảm rằng năm lão ma đầu Ngũ Long Bang cũng đang trên đường đến Bồng Lai Đảo. Hải Trường Công muốn xây đế nghiệp nên cần phải lôi kéo những cao thủ như vậy. Và chỉ có số châu báu khổng lồ kia mới khiến bọn Quỷ Trảo kéo đi chẳng thiếu một ai.

Sáng hôm sau, trong bữa điểm tâm, Hãn Thanh tuyên bố:

- Ta sẽ đi Đông Hải, Hồng Hương, Lạc Bình thai nghén phải ở lại!

Viên Nguyệt Hằng Nga phụng phịu:

- Mới tháng đầu, có đi cũng đâu ảnh hưởng gì?

Hãn Thanh tủm tủm cười:

- Nhưng nàng đâu biết bơi?

Hồng Hương tròn mắt:

- Chẳng lẽ tướng công không mua nổi chiếc thuyền?

Cả nhà ôm bụng cười ngặt. Đạm Vân tát yêu vào má Hồng Hương giải thích:

- Sao Hương muội ngốc quá vậy? Thuyền thì đương nhiên phải có, nhưng đại dương đầy sóng gió, bắc trắc phải giỏi thủy tính mới mong kéo dài sinh cơ khi hữu sự!

Bạch Thần Y tiếp lời:

- Người mang thai không nên đi biển, Hương nhi, Bình nhi đừng tranh giành nữa!

Sau lão Hầu Gia, Bạch Nguyên Giáp là người được tôn kính thứ hai, vì vậy, Hồng Hương không dám nói thêm.

Nhất Bất Thông Chu Minh bỗng nói:

- Dám hỏi lão Hầu Gia, Kim Ngọc Bồng Lai Đảo có vị trí tương ứng với đoạn bờ biển của phủ nào?

Mộ Dung Cẩn cười đáp:

- Từ Ôn Châu, Chiết Giang, đi thẳng theo hướng chính Đông độ hai ngàn dặm thì đến nơi!

Chu Minh biến sắc:

- Thế thì tiểu điệt cho rằng Hãn Thanh chẳng nên đi nữa. Dường như bọn Ngũ Long Bang đã qui phục Hải Trường Công và đang trên đường ra Bồng Lai Đảo. Với võ công của họ và lực lượng quân binh của Hải Trường Công, dẫu chúng ta có kéo hết nhân thủ đi thì cũng không địch lại!

Lão Hầu Gia cười bí ẩn:

- Tuy người thông minh nhưng chỉ đoán đúng có một nửa thôi! Bọn Quỷ Trảo quả thực đang lên đường ra đảo, nhưng không phải để hỗ trợ cho Hải Trường Công mà lên tiêu diệt lão ta mà giành lấy kho báu!

Cả nhà ngơ ngác không hiểu vì sao Mộ Dung Cẩn lại biết rõ nội tình như vậy?

Chu Minh thẳng thốt kêu lên:

- Té ra lão Hầu Gia đã dùng dĩ độc công độc, chỉ đường cho Ngũ Long Bang!

Mộ Dung Cẩn vuốt râu gật gù:

- Đúng vậy! Bọn Nam Thiên Tổng Giám chỉ tham danh lợi chứ không thể mưu đồ phản loạn như Hoàng Thân Chu Kích. Lão phu chẳng nhân tâm để Hãn Thanh một mình gánh nặng trách nhiệm này, nên đã bí mật thương lượng với Ngũ Long Bang, dùng châu báu, của cải ở Bồng Lai Đảo bắt họ phải thể độc. Cả năm lão ma kia đã hứa sẽ giết Chu Kích và an hưởng cảnh giàu sang, không nghĩ đến việc xưng bá nữa!

Tề Phi Tuyết tiếp lời:

- Chính lão phu là người đi thương lượng! Tư Không Nhạ và bốn người kia đã viết lời trọng thệ lên giấy để đổi lấy hải đồ!

Bạch Thần Y cười khà:

- Thì ra lão Hầu Gia vì thương Hãn Thanh mà âm thầm làm chuyện này!

Chu Minh giận dữ:

- Sao lão bá không cho tiểu diệt biết?

Mộ Dung Cẩn vui vẻ tiếp:

- Lão phu chỉ muốn gây bất ngờ mà thôi! Giờ thì đến người bày binh bố trận đây. Lão phu sợ rằng hai phe ấy hợp tác với nhau, chia đôi số của cải trên đảo, bắt tay tạo phản thì nguy to. Vì vậy, rất cần đến tài trí của người để văn hồi cục diện!

Chu Minh được khen ngợi, liền bớt tự ái, đặc ý bảo:

- Lão Hầu Gia lường trước được hậu quả là tốt. Nếu lực lượng hai bên quân bình, không chừng Hải Trường Công sẽ dụ dỗ được Ngũ Long Bang. Số của cải khổng lồ kia dễ khiến họ quên đi lời trọng thệ!

Chu Minh nhăn trán ra vẻ đang lao tâm khổ trí để tìm phương sách, đầu ngón tay nhíp trên mặt bàn, khiến cả nhà đều nóng ruột. Hà Hồng Hương cười nhạt:

- Có gì mà nhị thúc phải suy nghĩ lâu đến thế? Theo ý tiểu diệt, chỉ cần tướng công và Trịnh đại thư lên đảo ẩn mình chờ có cơ hội là giết ngay lão Hải Trường Công kia. Sau đó phá hủy hết thuyền bè nhốt luôn bọn Ngũ Long Bang ở đây. Lúc ấy lo gì thiên hạ không thái bình?

Mọi người hân hoan tán thành cao kiến của nàng! Chu Minh ngưng ngưng nói:

- Không ngờ tiểu nha đầu lại nói trúng ý lão phu như vậy!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Hương muội quả là có tài thao lược, thế mà ta không biết đấy!

Hà Hồng Tập thì khoan khoái bảo:

- Hương nhi khiến ta rất hãnh diện!

Mỗi người một câu khiến Viên Nguyệt Hằng Nga vô cùng sung sướng và thẹn thùng. Lạc Bình vuốt má nàng rồi bảo:

- Hương muội chỉ có tật hay ghen hờn chứ đâu phải ngốc!

Hồng Hương buột miệng nói ngay:



- Phen này ra Bồng Lai Đảo, mong Trịnh đại thư giữ tướng công cho chặt, nếu không chàng lại đem về dăm ba nàng ngư nữ nữa thì nguy to.

Cả nhà cười ngất, Hà Hồng Tập bực mình gắt:

- Mới khôn ngoan một chút đã hồ đồ ngay rồi!

Hãn Thanh thấy ái thê hồ thẹn vội đỡ lời:

- Chẳng qua do Hương muội quá yêu tiểu tể nên mới hay ghen thế thôi Hồng Hương khoan khoái gật đầu:

- Tướng công là tri âm của thiếp!

Tề Phi Tuyết cố nín cười:

- Thôi đừng trêu ghẹo Hương nhi nữa! Lão phu đề nghị cho cả Đạm Vân và U Linh Tứ Vệ cùng theo. Nhưng phải tìm người giỏi nghề hỏa dược mới đánh đắm được mấy chục chiếc thuyền lớn kia!

Lục Phán Quan Khuất Qùy ứng tiếng:

- Đại ca quên là tiểu đệ đã từng làm trong mỏ đá Vân Nam suốt thời trai trẻ hay sao? Nghề hỏa dược đâu lạ lắm gì với Khuất Qùy này!

Gần giữa tháng hai, bọn Hãn Thanh đã có mặt trên chiếc thuyền buồm tốt nhất của Nam Dương Hải Vận Hoàng.

Hách Khai Nguyên tuy đã gần sáu mươi nhưng vẫn còn tráng kiện, đích thân cầm lái cho thuyền ra khơi.

Thiết Định Thần Y cũng có mặt trong chuyến hải hành này, vì muốn tìm hiểu những dược liệu quý trên Bồng Lai Đảo. Nhờ có ông mà bọn Hãn Thanh không bị hành hạ bởi những cơn say sóng!

Lục Phán Quan và bọn U Linh Tứ Vệ chẳng hề than phiền gì vì rượu ngon và thực phẩm ê hề. Thuyền trưởng họ Hách kia cũng là con sâu rượu, cùng khách nhâm nhi rất tương đắc.

Hãn Thanh thì bị hai nữ nhân giữ chặt trong phòng, thỉnh thoảng mới cho tham gia cuộc tử chiến. Biển ái ân cũng ngút ngàn và đầy những lớp sóng hoan lạc.

Trời vẫn còn lạnh giá nhưng những tảng băng trôi đã tan cả. Gió Đông lồng lộng khiến thuyền đi chậm nên nửa tháng sau vẫn còn cách Kim Ngọc Bồng Lai Đảo hơn trăm hải lý.

Sáng hôm sau, Hãn Thanh và nhị vị phu nhân dậy thật sớm, lên mũi thuyền ngắm cảnh bình minh.

Vàng dương đỏ ối như nhô lên từ đáy biển, tỏa hồng cả biển Đông, cảnh tượng diễm lệ này khiến lòng người ngây ngất.

Nhưng đôi mắt tinh tường của Hãn Thanh đã kịp nhận ra có một người đang ôm mảnh ván, bồng bênh trên sóng nước, có lẽ người ấy là nạn nhân của một vụ đắm thuyền.

Hãn Thanh vội báo tin cho Hách Khai Nguyên biết. Lão bèn lái thuyền về hướng ấy, và cử thủ hạ nhảy xuống vớt lên.

Đó là một chàng trai tuổi đôi mươi, thân đầy những vết xam kỳ quái, và trên lớp da là lớp vẩy nhỏ như vẩy cá! Gã ở trần và chỉ quấn độc một mảnh khổ bằng da chó biển.

Bạch Thần Y nhìn đôi môi nứt nẻ biết y đã chịu khát lâu ngày, liền hòa linh đan vào nước đổ từng muỗng vào miệng.

Bạch Nguyên Giáp còn dùng kim vàng cắm vào tám đại huyệt trên thân trước. lát sau, chàng thanh niên hồi tỉnh, ngơ ngác nhìn những gương mặt xa lạ chung quanh mình!

Rồi gã cũng hiểu rằng đã được những người này cứu sống liền quỳ lên vái lạy:

- Ta xin cảm ơn các vị!

May thay, gã nói tiếng Bắc Kinh nên ai cũng hiểu. Lão tổ họ Mộ Dung đã kể lại rằng dân cư trên đảo Bồng Lai vốn xuất xứ từ nước Yên thời chiến quốc.

Khi nước Yên của thái tử Đan bị Tần Thủy Hoàng tiêu diệt, họ đã lên thuyền ra Đông Hải, tìm đảo hoang mà tị nạn, không ngờ lại bị bão thổi lạc đến tận phía Nam, cư trú Bồng Lai Đảo. Do không có giấy mực, nên chữ nghĩa mai một, chỉ còn lại ngôn ngữ đất Yên tức Bắc Kinh bây giờ!

Hãn Thanh đỡ gã đứng lên rồi hỏi:

- Phải chăng ngươi là người của Bồng Lai Đảo?

Chàng trai gật đầu:

- Đúng vậy! Ta rời đảo cách nay bảy lần mặt trời mọc để đánh cá, nhưng thuyền bị đàn kinh ngư đập vỡ, trôi giạt đã ba ngày nay!

Hãn Thanh lấy ra một vỏ ốc màu đỏ tươi và óng ánh:

- Ngươi biết vật này không?

Chàng trai gật mình:

- Có! Đây là một trong những bảo vật bày trên bàn thờ Hải Thần. Nhưng cha ta kể rằng gần trăm năm trước cao tổ phụ của ta đã tặng cho một người họ Mộ Dung ở Trung Nguyên. Tại sao túc hạ lại có vật này?

Hãn Thanh mỉm cười:

- Ta là Mộ Dung Hãn Thanh, cháu bốn đời của người ấy. Còn ngươi danh tính là gì?

Chàng trai mừng rỡ nắm tay chàng:

- Ta là Thạch Vỹ, con trai của chúa đảo Bồng Lai. Xét ra ta với ngươi là anh em, vì năm xưa tổ phụ ngươi với tổ phụ ta đã từng kết nghĩa huynh đệ!

Mắt gã sáng rực niềm hân hoan chân thành khiến Hãn Thanh cảm động, chàng vui vẻ gật đầu:

- Hay lắm! Thế ngươi bao nhiêu tuổi?

Thạch Vỹ bấm ngón tay tính toán rồi đáp:

- Dường như ta mười tám thì phải.

Mọi người trên thuyền che miệng cười thầm.

Hãn Thanh mỉm cười:

- Ta hai mươi, vậy ngươi phải gọi ta là đại ca!

Thạch Vỹ mừng rỡ ôm lấy chàng hôn lên má:

- Đại ca! Thế là Vỹ này đã có anh em rồi!

Bốn ngày sau, đại thuyền có mặt trong một vịnh hẹp, kín đáo ở phía Đông Bồng Lai Đảo. Bọn Hãn Thanh đã phải đi vòng ra phía sau đảo để tránh mặt Hải Trường Công và Ngũ Long Bang. Họ đã đến trước vài ngày và đang neo thuyền ở mé Tây đảo.

Đây là một quần đảo san hô, mà Bồng Lai Đảo là lớn nhất. Nếu không có hải đồ, chẳng thể nào tránh được những giải đá ngầm giữa các đảo nhỏ, và vương xa hàng chục dặm. Chính vì vậy, không có đoàn thuyền nào dám đi vào vùng biển hiểm ác này.

Tầm hải đồ của họ Mộ Dung chỉ vẽ lối vào đi từ phía Tây, nên cả hai phe kia đều đến bằng hướng ấy.

Thuyền của bọn Hãn Thanh đã vào được mé này là do có sự hướng dẫn của Thạch Vỹ. Thật ra, dân trên đảo đều tập trung ở phần phía Đông, vì nơi đây đất đai màu mỡ, có thể trồng trọt được. Bia đảo lại có vách đá cao ngất, chắn gió bão. Rừng cây rậm rạp, đầy thú và kỳ hoa dị thảo, được bảo vệ, chăm sóc rất tốt. Rừng cung cấp thực phẩm, củi đốt, lại che chở cho họ nên luôn được trồng thêm cây non, bổ sung vào những cây đã bị đốn.

Nửa Tây của đảo chỉ toàn là cát, đá, cây cối thưa thớt, được ngăn cách với phần còn lại bằng một cánh rừng già rậm rạp.

Và khác với truyền thuyết, trên mặt đất chẳng hề có vàng bạc, châu báu gì cả. Đó là do lời khuyển cáo của Mộ Dung Bích Cao tăng tổ Hãn Thanh Nên dân trên đảo thu lượm hết những vật gọi lòng tham kia, cất giấu vào một hang đá bí mật.

Điều này khiến cho Hải Trường Công và Ngũ Long Bang hoang mang, chưa vội ra tay chém giết lẫn nhau.

Nhác lại, khi thuyền cập bến, Thạch Vỹ dẫn ngay bọn Hãn Thanh vào khu dân cư của đảo.

Thấy Thiệu Đảo Chủ còn sống trở về, những người đầu tiên gặp đã ba chân bốn cẳng chạy đi báo tin.

Lát sau, một lão nhân tuổi thất tuần và đoàn người đông đảo ra đón. Họ đều ở trần, đóng khố, tóc buộc ngang trán.

U Linh Tứ Vệ tròn mắt nuốt nước miếng khi thấy các nữ nhân đều để hở thân trên. Có điều lạ là trên da họ không có vẩy và những hình xăm như nam giới. Do đó, vẻ đẹp của những đôi ngực thanh xuân không hề bị giảm sút. Tuy nhiên cạnh đấy vẫn có khá nhiều những bầu vú nhão, chảy dài như trái mướp héo của những người lớn tuổi.

Lão nhân tóc bạc kia hơi khác với mọi người, vì quanh trán có chiếc vòng vàng, thay vì da cá, da thú.

Lão rưng rưng nước mắt, dang tay ôm lấy Thạch Vỹ:

- Tạ Ôn thần biển đã không cướp đi mạng sống của con trai lão!

Thạch Vỹ cười hì hì:

- Không phải thần biển mà là do Mộ Dung đại ca của hải nhi có đôi mắt sáng như Hải Ưng nên đã nhìn thấy hải nhi đang trôi giạt.

Chúa đảo Thạch Oai giật mình:

- Người nói Mộ Dung đại ca nào?

Hãn Thanh vội bước đến bái kiến:

- Vãn bối Mộ Dung Hãn Thanh, cháu bốn đời của Mộ Dung Bích, xin bái kiến lão tiền bối!

Thạch Oai hoan hỉ ôm lấy chàng, hôn lên hai má, đúng như phong tục của đảo. Lão cười ha hả:

- Giòng họ Thạch nhà ta luôn ghi nhớ mối giao tình với họ Mộ Dung.

Nay hiền điệt lại tình cờ cứu mạng khuyển tử, đấy chẳng phải là chuyện trời cao có mắt hay sao?

Hãn Thanh kính cẩn nói:

- Tiểu điệt có ít thổ sản Trung Nguyên để tặng lão bá và dân trên đảo. Xin lão bá cho người phụ mang lên.

Thạch Oai mừng rỡ ra lệnh cho đám trai tráng. Họ đông đảo và rất khỏe mạnh nên chỉ hơn canh giờ sau đã chuyển hết mọi thứ đến sân nhà đảo chúa.

Ngoài vải vóc, chén bát, gương lược, còn có mấy chục rương văn phòng tứ bảo, sách vở.

Hãn Thanh giới thiệu năm nho sĩ trẻ tuổi đã tình nguyện ra Bồng Lai Đảo để khai hóa cho dân chúng.

Thạch Oai hoan hỉ phi thường:

- Hiền điệt nghĩ cả đến việc dạy Hán tự cho bọn ta, công lao này đáng được tôn là phúc thần của đảo.

Năm chàng nho sinh nghèo khổ kia cũng giống hệt như Tứ Vệ, cứ dán mắt vào thân thể của đám con gái nhà họ Thạch. Bạch Thân Y phì cười:

- Nếu đảo chúa muốn các thầy đồ này tận tâm dạy học, thì hãy mau gả cho họ những nữ nhân xinh đẹp.

Thời nào cũng vậy, phận nghèo hèn rất khó lấy vợ, năm gã này thì rớt nên chẳng nữ nhân nào thèm để ý đến. Họ tình nguyện ra đảo cũng chỉ vì phần chích và thêm một mái ấm gia đình.

Thạch Oai cười ha hả:

- Ở đây trai thiếu gái thừa, mỗi nam nhân đều có năm bảy vợ, chỉ sợ các nho sĩ này không kham nổi đây thôi!

Nghe nói thế, năm chàng học trò và bốn gã Quỷ Tốt sướng rơn.

Tiệc đã được dựng lên và hương rượu Thiệu Hưng đã khiến cả gia đình họ Thạch hài lòng. Thạch Vỹ hớn hở nói:

- Rượu Trung Nguyên thơm ngon khác hẳn rượu của đảo, uống vào nghe tâm hồn sáng khoái phi thường. Đại ca mang theo có nhiều không?

Hãn Thanh cười đáp:

- Không nhiều nhưng cũng đủ cho người uống vài tháng, sau này cứ mỗi năm một lần, ta sẽ cho thuyền mang rượu và những thứ cần thiết đến cho Bồng Lai Đảo!

Hai cha con đảo chúa hài lòng cười vang? Thạch Oai bỗng nói:

- Ba ngày trước, có hai đoàn thuyền lần lượt ghé vào mặt Tây của đảo, nhưng chưa dám vượt qua khu rừng. Nay hiền điệt lại đến đây, phải chăng hai sự kiện này có liên quan?

Hãn Thanh bèn thuật lại mọi việc và đưa ra kế sách để đối phó!

Sáng hôm sau, Thạch đảo chúa dẫn một ngàn trai tráng mang đao xuất hiện ở bia rừng phía Tây. Bọn Hãn Thanh cũng đã cởi áo, xoa tóc, vẽ đầy người, đứng cạnh Thạch Oai, trừ hai nữ nhân.

Hải Trường Công đem theo tới ba trăm quân, nên lều vải san sát.

Cách đây chừng trăm trượng là hai chục mái lều của Ngũ Long Bang. Cả hai phe đều mang theo hàng hóa, chất thành đồng cạnh khu lều.

Mấy hôm nay, họ dồn đến sát bia rừng, cao giọng gọi, cố tìm cách liên lạc với dân trên đảo, nhưng chẳng có ai đón tiếp, lý do vì toàn đảo đang lo lắng cho sinh mạng Thạch Vỹ nên chẳng vui vẻ mà đón khách.

Nay thấy đoàn người của đảo xuất hiện, Hải Trường Công và Nam Thiên Tổng Giám vội tiến lên.

Thạch Oai lạnh lùng hỏi:

- Chư vị đến đây với mục đích gì?

Hải Trường Công là một lão già tuổi lục tuần cao lớn, tóc đen nhánh, tay dài như tay vượn, râu hàm én, trông rất oai phong. So với dung mạo thô kệch của Nam Thiên Tổng Giám thì hơn hẳn. Lão tươi cười vòng tay nói:

- Lão phu là Chu Kích, biểu đệ của Đương Kim Thiên Tử đất Trung Hoa.

Nghe nói trên đảo này có đến mấy ngàn người đồng chủng, đang phải chịu sống cảnh bán khai, thiếu thốn, nên lão phu đến thăm, hầu tìm phương giúp đỡ! Nhân tiện cũng có ít vật mọn làm lễ ra mắt!

Thạch Oai ngắt lời họ Chu bảo Tư Không Nhạ:

- Lão phu hiểu rồi, còn các vị thì sao?

Nam Thiên Tổng Giám cười giả lả:

- Bọn lão phu là thương khách, biết nơi đây có nhiều đá màu xinh đẹp nên mang hàng hóa đến trao đổi.

Thế là hai phe thi nhau bày hàng của mình ra.

Thạch Oai gật gù, bốc trong túi da bên hông ra một nắm bảo thạch đủ màu, rải xuống mặt cát rồi cười bảo:

- Thứ đá này lão phu có nhiều đến nỗi chỉ muốn xúc đổ đi. Nhưng qui củ của bốn đảo là chỉ giao dịch với vị khách nào có võ công giỏi nhất. Vậy nên nhị vị cứ việc so tài, ai giết được đối phương sẽ là khách quý của bốn đảo!

Dứt lời, lão ra lệnh cho thủ hạ ra vác hết hàng hóa của hai phe vào rừng.

Hai ngàn chàng trai lực lưỡng, da đầy vẩy và những vết xam đã làm đối phương khiếp sợ không dám ngăn cản.

Thạch Oai nói tiếp:

- Hai bên đã có thể bắt đầu cuộc chiến, lão phu sẽ là trọng tài.

Hải Trường Công quay sang bảo bọn Tư Không Nhạ:

- Bồn tướng là Tổng Đốc Sơn Đông. Chư vị khôn hồn thì rời khỏi đảo ngay!

Đông Nhạ Thần Dao Lục Kính Nghiêm bước ra cười nhạt:

- Lão là quan đầu tỉnh Sơn Đông, vậy có biết danh tính của Đông Nhạ Thần Dao hay không? Ba trăm gã lính quèn kia chẳng bỏ cho Lục mỡ thử dao đâu!

Hà Tu Nghệ tiếp lời:

- Còn lão phu là Bắc Nhạc Quỷ Trảo !

Nam Thiên Tổng Giám cười toe toét ngậy ngô:

- Lão phu là...

Chưa dứt lời, Tư Không Nhạ đã lao đến như ánh chớp, vung chưởng tấn công Chu Kích. Tâm cơ của lão quả là hiểm độc, xảo trá khôn lường.

Nhưng hai võ quan bên cạnh Hải Trường Công đã liên thủ chớp đỡ cho chủ tướng. Chưởng kinh của họ có màu đen mờ như khói bếp và hùng mạnh tuyệt luân.

Nam Thiên Tổng Giám bị đẩy ngược về phía sau, mặt xanh như tàu lá.

Bắc Nhạc Quỷ Trảo kinh hãi hô vang:

- Liên Hà Thất Tử!

Chu Kích cười dài:

- Đúng vậy! Bồn tướng là minh chúa tất phải có tôi hiền phò tá.

Cả năm tay đầu sở Ngũ Long Bang nhất tề xuất thủ, bọn bang chúng cũng xông lên. Thân pháp Á@o Á@nh và những luồng phần độc kia chứng tỏ họ là đệ tử Nam Thiên Quỷ Hồ Thập Bát Động.

Đám thân binh của Chu Kích được tuyển lựa kỹ càng trong hàng vạn quân Sơn Đông nên cũng rất kiêu dũng. Có điều họ không sao chống nổi chất kỳ độc, thương vong rất nhiều.

Viên lãnh binh râu dài lập tức cho quân lui vào đóng đá gối ngang ở bờ biển, dùng cung nỏ mà chống lại. Hai bên đều có thương vong, nhưng phe Ngũ Long Bang vẫn chiếm thượng phong.

Thân Pháp Á@o Á@nh cực kỳ nhanh nhẹn và quỷ dị, chỉ sợ mưa tên chứ không ngần vài mũi lê tẻ. Tiếng kêu la thảm khóc vang dội vùng bờ đảo vắng vẻ đã trăm năm.

Bên này, Liên Hà Thất Tử và Hoàng Thân Chu Kích giáp công năm đối thủ, có phần nhỉnh hơn một chút. Hãn Thanh ngạc nhiên khi thấy võ công của Hải Trường Công rất cao siêu, xem ra còn hơn bất cứ ai trong Liên Hoa Thất Tử. Tay hữu của lão cầm thanh bảo kiếm tỏa ánh sáng xanh biếc, ngắn hơn trường kiếm một gang, ngang nhiên va chạm với tử quang của Đông Nhạ Thần Dao và khiến bảo đao mẻ từng miếng lớn bằng móng tay cái.

Như vậy, đây chính là một trong những thanh thần kiếm thời Chiến quốc. Vì hiện nay chẳng có lò đúc kiếm nào áp dụng kích thước ấy nữa. Tất cả những thanh thần kiếm như Thái A, Trạ Lư, Mạc Can, Can Trương, Long Tuyên.... đều ngắn hơn trường kiếm đương đại.

Có bảo kiếm hãn thế trong tay, kiếm pháp của họ Chu càng thêm lợi hại, khiến Đông Nhạ Thần Dao vã mồ hôi hột.

Thiết Địch Thần Y nói với Hãn Thanh:

- Lão phu nghe đồn trong cung có nhánh Thiên Niên Hà Thủ Ô và thanh Trạm Lư Bảo Kiếm. Có lẽ Chu Kích đã lấy được cả hai, nên bản lĩnh mới cao cường như thế.

Lúc này phe Bồng Lai Đảo đã ngồi cả xuống bìa rừng râm mát để tránh ánh mặt trời nóng bỏng.

Địa hình chỗ này vốn cao hơn bờ biển chừng nửa trượng, tựa như bậc thềm vậy. Vào mùa mưa bão, sóng biển dâng cao, tràn vào phía Tây đảo, xói mòn đất đá. Do đó mới tạo ra sự chênh lệch độ cao suốt chiều ngang Nam Bắc của phần Tây như vậy.

Cuộc chiến ngày càng khốc liệt, hai phe thương tích đầy mình, chỉ có Nam Thiên Tổng Giám và Hoàng Thân Chu kích là còn nguyên vẹn. Tư Không Nhạ như khinh công quán thế, còn Chu Kích thì nhờ có bảo y hộ thân.

Hãn Thanh nhủ thầm:

- Không ngờ Hải Trường Công lại khó giết như vậy! Nhưng nếu ta xuất hiện thì gia gia sẽ mang tiếng với đời! Thôi đành chờ dịp khác vậy.

Đột nhiên, từ phía Nam của Bồng Lai Đảo vọng đến những tiếng kêu quái dị, cả một đoàn quái vật đồng đúc kéo đến. Chúng chạy rất nhanh khiến cát bụi bay mù mịt như cả một đạo quân đang rải vó câu. Lúc đàn thú tới nơi, Hãn Thanh mới thấy rõ hình dáng đáng sợ của chúng. Đó là một loài bò sát bốn chân khổng lồ, thân to bằng con ngựa, da sù sù xám đen, tính cả chiếc đuôi bè ra như mái chèo kia thì dài đến hơn trăm trượng.

Môm của chúng ngắn hơn cá sấu, nhưng đầu những chiếc răng nhọn hoắt có chiếc lưỡi đỏ hồng, dài ngoằng, luôn thò ra thụt vào. Trên sống lưng, một hàng vây răng cưa chạy dài từ cổ đến chót đuôi, trông giống như loài kỳ nhông. Đàn quái vật này dường như lại bị hấp dẫn bởi mùi máu tươi nên lao thẳng đến đấu trường, xơi các xác chết và tấn công cả hai phe tham chiến. Bọn Hải Trường Công và Ngũ Long Bang vội liên thủ chống trả với đàn quái vật.

Toán đệ tử của Nam Thiên Tổng Giám sử dụng ngay chất kỳ độc trấn sơn Văn Hương Lạc Phách Phấn nhưng chẳng thấm thía gì! Thêm nữa, da thịt của những con vật quái dị này rất bền chắc, thân nhiên chịu đựng những nhát chém kinh hồn, dù rách da, đứt thịt, cũng chẳng hề sợ hãi, càng háng máu xông vào. Những chiếc lưỡi dài gần trượng, đầu chẻ làm hai kia nhanh nhẹn phi thường, cuốn lấy từng thân người đưa vào miệng.

Bọn Hãn Thanh đã đứng cả lên xem cuộc chiến. Họ mừng thầm vì đoàn quái vật kia không vượt đốc mà tấn công mình.

Thiết Định Thần Y đã nhớ lai lịch đoàn thú. Ông thở dài nói:

- Dường như đây là loài hải long đã từng được nhắc đến trong những quyển cổ thư. Chúng thường sống ở Nam Hải, sao lại xuất hiện nơi đây nhỉ?

Thạch đảo chúa buồn rầu ứng tiếp:

- Sáu năm trước, vùng biển phía Nam đột nhiên mù khói bụi, và hơn nửa tháng sau, đàn quái vật kia xuất hiện ở đảo này! Chúng xâm nhập vào cả khu dân cư, giết hại người và gia súc. Gần năm trăm trai tráng của đảo đã thiệt mạng mới đuổi được chúng đi. Chính vì vậy mới có tình trạng nữ đa nam thiếu như hiện nay.

Hãn Thanh nhớ đến số hỏa dược trên thuyền, liền trấn an lão:

- Thạch lão bá yên tâm. Tiểu đệ có cách xua đuổi đàn hải long này!

Chàng quay lại thi thắm với Lục Phán Quan. Khuất Qùy cùng U Linh Tứ Vệ đi ngay.

Lúc này Hải Trường Công và Nam Thiên Tổng Giám Tư Không Nhạ đã ra lệnh rút quân. Chần chờ thêm vài khắc sẽ không còn ai sống sót. Cả hai phe ba chân bốn cẳng nhảy lên thuyền con, chèo nhanh về phía đại thuyền, bọn hải long không chịu buông tha, lao ngay xuống nước đuổi theo. Nước là môi trường quen thuộc của hải long nên chúng bơi rất lẹ, nhờ có bốn bàn chân có màng và cái đuôi dẹp, bè ra như mái chèo.

Cuộc tàn sát trên biển còn thảm khốc hơn lúc này. Từng chiếc thuyền con bị lật nhào và người trên ấy biến thành mồi ngon, tiếng kêu khóc, rên la thảm thiết át cả tiếng sóng vỗ vào ghềnh đá. Rốt cuộc chỉ còn rất ít người lên được thuyền lớn. Thảm nào nhất là đoàn quân của Hải Trường Công, họ chỉ dương bươm có một chiếc, bỏ lại ba chiếc vì đã mất đến hơn hai trăm người.

Sau trận này, có lẽ lòng tham của họ cũng phai đi, và không bao giờ dám đến Kim Ngọc Bồng Lai Đảo nữa! Lúc này, lệnh báo động đã loan ra, toàn thể nam nhân trên đảo, ước độ hai ngàn người đã có mặt cả ở cánh rừng, họ nào lòng nhìn đàn quái vật đông hàng nghìn con, nhớ đến cuộc chiến khủng khiếp sáu năm trước. Lần này còn đáng sợ hơn vì chúng đông gấp đôi.

Bọn hải long đã thanh toán sạch số mấy trăm xác người mà vẫn chưa no, nên tiến về phía bắc thêm. Người trên đảo đã lập phòng tuyến sát mép, cố ngăn không cho chúng vượt lên. Nhưng đao thì ngắn mà lưỡi bọn quái vật thì dài gấp mấy lần, đã có mấy người bị cuốn lấy.

Lớp vẩy trên da không giúp họ thoát chết vì cú tấp của hải long đã làm xương cốt dập nát. Nhưng may thay, hỏa khí đã nổ vang rền, những ống tre nhồi đầy hỏa dược được châm ngòi, ném vào miệng của bọn hải long, xé nát cổ họng của chúng. Gần trăm con hải long ngã gục, và hỏa dược cũng chẳng còn. Tuy nhiên, đàn quái vật mãi mê ăn thịt xác đồng loại nên không nghĩ đến chuyện tiến lên nữa. Bọn Hãn Thanh nhân dịp ấy mà nghỉ ngơi.

Thạch đảo chúa rầu rĩ bảo:

- Thuốc nổ đã hết, biết lấy gì để đối phó nữa đây?

Lục Phán Quan Khuất Qùy cười khanh khách, chỉ ra biển:

- Đảo chủ lo gì? Ba chiếc thuyền mà Hải Trường Công bỏ lại đều là tàu chiến, có súng thần công, dĩ nhiên hỏa dược rất nhiều!

Thạch Oai mừng rỡ bảo Thạch Vỹ và thủ hạ dùng thuyền con chèo ra vịnh biển phía Tây Cách bờ đảo hai dặm để lấy thuốc nổ.

Hãn Thanh cân nhắc:

- Dù có hỏa dược trong tay. Muốn giết sạch cả ngàn con quái vật này cũng không phải là dễ. Tại hạ cho rằng nên tìm cách đuổi chúng đi thì hay hơn. Thuở nhỏ, tại hạ đã từng học một quyển cổ thư, nói về những hòn đảo hỏa sơn ở Nam Hải. Có lẽ đàn hải long này cư trú trên vùng đảo ấy. Do núi lửa phun trào nên phải di cư. Nay ta cũng thử tạo cảnh tượng tự, may ra chúng sợ hãi, kéo đi mà không trở lại nữa.

Thiết Định Thần Y tán thành:

- Thanh nhi nói đúng! Bọn hải long này có kỹ ức bản năng rất tốt, nên mới nhớ đường quay lại Bồng Lai Đảo lần này.

Thạch đảo chủ mừng rỡ nghe theo kế hoạch của Hãn Thanh và những đồng củi cũng đã chất đầy suốt dải thêm. Rừng ở ngay sau lưng nên công việc khá dễ dàng.

Lát sau, hàng ngàn đồng củi kia bốc cháy, tỏa khói mù mịt, được gió Đông xua về phía đàn hải long. Đồng thời, một tiếng nổ kinh thiên động địa làm kinh hoàng cả đảo Bồng Lai. Lục Phán Quan đã khéo léo bố trí cho lực đạo nổ hướng ra ngoài, do đó, cát đá bay cả vào bầy quái thú. Quả nhiên, chúng không đủ khôn ngoan để phân biệt thực giả, sợ hãi mà xuống nước bơi đi. Khuất Qùy tiếp tục khai hỏa mấy lần nữa để tổng tiền.

Người trên đảo thấy tai họa đã bị đẩy lùi, mừng rỡ reo hò như sấm dậy.

Năm ngày sau, không thấy bọn hải long trở lại, bọn Hãn Thanh lên đường trở về Trung Thổ. Hỏa dược còn lại đến hai trăm cân, được Khuất Qùy hướng dẫn cách bảo quản và thao tác sử dụng, để Thạch đảo chúa dùng vào dịp khác. Thuyền rời Kim Ngọc Bồng Lai Đảo được tám ngày thì biển bỗng lặng im, không một ngọn gió, không gian một màu tím lịm.

Thuyền trưởng Hách Khai Nguyên lo lắng:

- Đông Hải đôi lúc vẫn có bão bất ngờ thế này rất nguy hiểm!

Vài khắc sau, cuồng phong nổi lên từ hướng Đông Nam, sóng biển cao đến ba bốn trượng, nhồi lác con thuyền dữ dội. Bọn Hãn Thanh lên cả trên mạn, phụ giúp đám thủy thủ chống chọi với cuồng phong.

Bão càng lúc càng dữ dội, trời đất mịt mù và cuối cùng một đợt sóng cao mười trượng đã ập xuống, đập vỡ thân thuyền và chìm nó vào lòng biển.

Hãn Thanh vùng vẫy, gọi tên ái thiê và người thân, chàng may mắn ôm được một đoạn cột buồm gãy. Gục vào đấy mà khóc ròng.

Sau bốn ngày lênh đênh, Hãn Thanh trôi giạt vào một đảo nhỏ. Chàng ở lại đấy suốt tháng trời mới có thuyền đi ngang, đưa về bến Hàng Châu.

## 12. Tá Dao Sát Nhân, Nhân Tắc Tử -thái Hàng Sơn Hạ Ngô Chi Lan

Hãn Thanh thờ thần bước đi giữa những dãy nhà hoa lệ. Nỗi đau khổ đã khiến chàng trở trở như gỗ đá, không còn thưởng thức được cảnh đẹp của Hàng Châu.

Chàng chỉ nhớ rằng mình có biết một đại nhân vật ở địa phương này, và cần lão giúp đỡ.

Người ấy là Giang Nam Thần Côn Bùi Toản, bang chủ Thần Côn Bang, bá chủ phủ Chiết Giang. Họ Bùi có đến dự đại lễ của Hãn Thanh.

Lúc này trên người chàng là bộ y phục vải thô cũ kỹ của một tay thủy thủ tốt bụng. Người trên thuyền buôn đã gom góp tặng Hãn Thanh vài chục lượng bạc và ít quần áo cũ. Chàng đã gầy đi nhiều, gương mặt cháy đen vì nắng biển, râu ria phủ đầy, trông rất tiêu tụy và hốc hác. Dù chàng có dỡ chiếc nón rộng vành đan bằng mây ra thì cũng chẳng ai nhận ra được Tiểu Hầu Gia.

Hãn Thanh đi về phía Nam thành Hàng Châu, đến phân đàn Nam Giao để tìm tổng đàn Thần Côn Bang. Chàng giật mình nhận ra trên nóc đại sảnh đang phát phối lá cờ lớn thêu hình năm con rồng xanh của Ngũ Long Bang.

Hãn Thanh hiểu rằng trong thời gian chàng lưu lạc ngoài biển Đông, bọn Nam Thiên Tổng Giám đã về đến Trung thổ và nỗ lực bành trướng thế lực! Chàng bỗng lo lắng cho an nguy của Hầu Phủ và thân quyến.

Hãn Thanh đành bỏ ý định tìm Giang Nam Thần Côn, vượt sông Tiền Đường, đi về hướng Nam. Chàng quyết định trở lại Ôn Châu báo tin dữ cho gia đình lão chủ hãng thuyền Nam Dương.

Không đủ tiền để mua ngựa Hãn Thanh đã dùng khinh công để vượt đoạn đường ba trăm dặm.

Ngọc Nữ Nhất ém tâm pháp và Nhất Nguyên Thần Công có những điểm tương đồng, nên Tiểu Thuần đã truyền lại cho Hãn Thanh khẩu quyết của pho khinh công Lưu Thủy Hành Vân. Đây là tuyệt học gia truyền của riêng dòng họ Trịnh, ngay giáo chủ Thiên Sư Giáo cũng không biết được.

Hãn Thanh nóng ruột nên lướt đi như nước chảy mây trôi, khiến lũ khách trên đường kinh hãi. Chiều hôm sau, chàng đã có mặt ở Ôn Châu, gõ cửa Hách Gia Trang.

Bọn gia đình ngỡ ngẩn khi chàng giới thiệu mình là Tiểu Hầu Gia Mộ Dung Hãn Thanh, thượng khách của Hách Khai Nguyên hai tháng trước.

Nhưng khi nhìn thấy kim bài Hầu Tước, chúng vội chạy vào thông báo.

Hãn Thanh hân hoan khi thấy Hách Khai Nguyên còn sống và đích thân ra đón khách! Lão cũng mừng sa lệ Ôm Hãn Thanh khóc ròng.

Chàng vội vã hỏi:

- Hách chủ nhân! Có bao nhiêu người thoát nạn?

Thâm tâm chàng nuôi hy vọng rằng bọn Tiểu Thuần cũng còn sống.

Nhưng câu trả lời của họ Hách khiến chàng chết lặng.



- Bẩm hầu gia! Lão phu và sáu gã thủy thủ bám vào những thanh gỗ trôi dạt ba ngày, rồi được thuyền buôn vớt lên. Những người khác thì không biết lành dữ thế nào!

Lão đưa chàng vào đại sảnh, buồn rầu nói:

- Họa vô đơn chí! Mong Hầu gia bình tâm nghe lão phu báo thêm một hung tin!

Hãn Thanh choáng váng, hít một hơi chân khí, cố trấn tĩnh hỏi:

- Phải chăng đó là tin từ Lạc Dương?

- Thưa phải! Hầu tước phủ đã bị cường địch tấn công vào đêm mùng chín tháng tư, trừ hoa viên phía sau, nhà cửa đều bị thiêu hủy. Có hơn hai trăm người cháy nám đen nên không ai biết tung tích của lão Hầu Gia và những người còn lại đâu cả! Hiện nay Hầu phủ chỉ còn là một đồng gạch vụn điêu tàn.

Nỗi đau thương to lớn kia thấm sâu vào tâm hồn Hãn Thanh, chàng ngồi lặng lẽ, chỉ có đôi mắt là biểu hiện sự thống khổ vô bờ! Hách lão sợ hãi vội an ủi:

- Lão Hầu gia một đời tu nhân tích đức, chắc sẽ được hoàng thiên bảo hộ, mong công tử đừng quá bi ai!

Hãn Thanh lẩm bẩm:

- Tử sinh, họa phúc không khác nhau ư? Ta biết phải làm sao đây?

Hai mươi ngày sau, tức là sau Tết đoàn ngộ năm ngày, Hãn Thanh đã về đến Lạc Dương. Chàng vào phạn điểm an qua quýt vài chén cơm rồi lần đến Hầu Phủ. Lúc này chiều đã buông ánh hoàng hôn đỏ rực nhuộm hồng cảnh hoang phế, ngổn ngang gạch đá nám đen.

Phía trước cửa đại môn có hai gã lính lệ canh gác, nên Hãn Thanh vòng ra mé hông vượt tường mà vào. Chàng vượt thẳng đến tòa giả sơn to lớn, cao ba trượng giữa hoa viên, mừng rỡ nhận ra cửa ngấm vẫn còn nguyên vẹn.

Hãn Thanh ấn mạnh vào ba viên đá lồi theo một thứ tự nhất định, cánh cửa đá thụt xuống, để lộ đường vào mật thất. Đây là nơi bí mật nhất Hầu Phủ.

Chỉ có lão Hầu Gia và chàng biết được. Hầm ngầm này được xây dựng từ thời cao tăng tổ Mộ Dung Bích, để cất giấu của cải và ẩn thân khi binh biến. Lương thực và nước uống dự trữ đủ cho mười người sống suốt nửa năm. Ngoài ra còn có di hài của nội tổ mẫu Hãn Thanh. Mộ Dung Cẩn rất yêu thương bà nên bỏ ra ngàn lượng vàng, mời giáo chủ Thiên Độc Giáo ở Vân Nam đến ướp xác ái thiê, đặt vào hòm bạc, nắp đậy pha lê Hà Lan. Lão Hầu Gia thường xuống mật thất một mình hàn huyên với thi hài của người mình yêu dấu.

Hãn Thanh bước xuống thang đá, phát động cơ quan đóng cửa, rồi nhanh chóng tiến vào. Vượt hết mấy chục bậc thang thoải thoải là đến cửa đá thứ hai. Cạnh cửa cũng có những ô gạch màu trắng, phải biết cách ấn mới mở được.

Cánh cửa hé ra, để lộ ánh nến bên trong khiến lòng Hãn Thanh bùng lên hy vọng. Chàng vẫn thăm van vái rằng trong lúc nguy cấp, lão Hầu gia sẽ đưa mọi người xuống đây lánh nạn!

Nhưng cạnh chiếc bàn bát tiên kia chỉ có một mình Mộ Dung Cẩn đang ngồi đọc sách! Hãn Thanh lao đến như cơn lốc, quỳ phục trước mặt ông sụt sùi:

- Gia gia! Tiểu tôn còn được thấy người!

Mộ Dung Cẩn ôm cháu khóc rờn:

- Ta đoán rằng thế nào cháu cũng sống sót trở về.

Hãn Thanh nghẹn ngào nói hỏi:

- Gia gia! Mọi người đâu cả rồi?

Lão Hầu gia buồn bã đáp:

- Đêm ấy! Ta vì lo lắng cho ngươi nên không sao ngủ được, liền âm thầm xuống mật thất tâm sự với nội tổ mẫu của ngươi. Ta có uống mấy chén rượu nên ngủ thiếp đi, không hay biết chuyện gì trên mặt đất. Đến cuối canh tư, ta trở lên thì Hầu Phủ đã biến thành biển lửa và không còn ai nữa cả! Ta bèn trở xuống mật thất chờ đợi cháu về.

Gương mặt Mộ Dung Cẩn hốc hác, sần héo, mắt hấn về phương phi, an lạc cố hữu. Hãn Thanh dù rất lo lắng nhưng vẫn gượng cười an ủi ông - Chu đại thúc là người cơ trí còn Tề nhạc phụ cùng các Phán Quan đều có võ công cao cường, chắc đã kịp đưa mọi người đào thoát. Tiểu tôn sẽ đi U Linh Cốc tìm họ!

Mộ Dung Cẩn gật đầu, nhưng bỗng nhớ ra rằng Hãn Thanh chỉ về có một mình, dung mạo lại tiêu tụy khác thường! Ông kinh hãi hỏi:

- Bọn Thuần nhi, Vân nhi đâu sao không đi theo ngươi?

Hãn Thanh đành phải kể lại việc gặp bão bị đắm thuyền, và luôn miệng trấn an ông nội rằng:

Nếu bọn Hách Khai Nguyên và chàng sống sót thì những người còn lại cũng vậy! Võ công họ cao siêu nên dù có phải lênh đênh hàng tháng cũng không thể chết được.

Thực lòng, chàng chỉ tin vào khả năng sống sót của Tiểu Thuần. Nàng luyện Ngọc Nữ Nhất ém Công đã đến lớp thứ tám, có thể nhịn ăn, nhịn thở rất lâu. Lúc thuyền bị sóng đánh vỡ thì hai nàng ở dưới khoang, có lẽ đủ thời gian chuẩn bị cho tai họa.

Ngay đêm ấy, Hãn Thanh cùng lão Hầu Gia rời Hầu Phủ. Chàng đã đến Vạn An lữ điểm tìm Lục Tâm Hiền. Họ Lục rất mừng khi thấy Hãn Thanh và lão Hầu Gia. Lão cho biết Nhất Bất Thông Chu Minh và người khác không hề về đây! Ngoài ra, Lục Tâm Hiền còn tiết lộ việc Tổng binh thành Lạc Dương đã bị thuyền chuyển từ trước ngày xảy ra vụ tập kích Hầu Phủ Mừng chín tháng tư!

Tân Tổng binh là Tạ Dương Nhân đã dẫn quân rời thành vào trưa ngày tám tháng tư để đi Tảo Phủ ở Thiển Huyện. Nhưng Lục Tâm Hiền đã cho người dò la ra rằng Thiển Huyện chẳng hề có tên giặc cỏ nào cả!

Hãn Thanh đoán rằng việc này có bàn tay của Hải Trìung Công Chu Kích nhúng tay vào. Như vậy, hiện nay Ngũ Long Bang đã trở thành tay chân họ Chu!

Sáng hôm sau, Hãn Thanh gọi lão Hầu Gia lại Vạn An lữ điểm rồi lên đường đi U Linh Cốc. Gương mặt đen đui đầy râu và bộ y phục lá buôn đã biến chàng thành một khách thương hồ vùng Duyên Hải. Chiếc nón tre rộng vành cũng là đặc sản của đất triều Châu Phía Bắc Phúc Kiến! Trước khi tìm ra tung tích người thân, chàng không muốn phí thời gian đụng độ với kẻ thù.

Mười ngày sau, Hãn Thanh đã đến nơi, chàng kinh hãi nhận ra U Linh Cốc bị tàn phá chẳng kém gì Hầu Phủ, và không còn một bóng người! Vậy là bọn Tề Phi Tuyết đã trở về đây và bị Ngũ Long Bang đuổi theo đến tận sào huyệt, phải đào tẩu thêm một lần nữa.

Hãn Thanh nhớ lời kể của Tề Đạm Vân, vào cuối cốc tìm đường thông lộ bí mật, trở xuyên lòng núi.

Cánh cửa đá nặng vạn cân vẫn còn khép kín, dù bãi cỏ phía trước bị dày xéo bởi hàng trăm dấu chân, và máu đọng lại thành vũng đen sì.

Hãn Thanh phát động cơ quan để mở cửa, lại thấy vết máu và băng vải nằm rải rác. Như vậy là người trong cốc đã thoát qua đường này.

Chàng vận công nhìn xuyên bóng tối, lướt nhanh dọc đường ngầm, ra đến thung lung bên kia núi. Hãn Thanh vận công gọi vang nhưng không thấy có hồi âm. Chàng thất vọng quay bước, trở lại U Linh Cốc, rồi lên ngựa đi ngay.

Hãn Thanh quyết định về Lạc Dương và sẽ đến Tổng Đàn Ngũ Long Bang đại náo một phen. Tuy không chắc sẽ giết được năm lão ma đầu, nhưng cũng chẳng thể cầm chân chàng. Trận chiến sẽ đánh động cho bọn Tề Phi Tuyết, Chu Minh biết chàng còn sống mà đến hợp lực.

Sau bảy ngày dong ruổi, Hãn Thanh chỉ còn cách Hoàng Hà ba trăm dặm. Đến một giao lộ thì trời đã gần trưa, chàng ghé vào phạn điểm dùng bữa.

Đây là một ngã tư, rẽ hướng Tây là đến Vạn Thành, còn hướng Đông là sang đất Hà Nam.

Hãn Thanh thấy hàng đoàn kỵ sĩ lũ lượt kéo về hướng Tây, có cả đoàn quân của Ngũ Long Bang nữa. Chàng hiểu kỳ hỏi gã tiểu nhị, thì được nghe đáp rằng:

- Bẩm quý khách, mười ngày trước, người ta phát hiện ở bìa một cánh rừng già ở gần Vận Thành có hai con vượn trắng, cổ đeo chuỗi ngọc một tím, một lam. Khi bị đuổi bắt thì chúng chạy vào sâu trong cánh rừng. Do vậy, thiên hạ đồn rằng cánh rừng ấy có một kho báu rất lớn. Hàng ngàn người đã đổ xô đến để tìm kiếm, nhưng chưa có kết quả.

Hãn Thanh vui mừng khôn xiết vì biết đây là Đại Bạch và Tiểu Bạch. Hai chuỗi ngọc kia chính là của lão Hầu Gia tặng Ngũ Đài Ma cơ và Viên Nguyệt Hằng Nga. Chàng bảo tiểu nhị tính tiền và thưởng thêm cho gã. Hãn Thanh vội vã lên đường, theo các hào khách đến Vận Thành.

Lòng chàng luôn khắc khoải, bởi nhiều nghi vấn:

một là vì sao lực lượng Hầu Phủ đông đảo và tinh nhuệ như vậy lại phải tháo chạy trước Ngũ Long Bang. Phải chăng đối phương đã có thêm cao thủ hoặc có vũ khí gì rất lợi hại?

Hai là, vì sao đôi vượn kia lại đeo chuỗi ngọc của Lạc Bình và Hà Hồng Hương? Hay là trong đêm ấy, chúng đã đưa hai nàng đào thoát, chứ không đi chung với bọn Tề Phi Tuyết? Nhưng sao đã hơn tháng mà họ vẫn còn ở lại cánh rừng kia mà không đi U Linh Cốc.

Hãn Thanh nóng lòng thúc ngựa phi mau, vượt đi trước, cuối giờ mùi đã đến nơi. Lúc này, ở bìa rừng mé tả đã xảy ra cuộc chiến khốc liệt giữa mấy trăm đao thủ áo xanh của Ngũ Long Bang và một lực lượng áo trắng.

Bọn Bạch y kia sử dụng trường kiếm, đầu chụp mũ sắt, có hai sừng, trông rất quái dị. Hãn Thanh không nhận ra lai lịch của bang hội lạ lùng này, nhưng rất ngạc nhiên trước kiếm pháp hiểm ác của họ.

Xem ra bản lĩnh của các kiếm thủ áo trắng lợi hại hơn hẳn bọn đệ tử của Ngũ Long Bang Vốn là người của Kiếm bang và Tân bang hợp thành. Nhưng lát nữa đây, khi toán tiếp viện tới nơi, có lẽ tình hình sẽ khác hẳn. Chàng đã nhận ra hơn trăm gã áo xanh trên đường là thủ hạ Nam Thiên Quỷ Hồ Thập Bát Trại, vì hông chúng có đeo túi da đựng độc phấn!

Còn có một lực lượng thứ ba đứng ngoài quan chiến. Đó là những hào khách võ lâm đến tìm kho báu. Họ không ưa gì Ngũ Long Bang nên khoan tay tọa sơn quan hổ đấu.

Dù hiện nay, Ngũ Long Bang đã uy hiếp được hầu hết các phái võ lâm, nhưng đối với đám cao thủ độc hành này thì đành bó tay. Họ ung dung tự tại dong duỗi giang hồ, chẳng có gì để mất nên không biết sợ ai?

Võ lâm là chốn tanh máu, ân oán chất chồng, vì vậy, có rất nhiều người giấu kín lai lịch, dùng danh tính giả mà xuất đạo. ít nhất thì việc này cũng giúp họ không bị quan nha đến tận nhà truy bắt vì tội giết người.

Lần này phe Ngũ Long Bang được thống lãnh bởi Bang chủ Hứa Hữu Tinh và Bạch Diện Vũ Sĩ Hà Lai Minh Nam tử của Quỷ Trảo. Hà Lai Minh giờ đây đã trở thành Hộ Pháp của bang.

Đối thủ của họ là ba lão già râu đen tuổi lục tuần, đội mũ sừng bằng bạc.

Phép liên thủ của hai thanh trường kiếm kia rất lợi hại nên song phương vẫn ở thế quân bình.

Toán quân mã tiếp viện của Ngũ Long Bang đã đến nơi, và được dẫn đầu bởi một hán tử tam tuần áo xanh thẫm, ngự trên năm con rồng nhỏ bằng chỉ bạc Giống như Bạch Diện Vũ Sĩ vậy. Còn Hứa Hữu Tinh thì biểu hiện vai trò Bang chủ bằng Ngũ Long thêu chỉ vàng.

Họ Hứa quát vang:

- Tư Không Hộ Pháp! Mau tấn công vào sườn tả!

Hãn Thanh nghe vậy, đoán gã là Tư Không Cồn, con trai Nam Thiên Tổng Giám!

Dung mạo y không thô kệch như Tư Không Nhạ mà lại khá anh tuấn, trắng trẻo. Tuy nhiên, đôi mắt thâm quầng vì tửu sắc kia vẫn tỏa ra ánh yêu mị, tà quái!

Tư Không Cồn cười hang hắc:

- Hứa giáo chủ yên tâm, thuộc hạ sẽ quét sạch chúng ngay thôi mà!

Dứt lời, gã ra lệnh tấn công. Áo Thân pháp và chất kỳ độc Vạn Hương Lạc Phách lập tức phát huy diệu dụng, loại liền mấy chục tên áo trắng.

Lão già đội mũ sừng bạc vội hú vang, gọi viện binh. Và từ trong rừng mà ra một đạo quân kỳ lạ.

Bọn này đội mũ sừng bằng đồng che kín cả mặt, thân phủ lớp áo da đen bóng. Thanh kiếm của chúng dài và có bản lớn hơn kiếm thường. Độc đáo hơn nữa là đám này không sợ độc và chiến đấu bằng kiếm trận.

Phe Tư Không Cổn đành phải dùng đao và chưởng pháp để đối phó vì chất độc không còn tác dụng. Vòng vây kiếm trận xiết dần lại, hạn chế sự di chuyển của Áo Thân Pháp và bắt buộc đối phương phải chấp nhận cận chiến.

Giờ đây mới thấy rõ sự lợi hại của hai trăm gã mũ đồng. Họ rất nhanh nhẹn, dũng mãnh và không sợ chết là gì, mỗi nhát kiếm tung ra đều mạnh mẽ như chẻ núi, chẳng hề chùng bước dù vũ khí kẻ địch sắp chạm vào người.

Thì ra họ được lớp bảo y đen bóng kia che chở, làm giảm mức độ tổn thương nên sẵn sàng đổi mạng. Lối đánh của họ đã khiến phe Tư Không Cổn khiếp sợ và thương vong rất nhiều.

Hãn Thanh tự nhủ:

- Chủ nhân của đám người đội mũ sừng kia chắc cũng là kẻ có dã tâm không nhỏ nên mới âm thầm đào luyện một đạo quân kiên dũng như thế này.

Bỗng chàng nghe từ sâu trong rừng vọng ra tiếng hú ai oán của con Đại Bạch, chàng liền thúc ngựa đi ngược trở về, vài chục trượng. Đến chỗ vắng vẻ Hãn Thanh giấu ngựa rồi lướt vào rừng.

Thỉnh thoảng, chàng gặp vài gã áo da, mũ đồng đứng canh gác, nhưng không nở giết, chỉ tránh mặt chúng. Thủ pháp Kim Sa ẩn có thể đánh vỡ gạch đá nên dù chúng mặc áo da cũng không thoát chết! Đây chính là phép Cách Sơn Đả Ngưu thất truyền từ lâu, chỉ mình Bất Biệt Cư Sĩ luyện thành, và truyền lại cho Hãn Thanh! Nhưng chỉ sau khi ăn Băng Hỏa Quả, có hơn hoa giáp công lực chàng mới thi triển nổi.

Hãn Thanh định hướng bằng tiếng hú não ruột cao vút của đôi vợ, băng mấy dặm đường rừng, tiến vào trọng địa của bang hội quái dị kia.

Cuối cùng, trước mắt chàng hiện ra một trảng cỏ rộng lớn giữa có một tảng đá khổng lồ, cao đến hai ba mươi trượng, đường kính độ tám trượng, trên dưới bằng nhau như chiếc trụ.

Bốn bề tuy không hoàn toàn nhẵn nhụi nhưng cũng không ai trèo lên nổi. Do vậy, người nào đó đã khổ công đục lỗ ở sườn Nam, cắm thân gỗ vào để làm thang lên xuống!

Và giờ đây, đôi Tuyết Viên đang vắt vẻo trên lưng chừng thang, cổ đẩy lùi bước tiến của bọn mũ sừng đồng. Hỗ trợ cho bọn này là hàng trăm tên mũ sắt trang bị trường cung. Chúng nhắm vào Đại Bạch và bắn như mưa.

Chỉ huy đạo quân này là lão đội mũ sừng bằng vàng diệp, che kín cả mặt, chỉ còn để lộ chùm râu dài đến ngực đen nhánh. Bên cạnh lão ta còn có bấy lão đội ngân khôi. Hãn Thanh biết mình có xuất hiện cũng chưa chắc cứu được người thân, liền lặng lẽ trèo lên một cây Chương Hương cao vút.

Từ vị trí này, chàng đã nhìn thấy sào huyệt đối phương trong cánh rừng mé tả, cuối trảng cỏ. Hãn Thanh thấy Tiểu Bạch múa tít một cành cây lớn còn cả lá, đánh bật những mũi tên, che chở cho Đại Bạch giáng chưởng xuống đầu kẻ địch. Chàng yên tâm thi hành kế sách của mình.

Hãn Thanh tuột xuống, cắt rừng đi vòng về phía trọng địa của bọn mũ sừng. Chàng lướt như bay, mặc cho gai góc cào rách bộ y phục trên người.

Nửa khắc sau chàng đã đến nơi, vòng ra phía Nam xem xét. Thì ra toàn bộ công trình nơi đây đều bằng gỗ, mái lợp lá, được bao quanh bởi một phòng tuyến sâu sáu trượng, dây đặc bụi cây gai độc.

Hãn Thanh đã đọc qua Độc Kinh nên biết đây là loại cây Thiên May Thảo của đất Quý Châu. Không những gai có độc mà cả mùi hương cũng có thể giết chết được người. Lại thêm bọn ong độc rất thích làm tổ trên cây Thiên May Thảo, vì hoa của loài cây này rất nhiều phấn.

Nhưng Hãn Thanh không có ý định vượt qua phòng tuyến nguy hiểm ấy để vào trong chàng nhắm hướng gió, bật hỏa tập đốt một đoạn dài.

Nắng tháng năm đã làm cho cây cỏ héo úa, khô cằn, chỉ cần một mồi lửa là bốc cháy. Gió Nam lồng lộng đưa ngọn lửa lan vào những bụi cây Thiên May Thảo. Lớp lá rụng tích tụ bao năm dưới gốc cây bốc cháy ngùn ngụt, tiến như vũ bão vào trong.

Tiếng chiêng báo cháy vang dội cả khu rừng vắng, vì tàn lửa đã đáp vào những mái tranh, lá, khiến các kiến trúc phát hỏa, dù lửa chưa lan tới nơi.

Hãn Thanh không cần biết kết quả. Quay lại ngay trắng trổng để xem tình hình của đôi vợ chồng. Chàng tin rằng vì có người trên đỉnh tảng đá kia nên Đại Bạch và Tiểu Bạch mới không bỏ đi, mà chống cự quyết liệt như thế!

Lúc này lão già đội Ngưu Giác Kim Khôi đã phát hiện Tổng đàn bốc cháy.

Lão cảm hận gầm lên:

- Ngủ Long Bang! Thần Ngưu Giác ta thề sẽ không tha cho các ngươi.

Lão ta vội vã rút hết lực lượng về chữa cháy chỉ để lại ba tên mũ sắt canh giữ chân tảng đá!

Chờ lão đi khuất, Hãn Thanh lập tức ra tay, chỉ trong một chiêu Thủ Hủy Ngũ Quyền đã điểm huyết ba gã đệ tử Thần Ngưu Giác.

Hãn Thanh lướt nhanh trên những thân gỗ. Đại Bạch định vung chưởng giáng xuống thì nghe tiếng hú quen thuộc, ngơ ngác dừng tay. Hãn Thanh nói mau:

- Ta đây mà!

Nhận ra giọng nói của chủ nhân đôi vợ chồng mừng rỡ hú vang, nhảy đến ôm chàng. Hãn Thanh mang cả hai đi hết những bậc thang cuối cùng, lên đến đỉnh tảng đá.

Trong tòa Tiểu Đình bát giác, mái lợp cỏ kia có hai nữ nhân đang nằm bất động. Hãn Thanh vừa mừng vừa lo, buông đôi vợ chồng rồi chạy đến, tuy gương mặt họ lem luốc và tiêu tụy nhưng vẫn là dung mạo của hai người vợ trẻ của chàng. Hãn Thanh lay gọi không được, liền bắt mạch, rồi dùng phép Bảo Nguyên Đại Pháp truyền công lực và phong tỏa mười hai đại huyết trước ngực.

Phương pháp này sẽ duy trì nguyên khí nơi tâm mạch, chờ đến lúc tìm thấy danh y. Chàng hành động rất nhanh chóng, giao Hà Hồng Hương cho Tiểu Bạch, còn mình ẵm giữa Lạc Bình. Hai nàng đều mang thai đến tháng thứ năm, bụng nhô cao nên chàng rất cẩn trọng.

Hãn Thanh dặn dò đôi vợ chồng rồi dẫn chúng rời tảng đá, may mà không ai phát hiện ra. Chàng không trở lại chỗ giấu ngựa mà nhắm hướng Đông băng rừng đi thẳng. Xẩm tối mới đến đường quan đạo Bắc Nam.

Cách đây hơn dặm là Trấn Quế Sơn, Hãn Thanh giao Lạc Bình cho Đại Bạch, bảo đôi vợ chồng chờ ở bìa rừng, rồi vào trấn mua xe song mã mũ kín!

Chiều ngày mồng một tháng sáu Hãn Thanh đánh xe vào cửa sau của Vạn An lữ điếm. Lão Hầu gia hân hoan khi thấy hai cháu dâu vẫn còn sống. Hồ Đại Phu, một danh y đất Lạc Dương, vốn là chỗ thân tín của Hầu Phủ lập tức được mời đến. Ông ta ngen ngào khi thấy bộ mặt Mộ Dung Cẩn:

- Trời cao có mắt nên lão Hầu Gia đã thoát khỏi cuộc hỏa hoạn kia!

Mộ Dung cười khổ:

- Lão phu đã quá già, sống chết cũng không quan hệ, chỉ mong Hồ Lão đệ cố cứu lấy hai đứa cháu dâu kia!

Hồ đại phu sốt sắng hứa sẽ tận lực. Ông chẩn đoán rất lâu, cuối cùng thở dài bảo:

- Nhị vị thiếu phu nhân đây không hề bị thương hay mắc chứng bệnh gì cả! Lão phu đoán chắc rằng họ bị trúng một loại mê dược gì đấy nên mới mê man thế thôi! Xét tình trạng thai nhi thì có thể đoán họ mới chỉ trúng độc vài ngày nay nếu không thì thai nhi đã chết vì thiếu dinh dưỡng rồi!

Hãn Thanh nhớ đến đồng trái cây cạnh hai nàng, liền nhắm mắt cố mừng tượng ra.

Trên sàn tiểu đình có khá nhiều hột và vỏ, chứng tỏ Lạc Bình và Hồng Hương vẫn tỉnh táo và ăn uống bình thường. Có lẽ hai con vợ đã hái nhầm quả độc nên mới rơi vào tình trạng này.

Cuối cùng, với trí nhớ phi thường, chàng đã tìm ra nguyên nhân:

- Hồ đại phu có biết cây Thiên May Thảo đất biên cương hay không?

Họ Hồ gật đầu, Hãn Thanh hỏi tiếp:

- Tại hạ cho rằng hai nàng đã ăn nhầm quả của cây Thiên May Thảo.

Mong đại phu cho biết cao kiến.

Hồ đại phu ngẩn người suy nghĩ một lúc, vỗ đùi xác nhận:

- Đúng vậy. May mà Hầu gia nhắc nhở, nếu không lão phu chẳng bao giờ nghĩ đến việc ấy, vì Trung Nguyên làm gì có trồng loại độc này?

Hãn Thanh xác nhận:

- Gần nơi giam giữ họ có cả một rừng đầy những cây Thiên May Thảo đang kết trái, và bên cạnh hai nàng cũng có vài quả!

Hồ lão gật gù:

- Nếu đúng như thế thì chẳng có gì đáng lo. Lão phu sẽ kê toa giải độc, chỉ ít thang là có kết quả.

Canh hai đêm ấy, có một bóng đen âm thầm đột nhập Tổng đàn Cái Bang ở cửa Đông thành Lạc Dương. Thân ảnh người này lướt đi nhanh đến nỗi chỉ còn là bóng mờ, nên bọn hóa tử tuần phòng chẳng thể nào phát hiện ra!

Cơ ngơi của ăn mỳ thì chẳng thể nguy nga, tráng lệ được, có điều, những gian nhà gỗ kia rất rộng và sạch sẽ.

Thấy tầng trên của mộc lâu vẫn sáng đèn, bóng đen lao vút lên ẩn mình trên vây cổ thụ cạnh lan can. Từ đây, gã có thể quan sát và nghe ngóng rất thuận lợi.

Đà La Cái Đặng Vân Nhạc cùng hai vị trưởng lão đang ngồi bên mâm rượu bàn bạc bang vụ.

Lão Hóa Tử có đôi mắt to như mắt trâu kia chính là Truyền Công trưởng lão, Đại Nhân Cái Cốc Quy Điền. Ông nhăn mặt nói:

- Năm nay hai tỉnh Hồ Nam Giang Tây mất mùa, lễ thứ đói khổ nên đệ tử bốn bang càng thảm hại. Quý các phân đà cạn kiệt, anh em không có cháo mà cầm hơi. Một số không giữ được khí tiết, trở thành trộm cắp, cường đạo! Nếu Tổng đàn mau chóng hỗ trợ thì thanh danh Cái Bang bị chìm xuống bùn nhơ.

Mong Bang chủ đại ca trở tài thuyết khách, quyên góp các đại phú trong thành Lạc Dương để có bạc mà gửi xuống Miền Nam.

Đà La Cái thở dài thườn thượt:

- Ta sẽ thử nhưng chỉ được vài trăm lượng, nào có thấm gì so với năm vạn đệ tử hai phủ Giang Tây, Hồ Nam!

Chấp pháp trưởng lão Đường Quân Hạ có cái đầu hói bóng tròn như trái dưa, nên được đặt biệt danh là Qua Tử Cái. Họ Đường trợn mắt nói:

- Năm năm trước, Lương Quảng bị hạn hán, sao đại ca có thể kiếm ra được ba ngàn lượng vàng để cứu đói cho anh em?

Đà La Cái Đặng Vân Nhạc buồn rầu đáp:

- Số vàng ấy là do lão Hầu Gia ban cho, và dặn ta không được nói ra. Nay Hầu Phủ đã cháy rụi. Họ Mộ Dung nhà tan cửa nát, ta còn biết hỏi ai? Hơn nữa, Cái Bang đã bắt lặc, không cứu được Hầu Phủ, lòng ta thẹn vô cùng!

Đường Quân Hạ vội an ủi:

- Đêm ấy! Quan quân khóa chặt cửa thành, không cho chúng ta qua để cứu viện Hầu Phủ, đây nào phải lỗi của Cái Bang.

Đại Nhân Cái tiếp lời:

- Tin từ Giang Nam đưa về báo rằng:

Đường như thuyền của Tiểu Hầu Gia đã gặp bão, chìm ở Đông Hải. Lão chủ thuyền Hách Khai Nguyên sống sót trở về đang huy động hàng trăm thuyền lặc soát các đảo lớn nhỏ, cố tìm ra Tiểu Hầu gia và thân quyến!

Đà La Cái ngửa cổ than trời:

- Cái Bang chịu ơn sâu của họ Mộ Dung và Bất Biệt Cư Sĩ, thế mà đành phải khoanh tay nhìn tai họa giáng xuống Hầu Phủ. Lão phu còn mặt mũi nào mà gặp tiên phụ Ở chốn suối vàng!

Ồ ông muốn nhắc đến việc Cao Hán Ngọc chặt tay Hải Hà Tiên Tử, cứu cố bang chủ Đặng Nghi Trung hơn bốn mươi năm trước!

Hãn Thanh đã nghe hết những lời đối thoại, yên tâm xuất hiện. Chàng từ cành cây phi thân xuyên qua cửa sổ, nhẹ nhàng hạ thân xuống cạnh bàn.

Ba lão Hóa Tử chấn động nhưng vẫn cố giữ vẻ trầm tĩnh cho xứng với thân phận. Vả lại, có la toán lên cũng chẳng được gì, vì đối phương đã vào đến tận nơi rồi.

Đà La Cái nhìn người bịt mắt, lạnh lùng hỏi:

- Các hạ là ai mà lại giá lâm vào lúc nửa đêm thế này?

Lão không dám trách đối phương đã nghe trộm chuyện cơ mật của Cái Bang. Họ đều là những cao thủ hạng nhất mà không phát hiện được người ẩn mình cách ba trượng, nói ra càng thêm xấu hổ.

Người bịt mắt lặng lẽ móc ra một xấp ngân phiếu, đếm đến ba tờ, đặt lên bàn rồi nói:

- Tại hạ muốn mua của Cái Bang vài chén rượu!

Nói xong, gã thản nhiên ngồi xuống. Đặng bang chủ nghi hoặc, cầm ngân phiếu lên xem thử, thấy rõ tiêu chí của Tứ Hải Tiền Trang. Hiệu buôn tiền này lớn nhất Trung Hoa, có trụ sở đặt tại Tinh Châu, Sơn Tây.

Ngân phiếu của họ được in bằng bảng khắc đồng, đường nét tinh xảo không ai làm giả được! Hơn nữa, chủ nhân Tứ Hải Tiền Trang là anh em cô cậu với Đường Kim Hoàng Hậu, thế lực bao trùm thiên hạ nên uy tín rất cao!

Dân Sơn Tây nắm hầu hết ngành kinh doanh tiền tệ Ở Trung Hoa và Hải Thượng Sinh Chủ nhân Tứ Hải Tiền Trang Là người giàu nhất, giỏi nhất.

Chính đương kim Thiên Tử Minh Cảnh còn là con nợ của ông ta.

(Nói ra chẳng ai tin, nhưng thực sự là những vị vua sau này đều bạc nhược bất tài, thua xa Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương và Minh Thành Tổ Chu Lệ, vì vậy kinh tế lụi bại, khắp nơi loạn lạc. Tuy sưu cao thuế nặng liên tiếp được ban hành, nhưng quốc khố luôn trống rỗng vì nạn tham quan, vì kinh phí binh bị quá lớn. Do đó, các nhà vua thường phải vay mượn bọn đại phú để trang trải chi tiêu và phát lương cho bá quan!) Trở lại với Tổng đàn Cái Bang, chúng ta sẽ thấy bộ mặt ngơ ngác của Đà La Cái Đặng Vân Nhạc và hai trưởng lão. Họ đã nhìn ra ngân phiếu thực, nhưng vẫn chưa dám nhận lấy.

Đặng Vân e hèm và hỏi:

- Chẳng hay các hạ thực tâm muốn dùng ba ngàn lượng này để đổi lấy cái gì? Nếu là vàng của Ngũ Long Bang thì lão phu không thể nhận được!

Người bịt mặt thần nhiên rót rượu, vén khăn uống cạn rồi lẩm bẩm:

- Hôm trước, họ đến Hầu Phủ dự hôn lễ, mình đãi toàn rượu thượng hạng. Thế mà hôm nay họ cho mình uống loại rượu hạng bét này! Xem ra lỗ vốn rồi!

Ba lão Hóa Tử đồng thanh rú lên:

- Tiểu Hầu Gia!

Đặng Lão giật phăng khăn che mặt, ôm Hãn Thanh cười ha hả:

- Hảo Hoàng Thiên, tạ Ôn lão đã không tuyệt đường họ Mộ Dung!

Hãn Thanh nhăn mặt:

- Đặng Bang chủ nói khê thôi, tại hạ chưa thể lộ tung tích được!

Họ Đặng ngượng ngừng ngồi xuống ghế, hạ giọng hỏi:

- Hầu gia mau kể cho bọn lão phu nghe cuộc hành trình đi Đông Hải!

Hãn Thanh chỉ nói sơ qua rồi hỏi lại:

- Tại hạ muốn biết rõ thực lực của Ngũ Long Bang. Vì sao họ lại đột nhiên mạnh đến mức đánh bại lực lượng của Hầu Phủ quá dễ dàng như vậy?

Chấp Pháp Trương Lão đỡ lời:

- Lão phu đích thân điều tra nên nắm rõ hơn Bang chủ. Số là đã có một lão Đại Ma đầu trăm tuổi đến núi Bách Phong nhận chức Thái Thượng bang chủ, lão ta ẩn cư đã bốn mươi năm, trước đây có danh hiệu là Vu Sơn Sơn Chủ Bộc Ly Bôi. Họ Bộc đã từng thủ hòa với Bất Biệt Cư Sĩ trong một lần cùng đến núi Võ Đang dự lễ thượng thọ. Nhưng sau đấy, thiên hạ đồn rằng Bộc Ly Bôi tìm được bí kíp thượng cổ nên bế quan tu luyện. Nay mới biết lão ta chính là sư phụ của Hứa Hiểu Tinh, nguyên bang chủ Tây Bang. Đệ tử Cái Bang đã rình rập suốt mười ngày, nhìn rõ mặt Vu Sơn Sơn chủ. Quả là kinh thể hải tặc khi họ Bộc có dung mạo của một người tuổi ba mươi! Ngoài ra, Bộc Ly Bôi còn đào tạo được mười tám gã kiếm thủ cực kỳ lợi hại. Lão phu cho rằng võ công Vu Sơn Sơn Chủ đã tiến đến mức phản lão hoàn đồng, tất không ai địch lại!

Hãn Thanh gật gù đáp:

- Tại hạ có nghe gia sư nhắc đến Vu Sơn Sơn Chủ. Người bảo rằng khi Bộc Ly Bôi luyện thành Xung Hư Bí Lục thì thiên hạ sẽ đại loạn!

Đặng Bang chủ giật mình:

- Lão phu chỉ nghe nói đến Xung Hư Chân Kinh của Liệt Tử, sao lại có thêm Xung Hư Bí Kíp?

Hãn Thanh mỉm cười:

- Liệt Tử, tức Liệt Ngự Khấu, chỉ được Trang Tử nhắc đến, chứ chưa chắc đã có người thực. Nhưng thế gian lại có Xung Hư Chân Kinh, thì việc bậc kỳ nhân võ học nào đó viết ra Xung Hư bí kíp cũng có thể xảy ra.

Chàng trao thêm cho Đặng bang chủ ngàn lượng vàng, nhờ lão truy tìm tung tích bọn Tề Phi Tuyết và nói đường dây liên lạc với mình.

Ba lão hóa tử thề sẽ tận lực giúp chàng, kể cả việc đối phó với Ngũ Long Bang, Thần Ngưu Giáo và Hải Trùng Công! Hãn Thanh cùng họ bàn bạc đến tận cuối canh tư mới cáo lui!

Đặng bang chủ hứa sẽ đến Vạn An lữ điểm vấn an lão Hầu Gia ngay ngày mai!

Hãn Thanh về đến khách điểm thấy Mộ Dung Cẩn vẫn chờ mình, đành phải kể lại sự tình!

Lão Hầu Gia hài lòng bảo:



- May mà ta bảo người đến hỏi thăm bọn Cái Bang, mới biết được sự hiện diện của Vu Sơn Sơn Chủ, nếu không người đã liều lĩnh tấn công Tổng đàn Ngũ Long Bang rồi!

Mộ Dung Cẩn rót trà cho cháu rồi nghiêm giọng:

- Lực kém thì dùng trí! Nay đã có sự hậu thuẫn của Cái Bang, Thanh nhi hãy đưa ra kế sách cho Gia Gia nghe thử? Gia Cát Lượng chỉ là bậc nho sĩ mà lưu danh muôn thuở cũng nhờ trí tuệ!

Hãn Thanh ngưng ngưng trầm ngâm rất lâu rồi mới dám đáp:

- Bẩm gia gia! Tiểu tôn định dùng kế Tá Dao Sát Nhân để đối phó với Hải Trừng Công Chu Kích và Ngũ Long Bang.

Lão Hầu Gia mỉm cười hài lòng, khuyến khích chàng trình bày. Nghe xong, ông cười khà khà:

- Quả là diệu kế! Tài trí của người nào có thua gì gã Nhất Bất Thông!

Sáng hôm sau, bang chủ Cái Bang giả làm lão ăn mày, âm thầm đi vào cửa vườn phía sau. Đặng Vân Nhạc lên chấp chưởng Cái Bang đã hơn hai mươi năm, không còn phải cấp nón đi ăn xin, nay đóng vai đệ tử không khỏi có điều ngượng ngập!

Vài khắc sau, họ Đặng ra về và phát động toàn Bang thực hiện kế hoạch của Hãn Thanh!

Cái Bang tuy không có thành tựu về võ học, nhưng với lực lượng đệ tử đông đến mấy chục vạn và hệ thống truyền tin nhanh nhạy, luôn đóng vai trò quan trọng trong lịch sử Trung Hoa!

Bọn Hóa tử có mặt khắp nơi nên thu lượm thông tin dễ dàng, và phao tin cũng không khó. Đến rằm tháng sáu thì cả thành Bắc Kinh truyền tai nhau việc Hải Trừng Công Chu Kích đang chuẩn bị tạo phản. Bách tính sợ hãi lo tích trữ lương thực khiến giá ngũ cốc tăng cao!

Tất nhiên tin này cũng lọt vào tai Đông Xưởng, cơ quan mật vụ của triều đình. Họ lập tức điều tra ráo riết, thì được biết rằng tin kia xuất phát từ kỹ viện.

Khổ thay, kỹ viện lại là nơi phức tạp nhất trên đời, và không hề hỏi thẻ đình của khách làng chơi bao giờ cả!

Bọn kỹ nữ khai rằng có mấy trăm hảo hán mang vũ khí, tiền bạc ghé chơi. Trong lúc say rượu, say tình, họ đã tiết lộ rằng mình đến dưới trướng Hoàng Thân Chu Kích.

Đám kỹ nữ trong thành lại là bạn tình của bọn Cẩm Quân và Cẩm Y thị vệ, vì vậy, họ lo lắng cho tình lang nên ghé tai cảnh báo, mong người thương bảo trọng tấm thân khi có biến.

Người của Đông Xưởng lại đến Sơn Đông điều tra Hải Trừng Công, thì lại nghe đồn trong dinh tổng đốc có người Mãn Châu ẩn náu, và tháng ba vừa rồi, Chu Kích đã âm thầm vượt biển sang quần đảo Phù Tang để ký kết liên minh.

Từ xưa đến giờ, Phù Tang tức Nhật Bản luôn là tai họa đối với vùng duyên hải Trung Hoa. Những đoàn thuyền của bọn hải tặc Phù Tang, từ biển Đông thường bất thần xâm nhập vùng ven biển từ Bắc xuống Nam, cướp phá rồi bỏ chạy. Thủy quân và lục quân Trung Quốc không sao đối phó kịp.

Chính vì vậy, tin này khiến bọn mật thám Đông Xưởng rụng rời, chẳng dám bỏ qua. Họ đến dinh Thủy Sư Đề Đốc Sơn Đông kiểm tra, thì phát hiện trong sổ sách có ghi rõ việc cho Hải Trừng Công Chu Kích mượn bốn chiếc thuyền hôm tháng hai, và chỉ có một chiếc trở về!

Tuy chứng cứ chưa rõ ràng, nhưng cũng đủ để Đông Xưởng mật tấu lên Thiên tử. Minh Cảnh Tông tuy hiền lành, nhu nhược, luôn sủng ái Chu Kích, nhưng sợ mất ngôi nên hạ chỉ bắt Hải Trừng Công.

Mấy ngày sau, Chu Kích về Bắc Kinh dự châu thì bị tổng giam vào thiên lao.

Sau khi lục soát tư dinh họ Chu ở Tế Châu, Đông Xưởng phát hiện rất nhiều tang chứng quan trọng đủ để khép Hải Trừng Công vào tội chết!

Thế là bước đầu của diệu kế Tá Dao Sát Nhân đã thành công mỹ mãn.

Không hề tổn giọt máu mà vẫn tiêu diệt được tai họa cho xã tắc!

Lão Hầu Gia hét lời khen ngợi Cái Bang, tặng họ thêm ngàn lượng vàng nữa!

Sau ngày giỗ Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên Mừng bốn tháng bảy ông cháu Hãn Thanh đưa Lạc Bình, Hà Hồng Hương về nơi ở mới. Đó là một tòa trang viện kín đáo, rộng rãi, nằm ở ngoài cửa Đông thành, chỉ cách tổng đàn Cái Bang hơn trăm dặm.

Khu rừng cây phỉ sau trang kéo dài đến tận bờ Nam Lạc Hà, rộng đến mấy trăm mẫu, đủ cho đôi Tuyết Viên chạy nhảy.

Hai người vợ của Hãn Thanh đã bình phục hoàn toàn, chuẩn bị cho ngày khai hoa nở nhụy.

Trước đó, phần hai của kế hoạch Tá Dao Sát Nhân đã có kết quả. Thần Ngưu Giáo chính thức khiêu chiến với Ngũ Long Bang vào ngày rằm tháng bảy, dưới chân núi Ngũ Hành Sơn!

Không hiểu sao tin này lại lọt ra ngoài rất sớm và lan nhanh như gió, nên hào kiệt bốn phương lũ lượt kéo đến quan chiến.

Ngọn Cực Nam của dãy Ngũ Hành Sơn hay Thái Hàng Sơn chỉ cách bờ bắc Hoàng Hà hơn hai trăm dặm, xem như ở khoảng giữa Vận Thành và Lạc Dương.

Sáng sớm ngày rằm tháng bảy, Hãn Thanh đã có mặt, hòa lẫn trong mấy ngàn hào khách. Không ai nhận ra Tiểu Hầu Gia vì chàng đã được hóa trang cẩn thận! Hơn nữa, cả võ lâm đều tin rằng Hãn Thanh đã chết ngoài khơi Đông Hải.

Giữa giờ Thìn, hai phe Ngũ Long Bang và Thần Ngưu Giáo xuất hiện, mỗi bên mang theo trăm thủ hạ, đúng như giao ước!

Phía Thần Ngưu Giáo gồm có giáo chủ, mười lão Ngân Khôi, và chín mươi Ngưu Giác Đồng Khôi võ sĩ.

Còn đoàn Ngũ Long Bang do thầy trò Hứa Hữu Tinh và mười tám kiếm thủ thống lĩnh tám mươi một thủ hạ áo xanh!

Hãn Thanh chú tâm quan sát Vu Sơn Sơn Chủ Bộc Ly Bôi, cố nén tiếng thở dài. Nếu không được Cái Bang báo trước, chàng sẽ tưởng lão ta là con của Hứa Hiểu Tinh.

Thần Ngưu Giáo không ngờ cuộc chiến này lại được võ lâm quan tâm như vậy, liền cố tỏ vẻ ung dung, ra dáng một tôn sư, định nhân dịp này dương danh với đời, lão vòng tay giới thiệu:

- Bồn tọa là Quân Khải Siêu, giáo chủ Thần Ngưu Giáo, xin cảm ơn chư vị đồng đạo đã hạ cố đến quan chiến! Bồn giáo ẩn cư chốn rừng sâu, thờ phụng Ngưu Thần, chỉ lo việc tu hành, nào ngờ Ngũ Long Bang lại vô cớ đến tấn công, thiêu hủy cơ ngơi. Vì vậy, bồn giáo đành phải xuất đạo, hỏi tội Ngũ Long Bang!

Hứa Hiểu Tinh cười nhạt:

- Bồn bang quả có đến Vận Thành tìm người và có đụng chạm với Thần Ngưu Giáo, nhưng việc đốt nhà hoàn toàn không có!

Quân giáo chủ quát vang:

- Không phải bọn ngươi thì ai vào đây nữa? Đừng nhiều lời ngụy biện uống công!

Vu Sơn Sơn Chủ bỗng lên tiếng:

- Quân Khải Siêu! Phải chăng ngươi là hậu nhân của Thanh Ngưu lão tổ Quân Thường Khanh?

Họ Quân biến sắc mặt nhạt:

- Tiểu tử kia! Sao ngươi dám gọi tên tiên phụ ta như vậy?

Bộc Ly Bôi ngửa cổ cười dài, tiếng cười hùng mạnh như sấm mùa xuân, xoáy vào màng nhĩ mọi người khiến ai nấy đều phải bịt tai!

Dứt tràng cười thị uy, Bộc Ly Bôi nghiêm giọng:

- Lão phu là Vu Sơn Sơn Chủ đây! Năm xưa cha ngươi gặp ta còn phải tôn là huynh trưởng đấy!

Trong đám quần hùng lập tức có tiếng người xen vào:

- Quân giáo chủ đừng tin, Ngũ Long Bang thấy sang bắt quàng làm họ đẩy thôi!

Lại có người mỉa mai:

- Hần mà là Vu Sơn Sơn Chủ thì tại hạ là Thái Thượng Lão Quân giáng phàm.

Giọng y rất hoạt kê nên cử tọa đều phá lên cười!

Quân Khải Siêu dương cờ gióng trống đến đây, chẳng thể rút lui vì một lời nói. Lão cười nhạt bảo:

- Dù tôn giá có là Vu Sơn Sơn Chủ thì bổn đạo cũng không thể ngán sợ.

Mối hận thiêu hủy cơ nghiệp phải rửa bằng máu mới xong!

Dứt lời, lão phất tay ra hiệu tấn công. Phe Thần Ngưu Giáo đều mặc bảo y và không sợ độc nên hung hãn xông lên, lao vào đối phương.

Hai lão mũ bạc đón đánh Hứa Hiểu Tinh, tám lão còn lại quần thảo với mười tám tay kiếm thủ Đồ đệ Vu Sơn Sơn Chủ! Còn bản thân Quân Khải Siêu thì đấu với Bộc Ly Bôi!

Sư phụ Hân Thanh là Bất Biệt Cư Sĩ đã từng kể cho chàng nghe về Thanh Ngưu lão tổ Quân Thường Khanh, ông ta chỉ thua cao sư tổ mười lăm tuổi, chuyên luyện Mãng Ngưu khí công, lúc xuất trận thường mặc áo Tê Ngưu Tây Tạng, chân khí làm căng phòng bảo y, chống lại được đao kiếm, quyền chưởng. Ngoài ra họ Quân còn giỏi cả phép kiếm chưởng hợp nhất, chiêu xuất như lôi, chỉ tiến chứ không lùi.

Giờ đây Thần Ngưu Giáo chủ cũng có đầu pháp y hết như vậy. Thanh kiếm của lão to bản, lực đạo vô cùng mãnh liệt. Lão hùng hục lao đến như con trâu điên, không hề biết sợ là gì.

Nhưng rất tiếc, bản lĩnh của Vu Sơn Sơn Chủ còn cao cường hơn cả Thanh Ngưu lão tổ nên dễ dàng đối phó với họ Quân. Thân hình lão nhẹ nhàng bay lượn, tựa như nương theo kiếm phong của đối phương vậy!

Trong Thiên Tiên Diên Du mở đầu Nam Hoa Kinh, Trang Tử có nhắc đến việc Liệt Tử cỡi gió mà đi. Nay Vu Sơn Sơn Chủ luyện thành Xung Hư Bí Kíp, phải chăng đã học được phép ngự phong?

(Theo cổ thư thì Liệt Tử tên thật là Liệt Ngưu Khấu, người nước Trịnh, một bậc đại tiên đắc đạo, đã soạn ra quyển Xung Hư Chân Kinh để lại cho đời.

Nhưng điều này vẫn còn là một nghi vấn, chưa được các học giả nhất trí.) Quần hào choáng váng trước pho khinh công vô thượng của Vu Sơn Sơn Chủ, vỗ tay tán thưởng âm ỹ. Quân Khải Siêu càng điên tiết, bất ngờ dùng Mãng Ngưu Khí Công găm lên như sấm sét, kèm theo một đạo chưởng kinh vũ bão.

Vu Sơn Sơn Chủ vội cử hữu thủ đỡ đòn, và cước bộ hơi khựng lại, bám chặt lấy Bộc Ly Bôi, chưởng kiếm liên hoàn, không để đối phương tách ra.

Vu Sơn Sơn Chủ động nộ, xuất liền một chiêu tuyệt học, chưởng ảnh chụp chồn xuyên qua lưới kiếm, vỗ vào ngực họ Quân.

Chưởng kinh đánh rách áo ngoài nhưng lại bị lớp da áo da Tê Ngưu căng phòng đẩy trượt đi, và Quân Khải Siêu vẫn đủ sức phản đòn. Lão gầm lên, nhưng lần này chân khí từ trong miệng bắn ra, đột ngột giáng vào ngực Vu Sơn Sơn Chủ.

Bộc Ly Bôi luyện thành Thiên Tiên Tam Muội thần công nên cơ thể luôn được bảo vệ bởi một màn cương khí vững chắc. Tuy lão không thọ thương nhưng cũng bị đẩy văng về phía sau vài bước.

Quần hào thấy thế liền hoan hô Thần Ngưu Giáo chủ. Bộc Ly Bôi giận tím mặt đề khí bốc thẳng lên không trung, lướt quanh đầu Quân Khải Siêu, và liên tục giáng xuống những đạo chưởng kinh xanh biếc và nóng như lửa lò rèn!

Quân giáo chủ kinh hãi bỏ kiếm cử chưởng đỡ đòn. Cố đánh bạt luồng hơi nóng khủng khiếp kia. Nhưng chiêu thức của đối phương vừa độc hại, vừa ảo diệu vô song. Họ Quân liên tục trúng đòn, y phục bốc cháy và máu miệng trào ra không ngừng!

Hãn Thanh chứng kiến bản lĩnh lãnh đạo vô tiền khoáng hậu kia mà lòng thâm ngao oán. Nhưng chàng không thể để Thần Ngưu Giáo chủ chết vì mưu kế của mình. Lão không có tội gì và cũng chưa bộc lộ dã tâm.

Hãn Thanh lướt đến đấu trường dùng chưởng pháp Kim Sa Ấn xuất chiêu Hậu Nghệ Xạ Kim Ô, tấn công vào mé tả Bộc Ly Bôi!

Chiêu này chàng học được trong lúc ở cạnh Hồ Đạt Lai, và chưa sử dụng bao giờ. Về ý thì cũng tương tự như chiêu Cửu Cửu Nhất Nguyên nhưng ảo diệu hơn nhiều.

Thân hình chàng như mũi tên lao vút đi, song thủ hướng ra phía trước liên tục ve vẩy, tạo thành đến ba chưởng ảnh màu vàng nhạt nối nhau.

Tất nhiên Bộc Ly Bôi đã phát hiện, vung tả thủ vỗ liền mấy đạo chưởng kinh hung hãn, Tưởng chừng sẽ thiêu cháy kẻ lạ mặt. Nhưng ba đóm lửa Kim Sa Thủ đã bảo vệ được đầu, còn thân thể thì nhờ công phu Thiên Ma Bách Luyện, nên Hãn Thanh vượt qua được lưới lửa.

Khi Vu Sơn Sơn Chủ phát hiện nguy cơ thì đã chậm mất vài sát na. Lão khoa tay phát thêm một chưởng vào ba chưởng ảnh kia, nhưng chúng đã áp đến, nhập thành một, vỗ vào sườn trái của lão.

Kim Sa Ấn thực chất bao hàm cả phép Cách Sơn Đả Ngưu nên chưởng kinh của Hãn Thanh nặng như chiếc thùng sắt, chấn gãy ba chỗ xương sườn non của họ Bộc. Nếu là người khác thì phủ tạng dập nát, hồn du địa phủ ngay rồi!

Vu Sơn Sơn Chủ đau đớn hự lên, hạ thân xuống đất, máu miệng rỉ ướt ngực áo, lão cầm hận rú lên:

- Té ra đệ tử của lão Cao Hán Ngọc lại giỏi nghề cắn trộm!

Quần hào nghe vậy mừng rỡ reo hò:

- Tiểu Hầu gia! Tiểu Hầu gia!

Giáo chủ Thần Ngưu Giáo được chàng cứu mạng, cảm kích thét lên:

- Xem như Quân mỗ nợ Hầu Gia một mạng, giờ hai ta liên thủ giết lão già chết tiệt này!

Y phục lão đã cháy gần hết, để lộ lớp bảo y bằng da Tê Ngưu vàng xám.

Hãn Thanh cũng đập vôi lửa trên người rồi cười đáp:

- Vàng dẫn nhiệt, xin giáo chủ bỏ Kim Bôi ra mới mong chiến đấu được.

Quân Khải Siêu biết chàng nói đúng, gỡ phăng ngay chiếc nón mặt nạ sừng Trâu, để lộ dung mạo của một lão nhân lục tuần anh tuấn.

Vu Sơn Sơn Chủ đã có chút thời gian để tự trị thương sơ sài. Lão cười ghê rợn:

- Dù cả hai ngươi liên thủ cũng chẳng thể nào thoát chết, khi lão phu đã động sát cơ!

Hãn Thanh biết lão nói thực, vì lúc này chàng đã dồn hết công lực, xuất hiện đột ngột mà vẫn không thể giết chết được lão ta. Nay đối phương đã đề phòng, tất sẽ không còn cơ hội! Nhưng chàng không còn cách nào khác là phải tử chiến đến cùng, liền lướt đến vùng chưởng tấn công. Quân giáo chủ cũng hăm hở xông vào, dùng Mãng Ngưu Thần Chưởng mà uy hiếp đối phương vì biết đao kiếm không giết được họ Bộc, và cũng không ngăn nổi những đạo chưởng kinh nóng rực kia.

Công lực của Quân Khải Siêu và Hãn Thanh cộng lại cũng hơn trăm năm tu vi, tương đương với Vu Sơn Sơn Chủ, nhưng tiếc rằng trong sở học lại không thể cộng một bằng hai được. Ví như hai đứa trẻ mười tuổi mà đánh với người hai mươi sao thắng nổi.

Hãn Thanh giỏi kiếm hơn chưởng nên rơi vào hoàn cảnh dùng sở đoản của mình đấu với sở trường của người. Nhưng kiếm thường không phá nổi luồng cương khí hộ thân của đối phương, chàng đành chấp nhận thua thiệt.

Giờ đây, Vu Sơn Sơn Chủ đã nổi máu sát nhân, đem hết sở học ra thi thố, khiến Hãn Thanh và Quân Khải Siêu vô cùng chật vật. Khinh công của Bộc Ly Bôi tuy không ảo diệu hơn pho Lưu Thủy Hành Vân của

Tiểu Thuần, nhưng lão nhờ công lực thâm hậu nên nhanh nhẹn tuyệt luân. Lão nhón như giữa lưới chường, luân phiên chạm chường với từng người, nên bao giờ cũng ở thế thượng phong.

Chỉ sau trăm chiêu, Quân Khải Siêu đã trúng bốn chường, học máu thành vôi, nếu không có bảo hộ y thân thì đã mạng vong.

Hãn Thanh nhờ phối hợp thân pháp Lưu Thủy Hành Vân vào Cửu Cung Mê Bộ nên khá hơn họ Quân, chỉ trúng phốt có một chường cháy da.

Có điều Vu Sơn Sơn Chủ đã quyết giết bớt đối thủ yếu hơn để rảnh tay tiêu diệt kẻ còn lại, lão nhếch mép cười ghê rợn, chường kinh dệt lưới quanh thân, như trái cầu lửa xanh mờ lao vút về phía Quân Khải Siêu.

Họ Quân biết mình khó thoát chết nhưng cũng cắn răng vung song thủ giáng thẳng vào thân hình mờ mờ của đối phương. Tiếc là chiêu tuyệt chường mà Bộc Ly Bôi thi triển đã hóa giải được lực đạo Mãng Ngưu Thần Chường, và tiếp tục ập đến. Quân Khải Siêu kinh hoàng nhận ra mình sắp chết.

Nhưng Hãn Thanh không kể tử sinh, cố cứu cho được họ Quân. Chàng nhào người nằm sấp, lướt trên mặt cỏ lao vào chân Vu Sơn Sơn Chủ. Thân hình họ Bộc lúc này bốc cao hơn mặt đất gần sải tay, nên Hãn Thanh ở ngay dưới hai bàn chân lão.

Chiêu thức quái dị, chưa hề được nhắc đến bao giờ này đã khiến Sơn Chủ bối rối, đành bỏ Quân Khải Siêu, lật chường giáng thẳng xuống. Tuy nhiên Hãn Thanh kịp võ một chường cách không vào sườn trái của lão, đúng ngay vị trí ba rễ xương sườn non gãy lúc nãy. Chỗ này đã bị tổn thương nên lớp cương khí rất mỏng, nay trúng thêm đòn nữa, lại gãy rời và đau đớn khủng khiếp.

Chân khí lập tức gián đoạn, chường kinh của họ Bộc yếu hẳn và lệch đi, nên Hãn Thanh thoát chết. Chàng lăn tròn ra sau lưng đối phương lộn người lên định tấn công tiếp. Nhưng Vu Sơn Sơn Chủ đã thọ thương, mất cả ý chí chiến đấu, phi thân đảo tẩu mất, vì bốn lão Khôi đã rảnh tay chạy đến tham chiến.

Hãn Thanh nói mau:

- Phải giết sạch đối phương để trừ hậu họa, Hứa Hiểu Tinh là người rất nguy hiểm!

Dứt lời, chàng rút kiếm phi thân đến trận địa của họ Hứa. Quân giáo chủ cũng gầm vang:

- Giết hết chúng cho ta!

Phe Ngũ Long Bang thấy Thái Thượng giáo chủ đảo vong, hồn phi phách tán chạy theo, nhưng không thoát khỏi kiếm trận của Thần Ngưu Giáo. Bọn Ngưu Giáo Đồng Khôi này là lực lượng tinh nhuệ nhất của họ Quân, lại có mũ đồng và áo da hộ thân nên rất lợi hại. Lại thêm Quân Khải Siêu căm hận Vu Sơn Sơn Chủ đánh mình gần chết, nên đố giận lên đầu bọn đệ tử Ngũ Long Bang cuối cùng chẳng tên nào sống sót cả!

Chỉ còn một mình Hứa Hiểu Tinh đang liều chết chống trả với Hãn Thanh. Lão múa tít bảo đao, đem hết sở học ra đối mạng. Nhưng Hãn Thanh kiếm thuật cao siêu. Ung dung giải phá và còn mở miệng nói:

- Hứa Hiểu Tinh! Ta biết lão là người đã bày ra trò tập kích Hầu phủ, vì tâm cơ bọn Quỷ Trảo, Thần Đao không đủ thâm độc như vậy. Còn Tư Không Nhạ thì e ngại Bắc Thiên Tổng Giám nên cũng chẳng nỗ tuyệt tình! Ta suy luận như vậy có đúng không?

Họ Hứa rít lên:

- Đúng thế đấy tiểu cầu ạ!

Quần hùng nghe rõ quát vang:

- Hầu gia còn chờ gì mà không giết quách lão ta cho rồi!

Hãn Thanh quát mắt xuất chiêu thái cực sinh lưỡng nghi, kiếm ảnh hợp thành một vòng tròn trĩnh đi qua lưới đao, và bao phủ thân hình đối thủ.

Chiêu này lấy ý của đao pháp nên kết thúc bằng lưới chứ không phải bằng mũi kiếm. Họ Hứa rú lên thảm thiết và thân thể đứt thành hai đoạn.

Quần hào đồng thanh chúc mừng sự trở về của Tiểu Hầu Gia rồi cáo từ.

Quân Khải Siêu bước đến vòng tay vái dài:

- én đức này bốn giáo nguyện ghi lòng tạc dạ. Sau này Hầu gia có gì sai bảo xin cứ đến Vận Thành!

Hãn Thanh mỉm cười hỏi:

- Nghe nói quý giáo có gặp hỏa tai, chẳng hay có ai thương vong không?

Quân Giáo nhăn mặt:

- Tuy không có ai chết nhưng nhà cửa cháy hơn nửa, muốn dựng lại càng khó vì bốn giáo rất nghèo!

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Phải chăng Giáo chủ cũng nuôi mộng bá chủ nên mới khổ công đào luyện một đạo quân tinh nhuệ như vậy?

Quân lão gương cười:

- Tiểu Hầu Gia hiểu lầm rồi, lão phu có mối thù sâu sắc với Hắc Hồ Bảo ở Diên An nên mới phải chuẩn bị lực lượng. Nhân mã của kẻ thù đông đến gần ngàn, lại giỏi nghề cũng nỏ, áo da và mũ đồng chính là khắc chế sở trường của đối phương!

Hãn Thanh hiếu kỳ hỏi:

- Chẳng lẽ Hắc Hồ Bảo lại lợi hại đến thế sao?

Quân Khải Siêu gật đầu:

- Hắc Hồ Bảo chủ Tôn Cự Mộc vốn là đồ đệ của Sách Huyết Tôn Giả Phí Hòa. Lão ác ma này đã chín mươi sáu tuổi mà vẫn còn sống, và đang ẩn mình trong Hắc Hồ Bảo!

Hãn Thanh thảm lo ngại vì chẳng biết Sách Huyết Tôn Giả là kẻ cùng hung cực ác, bản lãnh cao cường, lại quen biết với Vu Sơn Sơn Chủ. Nếu Bộc Ly Bôi lôi kéo cả lão đại ác ma họ Phí xuất đạo thì tai họa khó lường!

Hãn Thanh hỏi thêm:

- Nghe nói có hai con vợ trẻ công hai nữ nhân chạy lạc vào trọng địa, chẳng hay quý giáo truy bắt được chưa?

Quân Khải Siêu giật mình:

- Làm gì có hai nữ nhân nào? Khoảng cuối tháng tư, bốn giáo phát hiện có hai con vợ trẻ, ngực đeo chuỗi ngọc đột nhập vào được thất lấy trộm linh đan, liền truy bắt. Chúng liền trèo lên ngay tảng đá Kinh Thiên, nơi lão phu tế thần mỗi đêm rằm, và tử thủ quyết không chịu xuống. Khi bọn Ngũ Long Bang đốt nhà thì hai con vợ trẻ cũng biến mất!

Hãn Thanh thở phào biết họ Quân không có lỗi gì, chàng lấy ra tám ngàn phiếu ngàn lượng vàng, nhét vào tay lão rồi dịu giọng:

- Số vàng này là để bồi thường cho giáo chủ. Kẻ đốt nhà hôm ấy chính là tại hạ, vì hiểu nhầm nên tại hạ hải phóng hỏa đánh lạc hướng để cứu hai hiền thê đang ở trên đỉnh Kinh Thiên. Trong đêm Hầu Phủ bị tập kích, đôi vợ trẻ kia đã đưa họ đào thoát, lạc đến Vận Thành! Thực may là tại hạ không hề giết một đệ tử nào của giáo chủ.

Quân Khải Siêu hiểu ra, vỗ vào chàng cười ha hả:

- Vài nếp nhà tranh nào có đáng gì, ơn cứu mạng của Hầu Gia còn mang nặng đầu dám nhận bồi thường!

Hãn Thanh chính sắc nói:

- Cuộc chiến với Ngũ Long Bang và Hắc Hồ Bảo sẽ rất khốc liệt, xin giáo chủ cứ nhận lấy mà xây dựng tổng đàn cho thật kiên cố. Vu Sơn Sơn Chủ và Sách Huyết Tôn Giả là bằng hữu với nhau không chừng sẽ liên thủ để đối phó với Thần Ngưu Giáo, mong giáo chủ cẩn trọng!

Quân Khải Siêu xiết chặt vai chàng đáp:

- Đã có Hầu Gia bên cạnh Quân mỗ không biết sợ là gì!

Hãn Thanh nghe lòng ấm áp tình bằng hữu, gật đầu hứa:

- Giáo chủ yên tâm! Chúng ta sẽ sát cánh với nhau!

Hai người bàn bạc việc lập đường dây liên lạc giữa Vận Thành và Lạc Dương. Quân Khải Siêu nhìn những vết nám đen trên da thịt Hãn Thanh, xót xa nói:

- Lão phu thật sợ ý, không nhớ rằng Hầu Gia bị phỏng!

Lão quát thuộc hạ dùng nước sạch rửa cho chàng và bôi lên người một thứ mỡ màu trắng. Hãn Thanh nghe da mát rượi, nhìn lão với vẻ dò hỏi. Quân Khải Siêu cười khà khà:

- Đây là mỡ trăn chứ chẳng phải mỡ trâu đâu!

### 13. Phù Dung Vị Tiểu Phong Xuy Lạc -sơn Hạ Hầu Gia Hí Lão Ma

Hãn Thanh về đến trang viện ở Lạc Dương thì đã cuối canh ba. Bọn gia đình gác cổng chính là đệ tử năm túi của Cái Bang, được chỉ huy bởi một hóa tử sáu túi, có tên Tiểu Linh Miêu Lý Tưu Tuyên. Họ Lý mới ba mươi nhưng tiền đồ rất sáng lạng, nhờ cơ trí tinh minh và bản lĩnh cao cường, gã lại là đệ tử chân truyền của Đặng bang chủ.

Chính Tiểu Linh Miêu là người xâm nhập được vào Tổng đàn Ngũ Long Bang ở Bách Phong Trung Sơn. Việc này đã chứng tỏ được sự lợi hại của gã!

Tưu Tuyên nhận ra Hãn Thanh hoan hỉ nói:

- Mừng công tử đại thắng Vu Sơn Sơn Chủ, danh lừng tứ hải.

Thì ra Cái Bang đã cử người theo quan sát, và sớm báo tin về nhà!

Hãn Thanh gượng cười:

- Ta chỉ nhờ xuất kỳ bất ý và chút may mắn, đâu có gì hãnh diện!

Tưu Tuyên bí ẩn nói:

- Công tử cứ vào rồi sẽ thấy hết, quả là diệu kế Tá Dao Sát Nhân!

Hãn Thanh bán tín bán nghi, rảo bước vào đại sảnh, chàng đẩy cửa ra, chói mắt vì ánh nến rực rỡ, và có tiếng người quen thuộc:

- Thanh nhi mau đóng cửa lại!

Hãn Thanh vội đóng cửa và kêu lên:

- Tề nhạc phụ!

Thì ra quanh chiếc bàn gỗ lớn giữa sảnh là Tề Phi Tuyết và những người khác như Đại, Tam, Tứ, Ngũ Phán Quan, Nhất Bất Thông Chu Minh, Hà Hồng Tập.

Hãn Thanh mừng rỡ thi lễ với mọi người. Thấy gương mặt Tinh Châu Tài Thần buồn vơi vơi, chàng vội hỏi:

- Hà nhạc phụ! Nhạc mẫu và hai vị sư thúc Phi Châm Môn đâu?

Hà Hồng Tập râu rĩ đáp:

- Nhạc mẫu ngồi ở Hồng viện với Hồng Hương, còn Triệu nghĩa đệ và Vương nghĩa muội đã hy sinh cùng gần trăm đệ tử Phi Châm Môn rồi Nhất Bất Thông Chu Minh đỡ lời:

- Việc đã qua nhắc lại chỉ thêm buồn. Nay chúng ta đã phá tan Tổng đàn Ngũ Long Bang, tàn sát mấy trăm tên cũng là báo được thù!

Hãn Thanh hân hoan nói:

- Té ra chư vị đã tập kích Bách Phong! Dám hỏi sự việc thế nào?

Chu Minh lờm chàng:

- Chính tiểu quý nhà ngươi đã tiên đoán việc này, sắp đặt mọi việc, sao còn giả đờ nữa?

Lão Hầu Gia cười ha hả:

- Đừng trách y tội nghiệp! Phần sau kế hoạch là do lão phu nhúng tay vào đấy! Vì sợ chư vị không đủ sức làm cỏ Ngũ Long Bang nên già này đã bí mật gửi thư cho phương trượng chùa Thiếu Lâm. Nhờ vậy, vào phút chót, năm trăm tăng lữ La Hán Đường đã đến tham chiến, quét sạch Ngũ Long Bang ra khỏi ngọn Bách Phong!

Hãn Thanh và mọi người nhìn Mộ Dung Cẩn với ánh mắt khâm phục.

Dưới bề ngoài phương phi nhân hậu kia là một con người có tâm cơ sắc xảo, thông tuệ!

Tề Phi Tuyết giơ ngón cái khen!

- Lão Hầu Gia quả là bậc chân nhân ẩn mặt!

Hãn Thanh vội hỏi:

- Nhạc phụ! Chẳng hay số phận bốn lão ma đầu kia ra sao?

Họ Tề vuốt râu đắc ý:

- Bắc Nhạc Quý Trảo bang chủ Kiếm bang Từ Cư Chính và Đông Nhạc Thần Dao bỏ mạng, chỉ còn cha con Nam Thiên Tổng Giám chạy thoát, công đầu trong vụ này nên gán cho gã Tiểu Linh Miêu của Cái Bang. Lý Tửu Tuyền đã mai phục dưới chân ngọn Bạch Phong, phát hiện ra bọn lão phu, báo ngay tin Thanh nhi và lão Hầu Gia vẫn còn sống, đưa chúng ta đi vòng đường hậu sơn, tập kích bất ngờ, nhờ vậy mới thành công!

Hãn Thanh tùm tùm nói:

- Tiểu Tể đoán rằng chư vị nghe được tin về cuộc phó ước giữa Ngũ Long Bang và Thần Ngưu Giáo, thế nào cũng tập kích tổng đàn, hay chặn đường đoàn phó ước, nên đã cho Tửu Tuyền giám sát Bách Phong, còn mình thì đi Thái Hàng Sơn.

Đại Phán Quan Diệp Lâm Trường cười bảo:

- Tâm cơ Thanh nhi đâu kém gì lão Hầu Gia!

Mộ Dung Cẩn cười khanh khách:

- Đúng thế! Thanh nhi khá hơn cha y rất nhiều!

Hãn Thanh ngưng ngưng hỏi Hà Hồng Tập:

- Nhạc phụ! Diễn biến đêm mừng chín tháng tư thế nào, xin người thuật lại cho rõ!

Lão quắc mắt đáp:

- "Đêm ấy đến lượt Phi Châm Môn tuần phòng Hầu Phủ. Do đã có thư nghị hòa của Ngũ Long Bang nên bọn lão phu không ngờ rằng họ lại trở mặt tập kích, và cũng không biết đến sự xuất hiện của Vu Sơn Sơn Chủ!

Kinh công của Bộc Ly Bôi thật là đáng sợ. Lão đi tiên phong, mở đường cho bọn Ngũ Long Bang, chỉ hai chưởng đã đánh chết Triệu tam đệ và Vương tứ muội, rồi còn tàn sát suốt đoạn tường phía Đông.

Khi lực lượng trong phủ xông ra thì họ Bộc tả xung hữu đột đả thương liền Tề lão huynh và bốn vị Phán Quan. Lão phu biết thế đã cùng, liền bảo hai con vượn đưa Lạc Bình và Hồng Hương đào thoát trước. Để bảo toàn tông mạch cho họ Mộ Dung. Thấy Quái mã và lão Hầu gia biến mất, ta tưởng ông đã thoát nên yên tâm. Sau đó, chúng ta vừa đánh vừa rút lui chạy về phía sau, nương theo đêm tối mà chạy về hướng



U Linh Cốc. Nếu không nhờ hai trái Thiên Địa Mê Cầu của Bạch Thần Y thì cũng khó ma đào thoát nổi! Tổng cộng chúng ta tổn thất đến gần hai trăm người!

Cả nhà ngồi lặng lẽ như để tưởng nhớ đến những người đã hy sinh. lát sau, Hãn Thanh kể lại cuộc phó ước Ngũ Hành Sơn, và cả mối thù giữa Thần Ngư Giáo Chủ với Hắc Hồ Bảo. Khi nghe chàng nhắc đến Sách Huyết Tôn Giả Phí Hòa, Nhất Bất Thông Chu Minh kinh hải nói:

- Chết thực! Một mình lão Vu Sơn Sơn Chủ đã không ai địch nổi, lại thêm họ Phí thì nguy to! Tôn Giả chính là em vợ của Bộc Ly Bôi đấy! Chắc phen này họ Bộc và Tư Không Nhạ sẽ kéo quân đến Diên An liên kết với Hắc Hồ Bảo!

Hãn Thanh buồn rầu bảo:

- Nếu Thanh này có được một thanh bảo kiếm, như Trảm Lư Thần Kiếm của Hải Trìung Công Chu Kích, thì mới mong giết được Vu Sơn Sơn Chủ và Sách Huyết Tôn Giả!

Ngũ phán quan Tây Môn Thủy là người trầm mặc, ít nói, mặt xương xương, lãnh lẽo như đá. Người ngoài chẳng thể biết lão nóng nảy và liều lĩnh nhất trong các Phán Quan. Tây Môn Thủy chỉ nể sợ mỗi Tề Phi Tuyết nên không dám buông lung. Từ ngày về nương nấu Hàu Phủ, được lão Hàu Gia cả Hãn Thanh trọng đãi, Ngũ Phán Quan rất yêu mến họ, nhất là Hãn Thanh.

Vì vậy, giờ đây, Tây Môn Thủy mới chịu mở miệng:

- Nghe nói Chu Kích bị xử trảm, thanh Trảm Lư Bảo Kiếm lại bị thiên tử thu hồi, chắc là đâu đó trong hoàng cung. Để lão phu đi Bắc Kinh trộm về cho Thanh nhi sử dụng!

Sau khi Hãn Thanh lấy Tề Đạm Vân thì chàng xem các Phán Quan như trưởng bối, xưng tiểu tể. Tây Môn Thủy gọi chàng là Thanh Nhi và lão có cảm giác chàng là nam tử của mình! Ở tuổi bảy mươi, ai không khao khát có gia đình cho khỏi cô đơn? Nhất là khi ảo vọng dùng Băng Hỏa Quả luyện tiên đan tan vỡ, Tây Môn Thủy thấy hụt hẫng, tịch mịch vô cùng!

Hãn Thanh kính cẩn đáp:

- Cảm tạ Ngũ thúc đã có dạ quan hoài, nhưng việc đột nhập hoàng cung cũng rất nguy hiểm, nơi ấy có hàng ngàn phòng ốc, đường đi rắc rối như mê cung, chẳng dễ gì tìm ra nơi cần đến. Để sau này, nếu không còn cách nào tốt hơn, tiểu tể sẽ cùng Ngũ thúc đi một chuyến!

Đêm hôm sau, Tổng binh thành Lạc Dương đột tử. Nghe nói lão chết trên người tiểu thiếp xinh đẹp, có lẽ là bị thương mã phong.

Thế là tri phủ Hà Nam ở Hứa Xương phải bổ nhiệm ngay Tổng binh mới, và gửi công văn về bộ Lại, bộ Binh.

Bách tính thành Lạc Dương hoan hỉ khi thấy Hàu Tước Phủ được khởi công xây dựng lại. Hàng vạn mẫu đất hai bên bờ Lạc Thủy là của họ Mộ Dung, được giao khoán cho các nông dân với mức tô rất thấp, khiến cuộc sống các tá điền rất sung túc. Họ vô cùng biết ơn vị địa chủ nhân đức. Những năm mất mùa, họ không phải nộp tô mà còn được trợ cấp lúa gạo để ăn giáp hạt.

Nhưng trong số điền, số gạo ruộng kia lại không thuộc về Hàu Phủ mà của họ Lý, họ Vương, họ Tiên... nào đấy. Các địa chủ này đều có điểm giống nhau, là đều lấy vợ họ Mộ Dung.

Do tập quán Trung Hoa, đàn bà xuất giá thì dùng họ của chồng. Khi chết mới ghi như danh trên bia mộ. Vì vậy, người ngoài không thể biết họ là con gái Mộ Dung, trực tiếp điều hành tài sản của Hàu Phủ.

Trong các ngành kinh doanh cũng tương tự như vậy. Trà lâu, tửu quán, khách điếm, hiệu buôn... trong thành đều là sở hữu hoặc có phần hùn của Hàu Phủ và do một nữ nhân họ Mộ Dung quản lý.

Khi Hãn Thanh nghe nội tổ giới thiệu về cơ nghiệp Hàu Phủ chàng đã mỉm cười:

- Xem gia gia tin tưởng nữ nhân họ Mộ Dung hơn là nam giới!

Lão Hàu gia đắc ý, vuốt râu:

- Đúng vậy! Nữ nhân họ Mộ Dung căn cơ, thận trọng, kiên quyết và rất trung thành với tông tộc. Nhờ có họ mà tài sản của Hầu Phủ ngày càng tăng, dù không dùng thủ đoạn bóc lột, gian xảo như những tay thợ phú khác! Tuy chúng ta không trực tiếp làm quan nhưng hầu như khắp nước đều có những vị tri huyện, tri phủ phụ nhân là người họ Mộ Dung, và đàn bà Mộ Dung khéo dạy chồng, nên có ảnh hưởng nhất định đến nền cai trị!

Hãn Thanh lắc đầu khâm phục:

- Đầu óc của gia gia quả là phi thường!

Mộ Dung Cẩn gượng cười:

- Họ Mộ Dung âm thịnh dương suy, nam nhân giỏi võ hơn văn nên hoạn lộ long đong, lại vì giòng dõi tiên uy, khó được trọng dụng! Cũng may lão phu xen thường danh lợi, lòng lo cho sự ấm no của tông tộc, mong rằng sau này Thanh nhi cũng làm như vậy!

Hãn Thanh gật đầu:

- Gia gia cứ yên tâm! Sau này Trung Hoa sẽ có một vị hoàng hậu là người Mộ Dung.

Hai ông cháu nhìn nhau cười khanh khách!

Cuối tháng bảy, Cái Bang đến báo tin rằng đã phát hiện tung tích của Quái mã Đà nhi ở vùng núi Tế Sơn, hướng Đông Nam thành Tế Xuyên, gần ranh giới Hà nam Huy Châu! Hãn Thanh mừng rỡ, lập tức lên đường, chỉ mang theo Tiểu Linh Miêu Lý Tửu Tuyền. Công việc phòng vệ Gia Trang đã có tám chục môn nhân nhà Mộ Dung và hai trăm đệ tử U Linh Cốc, nên Cái Bang đã rút người về, riêng Tiểu Linh Miêu túc trực cạnh Hãn Thanh để giữ đầu mối liên lạc.

Lý Tửu Tuyền hăng hái dẫn đường Tiểu Hầu Gia đi Tứ Xuyên. Trong thâm tâm, gã sẵn sàng bỏ quách chức vụ phân đà chủ Cái Bang để theo hầu thần tượng của mình là Hãn Thanh!

Nhưng lúc khởi hành, Ngũ Phán Quan Tây Môn Thủy bỗng nói:

- Lão phu sẽ cùng đi với Thanh nhi, ở nhà mãi cũng buồn!

Lão Hầu Gia tán thành:

- Hay lắm! Có Tây môn các hạ đi theo, lão phu an tâm hơn!

Mộ Dung Cẩn chỉ hơn bọn Tề Phi Tuyết mười mấy tuổi, do vai vế thông gia nên họ phải xem lão Hầu Gia vào hàng thúc bá. Tuy nhiên ông thường xưng hô khách sáo chứ ít khi gọi họ bằng hiền đệ!

Chiều ngày mùng hai tháng tám, ba người đến Hứa Xương, vào khách điểm nghỉ qua đêm. Trong bữa ăn tối, Hãn Thanh tự lự nói:

- Đà nhi là Thần vật, dù có hoảng sợ chạy khỏi Lạc Dương nhưng cũng nhớ đường về, vì sao hơn ba tháng nay nó vẫn còn lại Tứ Xuyên? Anh em Cái Bang phát hiện ra Quái mã trong trường hợp nào vậy?

Tiểu Linh Miêu đáp:

- Bẩm Hầu gia! Phân đà Tứ Xuyên báo về rằng có một hán tử tuổi ba mươi lăm, ba mươi sáu đã cỡi Đà nhi dạo chơi trong thành Tứ Xuyên. Anh em bám theo thì thấy gã trở về nhà là một sơn trang trong vùng đồi núi Tế Sơn, cạnh bờ bắc sông Hoài!

Tây Môn Thủy nói ngay:

- Lạ thật! Ngay lão phu tuy quen biết mà muốn cỡi Đà nhi cũng khó, sao hán tử kia lại có thể điều khiển dễ dàng như vậy nhỉ?

Hãn Thanh cười nhạt:

- Cả võ lâm đều biết Quái mã là của tiểu đệ, thế mà gã chiếm làm của riêng, công khai đi lại đường như có ý muốn dẫn dụ Thanh này đến Tế Sơn thì phải!

Tây Môn Thủy tán thành:

- Thanh nhi quả là cao kiến. Nhưng gã ấy dựa vào lực lượng nào mà dám vượt râu hùm?

Lý Tửu Tuyên rụt rè góp ý:

- Theo thiên kiến của đệ tử thì có thể đây là một cái bẫy!

Không chừng Vu Sơn Sơn Chủ và Nam Thiên Tổng Giám không đi Hắc Hồ Bảo mà lại đến Tứ Xuyên, bày ra kế điệu hổ ly sơn này!

Hãn Thanh thầm khen Tiểu Linh Miêu là người biết lo xa! Chàng mỉm cười bảo:

- Có thể lắm! Khi đến Tứ Xuyên chúng ta hỏi đệ tử Cái Bang xem có phát hiện đoàn người lạ mặt nào không? Lực lượng Ngũ Long Bang còn lại hơn hai trăm người chứ đâu phải ít!

Mờ sáng, ba người rời Hứa Xương, đi về hướng Đông Nam, trưa hôm sau mới đến Tứ Xuyên. Trong lúc dùng cơm trưa, một hóa tử của địa phương đã được gọi đến để bọn Hãn Thanh hỏi han. Lão Bát cho biết tòa sơn trang kia có tên là Phù Dung Sơn trang, của một tay đại phú trẻ tuổi trong vùng. Gã ba mươi sáu tuổi nhưng chưa lập gia đình, tên gọi là Tổng Chiêu Dương.

Họ Tổng có đeo kiếm nhưng không hề xuất đao nên không có thanh danh gì, và cũng không ai biết sự thừa của gã!

Sau khi phát hiện Đà nhi, anh em Tứ Xuyên đã giám sát chặt chẽ Phù Dung sơn trang nhưng không thấy có toán người lạ mặt nào Cả trong thành cũng vậy!

Hãn Thanh tư lự hỏi:

- Vì sao Sơn trang của Tổng Chiêu Dương lại có tên là Phù Dung!

Lão Bát cười đáp:

- Bẩm Hầu gia! Tòa trang viện ấy trông cả một vườn toàn hoa Phù Dung Tam Túy, chung quanh lại có hàng rào bằng cây hoa mộc cần (Còn gọi là Đay Phù Dung.) Vùng chân núi Vũ Di Sơn có nhiều Phù Dung Tam Túy nên Hãn Thanh chẳng lạ gì. Sáng sớm hoa nở ra màu trắng, trưa chuyển sang màu hồng đào, chiều tối đỏ sậm. Sau tiết sương giáng, cúc thu thưa thớt nhưng hoa phù dung lần lượt nở rộ!

Trong câu thơ cổ có câu “Sáng sớm như ngọc, hoàng hôn như ráng chiều.” để miêu tả đặc tính thay đổi màu sắc kỳ diệu của hoa Phù Dung!

Ún xong, ba người theo Lão Bát đi đến Phù Dung sơn trang. Ra Tế Sơn thành vài dặm đã thấy dãy núi Tế Sơn gồm sáu ngọn cao thấp không đều, ngọn cao nhất chỉ độ hơn trăm trượng!

Khi gần tới nơi, Hãn Thanh bảo Lão Bát trở lại thành, để khỏi tiết lộ quan hệ giữa chàng và Cái Bang!

Tiểu Linh Miêu Tửu Tuyên từ lâu đã trút bỏ y phục Cái Bang, đóng bộ võ phục gấm xanh sang trọng, nên không sợ ai nhận ra cái cốt ăn mày của mình.

Dung mạo gã vốn dễ coi, chỉ trừ đôi mắt láo liên, ranh mãnh!

Phù Dung sơn trang không có tường vây mà chung quanh là hàng rào Mộc Cần dây đặc, trông rất đẹp mắt vì được cắt xén cẩn thận. Hoa Mộc Cần cũng có hình cái bát như Phù Dung và chỉ có một màu:

hoặc tím, trắng, đỏ tím nhạt. Tuy sớm nở tối tàn, nhưng không đổi màu, kỳ hoa rất dài, từ tháng năm đến tận tháng mười!

Giờ đây mới đầu tháng tám nên Phù Dung chưa nở, chỉ có hàng ngàn bông Mộc Cần tím nhạt tô điểm cho cảnh vật sơn trang!

Lúc còn cách cổng trang vài mươi trượng, Hãn Thanh đăm chiêu hỏi:

- Ngũ sư thúc có nhớ trong võ lâm ai là người thích hoa Phù Dung hay không?

Tây Môn Thủy vỗ đùi:

- Chẳng lẽ Thanh nhi lại muốn nhắc đến Phù Dung phu nhân Mạc Đương Quỳnh? Nhưng bà ta tuổi đã gần trăm, và ẩn cư mấy chục năm rồi mà?

Hãn Thanh gật gù:

- Tiểu diệt chỉ võ đoán thế thôi! Gia sư từng kể về Mạc tiền bối, nay thấy hoa và cái tên sơn trang nên tiểu diệt bỗng nhớ đến!

Tây Môn Thủy cau mày:

- Nếu Tống Chiêu Dương đúng là con cháu của mẹ ác bà họ Mạc thì sự tình sẽ rất tệ hại. Đàng Quỳnh là bào tử của Giáo chủ Thiên Độc giáo đất Vân Quý, võ nghệ siêu phàm, lại giỏi nghề sai khiến cỏ trùng, tính tình bà ta nhỏ nhen quái ác, tất không dễ hoàn trả linh vật cho Thanh nhi đâu!

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Tiểu diệt cũng rất ngại ngùng, vì bà ta và gia sư có mối hiềm khích từ xưa!

Nhưng họ đã đến nơi, xuống ngựa đứng trước cửa sơn trang. Cổng chính được tạo thành bởi hai thân gỗ lớn, trên có bảng gỗ ghi bốn chữ Phù Dung Sơn Trang. Cửa cổng gồm hai cánh bằng tre già vàng óng, cột sắt vào nhau!

Hãn Thanh cao giọng gọi:

- Tại hạ là Mộ Dung Hãn Thanh có việc xin cầu kiến Tống trang chủ!

Mãi nữa khắc sau mới có một tiểu tỳ ra mở cổng, mời khách vào. Ấy nhìn Hãn Thanh chăm chú và mỉm cười tinh quái!

Sau cánh cổng là mảnh sân gạch rộng rãi, sâu độ tám trượng, dẫn đến thêm một tòa đại viện bằng gỗ kiến trúc đơn giản, thanh thoát.

Và trên thêm sảnh có một bà lão tóc bạc, áo gấm đen, đang ngồi trên đại ý. Đứng cạnh ghế là một hán tử áo lục màu tro, mặt mũi anh tuấn hiên ngang!

Hãn Thanh cúi chào:

- Xin bái kiến lão thái và trang chủ!

Tống Chiêu Dương ngạo nghễ hỏi:

- Phải chăng Tiểu Hầu Gia đến đây vì Đà nhi?

Hãn Thanh giật mình, không hiểu sao gã lại biết tên linh thú. Chàng gật đầu, vòng tay đáp:

- Thua phải! Tháng tư vừa rồi Hầu Phủ bị cường địch tập kích nên Đà nhi bỏ chạy, lưu lạc đến đây. Mong trang chủ khai ân cho phép tại hạ được thu hồi lại! Ấn nuôi dưỡng Đà nhi, Thanh này quyết chẳng dám quên!

Tống Chiêu Dương cười khanh khách:

- Tại hạ sẵn sàng hoàn lại linh vật, chỉ cần Tiểu Hầu gia ưng thuận một điều kiện!

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Xin trang chủ cứ chỉ giáo!

Họ Tống tùm tùm nói:

- Hầu gia hãy viết văn tự từ hôn Tề Đạm Vân!

Hãn Thanh nhú mày:

- Nhưng chuyết thê bị đắm thuyền ngoài Đông Hải chưa biết sống chết thế nào. Cả võ lâm đều biết vậy, sao trang chủ lại nêu ra điều kiện lạ lùng ấy?

Tống Chiêu Dương thản nhiên đáp:

- Nàng sống hay chết không thành vấn đề. Các hạ cứ thực hiện yêu cầu của ta để lấy ngựa về!

Hãn Thanh lạnh lùng nói:

- Tại hạ đâu phải trẻ con mà không đoán ra Tề Đạm Vân đang có mặt tại đây!

Họ Tống gật gù đặc ý:

- Đúng thế! Ba tháng trước, ta vượt biển Đông sang đất Phù Tang về, tình cờ phát hiện trên một hòn đảo hoang có khói cầu cứu, liền cho thuyền ghé vào. Lúc ấy Tề Đạm Vân đã hoàn toàn kiệt sức vì đói khát. Ta mang nàng về Phù Dung sơn trang chăm sóc, chữa trị, và quyết định lấy nàng làm vợ. Ta bảo thực cho Tiểu Hầu Gia biết nàng đã thất tiết với ta, chẳng thể quay lại làm dâu Hầu Phủ được nữa đâu!

Nói xong, gã tướng Hãn Thanh phải tái mặt giận dữ hay đau đớn đến run người nhưng đâu ngờ chàng điềm tĩnh bảo:

- Các hạ có ơn cứu tử chuyết thê, nên việc nàng thất tiết tại hạ cho rằng chẳng phải lỗi của nàng. Và không phải vì thế mà tại hạ thôi yêu thương Đạm Vân đâu! Trừ phi nàng quyết định lấy các hạ, còn như ngược lại thì mong các hạ hãy trả nàng cho ta!

Tây Môn Thủy mặt lạnh lòng nóng, lão cắn gận rít lên:

- Tên tiểu tử chó má kia, người nhân lúc cháu gái ta bệnh hoạn, giở trò cường bức, thật chẳng bằng lũ súc sinh. Nếu không mau đưa Đạm Vân ra thì đừng trách lão phu độc ác.

Tống Chiêu Dương tái mặt, chưa kịp nói gì thì Hãn Thanh đã vận công quát vang:

- Vân muội, ta với nàng tình như biển, đừng vì chút tiểu tiết mà xa lìa nhau! Nàng mãi mãi là hiền thê của Thanh này!

Chàng đã dồn hết bảy mươi năm công lực nên tiếng nói hùng mạnh như sấm dậy, khiến bà lão kia cũng phải biến sắc!

Tống Chiêu Dương giận dữ hét:

- Đừng gọi uống công! Đạm Vân đã bị phế đôi chân rồi!

Hãn Thanh quát mắt:

- Thế thì ta sẽ vào đưa nàng ra!

Tống Chiêu Dương cười nhạt:

- Phải thắng được ta đã!

Hãn Thanh vòng tay nói với bà lão:

- Vãn bối vì ân cứu tử chuyết thê nên cố nhẫn nhịn, không muốn va chạm với lệnh lang. Lão thái bà bậc trưởng thượng thông đạt, xin hãy khuyên giải lệnh lang!

Lúc này bà mới chịu mở miệng:

- Người tưởng sở học của lão Cao Hán Ngọc là vô địch hay sao?

Nghe câu này, Hãn Thanh đã biết bà ta là ai, chàng mỉm cười:

- Mạc tiền bối nên biết rằng ngay Quang Minh Tôn Giả Khúc Tú Sơn và Hải Hà Tiên Tử còn chết dưới lưỡi kiếm của vãn bối!

Phù Dung phu nhân giật mình:

- Nếu thế thì lão thân phải tự thân mình ra tay mới được. Người mà qua khỏi hai trăm chiêu thì ta sẽ trả Đạm Vân và Quái mã!

Tống Chiêu Dương có vẻ không phục:

- Mong mẫu thân cho hài nhi thử với gã một phen. Chắc gì Hãn Thanh đã thắng hai cao thủ một cách quang minh chính đại?

Phù Dung phu nhân lưỡng lự, cho rằng con mình có lý. Hãn Thanh tuổi mới hơn hai mươi, lẽ nào lại có võ công cao siêu đến mức ấy?

Hãn Thanh thở dài nhắc nhở:

- Đao kiếm vô tình, tại hạ sợ mình không làm chủ được bản thân, phương hại lệnh lang. Mong lão thái suy nghĩ cho kỹ!

Tây Môn Thủy bực bội cướp lời:

- Thanh nhi không cần phải quá nhân hậu như vậy! Để gã tiểu cẩu họ Tống cho ta!

Nghe lão thóa mạ mình hoài, Chiêu Dương động nộ rút kiếm tấn công liền. Ngay chiêu đầu gã đã dùng phép Ngự Kiếm, chiêu thức nhanh như thiểm điện.

Tiếc rằng Ngũ Phán Quan là người có khinh công cao cường nhất U Linh Cốc, chỉ khe đảo bộ đã rời vị trí hai trượng thoát khỏi đường kiếm. Và lão tung mình lên không phản kích nhanh.

Hãn Thanh chăm chú quan sát tiến phát của Tống Chiêu Dương với cả lòng say mê của một kiếm sĩ. Kiếm đạo mệnh môn như biển, mỗi người tự tìm ra hướng đi của mình và môn phái nào cũng có những đặc sắc riêng. Phù Dung kiếm pháp xuất xứ từ nước Điền vùng Vân Nam, chiêu thức ảo diệu, biến hóa đột ngột không theo đường lối thông thường nên rất lang lệ có lẽ vì thế nên mới có tên của loài hoa đặc biệt kia!

Tống Chiêu Dương đã đạt đến tinh túy của pho kiếm nên có thể cầm đồng với một cao thủ lão thành Tây Môn Thủy. Dù vậy công lực gã kém hơn nên càng kéo dài cuộc chiến thì càng bất lợi. Chiêu Dương đã nhiều lần xuất kỳ chiêu mong lấy mạnh đối phương, nhưng Á@o Á@nh thân pháp của Tây Môn Thủy nhanh nhẹn phi thường nên chẳng hề hấn gì. Lão liên tục bủa chưởng vây chặt đối thủ, chưởng ảnh trùng trùng, điệp điệp như mây mù, tựa màn lưới to bền chắc gò bó thanh trường kiếm của Chiêu Dương.

Hãn Thanh thấy Ngũ Phán Quan bỏ qua nhiều cơ hội tốt thức ngộ rằng lão đã vì chàng mà kéo dài trận đấu, để chàng nắm được kiếm ý của Phù Dung kiếm pháp. Lão sợ chàng không địch lại Phù Dung phu nhân, cố dần lòng nóng giận, tạo ưu thế cho Hãn Thanh!

Mạc Phu nhân cũng đã nhận ra thâm ý của Tây Môn Thủy. Bà ta cau mày bảo:

- Dương nhi không địch lại đệ tử của Á@o Á@nh Thần Quân đâu, hãy dừng tay lại đi.

Tống Chiêu Dương vì sĩ diện mạo hiểm xuất một chiêu rất ác độc. Gã suốt đời nép bên váy mẹ, chưa hề chịu khổ đau nên lòng hiếu thắng rất mãnh liệt. Tiếc rằng, chiêu thức càng nhiều sát khí thì càng lộ nhiều sơ hở, do công đảo nhiều hơn thủ. Lại thêm Tây Môn Thủy đang nuôi ý định sát hại họ Tống nên chẳng hề nương tay. Mắt lão tỏa hàn quang, song thủ ve vẩy, xuất chiêu Huyền Hoặc Phù Sinh, lao thẳng vào màn kiếm quang.

Mạc phu nhân kinh hãi rú lên, nhưng không còn kịp nữa, mũi kiếm của Tống Chiêu Dương vừa chạm ngực đối phương thì một đạo chưởng phong đã vỗ vào bụng gã. Họ Tống hự lên đau đớn, văng ngược ra phía sau, máu miệng phun thành vòi, ngã ngửa ra sau ngất lịm.

Phù Dung phu nhân vội chạy đến nhét vào miệng ái tử ba viên linh đan và truyền công chữa trị ngay!

Gần khắc sau, bà ta thở phào đứng lên, bảo bọn tỷ nữ khiêng Chiêu Dương vào trong rồi quay sang trút hận lên đầu bọn Hãn Thanh. Gương mặt Mạc Đương Quỳnh vốn đã xấu xí vì những nếp nhăn của tuổi già, nay tái nhợt đi vì cảm hận và đôi mắt chói lọi tia nhìn oán độc. Mụ rít lên the thé:

- Con trai lão thân cứu mạng Đạm Vân, không được ơn mà còn bị đánh cho suýt chết. Lão thân quyết không tha cho các ngươi đâu!

Hãn Thanh cười lạnh:

- Tống Chiêu Dương học thói tiểu nhân, thi ân cần báo, đó là tự chuốc lấy tai họa, phu nhân còn trách được ai nữa?

Mạc Đương Quỳnh nhặt thanh trường kiếm của Tống Chiêu Dương đang nằm dưới đất Gằn giọng bảo:

- Hôm nay lão thân sẽ đòi luôn món nợ mà Cao lão quỉ đã vay năm xưa!

Mụ rút trâm, xoa mái tóc bạc phơ thưa thớt xuống. Rồi chậm rãi bước ra.

Hãn Thanh nào lạ gì phép phóng cổ độc, biến sắc bảo nhỏ Tây Môn Thủy:

- Ngũ thức mau lui ra bốn trượng bà ta sắp thả cổ trùng đấy!

Ngu phán quan lo lắng:

- Còn Thanh nhi thì sao?

Hãn Thanh nháy mắt trấn an lão. Tây Môn Thủy hiểu ý, cười ha hả nói:

- Một mình Thanh nhi cũng đủ, lão phu sẽ làm trọng tài!

Dứt lời, lão rời xa trận địa, ung dung đứng chấp tay sau lưng, lão phát hiện Tiểu Linh Miêu Lý Tửu Tuyền đã âm thầm đi mất dạng từ lâu rồi!

Tây Môn Thủy gật gù hài lòng vì biết gã hóa tử xảo quyết kia đã tìm cách dò thám sơn trang để tìm Đạm Vân!

Lúc này, Phù Dung phu nhân lên tiếng:

- Để khỏi mang tiếng hiếp đáp trẻ con, lão phu nhường người đánh trước ba chiêu, chỉ thủ chứ không phản kích!

Hãn Thanh kính cẩn ôm kiếm chào rồi vung kiếm xuất chiêu Trích Tiên Tiến Tửu (Lý Bạch mời rượu). Đây là chiêu đầu của pho Nhất Nguyên Tâm Kiếm, hàm ý lễ độ, nhưng nếu đánh nhanh vẫn có thể giết người!

Phù Dung phu nhân giải phá dễ dàng bằng trường kiếm và mấy thức chưởng từ tay tả.

Đên chiêu thứ hai, Hãn Thanh vẫn chỉ dùng có ba thành công lực, đánh chiêu Trùng Phong Thạch Liễu. Dĩ nhiên Mạc phu nhân chẳng hề bối rối, phối hợp kiếm chưởng để đối phó!

Hãn Thanh bỗng nhận ta trong chưởng phương của mục có mùi thơm là lạ, chỉ thoang thoảng như hương Bách Hoa Tịnh mà nữ nhân thường súc lên mái tóc. Chàng biết ngay đối phương đã âm thầm thả cổ trùng vào người mình.

Việc nhường ba chiêu chỉ là độc kế mà thôi.

Nhưng Hãn Thanh đã đọc hết quyển y kinh của Quế Lâm Y Ông Tiên Linh Nam Ở ém Dương Linh Cảnh nên biết rõ vị trí của cổ trùng. Chàng đưa lửa tam muội lên huyệt Ngọc Đường đốt cháy nó trước khi cổ trùng vào được đáy huyệt.

Hãn Thanh rất chán ghét những kẻ xảo quyết hèn hạ, liền dùng toàn lực vào chiêu Kinh Ngự Phân Lãng, dùng phép Ngự Kiếm mà xuất thủ. Phù Dung đắc ý niệm chú, tin rằng chân khí Hãn Thanh sẽ bế tắc và rơi nhanh xuống đất. Nào ngờ đối phương vẫn lao như mũi tên rời dây cung. Mạc Đương Quỳnh kinh hãi vội dồn thêm chân khí vào chiêu kiếm, đồng thời tả thủ vỗ nhanh một chưởng như vũ bão.

Công lực bà ta thâm hậu hơn Hãn Thanh, nhưng để mất tiên cơ, rơi vào thế bị động nên rất thiệt thòi. Mũi kiếm của Hãn Thanh tập trung đầy chân khí rẽ sóng chưởng kinh và xuyên thủng màn kiếm quang quanh người đối phương.

Mục yêu bà không hổ danh đại ma đầu, dù thất thế vẫn kịp thoát lui để bảo toàn mạng sống. Mục không chết nhưng ngực phải thủng một lỗ thấu phổi!

Phù Dung phu nhân đau đớn rên khê, ôm ngực tung mình đào tẩu vào nhà!

Hãn Thanh và Tây Môn Thủy đuổi theo, lục soát khắp nơi, nhưng chẳng thấy phu nhân và Tống Chiêu Dương đâu cả. Bọn tỳ nữ sợ xanh mặt quỳ cả xuống xin tha mạng.

Hãn Thanh dụ giọng bảo:

- Ta không giết các người đâu! Hãy chỉ cho ta nơi giam giữ Tề tiểu thư!

Á® nữ tỳ lớn tuổi nhất run rẩy thưa:

- Bẩm công tử! Tề cô nương bị nhốt trong tòa thạch thất cuối vườn hoa, đằng sau hàng cây Mộc Cẩn già!

Loài cây này trồng lâu có thể đạt được chiều cao đến gần hai trượng, thân mọc sát nhau, cành lá rất rậm rạp, nên che kín thạch lao, khiến Hãn Thanh không nhìn thấy! Chàng mừng rỡ cùng Tây Môn Thủy đi theo ả tỳ nữ. Nhưng Tiểu Linh Miêu đã từ cuối vườn hoa chạy lên. Gã hớn hờ nói:

- Bẩm Hầu gia! Đệ tử đã tìm được nơi giam giữ Tề phu nhân, mở được khóa cửa. Mời Hầu gia đến rước phu nhân ra! Còn Linh mã cũng được nhốt trong chuồng ở phía sau thạch lao!

Hãn Thanh nghe vậy biết Đạm Vân không đi được, mà Lý Tửu Tuyền chẳng dám đụng chạm vào người nàng nên mới gọi chàng đến.

Hãn Thanh nóng lòng lướt đi như gió thoảng. Đến nơi, chàng nghẹn ngào nhìn người vợ yêu đang nằm thiu thiu trên giường trong ngục!

Căn Thạch thất này được trang trí rất hoa lệ, chẳng khác nào một khuê phòng của bậc công nương, nhưng các bậc song cửa sổ đều bằng thép rèn lớn cỡ cổ tay một tiểu đồng! Hãn Thanh biết nàng bị điểm huyết liên giải tỏa. Đạm Vân mở mắt, ngơ ngác nhìn phu tướng tưởng như trong mộng.

Hãn Thanh quỳ xuống bên giường ôm nàng thì thầm:

- Vân muội! Ta biết trời xanh không nỡ bắt tội uyên ương phải xa lìa mãi mãi!

Đạm Vân biết đây là sự thực, ôm đầu chàng khóc nức nở:

- Tướng công! Thiếp đã tưởng kiếp này không còn được gặp chàng!

Lát sau, chàng cố gượng ngồi lên vừa khóc vừa nói:

- Tướng công! Thiếp chỉ mong gặp chàng một lần để nói lời vĩnh biệt, vì thân này đã ô uế rồi, không xứng đáng hầu hạ chàng nữa!

Hãn Thanh hôn lên trán nàng, mỉm cười:

- Nàng quên ta là người thế nào sao? Việc không may ấy chẳng hề ảnh hưởng đến tình phu thê của chúng ta!

Tây Môn Thủy giận dữ gầm vang:

- Mả cha cái gã súc sinh họ Tống! Lão phu chỉ tiếc rằng không giết được gã!

Đạm Vân giờ mới nhận ra lão òa lên khóc:

- Ngủ thức ơi! Vân nhi còn mặt mũi nào mà sống nữa?

Hãn Thanh nghe lòng đau như cắt, chỉ sợ ái thê quần trí quyền sinh, chàng bỗng nhớ đến Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương, liền hỏi:

- Họ Tống đã làm gì nàng?

Đạm Vân hổ thẹn đáp:

- Hắn... hắn đã thấy... và đụng chạm khắp... thân thể thiếp!

Hãn Thanh phá lên cười, tát yêu vào má Đạm Vân:

- Nàng đúng là con cóc! Như thế mà lại gọi là thất tiết hay sao? Té ra Hà Hồng Hương không kể rõ chuyện năm xưa, Hương muội đã từng bị địch cưỡng bức. Thế mà ta nào có xem là thất tiết, vẫn cưới nàng làm vợ. Quan niệm thất tiết trình của người Hán quả là cổ hủ, vô lý. Người Cao Sơn chúng ta thường lừa thế tẩm suối, đùa giỡn với nhau mà nào có sao?

Đạm Vân phụng phịu trách móc:

- Thế mà Hương muội kể rằng gã họ Hứa kia không hề lột được mảnh vải nào, và cũng chưa kịp chạm một ngón tay vào người nàng, thì đã bị tướng công đả thương rồi!

Hãn Thanh phì cười:

- Hương muội xấu hổ giấu giếm thế thôi, giờ nàng đã yên tâm chưa?



Tây Môn Thủy cười ha hả:

- Thôi đừng nhõng nhẽo nữa! Lão phu còn nhớ ngày ngươi lên năm vẫn thường trần truồng tắm mưa, cả U Linh Cốc ai cũng thấy, sao không vì thế mà tụt sát quách cho xong đi?

Đạm Vân thẹn đỏ mặt:

- Ngũ thúc kỳ cục quá, ngày ấy Vân nhi còn nhỏ đâu biết gì?

Tây Môn Thủy gật gù:

- Thời gian trôi qua mau thực, thắm thoát đã hai mươi năm rồi!

Hãn Thanh buột miệng:

- Té ra Vân muội chỉ mới hai mươi lăm tuổi sao?

Tiểu Linh Miêu ôm bụng cười nắc nẻ:

- Chẳng lẽ Hầu gia không biết tuổi của phu nhân?

Hãn Thanh ngượng ngừng thú nhận:

- Ngày ấy Tề nhạc phụ nói rằng Đạm Vân đã ba mươi mấy. Ta đinh ninh như thế nên cũng chẳng hỏi lại!

Đạm Vân nguyệt chàng:

- Tướng công quả là người chồng hiếm có trên đời! Thiếp đoán chắc rằng chàng cũng không hề biết tuổi thực của Trịnh đại thư!

Hãn Thanh cười mát:

- Ta đã lấy vợ ma với Hồ Ly mà còn hỏi tuổi tác làm gì?

Bồng chàng giật mình hỏi:

- Thế Vân muội và Tiểu Thuần không cùng trôi dạt hay sao?

Đạm Vân buồn bã lắc đầu:

- Lúc thuyền bị vỡ, thiếp bị sóng cuốn đi, không rõ Trịnh đại thư sống chết thế nào cả! Biển tối đen vì mưa bão, chẳng thể nhìn thấy ai. Thiếp vùng vẫy một hồi lâu, may mắn tìm được cánh cửa khoang thuyền, lênh đênh mấy ngày trời mới dạt vào đảo hoang!

Hãn Thanh cau mày:

- Lạ thực! Nàng chỉ kiệt sức vì đói khát, sao lại lâu hồi phục như vậy! hay là Phù Dung đã hạ độc thủ để kéo dài tình trạng hư nhược này?

Đạm Vân gật đầu:

- Tướng công đoán không sai! Bà ta cho thiếp uống một loại thuốc độc mạn tích để ép thiếp phải lấy Tống Chiêu Dương. Thiếp ở thế cùng lực kiệt liền nghĩ ra diệu kế, bảo rằng sẽ đồng ý nếu tướng công chịu viết giấy từ hôn.

Tống Chiêu Dương tin vào bản lãnh Phù Dung phu nhân nên đã mắc mưu. Họ định dùng cổ trùng để khống chế và mê hoặc tướng công, nhưng thiếp biết chàng không sợ!

Năm ngày sau, bốn người về đến Lạc Dương, Hầu Phủ chưa xây xong nên mọi người vẫn ở trong tòa trang viện phía Đông thành. Thấy có cả Tề Đạm Vân, ai cũng vui mừng khôn xiết, lệ mừng tuôn như suối.

Trưa hôm sau, nổi hân hoan tăng gấp bội, khi Thiết Định Thân Y, Lục Phán Quan và U Linh Tứ Vệ cũng về đến. Thuyền của Hách Khai Nguyên đã tìm thấy họ trên đảo Liễu Kiều của Phù Tang!

Nhưng Hãn Thanh chỉ gượng cười vì an nguy của Tiểu Thuần luôn là nỗi đau đớn, ưu tư lớn nhất trong lòng chàng!

Tề Phi Tuyết an ủi Hãn Thanh:

- Ngay bốn gã gốc U Linh Tứ Vệ mà còn thoát chết thì Thuần nhi đâu có gì đáng ngại? Cơn bão ấy tuy mãnh liệt nhưng không kéo dài, và địa điểm đắm thuyền lại rất gần với nhiều đảo nhỏ!

Hãn Thanh bùi ngùi đáp:

- Nhạc phụ dạy rất phải, nhưng ai biết được mệnh trời thế nào! Hơn nữa, tạo hóa ồ toản, lẽ nào lại chịu để cho tiểu tể được hưởng hạnh phúc trọn vẹn!

Mộ Dung Cẩn nghiêm khắc bảo:

- Cái luận điệu bi quan kia nào phải của Bất Biệt Cư Sĩ? Chẳng lẽ Thanh nhi không sở đắc được chút pháp môn Bất Nhị hay sao?

Hãn Thanh sợ hãi đáp:

- Tiểu tôn biết lỗi, mong gia gia lượng thứ!

Tứ phán quan Hiểu Ngộ vội đỡ lời:

- Thanh nhi còn quá trẻ, tình phu thê nồng thắm, tất tâm phải loạn trước sự mất tích quá lâu của Tiểu Thuần!

Lão Hầu gia dịu giọng:

- Đời là bể khổ, chuyện sinh tử ly biệt là chuyện tất yếu của tự nhiên.

Thanh nhi tuy được cận kề bậc chân nhân tu là Cao Cư Sĩ, nhưng vì còn nặng nghiệp quả nên khó thoát vòng tục lụy!

Thực ra Bất Biệt Cư Sĩ chính là một trưởng lão của chùa Vạn Niên Tự, thuộc phái Nga My, Cao Hán Ngọc xuất gia từ thưở ấu thơ, trí tuệ thuộc hàng thượng phẩm. Năm ba mươi tuổi, họ Cao kiến tánh, phát tâm Bồ Tát, rời chùa đi khắp thiên hạ, trà trộn với mọi tầng lớp, dùng lục độ mà cảm hóa, cứu khổ chúng sinh! (Lục Độ gồm có đức:

Bố thí, tà giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ.) Đại Phán Quan Diệp Lâm Trường cười khà khà:

- Lão phu học đạo đã sáu mươi năm mà vẫn chưa dám xưng là bậc chân nhân, thì Thanh nhi không có gì đáng trách cả!

Hồng Hương muốn tỏ lòng bênh vực trượng phu, liền thở thê:

- Bẩm gia gia, kể từ mai, tôn tức sẽ bắt tướng công phải ăn chay và tụng niệm như gia gia vậy!

Hà Hồng Tập phì cười:

- Sao con không bảo Thanh nhi thí phát quy y luôn cho rồi!

Vài ngày sau, Hãn Thanh nhận được thư của giáo chủ Thần Ngưu Giáo Quân Khải Siêu. Họ Quân báo rằng Hắc Hồ Bảo đã gửi thư khiêu chiến, hẹn sáng ngày mười bốn tháng tám sẽ đến chân núi Hoa Sơn để liễu kết hận thù!

Quân Giáo chủ lo ngại Sách Huyết Tôn Giả sẽ xuất hiện, nên mong mỗi Hãn Thanh đến trợ chiến!

Thư đến vào bữa ăn trưa nên mọi người đều đông đủ. Hãn Thanh đọc cho cả nhà nghe và tư lự bảo:

- Mười hai năm trước, Hắc Hồ Bảo Chủ Tôn Cự Mộc hạ sát bào đệ Quân giáo chủ là Quân Tôn Hiến. Thế lực Hắc Hồ Bảo rất hùng mạnh nên Quân Khải Siêu không báo được thù. Ông ta bèn tổ chức ra Thần Ngưu Giáo để phục hận cho em trai. Nhưng vì sao Hắc Hồ Bảo là người có lỗi lại khiêu chiến trước nhỉ?

Tề Phi Tuyết gật gù:

- Như vậy lần này chắc chắn Sách Huyết Tôn Giả cũng đến Hoa Sơn, nên Tôn Cự Mộc mới nắm chắc phần thắng như vậy!

Ngũ Phán Quan xen vào:

-Tiểu Linh Miêu báo rằng không hề thấy Vu Sơn Sơn Chủ và Nam Thiên Tổng Giám kéo tàn quân đến Diên An. Nếu chỉ một mình Sách Huyết Tôn Giả thì cũng chẳng đáng sợ lắm! Chỉ cần lão phu và Hãn Thanh đi là đủ!

Lục Phán Quan cần nhân:

- Sao Ngũ ca cứ đòi đi hoài vậy? Lần này đến phiên tiểu đệ mới phải chứ?

Nhất Bất Thông Chu Minh bật cười:

- Tòa trang viện này rất kín đáo, không sợ Vu Sơn Sơn Chủ biết mà tập kích. Cả hai vị cứ đi với Hãn Thanh cho chắc ăn. Bản lĩnh Phí tôn giả chẳng kém Bộc Ly Bôi là bao nhiêu đâu!

Nhưng Hãn Thanh lại không đồng ý:

- Tiểu đệ diệt linh cảm rằng đây là kế điệu hổ ly Sơn của Vu Sơn Sơn Chủ.

Con người cao ngạo như lão chẳng bao giờ chịu nhẫn nại lâu đến thế. Tốt nhất là tiểu đệ sẽ đi một mình, chừa vị Ổ lại phòng thủ gia trang!

Đại phán quan nghe xong, bần tay tính toán, rồi lo lắng nói:

- Quả rất xấu, có lẽ Thanh nhi đoán đúng!

Lạc Bình ái ngại bảo:

- Nếu vậy thì tướng công đừng đi nữa!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Nàng nói gì lạ vậy? Vì đạo nghĩa làm người, ta đây đâu thể bỏ rơi Quân Giáo Chủ! Hơn nữa, hiện nay phe đối phương chỉ còn Vu Sơn Sơn Chủ và Tư Không Nhạ, trong khi chúng ta đông đủ thế này, lẽ nào sợ họ?

Lão Hầu Gia nghiêm giọng:

- Thanh nhi cứ lên đường đi! Việc ở nhà người bắt tất phải lo!

Sau đó, Chu Minh và Đại Phán Quan bắt tay củng cố tuyến phòng thủ gia trang. Còn Hãn Thanh âm thầm rời Lạc Dương vào cuối canh ba. Không ai thấy được chàng xuất phát từ địa điểm nào cả! Với võ công hiện tại, Hãn Thanh không hề sợ bất cứ ai. Chàng trở lại với khuôn mặt nhẵn nhụi, trắng trẻo và xinh đẹp của mình, nhưng đôi mắt chàng vẫn ẩn chứa nỗi buồn sâu thẳm vì thương nhớ Tiểu Thuần.

Cái Bang đã được lệnh loan báo tin này ra khắp nơi, nên hào kiệt trong vòng bán kính bốn trăm dặm đều nô nức lên đường đến Hoa Sơn quan chiến!

Hãn Thanh cố tình làm như vậy để Sách Huyết Tôn Giả không xen vào cuộc so tài giữa Hắc Hồ Bảo và Thần Ngưu Giáo. Trước mắt hàng ngàn đồng đạo, hy vọng lão ác ma Phí Hòa chẳng dám muối mặt làm càn.

Mùa thu đã về trên cao nguyên Sơn Tây. Trời khá lạnh nên Hãn Thanh có cơ để khoác áo Kinh Cừ! Chiếc nón rộng vành sụp kia che kín nửa trên khuôn mặt. Danh tiếng càng lẫy lừng thì phiến toái càng nhiều. Ai cũng muốn chào hỏi Tiểu Hầu Gia, và Hãn Thanh ngượng ngùng trước sự ngưỡng mộ, dò xét của đồng đạo. Chính vì vậy, trên đường dong ruổi, Hãn Thanh không lột nón ra khi dừng chân nói phạn điểm, tẩu lâu.

Trong trận đấu với Vu Sơn Sơn Chủ, chàng xuất hiện với gương mặt đầy râu và đen đúa, nên ấn tượng kia đã in sâu vào lòng hàng ngàn đồng đạo. Giờ đây gặp lại, họ sẽ khó nhận ra chàng Nếu chỉ nhìn nửa dưới khuôn mặt!

Hãn Thanh đến trấn lớn dưới chân núi Hoa Sơn vào trưa ngày mười bốn.

Đã có mấy trăm hào khách hiện diện, họ ngồi đầy trong các tửu quán, và đông nhất là ở Tây Nhạc Tửu Viên.

Cơ ngơi này mới xây dựng và khai trương vài tháng, trông còn rất mới.

Gọi là Tử Viên vì chung quanh là vườn hoa rộng thênh thang, đầy đủ giả sơn, suối nước, tiểu đình bát giác. Tử khách muốn cuộc nhậu được riêng tư thì có thể chọn một tòa tiểu đình xinh xắn biệt lập. Ai cũng thích được tự do bù khú với bằng hữu, nên các tiểu đình đều bị chiếm chỗ, nên chỉ riêng quán lớn là còn trống vài bàn.

Nam Thiên Tổng Giám ngồi xuống, gọi rượu thịt, bánh bao. Từ ngày ra Đông Hải trở về đến nay. Chàng uống rượu nhiều hơn lúc trước, như để trấn áp nỗi buồn lo trong lòng. Sơn Tây là quê hương của rượu phần, đâu đâu cũng có. Hân Thanh nhấp một hớp rượu trong suốt thơm tho, nghĩ đến dòng suối không lấy gì làm sạch sẽ của sông Phân Giang bất giác mỉm cười!

Hào khách đến đây không thiếu những tay cường sơn thảo khấu, đại đạo độc hành. Do vậy, người đội nón che nửa mặt như chàng khá nhiều. Võ lâm là chốn đầy chuyện quái lạ nên chẳng ai thắc mắc làm gì! Có những cao thủ không cần giấu mặt nhưng cũng không bỏ nón ra, để tạo cho mình một vẻ thần bí, đáng nể!

Một số là những người đi không muốn đổi tên, ngồi không đổi họ, lúc nào cũng muốn thiên hạ nhìn thấy mình. Họ học võ, mang đao kiếm luôn có mặt ở những thịnh hội, những cuộc so tài, làm khách quan chiêm. Họ chỉ rút đao khi thấy chắc ăn, và không đại gì gây oán với những đối thủ mạnh hơn.

Thỉnh thoảng họ đánh đuổi, hạ sát vài tên hạng bét để cứu người cô thế, và hài lòng với những hành động nghĩa hiệp của mình! Họ chỉ thật sự dửng dưng cảm khi có ai chạm đến quyền lợi bản thân thôi! Đó là lớp trung niên và lão thành, từng trải cay đắng giang hồ nên rất cẩn trọng. Còn lớp thanh niên thì khác hẳn, họ khao khát thanh danh và không biết sợ!

Hân Thanh vừa ăn uống, vừa quan sát mọi người qua vành nón thấp, không dám nghĩ đến Tiểu Thuần! Chàng biết mình chỉ thực sự yêu thương có mình nàng thôi! Còn ba người vợ chỉ có duyên và nghĩa. Chàng chợt thức ngộ rằng thân mẫu mình đã hoàn toàn có lý khi không chấp nhận thói đa thê của người Hán. Con người chỉ có một trái tim để dành trọn vẹn cho một nữ nhân thôi!

Bống ngoài vườn kia, có một lão say nào đó cất tiếng ngâm bài thơ Tự Khiển của Lý Bạch:

Đối thủ bất giác mị Lạc hoa danh mãn y Túy khởi bộ khê nguyệt Diệu hoàn nhân điệt hi (dịch thơ) Chén tràn không biết tối Trên áo rụng đầy hoa Tỉnh rượu theo trang tuổi Chim về người cũng thua!

Giọng lão khàn khàn, thê thiết, bộc lộ nỗi niềm cô quạnh.

Và lát sau, lão bước vào tòa tửu điểm rộng mênh mông này. Đó là một lão đạo sĩ già nua đến mức khó mà đoán ra tuổi tác. Tóc lão bạc trắng và thưa, vì quá ít nên thả rũ quanh vai chứ không búi được. Da mặt lão nhăn nheo như quả táo khô, chiếc mũi lân đờ ửng vì men rượu.

Nhưng lưng lão vẫn thẳng, dù đang đeo một chiếc gùi mây, trong có độ chục thanh kiếm. Trên dung mạo cần cỗi, thô kệch, mộc mạc kia, chỉ có đôi mắt là đáng chú ý. Không phải vì nhãn quang sáng rực, mà vì dường như mắt lão biết cười một nụ cười bí ẩn, ranh mãnh!

Chiếc đạo bào cũ kỹ, vá vúi kia có lẽ nguyên thủy là màu trắng nhưng giờ đây không biết phải gọi là màu gì! Ngay cả hình thái cực thêu trước ngực cũng nhạt nhòa, chẳng rõ ràng.

Lão đạo ngồi phịch một bàn mé tả Hân Thanh cao giọng gọi rượu thịt. Gã tiểu nhị nhăn nhó:

- Lão gia! Bàn rượu ngoài vườn còn chưa tính tiền!

Đạo sĩ trừng mắt:

- Thì cứ tính gộp vào, có gì mà phải rống lên như thế? Bàn đạo chỉ bán một thanh kiếm cũng đủ mua cả tửu viên này!

Lão tháo gùi mây đặt lên bàn, oang oang mời chào:

- Kính chào các bậc anh hùng hào kiệt, bản đạo có vài thanh kiếm sắc bén vô song, mời chư vị đến ngự lãm!

Dứt lời, lão bày kiếm ra trên mặt bàn, từ vỏ nạm vàng cho đến vỏ da trâu xấu xí. Gã tiểu nhị bực bội nói:

- Lão gia tử! Đây đâu phải là chợ búa!

Đạo sĩ già trừng mắt:

- Bàn đạo bán kiếm tất phải tìm nơi có nhiều khách võ lâm, chợ bán toàn những mũ đàn bà, làm sao bán được? Người cứ dọn rượu thịt ra, đừng lảm lời nữa!

May thay, gã tiểu nhị là người kính lão nên lui bỏ đi. Gã tự nhủ rằng lão già bán kiếm này cũng lảm cẩm, khó chịu y như ông nội của mình!

Lão đạo bắt đầu quảng cáo cho hàng hóa:

- Hỡi các bậc kiếm sĩ! Bàn đạo hành nghề này đã sáu chục năm, chuyên cung cấp những thanh kiếm quý giá nhất võ lâm. Ai muốn trở thành đại kiếm thủ, xin hãy đến đây!

Xem thử thì chẳng thiệt hại gì, có mười mấy tay ngà say ngắt ngưỡng đến chọn kiếm. Lạ thay, thanh nào cũng chặt sắt như chặt bùn. Tuy nhiên, cái giá hai ngàn lượng chẳng phải ai cũng trả nổi!

Hãn Thanh cảm thấy kỳ quái, biết rằng lão già bán kiếm này chẳng phải tầm thường. Thanh kiếm vốn chẳng có nhiều, vì sao lão đạo sĩ này lại suu tầm được nhiều như vậy?

Trong lúc khách hàng chọn lựa, đạo sĩ già kia thản nhiên nâng chén uống trà. Thức nhắm cũng toàn cao lương mỹ vị đắt tiền.

Chưởng quỹ và tiểu nhị bắt đầu lo lắng khi lão đạo sĩ chưa bán được thanh kiếm nào!

Hãn Thanh chú ý thấy rằng loại thanh kiếm đạo nhân luôn tự tay thử kiếm, chặt đứt khúc sắt lớn bằng ngón chân cái rất dễ dàng. Chàng là kiếm khách, đương nhiên rất ước ao có được một thanh bảo kiếm, nhưng phong cách của lão đạo sĩ khiến chàng dè dặt!

Đột nhiên ngoài cửa quán có toán thực khách mới bước vào. Họ không tìm bàn để nhậu mà vây chặt lấy đạo sĩ bán kiếm. Thủ lĩnh của nhóm này là một hảo hán tứ tuần, râu hùm, hàm én, mắt hổ trông rất oai phong lẫm liệt.

Gã cười vang dội rồi gằn giọng:

- Lão quỷ già kia! Lão bán kiếm giả khiến ta suýt bỏ mạng trong tay địch thủ, không ngờ lại gặp nhau ở chốn này!

Mại kiếm nhân thản nhiên đáp:

- Túc hạ nói gì mà lạ vậy? Bàn đạo suốt đời làm ăn chân chính làm gì có chuyện giả thực?

Hán tử kia ngửa cổ cười:

- Nói ra càng thêm hổ thẹn, mỗ là Cam Chân Nhất Hào, không ngờ lại mắc mưu lão bợm già! Ta bỏ ngàn lượng mua thanh Hàn Băng Kiếm nào ngờ chỉ là kiếm gãy được hàn lại!

Hãn Thanh đã được nghe đến danh tự của Cam Nhân Nhất Hào. Gã tên là Nguyên Tấn Nhan, bá chủ vùng Kim Châu, Túc Châu, sở hữu mấy chục mục trường và hàng vạn con tuấn mã. Chính vì quá giàu có nên gã mới dám bỏ ra ngàn lượng vàng để mua một thanh trường kiếm!

Để chứng minh cho lời mình nói, Cam Nhân Nhất Hào rút thanh kiếm bên hông ra, hơi lạnh tỏa ra nghi ngút, nhưng mũi kiếm đã gãy một đoạn. Họ Nguyên mở bọc hành lý lấy đoạn thép bị gãy, dài độ gang tay!

Mại kiếm đạo nhân điềm tĩnh nói:

- Bàn đạo bán kiếm đã mấy chục năm, chưa hề bị ai khiêu nại cả. Túc hạ sử dụng không đúng cách nên kiếm bị gãy, sao giờ lại bắt đền lão phu?

Thực ra, dù là thanh kiếm cũng có thể gãy như thường. Vì độ sắc bén nằm ở lưỡi. Nếu người sử dụng dùng bản mà va chạm với vũ khí thì dầu là Can Tương, Mạc Da cũng không chịu nổi!

Cam Nhân Nhất Hào đuối lý gằm lên:

- Nhưng thanh Hàn Băng Kiếm đã gãy từ trước và được làm lại! Hai tháng trước, tại hạ đụng độ với Lan Châu Thần Trượng, chỉ đánh vài chiêu đã gãy kiếm, nếu không nhanh chân đào tẩu thì đã bỏ mạng rồi!

Mại kiếm đạo nhân cười nhạt:

- Đó là việc của túc hạ, bản đạo không cần biết! Thanh Hàn Băng Kiếm này chém sắt như chém bùn, làm sao dám nói lão phu bán kiếm giả?

Lão cầm thanh kiếm gãy chặt vào thỏi sắt, quả nhiên đứt ngọt.

Nguyên Tấn Nhan giận dữ gầm lên:

- Đúng là kiếm rất sắc, nhưng gãy mất một đoạn thì làm sao tại hạ sử dụng được?

Đạo nhân người hì hì:

- Dài ngắn nào có khác gì nhau, tại người không biết cách dùng đây thôi!

Hãn Thanh giật mình vì lý luận của lão chẳng khác gì Bất Biệt Cư Sĩ! Cam Nhân Nhất Hào nạt lớn:

- Không cần phải nói nhiều! Lão hãy trả lại ta ngàn lượng vàng và thu kiếm về! Nếu không, đừng trách Nguyên mỗ chẳng biết kính lão!

Thái độ của Nhất Hào rất hung hăng, dữ tợn nên lão đạo có vẻ khiếp sợ.

Lão ấp úng nói:

- Nay túc hạ ý thế hiếp người, bản đạo cũng đành phải chịu thua. Nhưng già này chỉ còn có hai trăm lượng vàng, mong Nguyên túc hạ chấp nhận giùm cho!

Cam Nhân Nhất Hào bực tức hỏi:

- Lão làm gì mà mới hai tháng đã tiêu hết tám trăm lượng?

Đạo sĩ mỉm cười:

- Bản đạo đi ngay Quý Châu, thấy lê thứ đói khổ vì mất mùa nên đã bố thí hết rồi!

Nguyên Tấn Nhan trợn mắt:

- Ai mà tin được một kẻ xảo quyệt như lão! Nếu không có năm trăm lượng vàng chuộc kiếm thì đừng hòng sống sót!

Mại kiếm đạo nhân sợ hãi quay sang phân bua với thực khách:

- Mong chư vị giữ đạo công bằng cho! Bản đạo bán kiếm nguyên vẹn, Cam Nhân Nhất Hào làm gãy đòi trả lại, thật là ép người thái quá!

Nhưng chẳng ai dám lên tiếng vì thanh danh của Nguyên Tấn Nhan rất lớn, và hiện nay, sau lưng gã có tới mười cao thủ rất hung hãn!

Hãn Thanh đứng lên nói:

- Khoan đã! Tại hạ có thể tham gia cuộc giao dịch này!

Chàng bước đến cầm thanh kiếm gãy, chặt thử vào thanh kiếm của chính mình. Hãn Thanh chỉ dồn có hai thành công lực mà kết quả thật phi thường.

Từng đoạn thép gãy rời như gỗ mục.

Hãn Thanh móc túi lấy tờ ngân phiếu năm trăm lượng vàng trao cho Cam Nhân Nhất Hào:

- Tại hạ đồng ý mua lại thanh kiếm gãy này với giá năm trăm lượng vàng!

Nguyên Tấn Nhan cầm lấy xem xét, nhưng không phải giả, hài lòng nói với đạo sĩ bán kiếm:

- May cho lão, nếu không thì cái mạng già kia khó vẹn toàn đấy!

Nhưng gã bỗng nghẹn lời khi Hãn Thanh trao cho Mại kiếm một tờ ngân phiếu khác:

- Tiên trưởng cho văn bối cúng dường ngàn lượng hoàng kim để tế độ tai dân!

Chàng nói rất nhỏ nhưng không tránh khỏi những cặp mắt tai thính nhạy ngò gần đây, và chỉ lát sau cả quán biết sự thật!

Mại kiếm đạo nhân giật mình hỏi lại:

- Vì có gì tiểu tử ngươi lại tin nhiệm bần đạo như vậy?

Hãn Thanh mỉm cười hạ giọng:

- Mười thanh thần kiếm này toàn là của giả! Chỉ có câu “dài ngắn như nhau” là thực mà thôi!

Lão đạo sĩ trợn mắt vò đầu:

- Thôi chết rồi, bần đạo đã gặp khắc tinh, không dám ở lại đây nữa!

Nói xong, lão vợ vét hết kiếm tất tả chạy mất. Hai gã tiểu nhị chặn kín cửa, mà không hiểu sao chẳng đụng đến được đến vạt áo lão ta!

Hãn Thanh trấn an:

- Tiệc rượu của vị đạo sĩ ấy ta sẽ thanh toán!

Chàng móc bạc ra trả ngay và rời quán để tránh những ánh mắt hiếu kỳ của đồng đạo. Họ đang cố đoán xem chàng là ai mà dám bỏ ra một ngàn năm trăm lượng vàng để mua một thanh kiếm gậy!

Hãn Thanh vất vả lắm mới tìm ra chỗ trọ. Chàng hân hoan vuốt ve thanh Hàn Băng Kiếm lạnh toát, phân vân không biết dùng cách nào để hàn lại mũi kiếm.

Tuy mất một đoạn mà thanh bảo kiếm vẫn dài bằng những thanh thần kiếm thời xuân thu. Nhưng nếu dùng lửa để rèn lại mũi thì Hàn Băng Kiếm sẽ mất đi khí lạnh cố hữu của mình. Hãn Thanh tự nhủ chỉ còn cách mài mà thôi! May thay, Nhất Nguyên Tâm Kiếm không thiếu những chiêu giết người bằng lưỡi kiếm, Hãn Thanh liền ôn luyện lại, và vững tin vào sở học.

Đêm ấy, Hãn Thanh dùng khinh công thượng thừa lục soát toàn bộ những khách điếm ở trấn Hoa Sơn, tìm thấy lực lượng Thần Ngưu Giáo!

Quân Khải Siêu vui mừng khôn xiết, ôm chặt lấy chàng, hai người bàn bạc đến tận nửa đêm mới chia tay!

Sáng ra, lực lượng Thần Ngưu Giáo có mặt rất sớm. Sau lưng Quân Giáo chủ là mười Ngân Khôi Hộ pháp! Giáo phái này mới xuất hiện chẳng được bao lâu, nên võ lâm không biết rõ cơ cấu cao thủ đầu não của họ!

Thực ra, Quân Khải Siêu đã đem đến Hoa Sơn những người giỏi nhất. Họ Quân đã sạt nghiệp vì chi phí huấn luyện đội dũng sĩ Ngưu Giác Đồng Khôi!

Chỉ vài khắc sau, phe Hắc Hồ Bảo cũng xuất hiện. Ngoài loan đao, trên vai bọn đao thủ còn có đoản cung và ống tên. Hai lá đại kỳ thêu hình trâu xanh và cáo đen phất phới trong ngọn gió thu.

Hắc Hồ Bảo chủ Tôn Cự Mộc tuổi độ sáu mươi nhưng vạm vỡ, to ngang, mắt hổ, mũi lân, mày rậm. Phía sau họ Tôn là một cỗ kiệu phủ sa đen, không rõ ai ngồi trong đó.

Quân giáo chủ nóng ruột tiếng trước:

- Tôn Bảo chủ! Mười hai năm trước, các hạ vì tranh giành Thiên Niên Tuyết Liên ở ếm Sơn mà sát hại gia đệ Quân Tôn Hiến. Bồn tọa là anh tấ không thể không báo phục. Nếu các hạ đủ dũng khí, hai ta sẽ tử đấu một trận, bất tất phải hao phí xương máu thuộc hạ!

Lời nói của họ Quân rất chí lý nên được quần hào ủng hộ! Sự có mặt của hàng ngàn hào kiệt võ lâm là một bất ngờ, ngoài dự kiến đối với Hắc Hồ Bảo, nên Tôn Cự Mộc bối rối.

Họ Tôn đã được nghe truyền tụng về cuộc chiến ở Ngũ Hành Sơn, phần nào hiểu rõ bản lãnh đối phương. Lão biết mình khó địch lại Quân Khải Siêu nên mỉm cười gian xảo:

- Thực ra, năm xưa tại hạ giết được lệnh đệ cũng nhờ sự hỗ trợ của gia sư.

Nếu Giáo chủ muốn báo thù e rằng phải giao đấu với cả Sách Huyết Tôn Giả!

Quần hùng ồ lên mai mỉa. Có người cất tiếng:

- Thật là nhục nhã! Đã sợ chết thì còn khiêu chiến làm gì?

Người khác tiếp lời:

- Hèn chi Hắc Hồ Bảo chẳng hề có tiếng tăm gì trong võ lâm! Cả cái lão Sách Huyết Tôn Giả cũng chẳng ra gì! Bị Bất Biệt Cư Sĩ đánh cho một trận, trốn đến tận bây giờ mới lộ mặt ra!

Mỗi người một câu khiến Tôn Cự Mộc xanh mặt, và cả người trong kiệu cũng không chịu nổi. Lão ta vén màn bước ra, gầm vang:

- Kẻ nào dám nói lão phu là bại tướng dưới tay Cao Hán Ngọc?

Đó là một lão nhân cao lớn, uy vũ khiếp người. Dù râu tóc bạc phơ nhưng đôi mắt lộ sáng rực, và chiếc miệng rộng đỏ như chấu máu, khiến lão chẳng hiền lành nào cả.

Tuy lão ma ẩn cư đã mấy chục năm nhưng vẫn tồn tại trong truyền thuyết, và càng trở nên đáng sợ! Quần hùng im thin thít, dù đối phương chẳng thể tìm ta người nói trong đám đông thế này!

Nhưng vẫn có một giọng trầm trầm cất lên:

- Phí tiền bối có định liên thủ với Hắc Hồ Bảo chủ hay không?

Câu hỏi tuy lễ độ nhưng không dễ trả lời. Phí Hòa lúng túng đáp:

- Lão phu thân phận cao cả, lẽ nào lại làm như vậy?

Quân Khải Siêu cười vang:

- Vậy thì lão phu xin lãnh giáo Tôn Bảo chủ vài chiêu!

Khách quan chiến, đồng thanh khen phải, khiến Tôn Cự Mộc không thể thoái lui!

Họ Tôn hơi lưỡng lự nên có người nói khích:

- Bảo chủ là cao đồ của Phí Tôn Giả, lẽ nào lại nhút nhát như vậy? Thật là đáng thẹn!

Câu này đánh trúng vào lòng tự tôn Sách Huyết Tôn Giả, lão giận dữ bảo:

- Mộc Nhi! Người đừng để võ lâm chê cười lão phu đấy nhé!

Hãn Thanh mỉm cười hài lòng. Sự hiện diện của hàng ngàn đồng đạo đã có tác dụng rất tốt. Trừ những bậc chân nhân, trong võ lâm ai cũng lụy vì thanh danh cả!

Hãn Thanh trầm giọng:

- Phí tiền bối quả xứng danh kỳ nhân của võ lâm. Mong người chủ trì, kết liễu oán hận chỉ bằng một trận để tiết kiệm sinh mạng hai phe!

Phí Hòa bị gài thế kẹt, đành phải ứng tiếng:

- Đồng đạo yên tâm. Lão phu là người quang minh, thác lạc, tất không để máu chảy vô ích!

Quân Khải Siêu biết rằng đó là giọng của Hãn Thanh, lòng vô cùng cảm kích và khâm phục. Kế hoạch của chàng đã trói tay Sách Huyết Tôn Giả, giúp họ Quân có thể báo thù!

Quân Khải Siêu rút kiếm chào rồi tấn công ngay. Thanh kiếm to bản xé gió, cuốn về phía đối phương.

Hắc Hồ Bảo chủ sử dụng một cây đoản côn bằng thép ròng, chiêu thức cực kỳ mãnh liệt.

Nhưng Quân giáo chủ có bảo y hộ thân, căng phòng chân khí, nên tấn công tới tấp. Thỉnh thoảng, tay tả của lão xẹt ra những đạo chưởng kinh uy mãnh, hỗ trợ cho trường kiếm.

Tuy nhiên, côn pháp của Tôn Cự Mộc chẳng tầm thường, chiêu nào cũng như sấm sét. Thanh thiết côn của lão nặng nề, có lợi thế khi va chạm. Nhưng mỗi lần đối chưởng với họ Quân, lão đều bị thua thiệt.

Quân Khải Siêu ôm mối thù sâu, một lòng khổ luyện, lại là giáo chủ Thần Ngưu Giáo nên trì giới khắt khe để làm gương cho giáo chúng. Còn Tôn Cự Mộc là bá chủ một vùng, tỳ thiếp đông đến hàng trăm, tha hồ trụy lạc, bảo sao khí lực không suy giảm?

Chưa đến trăm chiêu, họ Tôn đã trúng bốn kiếm, máu chảy đầm đìa. Lão sợ hãi gọi vang:



- Su phụ!

Sách Huyết Tôn Giả biết đồ đệ khó thoát chết, lòng cũng xao xuyến.

nhưng trong quần hùng đã có người nhắc nhở:

- Mong tiền bối đừng hủy hoại thanh danh của mình!

Phí Tôn Giả kẹt cứng, đành xuôi tay đứng nhìn. Quân Giáo chủ hứng chí xuất tuyệt chiêu. Ông quát vang, dồn chân khí ra cửa miệng, đập vào mặt đối phương, rồi vung kiếm lao vào.

Tôn Bảo Chủ bị luồng khẩu phong làm cho tối tăm mặt mũi, lộ nhiều sơ hở và không tránh được đường kiếm của đối phương. Họ Tôn nghiêng rặng vung côn quát mạnh vào đầu Quân giáo chủ. Khải Siêu chỉ lách qua, đưa vai hứng đòn và tiếp tục thọc kiếm vào ngực kẻ thù.

Họ Quân học máu nhưng Tôn Cự Mộc thì bỏ mạng bởi kiếm xuyên tim.

Tiếng rú thê thiết của Hắc Hồ bảo chủ khiến Sách Huyết Tôn Giả rụng rời!

Quần hùng ò lên nhưng không võ tay. Họ chẳng theo phe nào cả!

Phí Tôn Giả đau xót vô vàn nhưng không biết phải làm sao. Bỗng trong đám quần hào có một người áo đen, đội nón rộng vành kín đáo, đến bên lão ma thì thầm. Sách Huyết Tôn Giả giật mình, và ngửa cổ cười vang:

- Tôn Cự Mộc chết là đã kết liễu được mối thù với họ Quân. Giờ đến lượt lão phu đòi món nợ nơi Bất Biệt Cư Sĩ Cao Hán Ngọc! Mộ Dung Hãn Thanh, mau bước ra đây!

Quần hùng mừng rỡ reo hò:

- Tiểu Hầu Gia!

Hãn Thanh biết mình đã lộ, ung dung bước ra, lột nón vòng tay nói:

- Tại hạ chính là đồ đệ của Bất Biệt Cư Sĩ! Nhưng lúc này lão tiền bối bảo rằng không hề bị gia sư đả bại kia mà!

Tất nhiên, Hãn Thanh được võ lâm ái mộ hơn Sách Huyết Tôn Giả, nên mọi người nhất tề nói:

- Đúng thế!

Chiến thuật tiên lễ hậu binh của chàng khiến lão ác ma bối rối. Tôn Giả bực bội gắt:

- Đó là lão phu lỡ lời, thực ra, tiểu tử ngươi mới là người mắc nợ, vì đả thương bằng hữu của lão phu là Phù Dung phu nhân!

Khách quan chiến ồn ào hẳn lên. Một gã khó chịu nào đó đã cất tiếng:

- Té ra Sách Huyết Tôn Giả cũng chẳng đứng đắn gì, dan díu với cả bà lão đã chết rồi!

Mọi người phá lên cười nắc nẻ. Gã thứ hai ông óng nói:

- Nghe đến Phù Dung phu nhân bị Tiểu Hầu Gia đâm thủng vú phải, chỉ còn lại một vú. Dám hỏi Phí lão gia có phải thực thế hay không?

Hãn Thanh giật mình nhận ra đó là giọng của Tam Vệ Lộ Vi Nhân. người ngoài không thể biết được việc này! Vậy là U Linh Tứ Vệ đã được lệnh bám theo Hãn Thanh để bảo vệ! Hàng ngàn người ôm bụng cười, khiêm Sách Huyết Tôn Giả điên tiết quát vang:

- Vú phải, vú trái gì cũng chẳng quan hệ, các ngươi đừng lảm lòi!

Tứ Vệ Mẽ Bất Thông đáp ngay:

- Đúng là chẳng quan trọng lắm. Chỉ ăn thua ở chỗ Tôn Giả thuận tay nào thôi.

Lần này đúng là cả một trận bão cười, ai cũng ôm bụng không sao nín nổi!

Phí lão ma tái mặt, quên cả ý định khiêu chiến với Hãn Thanh. Nhưng hán tử áo đen, đội nón kia đã lại nhĩ tai họ Phí, lão ma mừng rỡ cao giọng:

- Lão phu là bằng hữu của Tổng Trung Quân, trượng phu Phù Dung phu nhân, nay thay mặt người quá cố, báo thù cho Mạc phu nhân.

Hãn Thanh thấy Sách Huyết Tôn Giả tuy hung ác nhưng lại chẳng có chút tâm cơ nào, phải nhờ người khác nhắc, lòng chàng bỗng thấy thương hại lão. Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Tiền bối thoát vòng tục lụy đã mấy chục năm. Hà tất phải dẫn thân vào ân oán giang hồ làm gì nữa?

Sách Huyết Tôn Giả tưởng chàng sợ hãi, liền đắc ý nói:

- Lão phu cũng chẳng muốn vướng bụi trần, nhưng vì cố hữu đành phải ra tay. Nếu người sợ chết thì hãy lạy lão phu ba lạy!

Cử tọa ồ lên, tin rằng không bao giờ Tiểu Hầu Gia danh vang tứ hải lại chịu nhục như thế. Nào ngờ Hãn Thanh bình thản nói:

- Nếu tiền bối chịu trở về Diên An quy ẩn, không hỏi đến chuyện giang hồ nữa thì vân bối sẵn sàng vái lạy!

Sách Huyết Tôn Giả ngớ người hỏi lại:

- Chẳng lẽ một Hầu Gia như người lại dám làm như thế sao?

Hãn Thanh mỉm cười:

- Phí Tiền bối tuổi tác còn cao hơn gia tổ, vân bối có quỳ lạy cũng chẳng sao!

Nhị vệ Quách Phủ hiểu ý chàng, liền cao giọng phụ họa:

- Lúc này tiền bối nói thế nào, sao giờ còn lưỡng lự? Chẳng lẽ lại muốn làm kẻ thủy chung bất nhất?

Tôn Giả bí quá la lên:

- Thôi được! Lão phu đành chịu thua tiểu tử Mộ Dung. Đồ đệ Bất Biệt Cư Sĩ quả là lợi hại!

Nói xong, lão phi thân mất dạng. Đám thủ hạ Hắc Hồ Bảo cũng mang xác Tôn Cư Mộc trở về Diên An. Quần hào hết lòng khâm phục Tiểu Hầu Gia, không những võ công cao cường mà trí tuệ cũng tuyệt luân. Hãn Thanh không cần đánh cũng đuổi chạy được một đại ma đầu!

## 14. Quá Giang Tảo Quần Ma -lâm Trung Tầm Khang Lệ

Mọi người cao giọng hoan hô, nhưng Hãn Thanh dường như đang đắm chìm nỗi ưu tư nào đấy, nên chỉ gượng cười. Chàng đã nhận ra dáng đi tập tễnh của hán tử áo đen, người đã mách nước cho Tôn Giả, Y chính là Tư Không Cẩn, ái tử của Nam Thiên Tổng Giám Tư Không Nhạ. Như vậy, phe Ngũ Long Bang đã thực sự liên kết với Hắc Hồ Bảo, và cuộc khiêu chiến hôm nay cũng là một âm mưu. Có lẽ giờ đây Hầu Phủ đang bị đối phương tập kích.

Hãn Thanh gọi Tứ vệ và nói rõ nguy cơ cho Quân giáo chủ nghe.

Họ Quân cảm hận nói:

- Chúng ta sẽ kiếm trình ngày đêm về Lạc Dương, may ra còn kịp!

Hãn Thanh tự lự:

- Tại hạ âm thầm rời trang nên chưa chắc đối phương đã phát hiện được.

Có lẽ trình sát Ngũ Long Bang đang trên đường trở về báo tin rằng tại hạ không có mặt ở Hầu Phủ, để bọn Vu Sơn Sơn Chủ xuất quân! Chúng ta đi thôi!

Quân Khải Siêu giao đám thủ hạ cho một hộ pháp mũ bạc, chọn ra mười con ngựa tốt nhất đưa chín lão Ngân Khôi còn lại đi theo Hãn Thanh.

Tổng cộng là mười lăm thớt ngựa tung vó phi nước đại về Nam khiến bụi trên đường bay mù mịt.

Quần hào đã lồm bồm nghe được câu chuyện, cũng kéo nhau đuổi theo.

Trưa hôm sau, bọn Hãn Thanh đã vượt được ba trăm dặm đường, vừa lúc lũ ngựa kiệt sức. Hãn Thanh và Tứ Vệ dặn dò Quân giáo chủ rồi dỡ phong khinh công thượng thừa, lao vút đi.

Phe Thần Ngưu Giáo không có được thân pháp thần tốc đành đi sau một bước!

Hãn Thanh và Tứ Vệ vừa chạy vừa ăn vội mấy cái bánh bao, bánh hấp hay ngô luộc chẳng dám dừng chân!

Chiều tối hôm ấy, năm người đến bờ Bắc Hoàng Hà. Hãn Thanh lao thẳng xuống dòng nước đục ngầu, lạnh lẽo, bơi qua sông. Tứ Vệ đã bủn rủn đôi chân nhưng cũng nghiến răng cố bám theo. Thời gian lúc này rất quý giá, không thể sang sông bằng những con đò ngang già nua chậm chạp kia được. Đến bờ Nam, Hãn Thanh tiếp tục lao đi như cơn lốc, cuối canh hai đã đến bờ sông Lạc Hà. Bên kia chính là rừng cây phía sau tòa trang viên mới mua.

Hãn Thanh thở phào khi thấy nhà mình vẫn êm ả. Dưới ánh trăng mười sáu rạng rỡ, chàng đứng trên bờ sông nghỉ ngơi đôi chút và cũng để chờ U Linh Tứ Vệ.

Hơn nửa khắc sau, bốn gã quỷ tốt đến nơi, thì bên kia sông vọng lại tiếng hú lãnh lút của đôi vợ chồng tuyệt. Hãn Thanh giật mình nhìn sang thấy một đám mây đen đang vùn vù trên đầu tòa trang viên và văng vẳng có tiếng sáo vi vút.

Do khoảng cách quá xa nên chàng không thể nhận rõ sự việc, nhưng căn cứ vào tiếng hú cấp báo của Đại Bạch, Hãn Thanh cũng hiểu rằng đám mây kia không hề đơn giản.

Chàng lao vút xuống nước bơi đi như kinh ngư rẽ sóng. Khi còn cách bờ Nam vài chục trượng, Hãn Thanh phát hiện tiếng sáo xuất phát từ một chiếc thuyền gần đấy!

Chuyện thổi sáo đêm trăng là các thú vui của các tao nhân mặc khách không có gì đáng nói. Chỉ lạ Ở một chỗ giai điệu lệch lạc, chẳng êm tai chút nào cả, nghe như tràn đầy sát khí. Và đám mây đen kia liên tục sa xuống tòa trang viên, theo những âm thanh rời rạc của cây sáo.

Lúc này, tòa trang viên đã sáng rực đèn đuốc, tiếng người reo hò vang dội, hòa với những âm thanh kỳ quái của đám mây. Hãn Thanh kinh hãi hiểu rằng hàng vạn con đơi đang tấn công người thân của mình.

Chàng lặng lẽ lặn một hơi đến sát chiếc thuyền kia, trời lên nhìn thử.

Dưới ánh đèn bão lù mù, một hán tử tứ tuần mặc y phục sơn cước, tai đeo vòng vàng, đang ngồi nhắm mắt thổi sáo, trên thuyền là hàng chục chiếc lồng tre lớn tỏa mùi hơi hám.

Không còn sợ lắm nữa, Hãn Thanh bám vào mạn thuyền, tung mình giáng long chưởng vào hán tử thổi sáo. Chưởng vỡ nát thủ cấp của gã và đánh thủng đáy thuyền ngay tức khắc.

Mặc cho chiếc thuyền gỗ chìm dần xuống đáy sông. Hãn Thanh cấp tốc bơi nhanh vào bờ. Chàng mừng rỡ thấy đàn đơi quỷ quái đã bốc lên cao và bay đi mất.

Hãn Thanh vượt tường rào, lướt qua rừng cây và bị chặn lại. Chàng đưa tay chụp lấy thanh trường kiếm của gã môn nhân rồi hạ giọng:

- Ta đây Mộ Dung Tuy!

Chàng thuộc lòng Mộ Dung kiếm pháp, biết trước hướng đi của lưỡi kiếm nên mới đắc thủ dễ dàng như vậy, gã đội trưởng phòng vệ vui mừng nói:

- Tạ Ôn trời phật! Hầu gia về kịp lúc!

Hãn Thánh nói nhanh:

- Còn U Linh Tứ Vệ Ở phía sau!

Nói xong, chàng phi thân đi tiếp, thăm hải lòng vì cách bố trí của Chu Minh. Tuy gặp nguy hiểm mà bọn thủ hạ vẫn vững vàng, bám chặt vị trí phòng thủ!

Hãn Thanh vượt qua khu rừng, và nghe tiếng quát tháo càng lúc càng gần. Thì ra trận chiến xảy ra ngay vườn hoa phía sau khu hậu viên!

Phe đối phương chỉ có đúng năm người. Gồm Vu Sơn Sơn Chủ Bộc Ly Bôi, Nam Thiên Tổng Giám, Phù Dung phu nhân, Bạch Diện Vũ Sĩ, Hà Lai Minh và lão già lạ mặt Tai đeo vòng vàng!

Hãn Thanh đoán rằng bọn họ ỷ vào đàn dơi mà đột nhập, bắt thần xuất thủ cố bắt cho được Hầu Gia và thê thiếp của chàng để làm áp lực. Nhưng may thay, chàng về kịp lúc, giết chết gã điều khiển dơi nên kế hoạch của đối phương bị phá sản.

Tuy bị vây chặt nhưng Bộc Ly Bôi không hề lép vế, vẫn thần nhiên tung hoành. Chỉ riêng mình lão cũng đủ khiến bọn Tề Phi Tuyết phải vất vả rồi.

Phe Hầu phủ gồm Tề Tổng Giám, năm vị Phán Quan, Hà Hồng Tập, Bạch Nguyên Giáp, Nhất Bất Thông. Tuy họ đông hơn nhưng lại bị đối phương áp đảo. Nếu không có mấy chục quỷ tốt, quỷ hồ liềm mạng xông vào hỗ trợ thì họ đã thua từ lâu rồi.

Đối thủ của Vu Sơn Sơn Chủ là Tề Phi Tuyết. Tây Môn Thủy và Khuất Quì. Ba người râu tóc dựng ngược, liên tục lao vào tấn công Bộc Ly Bôi. Tuy có ảo ảnh thân pháp nhanh nhẹn tuyệt luân nhưng họ cũng đã thọ thương vì Tiên Thiên Tam muội chưởng pháp. Y phục cháy nám, miệng rỉ máu tươi.

Sáu người còn lại cũng rất thâm hiểm vì bản lĩnh kém đối phương. Lợi hại nhất là Phù Dung phu nhân. Không hiểu mục đích của tiên dơi gì mà mau chóng chữa lành thương thế, võ công hồi phục như xưa. Thanh trường kiếm trong tay mù vùn vút như ánh chớp, chiêu thức quỷ dị không lường.

Bọn ma nhân nhà Mộ Dung ôm kiếm lặn xả vào, không hề biết sợ, hết đợt này đến đợt khác nên bọn ác ma tuy chiếm thượng phong mà không sao kết liễu được cuộc chiến.

Còn đám quỷ hồ, quỷ tốt hợp chưởng cố đánh bật những luồng chưởng phong hôi hám, độc hại của lão già đeo vòng tai. Một mình lão mà phải đánh với mười gã quỷ tốt nên không phát huy được bản lĩnh.

Hãn Thanh không thấy đôi vợ chồng hiếu chúng đã bảo vệ Hầu Gia và ba nữ nhân. Chàng đang định lướt vào tấn công Vu Sơn Sơn Chủ tai nghe Đại Phán Quan quát vang:

- Đứng để Phù Dung phu nhân rảnh tay mà phóng độc trùng!

Thì ra mục ta đã nhảy đến sau lưng Nam Thiên Tổng Giám và Bạch Diện Vũ Sĩ, rút trâm xóa tóc.

Hãn Thanh không dám chần chờ phi thân thật nhanh, lấy đà tung mình lên không trung, lao vào giữa chiến địa ập xuống đầu Mạc Đăng Quỳnh. Mụ kinh hãi múa kiếm đón chiêu, nhưng không biết rằng người mới đến lại là Hãn Thanh, vì thanh kiếm trong tay chàng là Hàn Băng Kiếm.

Hãn Thanh đã dồn hết toàn thân công lực vào chiêu Tả Hữu Bình Phân, chiêu thức này lấy ý của đao pháp, rất thích hợp với thanh kiếm không có mũi của chàng!

Lúc này, kiếm biến thành đao lực đao nặng như núi thái, chặt phẳng trường kiếm và nhắm đỉnh đầu mụ yêu bà mà xả xuống. Phù Dung phu nhân hồn phi phách tán, nghiêng người tránh né thần chết. Nhờ phản ứng thần tốc nên Hàn Băng kiếm của Hãn Thanh chỉ chạm được vào xương vai và chặt phẳng cả cánh tay tả của mụ ta.

Nhưng như vậy cũng quá đủ để Phù Dung phu nhân gào lên ghê rợn, bỏ cửa chạy lấy người. Thanh kiếm trong tay mụ xoay tít, hóa thành chiếc kén bạc bao quanh thân thể, đánh bật mọi ngoại lực. Kể cả hàng rào quan quân bên ngoài cũng không cản nổi Mạc Đăng Quỳnh.

Tân Tổng Binh Lạc Dương có vợ họ Mộ Dung nên đã nhanh chóng đưa quân đến hỗ trợ, vây chặt vòng ngoài trang viên.

Hãn Thanh quay ngoắt lại, lao về phía Nam Thiên Tổng Giám Tư Không Nhạ, lão cáo già này đã tận mắt chứng kiến cảnh chàng chặt tay Phù Dung phu nhân nên sợ khiếp vía, bỏ chạy ngay, và miệng gọi vang:

- Rút lui thôi! Tiểu quỷ Hãn Thanh đã về rồi!

Khinh công ảo ảnh của lão rất cao cường nên Hãn Thanh bỏ qua, lướt đến trận địa của Vu Sơn Sơn Chủ.

Lão ác ma cười nhạt:

- Hay lắm! Để xem hôm nay ngươi cón ám toán lão phu được nữa hay không?

Hãn Thanh chẳng nói chẳng rằng, ôm kiếm lao thẳng vào đối phương.

Bộc Ly Bôi dồn chân khí bảo vệ thân thể rồi nghiêng rằng múa tít song thủ, búa lưới chưởng xanh lè phủ kín Hãn Thanh.

Tề Phi Tuyết và nhị vị Phán Quan cũng quát vang liên thủ giáp chưởng vào họ Bộc để hỗ trợ cho Hãn Thanh. Nhờ vậy chàng vượt qua được màn chưởng phong của Bộc Ly Bôi và chiêu Thái Cực Sinh Lương Nghi đã phát huy hiệu dụng.

Vu Sơn Sơn Chủ nghe hơi thép lạnh toát xâm nhập vào màn cương khí hộ thân. Kinh hãi đảo bộ lùi nhanh, nhờ vậy thân hình lão không đứt thành hai đoạn mà chỉ bị rách một đường sâu hoắm nơi hông trái.

Bộc Ly Bôi đau đớn và kinh hoàng tung mình đào vong, lão liên tục tung chưởng để mở đường nên không ai cản nổi.

Lão già đeo vòng cũng thoát đi trước đó rất dễ dàng nhờ độc chưởng chỉ còn Bạch Diện Vũ Sĩ Hà Lai Minh bị Tam Tứ Phán Quan đánh chết ngay!

Mọi người hoan hỉ reo hò, mừng cho chiến thắng bất ngờ. Gã tổng binh họ Lâm mò vào bái kiến Hầu Gia rồi rút quân.

Bạch Thần Y cười ha hả:

- Thanh nhi không về kịp thì bọn ta đến khốn khổ với bầy dơi hôi hám kia! Cả Thiên Địa Mê Cầu cũng chẳng làm gì được chúng.

Đại Phán Quan tiếp lời:

- Bọn lão phu tính toán rất chu đáo, nhưng lại không ngờ đến sự xuất hiện của đàn dơi! Chính vì vậy những ổ mai phục của chúng ta mới bị vỡ, để đối phương vào được đến tận đây.

Nhất Bất Thông Chu Minh cần nhắc:

- Phù Dung phu nhân là bào tử Độc Giáo chủ Mạc Khải Thiều. Lão ta mà đích thân xuất trận, mang hết đàn độc vật đến đây thì nguy.

Hãn Thanh giật mình:

- Vậy lão già đeo vòng lúc này là ai?

Tề Phi Tuyết đỡ lời:

- Lão ta chỉ là một hộ pháp của Độc giáo mà thôi!

Tam phán quan Lâm Trúc Bạch cười bảo:

- Y phục của Thanh nhi và các vị đều cháy nham nhở cả rồi, sao không vào thay áo rồi hãy bàn huyền.

Cuối tháng tám. Hầu phủ đã xây dựng xong, mọi người dọn về nhà mới, nhưng không có tiệc tân gia. Tuy chẳng nói ra nhưng ai cũng ưu tư vì đàn độc vật đất Miêu Cương.

Bạch Thần y cầm cúi nghiên cứu cố tìm ra loại thuốc có thể chống lại rắn, rết, dơi, ong... Dược phương thì đã có nhưng một số dược liệu lại nằm ở rừng Vân Quý chẳng thể đến đây mà lấy về ngay được.

Chim câu của Cái Bang đã bay đi, nhưng đường dài mấy ngàn dặm, muốn vận chuyển số dược thảo ấy về Lạc Dương cũng phải mất hai, ba tháng!

Trong lúc chờ đợi, Chu Minh đề nghị dùng lửa để đối phó. Dầu mỡ được mua về rất nhiều và một đường hào đã được đào quanh phủ, cách mé trong chân tường tám trượng.

Lúc có biến, đường hào này sẽ được đổ đầy dầu trở thành hàng rào ngăn chặn lũ độc vật. Ngoài ra, cần có một số phương pháp phòng vệ khác nữa.

Mười ngày sau, Tiểu Linh Miêu đến bào rằng Phân đà Cái Bang Hà Bắc đã phát hiện một nữ nhân áo trắng tóc xỏa ở vùng Đường Sơn, sát bờ Vịnh Bột Hải. Nữ nhân này bị điên loạn nhưng cực kỳ xinh đẹp và khinh công nhanh như gió thoảng. Có khả năng nàng ta chính là Trịnh Tiểu Thuần!

Hãn Thanh mừng như sống lại, lập tức khởi hành ngay! Chàng cỡi Đà Nhi nên không ai có thể theo được. Tiểu Linh Miêu đành phải trao lệnh phù Cái Bang cho chàng, lòng nuối tiếc chuyển đi này!

Hầu Phủ có mật thất kín đáo, kiên cố nên có thể đưa đôi Tuyệt Vọng ra chiến đấu, lúc ấy lực lượng sẽ mạnh hơn. Vì vậy, Hãn Thanh yên tâm lên đường.

Tề Đạm Vân đã hoàn toàn bình phục nhưng Lạc Bình và Hồng Hương sắp đến kỳ sanh nở nên nàng phải ở lại để đỡ đàn cho họ!

Hãn Thanh nóng lòng muốn gặp mặt Tiểu Thuần, phóng ngựa rất nhanh. Đà Nhi lại là linh vật, sức đi ngàn dặm nên chỉ mất mười bốn ngày đã đưa được chủ nhân đến Trục Cô, cách Đường Sơn hai trăm dặm. Lão Hầu Gia có một bằng hữu ở ngoại thành phía Đông Bắc nên Hãn Thanh đi thẳng đến trao thư.

éu Dương Cát trước đây là người Lạc Dương học chung thầy đồ với Mộ Dung Cẩn. Năm ba mươi tuổi, éu Dương Cát chết vợ, sinh ra yếm thế bỏ nhà xin vào làm đệ tử Phái Thượng Thanh!

Giờ đây, ông ta đã trở thành một đạo sĩ già nua, đạo danh là Nghĩa Huyền Chân Nhân, chấp chưởng một đạo quán rất lớn ở Trục Cô!

Chân Nhân đang tọa quan nên Hãn Thanh để thư lại rồi cáo từ, chàng đi được vào thành để tìm chỗ ăn trưa.

Khu vực phía đông Trục Cô rất đông đúc, nhà cửa của bách tính nằm san sát hai bên đường, chỉ cách nhau một khoảng vườn nhỏ hẹp.

Đường đi cũng chỉ rộng mười mấy bước chân và lữ tiểu đồng lúc nhúc khắp nơi, chạy nhảy đầy đường. Chúng rủ nhau chạy theo xem con ngựa có cái đầu xấu xí, kỳ dị. Một bé trai tám chín tuổi, tóc để trái đào, dạn dĩ hỏi:

- Thúc, thúc ơi! Sao con ngựa này quái dị quá vậy?

Hãn Thanh vui vẻ đáp:

- Cha của nó là ngựa nhưng mẹ của nó lại là lạc đà.

Cậu bé chưng hửng gãi đầu:

- Thế lạc đà là con gì?

Hãn Thanh bồi rối giải thích:

- Lạc đà là loài ngựa của vùng sa mạc, có cái đầu giống như con vật này, nhưng cao lớn hơn và trên lưng có bướu!

Thấy chàng vui vẻ, đứa khác xen vào:

- Thế sa mạc là gì hở thúc thúc?

Hãn Thanh cười khỏ, biết mình đã sa vào mê hồn trận của những câu hỏi không bao giờ dứt. Bọn tiểu đồng luôn thắc mắc, cũng như chàng ngày xưa vậy:

Chúng bám theo Hãn Thanh một đoạn dài mới chịu buông tha. Hãn Thanh thở phào, đi thêm hai dặm, thấy Tửu kỳ phát phối bên đường, liền ghé vào.

Quán nhỏ này nằm ở một góc giao lộ, vách gỗ, mái ngói trông khá khang trang, sạch sẽ. Hãn Thanh xuống ngựa, bước vào, ngồi xuống cạnh bàn. Quán rất vắng, chỉ có một nữ nhân tuổi tam tuần ngồi ngáp ruồi ở quầy chưởng quầy:

Thấy có khách, nàng ta vui vẻ hỏi:

- Chẳng hay quý khách dùng món chi?

Nhan sắc của nàng chỉ thuộc hạng trung bình nhưng vẻ hiền lành, thùy mị hiện rõ trên gương mặt trái xoan, trắng trẻo!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Tại hạ dùng cơm, món nào cũng được!

Nữ nhân cao giọng gọi - én tướng công! Một mâm cơm rượu một người ăn!

Thì ra chồng nàng họ én, và cũng là đầu bếp Kim Tử Bảo! Hãn Thanh chợt nhớ đến Thương Tâm Kiếm én Khiếu Hồ, người bằng hữu thân thiết của mình.

Sau khi nhất Vệ Đẳng Thám hạ sát Kim Thạch Tà Tẩu Mộc Tiến Luân, sư bá của Thương Tâm kiếm, họ én đã rời Hầu Phủ và không trở lại nữa. Dù Hãn Thanh không đích thân ra tay, Tà Tẩu cũng chết vì chàng! én Khiếu Hồ không hận chàng nhưng còn sư phụ của gã!

Hãn Thanh miên man suy nghĩ cho đến lúc nghe tiếng người. Bước chân nặng nhẹ không đều này đối với chàng rất quen thuộc. Hãn Thanh quay lại nhìn, nhận ra gã tiểu nhị đang bưng mâm kia chính là Thương Tâm Kiếm.

Gã cũng nhận ra chàng và vẻ mặt độc nhất kia ánh lên niềm hân hoan pha lẫn chút oán trách.

Hãn Thanh đứng phắt dậy, mừng rỡ gọi:

- én huynh!

Thương Tâm Kiếm lạnh lùng bước đến, đặt mâm xuống bàn, ngồi đối diện chàng rồi thở dài:

- Tại hạ mai danh ẩn tích chốn này, không ngờ cũng chẳng tránh được oan gia!

Hãn Thanh cười buồn:

- Tại hạ biết mình đã đưa én huynh vào hoàn cảnh khó xử.

Thương Tâm Kiếm nghiêm giọng:

- Sau khi nghe tin Mộc sư bá bị giết, gia sư bắt tại hạ phải tuyệt giao với công tử và gách vác lấy việc báo thù! én này vì tình bằng hữu, không thể trở mặt đánh nhau với công tử nên đã bỏ đến Trục Cô lập gia thất, từ giã kiếp giang hồ! Nữ nhân kia chính là chuyết thê, tên gọi La Ngọc Kiều!

Hãn Thanh đứng lên, vòng tay chào nữ nhân:

- Tại hạ là Mộ Dung Hãn Thanh bằng hữu của én huynh, xin bái kiến đại tẩu.

Ngọc Kiều ngượng ngùng đáp:

- Tiện thiếp tàn tật, chẳng thể đáp lễ được, mong công tử lượng thứ!

Hãn Thanh chần dỗi nhưng không dám để lộ ra, thản nhiên ngồi xuống.

én Khiếu Hồ chua chát nói:

- Chiếc thê chỉ có một chân rất xứng đôi với tại hạ!

Gã lại nghiêm giọng:

- Gia sư đã hi sinh tính mạng dồn hết sáu mươi năm tu vi vào cơ thể tại hạ. Nay cơ tạo lá lay, dun dủi cho công tử đến đây, én mõ không còn đường thoái thác di mệnh của tiên sư. Công tử hãy ăn cho no rồi chúng ta sẽ cùng nhau quyết đấu!

Ngọc Kiều nghe câu này, biến sắc, run rẩy nói:

- Tướng công cũng đã hứa bảo bọc thiếp trọn đời, sao giờ lại còn lao vào cảnh chém giết như vậy! Hơn nữa hai người là bằng hữu với nhau mà?

én Khiếu Hồ đau đớn đáp:

- Nương tử lượng thứ cho ta, ai ngờ được rằng Hãn Thanh lại dẫn xác đến tận chốn này?

Hãn Thanh nhân lúc gã gục đầu xuống bàn, nháy mắt trấn ẹn La Nương, rồi cất tiếng:

- Tại hạ có lỗi, tất chẳng dám trốn tránh trách nhiệm, xin hãy cùng nhay say một bữa rồi hãy nhắc đến oán thù!

Chàng rót rượu ép ẹn Khiếu Hồ cùng đối ẩm. Nhưng Thương Tâm Kiếm chỉ uống ba chén đã thôi!

- Tại hạ bỏ rượu đã lâu, chỉ có thể uống ba chung để tưởng nhớ đến tình bằng hữu. Công tử cứ ăn cho no đi!

Hãn Thanh thở dài, lừa nhanh ba bát cơm. Trục Cô nằm ở đầu phía Bắc của Đại Vân Hà nên gạo ở phương Nam vận chuyển lên rất nhiều, giao thông thuận lợi đã làm thay đổi tập quán của nhiều địa phương. Người phía Bắc Hoàng Hà rất thích ẩm cơm thay cho bánh bao truyền thống. Dẫu sao thì lúa gạo ăn với các món xào món canh vẫn ngon hơn là loại bánh bao lúa mạch.

Chờ Hãn Thanh buông đũa, Thương Tâm Kiếm nói ngay:

- Khu vườn phía sau rất rộng rãi và vắng vẻ, thích hợp với một trận tử đấu.

Gã khập khễnh bước đi, ghé vào phòng lấy kiếm, rồi dẫn Hãn Thanh ra vườn. Ngọc Kiều khóc sụt sùi, chống nạng đi theo, luôn miệng can xin, nhưng không làm lay chuyển được ý chí sắt đá của thượng phu!

La Nương chỉ còn một chân phải lo đi vội nên suýt ngã mấy lần. Hãn Thanh nghe mắt cay cay, cố tìm tìm cách giải quyết ổn thỏa trường hợp khó xử này. Chàng không thể giết họ ẹn và cũng chẳng dám để gã giết mình.

Khu vườn phía sau quán rượu chỉ có cỏ và vài bông cúc vàng lác đác. Hai vợ chồng Thương Tâm Kiếm đều tàn tật nên chẳng thể chăm sóc khu vườn được.

ẹn Khiếu Hồ nghiêm giọng bảo ái thê:

- Nếu nàng không chịu đứng sang một bên thì ẹn mỡ sẽ tự sát ngay!

Ngọc Kiều sợ hãi bật khóc thảm thiết hơn, Hãn Thanh dịu giọng nói - Đại tẩu cứ yên tâm! Tại hạ thề sẽ bảo toàn sinh mạng cho ẹn huynh!

Ngọc Kiều mừng rỡ sụp lạy:

- Mong công tử nương tay cho, tiện phu xin suốt đời tạ dạ.

Chờ La nương lui ra, Hãn Thanh bảo Thương Tâm Kiếm:

- Tại hạ biết ẹn huynh hiện giờ có đến gần trăm năm công lực, hơn Thanh này vài bậc. Tại hạ không sợ chết nhưng có việc lớn chưa làm xong, nên đề nghị chỉ đấu đúng trăm chiêu. Nếu không phân thắng bại, xin ẹn huynh bỏ qua mối oán thù!

Thương Tâm Kiếm cười nhạt:

- Tại hạ cho rằng chỉ bảy chiêu là đủ!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Xin đa tạ! Mời ẹn huynh xuất thủ! Tại hạ sẽ cố gắng phụng hầu đủ bảy chiêu!

Thương Tâm Kiếm chính sắc nói:

- Công tử nên cẩn thận, bảy chiêu Phù Sinh kiếm pháp này là tinh huyết một đời của tiên sư. Chẳng tầm thường như pho kiếm mà tại hạ vẫn sử dụng đâu!

Hãn Thanh gật đầu, thủ thế rất kín đáo, ẹn Khiếu Hồ có thêm một hoa giáp công lực, tiến rất xa trên đường kiếm đạo. Phong thái gã giờ đây trang nghiêm, bình thản, uy vũ khác thường.

Do hạn định bảy chiêu nên họ ẹn sử dụng ngay phép Ngự Kiếm, hóa thành đạo kiếm quang bay vút đến. Hãn Thanh nghe kiếm phong rít vi vu và sát khí giàn dựa không gian, biết đối phương xuất thủ tận tình chứ không khách sáo. Chàng vì sinh mạng của chính mình, cũng phải dồn toàn lực mà chống đỡ. Hãn Thanh dùng chiêu Tuyệt Hạ Điểm Tinh, chỉ thủ chứ không công, chàng rất tự tin, dù công lực kém hơn đối phương đến hơn hai chục năm tu vi!



Bọn môn nhân nhà Mộ Dung đã thay phiên nhau mài nhọn thanh thần kiếm, làm hư hại mười mấy cục đá mài mới hoàn thành công việc. Để bảo vệ tính chất Băng Hàn của kiếm, họ phải đặt đá mài chìm trong nước cho kiếm không bị nóng lên!

Giờ đây! Hàn Băng Kiếm đã có mũi và ngắn tương đương với những thanh kiếm thời Xuân Thu nên màu kiếm quang quanh thân Hãn Thanh rất dày và kín đáo, trông như sao lấp lánh.

Kiếm của ém Khiếu Hồ chạm vào bức màn ấy, tạo nên những tiếng tinh tang nối nhau, rất vui tai! Hãn Thanh nghe thanh kiếm chấn động và hổ khẩu tê rần Nhưng chàng đã thắng vì họ ém không phá nổi chiêu kiếm thủ thân này và Hãn Thanh cũng đã nhận ra đôi chút lộ số của Phù Sinh Kiếm Pháp. Chiêu vừa rồi có một trăm lẻ tám thế thức, nhắm vào chín phương vị từ mặt đến bụng dưới!

Song phương tung mình rời nhau chuẩn bị cho chiêu kế tiếp. Họ ém cảnh báo:

- Chiêu thức mỗi lúc một ảo diệu và mãnh liệt hơn, nếu thủ mà không công thì Hầu gia sẽ lâm nguy đấy!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Tại hạ xin cảm ơn én huynh đã nhắc nhở.

Thương Tâm Kiếm vung kiếm xuất chiêu thứ hai, bề ngoài cũng chỉ là một đạo kiếm quang như trước nhưng thế thức thì khác hẳn.

Họ ém vừa động thì Hãn Thanh cũng động. Chàng bốc thẳng lên không trung như một chiếc pháp thăng thiên, thoát khỏi trường kiếm của đối phương trong đường tơ kẽ tóc. Thương Tâm Kiếm thấy mục tiêu biến mất, lập tức ra chiêu thứ ba, đuổi theo, bủa kiếm và thân dưới Hãn Thanh Chàng dự liệu trước nên vung ta chưởng vỗ một đạo Kim Sa Ấn vào màn kiếm kinh. Chưởng ảnh màu vàng nhạt kia hội tụ gần bảy mươi năm chân khí nên không dễ gì bị kiếm kinh xé nát, ngược lại, nó còn khiến đường kiếm của họ ém khựng lại.

Chưởng phong thường mở rộng nhưng Kim Sa Ấn lại khác người ở chỗ gom được lực đạo lại trong một phạm vi lớn bằng bàn tay, sức công phá mãnh liệt phi thường.

Bất Biệt Cư Sĩ từng nói:

- Khi nào con có được trăm năm công lực thì chưởng ảnh chỉ còn nhỏ bằng bàn tay một đứa trẻ mới sinh, lúc ấy, đá xanh cũng phải tan thành bụi.

Thương Tâm Kiếm đang ở dưới Hãn Thanh, bị chưởng kinh đầy rơi xuống đất. Gã cười nhạt quát vang:

- Hãy đỡ chiêu thứ tư!

Hãn Thanh vừa hạ thân trên mặt đất đã bị tấn công liền. Kiếm khí lạnh rát không gian, như tiếng xé lụa ghê người. Chàng không còn thời gian né tránh, đành phải chống trả.

Qua ba lần va chạm, Hãn Thanh hiểu rằng Phù Sinh kiếm pháp không thể sánh bằng Nhất Nguyên Tâm Kiếm, liền xuất chiêu Trùng Dương Cúc Tiến, vẽ chín bông hoa cúc trắng, mỗi bông chín cánh.

Họ ém công lực siêu phàm, bủa kiếm kinh phá tan được tám mũi tấn công và thọc kiếm vào ngực Hãn Thanh. Nhưng cùng lúc ấy, chính thức kiếm cuối cùng của chiêu Trùng Dương Cúc Tiến đã phát huy diệu dụng Tuy Hàn Băng Kiếm ngắn hơn trường kiếm của đối phương nhưng trong phút chót, kiếm khí từ mũi Thần binh xạ ra một đoạn dài hơn gang tay. Đây chính là tuyệt học của Bất Biệt Cư Sĩ, thiên hạ không có người thứ ba!

Hãn Thanh khê nghiêng mình để kiếm của họ ém đâm xuyên nách trái, rồi kẹp chặt lại. Nếu không có công phu Thiên Ma Bách Luyện thì chàng đã chẳng dám mạo hiểm. Và đạo kiếm khí của chàng chỉ đâm thủng chín lỗ trên áo ém Khiếu Hồ chứ không chạm vào da thịt.

Thương Tâm Kiếm biết chàng tha chết, buồn bã rút kiếm về:

- Ta đã tận lực nhưng không sao thực hiện được di mệnh tiên sư, đành phải lấy cái chết mà tạ tội!

Hãn Thanh cười nhạt:

- Không ngờ các hạ là người thiện cận, cố chấp như vậy! Sao chẳng nghĩ đến hiền thê một mình không nơi nương tựa!

Ngọc Kiều bò đến chân én Khiếu Hồ, khóc mà nói:

- Tướng công muốn tự sát thì trước tiên hãy giết mẹ con thiếp! Không có chàng thiếp làm sao nuôi nổi con thơ?

Thương Tâm Kiếm giật bản mình, lắp bắp hỏi lại:

- Nàng đã có thai rồi sao?

Ngọc Kiều gạt đầu:

- Thiếp mới biết nên chưa kịp thưa với tướng công!

Họ én vui mừng khôn xiết cúi xuống đỡ hiền thê đứng lên, gượng cười:

- Nếu nàng nói ra sớm thì ta đâu dại gì đấu với Tiểu Hầu Gia làm gì? én mỗ vì tông tự mà trái di mệnh, chắc tiên sư cũng không nỡ trách!

Hãn Thanh cười vang:

- Tại hạ xin chúc mừng nhị vị!

Ba người trở vào quán, bày tiệc ăn mừng. Giờ đây Thương Tâm Kiếm mới phóng tâm uống rượu cùng Hãn Thanh cụng chén liên tục. Bỗng gã gượng cười:

- Tại hạ hơn công tử đến mấy chục năm công lực, sao lại thua được nhỉ?

Hãn Thanh cười đáp:

- Tại hạ mới được ăn một loại kỳ trân là Băng Hỏa Quả nên tu vi chẳng kém én huynh bao nhiêu. Hơn nữa, các hạ luyện bảy chiêu Phù Sinh kiếm pháp kia chưa được bao lâu nên không thể thắng được Thanh này là phải.

Hai người phá lên cười, thù tạc đến tận nửa đêm. Sáng hôm sau, Hãn Thanh mới rời Trục Cô để đi Đường Sơn. Chàng đã trao cho La Ngọc Kiều tấm ngân phiếu ngàn lượng vàng, gọi là chút quà mừng đứa cháu sắp ra đời!

Biết tính khảng khái của họ én, chàng đã bảo La Nương giấu không cho gã. Ngọc Kiều sắp có con và không muốn con mình phải sống nghèo khổ nên đã nhận số vàng kia. Nàng không ngờ trượng phu mình lại có một bằng hữu chí tình chí nghĩa như vậy!

Mấy tháng trước, én Khiếu Hồ xuất hiện ở Trục Cô, đến quán của nàng ăn uống. Hai người cùng cảnh ngộ tàn phế nên phát sinh tình cảm rất nhanh và họ én đã chịu gác kiếm, ở lại với Ngọc Kiều!

Sanh ý ế ẩm nên La Nương rất lo lắng khi phát hiện mình có thai. Nào ngờ Hãn Thanh đến và biến nàng trở thành một tiểu phú đất Trục Cô Khi Hãn Thanh đi khỏi, Ngọc Kiều liền thử lòng phu tướng. Nàng nũng nịu bảo họ én:

- Tướng công! Chàng có bằng hữu là Hầu tước giàu sang tột bậc, sao không vì thiếp và con thơ mà ngỏ lời nhờ Mộ Dung công tử giúp đỡ?

Thương Tâm Kiếm bối rối gãi đầu:

- nhỉ! Nhưng chẳng thà gã tự hiểu ra chứ ta đâu có mặt mũi nào mà mở miệng hỏi?

Gã suy nghĩ một lúc, tát yêu hiền thê:

- Thì ra Hãn Thanh đã giấu ta mà đưa vàng cho nàng phải không? Tiểu Hầu Gia là người nặng tình nặng nghĩa, tất không thể nói lời chúc mừng suông được!

Ngọc Kiều thẹn thùng thú nhận:

- Chàng đoán không sai, Mộ Dung công tử đã tặng con chúng ta ngàn lượng hoàng kim!

én Khiếu Hồ lặng người trước tấm lòng mở của người bạn vong niên!

Trưa hôm sau, Hãn Thanh vào trấn Đường Sơn. Thấy một đám ăn mày ngồi dưới gốc cây cạnh đường, chàng dừng ngựa bước xuống hỏi thăm. Nhận ra trúc phù, bọn hóa tử cúi đầu thi lễ! Hãn Thanh hỏi về tung tích Tiểu Thuần thì họ đáp rằng:

- Bẩm công tử, hôm kia nữ nhân áo trắng xuất hiện ở bãi tắm để tìm kiếm ai đó, khiến mọi người bị một phen khiếp vía. Cuối cùng có hai đạo sĩ áo trắng chạy đến. Tay phải họ sử dụng trường kiếm, còn tay trái cầm chiếc khánh vàng lớn độ hai gang tay. Họ vây đánh nữ lang, bắt được nàng ta. Đệ tử bám theo thì thấy họ đưa nữ lang kia về một cánh rừng ở vùng đồi Quan Hải Khôn, cách thành Đường Sơn mười mấy dặm về phía Đông Bắc! Bìa rừng có người canh gác nên đệ tử không dám vào theo!

Hãn Thanh dăm chiêu một lúc rồi hỏi lại:

- Phần đà chủ có biết khu rừng ấy thuộc tài sản của ai không?

- Bẩm công tử! Đệ tử đã điều tra và biết được đây là đất phong của Ngũ Hoàng Tử Chu Quế! Gã không được chọn làm đông cung thái tử kế vị nên bất mãn bỏ Bắc Kinh về ẩn giết ở Đường Sơn này! Nghe nói sơn trang của Ngũ Hoàng Tử này rất tráng lệ và được canh phòng nghiêm mật. Chỉ có nàng danh kỹ Quách Mạn Mạn ở Thủy Tiên Các là thường ra vào chốn ấy!

Hãn Thanh gật gù:

- Đêm nay, phiền các hạ đưa ta đến bìa khu rừng!

Chàng thưởng cho đám hóa tử Đường Sơn ngàn lượng bạc, khiến họ hoan hỉ vô cùng!

Hãn Thanh tìm khách điểm nghỉ ngơi. Giữa canh hai, chàng nghe tiếng huýt sáo của phân đà chủ Cái Bang Đường Sơn liền nhảy qua cửa sổ, vượt tường ra ngoài.

Chàng nóng ruột nên nắm tay lão kéo đi như gió thoảng, chỉ vài khắc đã đến rừng của Ngũ Hoàng Tử.

Hãn Thanh bảo lão trở lại thành còn mình xâm nhập vào.

Có một con đường rộng hai mươi bước chân dẫn thẳng vào trong. Hãn Thanh Không lén lút lần mò mà dồn pho khinh công Lưu Thủy Hành Vân lướt đi như chiếc bóng mờ.

Trời cuối tháng chẳng lấy gì làm sáng sủa, lại là đường rừng nên càng thêm tăm tối. Dẫu đối phương có đặt người canh gác hai bên đường cũng chỉ tưởng là cánh dơi đêm lướt qua. Tuy nhiên Hãn Thanh vẫn cẩn trọng vận công nhìn xuyên bóng tối để kịp thời phát hiện chướng ngại vật. Vừa khắc sau chàng đã đến cuối đường và nhìn thấy một cánh cổng rào thưa, nhưng không phải tre trúc mà gồm bằng thanh sắt tròn to hơn ngón chân cái.

Hai bên cửa là bức tường vây kiên cố cao đến hai trượng. Hãn Thanh áp sát cột cổng nhìn vào trong phát hiện toán canh ở mé hữu. Chàng biết không thể vào bằng lối cổng chính liền đi dọc theo chân tường mới trở công phu Bách Hồ Công mà bò lên.

Mặt tường được tô nhẵn thín và quét vôi cẩn thận. Nhưng không làm khó được Hãn Thanh. Chàng thoăn thoắt uốn mình bò dần đến đỉnh tường.

Hãn Thanh nhìn vào trong không thấy nhà cửa đâu mà chỉ toàn vườn cây mênh mông, mịt mù sương trắng và thấp thoáng khắp nơi là những ánh đèn lồng mờ tỏ. Chàng cau mày suy nghĩ, đoán rằng vườn cây được bố trí một trận pháp kỳ môn. Hãn Thanh không thông thạo nên chẳng dám mạo hiểm.

Chàng đứng hẳn lên mặt tường rồi phi thân chạy như bay, vòng về phía sau, hy vọng tìm ra chỗ sơ hở mà đột nhập.

Chân lướt nhanh nhưng đôi mắt Hãn Thanh luôn dõi vào phía trong vườn cây. Mãi khi đến điểm tiếp giáp giữa đường Nam và vách đá hướng Tây, chàng mới thấy một con đường nhỏ chạy dọc giữa chân vách và vườn cây.

Hãn Thanh không còn lối, đành nhảy xuống theo đường ấy mà đi, chàng khắp khởi mừng thầm vì chẳng có sương mù, nghĩa là phía này không bày trận pháp. Một viên đá nhỏ từ vách núi rơi xuống và vài tiếng ho nhẹ tố cáo rằng trên ấy có trạm canh.

Hãn Thanh bám sát chân vách đi được vài chục trượng thì phát hiện một đường rẽ ngược lên hướng Đông. Từ đây, chàng có thể nhìn thấy ánh đèn leo lét của những dãy nhà gỗ.

Đọc đoạn đường ba mươi trượng này không hề có mai phục. Như vậy khu nhà gỗ kia là nơi ăn ở của bọn gia nhân làm vườn!

Trời đã sắp vào Đông, tuyết chưa rơi nhưng khí hậu rất lạnh. Tiếng côn trùng trong rừng rỉ rả, thê thiết khiến cảnh vật buồn bã vô cùng. Có lẽ vì lý do đó mà bọn người ở khu nhà gỗ này đều lên giường cả, hoặc bày chiếu rượi giải sầu.

Nhờ thế, Hãn Thanh mau chóng vượt hết khu vực này, tiến tới một bức tường cao vút, ngăn cách những cung ngơi tráng lệ phía trước. Hai bên thông nhau bằng một cánh cổng sắt thưa được khóa chặt.

Hãn Thanh rút Hàn Băng Kiếm dồn chân khí vào và ấn mạnh. Thanh kiếm sắc bén vô song đã lún dần vào dây xích sắt và cắt đứt khoen. Hãn Thanh lách qua, đóng cửa lại cẩn thận như cũ. Chàng gỡ bỏ khoen sắt bị cắt. Sáng mai, gã nào đó sẽ tưởng mình quên khóa cửa, vì chẳng ai đếm số khoen sắt bao giờ! Dây thiết luyện này rất mới nên khoen đầu dây chưa trầy xước bao nhiêu, trông cũng giống như khoen thứ hai vậy!

Hãn Thanh lo ngại thế lực của Ngũ Hoàng Tử và cũng không muốn đụng chạm với triều đình nên quyết định cứu Tiểu Thuần một cách êm thấm.

Nhà cửa vùng trung tâm sơn trang được bố trí rải rác trong vườn hoa, gồm hàng trăm căn nhà lớn nhỏ, lực lượng tuần tra luôn túc trực không thể phát hiện một đại cao thủ về khinh công như Hãn Thanh. Chàng mừng thầm vì không có con chó nào! Nghe nói Ngũ Hoàng Tử tuổi Tuất nên không thích nuôi chó! Lão Hầu gia từng kể rằng:

Khi Chu Quế ra đời, các tiệm bán thịt chó trên cả nước đều phải đóng cửa ba ngày!

Công trình đồ sộ, huy hoàng nhất là tòa cung điện nằm chính giữa:

mái ngói lưu ly cong vút và những hàng cột đắp nổi hình long phụng được sơn thếp vàng rực rỡ.

Có một đoạn mái hiên tẩm tối vì đèn lồng hết dầu hay bị gió Đông thổi tắt. Và qua khung cửa sổ tròn vẫn thấy được ánh nền sáng trưng bên trong.

Hãn Thanh áp sát vách tường mà nghe ngóng, quan sát. Quanh chiếc bàn đá cẩm thạch là năm người, ba lạ hai quen. Người lạ gồm một chàng trai tuổi hai mươi mấy, y phục diêm dúa, hoa lệ, búi tóc cài kim khôi Chắc là Ngũ Hoàng Tử Chu Quế. Hai người kia là hai lão đạo áo trắng giống sự miêu tả của phân đà Cái Bang. Tuổi họ độ tám mươi, râu tóc bạc phơ trông rất tiên phong đạo cốt. Hãn Thanh đã từng nghe Bất Biệt Cư Sĩ kể về Kim Khánh song tiên ở Quân Linh Sơn. Cao Hán Ngọc còn nói rằng âm công của hai chiếc khánh vàng kia rất lợi hại.

Còn hai người quen cũ chính là Nam Thiên Tổng Giám Tư Không Nhạ và một người họ Mộ Dung. Gã tên là Mộ Dung Cầu, em thúc bá với Hãn Thanh.

Trong trận hỏa thiêu Hầu Phủ, mọi người đồn rằng gã đã hi sinh. Hãn Thanh nghe lòng chua xót vì không ngờ trong gia tộc lại có người phản bội!

Lúc này Tư Không Nhạ cất tiếng:

- Bẩm Điện hạ! Gã Mộ Dung Cầu này có dáng vóc tương tự tiểu tử Hãn Thanh và thuộc lâu tính nết thói quen của Tiểu Hầu Gia! Lão phu tin chắc rằng sẽ lừa được Bạch Nhật Quỷ Hồn Trịnh Tiểu Thuần.

Giờ đây Song Tiên đã khôi phục được tám phần thần trí cho Tiểu Thuần, chúng ta sẽ hóa trang Mộ Dung Cầu thành Hãn Thanh. Gã sẽ đưa nàng ta về Bắc Kinh và dụ nàng vào cung hành thích. Với khinh công và pho Nhất ém Thần Chỉ của Tiểu Thuần. Minh Cảnh Tông và thái tử chẳng thể thoát chết được.

Khi điện hạ lên ngôi Cửu Ngũ, lập tức cho ba quân vây chặt Hầu Phủ, bắt giải về kinh, tiêu lục toàn gia. Lão phu xin nhắc lại rằng tài sản của Mộ Dung Cầu còn nhiều hơn cả Tứ Hải Tiền Trang!

Ngũ Hoàng tử hài lòng gật đầu lia lịa. Mộ Dung Cầu sợ hãi nói:

- Lão gia tính toán như vậy thì tại hạ bị vạ lây chứ đâu được lợi lộc gì?

Tư Không Nhạ cười nói:

- Gia tài của họ Mộ Dung còn hàng vạn mẫu đất ở hai bờ Lục Thủy. Lúc ấy, điện hạ sẽ phong hầu cho người để cai quản, như vậy chưa đủ hay sao?

Chu Quế hứa ngay:

- Đúng thế! Người sẽ trở thành Bình Phiên Hầu đời thứ sáu thay cho gã Hãn Thanh! Ta còn thưởng thêm cho người năm vạn lượng vàng nữa!

Mộ Dung Cầu hớn hở vái dài:

- Thế thì thảo dân xin tận lực!

Hãn Thanh nghe được âm mưu thâm độc này, lòng sôi lửa giận chỉ chực xông vào giết sạch bọn xấu xa. Nhưng chàng cố trấn tĩnh lại vì tự lượng không đủ sức. Hơn nữa, nếu vô cớ đụng đến Ngũ Hoàng Tử sẽ gây họa cho cả tông môn!

Kim Khánh Đại Tiên Cố Tĩnh là lão già có cái miệng khá rộng. Lão e hèm rồi lên tiếng:

- Sáng mai bản đạo sẽ thi triển Kim Khánh đại pháp để cứu chữa cho Tiểu Thuần, có lẽ phải mất một ngày mới xong. Trong lúc ấy, nhị vị sẽ dịch dung cho Mộ Dung thí chủ. Vậy là khoảng bốn ngày nữa chúng ta sẽ trở về Bắc Kinh được rồi!

Ngũ Hoàng Tử đứng lên tỏ ý tiễn khách. Bốn người kia vội vái chào, rồi sánh đi về phòng mình. Còn lại mình Chu Quế vẫn ngồi bên giá nến, trầm ngâm suy nghĩ. Chợt gã lẩm bẫm một mình:

- Chẳng lẽ ta lại bỏ qua một nữ nhân tuyệt thế như vậy? Sau này làm gì còn có cơ hội?

Gã mỉm cười dâm dăng, đứng lên đi về phía sau. Hãn Thanh biết gã nổi tà tâm, định cưỡng bức Tiểu Thuần, liền lao qua ô cửa sổ bám theo ngay.

Trước đây, Tiểu Thuần thường dùng pho khinh công Lưu Thủy Hành Vân theo Hãn Thanh như hình với bóng, mà chàng không thể phát hiện nổi, thì giờ đây Chu Quế làm sao biết được?

Nơi giam giữ Tiểu Thuần cũng ở trong tòa cung điện này, chỉ cách khách sảnh chừng vài dãy phòng. Đến nơi Ngũ Hoàng Tử tát yêu vào má hai ả nữ tỳ đang canh chừng trước cửa rồi đuổi chúng đi!

Chu Quế rút chìa khóa mở cửa bước vào, không ngờ rằng sau lưng mình có người. Gã xoay lại đóng cửa thì Hãn Thanh cũng vẫn là chiếc bóng ở phía sau. Chàng và gã như dính liền một khối và cách nhau một khoảng cách không xa. Nếu gã có mắt sau lưng thì mới nhìn thấy được!

Chu Quế thấp thêm vài ngọn nến trên giá rồi cầm đèn cuối phòng. Trên chiếc giường chạm trổ cầu kỳ, trải nệm trắng muốt kia chính là Trịnh Tiểu Thuần!

Nàng vẫn xinh đẹp như ngày nào, dù gương mặt gầy đi, và trên góc trán có một đốm sẹo bằng móng tay. Hãn Thanh nghe mắt cay xè, cố dằn cảm xúc suy tính kế sách hành động. Chàng không thể để gã làm nhục ái thể, nhưng cũng không thể giết gã! Cuối cùng Hãn Thanh cũng tìm ra phương sách, dùng thủ pháp kinh ngoại kỳ huyết điểm nhanh vào hai huyết Minh, An Ninh sau tai phải của Chu Quế. Họ Chu mê man gục xuống, được Hãn Thanh đỡ lấy và điểm thêm các huyết Thái Dương, Ngự Yên, Tứ Thân Thông.

Năm huyết này đều ở trên đầu và là huyết ngoài kinh. Khi bị điểm, nạn nhân sẽ biến thành si ngốc cười nói suốt ngày. Xong xuôi, Hãn Thanh đặt Tiểu Thuần trên lưng mình, xé khăn trải giường cột lại rồi rời khỏi tòa cung điện.

Giữa canh tư, Hãn Thanh về đến khách điểm, chàng giấu Tiểu Thuần trên chạng ba cây ngoài tường rồi vào phòng thu xếp hành lý, lấy ngựa. Khi bình minh ló dạng thì Hãn Thanh đã rời xa Đường Sơn năm chục dặm!

## 15. Kim Mao Nhất Xuất Nhân, Nhân Trục -tuyệt Địa Cầu Sinh Trí Dũng Toàn

Đường quan đạo đã có nhiều người đi lại, họ nhìn Hãn Thanh với ánh mắt tò mò nghi hoặc. Nữ nhân kiêu diễm trong lòng chàng khiến có kẻ nghi chàng là một tên dâm tặc. Hơn nữa, đã đến lúc phải xem xét bệnh tình của Tiểu Thuần. Hãn Thanh liền ghé vào đường mòn nhỏ ở cánh rừng tay phải.

Được hơn dặm, một con suối nhỏ cắt ngang đường mòn. Hãn Thanh rẽ ngựa lên thượng nguồn. Suối không sâu, chỉ ngập đến bụng Đà Nhi, nước lạnh toát khiến linh vật khoan khoái hí nhẹ. Vài khắc sau, chàng đã đến nơi phát nguyên của dòng suối. Đó là một thác nước cao độ mười trượng đang đổ ào ào từ đỉnh vách đá xuống. Khung cảnh này hơi giống với nơi chàng đã tìm thấy Hồng Sắc Mãng Xà. Hãn Thanh thúc ngựa bước lên bờ, chàng tung mình lên tảng đá lớn nhất, có đỉnh tương đối bằng phẳng, đặt áy thê xuống rồi kiểm tra kinh mạch. Chân khí Tiểu Thuần vẫn cuộn cuộn, lưu chuyển thông suốt không hề bị bế tắc. Vậy là nàng bị phục thuốc mê!

Trước lúc chàng lên đường Thần Y đã trao cho chàng vài viên linh đan để phòng thân, có cả loại giải độc đan rất thần diệu. Hãn Thanh cẩn thận điểm huyết, phong tỏa nội lực của Tiểu Thuần rồi mới dám cho nàng uống thuốc.

Quả nhiên, chỉ nửa khắc sau nàng đã vươn vai ngáp dài, mở mắt nhìn Hãn Thanh. Chàng không giỏi y thuật nhưng đọc sách thuốc khá nhiều hiểu rằng tâm thần Tiểu Thuần bị tổn thương vì vết thương trên trán. Cộng với vụ đắm thuyền ngoài Đông Hải, phu phụ chia lìa khiến nàng loạn trí!

Hãn Thanh ngồi xếp bằng hé mắt quan sát phản ứng của Tiểu Thuần, chàng ngạc nhiên khi thấy nàng không ôm lấy mình vì mừng rỡ mà lại mỉm cười bí ẩn và nhắm mắt lại.

Chàng suy nghĩ rất lâu chợt thức ngộ ra rằng phong cảnh nơi đây đã nhắc nhở kỷ niệm năm xưa, khi nàng hiến thân để cứu mạng chàng.

Hãn Thanh chợt nuôi hy vọng cứu tỉnh hiền thê, liền giả như đang bị máu mãng xà công phát, rút kiếm tự sát, quả nhiên Tiểu Thuần ngồi bật dậy chụp lấy tay chàng kéo vào lòng.

Hãn Thanh xa nàng đã lâu lòng thương nhớ biến thành nỗi khát khao tái ngộ, chàng háo hức vuốt ve xác thân nga ngọc kia, và đưa nàng vào cuộc truy hoan. Tiểu Thuần liên tiếp bồng bênh trên sóng tình, xiết chặt lấy tấm thân cường tráng của phu quân.

Từ ngày Tiểu Thuần mất tích đến nay chàng không hề gần gũi nữ nhân vì Lạc Bình, Hồng Hương mang thai còn Đạm Vân thì bệnh hoạn. Nay gặp lại người mình yêu nhất đời chàng chẳng hề muốn ngưng cuộc ái ân!

Tiểu Thuần đỏ mặt nói:

- Sao hiền đệ không chịu ngủ đi để ngu tử còn phải về Tứ Xuyên nữa?

Hãn Thanh đau đớn đáp:

- Đó là chuyện ngày xưa, giờ đây chúng ta đã thành phu thê nàng quên rồi sao?

Tiểu Thuần ngượng ngừng thở thê:

- Ngu tử lớn hơn Thiên đệ mười tuổi làm sao thành chồng vợ được? Nay vì người mà Ngọc Nữ em Nguyễn Thần Công của ta bị đình đốn ở lớp thứ tám, ta phải về Phong Đô tạ tội với song thân trước đã! Chuyện hôn nhân, xin hẹn rằm tháng bảy này!

Hãn Thanh biết nàng vẫn còn điên loạn cố nén tiếng thở dài, nói lảng đi:

- Không được! Tiểu đệ chẳng thể xa rời tỷ tỷ, vì vậy chúng ta sẽ cùng đi Tứ Xuyên!

Tiểu Thuần chưa kịp phản đối đã bị Hãn Thanh hôn lên môi, lên má và tiếp tục trận mây mưa!

Đến gần trưa, hai người mới rời thác nước trở ra đường quan đạo. Tiểu Thuần đã gầy đi nhiều nên trọng lượng chẳng là bao. Đà Nhi nhẹ nhàng phi nước đại, đưa đôi tình lữ về Nam. Đến Trục Cô, Hãn Thanh nhờ Cái Bang chuyển thư của chàng về Lạc Dương. Song thân của Tiểu Thuần sẽ có mặt ở Hầu phủ để đón nàng.

Ban ngày Tiểu Thuần rất vui vẻ bình thường nhưng đêm về nàng giật mình la hét gọi tên phu tướng, khi nhận ra Hãn Thanh ở bên cạnh vỗ về nàng mới yên tâm ngủ lại. Chàng rất đau lòng khi lúc tỉnh nàng luôn gọi chàng là Thiên đệ còn lúc mê lại là Hãn Thanh. Tai họa ở biển đông ngày ấy đã luôn ám ảnh tâm trí Tiểu Thuần.

Bốn ngày sau hai người vào thành Bảo Định. Mùa Đông phía Bắc Hoàng Hà đến từ đầu tháng mười, tuyết rơi lất phất, điểm trắng cây cối và vạn vật, ngắm tuyết đầu mùa cũng là một thú vui của các bậc tao nhân nho sĩ. Đám tiểu hài xúng xính trong áo bông nô đùa đây đó, tiếng cười trong trẻo vang vọng phố phường.

Tiểu Thuần ăn uống bình thường nên da mặt đã có sắc hồng. Nàng mặc áo choàng lông ngồi phía trước Hãn Thanh, dựa vào lòng chàng mà trò chuyện:

- Thiên đệ! Chúng ta lên lầu kia uống rượu thưởng tuyết nhé!

Những đêm ái ân nồng thắm đã khiến nàng ý thức được rằng mình đã là vợ của Hãn Thanh, đối với chàng rất tôn kính, dù chẳng nhớ gì về quá khứ cả!

Tập quán phu xướng phụ tùy, Cử Án Tề Mi đã ăn sâu vào tiềm thức phụ nữ Trung Hoa thời ấy, vì vậy ánh mắt Tiểu Thuần đầy vẻ van nài!

Hãn Thanh mỉm cười:

- Ta đồng ý với nếu nàng chịu gọi ta bằng tướng công và xưng bằng thiếp!

Tiểu Thuần thẹn thùng đáp:

- Chưa cưới hỏi mà Thiên đệ đã hiếp đáp ta rồi! Ngu tử xưng hô như thế rất ngượng ngùng. Nhưng thôi, Thiên đệ muốn vậy thì Ngu tử cũng xin chiều ý!

Hãn Thanh buồn bã nói:

- Ta đã giải thích hàng trăm lần sao nàng vẫn không tin?

Tiểu Thuần đau đớn sa lệ:

- Ngu tử không sao nhớ được những gì đã xảy ra!

Hãn Thanh bắt nhãn an ủi:

- Không sao đâu! Thiết Định Thần Y sẽ trả lại ký ức cho nàng!

Chàng dừng cương trước tòa Tứ Hải Đại Tửu Lâu, đưa ách lên tầng ba, đây có lẽ là một trong những cơ sở kinh doanh của Tứ Hải Tiền Trang nên mới lấy tên như vậy. Hải Thương Sinh nhận vàng của người giỏi tất phải đầu tư vào các ngành khác để sinh lợi. Và chẳng có sanh ý nào lời nhiều như quán ăn cả!

Không phải ngẫu nhiên mà người Trung Hoa lại thích mở quán trà, quán rượu chỉ vì không có dân tộc nào mà lại thích chuyện trò như họ.

Do lễ nghĩa khắc khe, con cháu ít khi dám trò chuyện cùng cha ông, thế nà những người lớn tuổi kia cảm thấy cô đơn! Họ tìm ra quán xá gặp đám bằng hữu đồng niên mà tán gẫu. Đám lão nhân có học thì tập tính làm thơ, bình thơ và triết lý.

Yếu tố thứ hai là xuất phát từ tính quảng giao và coi trọng tình bằng hữu của người Hoa Hạ! Chẳng lẽ đến nhà nhau để làm phiền thế tử, thôi thì ra quán cho thoải mái!

Nhưng đối với khách giang hồ thì tửu quán là một phần đời của họ. Câu ăn quán ngủ đình chính là kiếp đời phiêu bạt của người võ lâm.

Hơn nữa tửu quán là nơi để họ thu thập thông tin bốn phương, mở rộng kiến văn và cũng là nơi để chường mặt, khiến giang hồ nhớ rằng họ vẫn tồn tại! Đa số đều dương danh bằng những chiến công thời trai trẻ liêu lĩnh rồi sống bằng hào quang ấy cho tới lúc xuôi tay! Khi có vợ con và cơ nghiệp, ai cũng trở nên thận trọng hơn xưa.

Giờ đây trên tầng ba của Tứ Hải tửu lâu này chỉ toàn là khách võ lâm. Hà Bắc giáp với Sơn Tây nên không ít người trong bọn họ biết Hãn Thanh thế mà chẳng ai chào hỏi ai chỉ tảng lờ như không thấy. Hãn Thanh

có trí nhớ tuyệt luân gặp một lần là không quên. Chàng hơi ngạc nhiên trước thái độ hồ hững kia, nhưng không lấy làm quan trọng cùng Tiểu Thuần nhâm nhi trò chuyện.

Men rượu lan sinh tuy nhẹ nhàng nhưng cũng đủ làm đỏ đôi má giai nhân. Ánh mắt nàng cũng long lanh, tình tứ hơn, Hãn Thanh say đắm thưởng thức vẻ đẹp thanh thoát của Tiểu Thuần, nhớ đến kỷ niệm ngày nào.

Nàng thẹn thùng bảo:

- Sao tướng công cứ nhìn thiếp mãi vậy?

Hãn Thanh mỉm cười quay đi nhìn xuống đường trong thành. Lúc này hai người đang ngồi ở một bàn sát lan can!

Bỗng đôi mắt chim ưng của Hãn Thanh phát hiện người quen. Họ chính là ngũ Phán Quan Tây Môn Thủy và Tiểu Linh Miêu Ly Từu Tuyền.

Hãn Thanh mừng rỡ đứng lên vẫy gọi:

- Ngũ thúc! Tiểu điệt ở trên này!

Hai người kia hân hoan dừng cương ghé vào, lát sau đã có mặt. Tiểu Thuần tuy không nhớ ra Tây Môn Thủy nhưng cũng đứng lên thi lễ:

- Tiểu nữ Tiểu Thuần xin bái kiến lão tiên bối!

Tây Môn Thủy sững sờ:

- Chẳng lẽ Thuần nhi không nhận ra lão phu sao?

Hãn Thanh cười thâm:

- Thuần muội đã quên gần hết chuyện quá khứ rồi! Mời Ngũ thúc và Lý các hạ an tọa.

Tây Môn Thủy ngồi xuống nói ngay:

- Chẳng hay trên đường đi Thanh nhi có nghe tin gì chưa?

Hãn Thanh ngơ ngác lắc đầu! Ngũ Phán Quan bưng chén của chàng uống cạn rồi nghiêm giọng:

- Ở vùng núi Thạch Chỉ Sơn, Tây Bắc thành Bảo Định này, xuất hiện một kỳ trân khoáng cổ tuyệt kim, còn quý giá hơn Băng Hỏa Quả, đó là con Kim Mao Hồ Ly. Ai uống máu con vật này sẽ tăng thêm đến sáu mươi năm công lực!

Vừa lúc tiểu nhị đem chén đĩa và thức ăn mới lên, Tây Môn Thủy dừng lời, rót rượu. Hãn Thanh nhân dịp này cười bảo:

- Tiểu tể đang lo cho Tiểu Thuần không có thời gian để tranh đoạt kỳ vật!

Lý Từu Tuyền thấy Ngũ Phán Quan chưa kịp nuốt, liền đỡ lời:

- Bẩm Hầu gia! Chính vài Kim Mao Hồ Ly có khả năng chữa trị tâm bệnh cho Thiếu phu nhân, nên Bạch Thần Y đã bảo Tây Môn tiên bối và đệ tử đến đây đón đường Hầu gia!

Hãn Thanh gật gù:

- Tại hạ hiểu, mời nhị vị ăn uống cho no rồi chúng ta sẽ đến đấy!

Tây Môn Thủy vừa ăn hết chén đã buông đĩa, cười khà khà:

- Bụng trống uống rượu mới ngon! Ta cùng Thanh nhi cạn chén nào!

Lão vừa uống vừa kể:

- Trong đạo tạng của đạo giáo có nói rất rõ về loài Kim Mao Hồ Ly này.

Không những nó trân quý về mặt dược lực mà còn cư trú ở những vùng đất có vàng. Nơi nào có Kim Mao Hồ Ly, chắc chắn nơi ấy là một mỏ vàng! Bắt được linh vật, cột dây vào cổ nó sẽ dẫn đến mạch vàng. Nhưng



loài thú này cực kỳ xảo quyệt và nhanh nhẹn lại rất hung hãn. Toàn thân nó phủ kín lớp lông dày vàng óng, không sợ gươm giáo, chưởng kinh. Vì vậy rất khó mà bắt được.

Tiểu Thuần vui vẻ xen vào:

- Tiểu nữ thường đuổi theo chồn, thỏ chưa chịu thua bao giờ, lần này sẽ bắt Kim Mao Hồ Ly để tướng công ăn thịt tăng cường công lực mà giết Hồng Phát Thần Quân, báo mối gia thù!

Té ra bản năng nàng chỉ nhớ được những gì xảy ra trước lần ân ái với Hãn Thanh! Có lẽ chính là kỷ niệm sâu sắc ấy đã là cái cột mốc vững chắc níu kéo một nửa giòng sông ký ức. Nếu không nàng sẽ chẳng còn lại chút gì nữa.

Hãn Thanh nghe tim nhói đau gương cười:

- Chưa chắc nàng đã chạy nhanh hơn ta! Với khinh công của vợ chồng mình, hy vọng con vật quỷ quái kia sẽ không chạy thoát!

Tiểu Linh Miêu buông đùa thì thầm:

- Tin này đã loan khắp thiên hạ, không chừng bọn Vu Sơn Sơn Chủ cũng đã đến Thạch Chỉ Sơn! Các cao thủ Hầu Phủ đã lên đường để giúp Hầu gia tranh đoạt Kim Mao Hồ Ly!

Hãn Thanh lo lắng hỏi lại:

- Nhưng Lạc Bình và Hồng Hương sắp đến kỳ sinh nở, ai sẽ bảo vệ đỡ đẻ họ?

Tiểu Linh Miêu trấn an:

- Bạch Thần y đã chẩn đoán cho rằng phải đầu thành sau nhị vị thiếu phu nhân mới lâm bồn. Họ và lão Hầu Gia đã được an trí tại một nơi rất bí mật.

Hầu phủ có sự hỗ trợ của quân triều đình gần đấy! Lần này, Tề lão gia mang theo trăm Quỷ Tốt giỏi khinh công nhất và mấy chục tấm lưới đánh cá!

Hãn Thanh thận trọng hỏi lại:

- Tình hình phe đối phương thế nào? Họ đã có mặt ở Thạch Chỉ Sơn chưa?

Ngũ Phán Quan lên tiếng:

- Thanh nhi yên tâm! Bọn ma đầu đều đã đến Thạch Chỉ Sơn, vì vậy Tề đại sư huynh mới dám kéo quân rời Hầu phủ!

Ún uống xong thì đã cuối giờ Ngọ, bốn người rời Bảo Định đi về hướng Tây Bắc.

Hơn canh giờ sau, bọn Hãn Thanh đến vùng chân núi phía Đông của Thạch Chỉ Sơn. Dãy núi này có năm ngọn thôn nhọn như những ngón tay!

Chiều dài từ Bắc xuống Nam của Thạch Chỉ Sơn là ba chục dặm nên khu vực này tìm kiếm Kim Mao Hồ Ly rộng mênh mông chẳng khác gì mò kim đáy biển!

Nhưng vàng là thứ kim loại hấp dẫn nhất trên đời, hơn nữa số người đang lục lạo kia đến đây vì vàng chứ không phải vì linh vật.

Họ tự lượng sức mình không dám tham gia cuộc tranh đoạt với các đại ma đầu, chỉ mong nhặt nhanh được ít mảnh trong mỏ vàng lộ thiên này.

Lớp lông óng ánh sắc kim của con chồn quý kia chính là bụi vàng bám vào! Mười ngày trước, Kim Mao Hồ Ly xuất hiện lần đầu tung tăng chạy nhảy trên những tảng đá, trước mặt hàng trăm lữ khác đang có việc đi ngang qua đây.

Kinh tạng của Đạo giáo có nói về con vật linh thiêng này nên hầu như ai cũng biết. Vì vậy tin tức mau chóng loan truyền khắp nơi, biến Thạch Chỉ Sơn thành mục tiêu của mấy ngàn người.

Địa hình sơn vực nơi đây toàn là những tảng đá lớn, cao đầu người, cây cối thưa thớt, bụi rậm phủ đầy. Tuyết rơi lất phất, trời rét căm căm nhưng không làm nguội được lửa tham trong lòng mọi người. Họ vẫn hùng hục ra sức phạt cỏ, chặt bụi mở đường tiến vào!

Lực lượng của Tề Phi Tuyết vẫn ở ngoài bìa bãi đá, chờ đợi Hãn Thanh, thấy mặt Tiểu Thuần, ai cũng vui mừng. Nhưng lại buồn ngay vì nàng không nhận ra họ. Có cả Thiết Địch Thầy Y Bạch Nguyên Giáp ở đây! Ông thăm mạch cho Tiểu Thuần rồi cau mày:

- Lão phu tiên đoán trước việc này nên mới quyết tâm bắt cho được Kim Mao Hồ Ly. Loài linh vật này có thói quen nhảy múa dưới ánh trăng vào mỗi đêm rằm. Lúc ấy nó phát ra những âm thanh kỳ diệu, khiến lòng người khoan khoái bình yên, có tác dụng rất tốt đối với những bệnh nhân tâm thần như Thuần nhi!

Hãn Thanh liền kể sơ lại cuộc giải thoát ái thiê ở Đường Sơn và hỏi lại:

- Bạch Lão bá! Chẳng lẽ ém Công của Kim Khánh Song Tiên cũng có tác dụng chữa bệnh?

Bạch Thần Y cười nhạt:

- Ma âm của họ chỉ có hại chứ đâu cứu được ai? Song tiên khoác lác thế vì biết rõ tình trạng tâm trí của Thuần nhi!

Tây Môn Thủy rầu rĩ nói:

- Thạch Chỉ Sơn rộng lớn thế này, làm sao bắt được linh vật?

Bạch Thần y đắc ý nói:

- Lão phu đã có cách dụ cho Kim Mao Hồ Ly đến với mình. Chúng ta chỉ cần tiến sâu vào thung lũng ở giữa các ngọn núi, bủa lưới chờ nó xuất hiện!

Hãn Thanh thấy lão mang theo cây thiết địch đen bóng, chàng mỉm cười hỏi:

- Phải chăng lão bá định thổi một khúc nhạc mê hồn để gọi Hồ Ly?

Bạch Thần Y vỗ vai chàng cười khanh khách:

- Thanh nhi quả là thông tuệ, đi guốc trong bụng lão phu!

Hãn Thanh đảo mắt quan sát bãi loạn thạch mênh mông rồi tư lự bảo:

- Không hiểu bọn Vu Sơn Sơn Chủ đã tiến đến đâu rồi nhỉ?

Lục Phán Quan Khuất Qùi ứng tiếng:

- Họ đến đây trước chúng ta hai ngày, vào theo hướng thung lũng cực Nam, vì Kim Mao Hồ Ly xuất hiện lần đầu ở vùng ấy!

Tề Phi Tuyết mỉm cười:

- Thế thì không lo đụng chạm, bọn ta đi thôi!

Lão bảo một tên quỷ tốt đưa Đà Nhi về nơi gửi ngựa của cả bọn.

Hãn Thanh dắt Tiểu Thuần đi trước mở đường. Họ đều có khinh công cao cường nhảy từ tảng đá này sang tảng đá khác mà tiến lên, thỉnh thoảng mới phải chặt phá bụi rậm.

Khi mặt trời lặn sau đỉnh núi, đoàn người mới vào đến thung lũng phía Bắc, đây chính là nơi tiếp giáp giữa ngọn Cực Bắc và ngọn kế tiếp.

Cảnh vật cũng chẳng khác gì phía bên ngoài, chỉ toàn là đá tảng ngổn ngang. May thay có cả một dòng suối trong vắt chảy cắt xéo thung lũng, đổ xuống vực thẳm hướng Tây! Tề Phi Tuyết đã chuẩn bị rất kỹ lưỡng nên lều trại, lương thực đều có đủ. Đêm ấy trôi qua êm đềm chỉ trừ tiếng thét mê loạn của Tiểu Thuần vào giữa canh ba!

Hãn Thanh vội ôm nàng vỗ về:

- Thuần muội! Ta đang ở bên cạnh nàng đây mà!

Chàng ngồi lên vịn cao bác ngọn đèn dầu mở để Tiểu Thuần có thể nhìn rõ gương mặt mình. Nàng sụt sùi nói:

- Tướng công! Thuyền vỡ rồi! Thiếp định chụp lấy tay Vân muội nhưng không kịp!

Hãn Thanh vội trấn an:

- Mọi người đều bình yên cả, nàng cứ ngủ đi.

Tiểu Thuần ôm lấy đùi chàng thiếp dần vào giấc mộng.

Hãn Thanh không sao ngủ lại được, ngồi xếp bằng nhìn ánh đèn leo lét.

Xa xa, vọng lại tiếng ngâm nga nho nhỏ của Bạch Thần Y:

Trùng thanh Đông Tứ khổ ư thu Bất giải sầu nhân văn diệc sầu Ngũ thị lão ông thính bất úy Thiếu niên mạc thính bạch quân đầu!

(Dịch Thơ) Tiếng trùng đông nào quá trùng thu Người chẳng sầu nghe cũng phải sầu Ta đã già rồi nghe chẳng sợ Trẻ trung nghe rõ bạc phơ đầu!

Đây là bài Đông Dạ Văn Trùng (Đêm đông nghe tiếng trùng) của Bạch Cư Dị đời Đường. Hãn Thanh chợt cảm thấy hết nỗi cô đơn, tịch mịch của Bạch Nguyên Giáp. Lão đã già mà không con cái, nhà cửa tang hoang, phải nương tựa nơi Hầu phủ, bảo sao không buồn?

Chàng chờ Tiểu Thuần ngủ say, khẽ gỡ tay nàng ra rồi rời lều đi về hướng đồng lửa bập bùng. Bốn lão nhân chưa chịu ngủ, bày chiếu rượu nhâm nhi. Họ đã già rồi nên giấc ngủ đến rất muộn và đêm trở nên quá dài.

Bạch Thần Y mừng rỡ mỉm cười:

- Tiểu Thuần đã yên giấc chưa? Thanh nhi hãy ngồi xuống uống với bọn ta vài chén!

Lục Phán Quan cũng nói:

- Thiếu Thanh nhi, lão phu mất cả tửu hứng!

Lão hồ hởi rót đầu bát, bắt Hãn Thanh uống cạn.

Ai cũng yêu mến chàng nên cuộc rượu hào hứng hẳn lên, ngay Tây Môn Thủy cũng nói nhiều hơn thường lệ.

Hãn Thanh cười hỏi:

- Bạch lão bá! Có đúng là máu của Kim Mao Hồ Ly sẽ làm tăng thêm đến sáu mươi năm công lực hay không? - Bạch Nguyên Giáp gật đầu:

- Đúng thế! Tám mươi năm trước Kỳ Liên Thần Quân bắt được một con và trở thành đệ nhất cao thủ. Kim Mao Hồ Ly chuyên ăn rễ cây thuốc và độc xà nên cơ thể tích lũy được rất nhiều được tính!

Hãn Thanh tư lự:

- Nếu nó thực sự trân quý như vậy thì dù bắt được, chúng ta cũng trở thành mục tiêu tranh đoạt của quần hùng, nhất là bọn Vu Sơn Sơn Chủ!

Tề Phi Tuyết cười nhạt:

- Bọn ta sẽ liều chết đoạn hậu để ngươi và Tiểu Thuần thoát đi!

Hãn Thanh chính sắc đáp:

- Tiểu tể không thể vì bệnh tình của Tiểu Thuần mà luân hại cả trăm người thế này! Sáng mai, khi bắt được linh thú, tiểu tể sẽ mang nó mà dụ mọi người đuổi theo. Còn chư vị bảo vệ Tiểu Thuần trở về Lạc Dương ngay, vì nơi Hồng Hương, Lạc Bình, Đạm Vân đang ẩn nấp không hề an toàn như ta tưởng. Mộ Dung Bạch là em ruột của Mộ Dung Cầu, kẻ đã phản bội lại Hầu phủ, biết đâu gã cũng có tâm địa như anh mình?

Tề Phi Tuyết biến sắc:

- Chu Minh không biết Mộ Dung Cầu làm phản nên đã chọn nhà của Mộ Dung Bạch! Lạy trời cho không có gì xảy ra!

Tây Môn Thủy thở dài:

- Dẫu về ngay đêm nay cũng không kịp, đành chờ đến sáng mai thôi!

Hãn Thanh phải trấn an họ:

- Tiểu tể chỉ lo xa thế thôi, chưa chắc anh em họ đã có lòng dạ giống nhau!

Nỗi lo lắng khiến lòng người nặng trĩu, chẳng còn hứng thú đâu mà ăn nhậu. Họ giải tán trở vào lều và thức trắng đến sáng!

Bình minh vừa ló dạng, Tề Phi Tuyết và Bạch Nguyên Giáp đã đánh thức mọi người dậy, ăn điểm tâm cho thật no và bố trí phòng tuyến!

Một mảnh đất bằng phẳng không có đá, ở cách bờ suối vài trượng, đã được chọn làm nơi giăng lưới.

Bốn mươi gã quỉ tốt thủ hai mươi tấm lưới đánh cá phục xuống, vây kín mục tiêu. Hồ đều mặc áo choàng, đội mũ lông trắng và chỉ lát sau đã bị tuyến phủ kín trông như những mô đá hình người.

Bạch Thần Y ngồi xếp bằng giữa vòng vây, nâng sáo, vận công thổi một khúc nhạc kỳ lạ. Bọn Hãn Thanh, Tiểu Thuần, Tề Phi Tuyết và hai vị Phán Quan ẩn cả trên cây gần đấy, tay cũng thủ lưới nhỏ.

Số đệ tử còn lại nằm im lìm sau những tảng đá, tạo thành phòng tuyến thứ hai!

Tiếng sáo du dương, rộn rã xuyên tình của Bạch Nguyên Giáp bay cao vút, theo ngọn Bắc Phong lan xuống phía Nam. Hãn Thanh nghe lực dục bùng lên, thâm kinh hãi trước khúc ma âm!

Ngày còn thơ ấu, Hãn Thanh từng chặt trúc làm sáo thổi chơi. Chàng không rành âm luật nhưng nhờ trí nhớ phi thường chỉ nghe qua vài lần là có thể bắt chước không sai một nét.

Thời gian chậm chậm trôi qua, mồ hôi tươm đầy trên trán Bạch Thần Y mà Kim Mao Hồ Ly chưa xuất hiện.

Hãn Thanh liền nhẩy xuống nói:

- Tiểu đệ dạ thuộc lòng giai điệu của bản tiên, xin được thổi thay cho lão bá!

Bạch Nguyên Giáp mừng rỡ trao Thiết Địch cho chàng rồi bảo:

- Nếu ta biết ngươi thổi được sáo thì đã không phải mệt thế này!

Hãn Thanh cười nói:

- Nếu có sai sót, xin lão bá chỉ bảo cho!

Chàng nâng sáo thổi liền, và chẳng hề có lỗi nào cả, Bạch lão hài lòng lui ra, nhẩy lên cây ẩn nấp.

Công lực Hãn Thanh cực kỳ thâm hậu nên tiếng sáo lồng lộng vang rất xa. Tiêu khúc chỉ dài độ nửa khúc, hết lại phải thổi từ đầu. Sau vài lần làm như vậy, Hãn Thanh đã hoàn toàn nắm được tinh túy của Mê Khúc, khiến cả bọn già nua như Tề Phi Tuyết cũng phải rạo rục xuân.

Hãn Thanh thổi hết lượt thứ mười thì từ hướng Nam vọng lại tiếng rít lạnh sát con vật trong truyền thuyết.

Kim Mao Hồ Ly chỉ lớn gấp rưỡi con mèo nhà, chiếc đuôi xù dài ba gang và lớp lông màu vàng óng ánh sắc hoàng kim rực rỡ dưới ánh nắng ban mai.

Nếu nó đứng im thì chẳng khác gì một pho tượng bằng vàng ròng tinh xảo!

Con vật nhìn thấy Hãn Thanh ngỡ ngàng nhận ra đây không phải là bạn tình của mình, liền chậm bước.

Hãn Thanh vội bớt công lực đưa tiếng sáo về hướng con vật, cố mê hoặc nó. Chàng thử thổi theo nhịp nhanh hơn trước và đã dụ được Kim Mao Hồ Ly bước vào bẫy.

Linh thú đến sát chân Hãn Thanh, thò mũi đánh hơi. Chàng không bỏ lỡ cơ hội, chụp ngay lấy cổ Hồ Ly!

Bọn mai phục mừng rỡ bỏ lưới đứng lên reo hò. Bạch Thần Y chạy ngay đến, búng vào miệng linh thú một viên hoàn dược. Kim Mao Hồ Ly lật tức mê man bất tỉnh. Họ Bạch cười khà khà:

- Nó sẽ nằm im cho đến lúc chúng ta về tới Lạc Dương! Mau rời khỏi đây thôi!

Nhưng chung quanh đã vang lên tiếng cười ghê rợn của Vu Sơn Sơn Chủ - Đâu có dễ như vậy! Muốn về Lạc Dương thì phải dâng Kim Mao Hồ Ly cho lão phu trước đã!

Thì ra bọn Hãn Thanh đã bị vây chặt bởi một đạo quân đông gấp đôi.

Ngoài Vu Sơn Sơn Chủ còn có Sách Huyết Tôn Giả, Nam Thiên Tổng Giám và một lão già cao lớn Da ngăm đen tai đeo vòng vàng y phục sơn cước lạ mắt.

Bạch Thần Y thở dài:

- Có cả Độc Giáo chủ Mạc Khải Thiệu, e rằng chúng ta khó thoát thân rồi!

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Tiểu diệt không sợ độc vật, độc dược, sẽ cầm chân đối phương để mọi người thoát đi!

Chàng quay sang bảo Tiểu Thuần:

- Nàng hãy đi theo mọi người, ta đánh một trận rồi phá vòng vây. Hẹn gặp ở Lạc Dương!

Tiểu Thuần thản nhiên đáp:

- Ngu tử đã là vợ Thiên đệ, đâu thể bỏ đi được! Bọn người kia nào có đáng gì mà phải sợ!

Hãn Thanh biết nàng si ngốc, không có thời gian tranh cãi liền cười mát:

- Thôi được! Bữa nay phu thê chúng ta cùng chết vậy!

Chàng trao tay nải đựng Kim Mao Hồ Ly cho Tiểu Thuần khoác vào lưng rồi quát vang:

- Tiến lên!

Bọn Tề Phi Tuyết cũng lao theo vợ chồng Hãn Thanh đột phá vòng vây.

Vu Sơn Sơn Chủ đứng trên ngọn cây cao ngất đã nhìn thấy Hãn Thanh đưa Kim Mao Hồ Ly cho Tiểu Thuần nên quát vang:

- Hồ Ly đang ở trên lưng con bé áo trắng, tóc dài kia. Đừng để nó thoát!

Bản thân lão cũng tung mình nhảy xuống chặn đầu bọn Hãn Thanh.

Độc Giáo Chủ không chờ đối phương đến gần, phát tay ra lệnh cho đám đệ tử thả độc vật. Một bầy ong độc hàng vạn con bay như đám mây đen.

Tề Phi Tuyết gầm lên:

- Á@o Á@nh Chưởng!

Cả bọn nhất loạt vung song chưởng giáp vào đàn ong. Hàng trăm đạo chưởng kinh tạo ra cơn lốc thổi bạt đám mây ong đánh chết một số. Nhưng chúng lại hung hãn sà xuống theo tiếng còi của người điều khiển.

Hãn Thanh múa tít Hàn Băng Kiếm bảo vệ Tiểu Thuần, cùng nàng lướt đến vị trí của bọn ma đầu!

Luồng kiếm quang xan biếc và lạnh lẽo đã nhiên nát những con ong độc, và bay về phía Vu Sơn Sơn Chủ, Tiểu Thuần từ phía sau Hãn Thanh nhảy đến tấn công Độc giáo chủ. Mười đạo Nhất ém Chỉ như mười mũi tên thép rít gió nghe rợn người.

Mạc Khả Thiệu vội múa tít song thủ, đẩy ra chưởng phong trắng đục tỏa mùi hăng hắc để chống đỡ.

Tiểu Thuần thấy công lực lão thăm hậu hơn mình, chẳng dại gì đối mạng, đảo bộ biến mất, tấn công vào mé tả. Mạc lão kinh hãi trước thân pháp như hồn ma bóng quế kia, cuống cuồng né tránh. Xem như Tiểu Thuần hoàn toàn chiếm được thượng phong.

Còn Hãn Thanh thì sao? Chàng gặp đối thủ khinh công cao cường hơn nên chẳng thể dùng phép du đấu, mà phải liên tục chịu đựng những đạo chưởng kinh nóng rực.

Lần này Vu Sơn Sơn Chủ rất thận trọng và không hề khinh địch quyết chẳng để Hãn Thanh thoát chết. Sau hai phen bị chàng đả thương, lão đã phải công nhận Tiểu Hầu Gia là một đại kinh địch khó chơi nhất thiên hạ. Sở học của Hãn Thanh bao la như biển, công lực lại hơn hoa giáp, trí tuệ biến báo tuyệt luân!

Bộc Ly Bôi đã thi triển đến những chiêu kỳ ảo nhất của pho Tiên Thiên Tam Muội chưởng pháp, lão đã áp đảo được đối thủ của mình. Nếu không có thanh Hàn Băng Kiếm lạnh lẽo như tiết trời đông và cũng là khắc tinh của Tiên Thiên Cương Khí, thì Hãn Thanh đã bỏ mạng từ lâu rồi!

Phần Tề Phi Tuyết quần đảo với Nam Thiên Tổng Giám Tư Không Nhạ cũng không phân thắng bại được ngay. Họ cùng sử dụng Á@o Á@nh chưởng pháp và Á@o Á@nh chiêu thức của nhau.

Những mặt trận giữa Sách Huyết Tôn Giả Phí Hòa với Ngũ Lục Phán Quan, Bạch Thần Y lại khác. Thanh Thiết côn đen sì trong tay phải Phí Tôn Giả được sự hỗ trợ của những đạo chưởng phong hiểm ác của tay trái đã khiến đối phương phải xắc bác xang bang!

Họ Phí nổi tiếng thần lực từ thời trai trẻ, càng già nội lực càng thâm hậu chứ không suy giảm. Đường côn của lão nặng như núi thái, dễ dàng xé tan chưởng kinh của Á@o Á@nh chưởng pháp, cũng như thanh thiết tiêu của Bạch Thần Y.

Bọn Tây Môn Thủy phải tận dụng khinh công để né tránh và thỉnh thoảng mới có cơ hội phản kích một đòn. Tình thế của họ rất nguy ngập, không chắc kéo dài được trăm chiêu nữa.

Riêng trận chiến giữa các đệ tử U Linh Cốc và Ngũ Long Bang thì đã có máu chảy. U Linh Tứ Vệ cùng gần trăm Quỷ Tốt, Quỷ Hồ, nhờ có thủ pháp Sách Hồn Phi Tiên mà cầm cự rất kiên dũng, dù địch thủ đông gấp đôi.

Phe Nam Thiên Thập Bát Đông sử dụng Ngưu Mao Độc Châm, mỗi mũi chỉ nhỏ như sợi lông bò, không bắn xa được. Ngược lại, Sách Hồn Phi Tiên nặng hơn mấy lần nên tầm sát thương rất rộng. Không để đối phương phát huy ưu thế về quân số! Nhưng hai đánh một chẳng chột cũng què, phe U Linh Cốc khó duy trì mãi được!

Hãn Thanh biết cục diện rất hiểm nghèo liền quát vang:

- Thuần muội! Nếu nàng không mau thoát đi thì chúng ta sẽ chết cả ở chốn này đây!

Vu Sơn Sơn Chủ cười lớn:

- Muộn lắm rồi tiểu tử! Cổ độc đất Miêu Cương đâu phải tầm thường.

Quả nhiên thân pháp Tiểu Thuần đã không còn linh hoạt như trước nữa.

Hãn Thanh kinh hãi gằm lên, giả vờ lao vào Bộc Ly Bôi, nhưng quay ngoắt người lao về phía Độc giáo chủ Mạc Khải Thiều.

Vu Sơn Sơn Chủ đánh hụt mục tiêu giận dữ đuổi theo. Nhưng từ tay tả Hãn Thanh một mũi Sách Hồn Tiên đã âm thầm bay ra. Chàng không quay lại nên đối phương chẳng thể ngờ được. Sỡ dĩ, trong những lần đụng độ trước đây, Hãn Thanh chưa hề dùng ám khí với Bộc Ly Bôi, khiến lão hoàn toàn bị bất ngờ. Họ Bộc lại chủ quan vì tấm thân không sợ đao kiếm của mình nên mới trúng đòn. Ngoài đôi mắt ra, lão còn có một chỗ nhược đó chính là hạ thể!

Nếu dương vật có thể dồn hết được chân khí vào thì hóa ra khách võ lâm nào cũng là một đại kiện tướng chốn phòng the hay sao?

Hãn Thanh biết không thể nào bắn vào mắt đối phương nên đành chọn mục tiêu thứ hai. Vu Sơn Sơn Chủ rú lên vì dương vật và một bên ngọc hành đã bị xuyên thủng. Tuy không phải tử huyết nhưng vô cùng đau đớn, tứ chi rụng rời, lão dừng ngay lại để rút ám khí ra.

Hãn Thanh tiếp tục lướt đi, xuất chiêu Tử Sinh Bất Diệt hóa thành mũi tên bạc, lao thẳng vào lưới chưởng của Độc Giáo Chủ.

Giờ đây chàng đã có thêm bốn mươi năm công lực nên chiêu kiếm khác thường, xé nát chưởng kinh ập đến như ánh chớp.

Trong lúc tính mạng Mạc Lão quý đang sắp hưu hỉ thì trong tay áo rộng của lão bắn ra một con rắn đen xì, dài ngoằng.

Đây là loài Thiết Luyện Hắc Xà lừng danh đất Miêu Cương, nọc độc vô song và thân hình bền chắc, không sợ đao kiếm.

Nhưng Hàn Băng Kiếm lại là bảo vật hãn thế nên đã chặt phăng linh xà làm nhiều đoạn. Tuy nhiên đường kiếm vẫn bị chặn lại, tạo cơ hội cho Độc Giáo Chủ lùi nửa bước. Kiếm khí từ đầu mũi Hàn Băng xả ra, chỉ đâm thủng một lỗ sâu giữa ngực họ Mạc. Lão ta khiếp vía tung mình ra xa, không dám chần chờ dù chỉ một giây.

Vừa lúc Tiểu Thuần đổ xuống, Hãn Thanh vác nạng rồi phi thân đi.

Chàng chợt phát hiện ra Sách Huyết Tôn Giả đang sắp hạ thủ Bạch Thần Y, vội quát vang:

- Dừng tay, tại hạ muốn thương lượng!

Tiếng quát vang rền như sấm đã khiến Phí lão ma giật mình khựng lại và Lục Phán Quan Khuất Qùi đủ thời gian vung chưởng đánh bật Bạch Nguyên Giáp ra khỏi tầm sát hại của Thiết Côn.

Vu Sơn Sơn Chủ đã chăm sóc xong vết thương nơi của quý, vận công quát lớn:

- Đình thủ!

Hai phe lùi lại, chờ xem sự thế, Hãn Thanh cao giọng:

- Tại hạ sẽ trao Kim Mao Hồ Ly và rút khỏi nơi này. Hẹn lần sau tái ngộ!

Bộc Ly Bôi cười âm hiểm:

- Bọn ta nắm chắc phần thắng trong tay đâu dễ gì buông tha cho người!

Hãn Thanh gằn giọng:

- Tại hạ sẽ ở lại, chỉ cần tôn giá mở sinh lộ cho những người còn lại!

Tề Phi Tuyết đau xót kêu lên:

- Nếu Thanh nhi ở lại thì chúng ta cầu sinh để làm gì?

Hãn Thanh mỉm cười:

- Nhạc phụ yên tâm! Họ không làm gì được tiểu tể đâu! Chư vị cứ về Lạc Dương trước đi!

Chàng trao Tiểu Thuần cho Bạch Thần Y rồi hỏi nhỏ:

- Thuần muội bị trúng cổ độc liệu có sao không?

Bạch lão cười nhạt:

- Thanh nhi đừng có lo, trong quyển Miêu Cương Y Lĩnh của Quế Lâm Y Ổn mà người đã mang về, có ghi đầy đủ cách giải trừ các loại cổ trùng!

Ba lão già kia cũng bước đến gần để bàn bạc. Tây Môn Thủy buồn rầu nói:

- Thanh nhi có chắc thoát được không mà dám mạo hiểm để cứu chúng ta?

Hãn Thanh trấn an:

- Tiểu tể đã có diệu kế, chư vị đừng lo! Phù Dung phu nhân không có mặt ở đây tức là Hầu Phủ có thể bị tập kích. Chư vị phải đi ngay mới kịp! Tiểu tể sẽ về sau!

Chàng lại bảo Bạch Thần Y:

- Lão bá hầy trao thuốc giải mê Kim Mao Hồ Ly, nhớ tăng liều lượng sao cho nó tỉnh lại ngay! Đây chính là sinh lộ của tiểu diệt đấy!

Bốn lão già hiểu ý chàng yên tâm rút lui. Hãn Thanh cầm bốn viên dược hoàn và tay nải đựng Kim Mao Hồ Ly, tung mình lên tảng đá cao nhất, rồi nói với đối phương:

- Sơn Chủ nghĩ kỹ chưa? Nếu tôn giá không đồng ý, tại hạ sẽ chặt Kim Mao Hồ Ly thành tám mảnh rồi tử chiến đến cùng!

Sách Huyết Tôn Giả quỳnh quáng:

- Ấy đừng! Người giết con chồn quý ấy rồi thì lão phu biết tìm mỏ vàng ở đâu?

Thì ra lão già hồ đồ này đã gần đất xa trời mà còn bị hoàng kim cám dỗ.

Độc giáo chủ cũng nói:

- Bộc lão huynh! Chẳng lẽ ba chúng ta liên thủ mà không giết được nổi tiểu tử ấy sao? Cứ lấy được Kim Mao Hồ Ly trước đã!

Bộc Ly Bôi tuy ngán sợ cơ trí, võ công của Hãn Thanh nhưng cũng đành ưng thuận:

- Thôi được! Lão phu không tin người mọc cánh mà thoát khỏi nơi này!

Lão phát tay ra hiệu cho thủ hạ mở đường. Bọn Tề Phi Tuyết biết ý Hãn Thanh đã quyết, ngậm ngùi bước đi.

Hãn Thanh nhìn theo, chờ họ đi thật xa mới mở bọc, lấy Kim Mao Hồ Ly ra, nhét vào miệng nó bốn viên giải dược.

Bộc Ly Bôi chưa kịp có ý kiến thì Hãn Thanh đã nói:

- Tại hạ xin trao Kim Mao Hồ Ly còn lành lặn mạnh khỏe cho tam vị.

Chàng nhẩy xuống đất nhẹ nhàng tung linh vật về phía đối phương, nhưng cổ tình xuất thủ hơi nhẹ. Kim Mao Hồ Ly rơi xuống cách ba người kia hơn trượng lập tức lao đi như tên bắn.

Bọn ác ma tiếc đứt ruột đuổi theo ngay, Hãn Thanh định thoát đi, thì không ngờ con vật lại quay đầu chạy về hướng chàng đang đứng.

Ba lão già kia mừng rỡ gầm lên, nhất tề tấn công Hãn Thanh. Chàng không dám chống đỡ, quay lưng chạy theo Kim Mao Hồ Ly, lòng thầm than số phận trớ trêu.

Kế hoạch của chàng rất thần kỳ chỉ vì xui xẻo nên mới thất bại. Nếu Hồ Ly chạy hướng khác thì chàng đã thoát được rồi.

Hãn Thanh chỉ hy vọng con vật thông minh kia thông thuộc địa hình Thạch Chỉ Sơn tất sẽ tìm ra lối an toàn. Nhưng hướng Tây có vực thăm chấn ngang cơ mà.

Quả thực vậy, khi Hãn Thanh đuổi kịp linh thú thì đã đến bờ vực. Con vật không hề dừng bước, lao thẳng xuống khe sâu mù mịt sương mù. Hãn Thanh đứng cạnh tảng đá lớn màu gan gà, thở dài thụ mệnh. Ba lão quái kia chỉ cách chừng năm sáu trượng nên đã nhìn thấy cảnh linh vật nhẩy xuống vực thăm, cảm giận gầm lên, ập đến tấn công Hãn Thanh.

Phí Tôn Giả vừa đánh vừa chửi rủa:

- Thế là toi mất giấc mộng vàng của lão phu rồi, tiểu tử chết tiệt này thật đáng ghét! Lão phu thề sẽ đập nát xác ngươi ra!

Ba người ấy vây thành hình cánh cung, liên tục ra đòn quyết không cho Hãn Thanh đào tẩu.

Chàng múa tít Hàn Băng kiếm chống đỡ, rình cơ hội phá vây. Tay tả Hãn Thanh liên tục xạ ra những mũi Sách Hồn Tiên nên cầm cự được khá lâu.

Nhưng mỗi lần chàng lao ra đều bị cả ba liên thủ đánh bật trở lại.



Thanh Thiết Côn của Sách Huyết Tôn Giả to bằng cổ tay người lớn nên Hàn Băng Kiếm không sao chặt đứt lia được. Lưỡi kiếm chỉ ăn sây chừng nửa thân côn là tối đa. Lúc ấy, Hãn Thanh lại rơi vào thế bị kẹt, nếu không nhanh tay thu kiếm về sẽ bị họ Phí bẻ gãy ngay.

Khi hết sạch Sách Hồn Phi Tiên, Hãn Thanh thật sự lâm nguy, chàng trúng liền bốn chưởng của Vu Sơn Sơn Chủ và Độc Giáo Chủ, y phục bốc cháy và rỉ máu miệng.

Trong lúc thập tử nhất sinh, Hãn Thanh liền đặt trọn mạng sống của mình vào một nước cờ. Chàng xuất chiêu Sở Phách Nam Hồi tấn công Vu Sơn Sơn Chủ và cố tình để hở sườn trái cho Mạc Khải Thiều đánh vào.

Độc Giáo chủ không bỏ lỡ cơ hội vỗ ngay một đạo Phách Không chưởng lực đẩy văng thân hình đối phương xuống vực thẳm. Hãn Thanh đã tính toán trước nên chiêu kiếm chỉ có một thành công lực còn bao nhiêu đều dồn cả lên ngực. Vì vậy, chàng không hề thọ thương bởi chưởng của họ Mạc và khéo léo rơi ngay xuống vị trí mà Kim Mao Hồ Ly đã rơi.

Hãn Thanh tin rằng với ban năng hoang dã con vật khôn kia không bao giờ đâm đầu vào chỗ chết. Chàng nhớ rõ rằng nó đã đổi hướng chạy đến mé tả tảng đá màu gan gà kia rồi mới nhảy xuống vực.

Nhưng tất cả chỉ là suy đoán và không có gì chắc chắn cả! Dẫu sao cũng còn tốt hơn chết trong tay ba lão ác ma kia!

Vừa rơi xuống lớp sương mù dày đặc, Hãn Thanh đã buông Hàn Băng Kiếm vỗ nhanh mấy chục chưởng vào không khí. Đà rơi chỉ chậm lại đôi chút và nếu không kỳ tích thì chàng sẽ tan xương nát thịt khi rơi xuống đáy vực.

Không giống như khe nứt hẹp ở Phong Đô lần trước, vực thẳm này rộng đến mấy chục trượng nên dây leo chẳng thể đan lưới giữa hai vách được.

Hãn Thanh vỗ được gần trăm chưởng thì kiệt sức, buông xuôi để thân hình rơi xuống. Nào ngờ đến trượng thứ tám, chân chàng chạm mạnh vào một vật cứng.

Thì ra đó là một thân gỗ được cắm vào vách đất. Có lẽ do quá lâu năm nên mục nát, sức gỗ kia gãy rời, Hãn Thanh rơi tiếp và chạm phải cây thứ hai.

May mắn thay, thân gỗ này không mục mà lại đâm rễ phát triển cành lá rậm rạp, đỡ lấy Hãn Thanh. Chàng vui mừng khôn xiết, lần nhanh vào gốc cây ở vách vực để làm giảm trọng lượng mà cây phải chịu đựng.

Người Trung Hoa đã phát hiện ra nguyên lý đòn bẩy từ thời cổ. Việc vận chuyển xê dịch những tảng đá to lớn để xây dựng Vạn Lý Trường Thành đã được thực hiện bằng đòn bẩy.

Trong võ lâm, ý niệm Tứ Lương Bác Thiên Lân cũng từ đòn bẩy mà ra!

Hãn Thanh vừa vào đến vách thì khúc gỗ thứ nhất chạm đáy vực, vang lên tiếng động khiến ba lão quỷ trên miệng vực tin rằng chàng đã vong mạng.

Họ hậm hực chửi rửa một hồi rồi bỏ đi. Hãn Thanh đứng thẳng lên, sờ soạng vách vực để xem chất đất thế nào. Bất ngờ tay chàng thọc vào một khoảng trống. Hãn Thanh mò thắt lưng lấy hỏa tập bật lên soi thử, phát hiện một động khẩu đường kính chừng sải tay. Chàng đoán rằng Kim Mao Hồ Ly đã chui vào đấy liền đi theo.

Hãn Thanh kiên nhẫn bò mãi và có cảm giác nền hang càng ngày càng dốc ngược lên. Được vài chục trượng chàng hân hoan khi thấy Hàn Băng Kiếm nằm trên mặt đất, có lẽ thanh kiếm rơi trúng tàn cây, vướng lại và được Kim Mao Hồ Ly tha vào đây. Nửa đường nó phát chấn vì nặng nên bỏ lại.

Có thanh kiếm trong tay, Hãn Thanh yên tâm tiến lên. Chàng đã xác định rằng hang này trở về hướng ngọn núi cực Bắc, lòng khắp khởi mừng thầm.

Bò thêm vài khắc nữa, Hãn Thanh lọt vào một hang tương đối quang đãng. Ánh dương lọt qua khe hở trên trần sát vách, giúp chàng nhận ra nền hang và bốn bề lấp lánh ánh vàng. Đây chính là nơi cư trú của Kim Mao Hồ Ly và cũng là một mỏ vàng khổng lồ.

Kim Mao Hồ Ly đang nằm dưới đóm nắng sợ hãi đứng lên gằm gừ nhưng không có ý định bỏ chạy. Đây là hang của nó vì bản năng, nó sẽ bảo vệ tới cùng. Hãn Thanh mỉm cười nhìn bộ dáng mất ngủ quanh. Thấy mẹ tả có vũng nước lớn đọng trên nền hang liền bước đến uống và rửa ráy. Chàng lột bỏ manh áo cháy xám, nuốt một viên Tịnh Cốc Toàn Sinh Hoàn rồi nằm nghỉ.

Chàng không thể hành công vì sợ con vật kia tập kích bất ngờ. Hãn Thanh nhìn về phía khe sáng, giật mình nhận ra có những sợi dây leo buông thõng xuống đến tận sàn hang. Như vậy đây chính là đường xuất nhập của Kim Mao Hồ Ly, và cũng là sinh lộ của chàng. Với Hàn Băng Kiếm, Hãn Thanh có thể khoét rộng miệng khe mà thoát ra ngoài Nhưng chàng không vội đi ngay, mà cố nán lại tìm cách bắt sống Kim Mao Hồ Ly để chữa bệnh cho Tiểu Thuần.

Chàng vẫn ngồi bên vũng nước không đến gần linh thú. lát sau, Hãn Thanh mệt mỏi thiếp đi. Lúc chàng tỉnh giấc thì đã xế chiều, Kim Mao Hồ Ly đang nhai rau rầu một con rắn độc. Nó nhìn chàng nghi ngại, như sợ bị tranh mồi. Chờ nó ăn xong, Hãn Thanh rời xa vũng nước để Hồ Ly đến uống. Suốt ba ngày như vậy, linh thú không còn sợ chàng nữa. Dù chàng đang thức ngồi cạnh vũng nước nó vẫn thản nhiên bước đến.

Ngày thứ tư, thấy Hồ Ly ra ngoài trở về mà không đem theo con rắn nào.

Hãn Thanh biết nó đói bụng, liền ném ra một viên Tịnh Cốc Toàn Sinh Hoàn.

Con chồn vàng này ngửi thử, nghe được mùi thảo dược thơm tho cho nên ăn liền. Thạch Chỉ Sơn trước đây rất nhiều cây thuốc, do bị dân trong vùng thu hái nên chẳng còn bao nhiêu. Nay gặp toàn thuốc quý, Kim Mao Hồ Ly vô cùng thích thú, liếm mép ra vẻ thèm thùng nhìn Hãn Thanh.

Chàng mỉm cười, đặt thêm một viên ngay trước mặt. Hồ Ly thận trọng bước đến ăn và để im cho Hãn Thanh vuốt ve bộ lông của mình. Nó đuôi chân ngáp dài và nằm ngay xuống gần chàng mà ngủ.

Kể từ hôm ấy, Linh thú luôn quấn quít với Hãn Thanh để được ăn linh đan. Ngược lại khi ra ngoài bắt được độc xà, nó tha về thả vào lòng chàng như muốn chia sẻ thức ăn. Hãn Thanh nướng lên và Kim Mao Hồ Ly cảm nhận được hương vị ngọt ngào của thịt chính. Khi biết chắc đã làm chủ được thần vật, chàng lôi nó xuống vũng nước kỳ cọ thật sạch lớp bụi vàng để lộ bộ lông trắng muốt, mịn như bông.

Đến ngày thứ chín, Hãn Thanh bám dây leo trèo lên. Dùng Hàn Băng Kiếm phá rộng lỗ thông sáng rồi thoát ra. Chỉ lát sau, Kim Mao Hồ Ly cũng xuất hiện. Chàng ôm nó trong lòng quan sát địa thế.

Nơi đây chính là sườn Tây của ngọn núi cực Bắc. Tuy dốc và hiểm trở nhưng không làm khó được Hãn Thanh. Chàng đi vòng ra hướng Đông trở lại thung lũng trước. May thay, chiếc liềm vải của chàng và Tiểu Thuần ở giữa ba tảng đá cao, kín đáo nên vẫn còn nguyên vẹn.

Hãn Thanh mở bọc hành lý, mặc y phục vào rồi rời Thạch Chỉ Sơn.

## 16. Mật Thất Phòng Thân Quyển -bắc Kinh Trảm Ác Ma

Trên đường ra, Hãn Thanh lại nhặt được một chiếc nón tre rộng vành của ai đó bỏ lại, vàng bạc vẫn còn nguyên trong túi vải, chàng ghé gần đấy mua ngựa, ăn uống.

Hãn Thanh gọi cho Hồ Ly một con cá chép sống nặng ba cân và món này đã làm hài lòng con vật.

Trưa hôm sau, Hãn Thanh chỉ còn cách Thạch gia trang vài chục dặm.

Thấy ngựa đã mệt mỏi, chàng dừng cương nơi bìa rừng để nó gặm nốt những cọng cỏ chưa bị tuyết lấp kín.

Kim Mao Hồ Ly dường như phát hiện độc xà, liền lao vút vào rừng. Hãn Thanh đứng dưới tàn cây, ngắm những bông tuyết rơi lất phất, chạnh lòng nhớ đến người thân.

Chợt từ trong rừng vọng ra tiếng kêu cấp bách giận dữ của Hồ Ly, chàng vội phi thân về hướng ấy. Được vài mươi trượng, Hãn Thanh nhìn thấy Kim Mao Hồ Ly đang bị một con rắn khoang trắng to lớn quất chặt. Nó tuyết vọng dùng đôi móng vuốt chân trước và hàm răng sắc bén, để chống trả với những cú tấp của độc xà.

Hãn Thanh chẳng dám kiên trì, rút kiếm lao đến, chỉ một nhát đã chặt phăng chiếc đầu con rắn. Hồ Ly thoát chết, mừng rỡ nhảy vào lòng chàng. Khi thấy kẻ thủ nằm im bất động mới dám đến moi gan mật ra ăn.

Hãn Thanh bỗng nghe tiếng người rên rĩ phát ra từ sau bụi rậm cách đây hơn trượng, vội bước rảo đến xem.

Nạn nhân là một lão già tuổi thất tuần, áo gấm sang trọng. Gương mặt lão xương xương, khá uy nghiêm, nhưng giờ đây đã tím bầm, miệng sùi bọt trắng.

Quần của lão tuột hẳn khỏi hạ thể, chứng tỏ lão vào đây đại tiện và bị độc xà cắn phải. Hãn Thanh ngồi xuống, điếm nhanh vào sáu huyết trước ngực rồi dựng lão lên truyền công trực độc. Nhưng đã quá muộn vì nọc rắn lan vào phủ tạng và sắp làm nghẽn tâm mạch.

Nạn nhân chỉ hơi khỏe lại một chút lão nhìn chàng, thều thào:

- Phải chăng các hạ là Mộ Dung Tiểu Hầu Gia? Lão phu là Dạ Thần Chu Huy Điện, phó bang chủ Bá Dương Bang. Trong người lão phu có nhánh sâm trường bạch, mong Hầu gia khai ân mang về Nam Xương để cứu mạng Diệp bang chủ. Ác này, lão nguyện kiếp sau đền đáp!

Nói xong, thất khiếu lão rỉ máu đen chết tốt. Hãn Thanh bùi ngùi vung chưởng quạt bay đất đá, đào hố để chôn xác Dạ Thần.

Chàng cẩn thận lục soát y phục và bọc hành lý tìm nhánh Tuyết Sâm.

Ngoài hộp gỗ dài nhỏ, chàng còn thấy một ngân bài, mấy chục nén vàng và ba chiếc mặt nạ da người.

Hãn Thanh đặt sang một bên, rồi bỏ hết quần áo của lão xuống hố, chôn chung với thi hài. Chàng cẩn thận lăn đá chặn lên để đánh dấu và ngăn không cho thú rừng đào bới. Trên tảng đá lớn nhất, Hãn Thanh dùng kiếm khắc mấy chữ:

“Dạ Thần Chu Huy Điện chi mộ”.

Xong xuôi, Hãn Thanh cạo sạch râu, lựa chiếc mặt nạ trung niên mang vào! Thúc ngựa vào thành Thạch Gia Trang. Trong dung mạo của một kiếm thủ tứ tuần lịch lãm. Chàng nóng lòng muốn biết tin nhà nên ghé vào Hà Bắc Đệ Nhất tửu lầu, hy vọng sẽ nghe ngóng được điều gì đó.

Hãn Thanh ngạc nhiên nhận ra Bạch Đà của Tây Hạ Ma Dao đang đứng trước cửa tửu lầu, kêu lên những tiếng nào lòng và vòng ngoài là một đám đông đủ mọi hạng người. Họ xôn xao bàn tán, chỉ trở lên tầng trên.

Hãn Thanh hỏi thăm thì có một gã mặc áo tiểu nhị đáp rằng:

- Bẩm đại hiệp! Cao thủ đại nội đang vây bắt gã cường đạo, chủ nhân của con lạc đà này!

Chàng lắng tai nghe quả nhiên có tiếng của Uông Vô Hồi. Hãn Thanh lập tức ẩn mạnh vào khuất yên, bốc thẳng lên lan can lầu, trước những cặp mắt tò mò và thán phục.

Chàng hạ thân êm ái, nhìn vào trong thì thấy Tây Hạ Ma Dao đang ngồi uống rượu và quanh đây là Kim Khánh Song Tiên cùng tám gã Cẩm y thị vệ!

Hãn Thanh đứng sau một chậu thiên tuế nên không ai phát giác ra.

Chàng lắng tai nghe cuộc đối thoại. Dường như song tiên đang cố thuyết Ma Dao, Đại Tiên cố tình gằn giọng:

- Nếu Uông các hạ chịu đem ngàn dưng sĩ Tây Hạ qui phục Ngũ Long Bang để phò tá Ngũ Hoàng Tử thì sau này sẽ được hưởng vinh hoa phú quý.

Bằng không sẽ phải chết ở chốn này!

Uông Vô Hồn buông đũa, vỗ bụng:

- Tại hạ đã ăn no, có thể trả lời dứt khoát rồi đây! Tiểu Hầu Gia Hãn Thanh là bằng hữu của Uông mỗ. Nếu quả thực y đã chết ở Thạch Chỉ Sơn thì Hồi này sẽ đem ngàn tay đao đến làm cỏ Ngũ Long Bang để báo thù. Làm gì có chuyện Uông mỗ qui phục Vu Sơn Sơn Chủ?

Dứt lời, gã rút đao lao vào bọn Cẩm y thị vệ. Ngay chiêu đầu họ Uông đã giết ngay hai tên. Nhưng Kim Khánh Song Tiên đã gầm lên, xông đến tấn công Vô Hồi.

Kiểm pháp của họ đã hiểm độc lại thêm tiếng khánh vàng quý dị, khiến họ Uông bủn rủn tứ chi. Hãn Thanh cũng nghe khí huyết sôi sục, lòng thâm khiếp sợ Ma ém.

Nhưng Kim Mao Hồ Ly đã phản ứng trước tiếng khánh quý dị. Nó kêu lên lãnh chói, chói tai như tức giận, kỳ diệu thay tác dụng của đôi khánh vàng lập tức bị vô hiệu.

Uông Vô Hồi bình tĩnh, múa đao phản kích bằng một chiêu rất bá đạo.

Song Tiên đắc ý, đầu gối ma âm bị giải phá, đối phương đột ngột hồi tỉnh, nên đỡ mất tiên cơ.

Búa đao của họ Uông lập tức chém đứt đôi chiếc khánh vàng của Nhị Tiên và đẩy lùi Đại Tiên.

Hai lão già giận dữ gầm vang, cùng ập đến, quyết phân thân Tây Hạ Ma Dao, nhưng tử thần đã đến từ sau lưng họ! Hãn Thanh tuy được sự giáo huấn nhân từ của Bất Biệt Cư Sĩ nhưng chàng là con của Mông Diện La Sát nên cũng có phần giống mẹ. Đối với những kẻ đại ác, mưu đồ phản nghịch như Song Tiên chàng chẳng bao giờ chịu nương tay! Chiêu Vong Trảo Thiên Ngư như chiếc lưới rộng, bủa lấy cả hai kẻ địch.

Hơi lạnh thấu xương của Hàn Băng Kiếm đã khiến Song Tiên phát hiện ra rằng có người tập hậu, nhưng không giúp họ thoát chết. Cả hai rú lên thảm thiết vì lưng đã bị đâm thủng lỗ chỗ.

Hãn Thanh không dừng tay, lao vào đám cẩm y thị vệ, giết liền ba gã.

Uông Vô Hồi ngăn người một lát cũng xông vào tàn sát, giúp Hãn Thanh làm cỏ ba gã cuối cùng.

Hãn Thanh tra kiếm không hề vấy máu vào vỏ rồi nói:

- Tại hạ là Hãn Thanh đây! Chúng ta đi thôi!

Tây Hạ Ma Dao hoan hỉ nghẹn lời, cùng Hãn Thanh nhẩy qua lan can. Kẻ ngựa, người lạc đà mau chóng phi nước đại rời Thạch Gia để không vướng víu với bọn sai nha trong thành.

Mãi sẩm tối, hai người mới ghé vào quán bên đường ăn uống và tâm sự.

Hãn Thanh hỏi ngay:

- Uông huynh có biết tình hình Hầu Phủ thế nào không?

Họ Uông lắc đầu:

- Tại hạ vâng lệnh ân sư đi Bắc Kinh tế mộ Hoàng Thân Chu Kích. Về đến Bảo Định mới nghe đồn đãi việc Hầu Gia bị Vu Sơn Sơn Chủ đánh rơi xuống vực thẳm. Sau đó đến Thạch Gia Trang thì bị Kim Khánh Song Tiên và tám thị vệ Đông Xưởng đuổi kịp!

Hãn Thanh bèn kể sơ qua việc mình rơi xuống vực, thoát chết và thu phục được Kim Mao Hồ Ly!

Chàng nóng ruột nên đề nghị:

- Tại hạ rất lo lắng cho an nguy của Hầu Phủ, muốn lợi dụng ánh trăng mà đi cả ban đêm!

Ma Dao tán thành:

- Tại hạ cũng có ý định đến thăm Hầu Gia. Nay gặp được tất chẳng chịu xa ngay. Chúng ta cùng đi!

Hai người rời quán, lên ngựa phóng nhanh. Trưa hôm sau nữa họ đến An Dương, Bạch Đà vẫn sung sức nhưng ngựa của Hãn Thanh đã kiệt sức. Chàng phải đội ngựa khác mà đi tiếp. Trước khi rời An Dương, Hãn Thanh tìm đến Phân Đà Cái Bang để hỏi thăm.

Nhận ra trúc phù, gã hóa tử sáu túi ngần ngại nói:

- Tướng mạo các hạ không hề giống Tiểu Hầu Gia sao lại có trúc phù của bốn bang?

Thì ra Cái Bang đã thận trọng thông báo cho các địa phương biết trúc phù đang nằm trong tay ai! Hãn Thanh vội gỡ mặt nạ và nhận được câu phúc đáp:

- Bẩm Hầu gia! Đệ tử nghe ngóng được rằng đêm đầu tháng, Phù Dung phu nhân và các hộ pháp Độc Giáo tập kích một tòa gia trang cách Hầu phủ hai dặm, bị trúng mai phục bỏ mạng đương trường.

Gã phân đà chỉ ngáp ngừng một lúc rồi nói tiếp:

- Nhưng hôm qua, tổng đà đã gửi mật lệnh báo động toàn bang:

Nếu gặp Hầu Gia thì bảo người đừng về Lạc Dương nữa phải cải trang trốn xuống phương Nam ngay!

Hãn Thanh kinh hãi hỏi:

- Vì sao vậy?

- Bẩm Hầu gia! Chiều ngày mười ba vừa rồi! Tổng Trấn Quân Vụ Hà Nam đã cầm thánh chỉ và dẫn ba ngàn quân đến vây chặt Hầu Phủ. Tổng Trấn tuyên đọc lệnh tru lục toàn gia và bị khép tội âm mưu phản nghịch! Các cao thủ của Hầu Phủ đã phá vòng vây đưa lão Hầu Gia và các vị phu nhân thoát đi, hiện nay không biết đang ẩn trốn ở đâu?

Hãn Thanh nghe như sét đánh bên tai, ngồi chết lặng ít lâu. Ma Dao vội an ủi:

- Mọi người vẫn còn sống là tốt lắm rồi! Trời đất mệnh mông lẽ nào không có chỗ để sinh sống. Hay là Hầu Gia tìm cho ra họ rồi đưa về Tây Hạ?

Hãn Thanh gượng cười:

- Cảm ơn thịnh tình của Ưông huynh! Tại hạ không hề xem tước hầu ra gì cả, nhưng việc này tất phải có bàn tay của Ngũ Long Bang nhúng vào. Nếu không thì Kim Khánh Song Tiên đâu chiêu dụ Ưông huynh về với Vu Sơn Sơn Chủ?

Ma Dao gật gù:

- Chắc là không sai được! Nhưng chúng ta phải về Lạc Dương trước đã.

Có thể nhờ Cái Bang truy tìm tung tích của lão Hầu gia!

Hãn Thanh gật đầu nhưng lúc lên ngựa lại nói:

- Tại hạ đoán rằng họ đang ở Vận Thành. Chỉ có Thần Ngưu Giáo mới dám chứa chấp trọng phạm của triều đình mà thôi!

Hai người phi mau về hướng Tây Nam. Họ đi cả đêm, nhờ ánh trăng mười bảy soi đường. Kim Mao Hồ Ly ngủ chập chờn trong lòng Hãn Thanh, không thèm để ý đến vầng trăng mờ nhạt trong mưa tuyết kia!

Trưa hôm sau, Hãn Thanh và họ Ưông đến ngã ba Bình Sơn. Chàng dừng cương nói với Ma Dao:

- Tại hạ mong Ưông huynh khai ân giúp cho một việc!

Họ Ưông nhăn mặt:

- Đôi ta là sinh tử chi giao hà tất Hầu Gia phải khách sáo như vậy?

Hãn Thanh bèn kể cho gã nghe việc mình tình cờ nhận sự ký thác trước lúc lâm chung của Dạ Thần Chu Huy Điện. Nay Bang chủ Bá Dương Bang đang khắc khoải ngóng trông nhánh Tuyết Sâm, chàng muốn nhờ Ma Dao đưa giùm kỳ được đến Nam Xương.

Ưông Vô Hồi khảng khái nói:

- Tại hạ xin đi ngay và sẽ sớm trở lại sát cánh với Hầu gia báo thù!

Hãn Thanh trao hộp tuyết sâm và ngân bài Bá Dương Bang cho họ Ưông.

Chàng hẹn gã sau này sẽ liên lạc bằng đường dây của Cái Bang.

Tây Hạ Ma Dao đi về hướng Nam còn Hãn Thanh giục ngựa nhắm hướng Tây thẳng tiến!

Sáng ngày mười chín, Hãn Thanh có mặt trong cánh rừng rậm Vận Thành. Chàng chết lặng vì cảnh điêu tàn đổ nát và mùi máu tanh nồng nặc.

Hàng trăm xác người nằm rải rác khắp vùng trọng địa của Thần Ngưu Giáo. Phần lớn là những đệ tử mũ sắt của Quân giáo chủ.

Hãn Thanh nghiêng răng lướt nhanh cố nhận mặt những người hy sinh.

Cả Tam, Tứ Phán Quan lẫn U Linh Tứ Vệ đều chết thảm vì Tiên Thiên Tam Muội chưởng pháp của Bộ Ly Bôi. Hãn Thanh không cầm được nước mắt, hận mình đã không giữ được lời hứa cưới vợ cho Tứ Vệ để chúng chết đi như một kẻ cô quả!

Tiến sâu vào trong, Hãn Thanh phát hiện thêm thi thể của Đại Bạch và Tiểu Bạch. Chỉ có Vu Sơn Sơn Chủ mới đủ sức giết đôi thần vật này!

Quanh các tử thi còn có xác rắn, xác ong chứng tỏ Độc Giáo chủ Mạc Khải Thiệu cũng tham gia cuộc tấn công.

Ngay cả con vật hiền lành thân thiết nhất với Hãn Thanh là Quái Mã Đà Nhi cũng không thoát chết. Hãn Thanh không còn chịu đựng được nữa, phục xuống khóc vùi.

Gần khắc sau chàng mới trấn tĩnh được, gom hết các tử thi lại mà hỏa thiêu. Hãn Thanh tìm được vài thùng dầu mỡ trong nhà bếp đổ nát, nên mới có thể đốt xác trong thời tiết này!

Chàng ở lại đây ba ngày kiên nhẫn châm thêm củi để các thi thể kia đều cháy thành tro bụi. Hãn Thanh giờ đây lặng lẽ như tượng gỗ nhưng đôi mắt long lanh sát khí. Nếu Kim Mao Hồ Ly không tha những con rắn về thì chàng cũng chẳng nhớ đến việc ăn uống!

Sáng ngày hai mươi hai, trong lúc chờ tử thi cuối cùng cháy hết, Hãn Thanh đi một vòng lục soát. Chàng mừng rỡ nhận ra áo trường bào của Tiểu Thuần. Nó chưa được giặt nên vẫn còn mùi hương da thịt nữ nhân.

Chàng gục mặt vào đấy mà nước nở. Khi ngẩng lên, chàng thấy Kim Mao Hồ Ly đứng bên cạnh, thò mũi ngửi vật áo. Một ý niệm thoáng lóe lên, chàng ngồi xuống vuốt ve linh thú:

- Bạch Ly! Phải chăng ngươi có thể đánh hơi, tìm ra đường đi của chủ nhân chiếc áo này?

Không biết nó có hiểu hay không mà kêu lên lanh lảnh, Hãn Thanh vội trở ra lấy bọc hành lý, thắng yên cho tuấn mã rồi bắt đầu thử thách tài năng của Hồ Ly.

Chàng dí áo Tiểu Thuần vào mũi nó rồi bảo:

- Bạch Ly! Hãy giúp ta tìm lại người thân của mình!

Chàng đặt tên cho nó là- Bạch Ly- và con vật đã quen nghe như vậy!

Kim Mao Hồ Ly hít ngửi một lúc, quay lưng đi về phía Đông. Nó vừa đi vừa đánh hơi nhưng tốc độ khá nhanh. Đường rừng chật hẹp, Hãn Thanh đành để ngựa lại rồi lướt theo Linh Hồ. Được hơn dặm, nó rẽ trái đi thẳng ra đường quan đạo phía trước.

Hãn Thanh dặn con vật đứng chờ mình rồi quay lại Tổng Đoàn Thần Ngưu Giáo lấy ngựa. Chỉ gần khắc sau chàng và Bạch Ly đã tiếp tục cuộc truy tìm.

Cuối cùng con vật khôn ngoan dẫn chàng rẽ vào đường quan đạo đi Lạc Dương. Nhưng chỉ được một đoạn nó đã mất dấu, vì đường phủ tuyết, bị vó ngựa qua lại đạp thành bùn.

Hãn Thanh mừng rỡ đoán rằng Tiểu Thuần một mình chạy ngược trở về Hầu Phủ vì nàng không biết phải đi đâu!

Trong đoạn đường rừng Hãn Thanh đã phát hiện chỉ có dấu vết của nàng mà thôi! Như vậy những người kia đã đi hướng khác. Chàng gọi và Bạch Ly nhảy ngay lên lưng ngựa, nắm ngọn lòn trong lòng Hãn Thanh ra roi phi nước đại, chiều tối mới đến Lạc Dương. Chàng đau đớn nhận ra hình của lão Hầu Gia được dán khắp các góc phố. Hãn Thanh được xem là đã chết nên không có tên trong cáo thị truy nã!

Chàng dừng cương trước tòa Vạn An lữ điểm vào đứng trước mặt chưởng quỹ Lục Tâm Hiền. Lão đơn đã hỏi:

- Xin tráng sĩ cho lão biết tánh danh để ghi vào sổ?

Chàng hững hờ đáp:

- Mộ Dung Hãn Thanh!

Họ Lục há hốc miệng, trợn mắt nhìn chàng. Hãn Thanh hạ giọng:

- Tiểu diệt mang mặt nạ!

Giọng nói quen thuộc đã xóa tan nghi ngờ. Lão run rẩy nói:

- Tạ Ôn trời phật!

Lão đích thân đưa chàng lên phòng trên lầu chót. Đây chính là nơi ẩn thân của Nhất Bất Thông Chu Minh lúc trước.

Vào đến nơi, Hãn Thanh lột mặt nạ và Lục Tâm Hiền sa lệt Õm lấy chàng.

Hãn Thanh hỏi ngay:

- Lục thúc có biết mọi người đang ở đâu không?

Lục Tâm Hiền buồn bã lắc đầu:

- Chẳng hề có âm hao gì cả! Nhưng nghe nói họ đều an toàn!

Hãn Thanh lắc đầu kể lại thảm cảnh ở Vạn Thành.

Canh ba đêm ấy, Hãn Thanh mặc áo dạ hành. Ôm Bạch Ly lướt về phía sau tường Hậu Phủ.

Nhà cửa còn nguyên vẹn nhưng không một bóng người. Ngoài cửa chính cũng chỉ có vài tên lính gác cho có lệ. Quan quân đã lục soát từng tấc đất, lấy đi toàn bộ những vật quý giá trong Hậu Phủ!

Hãn Thanh vượt tường êm thấm, đây là lần thứ hai chàng phải đột nhập vào chính nhà mình như một tên đạo chích.

Chàng thả Kim Mao Hồ Ly xuống mặt cỏ. Con vật lao thẳng đến hòn giả sơn to lớn ở giữa vườn. Chạy quanh và rít lên nho nhỏ, như khẳng định với chủ nhân rằng Tiểu Thuần đã đến nơi này.

Hãn Thanh hân hoan lướt đến, nhưng lòng thầm thắc mắc vì sao Tiểu Thuần lại biết vị trí mật thất? Hay là chính lão Hầu Gia đã tiết lộ cho cháu dâu trưởng của dòng họ Mộ Dung?

Chàng vận công quan sát, nhận ra cửa vào vẫn nguyên vẹn, liền khởi động cơ quan để mở ra. Con chôn trắng mau mẫn lao xuống trước như để dẫn đường. Hãn Thanh mở cánh cửa đá thứ hai, thất vọng vì không thấy đèn nến gì cả. Chàng bật hỏa tập lên soi đường và giật mình vì tiếng nam nhân quát hỏi:

- Các hạ là ai mà biết đường vào chốn này?

Hãn Thanh nhận ra giọng của nội tổ vội lột mặt nạ ra, khóc gọi:

- Gia gia! Tiểu Tôn đây mà!

Có tiếng hỏa tập lách cách hòa với tiếng gọi thiết tha của Tiểu Thuần:

- Tướng công!

Hãn Thanh chạy đến phục xuống ôm đùi Mộ Dung Cẩn, sụt sùi:

- Làm sao gia gia vẫn còn ở chốn nguy hiểm này?

Lão Hầu Gia vuốt tóc chàng, cười khà khà:

- Chỗ nguy hiểm nhất lại là chỗ an toàn nhất! Hơn nữa ta không thể xa nội tổ mẫu của người được. Vì vậy ta bảo Thuần Nhi công ta về lại nơi này!

Chàng đứng lên, ôm lấy ái thê vuốt ve tấm lưng thon gầy.

Mộ Dung Cẩn đã phát hiện Kim Mao Hồ Ly, liền hỏi:

- Thanh nhi! Con chồn trắng này ở đâu ra thế? Ta nghe bọn Tề Phi Tuyết kể rằng người bắt con chồn lông vàng óng cơ mà?

Hãn Thanh ngượng ngịu đáp:

- Bẩm gia gia! Nó chính là Kim Mao Hồ Ly đấy! Do tiểu tôn rửa sạch lớp bụi vàng nên mới lộ ra màu lông trắng.

Chàng lại hỏi:

- Bẩm gia gia! Những người kia thế nào rồi?

Mộ Dung Cẩn vỗ trán bật cười:

- Chết thực! Vì quá mừng nên ta quên mất. Họ đang ở trong gian chứa châu báu. Chu Minh đoán rằng ta đã về đây nên dẫn mọi người về theo. Đêm nay, ta không ngủ được nên mới lần ra đây, bắt Tiểu Thuần hầu trà.

Hãn Thanh hoan hỉ phi thường, lướt ngay đến chốn thạch thất, lần tìm những nút lòi bí mật. Chàng đẩy cánh cửa hé ra, nhìn vào trong. Dưới ánh toạ đăng vàng võ là những gương mặt tiêu tụy của những người chàng mong đợi.

Trừ Hồng Hương và Lạc Bình, ai cũng băng bó đầy mình chứng tỏ thương thế không ít.

Hãn Thanh khép cửa lại, trở ra ngồi xuống ghế cạnh Mộ Dung Cẩn và uống chén trà Tiểu Thuần mới rót.

Lão Hầu Gia nói tiếp:

- Bọn môn nhân Hầu Phủ và U Linh Cốc phân tán trong các nhà nông dân hai bên bờ Lạc Thủy. Còn phe Thần Ngưu Giáo thì rút về căn cứ thứ hai ở gần Hoa Sơn.

Trên vách thạch thất gần đấy có một chiếc gương soi mặt toàn bằng pha lê tráng thủy của người Bồ Đào Nha. Giờ đây nó phản chiếu ánh nến lấp lánh như trăng vàng.

Kim Mao Hồ Ly không phân biệt được thực hư, ngựa cổ nghêu ngao những tiếng cao vút và du dương.

Hãn Thanh vội đưa tay quàng qua lưng nàng giữ chặt lấy. Chàng chăm chú nhìn nét mặt ái thê, thấy nàng nhắm mắt lắng nghe miệng mỉm cười an lạc. Bản thân Hãn Thanh cũng nhận được tác dụng của âm thanh kỳ diệu kia.

Hồn chàng lâng lâng bay bổng, bao nhiêu ưu tư thù hận bỗng tan biến cả.

Hai khắc sau Bạch Ly mới chấm dứt bài hát của mình, nhảy lên lòng Hãn Thanh mà lim dim.

Tiểu Thuần cũng mở mắt ra, nhìn chàng cười bảo:

- Tướng công! Trung Nguyên quả là sóng gió, hay là sang xuân chúng ta dọn nhà ra Kim Ngọc Bồng Lai Đảo ở cho xong. Dầu sao chàng cũng đã hứa với Thạch đảo chúa rằng mỗi năm sẽ cho thuyền ra tiếp tế một lần!

Hãn Thanh mừng đến rơi lệ, hôn lên má nàng:

- Ôi Tiểu Thuần! Nàng đã phục hồi ký ức được rồi!

Tiểu Thuần xấu hổ:

- Tướng công kỳ quá, không sợ gia gia cười sao?

Sáng hôm sau, khi Viên Nguyệt Hằng Nga Hà Hồng Hương tỉnh giấc chợt nhận ra có một nam nhân nằm giữa nàng và Ngủ Đài Ma Cơ. Mùi đàn ông nồng nàn khiêng nàng sợ hãi rú lên, khiến cả nhà bật dậy.

Hãn Thanh ngái ngủ nói:

- Đêm qua ta thức đến gần sáng sao nàng không để ta ngủ thêm một lúc nữa?

Hà Hồng Hương bật khóc, không biết làm cách nào biểu lộ nỗi hoan ngút ngời, liền đắm liên hồi vào ngực Hãn Thanh.



Đạm Vân và Lạc Bình cũng vô tình bắt chước Hồng Hương!

Cuối tháng mười, Vạn An lữ điểm treo bảng hết phòng, vì bọn Hãn Thanh đã chuyển ra ở đây. Hai thai phụ sắp đến ngày khai hoa nở nhụy nên cần không khí thoáng đãng và những tiện nghi khác.

Hơn nữa Cái Bang báo tin rằng Vu Sơn Sơn Chủ đã đưa quân về núi Bát Tiên Trác Tử ở Trục Cô thành lập Thái Thanh Giáo. Lão mượn chiêu bài của Đạo giáo nên qui tụ được rất đông tín đồ.

Lại có tin rằng Ngũ Hoàng Tử Chu Quế hiện là đương kim Tổng đốc Sơn Đông, nắm trong tay mười vạn quân thủy bộ.

Hãn Thanh nghe xong rầu rĩ nói:

- Không hiểu cao thủ nào đã hóa giải được phép kinh ngoại Phát Huyết Thủ của Quế Lâm Y Ôn, khiến cho mầm mống phản loạn vẫn sinh sôi nảy nở.

Biết thế tiểu diệt giết quách gã Ngũ Hoàng Tử kia cho xong.

Thiết Định thần y cười:

- Tiêu Y Ôn xuất thân từ Miêu Cương thì làm sao hơn nổi độc giáo chủ Mạc Khải Thiều?

Mấy ngày sau, Lạc Bình và Hồng Hương lâm bồn. Mẹ tròn con vuông, sinh ra đôi nam hài xinh xắn khỏe mạnh, cả nhà đều mừng rỡ và được an ủi rất nhiều. Mộ Dung Cẩn đặt tên chúng là Mộ Dung An và Mộ Dung Lạc. Quả thực là mọi người đã quá lao đao, lặn lội nên rất cần sự an lạc!

Hãn Thanh sợ Vu Sơn Sơn Chủ và Ngũ Hoàng Tử tạo phản lớn, liền quyết định đi Bắc Kinh ngăn chặn.

Tề Phi Tuyết cười bảo:

- Lão phu cùng mọi người đi trước, để điều nghiên tình hình, hiền tế cứ ở lại an ủi các nàng vài ngày nữa rồi hãy khởi hành. Họ có bao giờ được gần gũi người đâu!

Tất nhiên Hồng Hương tán thành nhiệt liệt. Nàng là người trực tính, nóng nảy nên ít khi giữ lời:

- Tướng công phải làm sao cho Trịnh đại thư và Tề tam thư cũng phải mang nặng để đau như bọn thiếp thì mới công bằng! Họ thành thói mãi khiến thiếp tủi thân!

Hà Hồng Tập phì cười:

- Hương nhi thật quá lắm! Chuyện thai nghén nối dõi tông đường mà cứ làm như cực hình vậy?

Hồng Hương phụng phịu:

- Phụ thân không thấy hài nhi xấu đi rất nhiều hay sao? Phải gọi là Viên Nguyệt Dạ Xoa mới đúng!

Cả nhà cười vang khiến nàng càng thêm bực bội.

Tiểu Thuần lên xoa bụng mình mỉm cười nhưng không nói gì cả. Nàng đã có hiện tượng thai nghén nhưng không dám tiết lộ ra và quyết sát cánh với Hãn Thanh trong cuộc chiến một mất một còn sắp tới, nàng không thể tưởng tượng được ra mình sẽ sống được khi Hãn Thanh chẳng còn nữa.

Gần đến tháng mười một, Hãn Thanh mới khởi hành. Đêm trước, Tiểu Thuần đã trao cho chàng một cuộn lụa vàng:

- Tướng công! Thiếp và Vân muội đã lên vào dinh Tổng Trấn Quân Vụ Hà Nam, tìm được tờ thánh chỉ quái ác này. Chàng hãy đem vào Hoàng cung hỏi Minh Cảnh Tông xem có phải chính lão ta ngự bút hay không?

Hãn Thanh mừng rỡ mang sang phòng Mộ Dung Cẩn:

- Gia Gia! Xin người xem thử Thánh Chỉ này là giả hay thực?

Mộ Dung Cẩn xem qua, lục tìm sắc chỉ tập phong Hầu Tước của Hãn Thanh, do Bố Chánh Sứ trong Hà Nam đưa đến năm ngoái! Ông so sánh chúng với nhau và cau mày:

- Lại thực! Thường thì Thánh Thượng có một vị Thái Giám thân cận chuyên lo việc viết chiếu chỉ, sắc biển. Thanh nhi hãy mang cả hai vật này đến Bắc Kinh hỏi xem nhà vua có thay người viết chiếu hay không? Chữ viết trong hai thánh chỉ hoàn toàn khác nhau!

Hãn Thanh gật gù:

- Nếu đúng là thánh chỉ giả thì việc tiêu diệt Vu Sơn Sơn Chủ và Ngũ Hoàng Tử rất dễ dàng!

Chàng trở về phòng thưởng cho hai ái thiếp những nụ hôn rồi nghiêm giọng:

- Hai nàng phải ở lại để chăm sóc gia gia và bầu bạn với Lạc Bình, Hồng Hương. Ta hứa sẽ bảo toàn mạng sống trở về chứ không liều lĩnh làm gì!

Tiểu Thuần đã có chủ ý nên dạ ngay, nào ngờ Đạm Vân cũng không phản đối.

Lúc Hãn Thanh đi rồi, Đạm Vân mới bảo Tiểu Thuần:

- Tiểu muội đã hiểu rõ lòng dạ của Đại Thư. Chị em chúng ta sẽ đi sau một bước, hỗ trợ tướng công!

Tiểu Thuần tát yêu Đạm Vân:

- Không ngờ người trông hiền lành mà cũng tinh quái ra phết!

Hãn Thanh đến Bắc Kinh hôm mừng bốn tháng chạp. Trước tiên, chàng ghé vào phân đà Cái Bang ở cửa Nam để hỏi tin tức. Gã phân đà phờ buồn rầu đáp:

- Bẩm Hầu Gia! Đông cung thái tử đang mắc bệnh trầm kha, chắc không sống qua nổi mùa đông khắc nghiệt này! Còn sơ đồ Hoàng cung thì đệ tử sẽ lo ngay trong hai ngày!

Hãn Thanh cau mày hỏi:

- Phân đà chủ Trương Thương Cái đâu sao không thấy?

Gã phân đà phờ lúc lắc cái đầu bù xù rồi mới đáp:

- Bẩm Hầu gia Tề Mân đã mất tích ba ngày nay rồi! Đệ tử cũng đang định nhờ Hầu Gia khai ân tìm giúp!

Hãn Thanh nghiêm giọng:

- Việc của Cái Bang cũng là việc của ta! Các hạ cứ kể rõ xem họ Tề mất tích thế nào!

Phân đà phờ Bắc Kinh có biệt danh là Dao Đầu vì tạt hay lác đầu. Gã ngập ngừng nói:

- Bẩm Hầu Gia, ba ngày trước. Trường Thương Cái vào một kỹ viện mới mở ở cửa Nam này và không thấy trở ra nữa!

Hãn Thanh giật mình:

- Tề Mân vào đấy làm gì?

Dao Đầu Cái nhăn nhó:

- Bang qui không cấm việc ấy và họ Tề lại là cao thủ chốn phòng the. Cái biệt danh Trường Thương Cái chính là để dương vật của Tề Mân!

Hãn Thanh bật cười:

- Thế mà ta lại tưởng gã chuyên sử dụng Trường Thương làm vũ khí!

Tối hôm ấy, Hãn Thanh lựa chiếc mặt nạ tam thập đóng vai một chàng công tử giàu có, tìm đến Quảng Hàn Các, cái tên nghe thanh nhã nhưng thực chất vẫn là chốn bán phần buôn hương.

Dao Đầu Cái đã nói rõ rằng:

Tòa thanh lâu này mới khai trương được chừng hơn tháng và vị cô nương đẹp nhất, phong lưu nhất chính là chủ kỹ viện tên là Hàn Mai. Nàng ta đã mê hoặc hầu hết những bậc công vương tôn công tử Bắc Kinh.

Vì vậy, khi nào đến kỹ viện Hãn Thanh thưởng ngay cho gã qui nô nén vàng mười lượng và bảo:

- Bỗng thiếu gia là người Kiến Châu đến Bắc Kinh du ngoạn, nghe danh Hàn Mai cô nương nên đến đây thưởng thức!

Gã qui nô chưa bao giờ được khác thường nhiều đến thế, cười toe toét:

- Bẩm công tử! Quả là Hàn chủ đang rảnh rang, xin công tử đi theo tiểu nhân!

Gã khúm núm dẫn công tử vào trong, đến một tòa viện lộng lẫy, nằm cạnh vườn hoa. Gã vào trước, lát sau trở ra, mở rộng cửa mời Hãn Thanh vào.

Hàn Mai cô nương đang ngồi bên kỷ trà, duyên dáng nghiêng mình chào khách:

- Thiếp là Hàn Mai xin bái kiến công tử! Mời chàng an tọa!

Nhan sắc của nàng tuy không thể sánh với bốn ái thiếp của Hãn Thanh nhưng mị lực thì hơn hẳn. Ánh mắt, nụ cười đều khiến nam nhân phải siêu hồn lạc phách. Đó là chưa kể đến tấm thân thon dài khêu gợi đang ẩn hiện dưới lớp sa mỏng manh.

Hãn Thanh không thể đoán được nàng ta bao nhiêu tuổi cả. Chàng ngồi xuống trường kỷ gỗ tự giới thiệu:

- Bẩm nhân là Thiệu Tiết ở đất Kiến Châu!

Danh tiếng của Thiệu Tài thần vang lừng cả đế đô vì hàng tơ lụa của lão bán đầy thành.

Hàn Mai nũng nịu hỏi:

- Chẳng hay công tử ở chơi Bắc Kinh được bao lâu?

Hãn Thanh cười đáp:

- Ngày mai ta sẽ phải về Kiến Châu rồi, nếu không sẽ vui say với nàng một tháng!

Hàn Mai vui vẻ hỏi thêm:

- Công tử thân phận tôn quý sao lại không có gia nhân hộ vệ?

Hãn Thanh nheo mày:

- Đi một mình mới được tự do vui chơi. Hơn nữa, ta luyện võ từ nhỏ, nổi danh Kiến Châu thần quyền lẽ nào lại cần người bảo vệ!

Hãn Thanh không nói láo vì mẹ của Thiệu Tiết là con gái họ Mộ Dung vốn liếng của Thiệu Tài Thần cũng là của Hầu Phủ! Chàng nghe lão Hầu Gia kể rõ nên mới mạo nhận lai lịch Thiệu Tiết!

Hãn Thanh không biết rằng ánh mắt Hàn Mai lóe lên tia sát khí. Nàng rót trà, đơn đả mời khách.

Hãn Thanh không sợ độc nên thản nhiên uống cạn. Nhưng đâu không phải độc được mà là loại xuân dược cực kỳ mãnh liệt. Bản thân chàng đã có sẵn máu của Hồng Sắc Mãng Xà nên lửa dục rất thịnh.

Hãn Thanh lập tức biến thành con hổ dữ, chụp lấy Hàn Mai đưa lên giường gần đấy. Nữ nhân chẳng hề sợ hãi mà còn cao hứng trước sự hung hãn của khách.

Hàn Mai luôn miệng rên rỉ, tận hưởng hoan lạc vài khắc sau không thấy Hãn Thanh xếp giáo qui hàng nàng liền điếm nhanh vào năm huyết đạo trên lưng chàng.

Hãn Thanh rùng mình, chìm vào khoái cảm không phải chỉ trong chốc lát mà kéo dài theo lượng chân khí thoát ra. Hàn Mai áp tay hữu vào mệnh môn chàng hút lấy nguồn công lực hùng hậu.

Nàng mê mẩn nói mãi:

- Mộ Dung Thiên, Chúc Tây Sương này đã chiếm được chàng rồi!

Thì ra Hàn Mai danh là Lăng Đẳng Hồng Nhan, không hiểu vì sao lại học được phép Hấp Tinh Thái Bổ thất truyền, mở kỹ viện để tận thu vàng bạc và công lực của nam nhân.

Nàng thầm yêu Bạch Y Hầu Mộ Dung Thiên nên luôn cố tưởng tượng đến tình quân khi ân ái với kẻ khác. Nhưng hôm nay nàng không biết rằng nam nhân này lại là con trai của Bạch Y Hầu và câu nói của nàng đã gây hậu quả tai hại!

Hãn Thanh được dạy bảo thù hận Mộ Dung Thiên trong suốt những năm thơ ấu. Vì vậy, tuy danh phận đã rõ ràng nhưng mối thù kia vẫn nằm sâu trong tiềm thức. Nay Chúc Tây Sương liên tục thì thầm vào tai chàng danh tự Mộ Dung Thiên, vô tình đã thức tỉnh Hãn Thanh.

Chàng nhận ra mình đang thoát dương trầm trọng, liền ấn mạnh ngón tay vào huyệt Yên Du trên xương sụn giữa khe móng của đối phương. Chàng dồn công lực đẩy cho chân khí Chúc Tây Sương lưu chuyển ngược chiều.

Đồng thời, Hãn Thanh đặt tay hữu lên mạch môn Chúc Tây Sương thu lại chân nguyên của mình.

Chàng đã tỉnh táo lại nên thôi không thoát dương nữa. Ngược lại, huyệt Yên Du còn được gọi là Khoái Huyệt nên Lăng Đãng Hồng Nhan chết lịm trong cực điểm không giữ được chân nguyên!

Khi Hãn Thanh cảm thấy không thu được chút công lực nào nữa, liền buông ra thì Lăng Đãng Hồng Nhan đã đoạn khí.

Gương mặt nàng ta khô héo nhưng vẫn còn đọng lại nụ cười mê đắm.

Hãn Thanh thở dài, mặc lại quần áo, thầm biết ơn Bất Biệt Cư Sĩ. Cao Hán Ngọc là người uyên bác, nên mới biết được cách hóa giải thủ pháp Hấp Tinh Thái Bổ. Hãn Thanh thoát chết mà con thu được một số công lực của Chúc Tây Sương nhưng không rõ là bao!

Chàng đã biết Hàn Mai là Lăng Đãng Hồng Nhan Chúc Tây Sương nên rất thắc mắc về an nguy của nghĩa phụ Nam Nhạc Nhất Tà.

Chàng rời tiểu viện, lục soát toàn bộ những công trình phía sau Quảng Hàn Các. Với kinh công của chàng hiện nay thì không có gã qui nô hay ả kỹ nữ nào phát hiện nổi. Chính Hãn Thanh cũng ngỡ ngàng trước sự tăng tiến vượt bậc này! Chàng hơi hổ thẹn nhưng tự an ủi rằng mình vì cầu sinh mà vô tình hút cả công lực của đối phương.

Căn nhà gạch kiên cố sát tường cuối trông có vẻ giống nhà kho, nhưng đây là nơi duy nhất có thể giam giữ người.

Hãn Thanh chỉ vắn nhẹ đã bẻ gãy khóa sắt. Chàng đẩy cửa bước vào không cần bật hỏa tập vì nhãn lực của chàng đã tinh tường gấp bội.

Trên ổ rơm mỏng kia có hai người đang nằm. Chàng đến gần và phát hiện một trong hai là Nam Nhạc Nhất Tà Phùng Lập Tôn. Lão còn sống nhưng rất tiêu tụy hốc hác. Hãn Thanh quì xuống bên trong gọi - Nghĩa phụ! Hải nhi là Hãn Thanh đây!

Nhất Tà giương cặp mắt lơ đãng thều thào nói:

- Hãy bật hỏa tập lên!

Hãn Thanh làm theo ý lão và không quên tháo mặt nạ! Phùng Lão quái sa lệ:

- Ta còn mặt mũi nào mà gặp Thanh nhi nữa! Vì hồ đồ, ta tin vào sự hướng thiện của Chúc Tây Sương đưa nàng trốn khỏi sự báo ứng của Hầu Phủ!

Nào ngờ, nàng ta lại dùng tà pháp, hút hết sáu mươi năm tu vi của lão phu và trở thành con điếm ác độc nhất thế gian!

Hãn Thanh an ủi lão:

- Can gia đừng buồn! Chúc Tây Sương đã đền tội. Hải nhi sẽ đưa can gia về Lạc Dương phụng dưỡng!

Phùng lão gật đầu:

- Thanh nhi hãy cứu tình già ăn mày mê gái kia đi đã!

Hãn Thanh bước sang giải huyệt cho Trường Thương Cái Tề Mân rồi nghiêm giọng bảo:

- Tại hạ Tiểu Hầu Gia Mộ Dung Hãn Thanh đây! Các hạ có thể tự đi được không?

Họ Tề bẽn lẽn đáp:

- Bẩm Hầu Gia! Đệ tử đóng vai phú hào, bị phục thuốc mê để cướp vàng khi bị đối phương phát hiện đệ tử chỉ có mấy nén bạc liền tống giam vào đây và dụ dỗ gia nhập Thái Thanh Giáo!

Hãn Thanh gật gù:

- Chúng ta đi thôi!

Chàng cúi xuống đưa lưng để Phùng lão bám lấy, nhưng không thấy động tĩnh gì. Thì ra lão đã cắn lưỡi tự sát! Hãn Thanh khóc vui, bẻ xác Nhất Tà thoát ra ngoài.

Chàng bảo Trường Thương Cái phóng hỏa đốt Quảng Hàn Các để phi tang vì biết Lãng Đãng Hồng Nhan có quan hệ với Vu Sơn Sơn Chủ. Nếu lão đến đây điều tra sẽ phát giác sự có mặt của chàng ở Bắc Kinh.

Sáng hôm sau, Hãn Thanh đứng thẩn thờ bên ngôi mộ của nghĩa phụ, trong nghĩa trang ngoại thành, chờ những nén nhang cháy hết, chàng mới trở về khách điếm! Hãn Thanh mừng rỡ khi thấy bọn Tề Phi Tuyết, Bạch Nguyên Giáp, Chu Minh trong phòng mình.

Nhất Bất Thông hỏi ngay:

- Sao mặt Thanh nhi nặng nề như vậy?

Hãn Thanh rầu rĩ kể lại việc vào Quảng Hàn Các gặp Lãng Đãng Hồng Nhan và Nhất Tà.

Bạch Thần Y nghiêm giọng:

- Thanh nhi đưa tay cho ta xem mạch thử xem!

Lão đặt ngón tay vào ba bộ vị Thốn, Quan, Xích trên cổ tay trái rồi bảo Hãn Thanh lưu chuyển chân khi hết một vòng chu thiên, Bạch lão mỉm cười:

- Họa trung đắc phúc! Hiện nay Thanh nhi đã có tròn hai hoa giáp công lực!

Mọi người ồ lên sung sướng.

Trường Thương Cái tuy có tật háo sắc nhưng lại rất tinh minh, miễn cán.

Ngay chiều hôm ấy gã đã trộm được sơ đồ Hoàng Thành ở Bộ Công!

Cuối canh hai, Hãn Thanh cùng Bạch Thần Y xâm nhập Tử Cấm Thành, vào cung Càn Thanh nơi ở của Minh Cảnh Tông và Hoàng Hậu. Đông cung thái tử cũng dưỡng bệnh trong cung này!

Hãn Thanh đứng ngoài cửa sổ truyền âm nói với nhà vua:

- Khải tấu Thánh thượng! Thảo dân xin được vào chữa trị cho thái tử, mong long nhan chuẩn tấu!

Nhà vua và hoàng hậu đang ngồi cạnh giường thái tử Chu Huyền nhìn con mình đi dần vào cõi chết. Minh Cảnh Tông giật mình ngơ ngác hỏi:

- Ai đang nói với trẫm vậy? Dù là tiên hay quỷ, xin cứu vào cứu mạng Đông cung!

Hãn Thanh và Bạch Nguyên Giáp lướt qua khung cửa tròn không chân song quì xuống thi lễ:

- Thánh thượng cùng nương nương vạn tuế!

Dung mạo của Hãn Thanh cùng Bạch Thần Y đều rất đoan chính nên nhà vua yên lòng:

- Các khanh là cao nhân phương nào, danh tánh là gì?

Bạch Nguyên Giáp đáp:

- Cứu nhân như cứu hỏa, để thảo dân xem qua bệnh trạng của thái tử trước đã!

Minh Cảnh Tông gật đầu cho phép Bạch lão ngồi lên mép giường thăm mạch, vạch mắt, vạch lưỡi và cởi cả áo bệnh nhân ra.

Họ Bạch gật gù, quay lại nói với Hãn Thanh - Thanh nhi, thái tử bị trúng chất độc Phong Tâm Tán của Độc Giáo Vân Quý!

Lão rút hộp kim bạc, cắm đầy lên người Chu Huyền rồi nói tiếp:

- Thanh nhi hãy dồn nội công trực độc ra ngoài!

Hãn Thanh vội nhảy lên giường cùng thần y dựng thái tử ngồi thẳng và truyền chân khí. lát sau mồ hôi bệnh nhân toát ra tanh tưởi và có màu xanh đục.

Bạch Thần Y ra hiệu đã xong, đặt thái tử nằm xuống và cho gã uống bảy viên dược hoàn màu đỏ. Chỉ nửa khắc sau, Chu Huyền mở mắt nhìn mọi người. Hoàng hậu sa lệ hỏi:

- Hoàng nhi thấy trong người thế nào rồi?

Chu Huyền mỉm cười:

- Hải nhi nghe toàn thân sáng khoái, như không hề mắc bệnh vậy!

Để chứng minh gã ngồi dậy ngay. Minh Cảnh Tông hoan hỉ phán:

- Hai khanh quả là bậc thần y! Hãy mau cho trẫm tỏ tường danh tính để phong thưởng!

Hãn Thanh chính sắc đáp:

- Bọn thảo dân không dám nhận bất cứ ân sủng nào. Chỉ mong Thánh Thượng khai ân lắng nghe lời xảo tấu!

Chàng bèn kể hết âm mưu tạo phản của Ngũ Hoàng Tử Chu Quế và bọn Vu Sơn Sơn Chủ, Kim Khánh Song Tiên.

Khi Hãn Thanh đưa ra hai tờ thánh chỉ, long nhan cau mày:

- Té ra khanh là hậu duệ của Bình Phiên Hậu Mộ Dung Bích! Còn tờ chiếu chỉ thứ hai là của giả, trẫm không hề biết việc này! Khanh cứ tiêu diệt phái Thanh Giáo, còn Ngũ Hoàng Tử thì để Trẫm phán xét!

Nhà vua thảo nhanh một sắc chỉ và kèm theo Ngọc Bài, trao cả cho Hãn Thanh:

- Mật chỉ và Thiên Tử Ngọc Bài này cho phép hiền khanh tiền trảm hậu tấu và có quyền điều động quan quân các địa phương. Khanh hãy vì xã tắc mà quét sạch bọn phản nghịch ấy đi!

Hãn Thanh quì xuống nhận lệnh và mỉm cười hỏi lại:

- Khải tấu Thánh Thượng! Chẳng hay trong bá quan ai là người nổi bật về lực liêm khiết?

Nhà vua không hiểu nhưng vẫn đáp:

- Trung lương không thiếu những người liêm chính nhất là Lương Thượng Thư ở bộ Công!

Hãn Thanh kính cẩn thưa:

- Dám mong Thánh Thượng giao cho Lương Thượng Thư việc khai thác vàng ở Thạch Chỉ Sơn gần Bảo Định. Mỏ vàng ấy rất lớn, hạ thần đã tận mắt nhìn thấy!

Quốc khố đang cạn kiệt, nên Minh Cảnh Tông hoan hỉ phi thường, vờ vai Hãn Thanh:

- Nếu quả đúng như vậy thì khanh chính là phúc tinh của Đại Minh!

Bốn ngày sau, ngọn núi Bát Tiên Trác Tử ở gần Trục Cô bị ba vạn quân Hà Bắc vây chặt.

Bên cạnh quan Tổng trực quân vụ là một chàng trai áo gấm, đầu đội kim khôi, cùng đạo quân thường phục độ hơn trăm.

Chỉ sau vài loạt đại pháo, cơ ngơi của Thái Thanh Giáo tan tành, đệ tử thương vong rất nhiều.

Vu Sơn Sơn Chủ và Sách Huyết Tôn Giả đi tiên phong quyết mở đường máu thoát thân. Theo sau họ là Độc Giáo chủ, Nam Thiên Tổng Giám, Quỷ Hồ Tổng Giám cùng các cao thủ. Hãn Thanh rút Hàn Băng Kiếm lướt như bay đến đón đầu bọn ác ma. Bộc Ly Bôi cười nhạt:

- Té ra Mộ Dung tiểu quỷ chưa chết! Hôm nay lão phu sẽ hóa kiếp cho người!

Hãn Thanh lạnh lùng vung kiếm xuất chiêu Sở Phách Nan Hồi. Luồng kiếm quay quanh người chàng giờ đây là một trái cầu tròn trịa, nhẵn nhụi và bóng loáng như gương. Tiên Thiên Tam Muội chưởng chạm phải mặt cầu này đều trượt ra ngoài. Vu Sơn Sơn Chủ kinh hoàng định đảo bộ đao vong nhưng không còn kịp nữa. Thân hình lão bị Hàn Băng Kiếm đâm nát như đậy rổ.

Sách Huyết Tôn Giả thấy tỷ phu chết thảm, gầm lên xông vào. Hãn Thanh điềm nhiên thi triển chiêu Kinh Ngự Phân Lãng, lao thẳng vào lưới côn của đối phương. Phí Hòa bỗng nghe tay mình nhẹ hẫng và lồng ngực đau như cắt. Với hai hoa giáp công lực, Hãn Thanh dễ dàng chặt đứt Thiết Côn của họ Phí và đâm thủng trái tim già nua kia! Nam Thiên Tổng Giám thì bị Tề Phi Tuyết và hai Phán Quan hợp lại giết chết. Chỉ còn lại một mình Độc Giáo Chủ Mạc Khải Thiệu đang chiến đấu một cách tuyệt vọng với hai gã lính gầy ốm.

Hãn Thanh định xông vào thì một gã nói:

- Tướng công định tranh công với bọn thiếp hay sao?

Nói xong người ấy bất ngờ tung mình lên không trung xạ mười đạo chỉ phong vào mặt họ Mạc còn gã vừa kia giáng chưởng vào ngực lão.

Độc Giáo Chủ trúng đòn thét lên thê lương, ngã ngựa chết tốt. Hãn Thanh lướt đến xít chặt hai chiếc eo thon, cười trách:

- Hai nàng quả là to gan, dám cãi lệnh ta đến chỗ này!

Đạm Vân che miệng cười khúc khích:

- Hương muội sợ tướng công lọt vào mắt xanh của công chúa trở thành phò mã, nên đã van nài bọn thiếp đi theo để giữ chân chàng!

Gần tháng sau bọn Hãn Thanh về đến Lạc Dương và nhận được thiệp mời mừng đám cưới của Tây Hạ Ma Đao và Nam Hồ Ngự Nữ Diệp Tuyết Hoa. Hết

*Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bach-nhat-quy-hon>*